
NGÀY

HENRY

CUỐI TUẦN

DENKER

ĐỊNH MỆNH

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

VĂN HỌC MỸ

HENRY DENKER

**NGÀY CUỐI TUẦN
ĐỊNH MỆNH**

Doctor on Trial (1992)

NGUYỄN HUY CẦU dịch

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG – 2007

1

Một tiếng gọi khẩn thiết vang lên làm rung cả mấy bức tường của khoa Cấp cứu:

- Cho xin bác sỹ Forrester! Có người bị trúng đạn! Khẩn cấp đấy!

Ngay lúc ấy, hai hộ lý nhao vào phòng cấp cứu ở đầu hành lang.

Trong một buồng dành làm chỗ khám, bác sỹ Kate đang khám cho một bệnh nhân. Cô ngẩng đầu và quay về phía một nữ y tá:

- Tôi xong rồi đây. Cô đưa mẫu máu này đến khoa Xét nghiệm và báo cho tôi ngay khi có kết quả.

Kate Forrester lao ra khỏi buồng và chạy dọc hành lang. Mái tóc vàng xõ ra bao quanh khuôn mặt không trang điểm và chiếc blu nhàu nát chứng tỏ cô đã nhiều giờ liền làm việc không ngơi tay ở phòng cấp cứu. Trong bệnh viện lớn này của New York, những đêm thứ bảy và chủ nhật luôn luôn là những đêm bận rộn vất vả, nhất là đêm nay lại càng bận, vì bác sỹ trực cùng với Kate bị một cơn cảm cúm quật ngã đã phải nằm liệt giường. Người được phân công đến giúp Kate thì giờ này vẫn chưa có mặt. Giống như nhiều bạn đồng nghiệp trẻ trong những trường hợp tương tự, Kate đành tự mình xoay xở, cố gắng làm hết sức mình trong những điều kiện làm việc có nhiều khó khăn không ai có thể tin nổi.

Khi Kate chạy ngang qua buồng C, một nữ y tá gọi giật giọng:

- Bác sỹ Kate, khi nào chị rảnh tay một chút...

Nhưng Kate không dừng lại mà chạy thẳng tới buồng cấp cứu, nơi có một cậu con trai mười bốn tuổi đang mất máu. Chẳng may cho cậu bé, lại

tình cờ đứng giữa làn đạn của hai tay anh chị đang xung đột với nhau ở một phố không xa bệnh viện.

Biết rằng bác sỹ Forrester cùng một lúc chỗ nào cũng có người gọi, nữ y tá Adélaide Cronin quay về buồng C để hỏi sơ qua một bệnh nhân nữ mới đến một số câu. Là một y tá giỏi đã có hơn mười sáu năm trong nghề, Cronin muốn nói chuyện riêng với bệnh nhân – một cô gái mười chín tuổi có bộ tóc nâu. Nhưng không hiểu sao, mẹ cô cứ nhăm nhăm ở bên cạnh, không chịu rời con nửa bước lấy cớ để trông nom cô.

Sau khi đã cân nhắc, bà Cronin hỏi cô gái:

- Xin cô cho biết cô bị đau ra sao?

Lập tức bà mẹ cắt ngang:

- Tôi muốn chị mời một bác sỹ đến đây ngay. Con tôi cần phải được hưởng những chăm sóc tốt nhất.

- Tôi đã báo bác sỹ Forrester.

- Không, tôi yêu cầu con tôi phải được bác sỹ trưởng trực tiếp khám. Tốn kém bao nhiêu, chúng tôi cũng có thể trả! Chị hiểu chứ?

- Tôi e rằng vào giờ này, nhất lại là tối thứ bảy, ông ta sẽ không đến – bà Cronin phản bác lại – Và bây giờ – Bà quay ra nói với cô gái – cô hãy nói điều gì đã khiến cô phải tới đây?

- Con tôi đau do những cơn nôn ọe – Bà mẹ vội giải thích.

Thông cảm những sợ hãi do quá lo cho con của bà mẹ, bà Cronin ngoảnh về phía bà ta với vẻ mặt ân cần, khoan dung.

- Thưa bà...

- Stuyvesant – Bà mẹ cô gái tiếp lời – Bà Claude Stuyvesant.

Cái tên đủ nổi tiếng để bà Cronin nhận ra ngay lập tức. Tuy nhiên, hiểu rằng mình sẽ phải làm gì, bà vẫn không thay đổi thái độ.

- Bà Stuyvesant, những lời khai này sẽ được đưa vào hồ sơ bệnh án của con bà. Cho nên chừng nào cô ấy còn nói được thì tốt hơn hết là bà cứ để cô

ấy tự nói, bằng chính những lời của mình. Bởi như thế sẽ càng chính xác hơn thôi. Bác sỹ sẽ cần đến nó để tiến hành chẩn đoán, vì vậy tôi xin bà...

- Mong bà thứ lỗi.

Bà mẹ rời khỏi bàn khám, nơi con bà đang được đặt nằm. Tóc cô gái trẻ xoã raбет vào trán đang rịn mồ hôi, hơi thở cô nhẹ nhẹ, từng hồi đứt khúc, người cô căng ra. Trong khi lắng lắng ghi nhận những triệu chứng suy sụp cả thể chất lẫn tinh thần ấy, bà Cronin nắm tay cô bắt mạch và đo huyết áp.

- Và bây giờ – Bà Cronin lần thứ ba lại hỏi – Cô hãy nói điều gì đã khiến cô phải tới đây?

Bằng một giọng ngập ngừng, cô gái giải thích:

- Cái đó đã bắt đầu vào khoảng 6 giờ sáng nay.

- Cái gì bắt đầu hả cô? – Bà y tá hỏi.

- Những cơn đau bụng. Sau đó... cháu buồn nôn.

Cô gái thông thả nói, như bị đe dọa bởi một nỗi khiếp sợ.

- Và cô đã nôn?

- Vâng, nhưng không nhiều. Rồi cháu thấy vã mồ hôi.

- Claudia, con thân yêu, con đừng quên nói con bị ỉa chảy nhé – Bà mẹ xen vào.

- Con đang định nói đây, thưa mẹ. Vâng, cháu bị đi tháo dạ.

- Đau lắm không cô?

Claudia Stuyvesant nhú mào như cố suy nghĩ trước khi trả lời.

- Không đau lắm.

Rồi cô nhắm mắt, dường như không cưỡng nổi cơn buồn ngủ.

Trong khi trao đổi với cô gái mấy câu ngắn ngủi đó, bà Cronin đã khám qua cho cô. Mạch đập 110 lần/phút. Nhịp tim nhanh đây. Huyết áp 10/6. Bọc nhiệt kế vào một túi nhựa đã vô trùng, bà đưa cho cô gái:

- Cô vui lòng giữ yên dưới lưỡi cho.

Bà mở một ngăn ở tủ hộc tường lấy ra một bộ truyền dịch. Bị ỉa chảy và mạch đập nhanh thế này chứng tỏ cô gái đang bị mất nước.

Nhiệt độ lên tới 38 độ của cô gái càng xác nhận điều đó. Khi thấy bà Cronin chuẩn bị để truyền dịch, bà Stuyvesant liền hỏi:

- Bà không cho con tôi thuốc men gì ư?

- Không, thưa bà. Chỉ một bác sỹ mới đủ tư cách để đưa ra cách điều trị – Bà y tá đáp.

- Nếu vậy thì bao giờ ông ta mới có mặt? Chúng tôi đã ở đây gần nửa tiếng rồi. Mới đầu là qua phòng đón tiếp, rồi bây giờ là đợi ở đây và...

- Xin bà nghe tôi, bà Stuyvesant. Ở phòng cấp cứu, bao giờ chúng tôi cũng gắng hết sức mình để nhanh chóng khám cho bệnh nhân. Bác sỹ Forrester sẽ sớm có mặt ở đây thôi, bà hãy yên tâm.

Nói rồi bà Cronin rời khỏi buồng khám.

- Lại còn thế nữa! Thật không thể tưởng tượng nổi – Bà Stuyvesant bắt đầu ta thán.

- Con xin mẹ – Con bà cầu khẩn – mẹ đừng làm ầm ĩ nữa, con xin mẹ đấy.

- Hãy tin mẹ đi – Đang hết sức bất bình bà mẹ tiếp tục nói – nếu như bác sỹ Eaves có mặt trong thành phố, thì mẹ chắc sau không đầy mười lăm phút ông ta đã đến nhà ta. Thật xui xẻo khi con lại bị ốm vào đúng một tối thứ bảy.

- Mẹ!

- Mẹ không muốn nhắc lại, Claudia, nhưng con có nhớ cách đây một năm ai đã nói với mẹ: “Mẹ, con đã mười tám tuổi, con đã đủ khôn lớn để tự lo liệu cho mình. Con muốn rời khỏi nhà để sống cuộc đời của con”? Mười tám tuổi – Bà Stuyvesant buồn rầu nhắc lại – Với gia thế của chúng ta, khi mẹ ở tuổi con bây giờ, một cô gái rời khỏi nhà là để lấy một người đàn ông giỏi giang hai mươi, hăm hai tuổi. Nhưng rồi năm tháng qua đi... thời thế thay đổi...

Trong lúc ấy, bác sỹ Kate đã thắt được động mạch ở vết thương cho cậu bé bị trúng đạn và gửi cậu đến khoa Phẫu thuật. Rồi cô đến gặp bà Cronin đang đợi cô ở buồng C.

Chỉ một thoáng nhìn cũng đủ cho cô nắm được tình hình. Một bà mẹ đang lo lắng, một cô gái đang hoảng sợ. Trước hết cần phải làm cho họ bớt căng thẳng và tạo được một mối quan hệ thân mật.

- Cô tên là gì? – Kate hỏi cô gái.

- Chị y tá đã hỏi con tôi rồi – Lập tức bà mẹ can thiệp – Tôi muốn phải có một bác sỹ khám cho nó.

- Tôi là bác sỹ, thưa bà.

Sắp sửa tìm hiểu xem chị phụ nữ này nói có đúng hay không, bà Stuyvesant chợt trông thấy chiếc biển hiệu cài ở ngực áo Kate.

- “bác sỹ Kate Forrester” – Bà đọc –Ồ! Giờ thì tôi chắc là bác sỹ sẽ làm hết sức mình – Bà bối rối nói.

Nửa buồn cười, nửa bức mình, Kate quay về phía cô gái:

- Tên em là gì?

- Claudia Stuyvesant – Cô gái kịp trả lời trước khi bật ra một tiếng kêu đau khe khẽ.

“Cô ta có vẻ rất khó nhọc để tập trung được sự chú ý”, Kate thầm nghĩ. Rồi để kiểm tra lại những thông tin do bà Cronin cung cấp còn hơn là để mất thời gian suy nghĩ, Kate bắt mạch cho cô gái.

“Một cô gái mười chín, hai mươi tuổi – Kate tự nhủ. Đau kết hợp với chứng ngủ lịm. Ngủ lịm, tất nhiên rồi, nhưng tại sao lại xúc động mạnh? Sự căng thẳng này có phải do bà mẹ có mặt ở đây hay do quá lo sợ bị ốm nặng? Tốt hơn là bà mẹ nên ra ngoài, phải, rõ ràng là thế. Không biết bà mẹ và cô gái này sẽ phản ứng ra sao nếu mình quyết định giữ cô gái ở lại đêm nay?”

Kate hy vọng sẽ làm cho cô gái dễ chịu hơn và với vài câu hỏi chính xác, cô sẽ có được lời chẩn đoán đúng.

- Rất tốt, Claudia, bây giờ em hãy nói làm sao em phải tới đây?
- Điều đó đã quá rõ, cô không thấy thế ư? – Bà mẹ lại xen vào.
- Tôi xin bà, thưa bà...
- Stuyvesant, bà Claude Stuyvesant.

Hiển nhiên bà ta chờ đợi cái tên Stuyvesant lừng lẫy này sẽ tác động ngay lập tức tới cô bác sỹ trẻ. Nhưng rõ ràng là điều đó chẳng hề làm Kate quan tâm bằng bệnh tình của cô gái lúc này.

- Bà Stuyvesant – Kate gợi ý – có một phòng dành riêng cho người nhà bệnh nhân, ở gần ngay phòng đón tiếp. Có lẽ bà nên đến đây chờ trong khi tôi khám cho con bà.

Nhưng chẳng thấy bà Stuyvesant nhúc nhích, Kate liền nhấn mạnh:

- Xin bà vui lòng, thưa bà.
- Điều đó... điều đó em nghĩ không mấy quan trọng – Cô gái vội đỡ lời cho mẹ.

Chẳng muốn làm bà ta lúng túng, khó xử, Kate thôi không nhắc lại yêu cầu nữa.

- Thôi được, bà Stuyvesant. Nhưng nếu bà thấy cần ở lại đây thì tôi mong bà hãy để con bà tự trả lời những câu tôi hỏi. Bây giờ, Claudia – Kate quay lại nói với cô gái – điều gì đã khiến em phải tới đây?

- Em đau bụng, ở dạ dày ấy.
- Em đau từ lúc nào?
- Sáng sớm nay.
- Sao con nói với mẹ là mới đau tối nay – Bà mẹ ngạc nhiên – Kate đưa mắt nhìn bà nhắc nhở – Tôi xin lỗi bác sỹ – Bà ta lúng túng.
- Claudia, trước đây có bao giờ em đau dạ dày không?
- Không, không đau như thế này. Lần này khác lắm.
- Khác thế nào, Claudia?

- Đau rất dữ.

Đó là tất cả những gì Claudia có thể xác định được. Kate Forrester lướt qua phiếu ghi bệnh để biết những thông tin bà Cronin đã ghi.

- Tôi thấy em kêu bị nôn ọ. Thế đã xảy ra mấy lần?

- Nhiều lần từ sáng tới giờ. Thực ra chỉ là những cơn buồn nôn. Em có cảm giác em sắp sửa nôn, nhưng...

- Nhưng rồi lại chẳng có gì cả? – Kate gợi ý.

- Đúng thế, chẳng có gì nhiều, nhưng dù thế nào đi nữa...

- Lần cuối cùng em ăn là lúc nào, Claudia?

- Tối hôm qua... Không, chiều hôm qua.

Kate cố tìm mối liên hệ giữa những triệu chứng mơ hồ này để đưa ra được một chẩn đoán bước đầu.

“Cô gái này còn quá trẻ để người ta có thể nghĩ tới một cơn đau tim – Kate suy nghĩ – Những triệu chứng của bị ngộ độc thức ăn, của vi rút đường ruột, hay đau ruột thừa, hay hàng chục thứ bệnh khác nữa.”

- Claudia, em hãy chỉ cho tôi thấy rõ em bắt đầu đau ở đâu?

- Em khó xác định rõ lắm chị ạ.

- Em cố thử xem.

Cô gái khoanh trên bụng một vòng tròn rộng.

- Có phải là đặc biệt đau ở giữa không? – Claudia lắc đầu – Hay ở phía bên này? – Kate hỏi, tay đặt vào phía phải bụng dưới cô gái.

Claudia lại lắc đầu bảo không. Vậy thì ít ra Kate cũng loại trừ được khả năng đau ruột thừa.

Mạch đập nhanh của Claudia là một yếu tố khiến Kate bối rối, đó còn chưa kể hiện tượng sốt nhẹ, có nguy cơ gây ra mất nước. Cả hai triệu chứng này chứng tỏ có thể Claudia bị nhiễm trùng ở đâu đó. Nhưng việc mất nước cũng còn có thể do ỉa chảy và thiếu chất dinh dưỡng gây ra.

Kate vẫn chưa đủ căn cứ để chẩn đoán. Cô quay lại bảo bà Cronin lấy dụng cụ để lấy máu. Bà Cronin đã biết trước ý định của cô. Kate thắt dây cao su đúng trên khuỷu tay của Claudia để làm nổi ven. Cô chọc kim tiêm vào ven, từ từ hút máu vào xi lanh rồi sau đó cô truyền máu vào một ống nhựa. Đưa ống nhựa cho bà Cronin, cô dặn:

- Đo huyết cầu, tốc độ huyết trầm, làm cả điện phân. Chị bảo bên xét nghiệm khi nào có kết quả thì đưa tôi ngay. Chị mang cả sang họ một mẫu nước tiểu nữa. Trong khi chờ đợi, chúng ta hãy truyền dịch cho cô gái.

Bà Cronin vừa đi ra, Kate lại quay lại người bệnh.

- Claudia, tôi muốn hỏi em vài câu nữa để bổ sung phần khám cho em. Em hãy vui lòng cởi áo sơ mi ra.

Claudia bắt đầu cởi cúc áo thì một giọng hoảng hốt của một nữ y tá vang lên trong hành lang:

- Bác sỹ Forrester! Bác sỹ Forrester!

Chỉ thoáng nghe tiếng gọi khẩn cấp, Kate đã hiểu ngay là đang có chuyện nghiêm trọng xảy ra, một chuyện liên quan đến sự sống chết.

- Tôi đến ngay đây! – Cô lập tức trả lời và bước ra phía cửa.

Bà Stuyvesant vội chặn cô lại:

- Bác sỹ, dù sao cô cũng không thể bỏ mặc con tôi đang ốm nằm đây!

- Người ta đang cần đến tôi – Kate vừa trả lời vừa khẽ gạt bà ta ra.

- Tôi chưa bao giờ thấy thế này! Bỏ mặc người bệnh trong khi đang khám...

- Con xin mẹ – Claudia yếu ớt van vãn.

Kate chạy thẳng đến chỗ cô y tá đang đứng đợi trước một buồng khám. Trong buồng, một người đàn ông đang nằm dài trên bàn, ngực và tay chân gấn những điện cực. Thấy Kate vào, cô y tá đang làm điện tâm đồ cho người bệnh liền quay đầu lại.

- Đau dữ dội ngay dưới xương ức – cô y tá nói ngắn gọn – và mồ hôi ra rất nhiều.

Kate cũng nghĩ thế khi nhìn thấy khuôn mặt cạo nham nhở của người đàn ông nhăn nhó vì đau đớn và trán ông ta mồ hôi vã ra như tắm. “Đau tim?” Kate lập tức chẩn đoán. Về mặt người đàn ông còn lộ ra một cái gì khác: đó là nỗi sợ hãi, nỗi sợ thường thấy ở những người bị chứng nhồi máu, cứ như thể họ đoán được cái chết đang đến gần. Người đàn ông này đang đứng bên bờ của sự hoảng loạn.

Kate Forrester xem xét biểu đồ thứ nhất, biểu đồ thể hiện hoạt động của tim. Trong khi băng giấy tiếp tục chạy ra, người đàn ông ngược nhìn cô với con mắt cầu khẩn: “Có phải tôi sắp chết?”, có vẻ như ông ta đang dò hỏi.

- Tim ông hoạt động tốt – Kate nhẹ cả người khi có thể trả lời ông ta như vậy – Ông đừng lo lắng gì cả.

- Tôi thấy đau quá – Ông ta thều thào nói.

- Ông sẽ sớm hết đau thôi – Kate trấn an ông ta – 100 mi-li-gam Demerol, cô nói với cô y tá – Làm X quang ngực – Kate xem tiếp lưng và ngực cho người bệnh trước khi ra những chỉ định khác – Đưa một mẫu máu sang phòng xét nghiệm. Tôi muốn biết tỉ lệ bilirubin^[Sắc tố mật.] càng nhanh càng tốt. Nếu tôi không nhầm thì có thể là sỏi nằm trong ống dẫn mật. Đưa ông ta đi làm X. quang đi rồi có phim thì đưa ngay cho tôi xem.

Sau khi mỉm cười để trấn an người bệnh, Kate bước ra.

Giữa lúc đó, cô quay về buồng C, cô đã trông thấy bà Stuyvesant đang sốt ruột đứng đợi trước cửa.

- Tôi hi vọng bây giờ – Bà ta nói – bác sỹ chỉ dành riêng chú ý cho con tôi.

Chẳng buồn nhìn bà lấy một cái, Kate bước thẳng đến bàn, chỗ cô gái trẻ đang nằm.

- Thế nào Claudia, chúng ta đang làm tới đâu?

- Cô vừa bảo nó cởi áo sơ mi ra – Bà mẹ nhắc cô.

Cố kìm mình để không tỏ ra quá nghiêm khắc với bà, Kate chỉ nói:

- Cảm ơn. Nào, Claudia, chúng ta lại tiếp tục nhé. Bây giờ thì em cởi áo ra và ngồi dậy.

Claudia làm theo, để lộ đôi vai và bộ ngực trần.

Với một cô gái còn quá trẻ thế này, Kate không loại trừ khả năng có thai.

- Hai mươi tư giờ vừa rồi, em có ăn thứ gì lạ không?

Trong khi hỏi câu ấy, Kate thử nắn xem vú cô gái có cương cứng không, như trong trường hợp cô ấy có thai. Nhưng Kate không thể kết luận được điều gì cả.

- Không, em nhớ không ăn một thứ gì lạ – Claudia đáp.

- Hôm nay em có cảm thấy sốt không? – Vừa hỏi Kate vừa đặt ống nghe lên ngực cô gái.

Chạm phải cái lạnh của ống nghe, Claudia cứng người lại.

- Không.

- Ở nhà, có ai có những triệu chứng tương tự như em không?

- Nhà em còn có ai nữa đâu. À, em muốn nói là... em sống một mình.

- Đấy, giờ thì con đã thấy là điều đó dẫn con tới đâu – Bà mẹ xen vào nói.

- Mẹ, con xin mẹ...

- Trước đây có bao giờ em đau mật không, Claudia?

- Không

Kate biết những kết quả xét nghiệm sẽ cho biết cô gái trả lời đúng hay sai. Bằng giọng cố tình làm ra vẻ thản nhiên, như thể đó là vấn đề không mấy quan trọng, Kate đặt cho cô gái một câu hỏi, lần này thì khá tế nhị:

- À, em có bao giờ dùng đến ma túy không, bất kể đó là thứ gì, do bác sỹ kê đơn mua một cách hợp pháp... hoặc không?

Có một thoáng do dự ở cô gái.

- Không.

“Có phải vì mẹ có mặt nên cô ấy đã chối? – Kate tự hỏi – Hay đó là sự thật? Nhưng tại sao cô gái lại ngập ngừng? Trừ phi là do cô đang ở trong tình trạng bị chứng ngủ lịm tác động?”

Kate quyết định tiếp tục khám, còn hơn là nếu gắng hỏi sẽ đẩy cô gái chui sâu vào giấu mình trong chiếc vỏ kén. Kate nghe phổi cho cô gái, lắng nghe xem có gì lạ, như những tiếng khò khè của chứng viêm phế quản hay viêm phổi chẳng hạn. Song cô không thấy có dấu hiệu gì đặc biệt. Dùng đầu ngón tay, cô gõ vào ngực và lưng cô gái. Chỉ có những tiếng động đáp lại chứng tỏ phổi không có nước.

Cô khẽ gõ xuống phía dưới thận. Claudia không thấy đau, vậy là không có vấn đề gì về thận. Thật ra, Claudia chỉ hơi có phản ứng chút ít.

Kate quan sát bụng Claudia. Nước da râm nắng chứng tỏ hè vừa qua cô đã đi tắm biển. Hơi thở cô đều đều, thỉnh thoảng giật nhẹ nhẹ do đau. Phần trên đùi cô có một vết bầm tím đã lâu. Bụng không có sẹo, cho biết cô chưa phải phẫu thuật lần nào. Vậy không có lý do gì để dự đoán một ca tắc ruột do bị kết dính gây ra.

Kate còn nhận thấy Claudia nhúc nhắc đầu rất dễ dàng và không thấy có kêu đau đầu. Như thế lúc này có thể tạm thời loại bỏ khả năng cô có vấn đề gì về hệ thần kinh.

Kate áp ống nghe vào bụng Claudia. Tiếng nghe bình thường, tuy có hơi giảm nhẹ. Kate nhẹ nhàng nắn bụng dưới, bên phía kết tràng của cô gái. Nếu bị viêm thì sẽ phải có triệu chứng nào đấy. Nhưng thông thường viêm kết tràng thì trước đó phải thấy đau và lặn đi lặn lại. Song cô gái cho biết là từ trước tới giờ ở đây chưa bao giờ thấy đau. Hướng chẩn đoán này cũng bị Kate loại trừ nốt.

Hiện tượng ỉa chảy ở cô gái cũng là một vấn đề cần phải chú ý xem xét. Có thể do nhiều nguyên nhân. Kate đã từng gặp các trường hợp có những phụ nữ, vì muốn làm giảm nhẹ những cơn nhức đầu hay cơn đau trong thời

kỳ hành kinh, đã lạm dụng một số thuốc an thần như Advil hay Motrin do bác sỹ kê đơn. Cách tự chữa trị đó đã gây ra những cơn đau dạ dày mà để chữa thì người bệnh lại phải dùng đến Maalox hay Mylanta, những thứ thuốc này có thể gây ra ỉa chảy.

Claudia có những rối loạn quá mơ hồ khiến Kate không thể tự cho phép mình dễ dàng gạt bỏ bất kỳ hướng tìm nào. Cô quyết định sử dụng việc tiếp tục chẩn đoán của mình như một cái cớ để gạt ra khỏi cuộc bà Stuyvesant đang âu sầu lo lắng cho con gái mình.

- Bà Stuyvesant, tôi cần phải khám phụ khoa cho Claudia. Xin bà vui lòng lánh ra ngoài một lát.

- Tôi là mẹ nó. Giữa hai mẹ con, chúng tôi không có gì phải e thẹn cả.

Thấy bà ta chẳng có vẻ gì muốn rời bước, Kate xỏ tay vào đôi găng làm bằng nhựa trong. Rồi vừa xem xét cho Claudia, cô vừa đặt ra cho cô gái một câu hỏi mà từ này cô vẫn tránh do sự có mặt của bà mẹ:

- Claudia, thời gian gần đây, em có quan hệ tình dục gì không?

- Không.

- Hành kinh của em vẫn đều chứ?

- Vâng.

- Em có dùng phương pháp tránh thai nào không?

- Không, không bao giờ.

Kate đã xong phần khám phụ khoa. Ở khoang chậu, cô gái không có gì đau. Kate có thể loại trừ khả năng viêm nhiễm đường âm đạo. Tử cung cô gái có hơi dẫn, nhưng không đủ dấu hiệu để nghi là có thai. Và lại Kate cũng không nhận thấy ở cổ tử cung có hiện tượng gì đặc biệt về nhiễm sắc tố cũng như sưng phồng ở vòi tử cung. Vậy là ở khu vực này, Kate có thể loại bỏ nguyên nhân gây ra những rối loạn của Claudia.

Như bị thôi thúc bởi ý muốn bảo vệ sự riêng tư thầm kín của con gái mình, bà Stuyvesant giúp con nhanh chóng mặc chiếc quần jeans.

Khám cho Claudia xong, Kate thấy hiển nhiên là lúc này cô gái chưa có dấu hiệu gì đòi hỏi phải can thiệp gấp bằng phẫu thuật. Cho nên trong khi chờ đợi kết quả xét nghiệm, tốt nhất là hãy cứ truyền dịch để tránh mất nước và chờ xem sự việc tiếp diễn. Giữa lúc Kate đang ghi những nhận xét của mình vào bệnh án thì lại có tiếng gọi, chắc là từ phòng đón tiếp vọng vào.

- Bác sỹ Forrester! Bác sỹ Forrester!

Kate ngừng viết và bước ra cửa.

- Cô không thể lại bỏ mẹ con tôi lần nữa mà chẳng chữa chạy gì cho nó! – Bà Stuyvesant vội kêu toáng lên.

- Bà Stuyvesant, chừng nào phòng xét nghiệm còn chưa đưa kết quả đến cho chúng tôi, thì chúng tôi chưa thể quyết định được gì hết.

Bà mẹ vẫn bám theo Kate ở ngoài hành lang.

- Ít nhất thì cô cũng cho con tôi một thứ kháng sinh nào chứ!

- Bà Stuyvesant, bà hãy tin là tôi hiểu nỗi lo lắng của bà, nhưng kháng sinh thì sẽ không có hiệu quả gì đối với vi rút đường ruột, nếu đúng là con bà đau vì cái đó. Ngược lại, nó còn có nguy cơ gây ra những phản ứng phụ vừa xấu vừa vô ích.

Thấy Kate định bước đi, bà Stuyvesant liền nhắc cô:

- Bác sỹ! Cô nên biết là trong hội đồng quản trị bệnh viện này, chồng tôi có những người bạn rất thân đấy, và...

Lời cảnh báo, hay là lời dọa nạt ấy, cũng không ngăn nổi bác sỹ Forrester bước tiếp, bởi lúc này trong đầu cô chỉ có mỗi một mối quan tâm: đó là một người bệnh đang cần gấp đến cô.

2

Kate Forrester chạy vội đến một buồng ở liền kề với phòng tiếp nhận. Nghe tiếng gọi khẩn cấp, cô đoán ngay là người bệnh đang phải ở trong buồng có trang bị máy làm điện tâm đồ, thiết bị tiếp oxy và tất cả các thiết bị khác dùng cho việc sơ cứu những bệnh nhân tim.

Linh tính đã không đánh lừa cô. Nằm dài trên bàn khám là một người đàn ông chừng sáu mươi tuổi. Mặt ông ta tái xanh hơn mức nhợt nhạt, bộ ngực rộng lông lá phập phồng theo một nhịp dứt quãng. Cô y tá đã gắn những núm điện cực vào ngực, vào tay chân ông và lồng ống thở vào mũi cho ông. Đứng cạnh bàn, cô y tá chờ Kate chẩn đoán và ra những chỉ dẫn.

Kate nhanh chóng tháo thắt lưng cho người bệnh, mở khuy quần rồi kéo trễ quần ông ta xuống, bằng cách đó làm lộ ra phần bụng của bệnh nhân. Ông ta thở giật cục, mặt vã mồ hôi và nhả nhúm vì sợ. Kate nắn cái bụng tròn trĩnh của ông và thấy không rắn cũng không vắng. Vậy là không có vấn đề gì ở đó.

Gạt được khả năng có chuyện về bụng, Kate kiểm tra phổi và thấy bình thường, trong phổi không có nước. Tất cả những quan sát đó cho phép cô đi tới kết luận đây đúng là một trường hợp nhồi máu. Một mũi Adrenalin sẽ đẩy máu chảy mạnh về tim và làm giảm đau, nhưng phương pháp này cũng có những nguy hiểm nếu huyết áp quá thấp. Kate thử lại và may sao huyết áp của người bệnh vừa đủ.

- Adrenalin – Kate lệnh cho cô y tá.

Cô này làm ngay. Vì đã từng điều trị nhiều lần cho những ca tương tự nên cô biết phải dùng liều lượng bao nhiêu là thích hợp.

Kate xem xét kết quả điện tâm đồ trong khi người ta rời máy khỏi bàn khám. Đạo trình chạy không đều của nó đã chứng minh nỗi lo ngại của cô: cơn nhồi máu khá nặng có thể đe dọa tính mạng người bệnh. Cần phải dùng đến Streptokinase để mở rộng những động mạch bị nghẽn. Dùng trong sáu giờ kể từ khi bị cơn cấp phát bắt đầu, thứ thuốc này có thể ngăn ngừa được cho tim khỏi bị hư hại thường xuyên và có khi nguy hiểm đến tính mạng.

Nhưng trước khi hướng dẫn điều trị, Kate cần phải nắm thêm một số thông tin về người bệnh, bởi Streptokinase cũng gây hại không kém gì bản thân chứng nhồi máu.

Cái nhìn hoảng hốt, khiếp sợ của người đàn ông như muốn yêu cầu ở cô một sự trấn an.

- Trước đây ông có bị một vết loét nào không? – Kate hỏi.

Thấy ông ta có vẻ như không hiểu, cô lại nhắc lại câu hỏi. Thì giữa lúc ấy, cô chợt nảy ra một ý nghĩ và cô ngoảnh ra cửa.

- Tìm cho tôi Juan Castillo!

Tiếng gọi vang lên dọc hành lang.

- Juan Castillo! Juan!

Chỉ một lát sau, một người đàn ông trẻ, người mảnh mai và có nước da nâu chạy vào.

- Bác sỹ, cô gọi tôi? – Giọng anh ta đặc sệt Tây Ban Nha.

- Juan, anh hỏi ông ta trước đây ông ấy có bị viêm loét gì không?

Nghe dịch xong câu hỏi, người đàn ông qua hai hơi thở dứt quãng trả lời:

- Không.

- Bị ngập máu hay sung huyết não?

Juan lại đóng vai phiên dịch.

- Không – Người đàn ông nói.

Suy nghĩ một lát rồi Kate quay sang cô y tá:

- Cô gửi một mẫu phân sang bên xét nghiệm xem có lẫn máu không. Tôi muốn kết quả ngay lập tức.

- Ta cho ông ấy dùng Streptokinase chứ? – Cô y tá hỏi.

- Khoan, tôi muốn xem huyết áp đã.

Kate bơm băng cao su quấn quanh bắp tay người bệnh ngay dưới chỗ khuỷu, rồi đặt ống nghe vào đấy, cô chú ý nghe.

- 14/9. Không quá cao để không thể dùng Streptokinase. Hãy cho tôi biết ngay kết quả thử phân khi nào bên xét nghiệm đưa tới. Trong khi chờ đợi, cô tiêm cho ông ta một mũi morphine để làm giảm đau.

Vừa chỉ dẫn cho cô y tá xong thì lại có tiếng gọi giăt giọng ngoài hành lang:

- Bác sỹ Forrester! Bác sỹ Forrester!

Bước ra khỏi buồng, Kate đã vấp ngay phải bà Stuyvesant đang chạy vội đến tìm cô.

- Bác sỹ, con tôi cứ luôn mình vật vã. Tôi yêu cầu cô phải đến ngay xem cho nó.

- Bà Stuyvesant, chưa có kết quả xét nghiệm thì chúng tôi chưa thể làm gì khác.

- Thế bao giờ mới có?

Từ phòng tiếp nhận, tiếng gọi gấp lại nhắc lại:

- Bác sỹ!

- Tôi phải đến đấy ngay – Kate nói.

Cô chực bước đi nhưng bà ta đã chặn lại:

- Con tôi có quyền được cô săn sóc như bất kỳ ai! Và bây giờ nó đang cần đến cô.

Nhẹ nhàng nhưng kiên quyết, Kate gạt bà ta sang bên.

- Xin lỗi bà – Cô nói rồi bước đi.

Bà Stuyvesant ném cho cô một cái nhìn giận dữ.

- Có đâu người ta lại tiếp một Stuyvesant như thế! – Bà nghiêng răng nói.

Đến phòng tiếp nhận, cô thấy một ông già, hơi thở nặng nhọc, đau đớn, giống như người đàn ông cô vừa khám. Ông ta phải khoảng đã bảy mươi, má hóp, bộ râu muối tiêu chứng tỏ đã hai ba ngày nay chưa được cạo. Cứ nhìn khuôn mặt rám nắng, mạch máu nổi lên của ông, người ta cũng có thể đoán là phần lớn thời gian ông đều sống ở ngoài trời.

Ông luôn hấp háy mắt, trán đầm mồ hôi, đôi môi mỏng nứt nẻ. Áo quần ông ta thì quá nhếch nhác, cổ áo sờn trơ cả sợi và bẩn. Khi bắt mạch cho ông, Kate nhận thấy chiếc áo ông đang mặc ống tay đã quá rách nát khiến người ta không thể còn mạng lại được nữa.

Mặc dù mạch chậm và đều, ông già vẫn rên rầm:

- Lão đau quá, bác sỹ! Chính vì thế lão mới phải tới đây, lão cần được giúp đỡ.

Cần phải cởi bỏ chiếc áo vét, rồi sơ mi để nghe ngực, nắn bụng và xác định được chỗ đau cho ông ta. Kate đã suýt nhăn mặt khi cái mùi thum thum từ quần áo ông già bốc ra phả vào mũi song cô đã kịp tự kiềm chế được. Một cách rất cẩn thận, cô gạt hai vạt chiếc áo vét của ông ra sang hai bên, cởi nốt mấy cái cúc sắp tuột chỉ còn lỏng lẻo bám lại ở áo sơ mi, rồi đặt ống nghe lên bộ da xám xịt nhăn nheo của ông lão.

- Lão đau quá – Ông già vẫn luôn mồm rên rầm trong khi Kate đang khám.

- Ông đau ở đâu?

- Tất tật, chỗ nào lão cũng thấy đau.

Ngay từ khi bắt đầu học thuốc, Kate đã học được một điều là khi người ta kêu ở đâu cũng thấy đau thì có nghĩa là người ta... không đau ở đâu cả.

Đó có thể là trường hợp của ông già này, nhưng cô cũng học được một điều nữa, là phải biết hết sức tránh những chẩn đoán quá vội vã...

Kate khám ngực, rồi lưng cho ông già. Rõ ràng phổi ông không có đờm, hay một chất nhớt nào khác. Cô tập trung nghe tim: tim bình thường, nhịp đập chậm và đều. Sau đó cô nắn bụng. Ngoại trừ có vẻ gần đây ông không ăn uống (hay biết đâu ông ta không được ăn uống gì?) cô chẳng thấy có gì đáng lo ngại. Khám xong cho người bệnh thì cô thấy bà Clara Beathard, một trong số nữ y tá cao tuổi nhất viện, đứng ở cuối bàn.

Kate kéo bà Clara ra gần cửa sổ.

- Cô đừng để mất thời giờ vô ích – Bà Clara khẽ nói – Tôi đã trông thấy ông già vô gia cư này nhiều lần rồi. Lần nào cũng kêu đau như thế... và nhất là trong những đêm mưa.

- Những đêm mưa... – Kate nhắc lại như một cái máy.

Giữa lúc cô bắt đầu hiểu ra điều đó có nghĩa gì, thì bà y tá nói tiếp:

- Cô làm việc quá vất vả và mãi mê nên cô không nhận thấy là đã mưa rất lớn từ sáng nay. Mà mỗi lần mưa dai và đều như thế này thì y như rằng ông lão xuất hiện với y nguyên những triệu chứng như thế. Thôi, cô đừng để mất thời giờ nữa, bác sỹ Forrester, hãy “xin kiếu” ông ta đi thôi.

- Thảo nào, tôi cũng ngờ ông ta đang đóng kịch với tôi.

- Cô còn nhiều việc khác phải làm. Cô hãy để ông ta đẩy cho tôi lo.

- Vâng, xin chị giúp cho.

Nhưng khi bà Clara vừa quay ra thì Kate giữ tay bà lại:

- Khoan đã, trước khi bảo ông ta đi, nếu có thể được thì xin chị hãy cho ông ấy một chiếc bánh mì và tách cà phê.

- Ôi, nếu chúng ta tiếp đãi ông ta lịch sự như thế thì chẳng khác nào chúng ta khuyến khích ông ta lần sau lại làm thế.

- Thôi, cũng đành vậy chị ạ. Dù sao, ngoài trời cũng ướt và lạnh quá.

Rồi Kate quay về với bệnh nhân trước.

3

Ở buồng cấp cứu, Kate thấy người bệnh lúc này có vẻ bớt lo lắng hơn. Liều morphine đã làm ông đỡ đau và không còn quá lo sợ vì cái chết như trước. Nhưng ông không biết rằng tình trạng ông vẫn đang còn bị đe dọa.

Kate soi điện tâm đồ, nét vẽ cho biết không còn dấu hiệu nhồi máu nữa.

- Khi nào bên xét nghiệm cho kết quả thử phân? – Cô nói với cô y tá – nếu kết quả cho phép, cô hãy cho ông ta dùng Streptokinase.

Cô đặt tay vào cánh tay người bệnh, nói giọng trấn an:

- Tất cả sẽ tốt thôi... Ông hãy yên tâm.

Kate bước ra khỏi buồng thì lại có tiếng gọi từ phòng tiếp nhận:

- Cứu con tôi với! Ối, con tôi! – Tiếng một người đàn bà thất thanh kêu lên.

Lập tức Kate chạy bổ về phía đó. Ngay lúc ấy, đứng trước cửa buồng C, bà Stuyvesant phóng cho cô một cái nhìn náy lửa. Rõ ràng bà ta không chịu công nhận là khi chưa có những kết quả phân tích thì mọi điều trị cho con bà sẽ chẳng những vô ích mà còn nguy hiểm.

Nhưng tiếng gọi cuống cuống đến tuyệt vọng của bà mẹ nào đó đã khiến Kate không để ý đến cái nhìn “chết người” của bà Stuyvesant mà cô cứ lao thẳng về phía phòng tiếp nhận. Ở đó cô thấy một người phụ nữ trẻ, trông qua cũng có thể biết người gốc Tây Ban Nha, mặt mũi mếu máo, đang ôm ghì vào lòng một bé gái chừng ba, bốn tuổi. Cháu bé có vẻ không ngủ tuy nhiên mắt nó vẫn nhắm nghiền.

Kate vén mi mắt đứa bé và thử phản ứng bằng một ngọn đèn. Không thấy nó phản ứng với sự kích thích đó.

Bàn tay run rẩy, người mẹ mân mê một chuỗi hạt.

- Bác sỹ – chị ta van vãn – Hãy thương lấy con tôi, cháu nó làm sao hả bác sỹ?

Kate cởi quần áo đứa bé để khám qua một lượt.

- Chị cho biết chuyện xảy ra thế nào đã – Kate nói.

- Chẳng có gì hết – Người mẹ đáp – Maria đang ngủ và tôi thấy hơi thở của cháu không được tốt. Thế là tôi nghe và rồi tôi nghĩ tốt hơn hết là hãy mang nó đến bác sỹ.

Trong khi chị ta nói, Kate xem nhanh tay, chân và người cho cháu bé. Rất buồn là cô thấy những dự đoán của mình là đúng: người con bé đầy những vết bầm tím và hai vết sạm trông như những vết bỏng đã thành sẹo. Một chân con bé có một chỗ gãy đang khỏi, còn chân bên kia thì có một chỗ sưng đáng ngờ.

- Có phải chị đã đánh Maria? – Kate thẳng thừng hỏi.

- Không! Không bao giờ? – Chị ta chối – Nhưng Maria ngã, nó đã tự làm mình đau.

Kate liền làm một số thử nghiệm thần kinh học và kết quả khiến cô thấy phải chụp X quang ngay cho cháu bé trước khi gửi qua khoa Thần kinh nhi để khám kỹ hơn. Còn nếu những nghi ngờ của cô là đúng thì khoa Thần kinh sẽ phải làm điện não đồ cũng như chụp cắt lớp não cho cháu bé.

- Đêm nay chị phải để cháu ở đây.

- Không! Tôi không thể làm thế được.

- Nếu chị muốn con chị sống, thì tốt hơn hết chị hãy để nó lại đây – Kate xẵng giọng nói.

Thế là người mẹ bật khóc và muốn ôm lấy con, nhưng Kate đã ngăn lại.

- Chị hãy đến chỗ cô thư ký và cho họ biết những gì cần thiết, còn Maria thì để đấy tôi lo.

- Không... không... Tôi không thể để nó ở đây!

Mỗi lúc một khiếp sợ, người mẹ khóc nức nở không còn kìm được nữa. Giữa lúc ấy từ cửa phòng cấp cứu, một giọng đàn ông khàn khàn và giận dữ vọng đến:

- Fécilia! Mày ở đâu? Tao biết mày đang ở đây mà! Fécilia!

Nghe thấy tiếng gọi, ngay lập tức người đàn bà rúm người lại run như cầy sấy. Kate hiểu ngay gã đàn ông này hẳn phải là chồng hoặc người đi cùng chị ta. Rõ ràng hẳn làm chị ấy sợ hãi.

- Tôi xin cô, bác sỹ – Chị ta năn nỉ – Cô trả lại Maria cho tôi, nếu không anh ta đánh mẹ con tôi chết mất.

Gã đàn ông nhảy xổ vào trong buồng. Hẳn ta không cao lớn nhưng đậm, chắc. Đôi mắt đen của hắn long lên sòng sọc, có vẻ như mắt của một người bị lừa dối.

- Fécilia! – Hắn ra lệnh – Bế con bé lên.

Chị phụ nữ hết nhìn hắn lại nhìn Kate và Kate ra hiệu bảo không. Rõ ràng chị ta không biết nên nghe theo ai.

- Tao bảo mày bế nó lên! Rồi đi về nhà – Thấy chị ngần ngừ, hắn quát lên – Nhanh! Tao bảo mày có làm hay không?

Chị phụ nữ đỡ người ra vì sợ. Cái nhìn của gã đàn ông tỏ ra còn hiệu nghiệm hơn lời hắn nói. Nó có sức mạnh hăm dọa đến nỗi chị phụ nữ như muốn hét lên và ôm chầm lấy đứa con. Nhưng Kate đã đứng ra ngăn giữa chị ta và cái cẳng trên đặt đứa bé.

Gã đàn ông ra hiệu cho Kate tránh ra.

- Maria sẽ ở lại đây. Nó đang rất ốm – Kate giải thích.

- Tôi là bố nó – Gã phản bác lại – Chính tôi mới là người biết nó ốm hay không.

Hắn bước lại phía chiếc cang, có ý chờ Kate lui ra, nhưng cô vẫn đứng im. Hắn nắm tay định kéo cô ra, song cô không nhúc nhích nửa bước.

- Nếu anh mang nó đi, con bé sẽ chết mất.

- Một người đàn ông có tất cả mọi quyền hành đối với con mình – Hắn gằn giọng nói.

- Tôi chẳng cần biết đến cái quyền hành của anh. Tôi chỉ quan tâm đến quyền của con bé thôi! Bảo vệ đầu! – Kate gọi to.

- Câm ngay đi! – Gã đàn ông gầm lên.

- Bảo vệ đầu, hãy đến giúp tôi! – Kate càng gọi to.

Điên người lên, gã đàn ông đẩy mạnh một cái làm cô cúi đầu vào tường, va vào đấy một cái đau điếng. Giá như lúc khác, chắc cô đã gục xuống, nhưng với quyết tâm phải cứu con bé, Kate gượng ngay dậy và lao vào chặn tên súc sinh lại, buộc hắn phải tiếp tục đương đầu với cô. Một lần nữa hắn lại đẩy cô ra và lần này thì hắn bế thốc được con bé lên. Thì giữa lúc ấy, bác George Tolson, trong bộ đồng phục nhân viên bảo vệ, vừa chạy tới.

- Đặt cháu bé xuống! – Bác ra lệnh cho gã đàn ông.

- Nó là con tôi – gã phản đối – Tôi có quyền mang nó đi.

Bác bảo vệ đưa mắt nhìn Kate, vẻ dò hỏi:

- Thưa bác sỹ...

- Cháu bé này bị đánh đập tàn tệ. Cháu sẽ ở lại đây để chữa trị chừng nào chúng tôi thấy còn cần thiết. Nếu anh ta còn kháng cự, xin bác cứ làm nhiệm vụ.

- Vâng – Quay lại gã đàn ông, bác bảo vệ nghiêm giọng nói – Thưa ông, ông hãy đặt ngay cháu bé xuống.

Vừa nói bác vừa đặt tay vào bao súng. Biết chẳng phải chuyện đùa suông, gã đàn ông từ từ đặt đứa bé xuống.

- Bây giờ lùi lại!

Gã đàn ông từ từ lùi ra sau, không quên ném cho vợ một cái nhìn đầy căm giận. Bị buộc phải im lặng, hần hậm hực đứng yên trong khi Kate tiếp tục khám cho đứa bé.

- Nó bị ngã – Vài phút sau gã đàn ông lầu bầu nói – nó luôn bị ngã. Mà một đứa trẻ cứ ngã xoành xoạch thì hẳn là không bình thường rồi.

- Chúng tôi sẽ chụp X quang cho nó, nhất là những chỗ xương có vết bầm giập. Rồi sẽ chụp cả cắt lớp ở não.

- Thế là thế nào hả bác sỹ? – Người mẹ hỏi, giọng khiếp sợ.

- Cháu có thể bị một thương tổn ở chỗ này – Kate chỉ vào một chỗ trên đầu con bé và đáp.

Người mẹ làm dấu.

- Khốn khổ con tôi... – Chị ta lẩm bẩm.

Chị liếc mắt nhìn chồng và hần quắc mắt để bảo chị im lặng. Nhưng nhờ sự có mặt của bác sỹ và bác bảo vệ, chị ta đã lấy lại được can đảm để đương đầu với hần, một điều mà rõ ràng ở nhà chị không dám.

Cầm tay chị, Kate nhẹ nhàng kéo riêng chị ra một góc.

- Bây giờ chị có dám trả lời những câu hỏi của tôi không? – Thấy chị ta im lặng, Kate liền bảo – Sau này chị sẽ phải làm chứng trước cảnh sát đấy.

Chị ta oà khóc, một cách trả lời đủ để Kate hiểu và cô gọi:

- Chị Beathard!

Khi bà y tá đến, Kate ra lệnh:

- Chị đưa Maria sang X quang. Tôi muốn cháu được xem xét kỹ. Trông bề ngoài, chắc cháu chỉ độ bốn tuổi.

- Không, cháu đã lên sáu – Người mẹ đính chính.

Kate và Beathard không lấy làm ngạc nhiên. Những đứa trẻ bị ngược đãi trông thường gầy còm ốm yếu và có vẻ trẻ hơn tuổi thực của chúng.

- Tôi còn muốn người ta làm điện não đồ và chụp cắt lớp não cho cháu
– Kate nói tiếp – chị yêu cầu bác sỹ Goldings trực tiếp làm ca này cho tôi.
Tôi sợ là chúng ta có việc với một cháu bé nạn nhân của những ngược đãi
nghiêm trọng và đang rất ốm yếu.

Ngay sau đó bà Beathard đẩy xe cáng cháu bé ra cửa đưa cháu bé đến
khoa Nhi. Còn gã đàn ông bị bác bảo vệ coi chừng, hắn chỉ giận dữ nhìn bác
nhưng không dám động đậy.

- Con chị đang được gửi đến những bàn tay tin cậy – Kate khẽ nói với
người mẹ – Bác sỹ Goldings là một trong số những bác sỹ giỏi nhất về
chuyên khoa Nhi của chúng tôi. Còn anh – quay về gã đàn ông, cô nói tiếp –
anh sẽ sớm bị đưa ra thẩm vấn trước cơ quan cảnh sát. Và rất sớm đấy.

Gã đàn ông bất giác lùi lại.

- Fécilia! Lại đây! – Hắn gọi.

- Chị không bắt buộc phải làm theo anh ta – Kate nói. Chị phụ nữ nhìn
cô đầm đìa nước mắt. Kate liền nắm tay chị để trấn an – Nếu chị muốn ở lại
đây, chúng tôi sẽ giúp chị.

- Giúp đỡ tôi ư? Bác sỹ tưởng thế là có thể ngăn được hắn không đánh
tôi?

- Tôi sẽ gọi cho một ban cứu tế xã hội. Họ sẽ đưa chị đến một trung
tâm và ở đó chị sẽ được an toàn. Không một kẻ nào có thể động tới chị.

Chị phụ nữ ngần ngừ có vẻ như đang cân nhắc lời đề nghị của Kate.

- Fécilia! Lại đây! – Gã đàn ông lại gọi.

Một lần nữa, chị vợ lại tìm Kate một chỗ dựa.

- Tôi hứa là chị sẽ được an toàn – Kate mỉm cười nói.

- Vậy thì tôi... tôi ở lại.

- Bác George – Kate nói với bác bảo vệ – Phiền bác đưa giúp chị phụ
nữ này đến chỗ cứu tế xã hội.

- Vâng, thưa bác sỹ. Thế còn bác sỹ? Cô có chắc sẽ không bị làm sao không?

- Không, không sao bác ạ.

- Tốt hơn là bác sỹ nên đi khám...

- Không việc gì đâu, bác cứ yên tâm – Kate khẳng định với bác tuy trong đầu cô vẫn thấy ù.

- Xin lỗi, bác sỹ, nhưng tôi thấy cô mạo hiểm quá. Cứ làm thế thì rồi sẽ có lúc cô bị thương nặng đấy.

- Tôi thà chết còn hơn để người đàn ông này bắt con bé đi. Tuy nhiên tôi rất biết ơn sự quan tâm của bác. Thôi, bây giờ bác hãy đưa chị phụ nữ này đi.

Giữa lúc Kate định quay về phòng cấp cứu để xem kết quả xét nghiệm của Claudia Stuyvesant đã được gửi về đây chưa thì có người đến báo:

- Bác sỹ, có điện thoại. Người gọi bảo cần gấp.

- Gấp ư? Nói giúp tôi là để sáng mai gọi lại.

- Không, người gọi bảo gấp lắm.

Kate chạy bổ về buồng dành cho các nữ y tá và nhấc máy.

- A lô! – Giọng bức bối, cô nói – Ai đấy? Cái gì lại có thể...

- Anh đây, em yêu.

- Lạy Chúa, Walter – Kate thì thầm – Anh tự cho mình là ai mà lại gọi tôi ở đây? Anh có biết bây giờ đã quá nửa đêm không?

- Anh còn biết gọi em ở đâu khi em đang trực ở cấp cứu? – Walter Palmer bác lại.

- Lần cuối cùng khi chúng ta nói chuyện với nhau, hình như tôi đã nói là anh không nên gọi cho tôi nữa.

- Em không thể cắt đứt với anh như thế được, Kate. Không thể như thế sau hai năm chúng ta yêu nhau.

- Walt, bây giờ tôi không có thời giờ tranh cãi với anh. Và ngay cả nếu có thời giờ thì giữa chúng ta cũng chẳng thay đổi gì hết. Bây giờ, xin lỗi, nhưng tôi phải...

- Hãy nghe anh, Kate. Anh biết em đang rất mệt và rất bận. Tất cả những gì anh xin em là chúng ta sẽ nói chuyện sau, khi nào em được rảnh.

- Vâng, đúng là tôi đang rất mệt. Tôi chỉ hi vọng là trụ được đến 6 giờ sáng mà không bị gục. Tuy nhiên điều đó cũng chẳng thay đổi gì đến những điều tôi cảm thấy đối với anh. Bây giờ tôi phải đi và cũng xin báo là anh đừng gọi đến bệnh viện cho tôi nữa.

Dập mạnh máy xuống, cô ngoảnh lại thì đã thấy cặp mắt giận dữ của bà Stuyvesant ngó trừng trừng vào cô.

- Bác sỹ, tôi yêu cầu cô phải xem ngay cho Claudia. Nó vật vã đến nỗi đã đứt cả dây truyền ra khỏi tay.

Lo lắng, Kate vội bước đến buồng C. Có thể từ chứng ngủ lịm, Claudia chuyển sang bị vật vã, một triệu chứng của dùng barbiturate[^][Thuốc làm dịu cơn đau]. Và nếu thêm vào đấy cả vết máu trên đùi, có thể do bị ngã, thì ở đây người ta có thể ngờ rằng Claudia Stuyvesant đã nói dối khi cô bảo không dùng một thứ thuốc gây nghiện nào.

Ở phòng cấp cứu, một y tá đã chờ Kate với những kết quả xét nghiệm của Claudia. Kate nghiên cứu kỹ mỷ những kết quả ấy nhưng cô không phát hiện thấy có gì đặc biệt. Thế tích huyết cầu 33% cho biết Claudia bị thiếu máu nhẹ. Tỷ lệ bạch cầu 14000 có hơi cao nhưng chưa đủ để gọi cho Kate nghĩ đến một sự nhiễm trùng quan trọng. Phân tích nước tiểu cũng không phát hiện ra có dấu vết nào về máu hay sỏi thận.

Khi đã đối chiếu với ngân ấy kết quả, cách tốt nhất nên làm là giữ bệnh nhân lại viện để tiếp nước, theo dõi những dấu hiệu chủ yếu và tiến hành những xem xét mới về máu, để kiểm soát được sự tiến triển bệnh trạng của bệnh nhân. Nghĩ như vậy, Kate đặt lại dây truyền dịch cho Claudia.

Trong khi Kate suy nghĩ thì bà Stuyvesant vẫn đứng bên con gái, rõ ràng là nóng lòng muốn biết bác sỹ sẽ nói về kết quả phân tích ra sao.

Nhưng chẳng thấy Kate nói gì, bà liền lại gần cô và kéo cô ra một góc.

- Tôi biết là nghiêm trọng... – Bà nói.

- Thưa bà Stuyvesant – Kate ngắt lời bà – trước khi bà đưa ra một giả thiết nào đó, tôi thấy cần phải nói với bà là những kết luận của bên xét nghiệm chỉ là tạm thời. Dù thế nào, nó vẫn chưa đủ để cho phép quyết định một cách điều trị.

- Tôi muốn con tôi được một bác sỹ có tuổi hơn, giỏi giang hơn xem xét. Đối với nó, chúng tôi có quyền đòi hỏi tất cả mọi thứ phải là tốt nhất.

- Vào giờ này, ở phòng cấp cứu cũng như ở trong bệnh viện này, tôi hiện là cái mà bà gọi là tốt nhất.

- Ít ra thì...

- Tôi biết! – Kate ngắt lời bà – Chắc bà định nói “Hãy làm cái gì đi chứ, bác sỹ!”

- Đúng thế!

- Thưa bà Stuyvesant, tôi hiểu nỗi lo của một người mẹ, nhưng chừng nào mà triệu chứng của con bà cũng như những báo cáo của phòng xét nghiệm chưa đủ để cho phép tôi đưa ra một chẩn đoán, thì cách đảm bảo nhất là chưa nên vội làm gì cả.

- Được, nếu vậy thì tôi sẽ bảo những người giúp việc của bác sỹ Eaves tìm bằng được ông ta, dù bất kỳ ông ấy đang ở đâu.

- Vâng, xin mời bà. Ở đâu hành lang có điện thoại công cộng đó.

- Không nhất thiết, trong xe tôi cũng có điện thoại riêng.

Rồi không chờ đợi gì nữa, bà Stuyvesant chạy nhào ra cổng, Kate chỉ đợi có thể để hỏi thêm Claudia. Không có mặt bà mẹ, có thể cô gái sẽ nói dễ dàng hơn.

Kate bước vào buồng C, ghi thêm một số nhận xét vào giấy khám bệnh rồi mới quay ra hỏi cô gái cho có vẻ tự nhiên hơn.

- Claudia, tôi muốn làm rõ thêm với em một số điểm. Em cứ yên tâm, em nói gì tôi sẽ không nhắc lại với mẹ em đâu.

Claudia khẽ gật đầu nhưng có vẻ cũng không bớt căng thẳng được mấy nổi.

- Để bắt đầu, tôi muốn hỏi em gần đây em có quan hệ tình dục không?

- Em đã bảo không mà.

- Còn hành kinh?

- Vẫn đều.

- Em có dùng ma túy hay thuốc gây nghiện gì không, dù do bác sỹ chỉ định hay không chỉ định?

- Không.

- Claudia, nếu em giấu tôi về những chuyện ấy, việc chẩn đoán của chúng tôi có thể bị sai lệch. Và nếu không chẩn đoán được đúng thì chúng tôi sẽ không thể điều trị được cho em có kết quả, thậm chí có khi còn nguy hiểm nữa.

Lời nói đó xem ra đã có tác dụng bởi Claudia đã ngập ngừng một lát trước khi nói:

- Em... Khi em có kinh, hay đau bụng hay tất cả mọi thứ ấy, em thường dùng Midol.

- Tất cả chỉ có thế?

- Vâng, và không phải lần nào em cũng bị đau.

Kate muốn gắng hỏi nữa, nhưng lại có tiếng gọi khẩn cấp ở phòng tiếp nhận:

- Bác sỹ! Bác sỹ Forrester!

Kate nhận ra tiếng của Sara Melendez, chị thư ký phụ trách việc tiếp nhận đêm. Đã từng làm việc này nhiều năm nên chị đã đương đầu với đủ loại bệnh nhân: những ca vô phương cứu chữa, những người ốm thực và

những người bệnh tưởng. Vì vậy hễ chị đã phải gọi cấp cứu thì ắt phải là có chuyện nghiêm trọng.

- Tôi đến ngay đây! – Kate trả lời và lao ra khỏi buồng.

4

Kate Forrester chạy dọc hành lang tới chỗ hai người y tá đang đẩy một xe cáng. Cứ xem cái dáng tất tả vội vã của họ, Kate đã hiểu ngay là người bệnh đang trong cơn nguy. Theo sau xe cáng là một phụ nữ trẻ mà do hành lang quá hẹp nên phải đi ở phía sau. Kate ra hiệu cho họ đưa người bệnh vào một phòng còn trống.

- Có chuyện gì thế? – Kate lập tức hỏi.

- Dùng thuốc quá liều – Một y tá trả lời – Chúng tôi nghĩ là anh ta cố ý.

Đặt xong người bệnh lên bàn, hai y tá quay ra, trong buồng chỉ còn Kate và chị phụ nữ trẻ ở lại với bệnh nhân.

- Chuyện gì đã xảy ra với anh ấy? – Kate hỏi.

Thay cho trả lời, chị phụ nữ chìa ra cho Kate một lọ thuốc viên. Kate nhận thấy ngón tay chị có đeo nhẫn cưới. Kate đọc nhãn hiệu thuốc.

- Gardenal... năm mươi viên... Anh ta đã uống tất cả? – Kate quay ra hỏi chị phụ nữ.

Rõ ràng là chị ta đang cố nén mình để khỏi bật khóc.

- Tất cả số viên còn lại.

- Chị đã phát hiện ra anh ấy trong tình trạng này lúc nào?

- Từ khi tôi về đến nhà.

- Nghĩa là bao lâu? – Kate hỏi lại – Trong bao nhiêu giờ ấy?

- Gần hai giờ.

- Chị đi vắng có lâu không?

- À vâng! Tôi đi làm tối.

Kate suy nghĩ một lát.

- Anh ấy cho rằng lúc nào thì chị về?

- Khoảng sau nửa đêm một tí. Nhưng như thế thì nghĩa là làm sao hả chị?

Đang bận nhẩm tính trong đầu, Kate không trả lời. Có khả năng người đàn ông trẻ này đã dùng tất cả năm mươi viên Gardenal. Cũng có khả năng từ lúc anh ta uống cho đến khi người vợ phát hiện ra, nếu tính một cách lạc quan thì có thể đã mất từ hai cho đến bốn tiếng. Nếu vậy thì trong trường hợp này, anh ta còn có cơ may được cứu sống. Vạch mi mắt nạn nhân và chiếu đèn bầm, Kate thấy anh ta còn hơi có phản ứng.

- Anh ấy tên gì hả chị?

- Karl. Karl Christie.

Kate ghé miệng vào sát tai nạn nhân và gọi:

- Karl! Anh có nghe thấy tôi nói không, Karl? Karl!

Anh ta từ từ đưa mắt về phía cô. Cô kết luận là anh ta ý thức được sự có mặt của cô, dù đôi mắt trống rỗng và không một chút biểu cảm. Tuy nhiên cũng khá đủ để cứu chữa cho anh ta. Kate gọi bà Beathard.

- Ống dẫn, dung dịch mặn và bơm tiêm – Kate ra lệnh.

Vài giây sau, Kate mở miệng nạn nhân, đưa ống dẫn vào miệng và từ từ luồn nó qua họng cho tới dạ dày. Rồi nhận chiếc bình inox đựng nước mặn từ tay bà Beathard, Kate rót nước từng tí một vào miệng ống dẫn.

Khi nước đã vơi được nửa bình, Kate dùng bơm tiêm hút dung dịch natri ra rồi bơm dung dịch ấy vào một cái chậu mong tìm thấy những gì còn sót lại của Gardenal. Làm đến lần thứ ba, cô đã tìm thấy vài dấu vết của thuốc. Cứ tiếp tục làm như vậy, cô rửa dạ dày cho nạn nhân và dần dần hút

được một phần của thuốc ra. Cuối cùng, có vẻ như cơn nguy kịch của nạn nhân đã giảm.

- Truyền dịch và làm điện tâm đồ – Kate lại ra lệnh.

Ngay lập tức, bà Beathard đặt chai và dây truyền để tiếp nước cho nạn nhân, rồi sau đó gắn điện cực để làm điện tâm đồ cho anh ta. Trong lúc ấy Kate nghe bệnh và bắt mạch. Luồn tay vào nách nạn nhân, cô nâng anh ta ngồi dậy và lấy làm mừng khi thấy người không sụp xuống. Cô ép anh uống một dung dịch than. Dù anh cưỡng lại và ho sặc sụa làm bật ra một phần dung dịch nhưng cô vẫn cố ép anh phải uống hết. Làm cách này không những ngăn không cho cơ quan tiêu hoá hấp thụ Gardenal mà còn giúp anh nôn bớt ra thứ thuốc đó.

Một lần nữa, Kate lại xem mắt, thử phản ứng, tiếp tục nói với anh ta... cho đến khi anh đáp lại. Bằng một giọng chỉ hơi nghe thấy, nạn nhân ấp úng nhưng đã có đáp lại. Có vẻ anh đã lấy lại ý thức nên Kate quyết định để cho anh nghỉ một lát và để hỏi chuyện thêm chị vợ.

- Đây có phải là lần đầu không chị? – Kate hỏi.

Người vợ trẻ ngập ngừng một lát trước khi lắc đầu.

- Không, đây là lần thứ hai – Chị thú nhận – Anh ấy rất nhạy cảm, và sau mấy tháng thất bại vừa rồi... Anh ấy là một nhạc sỹ có tài, chị biết không, nhưng mọi người đã chế nhạo, đã coi thường anh ấy.

Nước mắt đầm đìa, chị nói bằng một giọng đứt quãng:

- Không nên trách móc bởi anh ấy đâu có lỗi. Nhưng xin bác sỹ hãy cứu lấy chồng tôi, tôi van chị, hãy cứu lấy anh ấy!

- Đó chính là điều chúng tôi đang cố làm. Và lại tôi nghĩ anh ấy đã thoát khỏi cơn nguy, may mà vừa kịp thoát đấy... Nào, chị hãy nói cho tôi biết, anh ấy có biết là đến mấy giờ thì chị về không?

- Từ khi tôi... làm thủ quỹ ở một tiệm ăn... Tôi phải làm việc khuya và thường trở về nhà vào khoảng nửa đêm.

- Anh ấy biết chứ?

- Vâng. Và đó là điều khiến anh ấy day dứt nhất... Vì tôi làm việc mà anh ấy thì không. Mọi hôm anh thường đón tôi bởi như chị biết đấy, New York dạo này rất đông không an toàn! Đêm nay không thấy anh ấy đến và tôi thấy lo.

- Tại sao? Hay chị đã nghi ngại anh ấy có thể sẽ kết liễu đời mình?

- Tôi không biết và tôi thấy lo, chỉ có thế thôi. Tuần này, anh ấy có vẻ suy sụp hơn thường lệ. Thế là tôi vội quay về ngay. Thậm chí tôi còn đi taxi, dù rằng đi thế rất tốn kém. Và bây giờ, rồi anh ấy sẽ ra sao hả chị?

- Chị y tá sẽ ở cùng anh ấy để theo dõi xem anh ấy có thể thở được đều không. Tôi nghĩ anh ấy sẽ không lưu lại một thương tổn nào, tôi muốn nói về mặt tâm lý. Sau đó tôi sẽ yêu cầu một bác sỹ tâm thần trao đổi với anh ấy.

- Bác sỹ tâm thần?

- Ông ấy sẽ xác định xem đây có phải là trường hợp có ý định tự sát thực sự hay chỉ muốn cầu cứu. Riêng tôi, tôi nghiêng về giả thiết thứ hai hơn. Anh ấy muốn chị sẽ biết và cứu sống anh ấy, và chị đã làm được như vậy. Bây giờ, cứu anh ấy là việc của chúng tôi và chúng tôi sẽ làm hết sức mình.

- Cảm ơn bác sỹ, rất cảm ơn. Xin chị cho biết, sẽ... sẽ không có điều tra nào của cảnh sát chứ?

- Đó là một quan niệm lạc hậu về nhiệm vụ của chúng tôi. Chúng tôi không phải ở đây để trừng phạt những người muốn tự kết liễu đời mình. Chúng tôi muốn giúp đỡ chứ không muốn trừng phạt.

Vô cùng xúc động, chị phụ nữ trẻ cầm tay Kate và hôn.

- Tôi xin chị... – Ngượng ngịu Kate rút tay ra và nói – Tôi rất vui sướng được giúp đỡ chị.

Sau khi dọn dò thêm bà Beathard một số việc, Kate quay ra với những bệnh nhân khác.

*

Kate Forrester khám lại cho Claudia Stuyvesant. Những triệu chứng cũng như những phân tích không thấy tiến triển đủ để có thể đưa ra một chẩn đoán. Rồi sau đó, cô tiếp và điều trị cho mấy ca thông thường: vài ca đau bụng, một ca cảm cúm biến chứng thành sưng phổi, một ca sảy thai, hai nạn nhân bị thương trong trường hợp bị tấn công bằng vũ khí, may mà vết thương không nặng lắm, và cuối cùng là một ca nhiễm trùng thận...

Khi quay lại với Claudia Stuyvesant, Kate thấy cô đã nửa thức nửa ngủ. Bà mẹ vẫn ngồi ở bên và có vẻ chẳng yên tâm hơn. Đôi mắt bà như muốn cầu khẩn mọi người hãy làm một cái gì đó nhanh lên để cứu chữa cho con mình.

Kate tranh thủ một lúc ngơi tay để cập nhật một số ghi chép vào phiếu theo dõi bệnh. Nhưng chỉ được vài phút thì đã có tiếng gọi từ phòng tiếp nhận.

- Bác sỹ Forrester! Bác sỹ Forrester!

Giữa lúc Kate chạy tới thì trên hành lang, cô trông thấy mấy y tá của phòng cấp cứu đang đẩy một xe cáng, trên đặt một phụ nữ trẻ. Một người đàn ông khoảng hai mươi lăm tuổi đang nắm tay cô ta.

Khi họ tới gần, Kate nghe thấy người con trai nói:

- Tất cả sẽ qua thôi, em yêu. Chúng mình đã tới. Người ta đã gọi bác sỹ. Em sẽ khỏi, nhất định sẽ được chữa khỏi!

Kate chỉ cho y tá một buồng bệnh nhân vừa được chuyển đi. Xe cáng được đẩy sát vào bàn và một y tá giúp bệnh nhân nằm lên.

- Tốt – Kate nói với người y tá – Bây giờ anh cho biết điều gì đã xảy ra?

Trong khi vừa hỏi, cô vừa chăm chú quan sát người bệnh. Người cô gái đầm mồ hôi, mặt mũi nhợt nhạt, môi tím tái, cô thở nặng nhọc, và có vẻ rất đau đớn.

- Có gì không ổn? – Kate hỏi.

- Tôi... tôi không thể... Tôi...

Không thể diễn đạt nổi, cô gái ngoảnh mặt đi. Có vẻ như cô ấy không biết cô đau thế nào. Kate thấy vậy liền hỏi người đàn ông.

- Cô ấy ở tình trạng này từ bao lâu rồi? Và nó bắt đầu như thế nào?

Vừa hỏi Kate vừa vén tay áo cô gái, cô ta mặc một áo mưa, một áo trong nhà và một áo ngủ, để đo huyết áp.

- Cô ấy đang khỏe... – Người chồng trả lời – Ý tôi muốn nói là đến sáng nay cô ấy vẫn bình thường. Sau đó vào khoảng trưa, cô ấy bắt đầu cảm thấy... Tôi không rõ là gì, nhưng có một cái gì đó hơi kỳ lạ. Tôi muốn nói là cô luôn ốm yếu, ngay cả trước khi chúng tôi lấy nhau, nhưng thời gian gần đây, cho đến sáng nay, cô ấy đã có vẻ khỏe lên.

Kate xem huyết áp của cô gái: 9/5. Quá thấp nhưng tự nó chưa đủ là một triệu chứng để lập được một chẩn đoán. Kate luồn nhiệt kế điện tử vào một bọc nhựa vô trùng và đặt vào miệng người bệnh.

- Cô hãy giữ yên nó dưới lưỡi – Kate xem đồng hồ nhiệt kế và nó nhanh chóng chỉ vạch 38 độ – Bây giờ xin cô ngồi dậy.

Thấy người chồng có vẻ muốn giúp vợ, Kate ra hiệu cho anh ta không nên.

- Cứ để cô ấy tự ngồi dậy.

Về ngưỡng ngừng, người chồng trẻ lùi lại một bước. Kate thấy cô gái ngồi dậy một cách rất khó nhọc, có vẻ như cô ta bị đau ở lưng. Được nửa chừng, cô gái ngã ngửa người về phía sau, dường như bị kiệt sức vì cố gắng vừa bỏ ra.

- Tôi không thể... – Cô hỗn hển nói.

Như vừa để xin lỗi, vừa đồng thời cung cấp cho bác sỹ thêm một số thông tin, người chồng đỡ lời cho vợ:

- Cô ấy cứ suốt ngày như thế. Hễ mỗi lần tôi bảo cố gắng ngồi dậy để ăn tí súp thì cô ấy đều bảo cô ấy không thể làm được. Còn khi tôi đỡ ngồi lên thì cô ấy lại kêu chóng mặt và buồn nôn. Tôi xin bác sỹ, bác sỹ hãy làm một cái gì đó đi!

Nghe giọng nói ghen ngào của người chồng, Kate hiểu anh ta yêu vợ biết bao và ý nghĩ có thể mất cô ấy đã làm cho anh khiếp sợ.

“Lo sợ của người chồng không phải không chính đáng”. Kate thầm nghĩ, bởi nếu như những triệu chứng của người vợ chưa đủ để xác lập một chẩn đoán cuối cùng, thì ít ra nó cũng tỏ ra đáng lo ngại và đòi hỏi phải có những xử lý cấp bách.

Kate lấy máu của người bệnh, rồi ngoảnh ra hành lang cô gọi:

- Juan! Juan Castillo. Buồng A. Có việc gấp!

Người y tá chạy tới.

- Tôi đây, bác sỹ? – Vừa nói anh vừa thở gấp.

- Anh mang ngay mẫu này sang bên xét nghiệm. Tôi muốn họ phân tích kỹ, cả tốc độ lắng, cả điện phân. Và anh ở lại đợi kết quả.

- Vâng, thưa bác sỹ.

Juan cầm mẫu máu và đi ngay. Kate quay lại người chồng, cái nhìn của anh ta như đang van nài cô.

- Chị nghĩ sao, thưa bác sỹ? – Anh ta hỏi.

Chưa thể trả lời ngay, Kate quay lại tiếp tục khám cho người vợ. Trong khi nghe tim phổi cho cô ta, Kate nói chuyện với người chồng, tay anh lúc này đang nắm tay vợ. Thấy cô ta có vẻ đang ngủ, Kate nghĩ có thể tranh thủ lúc này để trấn an người chồng và hỏi chuyện thêm anh ta.

- Lúc này anh có nói với tôi... – Kate bắt đầu nói.

- Vâng – Anh ngắt lời cô – cho đến sáng nay cô ấy vẫn bình thường.

- Không phải tôi nghĩ tới điều đó. Anh có nói là cô ấy đã rất ốm. Tôi nhớ anh đã dùng từ “ốm” và còn nói rõ là cô ấy “luôn” ốm yếu. Như vậy là có ngụ ý gì?

- Việc đó thường xảy ra, ngay cả trước khi cưới.

- Anh nói cái gì xảy ra?

- Những... cơn.

- Cơn gì? – Kate hỏi dồn dập.

- Những cơn khó thở. Nhưng lần này thì có vẻ khác.

- Bác sỹ gọi những cơn khó thở ấy là gì? Bác sỹ có nói đến hen suyễn không?

- Có.

Bây giờ, từ những triệu chứng, Kate có thể bắt đầu sơ bộ lập ra một hội chứng. Tuy nhiên vẫn còn có những điểm cần phải xác định thêm.

- Bác sỹ có hướng dẫn cách điều trị thế nào không?

- Có, và điều đó đã đem lại kết quả. Như vừa nãy tôi đã nói với bác sỹ, cô ấy đã thấy khá hơn nhiều, và thế rồi tôi không hiểu cái gì đã xảy ra, chỉ thấy đột nhiên một cái...

- Cô ấy dùng thuốc gì? Có phải Cortisone không?

- Vâng, đúng đấy! Đó là tên thuốc ông dược sỹ nói.

- Anh nói là cô ấy đã khá hơn nhiều, có phải thế không? Nghĩa là sau đó cô ấy không dùng thuốc nữa?

- Cô ấy đã cắt cơn hen được nhiều tuần và cảm thấy dễ chịu đến nỗi cô ấy đã gọi đến bác sỹ để hỏi có thể thôi dùng thuốc được không, và bác sỹ đã đồng ý.

- Thế là cô ấy nhanh chóng thôi ngay?

- Vâng, bởi vì bác sỹ đã cho phép.

Kate lập tức nắm bàn tay cô gái mà từ nãy người chồng vẫn âu yếm nắm trong tay. Cô quan sát kỹ từng ngón, từng đốt tay một và cô đã khám phá ra điều mà cô đã nghi ngại: ở một vài chỗ trên bàn tay, cô thấy da có màu sẫm hơn. Tuy trước đây Kate chưa từng điều trị loại bệnh này bao giờ, nhưng hồi còn thực tập nội trú, cô đã được nghe vị giáo sư hướng dẫn nói nhiều đến nó. Ngoài ra qua sách vở, cô cũng đã được biết kỹ những mô tả về nó, đến nỗi giờ đây tất cả các triệu chứng của cô gái đã hình thành một cách

tổng thể liên kết với nhau một cách chặt chẽ: huyết áp thấp, sốt nhẹ, chóng mặt, ngủ lịm, đau ở lưng và tay chân, và nhất là những nếp da bị sạm.

Đúng là một ca điển hình của bệnh Addison mà không nghi ngờ gì, gây ra do việc dừng đột ngột dùng Cortisone trong khi cô gái đang dùng nó để chữa hen. Các tuyến thượng thận của cô gái đã vì thế mà không cung cấp đủ lượng bình thường Cortisone và Corticosteroid cho cô.

Sau khi đặt lại dây truyền vào bắp tay cô gái, Kate giao người bệnh lại cho một chị y tá và dặn chị làm một số việc trong khi chờ đợi kết quả xét nghiệm.

- Sau khi có kết quả, chị gọi tôi ngay – Kate còn dặn với thêm khi cô bước ra khỏi buồng.

Đi dọc theo hành lang, Kate chợt nhớ tới một câu nói mà trước đây một vị bác sỹ già đã nói với cô: “Forrester, một tuần làm việc ở khoa Cấp cứu, cháu sẽ học được nhiều hơn là một năm đi thực hành. Cháu sẽ phải nhờ cậy đến tất cả những gì cháu đã đọc, để có thể xử lý được tất cả các trường hợp mà cháu phải giải quyết”.

Qua đêm này, cô mới thực sự ngấm điều mà vị bác sỹ muốn nói.

Hai giờ trôi qua. Bác sỹ Kate Forrester bắt đầu cảm thấy thấm mệt. Tách cà phê đậm đặc và nóng bỏng cũng không trợ giúp được gì nhiều như cô mong đợi. Trong sáu chục phút vừa qua, cô đã khám và sơ bộ chăm sóc cho tám bệnh nhân trước khi gửi họ đến các khoa. Cô cũng đã cho bảy người khác về nhà sau khi hướng dẫn cho họ một số điều trị, chủ yếu là giúp họ yên tâm.

Còn lại vấn đề là ca bệnh của Claudia Stuyvesant ở buồng C. Hai lần gần đây nhất quay lại xem, Kate thấy cô gái có vẻ càng đau hơn. Nhưng đợt thử thứ hai mà Kate yêu cầu bên xét nghiệm làm thì cũng chưa thấy có gì thay đổi. Cho nên cô cũng chưa có thể đưa ra một cách điều trị. Vào cái giờ quá khuya này, bên xét nghiệm làm việc hay chậm, nhân viên trực của họ chẳng có mấy và lại còn thường nghỉ tay để uống cà phê hay nhấm nháp một cái gì đấy.

Chưa thể lập được một chẩn đoán, Kate quyết định hỏi ý kiến bác sỹ phẫu thuật cùng trực ca đêm.

Cô nhắc máy.

- Cho tôi xin bác sỹ Briscoe. Yêu cầu anh ấy đến ngay buồng C, khoa Cấp cứu. Cảm ơn.

Vừa đặt máy xuống, cô đã trông thấy bà Stuyvesant đang không ngừng ngó cô. “Đã đến lúc rồi, cô gái trẻ ạ – đôi mắt giận dữ của bà như muốn nói – thậm chí còn rất đúng lúc nữa là khác!”

Vài phút sau, bác sỹ Briscoe bước vào buồng C.

- Chị hỏi tôi, Kate?

- Vâng, đúng thế.

Nhẹ nhàng kéo Briscoe ra một góc để bà Stuyvesant không nghe thấy, cô thuật lại tình hình cho anh nghe và đưa anh xem những phân tích mới nhất.

Dưới con mắt gườm gườm của bà mẹ cô gái, bác sỹ Briscoe nắn bụng Claudia trước khi tiến hành khám phụ khoa. Không để ý đến cái nhìn soi mói của bà Stuyvesant, bác sỹ quay về phía Kate:

- Bụng có cảm giác đau nhưng chưa tới mức phải có một điều trị đặc biệt.

- Còn tử cung?

- Hơi giãn nhưng cổ không bị nhiễm sắc tố.

- Anh không thấy có cái gì khiến ta phải can thiệp bằng phẫu thuật?

- Lúc này thì chưa. Chị hãy tiếp tục theo dõi những phân tích và có gì thì báo cho tôi biết...

- Theo dõi! Lại theo dõi! – Bà Stuyvesant kêu lên – Ngoài cái đó ra, bác sỹ các người không còn biết làm cái gì khác nữa sao? Tôi muốn một bác sỹ già dặn hơn! – Nhìn bác sỹ phẫu thuật trẻ, bà nói – Một người nhiều kinh nghiệm hơn.

- Bác sỹ Forrester – Briscoe bình thản nói – khi nào có kết quả phân tích mới thì chị nhớ cho tôi biết nhé.

*

Đến ba giờ sáng, bác sỹ Kate Forrester đã khám thêm cho hai mươi sáu bệnh nhân mới. Cô đã gửi bốn người đến khoa Tim, hai người đến khoa Phẫu thuật trong đó có một ca để mổ ruột thừa, một ca cần cắt bỏ túi mật. Cô giữ lại bảy ca để theo dõi, còn cho về hơn một chục ca mới chỉ thấy những dấu hiệu thứ yếu hay thậm chí đau giả vờ.

Nhưng không một lúc nào cô không ngừng nghĩ đến cô gái vào cấp cứu mà ca bệnh của cô ấy vẫn chưa được giải quyết. Hy vọng sẽ có những kết quả của loạt xét nghiệm lần thứ ba, Kate quay lại thăm cô.

Vừa bước vào buồng, cô đã thấy bà Stuyvesant ném cho cô một cái nhìn đầy chê trách.

- Báo cáo xét nghiệm đã đợi cô ở đây ít nhất cũng được nửa giờ rồi.
- Tôi còn nhiều bệnh nhân khác cần phải xem cho họ, thưa bà Stuyvesant.

Lần này thì có một chuyển biến, mà chuyển biến quan trọng. Bạch cầu trước đã cao nay lại tăng vọt đến 21000. Ngược lại, thể tích hồng huyết cầu lại tụt xuống còn có 19%. Dĩ nhiên sự mất nước luôn kéo theo việc giảm hồng huyết cầu nhưng giảm đi một cách trông thấy như thế thì khó có thể nghĩ là chỉ do mất nước. Và đáng chú ý hơn nữa là người bệnh có vẻ bớt vật vã hơn, ít nhạy cảm với cái đau hơn và ngủ lịm nhiều hơn. Liệu có thể cho tất cả những cái đó là do bệnh trạng tiến triển hay do lúc này đêm đã quá khuya?

Kate quyết định nắn bụng Claudia lần nữa. Lần này cô thấy bụng cô gái căng hơn và hơi rắn. Qua ống nghe, thấy những tiếng động trong bụng đã giảm. Cố giấu không để cặp mắt nghi ngờ của bà Stuyvesant phát hiện được nỗi lo của cô, Kate lại nắn bụng cô gái, cố xác định ra chỗ có khả năng bị nhiễm trùng.

Một ý nghĩ chợt thoáng qua trong đầu Kate. Bất chấp sự có mặt của bà mẹ, cô cúi xuống người bệnh và nhắc lại một câu hỏi trước đây đã nêu.

- Claudia, em hãy nói thực với tôi, vấn đề quan trọng đấy. Những tháng vừa rồi em có quan hệ tình dục không?
- Em bảo đảm với chị là không.
- Em không bị chậm kinh chứ?
- Hoàn toàn đều, em xin thề với chị.

- Nó không có chữa, nếu đó là điều cô muốn bắt nó nói – Bà Stuyvesant xen vào.

Ý thức được Claudia sẽ tiếp tục nói dối khi mẹ cô còn ngồi đấy, Kate quyết định làm cho rõ vấn đề. Cô thấy cần phải chắc chắn là nếu như có chỗ nhiễm trùng thì chỗ nhiễm trùng ấy không có liên quan gì đến việc có chữa, ngay cả chữa ngoài dạ con.

Vội vàng lấy một mẫu nước tiểu, Kate làm gấp mọi thao tác:

- Kéo! Cô ra lệnh cho bà Cronin.

Bà ta đưa kéo phẫu thuật, loại có đầu tròn. Ngay lập tức, Kate định cắt một bên ống quần jeans của Claudia.

- Lạy Chúa! Cô làm cái gì thế? – Bà mẹ kêu lên.

- Tôi phải làm gấp một mẫu nước tiểu – Cô giải thích.

Vừa đáp lại Kate vừa xé ống quần jeans đến tận bẹn, rồi cắt đến quần lót của Claudia. Bà Cronin đưa một ống thông bàng quang. Kate liền luồn ống vào niệu đạo. Rất cẩn thận, cô cho chảy một ít nước tiểu vào một chiếc ống nghiệm mà bà y tá vừa đưa.

- Thử bằng “Kit”! – Kate ra lệnh.

Như đón được ý định của cô, bà y tá đã mở sẵn một túi kín rồi lấy ra một pipet và một lọ tròn. Bà sắp sửa vắt túi thì Kate hỏi:

- Đã kiểm tra hạn sử dụng chưa, chị Cronin?

Bà Cronin đọc to giấy nhãn:

- 30 tháng 12 năm 1993.

Yên tâm về hạn sử dụng, Kate dùng pipet hút mấy giọt nước tiểu rồi dùng ngón tay cái bịt chặt miệng pipet, cô đưa nó vào sát miệng lọ và dờn ngón cái ra. Nước tiểu thấm qua màng lọc trên miệng và chảy vào trong lọ tới khi cách miệng khoảng hai xăng-ti-mét.

Từ này đến giờ vẫn lo lắng theo dõi hành động ấy của Kate, đến lúc này bà Stuyvesant mới hỏi:

- Cô làm gì thế, bác sỹ?

- Một thử nghiệm miễn dịch để phát hiện xem có hormone thúc sinh dục về màng đệm trong nước tiểu của con gái bà không.

Đúng như Kate đã dự đoán, bà Stuyvesant chẳng hiểu tí gì về lời giải thích ấy cả. Ngược lại, bà Cronin đã hiểu ngay là Kate đã nghi Claudia nói dối, và cô muốn nhanh chóng kiểm tra lại chúng bằng một thử nghiệm về có thai.

- Cái thử nghiệm miễn dịch quái quỷ ấy là dùng để làm gì? – Bằng một giọng nghi ngại, bà Stuyvesant hỏi tiếp.

- Những hormone tôi vừa nói là do những phụ nữ có thai sản sinh ra. Thử nghiệm vừa rồi sẽ giúp chúng tôi kiểm tra được trong nước tiểu của Claudia có những hormone ấy hay không.

- Nếu có thì tốt cuộc cô có thể cho tôi biết Claudia đau gì không?

Bà Cronin liếc nhìn Kate, tò mò muốn biết cô sẽ trả lời ra sao. Nhưng Kate chẳng do dự:

- Không, thưa bà, nhưng chúng tôi sẽ biết được là cô ấy có chữa hay không.

- Thế con gái tôi chẳng đã nói với cô là nó không ăn nằm với ai kia mà? – Bất bình, bà Stuyvesant bác lại.

Không trả lời, Kate rót vào lọ nước tiểu vài giọt chất lỏng đựng trong một lọ nhỏ trên nhãn có ghi “Chất thử A”.

- Cô làm gì thế? – Bà Stuyvesant lại hỏi.

- Thử nghiệm này rất đơn giản, nhanh và hiệu quả. Dùng chất thử này, chúng tôi sẽ cố định được những hormone thúc sinh dục có trong nước tiểu của Claudia.

- Nhưng chúng tôi vừa nói...

- Thử thế này chẳng có gì hại cho con bà...

*

Kate nhỏ thêm vài giọt “Chất thử B” để loại bớt những phân tử hormone sinh dục – những hormone này có thể có và nó sẽ tách ra chỉ giữ lại những hormone cần cho việc thử “Chất thử C”. Định ninh giả thuyết của mình sẽ đúng, cô cẩn thận nhỏ vài giọt “Chất thử C” vào lọ nước tiểu rồi chờ kết quả. Nếu cô không lầm thì hỗn hợp này sẽ chuyển sang màu xanh và nó sẽ chứng tỏ là có hormone thúc sinh dục trong nước tiểu của Claudia.

Cô quan sát lọ nước tiểu, chắc chắn là chẳng mấy chốc nó sẽ đổi màu, nhưng rồi thời gian đủ cho thử nghiệm đã hết mà kết quả cô chờ đợi chẳng thấy gì cả!

Cảm thấy mình đúng, bà Stuyvesant hỏi với một giọng đắc thắng:

- Thế nào?

- Tôi không thấy có gì chứng tỏ Claudia có thai – Kate đành phải công nhận.

- Thôi, đừng để mất thời giờ vào việc kiểm tra những giả thuyết kỳ cục của cô, cô hãy làm một cái gì đó cho con tôi.

- Vâng, vâng, chắc chắn thế bà Stuyvesant.

“Nhưng tại sao?” – Kate lo lắng tự hỏi.

Có cái gì đó có vẻ giả dối trong trường hợp này đây. Trái với những khẳng định ban đầu của cô, lúc này Claudia thêm thiệp, có vẻ như cô đang chịu tác động của một thứ thuốc gây nghiện nào đó. Kate biết có nhiều thứ thuốc gây nghiện có thể che giấu hoặc làm giảm đau, khiến cho người bệnh cũng như bác sỹ có thể lầm lẫn về tình trạng nghiêm trọng của bệnh.

Kate quyết định lại cho thử máu để tìm một cách triệt để những dấu hiệu của morphine, heroin, Valium, cocaine. Những thuốc có thuốc phiện sẽ có thể giải thích những cơn nôn oẹ và cái vẻ đờ đẫn, mê mụ của Claudia khiến cô không thể nói rõ được cô đau ở đâu. Nhưng những xét nghiệm này chỉ ít cũng phải mất hai mươi bốn giờ, nên không cho phép cô có thể tiến hành một chẩn đoán tức khắc. Tuy nhiên nó cũng sẽ có ích cho việc điều trị sau này.

Kate lấy máu và cho gửi sang phòng xét nghiệm, và yêu cầu họ tìm thật kỹ những dấu vết của những thứ ma túy hay thuốc gây nghiện, mà một cô gái New York như Claudia có thể dùng.

Dù kết quả thử có thai cho Claudia là âm, giả thuyết này vẫn kích thích trực cảm nghề nghiệp của Kate.

- Claudia, như đã khám cho em, tôi thấy em đã từng có quan hệ tình dục. Vậy trước đây em có những biện pháp ngừa thai không, thuốc hoặc vòng tránh thai?

Claudia do dự một lát.

- Có – Cuối cùng cô gái nói – Em có dùng một thời gian nào đấy – Rồi hướng về mẹ bằng cái nhìn của một kẻ có tội – Chính bác sỹ Eaves cũng đã khuyên em như thế.

Mặc dù giữa hai mẹ con có vẻ căng thẳng, Kate vẫn quyết định tiếp tục hỏi theo chiều hướng ấy. Nhắc điện thoại, cô bấm máy.

- Khoa X quang? Tôi muốn làm siêu âm cho một bệnh nhân để xác định khả năng chữa ngoài dạ con.

- Nhưng các thử nghiệm đã chẳng xác minh con tôi không có thai là gì – Bà Stuyvesant phản đối.

Kate phớt lờ sự can thiệp của bà mẹ để tập trung chú ý vào cuộc nói chuyện.

- Bác sỹ Forrester, tôi hy vọng việc đó có thể chờ đến chiều mai.

- Tại sao?

- Chị biết việc siêu âm đó rất tinh tế. Bác sỹ Gladwin chính là người phụ trách thế mà chiều mai chị ấy mới có mặt. Nếu như chị muốn khám...

Kate ngắt máy rồi bấm luôn số khác.

- A lô, phòng xét nghiệm? – Kate hỏi – Tôi, bác sỹ Forrester ở khoa Cấp cứu đây. Tôi vừa gửi sang một mẫu máu để tìm xem có chất gây nghiện.

Ngoài ra, tôi còn yêu cầu các anh làm thêm cho một thử nghiệm nữa về có thai.

- Mong rằng là chị không cần gấp chứ?

- Về thuốc gây nghiện, tôi biết bên anh phải mất hai mươi bốn giờ. Nhưng còn về thử nghiệm có thai thì tôi muốn anh làm ngay cho càng sớm càng tốt.

- Đây chính là vấn đề mà tôi muốn nói. Huyết thanh sử dụng vào việc này đòi hỏi phải có một chất liệu đặc biệt và một nhà chuyên môn riêng. Vì vậy cứ hai ba ngày chúng tôi mới làm một lần. Cho nên theo tôi thì ít ra phải một ngày rưỡi nữa chị mới có kết quả.

- Thôi kệ. Dù sao anh cũng dành cho một ít huyết thanh để thử cho trường hợp tôi đã đưa. Biết đâu nó có thể vẫn có ích.

Sau khi đặt máy xuống, Kate quyết định lại khám bụng cho Claudia lần nữa. Thật hết sức kinh ngạc khi Kate thấy bây giờ bụng cô gái căng cứng lên một cách khủng khiếp. Không muốn để bà Stuyvesant lo sợ một cách vô ích, cô liền chạy đến phòng dành cho các nữ y tá và nhắc máy.

- Tìm cho tôi bác sỹ Briscoe, ngay lập tức! Có việc gấp. Bảo anh ấy đến ngay buồng C, khoa Cấp cứu. Tôi nhắc lại, khẩn cấp đấy!

6

Kate Forrester nóng lòng đợi Briscoe trước buồng C để nói lại với anh những biến chuyển mới nhất về bệnh trạng của Claudia. Cô nhẹ cả người khi không đầy năm phút sau đã thấy anh đẩy cửa phòng cấp cứu bước vào.

Briscoe lắng nghe Kate thuật lại tình hình.

- Tôi cần phải có một cái que thăm phẫu thuật dài – Nghe xong anh nói – Tôi sẽ thử xem xem có phải cô ấy đang bị chảy máu trong không.

Họ bước vào buồng, trong đó bà Cronin đang đo huyết áp cho Claudia.

- Huyết áp hạ – Bà khẽ nói để bà Stuyvesant khỏi nghe thấy.

- Truyền dịch nữa và chị đi lấy giúp một que thăm cho bác sỹ Briscoe – Kate nói và đứng vào làm thay cho bà Cronin.

Nghe thấy nói “que thăm”, bà Stuyvesant giật mình.

- Anh chị định làm gì đấy?

- Mời bà ra khỏi buồng! – Briscoe nói. Thấy bà Stuyvesant nhìn lại mình với vẻ thách thức, Briscoe nghiêm giọng nhắc – Tôi yêu cầu bà ra khỏi buồng, xin bà vui lòng cho.

Cuối cùng Nora Stuyvesant đành hậm hực bước ra, và suýt nữa thì bà vấp phải bà Cronin lúc ấy cũng đang vội về mang theo một que thăm. Trong khi bà y tá đứng vào chỗ máy theo dõi huyết áp thì Kate chăm chú nhìn Briscoe sửa soạn đưa que thăm vào âm đạo Claudia để hút máu có thể tích tụ trong bụng cô gái trong trường hợp cô bị chảy máu trong.

Briscoe sắp sửa đưa que thăm vào cửa âm đạo cô gái thì đột nhiên bà Cronin kêu lên:

- Không còn mạch! Cô ấy không còn mạch nữa!

Ngay lập tức Kate và Briscoe bế cô gái đặt lên một cái cáng nằm ở sát tường.

- Làm hồi sức tim ngay! – Kate ra lệnh.

Bà Cronin vâng lệnh ngay. Kate và Briscoe đẩy cáng ra khỏi buồng trong khi bà Cronin vừa rảo bước theo vừa làm hồi sức. Họ đẩy xe cáng về phía buồng chăm sóc đặc biệt, nơi có những thiết bị cần thiết cho việc cấp cứu. Đứng gần cửa, bà Stuyvesant thấy vậy cũng hoảng hốt nhao theo.

- Làm sao? Con tôi làm sao? – Bà kêu lên – Cái gì đã xảy ra với con tôi?

Nhưng không ai dừng lại để trả lời bà. Đến trước buồng chăm sóc đặc biệt, Kate đứng chặn bà lại, bất chấp những lời phản kháng của bà.

- Tôi là mẹ nó, tôi có quyền...

- Bà chỉ làm phiền chúng tôi thôi – Kate nói rồi đóng sập cửa lại.

Hai bác sỹ và ba nữ y tá bắt tay vào việc.

- Truyền dịch – Kate ra lệnh – Truyền cho cô ấy một chai dung dịch ưu trương để thay cho những điện phân. Cronin, chị tiếp tục làm hồi sức. Còn chị – Kate nói với nữ y tá ở buồng chăm sóc đặc biệt – chị phụ trách máy điện tim.

Thấy chị y tá gắn điện cực lên ngực bệnh nhân, Kate ra lệnh:

- Một ống Epinephrine!

Lập tức chị y tá thứ hai mang đến một ống thuốc và bơm tiêm. Kate nhanh chóng thắt dây cao su vào bắp tay Claudia, tìm được ven và tiêm cho cô một liều Epinephrin để trợ tim.

Trong khi đó, Briscoe vạch miệng cô gái và cẩn thận luồn qua họng đến tận khí quản cô gái một ống chất dẻo, hết sức tránh không để làm tổn thương

đến những dây thanh đới. Sau đó anh gắn vào đầu ống một quả bóng để bơm oxy.

- Oxy! – Anh ra lệnh cho chị y tá thứ hai.

Chị này cầm quả bóng và bóp, cố gắng phối hợp nhịp nhàng động tác của chị với động tác của bà Cronin lúc ấy cũng đang tiếp tục làm hồi sức cho cô gái.

Briscoe quay ra cửa và gọi:

- Castillo! Juan Castillo!

Có tiếng trả lời từ bên kia vách ngăn:

- Tôi đến đây, bác sỹ!

- Juan, hai chai nhóm máu O, nhanh lên!

Hiểu rằng người ta sắp truyền máu cho con mình, bà Stuyvesant phải dựa hần người vào tường. Giờ bà đã quá sợ hãi nên chẳng còn tâm trí đâu mà phản đối hay đòi hỏi bất cứ điều gì.

Briscoe lại gần Kate, cô lúc này đang theo dõi huyết áp. Cả hai lo lắng nhìn đồng hồ chờ đợi những phản ứng của tim. Nhưng mặc dù tim rõ ràng vẫn tiếp tục hoạt động, hai người đã nhận ra ngay là những cố gắng của họ đã không đủ để lấy lại huyết áp. Tim vẫn hoạt động theo phản xạ, nhưng mạch thì không thấy, bởi hệ thống mạch đã không còn đủ máu. Tại sao? Phải chăng là chảy máu trong?

- Khi nào thì Castillo mới mang máu tới? – Briscoe sốt ruột kêu lên.

Một lúc sau, Castillo bước vội vào, mang theo hai chai nhóm máu O. Ngay lập tức Kate tiến hành truyền máu, đưa vào người Claudia cái chất lỏng quý giá mà nó có thể kịp cứu sống cô trước khi cơ thể cô ngừng hoạt động.

- Nếu chúng ta làm được cho cô ấy hồi lại thì tôi sẽ đưa cô ấy sang phòng mổ.

Nhưng chẳng mấy chốc họ đã nhận ra một sự thật hiển nhiên: đó là máu truyền vào đã không bù được cho lượng máu bị mất do xuất huyết trong.

- Tôi sẽ mổ cho cô ấy – Briscoe nói – Cần phải tìm ra chỗ chảy máu và chặn nó lại.

Anh quay lại ngăn tủ đựng bộ đồ mổ có những dụng cụ tối thiểu để dùng trong những trường hợp cấp tốc. Anh lấy ra một đôi găng tay cao su và chọn một dao mổ. Trong khi Kate tiếp tục truyền máu và bà Cronin vẫn không ngừng làm hô hấp cho Claudia thì Briscoe đưa một đường rạch dài trên bụng cô gái.

Một dòng máu vọt ra như suối.

Theo thói quen, Briscoe hét:

- Hút máu.

Đúng là phải hút máu ra thì mới có thể tìm được nguồn của chỗ bị chảy máu. Nhưng anh đã nhanh chóng nhận ra là ở đây, người ta không có đủ dụng cụ cần thiết để làm việc ấy. Chỉ còn trông chờ vào linh tính, Briscoe luồn hai bàn tay đeo găng vào vết mổ, cố lần cho ra nguồn của chỗ bị chảy máu.

- Kẹp! – Briscoe ra lệnh.

Trong khi anh làm, Kate, bà Cronin và một trong hai chị y tá vẫn làm mọi cách để hồi sức cho cô gái.

- Vẫn không có mạch – Kate đành phải công nhận sau vài phút cố gắng làm.

Tuy nhiên, còn nước còn tát, mọi việc để cứu người bệnh vẫn được tiếp tục.

Nhưng cuối cùng, bà Cronin đã thốt ra cái điều mà mọi người không muốn chấp nhận:

- Hết rồi... Cô ấy đã ra đi!

- Không, không thể thế! – Kate cố cưỡng lại – Tiếp tục nữa đi, chúng ta sẽ làm cho cô ấy sống lại, chúng ta phải làm cho cô ấy sống lại!

Briscoe rút tay ra khỏi vết mổ và rời xa bàn.

- Đành cam chịu vậy thôi, Kate, tất cả đã hết.

Thấy mấy chị y tá đã lần lượt bỏ cuộc, Kate nhảy vào chỗ bà Cronin và tiếp tục làm những động tác hô hấp.

- Không, xin bác sỹ! – Bà Cronin cầu khẩn – Việc đó chẳng có ích gì đâu.

Tóc đẫm mồ hôi, Kate bướng bỉnh ấn ngực cho Claudia, trong một nỗ lực tuyệt vọng để giúp cô gái hồi lại. Là một bác sỹ, Kate Forrester hiểu tình thế đã tuyệt vọng, nhưng là một phụ nữ, cô lại từ chối điều đó.

- Kate! Bác sỹ Kate Forrester! – Briscoe kiên quyết can thiệp – Cô ấy đã chết và không một cách gì có thể cứu sống được cô ấy nữa. Hãy ngừng lại, Kate, tôi ra lệnh cho chị đấy!

Nhưng anh đã phải bỏ gắng ra và nhảy vào ôm lấy Kate để buộc cô phải rời xa bàn.

Khi rốt cuộc kinh nghiệm nghề nghiệp đã buộc cô phải chấp nhận sự thật, Kate đau đớn hỏi:

- Anh có biết tại sao cô ấy lại chết?

- Tôi thậm chí còn chưa tìm ra được nguồn của chỗ bị chảy máu. Nhưng bây giờ thì điều đó phỏng có ích gì?

- Phải... đúng thế... anh có lý.

Sau chín giờ được đưa vào khoa Cấp cứu tại Bệnh viện thành phố, bốn mươi phút sau khi mạch thôi đập và bất chấp mọi cố gắng để làm cô sống lại, Claudia Stuyvesant đã ra đi ở tuổi mười chín.

Cô mất vì những nguyên nhân gì, người ta chưa biết, nhưng rồi qua phẫu thuật, người ta sẽ xác định rõ. Theo luật của bang New York, mỗi khi

có một bệnh nhân tử vong trong vòng hai mươi bốn giờ kể từ khi được đưa vào bệnh viện, luật đòi hỏi phải có một cuộc mổ để khám nghiệm tử thi.

- Tốt hơn là để tôi đến báo cho mẹ cô ấy biết – Cuối cùng Briscoe nói.
- Không, đó là phần việc của tôi – Kate gạt đi.
- Kate, việc ấy sẽ không dễ dàng đâu.
- Tuy nhiên, chính tôi sẽ phải làm việc ấy.

Một tay đặt lên nắm cửa, Kate ngoảnh lại một lần nữa để nhìn cô bệnh nhân trẻ. Các y tá đã tháo bỏ điện cực, các dây... tất cả các thứ mà vừa nãy đã tỏ ra bất lực. Bà Cronin nhẹ nhàng kéo tấm vải xanh phủ lên mình Claudia.

Trong hành lang, Kate chưa kịp báo tin cho bà Stuyvesant thì bà đã đọc được điều đó trong mắt cô.

- Cô đã giết chết con tôi! Cô đã giết chết con tôi!
- Thưa bà Stuyvesant, chúng tôi đã cố làm tất cả những gì có thể làm được.
- Tôi có thể giúp được nó, nhưng cô đã bắt tôi đứng ra bên. Lẽ ra tôi đã có thể cứu được nó – Người mẹ gào lên.

Nghe thấy tiếng la hét, một số người chạy ra khỏi buồng. Họ thấy một nữ bác sỹ trẻ đang cố làm cho một phụ nữ bị cuồng loạn trấn tĩnh lại.

- Tôi xin thề chúng tôi đã cố làm tất cả những gì có thể làm được.
- Tất cả những gì các người có thể làm được ư? Phân tích rồi lại phân tích. Cô có thể gọi thế là điều trị được không? Điều trị gì mà ta chỉ thấy các người hết phân tích rồi lại truyền dịch, hết truyền dịch rồi lại phân tích. Ta đưa đến chỗ các người một đứa con gái mười chín tuổi bị đau bụng. Thế là các người, chỉ cần mấy giờ thôi là các người đã giết chết nó. Mười chín năm yêu thương và chăm sóc, mười chín năm đầy hy vọng vào tương lai, thế mà chỉ vài giờ là đã tiêu tan hết. Ôi, con tôi, đứa con duy nhất của tôi... Tôi nghiệp con, Claudia bé bỏng của mẹ...

Kate muốn nắm lấy vai bà ta để an ủi.

- Tôi xin bà, bà Stuyvesant...

- Đừng có chạm vào tôi, bác sỹ! Và đừng tưởng thế là cô đã xong chuyện với tôi. Còn pháp luật, hãy còn pháp luật để trừng trị những kẻ vô trách nhiệm như cô.

Dù bị bà ta buộc tội và đe dọa, Kate vẫn thấy trong lòng cô trào lên một niềm thương xót vô hạn đối với một người mẹ đang than khóc.

- Bà Stuyvesant, bà có muốn gọi cho ai không? Hay bà để tôi gọi giúp?

Qua khuôn mặt đầm đìa nước mắt, cái nhìn căm giận của bà Stuyvesant như xoáy vào cô. Briscoe thấy vậy liền bước đến dìu bà đi về phía tấm biển có ngọn đèn nê-ông đỏ báo hiệu phòng cấp cứu.

Để mặc cho Briscoe dìu, bà vừa đi vừa rên rỉ:

- Ông ấy oán giận tôi mất! Ông ấy oán giận tôi mất!

Khi Briscoe đã dìu bà đi ngang qua phòng tiếp nhận, chị y tá trực ở đấy liền bước ra nhìn theo họ. Rồi chị lại gần Kate:

- Bác sỹ Forrester, cô có biết bà ấy là ai không?

- Bà Stuyvesant – Kate trả lời như một cái máy, trong khi mắt vẫn hướng về phía lối ra vào với một cái nhìn vô hồn.

- Bác sỹ, không phải chỉ bà Stuyvesant không đâu, mà bà Claude Stuyvesant.

- Hình như bà ấy có nói với tôi cái tên đó một lần. Chồng bà ấy phải chăng là một nhân vật quan trọng?

- Còn hơn cả quan trọng nữa kia. Ông ấy có một tài sản đồ sộ, không kể hàng chục cơ sở kinh doanh và đặc biệt ông ấy có một ảnh hưởng chính trị rất lớn.

- Nhưng ông ấy đã ở đâu trong khi con gái đang rất cần đến ông? – Kate hỏi.

Cô không đợi câu trả lời. Một mỗi, rồi, cô quay lại buồng chăm sóc đặc biệt. Các y tá đã dọn lại buồng. Trên xe cáng, cô gái trẻ Claudia Stuyvesant vẫn nằm đó, phủ lên người một tấm vải xanh. Kate không ngăn nổi mình vén tấm vải lên để nhìn lại lần cuối khuôn mặt nhợt nhạt, đôi mắt nhắm nghiền và mái tóc loà xoà ướt đẫm của cô gái, cô gái bệnh nhân của cô.

Cô đã không cứu được Claudia. Cô gái trẻ này đã được trao vào tay cô, thuộc trách nhiệm của cô trong chín giờ đồng hồ. Cô đã có tất cả các phương tiện chuyên môn để chăm sóc chữa trị mà bệnh viện lớn này đã được trang bị. Thế mà cô lại để cô gái trẻ mười chín tuổi đầu này chết, một cô gái chỉ mong được sống.

Phải chăng trong tất cả những năm vừa qua, cô đã bị mắc lừa về những khả năng của mình. Cô đã bị lừa phỉnh, và đã lừa phỉnh những người khác, nhờ vào những tấm bằng tốt nghiệp y học loại ưu? Là một sinh viên đặc biệt xuất sắc, chẳng nhẽ cô lại không có khả năng áp dụng những kiến thức của mình để cứu mạng sống một con người? Cô biết khá nhiều sinh viên khoa y đã bỏ học nửa chừng, khá nhiều bác sỹ trẻ nội trú đã lùi bước khi cần phải có những quyết định quan trọng có quan hệ tới sự sống của một con người! Thậm chí cô còn biết một bác sỹ nội trú đã bỏ dở sự nghiệp của mình vào năm thứ hai.

“Có lẽ chính vì cái đó mà người ta cần phải có chế độ nội trú, và thực tập bắt buộc ở một bệnh viện – Kate nghĩ – Để loại trừ khỏi nghề nghiệp tất cả những ai không có khả năng đương đầu với những thực tế của thực hành nghề y”.

Cuối cùng một câu hỏi mấu chốt được đặt ra với cô: có một cái gì mà cô, Kate Forrester, có thể làm, và phải làm để cứu được Claudia? Một cái gì đó mà cô không thấy được, nhưng đối với bất kì một bác sỹ nào khác, thì điều đó lại hiển nhiên?

Sau khi đưa bà Stuyvesant đến tận xe, Eric Briscoe quay lại với Kate. Nỗi niềm về một sự thất bại và tội lỗi hiện rõ trong mắt cô.

- Kate, tất cả chúng ta, có phải lúc nào chúng ta cũng cứu được bệnh nhân cả đâu. Chị chẳng có gì mà phải tự trách mình như thế.

Kate gật đầu, Briscoe bảo bà Cronin mang lại cho cô một viên thuốc an thần. Bà Cronin mang thuốc và cốc nước lại và Briscoe đã giúp cô uống.

“Nếu biết Kate bị dẫn vật như thế – Briscoe không khỏi suy nghĩ – thì tốt hơn là tránh không để chị ấy phải nghe những lời đe dọa của một bà mẹ đang bị cuồng loạn vì đau đớn. Tội nghiệp cho Kate, mình không nghĩ chị ấy lại bị khổ tâm về việc này đến thế.”

Vào lúc trời rạng sáng, bác sỹ Forrester đã viết nốt những bổ sung vào phiếu điều trị của Claudia Stuyvesant và ký vào giấy chứng tử. Cô đã được tự do trở về nhà.

Thường thường sau một đêm trực kiệt sức ở khoa Cấp cứu, Kate Forrester đều cảm thấy nhẹ nhõm, thậm chí còn sung sướng khi được trở về với căn hộ giản dị của cô. Mỗi đường gân thối thịt ở con người mệt mỏi của cô đều khát khao được nghỉ ngơi, thư giãn.

Nhưng ngày hôm ấy, vào 6 giờ sáng, cô lại không cảm thấy thế. Cái chết của Claudia Stuyvesant đã đè nặng lên vai cô và khiến cô quên cả mệt mỏi. Vả lại hãy còn một ca nữa làm cô phải băn khoăn. Vì vậy lẽ ra trở về nhà, cô lại qua cửa khoa Cấp cứu và đi thẳng vào khoa Nhi ở tầng ba. Đầu tiên cô tìm bác sỹ Harve Golding và đã gặp anh đang làm việc trong buồng tối, ngồi trước đèn đọc phim để nghiên cứu một loạt phim. Kate nhận ra đó là phim của một đứa bé được chụp dưới nhiều góc độ.

- Harve?

Chẳng cần quay lại, Harve đã nhận ra giọng Kate.

- Vào đi và đến đây ngó qua một cái. Cô có lý, cô bạn trẻ ạ! – Harve kêu lên – Hãy nhìn hai chỗ gãy này ở chân. Một ở xương đùi, một ở cẳng chân.

- Và kia, ở chân trái, có phải là chỗ mới gãy mà tôi đã nghi không?

- Hoàn toàn đúng. Lại còn nhìn phim chụp sọ nữa, tôi gần như phát sợ.

- Anh nghĩ là xấu ư?

- Tôi sẽ hỏi Sperber. Cần phải có một đánh giá toàn bộ về thần kinh của con bé. Đó là cách duy nhất để biết những trận đòn mà nó phải hứng chịu có để lại di chứng hay không?

- Tội nghiệp cho bé Maria. Tại sao lại có những kẻ nữ đang tâm gây ra cho trẻ con những đau đớn như thế?

- Cô hãy tưởng tượng xem điều gì sẽ xảy ra nếu đêm hôm qua cô để cho tên vũ phu ấy bắt đứa bé đi. Cô có thể tự hào về việc đó, cô đã cứu được một mạng sống.

“Cứu được một mạng sống và để mất một mạng khác – Kate thầm nghĩ – Nếu đơn thuần chỉ tính theo toán học thì cái nọ bù trừ cho cái kia. Nhưng nếu xét về mặt con người thì cách lập luận như vậy không thể chấp nhận được. Dù bất cứ thế nào.”

- Thôi cô về nhà đi, Katie, và có một ngày nghỉ xứng đáng – Giọng bác sỹ Harve nồng nhiệt âu yếm. Nhưng không thấy Kate trả lời, anh ngạc nhiên quay lại – Sao, cô có điều gì không ổn chẳng, Katie?

- Vâng, đêm qua quả là một đêm nặng nề đối với tôi. Kate trả lời và bước ra.

*

Thường thì mọi hôm, sau một đêm làm việc đến bã cả người ở khoa Cấp cứu, Kate hay gọi một taxi. Cô cảm thấy vô cùng dễ chịu khi được ngả người vùi mình vào chiếc ghế sau xe và để mặc người ta lái đưa cô về đến căn phòng cô ở cùng với Rosalind Chung. Khu nhà chung cư cô ở là thuộc về bệnh viện mà nhờ có nó, những dân nội trú hay những bác sỹ trẻ như cô chẳng những có được một chỗ ở kha khá, mà còn chỉ phải trả một món tiền thuê với giá phải chăng – một vấn đề không phải không quan trọng, nhất là đối với một thành phố có giá cho thuê vào loại cao nhất nước như New York.

Mặc dù rất mệt, sáng nay Kate muốn đi bộ hơn. Phố xá Manhattan hãy còn ướt đầm sau một đêm mưa. Không khí trong mát, như được rửa sạch mọi ô nhiễm thường ngày. Từ vịnh Hudson thổi về một cơn gió nhẹ, mọi ngày nó vẫn làm cô khoan khoái dễ chịu nhưng hôm nay dường như chẳng có tác dụng gì đối với nỗi đau đang đè nặng trong cô.

Dọc đại lộ Chín, những chiếc xe tải đang giao hàng buổi sớm cho những cửa hàng nhỏ bán đồ khô, những hiệu ăn thuộc loại tầm tầm, những cửa hàng thịt, hàng rau – sáng nào họ cũng phải trữ một lượng hàng đủ để bán cho cả ngày. Cả khu vực phía Tây New York đang nhộn nhịp chuẩn bị cho một ngày mới.

Kate đi lẫn vào giữa những người lái xe đang bận bịu dỡ hàng. Có những người nhìn theo cô với ánh mắt thán phục, ấy là khi họ không buông ra những lời trêu đùa cợt nhả, thậm chí cả những lời đề nghị táo tợn. Thực ra đối với họ, đó chỉ là những giấy lát mà họ muốn phá vỡ đôi chút cái nhàm chán của những công việc thường ngày.

Sinh ra ở một trang trại nhỏ ở bang Illinois, nơi cô sống và lớn lên từ tấm bé, Kate không quen với những lời tán tỉnh có phần sàm sỡ của những người dân New York. Thoạt đầu cô cảm thấy mình bị xúc phạm nhưng sau dần cô cũng quen đi và đã chấp nhận nó với thái độ dửng dưng pha chút vui vui. Song sáng nay, không còn thiết gì với mọi thứ xung quanh, cô bước đi như một cái máy, đầu óc chỉ còn nghĩ về cái chết của Claudia Stuyvesant.

*

Đến trước phòng mình, cô mở khoá, đẩy cửa và bước vào.

- Rosalind! – Cô gọi – Cậu có nhà không?

Chẳng có ai trả lời. Bấy giờ Kate mới chợt nhớ Rosie phải đi làm đến chiều muộn mới về. Cô bước vào buồng riêng và bắt đầu cởi quần áo. Nhận ra mình chưa mở vòi nước, cô đi vào buồng tắm và xả nước vào bồn.

Cô sắp sửa tắm thì có tiếng chuông điện thoại réo.

“Lạy Chúa! – Cô lập tức nghĩ – miễn là không phải Walter! Sáng nay, mình quả là không ổn để giải quyết những chuyện riêng tư.”

Nhưng cô không thể phớt lờ tiếng chuông điện thoại, nhất là khi nó cứ réo liên hồi.

“Dù mình chắc chắn không yêu Walter nữa – đến hồi chuông thứ chín, cô nghĩ – thì mình cũng không thể không trả lời anh ấy. Thôi đành vậy, mình

cần phải nói cho anh ấy biết.”

- A lô? – Cô nói một cách miễn cưỡng.

Đúng là Walter thật. Giọng anh vang lên bên tai:

- Kate... Tha lỗi cho anh vì đã gọi đến bệnh viện cho em đêm qua, nhưng anh không thể tự ngăn mình được. Anh cần phải được gặp em.

- Walt, tôi đã nói với anh là điều đó chẳng có ích chi.

- Chẳng nhẽ lại thế sao, Kate? Sau tất cả những gì chúng ta đã gắn bó với nhau, đã xây dựng những dự định cùng nhau...

- Không, Walter, đó chỉ là những dự định của anh thôi. Còn tôi, tôi cũng có những dự định của riêng mình. Tôi đã phải mất ba, bốn năm mới có được một chỗ đứng trong nghề, cho nên tôi không thể lập gia đình chừng nào còn chưa đạt được mục đích của tôi. Tất cả chỉ có vậy thôi.

- Em sẽ không nói như thế nếu như em còn yêu anh.

- Walter, anh Walter thân mến – Kate nói thông thả từng từ một để trả lời – vô tình mà chúng ta đã cùng đi đến một kết luận. Anh có lý, chắc chắn tôi sẽ không nói thế nếu tôi còn yêu anh.

- Em yêu, ít ra chúng ta có thể gặp nhau, dù chỉ một lần nữa thôi.

- Walt, tình yêu không biết đến lý lẽ. Tôi rất quý mến anh, nhưng tôi không còn yêu anh... Và bây giờ, Walt, tôi xin anh, tôi không thể làm gì được hơn nữa! Tôi vừa trải qua một đêm nặng nề nhất trong tất cả các đêm làm việc ở bệnh viện từ hai năm nay. Tôi cần được tắm, được ngủ một giấc cho quên đi. Và lúc này, hơn tất cả mọi thứ trên đời, tôi cần được yên tĩnh một mình... Chỉ một mình thôi... Tôi xin anh...

Cảm thấy trong giọng nói của Kate có cái gì đó căng thẳng hơn là một mối, Walter Palmer thấy tốt hơn là nên kết thúc cuộc gọi ở đây.

- Chắc chắn thế rồi, em yêu. Nhưng anh sẽ gọi lại. Em cần có thời gian. Em hãy suy nghĩ đi. Anh tin cuối cùng chắc chắn rồi em sẽ cũng nghĩ như anh.

Anh đặt máy. Và khi Kate cũng đặt máy xuống, cô nhận thấy mình đã khóc.

“Phải chăng việc cắt đứt với Walter đã làm cho mình xúc động đến thế? – Vừa gạt nước mắt Kate vừa tự hỏi – Dù sao cũng có một lúc nào đó, mình ngỡ mình yêu anh ấy. Nhưng... Hay mình khóc vì mình đã nghĩ đến Claudia Stuyvesant, đến khuôn mặt trắng bệch của cô ấy, đến những mớ tóc dính bết vào vầng trán ướt đẫm những giọt mồ hôi cuối cùng của cuộc đời cô ấy?”

Cô cũng hiểu ngay là Walter không có khả năng làm cô xúc động. Ngược lại, cái chết của cô gái trẻ sẽ còn làm cô đau khổ lâu hơn nữa.

Cô cố tự lý giải, phân tích, cố gạt bỏ những hình ảnh đau đớn ấy ra khỏi tâm trí. Đối với một bác sỹ, những tai nạn kiểu ấy xảy ra đâu phải là hiếm và đã có bác sỹ nào có thể cứu sống được tất cả mọi bệnh nhân. Một chậu tắm nước nóng sẽ làm cô thư giãn và sau đó cô sẽ ngủ một giấc thật dài. Chiều đến, rồi cô sẽ thấy mình tươi tắn, sáng khoái như thường lệ.

Nhưng khi nằm vào giường, cô không sao tìm được giấc ngủ mà lúc này đối với cô nó cần thiết biết bao. Mặc dù đã cố để không nghĩ đến Claudia Stuyvesant nữa, song từng giây phút một, cái đêm tai họa ấy lại vẫn như sống lại trong cô. Cô thấy mình đang hỏi Claudia, sàng lọc những câu trả lời mơ hồ và rất có thể là dối trá của cô gái. Kate băn khoăn tự hỏi: Nếu tình trạng của Claudia tuyệt vọng tới mức ấy, thế thì tại sao cô gái lại không thấy đau nhiều hơn? Kate nhớ lại từng việc cô đã làm trước khi cô gái chết: truyền dịch, xét nghiệm mấy lần, thử có thai mà kết quả là âm tính. Cô đã yêu cầu cho siêu âm để xác minh khả năng có thể chứa ngoài dạ con nhưng vì vắng mặt người chuyên môn nên việc đó đã không làm được. Đó là một trong những điều bất trắc của khoa Cấp cứu; không phải lúc nào các bác sỹ cũng có được sự trợ giúp về kỹ thuật và y tế mà họ cần đến.

Dần dần, Kate thôi không lật lại những sự việc xảy ra trong đêm nữa mà cô thử tự bào chữa cho mình. Trước đây khi còn đang học, không một giáo sư nào cho rằng y học là một môn khoa học chính xác. Dù người ta có cố gắng làm đúng những gì cần phải làm, lựa chọn những phương pháp điều

trị thích hợp và thực hiện nó theo đúng bài bản, thì người ta vẫn không dám chắc là cứ làm thế thì họ sẽ chữa được khỏi cho tất cả mọi người bệnh. Nhưng hồi ôi... Kate nghĩ, đối với một cô gái mới mười chín tuổi đầu, bề ngoài có vẻ đang khoẻ mạnh, lại không có những triệu chứng gì nghiêm trọng, thì đây chỉ là một lời an ủi rất tồi khi cô ấy bị chết.

“Song nếu đúng cô ấy khoẻ mạnh thật như thoát đầu người ta tưởng – Kate bác lại – thì cô ấy đã không thể chết. Vậy thì cái gì đã gây ra chứng xuất huyết ấy? Và tại sao người ta lại không phát hiện ra?”

Tuy nhiên, Briscoe cũng có mặt ở đây. Anh ấy đã đồng tình với những nhận xét cũng như những kết luận của cô. Hay đúng ra là với việc chưa thể kết luận được của cô, chưa thể đưa ra được một chẩn đoán chính xác, và như thế cũng có nghĩa là chưa thể xác định được một cách điều trị.

Không, Kate buộc phải nhận trách nhiệm về mình. Gạt bỏ sự chê trách sang Briscoe, dù chỉ một phần, cũng chẳng có ích gì để làm vơi bớt nỗi đau của cô. Claudia Stuyvesant từ lúc nhập viện đã là bệnh nhân của cô. Vậy nếu có một ai đó đã phạm sai lầm thì người đó sẽ chỉ có thể là cô, là bác sỹ Kate Forrester.

Từ hồi còn ở trung học, Kate Forrester là một học sinh gương mẫu. Luôn luôn đứng đầu lớp và luôn luôn sẵn sàng giơ tay khi thầy hỏi có ai xung phong trả lời. Kết thúc trung học với tấm bằng tốt nghiệp loại ưu và những phần thưởng cao nhất, Kate vào học tại trường đại học Illinois, và ở đây, vì muốn nhanh chóng được vào học trường y ở Iowa, cô đã giành được những tấm bằng chỉ mất có ba năm chứ không phải bốn năm như quy định. Từ hồi trung học, cô đã được phép vào làm việc không ăn lương tại bệnh viện tuy chưa đủ tuổi yêu cầu. Trong số người làm tình nguyện ấy, cô tỏ ra là cô gái hiếu học và nhanh nhẹn, hoạt bát nhất. Đến khi thi vào khoa y, cô đã có được sự giới thiệu của ba bác sỹ và tất cả các trưởng khoa của bệnh viện cô làm.

Học y tỏ ra gay go rất nhiều hơn là cô chờ đợi. Nhưng vì thế cô lại càng làm việc hăng say hơn, chỉ mong đến lúc được thực hành những kiến thức

của mình dù chỉ với tư cách bác sỹ nội trú. Cô đã có ý lựa chọn Bệnh viện Thành phố, bệnh viện lớn nhất và tốt nhất trong thành phố này để thực tập. Cô muốn được tự nâng cao trình độ khi được làm việc cùng với những bác sỹ và những nhà phẫu thuật tài ba nhất, được ganh đua cùng với các bác sỹ thực tập trẻ và giỏi nhất thuộc thế hệ mới. Có một cái gì đó gần giống như thời ở trung học, mỗi khi có câu hỏi gì, cô vẫn thường là người hăng hái giơ tay vẫy rồi rút trước mặt giáo sư và với vẻ mặt như muốn nài nỉ: “Em thưa thầy. Em biết câu trả lời, xin thầy hỏi em!”

Nhưng từ buổi sáng nay, bị day dứt và không sao ngủ được, Kate đành phải chấp nhận một sự thật, đó là không phải bất cứ việc gì cô cũng biết câu trả lời. Hay ít ra thì như trường hợp đêm qua, cô đã để lọt mất những câu trả lời khi mà sinh mạng của cô gái trẻ đã tuột tay cô vì những nguyên nhân chưa được xác định.

“Mình có nhầm về khả năng, có ngộ nhận về thiên hướng của mình không? – Cô lo lắng tự hỏi – Mình có mắc sai lầm gì khi đêm qua chứng đau bụng của cô gái đã biến thành một ca nguy hiểm chết người?”

Kate thử tự trấn an: “Mình quá mệt để có thể lý luận, và cảm thấy quá tội lỗi để có thể logic. Ngủ, mình cần phải ngủ cái đã.”

Tuy nhiên, một vài câu hỏi vẫn ám ảnh cô, ngăn không cho cô ngủ được: “Liệu mình đã thực sự làm tất cả những gì mình cần làm chưa? Người ta có thể luôn luôn tự bào chữa sau một việc xảy ra... Nhưng liệu mình có lý sự quá không? Có cố tìm cách để biện minh cho những quyết định của mình không?”

Càng nghĩ cô lại càng khó ngủ. Cuối cùng cô tung chăn và đứng dậy mặc quần áo. Chừng nào cô còn chưa quay lại bệnh viện để xem xét lại phiếu điều trị của Claudia Stuyvesant thì chừng ấy cô còn chưa ngủ được.

*

Kate vào khoa Cấp cứu qua một cửa bên. Chẳng biết có đúng không, cô cảm thấy hình như mọi con mắt của các y tá và các bác sỹ nội trú như đổ

dồn vào cô. Thấy tốt hơn là cứ lờ đi, cô đi thẳng vào ban hành chính và lục lại bệnh án của Claudia Stuyvesant.

Lạ lùng thay nó không có ở đây!

Kate biết là bệnh án chỉ được lấy đi khi mà người bệnh được chuyển sang một khoa khác, ví dụ như sang khoa Phẫu thuật, khoa Tim mạch chẳng hạn. Trường hợp của Claudia Stuyvesant thì hẳn lúc này thi thể cô ấy đang ở chỗ bác sỹ pháp y, theo như luật định, và bệnh án của cô ấy không cần phải mang theo.

Không còn sự lựa chọn nào khác, Kate quyết định phải đi hỏi cho ra, dù việc đó đối với cô có phiền phức thế nào chẳng nữa.

- Ồ, tập bệnh án ấy à? Sáng sớm hôm nay bác sỹ Cummins đã cho người đến lấy rồi – Cô y tá trực giải thích.

Bác sỹ Cummins? Tại sao ông giám đốc bệnh viện lại phải chịu khó tự mình đọc bản bệnh án ấy? Ở bệnh viện này ai mà chẳng biết ông ta suốt ngày chỉ bù đầu vào việc quản lý tiền nong, đến nỗi ngay cả các cấp trưởng phòng trưởng khoa muốn gặp riêng ông một lúc cũng khó. Điều này thì chính tai Kate đã nhiều lần nghe thấy các ông ấy phàn nàn. Thế mà bây giờ không biết tại sao ông giám đốc lại quan tâm đến hồ sơ bệnh án của Claudia Stuyvesant. Kỳ cục thật. Nhưng bây giờ nếu ông ấy đang cầm bệnh án, thì dù ông có bận đến mấy Kate cũng quyết định phải đến gặp.

*

Bước vào chỗ thư ký của Cummins, Kate có cảm giác không mấy dễ chịu là ở đây người ta đang đợi mình. Cô được lập tức đưa ngay vào chỗ làm việc của giám đốc, một căn phòng nom có vẻ oai vệ, tường lát gỗ nấp sau những giá sách, ngăn nào cũng xếp đầy sách thuốc. Cúi mình xuống bên bệnh án của Claudia, Cummins đang hí húi ghi chép.

- Mời ngồi, bác sỹ Forrester – Không ngoảnh lên nhìn cô, Cummins nói.

Vẻ lúng túng, Kate làm theo và đợi ông ta đọc xong những phiếu điều trị. Mặc dù không muốn, cái nhìn của cô vẫn như bị hút một cách không

cưỡng lại được vào tập hồ sơ đặt cạnh bàn.

- Tốt – Cuối cùng Cummins lăm nhăm với một vẻ nhẹ nhõm – Thế này, bác sỹ Forrester... – Kate không lạ gì kiểu mở đầu quen thuộc ấy của ông mỗi khi nói chuyện với những dân nội trú hay những bác sỹ trẻ – Theo những ghi chép của cô, thì có vẻ như tất cả các quyết định của cô đều thích hợp với tình trạng bệnh nhân. Tất nhiên ở đây có một điểm mấu chốt, là người ta không thấy cô giải thích tại sao bệnh nhân lại chết. Nhưng tôi chắc rằng rồi đây tất cả sẽ được làm sáng tỏ khi nào chúng ta có được báo cáo của bác sỹ pháp y. Khi nào bản báo cáo ấy đến tay thì tôi sẽ báo ngay cho cô biết.

- Tôi có thể xem lại bệnh án được không, thưa ông? – Kate hỏi.

- Dĩ nhiên. Tuy vậy, tôi muốn nói là nó không được rời khỏi nơi làm việc của tôi. Vậy nếu muốn, cô có thể đọc nó ở phòng chờ... – Ông chìa cặp hồ sơ qua bàn cho Kate nhưng trước khi đưa, ông còn nói – Những lời ghi của cô được viết rất hoàn hảo, tôi nghĩ rằng xét trong hoàn cảnh này thì điều đó sẽ có ích đấy.

Dù nhận xét đó có thể được hiểu như một lời khen, nhưng sao trong cái nhìn của Cummins, Kate thấy như có một cái gì ngập ngừng khó nói. Sau khi đỡ cặp hồ sơ, Kate đứng dậy và bước ra cửa.

Đi được nửa chừng, bỗng nhiên cô quay lại, mắt nhìn thẳng vào ông giám đốc.

- Bác sỹ Cummins, tôi có thể hỏi được ông không, là tại sao ông lại phải đọc tập hồ sơ này?

-Ồ, tôi đã quên không nói với cô sao? Sáng sớm nay tôi đã nhận được một cú phone... Thực ra, lúc ấy tôi vẫn đang còn ở nhà.

- Một cú phone?

- Phải. Của Claude Stuyvesant.

*

Kate soát lại tất cả các thông tin được ghi vào phiếu điều trị, và một lần nữa nghiên cứu lại các lần xét nghiệm mà cô yêu cầu. Mỗi một quyết định của cô đều được dựa vào các cứ liệu cô có trong tay. Cô nghĩ mình đã đúng khi cho làm thử có thai, mặc dù kết quả của nó là âm tính. Thực ra, báo cáo duy nhất cô còn thấy thiếu là báo cáo xét nghiệm để tìm chất ma túy hoặc thuốc gây nghiện trong máu. Nhưng việc này dễ dàng thôi, khi nào có thì người ta sẽ bổ sung vào hồ sơ.

Bây giờ cô đã hình dung được rất rõ ca bệnh của Claudia và sự tiến triển của nó. Thậm chí cô còn nhớ được chính xác cả những lúc cô phải khám cho cô gái để kịp thời cấp cứu cho những bệnh nhân khác.

Gần như yên tâm, cô bước ra khỏi nơi làm việc của Cummins. Và lúc này, cô cảm thấy mình hoàn toàn có đủ cơ sở để có thể giải thích và bảo vệ được từng quyết định mà cô đã đưa ra trong đêm thứ bảy vừa qua.

Qua khoa Nhi, cô tạt vào thăm bé Maria một lát. Golding không còn trực ở đây, nhưng Mike Sperber, bác sỹ của khoa, thì lúc này đang có mặt. Anh ấy sẽ tiếp tục xác định những di chứng, hậu quả của những trận đòn mà con bé phải chịu đựng.

Kate liếc mắt vào buồng Maria. Con bé đang ngủ say, có vẻ như nó biết từ nay nó sẽ được yên ổn.

Vào lúc Kate Forrester dời buồng bé Maria, giám đốc Cummins lấy can đảm để bảo cô thư ký gọi điện cho ông ta nói chuyện với Claude Stuyvesant.

Khi xin được điện thoại, cô thư ký chuyển máy cho ông. Với một giọng rầu rĩ, ông bắt đầu câu chuyện với những lời chia buồn:

- Thưa ông Stuyvesant, chúng tôi mong ông hiểu chúng tôi rất đau buồn về nỗi mất mát bi thảm mà gia đình ta đang phải gánh chịu.

- Vâng, tôi hiểu tấm lòng của ông – Stuyvesant lạnh nhạt đáp – Nhưng sáng nay tôi đã gọi cho ông từ rất sớm không phải để mong đợi sự thông cảm của ông. Tôi muốn biết, không cần nói vòng vo, là chuyện gì đã xảy ra đêm qua. Và tại sao con gái tôi lại chết?

Cái kiểu xẵng giọng không cần lễ độ khách sáo gì ấy của Claude Stuyvesant đã xác nhận những lo sợ tồi tệ của Cummins. Ông ta đã biết quá rõ là mình đang có chuyện với một trong những nhà kinh doanh có ảnh hưởng lớn nhất của New York. Và một khi Claude Stuyvesant đã giở cái giọng khô cứng, lạnh lùng ấy với ai thì người ấy hẳn biết là rắc rối sẽ đến với mình chẳng bao xa.

“Mình phải cố hạn chế những tổn hại – Cummins tự nhủ – Trước hết phải cố hạn chế những tổn hại.”

Thế là lấy một thái độ có tính nghề nghiệp nhất, thái độ ông thường dùng mỗi khi kêu gọi cánh nhà giàu tài trợ cho bệnh viện, ông nói:

- Thưa ông Stuyvesant, cú điện thoại sớm nay của ông đã làm tôi xúc động đến nỗi tôi quyết định phải tự mình làm rõ sự việc ngay. Thực vậy, tôi

vừa mới dành ra mấy tiếng đồng hồ để nghiên cứu hồ sơ bệnh án của tiểu thư con ông. Vào lúc tôi đang thừa chuyện với ông đây, tập hồ sơ ấy vẫn đang còn ở trước mặt tôi.

- Tôi bắt cần tất cả những cái đó, Cummins! Chỉ có một điều khiến tôi quan tâm đó là ai đã giết con tôi?

- Đó đúng là điều mà tôi đang muốn giải thích với ông, thưa ông Stuyvesant. Không ai giết con ông. Hiện tại, chúng tôi vẫn còn chưa biết tại sao con ông lại chết, nếu không phải là do một xuất huyết trong mà nguyên nhân còn chưa được xác định rõ.

- Này, Cummins, thế thì cái bệnh viện mà ông đang phụ trách nó là cái thứ bệnh viện gì? Một bệnh nhân chảy máu chết mà rồi chẳng một ai biết tại sao?

- Vâng, vâng, đó là điều tôi đang muốn giải thích, thưa ông. Nếu tôi tin vào những gì ghi trong bệnh án của con ông thì bác sỹ Forrester đã có những quyết định cần thiết...

- Ai là cái tay bác sỹ Forrester ấy?

- Đó là bác sỹ trực cấp cứu khi con gái ông được đưa vào. Chính cô ấy đã phụ trách ca bệnh của con ông.

- À phải, vợ tôi đã nhắc đến một tay bác sỹ Forrester nào đó của các ông. Có phải là một phụ nữ không, nếu tôi nhớ đúng?

- Vâng, đúng thế.

- Và tôi nghi ngờ ông đã lấy cô ta vào làm là để theo mấy cái luật lệ quái quỷ bắt buộc ông phải có trong biên chế một tỷ lệ nào đó về cái đám phụ nữ, đám mọi đen và dân Tây Ban Nha? Còn đâu cái thời mà người ta chỉ xét người theo năng lực của họ. Tôi ấy à, không đời nào tôi lại cho phép một nữ bác sỹ trẻ ranh đụng đến một sợi tóc của một người trong gia đình tôi. Giờ thì ông hiểu tại sao rồi chứ?

Đã đến nước này thì Harvey Cummins thấy mình cần phải dứt khoát đương đầu với Claude Stuyvesant.

- Thưa ông Stuyvesant, xin ông biết cho, Katherine Forrester là một trong những bác sỹ giỏi nhất của chúng tôi. Nếu ông được trông thấy bản khen thưởng thành tích hồi học đại học của cô ấy, cũng như những nhận xét tốt đẹp của khoa y về cô, thì tôi tin chắc là ông cũng sẽ đồng tình với tôi. Thật là một may mắn cho chúng tôi khi cô ấy đã lựa chọn vào làm việc ở Bệnh viện Thành phố. Ở thời buổi chúng ta, tôi nghĩ không dễ gì tìm được một bác sỹ trẻ có tài năng như cô ta mà lại xin vào làm việc tại một bệnh viện công, trong khi ở bên ngoài một đám khách hàng giàu có sẵn sàng chìa tay ra với cô ta.

- Hừm, giá mà cô ta cứ buông mình chạy theo cái cảm dỗ ấy trước khi giết con tôi thì có phải là hay hơn không?

- Ông Stuyvesant, tôi đang giải thích với ông là cô ấy không giết con ông.

- Cummins, tôi biết là ông buộc phải bênh vực người của ông, dù họ có sai lầm đến đâu. Nhưng như ông biết quá rõ, trong hội đồng quản trị ở chỗ ông, tôi có khá nhiều bạn bè thân cận đấy. Rồi ông sẽ còn nghe nói nhiều đến tôi. Và cả cái cô bác sỹ Forrester của ông cũng thế!

Rồi chẳng để Cummins kịp trả lời, Stuyvesant đã đập mạnh máy. Sau một lúc phân vân, ông giám đốc quyết định gọi cho thẩm phán Trumbull.

Ông này đã sắp đến tuổi về hưu và không còn làm việc cho một toà án nào nữa, nhưng ông lại là người kỳ cựu nhất trong số các thành viên của văn phòng luật Trumbull, Drummond & Baines đóng tại phố Wall. Ông được coi như một trong những người tinh thông và vững vàng nhất trong số các luật gia đang hoạt động trong thành phố.

Khi nghe Cummins thuật lại xong cuộc nói chuyện vừa rồi với Stuyvesant, ông liền nói:

- Hãy bảo cô bác sỹ trẻ ấy đến ngay chỗ tôi càng sớm càng tốt. Với một con người giàu có và quyền thế như Claude Stuyvesant, có khả năng thuê mọi luật sư tài giỏi nhất, thì chúng ta cần phải rất, rất thận trọng. Có thể là

chúng ta sẽ phải tự bào chữa trong một vụ kiện về tội vô trách nhiệm, mà cái đó thì tốn kém vô cùng, có khi phải hàng triệu, hàng triệu đấy!

- Lionel, tôi vừa mới nghiên cứu hồ sơ vụ ấy. Tôi đảm bảo với anh là không hề có chênh mảng, sai sót.

- Ôi! Thời buổi ngày nay thì ở chỗ nào mà các vị quan toà chẳng trông thấy chênh mảng, sai sót? Chỉ cần một tý sứt sịt ho hắng là người ta đã đủ có để kiện anh rồi. Huống hồ đây lại là cái chết của một cô gái còn trẻ, việc phải tính bạc triệu chứ không ít. Ấy đó còn chưa kể rồi thanh danh của cả bệnh viện các anh sẽ bị giáng một đòn ghê gớm. Thôi, tôi nhắc lại, tôi muốn gặp cô bác sỹ ấy ngay!

*

14 giờ, đúng như người ta yêu cầu, Kate Forrester đã có mặt ở chỗ làm việc của bác sỹ Cummins. Lần này ông giám đốc không ngồi sau chiếc bàn cổ kính như mọi khi, mà ông ngồi ở một đầu chiếc bàn dài thường dùng để họp hành, kê choán một góc lớn trong căn phòng rộng. Kate ngạc nhiên khi thấy ngoài ông ra, ngồi cạnh ông, bên bàn còn có một người đàn ông nữa, một ông đã có tuổi, đầu hói chỉ còn trơ một vành tóc muối tiêu, mắt nghiêm nghị nhìn thẳng vào cô.

- Bác sỹ Forrester, giới thiệu với cô ông thẩm phán Trumbull, cố vấn luật của bệnh viện chúng ta.

Cái chức danh cố vấn luật ấy đã cho cô biết không phải cô được triệu tập đến đây để thảo luận chuyên môn như trước đó cô đã nghĩ.

Đột nhiên, những lời hăm dọa của bà Stuyvesant đêm hôm kia lại trở về trong tâm trí cô.

- Mời cô ngồi xuống, bác sỹ Forrester.

- Xin ông cho biết cuộc họp này có liên quan gì đến cái chết của Claudia Stuyvesant không? – Vẫn chưa ngồi, cô hỏi luôn ông Cummins.

Cái nhìn rất sắc của ông Trumbull vẫn không rời cô. Đoán được nghi ngờ của mình là có căn cứ, cô cảm thấy nỗi lo sợ mỗi lúc một tràn ngập

trong cô.

- Hãy ngồi xuống đã, cô Forrester – Cummins nhắc lại.

Kate kéo ghế ngồi xuống, đối diện với Trumbull.

- Cô đoán đúng – Ông giám đốc buồn rầu nói – Chúng ta phải thảo luận về cái chết bất hạnh đó.

- Mọi thông tin tôi đã ghi trong hồ sơ, và như ông biết, tôi đã đọc lại nó cẩn thận. Tất cả đều đầy đủ và trung thực.

- Bác sỹ Forrester, cô nói cô đã đọc lại cẩn thận tất cả mọi nhận xét mà cô đã viết trong hồ sơ? – Bây giờ ông Trumbull mới lên tiếng.

- Vâng.

- Tại sao?

Kate ngạc nhiên nhìn ông. Hiển nhiên là phải làm thế rồi chứ còn gì?

- Tại sao ư? À, thế này, thưa ông... Trong một ca có những điểm còn mơ hồ, rắc rối như ca đó mà hậu quả là một cái chết bi thảm thì bất cứ một bác sỹ có lương tâm nào cũng phải thấy tò mò muốn biết.

- Tò mò muốn biết? – Trumbull nhắc lại – Biết về cái gì?

- Tất nhiên là về nguyên nhân cái chết. Tôi đang nóng lòng chờ đợi báo cáo của bác sỹ pháp y.

- Tất cả chúng ta cũng đang mong cái đó, Cummins xen vào nói.

- Cummins, tôi nghĩ anh cần cho bác sỹ Forrester biết về sự nghiêm trọng của tình hình để cô ấy có thể có biện pháp đề phòng.

- Biện pháp đề phòng? – Kate sửng sốt nhắc lại – Biện pháp gì, thưa ông?

- Cô hãy hiểu tôi, bác sỹ. Với tư cách cố vấn pháp luật của bệnh viện, văn phòng của tôi sẽ bảo vệ cô. Nhưng trong những trường hợp như trường hợp này, một số bác sỹ muốn tự mình chọn lấy một luật sư.

- Bảo vệ cho tôi? Nhưng chống lại cái gì, và chống lại ai?

Bằng ánh mắt, Trumbull dành cho Cummins cái công việc tế nhị là giải thích cho cô bác sỹ rõ.

- Bác sỹ Forrester – Sau khi đằng hắng một tiếng, ông giám đốc nói – bởi vì cô là người ở miền Tây, cho nên đối với cô, cái tên Stuyvesant chẳng gây cho cô một tác động gì đặc biệt.

- Tôi biết ông ta là một nhân vật quan trọng.

- Đó chỉ là một cách nói cho nó uyển chuyển thôi. Ông ta có những vũ trường ở Atlanta City và ở Las Vegas, một loạt khách sạn hạng sang ở hàng chục thủ phủ bang và khá nhiều những ngôi nhà cho thuê làm văn phòng đủ để ông ta thành lập một thành phố của riêng mình.

- Thế thì cái đó có liên quan gì đến tôi? – Kate hỏi.

- Ông ta không chỉ nắm một quyền lực lớn – Cummins tiếp tục giải thích – Mà nói một cách chính xác thì bản thân ông ta là quyền lực. Người ta nói rằng, không một ai có thể được bầu là thị trưởng New York nếu như người đó không có được sự trợ giúp về tài chính và tinh thần của Claude Stuyvesant. Nếu Stuyvesant tin rằng con gái ông ta bị chết do chênh mảng, sơ xuất thì ông ta sẽ có thể trả thù người hoặc những người gây ra cái chết cho con ông ta.

- Trước đây văn phòng của tôi đã có lần có chuyện với Stuyvesant, – Trumbull xen vào nói – Cho nên rất biết ông ta, tôi tin chắc con người này rồi sẽ tìm cách trả thù. Chúng ta sẽ phải chờ đợi một vụ kiện về tội chênh mảng, sơ xuất.

- Đối với con gái ông ấy, tôi đã làm tất cả những gì có thể làm được – Kate cảm phần bác lại.

- Tôi tin cô và cả ông Cummins cũng tin cô. Nhưng chúng ta phải có chứng cứ, phải đưa ra được chứng cứ trước toà.

- Chúng ta sẽ chứng minh cho họ biết! – Kate phần nộ kêu lên.

- Đó, thế là lại thêm một lý do nữa để suy nghĩ đến gợi ý của tôi. Chúng tôi sẵn sàng để bào chữa cho cô. Nhưng cô cũng có thể lựa chọn một luật sư

nào đó theo ý muốn của cô.

- Thuê luật sư rất tốn kém, mà tôi thì còn phải trả những món nợ tôi vay khi đang còn học y.

- Vậy thì trong trường hợp này, cô có thể tin cậy vào chúng tôi – Bằng một giọng trấn an, Trumbull nói – Tôi bắt đầu công việc này bằng cách đưa ra cho cô một lời khuyên: đừng nói với ai là cô đã quay lại bệnh viện để xem lại bệnh án.

- Nhưng tôi đã làm!

- Tôi biết, song điều đó lại có thể khiến người ta đưa ra những lời giải thích, hay những cách suy diễn khác.

- Cái chết này làm tôi vô cùng bối rối, và kích thích... trí tò mò nghề nghiệp của tôi. Cho nên một cách hoàn toàn tự nhiên, tôi muốn xem lại những quyết định của tôi – Kate giải thích.

- Bác sỹ, hay có phải vì cô hãy còn nghi ngờ về những quyết định của mình, hay vì cô sợ mình đã phạm phải một sai lầm nào đó nên cô đã phải quay lại bệnh viện để xem bệnh án?

- Thưa, đương nhiên không phải thế!

Có một lúc im lặng. Và Kate chợt hiểu là có thể một ngày nào đó, một luật sư ác ý có thể đặt ra cho cô đúng những câu hỏi đại loại như vậy, những câu hỏi gây ấn tượng như những lời buộc tội mà để chống lại nó, người ta hoàn toàn không có cách gì để tự bào chữa.

- Tôi đã hiểu ý ông muốn nói gì rồi – Kate nói.

- Hãy nghe theo lời khuyên của tôi, cô Forrester. Cô đừng nói với ai về chuyện này, ngoại trừ nam hay nữ luật sư mà tôi sẽ chỉ định để bảo vệ cho cô. Cô cũng đừng quên rằng một nhận xét tưởng chừng như vô hại nhất cũng sẽ có thể một lúc nào đó quay sang chống lại cô.

- Quay sang chống lại tôi – Kate nhắc lại như một cái máy – Thế chẳng hóa ra tôi sắp trở thành một bị cáo ư? Thế còn toàn bộ sự nghiệp của tôi, những năm học vất vả của tôi ở trường y, rồi những dự định của tôi...

Cummins muốn trấn an cô:

- Chúng tôi sẽ làm hết sức mình để giúp đỡ cô, cô Kate thân mến. Nhưng nếu Stuyvesant thắng kiện...

- Ông chắc sẽ có một vụ kiện ư?

Trumbull nhăn mặt:

- Thời gian vừa qua, các ông quan toà đã xét xử giới y tế quá nhiều đến nỗi cả những người lành mạnh cũng muốn nhảy đi thừa kiện. Cho nên đối với một con người như Stuyvesant, chúng ta phải dự kiến những điều xấu nhất.

- Nhưng tôi không làm gì xấu! – Kate kêu lên – Và tôi sẽ chứng minh điều đó. Khi nào thì tôi sẽ được gặp luật sư của ông?

- Chiều nay cô thư ký chỗ chúng tôi sẽ gọi để hẹn cô.

*

Từ cuộc gặp đi ra, Kate vừa phấn uất vừa bị giày vò, day dứt. Trên suốt dọc đường về, cảm giác ấy mỗi lúc một tăng. Thật không công bằng tí nào. Sau tất cả những hy sinh cô đã phải chấp nhận, sau tất cả những năm tháng vất vả học hành, thật là bất công khi mà một con người mới cách đây hai hôm cô còn chưa biết tên, nay lại có quyền xuất hiện trong đời cô để đe dọa, để huỷ hoại sự nghiệp của cô. Để tự an ủi, cô thử tự thuyết phục mình là một người giàu có và quyền thế như Stuyvesant thì liệu ông ta sẽ được lợi lộc gì khi đi kiện cô. Bởi dù tiền đền bù có lớn đến đâu, ông ta cũng không thể làm sống lại được con gái của mình.

Nghĩ vậy, Kate thấy mình cần phải giải thích cho ông ta rõ là con gái ông đã được đưa đến khoa Cấp cứu trong tình trạng như thế nào. Bởi nếu ông ta biết rằng căn bệnh của con ông chẳng có triệu chứng gì thật đặc biệt, rằng ngay những phân tích của khoa Xét nghiệm cũng không cho phép người ta đưa ra một chẩn đoán thì chắc chắn ông ta sẽ phải công nhận là cô vô tội.

Khi vừa bước vào nhà, cô đã nghe thấy tiếng Rosie hỏi từ buồng tắm:

- Kate đẩy hử?

- Phải, mình đây.

Giọng cô chán nản đến nỗi bạn cô phải lập tức bước ra, bộ tóc đen dài hãy còn quăn trong khăn tắm.

- Cummins muốn gì?

Kate cố che giấu nỗi sợ hãi:

- Họ sẽ cử cho mình một luật sư.

- Một luật sư? Tại sao cậu lại cần một luật sư?

- Họ nghĩ rằng sẽ có thể có một vụ kiện về tội vô trách nhiệm.

- Tội vô trách nhiệm – Rosie bực tức nhắc lại. Bất kể cái trầm tĩnh Á Đông quen thuộc của con người cô, Rosalind Chung thường cực kỳ nhạy cảm với những gì bất công – Với những giờ chúng ta làm việc quần quật, và trong những điều kiện khó khăn mà chúng ta đã phải làm! Lẽ ra người đi kiện phải là chúng ta mới đúng chứ! – Rồi hiểu ngay cái mà lúc này Kate cần hơn hết là tình bạn và sự giúp đỡ, cô ôm chặt lấy bạn – Kate ơi, đừng để bị hạ gục nhé. Sẽ không có một bác sỹ hay một dân nội trú nào mà lại không đứng về phía cậu đâu. Đây sẽ là một dịp tốt để chúng ta có thể nói toạc ra trước toà án những lời phàn nàn, chê trách của chúng ta. Ôi, mình quên mất! Mình vừa pha cà phê xong, cậu làm một tách nhé?

Kate khẽ ngúc ngắc đầu khiến Rosie lại tưởng cô đồng ý. Thực ra những lời động viên của Rosie lại càng như thêm vào những lo lắng của cô một nỗi sợ hãi: đó là sự việc của cô sẽ biến thành một vụ kiện lớn. Cô chỉ muốn nó được dàn xếp một cách nhẹ nhàng êm thấm và tốt nhất là không phải đưa ra công khai. Rồi cô sẽ được tiếp tục làm cái công việc mà cô nguyện gắn bó suốt đời: đó là cứu chữa, giúp đỡ cho những người bệnh.

Khi Rosie đưa cho cô tách cà phê nóng hãy còn bốc khói, cô lẩm bẩm nói:

- Mình vẫn không ngừng nghĩ...

- Đừng nghĩ nữa – Rosie khuyên bạn – Bác sỹ nào mà chẳng có lúc phải đương đầu với một vấn đề loại đó. Cái chết là cái giá mà sự sống phải trả, trong cái nghề của chúng mình, cậu đã biết quá rõ điều đó. Chỉ không may là không phải lúc nào cái chết của một người bệnh cũng có thể cắt nghĩa theo cái cách tất yếu đó như trong sách chúng mình đã học.

- Khi Briscoe đưa bà mẹ cô gái ra xe, điều cuối cùng mà mình thấy bà ấy không ngừng than vãn là câu nói: Ông ấy sẽ oán giận tôi mất! Ông ấy sẽ oán giận tôi mất!

- Thế theo cậu thì bà ấy muốn nói gì?

- Bà ấy hết sức đau đớn vì cái chết của cô con gái nhưng hơn thế nữa, bà ấy còn có vẻ rất sợ một ai đó.

- Ai?

- Mình nghĩ là ông Claude Stuyvesant, chồng bà ấy.

- Nếu vậy thì mình mong là họ sẽ gửi đến cho cậu một luật sư thật giỏi. Bởi một ông chồng mà đã có khả năng làm bà vợ khiếp sợ đến thế thì hẳn ông ta phải là một kẻ thù ghê gớm.

Một cách máy móc, Kate nhấp một ngụm cà phê trước khi đặt tách xuống.

- Mình sẽ gọi cho bố mẹ mình. Mình cần phải nói chuyện với các cụ ngay lập tức.

- Để thư thư cho rõ chuyện tý nữa rồi hãy gọi cho các cụ chẳng hơn sao? – Rosie gợi ý.

- Nhưng nó cũng có thể xấu thêm? Không, mình cần phải gọi về cho bố mẹ mình ngay. Bố mình có quyền biết mọi chuyện, sau tất cả những gì ông đã làm cho mình.

- Hãy bớt cái thứ mặc cảm “nợ nần” ấy đi, Kate. Tất cả chúng ta ai mà chẳng mang nợ bố mẹ. Nhưng cái nợ ấy đâu phải chúng ta muốn, mà chính là *họ*! Mình chưa bao giờ muốn bố mình phải làm việc quần quật để nuôi mình ăn học. Số tiền đó ông ấy có thể lại đầu tư vào cái tiệm ăn nho nhỏ của

ông để mở mang nó và kiếm lời thêm. “Quá nhiều việc – Ông ấy cứ luôn miệng ca cẩm – tao không muốn chết vì phải làm ăn vất vả thế này.” Nhưng không đúng, ông ấy hoàn toàn có thể làm được. Bây giờ, có lẽ ông ấy đang được nghỉ ngơi một cách thoải mái. Nhưng còn con Rosie bé bỏng của ông ấy thì sao? Nó có thể trở thành một bác sỹ như nó hằng mong ước hay không? Phải, chính nhờ ông ấy mà nay nó phải làm việc với những giờ giấc mệt đến mụ cả người, phải đấu tranh với những tên chủ độc ác, phải chịu đựng những bệnh nhân ngạo mạn và luôn mồm hạch sách. Và chính nhờ ông ấy mà giờ đây nó đang phải ở trong một thành phố mà hễ bước ra khỏi nhà là cứ phải lo nơm nớp.

Thấy lời tâm sự tràn giang đại hải của mình càng làm Kate suy sụp, Rosie muốn nói đùa cho bạn vui:

- Thôi, mình đã nói thích miệng rồi. Giờ thì đến lượt cậu!

- Mình... mình cần phải gọi cho bố. Giờ này, chắc bố mình đã từ ngoài đồng về rồi. Cả nhà sắp sửa ăn trưa, ở quê mình, bữa trưa và bữa sáng có thể là một, nhưng nó là bữa chính và luôn dồi dào món ăn. Bữa ăn có bố mẹ mình, cậu em Clint và bốn người thợ làm nghề nông. Xưa, thợ có bảy người, nhưng bố đã bán bớt một phần đất nên bây giờ chỉ còn giữ lại bốn. Bố mình lấy cớ là bán đất lấy tiền gửi nhà băng thì có khi còn lãi hơn là cứ nhọc sức làm để rồi chẳng được hưởng mấy từ số hoa màu còn lại. Phải nói rằng, các ông bố luôn luôn tìm được những cách giải thích có lý cho những hy sinh vô lý mà các cụ phải gánh chịu vì con cái.

Rosie phì cười.

- Dù thế nào, mình có thể nói với cậu một điều: sau này mình sẽ không làm một tý gì cho con cái. Cần phải để chúng nó tự xoay sở lấy. Như thế ít ra chúng sẽ cảm thấy chúng không có tội với ai, không nợ nần ai. Nhưng nhớ rằng khi mình chưa có cái đó thì mình nói vẫn dễ. Mình không tự gây cho mình nhiều ảo tưởng đâu, song có lẽ mình sẽ lặp lại cùng những sai lầm như bố mẹ mình.

Kate lại gần điện thoại đặt ở đầu ghế sofa. Liếc đồng hồ, cô hình dung ra cái cảnh đang diễn ra ở nhà mình vào giờ này. Cha cô ngồi ở đầu bàn và quanh bàn là mấy người thợ và Clint. Mẹ cô đang đặt trước mặt họ những đĩa súp rau hay món ra-gu bốc khói thơm ngào ngạt và những chiếc bánh mẹ cô tự làm lấy. Có lần bố cô chê là dạo này bánh mua ở hiệu không thể gọi là bánh nữa, và để chứng minh, ông móc lấy ít ruột và nhào nặn vo viên nó thành một cục đặc không ai có thể nuốt nổi. Và thế là từ đó bánh nhà ăn đều do mẹ cô tự nhào bột, ủ men rồi nướng lấy. Bếp nhà Forrester, ở cái xó xỉnh tận cùng của Illinois, đối với New York sao mà nó xa vời thế! Cứ như thế là cách hàng năm ánh sáng, Kate thầm nghĩ.

Cô bấm máy và đợi. Chuông reo hai lần, ba lần rồi bốn lần. Trong khoảng vài giây chờ đợi ấy, cô nghĩ ở nhà có điều gì chẳng hay. Nếu không có ai trả lời vào giờ ăn trưa này thì có thể là có điều gì đó không ổn. Cuối cùng đến hồi thứ sáu thì có người nhắc máy.

- A lô? – Tiếng mẹ cô ở đầu dây.

- Con đây, mẹ.

- Katie! – Tiếng mẹ cô reo lên nhưng liền đó là một giọng lo lắng – Con không có gì phiền muộn chứ?

- Không, không có gì cả, mẹ yên tâm đi – Cô đáp, chợt thấy xấu hổ vì đã nói dối mẹ.

- Gọi vào giờ giá cước cao nhất này mà con lại bảo không có điều gì phiền muộn? – Mẹ cô nói với vẻ hoài nghi – Nếu chỉ để hỏi thăm nhà một câu thì hẳn con đã để đến buổi tối.

- Bố có đấy không mẹ? Con muốn nói chuyện với bố một tý.

Bây giờ thì mẹ cô chắc chắn con gái mình đã có chuyện rắc rối gì rồi.

- Ủ, để mẹ đi gọi.

Kate đợi một lát, rồi cô nghe thấy tiếng bố hắng giọng trước khi cầm máy.

- Bố đấy hả?

- Bố đây, con yêu. Bố rất mừng khi nghe tiếng con. Từ dạo con có những giờ trực ở khoa Cấp cứu, bố thấy con ít gọi về nhà hơn trước.

“Bố vờ chuyện linh tinh đây, – Kate thầm nghĩ. – Ông cố tỏ ra vui vẻ, bình tĩnh để cho mình được thoải mái, nhưng chắc chắn là ông đã cảm thấy mình có chuyện gì nghiêm trọng rồi. Thôi, tốt hơn là mình cứ đi thẳng vào việc.”

Và cô đã làm như thế. Bằng những lời lẽ lạnh lùng và có tính chất nghề nghiệp, cô đã thuật lại cái đêm bất hạnh ấy với những gì cô đã làm và cuối cùng là cái chết bi thảm của cô gái. Bố cô lắng nghe, chỉ thỉnh thoảng điểm vào câu chuyện những tiếng: “Ồ”, “Thế à”, “Phải, bố hiểu”, hay “Đương nhiên rồi, con làm thế là tốt nhất” để bày tỏ sự tán thành hay công nhận của mình. Qua máy, cô nghe được tiếng mẹ hỏi: “Có chuyện gì thế, ông Ben?” và cô hình dung mẹ đang đứng cạnh bố, phải kiễng chân lên mới tới vai chồng, bồn chồn, lo lắng. Kate thừa hưởng ở mẹ cái dáng vóc nhỏ nhắn, và ở bố mái tóc vàng hoe, hai điểm ưu việt nhất ở hai người mà hồi cô còn bé, bố mẹ cô thường thích thú nhận xét.

Sau khi lắng nghe xong câu chuyện, Ben Forrester nói:

- Con tự mượn lấy luật sư có tốt hơn không? Một người nào đó như George Keepworth chẳng hạn. Bố thấy ông ta còn đáng tin hơn là một người ngoài.

- Vô ích thôi, bố ạ, bệnh viện buộc phải trả tiền thuê luật sư cho con.

- Có lẽ bố sẽ đến gặp con.

- Không, không cần đâu bố. Chúng ta hãy còn chưa chắc họ có kiện hay không. Con chỉ muốn cho bố biết sự việc để bố khỏi phải nghe tin từ một nguồn nào khác.

- Một nguồn nào khác? Ý con muốn nói sao?

- Cái ông Claude Stuyvesant ấy là một nhân vật rất quan trọng ở New York. Tất cả những gì liên quan đến ông ấy đều được đưa tin trên báo, thậm chí có khi còn phát trên đài, trên vô tuyến.

- Có phải con đang nói với bố là cái tên “quan trọng” chó đẻ ấy sắp sửa làm hại đứa con bé bỏng của bố? Hẳn hãy giờ hồn khi mà bố tới New York, bố sẽ đập vỡ cái mũi quan trọng của hẳn.

Bố chắc đang nổi xung lên. Nếu riêng cánh đàn ông với nhau, ông đôi khi có thể dùng những lời cục cằn, thô lỗ, nhưng trước mặt vợ con thì không bao giờ ông đi quá xa để nói năng như thế.

- Không, không có gì đâu – Kate vội vàng trấn an bố.

Kate biết bố cô hoàn toàn có thể bỏ tất cả công việc, nhảy lên xe và phóng thẳng đến New York. Đương nhiên là mẹ cô sẽ đòi đi theo, để cứ vài cây số là xin ông dừng có phóng nhanh. Kate không muốn làm mẹ cô hoảng hốt, nhưng rõ ràng cô đã làm thế.

- Bình tĩnh đi bố. Việc có thể nào con sẽ báo cho bố mẹ biết ngay.

- Đồng ý – Bố cô trả lời có vẻ miễn cưỡng – Con biết đấy, bố vẫn cứ luôn nghĩ... Quái quỷ gì mà con lại phải đến làm việc ở một thành phố như New York? Người ở đây rất cần một bác sỹ tốt và đương nhiên họ sẽ quý con hơn tất cả các dân mọi rợ ở nơi khác đến. Con hãy suy nghĩ lại đi. Con hãy quay về đây, sống giữa mọi người quen thuộc của con.

Kate hiểu là bố cô đã suy tính sẵn cho cô một cách “rút lui trong danh dự” rồi, đề phòng trường hợp mọi sự trở nên xấu, mà quên rằng vụ kiện mới chỉ là một mối đe dọa.

- Con không có ý định quay về nhà, thưa bố. Con sẽ ở lại... và con sẽ chiến đấu.

- Con quên là ở đây mọi người đều quý mến con sao, Katie? Không ai không biết rằng con là học sinh xuất sắc nhất của trường, thậm chí đám con trai cũng không vượt nổi con! Mọi người vẫn còn nhắc đến con, quan tâm tới con. Bố ra phố mà không lần nào không có người dừng bố lại để hỏi: “Thế nào, Katie của chúng ta dạo này ra sao?” Có thể nói, con như người thân của tất cả mọi người. Khi bố cho họ biết con đã được nhận vào làm việc ở Bệnh viện Thành phố thì không một ai thấy ngạc nhiên. Tất cả đều cho rằng việc con được nhận vào làm ở một bệnh viện vào loại to nhất, tốt nhất

của nước Mỹ là đương nhiên thôi. Vậy thì, nếu thật cần thiết, con cứ đương đầu với cái tên Stuyvesant con hoang ấy đi nhưng rồi sau đó, con hãy mặc cho họ cắn xé lẫn nhau. Con hiểu ý bố chứ?

- Vâng, thưa bố.

Kate đặt máy, lòng cảm thấy còn chán nản hơn là trước khi gọi về nhà cho bố mẹ. Tưởng là an ủi động viên cô, nào ngờ bố lại càng làm cô thêm hoang mang lo sợ khi nhắc đến sự quý mến mà bà con địa phương dành cho cô.

Người luật sư ấy. Cô cần phải gặp người luật sư ấy.

Hồi còn học đại học, Kate đã làm quen với những quy mô đồ sộ và cái vẻ uy nghi của trường lớp khoa y cũng như của một vài bệnh viện khác, nhưng giờ đây, đứng trước khu nhà có Văn phòng luật Trumbull, Drummond & Baines, cô không khỏi không bị ấn tượng về nó. Phòng đón tiếp ở tầng sáu trong số mười một tầng dành cho văn phòng. Kate hỏi xin gặp Scott Van Cleve, tên người luật sư mà cô thư ký của thẩm phán Trumbull đã thông báo. Chị tiếp viên gọi người giúp việc và anh ta đưa cô lên tầng trên. Họ đi ngang qua những gian phòng rộng bày biện sang trọng dành cho những hội viên, rồi một loạt các phòng khác nhỏ hơn để cuối cùng đi tới cuối hành lang.

Đến đây họ dừng trước một cái cửa, người giúp việc ra hiệu mời cô vào.

Kate đẩy cửa bước vào và hết sức ngạc nhiên: đó là một căn phòng vừa hẹp vừa vô cùng lộn xộn, tới mức mà cô phải nghĩ rằng không một người nào có đầu óc lạnh mạnh lại chịu sống ở đây. Sách luật thì vắt ngổn ngang trên bàn, hoặc thành chồng đặt ngay xuống đất. Một số quyển đang mở, còn một số khác thì đóng lại, mép sách thò ra những tấm phiếu màu vàng, trên bàn không chỉ có một, mà có tới những ba cuốn sổ mở ra, trên viết nguệch ngoạc những dòng chữ viết ngoáy. Ở một góc bàn, Kate thấy một chiếc bánh mì có nhân đang ăn dở rồi gói lại trong giấy và một cái cốc nhựa đựng cà phê rõ ràng là đã nguội.

Kate thất vọng tự nhủ chắc là Trumbull đã giao việc của cô cho một tay luật sư, nếu không tồi nhất thì cũng là một tay kém cỏi trong số các luật sư

của văn phòng ông. Nếu sự nghiệp và mười năm ăn học của cô lại chỉ tùy thuộc vào một con người, thì có lẽ tốt hơn là thuê lấy một luật sư nào ở miền Tây như George Keepworth chẳng hạn, như bố cô gợi ý.

Cô định quay gót ra thì một người đàn ông trẻ cao lớn bước vào. Rõ ràng là anh ta ngạc nhiên thấy một cô gái lạ ở trong phòng. Nom anh, Kate thấy thoáng hiện cái vẻ mặt của một người đang có gì suy nghĩ thì chợt bị quấy rầy.

-Ồ! Cô chắc là người phụ nữ trẻ... À nhân vật bác sỹ ấy.

Kịp kìm lại lời đối đáp hơi xằng sắp buột ra khỏi miệng, Kate hỏi lại:

- Còn ông, hẳn ông là “nhân vật” luật sư mà tôi được báo đến gặp?

Anh ta nhìn cô một lúc, rồi trên mặt chợt bùng lên một nụ cười.

- Xin cô thứ lỗi, nhưng ngày nay, có một số quý bà quý cô lại tỏ ra phật ý khi người ta gọi họ bằng “cô”, một số khác lại không bằng lòng khi người ta gọi là “bà”, cho nên tôi chẳng biết gọi thế nào cho đúng.

- Vì thế ông quyết định là dùng từ “nhân vật”?

- Vâng, ít ra thì từ này nó cũng trung tính. Xin phép tự giới thiệu tôi là Scott Van Cleve... Nhưng chắc cô đã biết tôi là ai rồi bởi cô đã được mời đến đây. Còn cô là...

“Anh ta còn không biết cả đến tên mình – Kate thầm nghĩ – nói gì đến việc anh ta đã nghiên cứu việc của mình. Thôi, tốt nhất mình về đi cho xong, khỏi phải mất thì giờ vô ích. George Keepworth chắc có thể sẽ giới thiệu được cho mình một luật sư giỏi ở New York.”

Tuy nhiên vì phép lịch sự, Kate quyết định nán lại một lát. Ít ra cũng thử nghe xem cái anh chàng ngớ ngẩn này nói cái gì đã. Nhân dịp này cô cũng xét đoán anh ta bằng con mắt nghề nghiệp. Anh ta cao lớn nhưng thanh mảnh và có vẻ khoẻ mạnh. Anh ta không đeo kính và trên bàn cũng thấy không có. Nếu nhìn vào chiếc bánh mì ăn dở thì hoặc anh ta có thói quen ăn uống thất thường, hoặc là anh ta rất chăm chỉ vì công việc. Tóc anh ta sẫm màu, nhưng không hoàn toàn đen. Mới 2 giờ chiều mà mặt anh ta đã phải

cần đến vài nhát dao cạo, chứng tỏ đã dậy từ rất sớm. Kate đoán anh ta là một tay ưa dậy sớm để tập chạy, điều đó giải thích tại sao anh ta lại có một thân hình có thể nói khá đẹp.

- Rất tốt, chúng ta bắt đầu nhé! – Câu nói của anh đã ngắt quãng dòng suy nghĩ của cô.

Anh gạt mấy cuốn sách để lấy chỗ trên bàn, rồi mở ngăn kéo lấy ra một cuốn lốc mới.

- Thừa cô... cô chứ phải không? Trừ phi cô ưng gọi là bà hơn?

- Nếu ông hỏi ý kiến tôi, thì tôi muốn ông gọi là bác sỹ Forrester – Kate vặc lại.

- Vâng, hoàn toàn được. Vậy thì bác sỹ Forrester, chúng ta bắt đầu.

Đoán rằng anh sẽ đợi cô kể về việc cô xử lý ca bệnh của Claudia Stuyvesant ra sao, cô bắt đầu:

- Cô gái được đưa vào khoa Cấp cứu lúc 21 giờ 30. Cô ta có những triệu chứng rất mơ hồ...

- Xin lỗi, tôi nói chưa rõ. Chính tôi là người sẽ bắt đầu – Cleve ngắt lời cô.

- Nhưng nếu ông là luật sư của tôi, thì những sự việc mà tôi kể tôi nghĩ là sẽ có ích cho ông hơn.

- Việc gì cũng có thời điểm của nó. Trước hết bốn phạm của tôi là phải trình bày tình thế của bác sỹ trước con mắt của pháp luật.

- Trong chừng mực mà tôi biết thì pháp luật còn chưa đụng đến tôi.

- Chưa, nhưng bác sỹ cần phải gắng dự kiến. Rất có thể bệnh viện sẽ bị kiện về tội lơ là chệnh mảng. Và trong trường hợp đó, cá nhân bác sỹ sẽ là người bị truy tố.

- Tôi nghĩ rằng bảo hiểm mà bệnh viện đặt mua sẽ bảo đảm cho tất cả các bác sỹ. Đó chính là một trong những lý do mà làm việc cho những bệnh viện lớn thường có lợi hơn. Bởi ở đấy, người ta được che chở.

- Được che chở, đúng vậy. Nhưng không phải là bất khả xâm phạm.

Thấy Kate nhú mày, chàng luật sư trẻ hiểu rằng đối với vấn đề pháp lý, cô bác sỹ này hoàn toàn chỉ ở trình độ “a, b, c”.

- Bác sỹ, lý do vì sao người ta phải cử cho cô một luật sư là thế này: nếu có một vụ kiện vì tội thiếu tinh thần trách nhiệm, điều mà chúng tôi e rằng sẽ xảy ra, thì bệnh viện sẽ bị buộc tội. Cả bác sỹ cũng thế, và thậm chí cả bác sỹ... ông ta tên là gì nhỉ?

- Ông muốn nói đến Briscoe? Eric Briscoe?

- Vâng, cả bác sỹ Briscoe nữa. Khi đã có những vụ truy tố như vậy, thì nó sẽ đụng đến tất cả những người có liên can, gần cũng như xa. Mục đích là để cung cấp cho bồi thẩm đoàn chứng cứ một cách tối đa. Bệnh viện có thể bị coi như chịu trách nhiệm về vấn đề hoạt động hay vấn đề quy tắc. Nhưng họ cũng có thể buộc tội những bác sỹ...

- Thế thì bảo hiểm còn có tác dụng gì khi nó không bảo vệ được cho các bác sỹ?

- Nó có bảo vệ chứ, nhưng chỉ trong giới hạn nào đó. Nó bảo đảm những chi phí cho việc bào chữa và trả những khoản bồi thường thiệt hại có thể xảy ra. Nhưng nếu những chi phí ấy vượt quá số tiền đóng góp, thì bệnh viện và các bác sỹ sẽ phải bù vào khoản chênh lệch. Và cứ nhìn vào cái cách mà các bồi thẩm đoàn, các vị ấy “chém” người ta trong thời gian gần đây, thì tôi không cần phải nói với bác sỹ...

- Rằng tôi sẽ có nguy cơ phải nai lưng ra mà trả một món nợ khổng lồ?

- Tôi nghĩ rằng bác sỹ cần biết là mình sẽ phải chịu lấy những gì – Chàng luật sư cố trả lời một cách nhẹ nhàng nhất mà anh ta có thể làm được.

- Vâng... tôi hiểu.

- Rất tốt. Bây giờ tôi xin nghe bác sỹ đây. Nếu bác sỹ vui lòng kể tôi nghe...

- Tiếp xúc đầu tiên của tôi với người bệnh là vào lúc 21 giờ 30 thứ bảy vừa qua... – Kate bắt đầu nói.

Đối với luật sư, cô cố gắng thuật lại thật chính xác từng chi tiết một những sự việc xảy ra trong cái đêm bi thảm mà Claudia Stuyvesant đã chết.

Van Cleve chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng lại ghi vài chữ vào cuốn sổ. Mỗi lần như thế, Kate lại tự hỏi không biết đã có cái gì đáng chú ý để khiến anh ta phải cẩn thận ghi chép. Điều đó có quan trọng đến thế không? Hay cô vừa nói cái gì có thể hại đến sự nghiệp của cô?

Dù đoán được điều gì đang khiến cô day dứt, Van Cleve vẫn giục:

- Kể tiếp nữa đi, tôi xin bác sỹ.

Khi Kate đã thuật xong câu chuyện, mô tả tất cả các triệu chứng của Claudia và những quan sát, những theo dõi của cô, nói lại hết những phân tích của khoa Xét nghiệm và những phản ứng của người bệnh, Van Cleve vẫn ngúc ngắc đầu với vẻ suy nghĩ.

- Ông Van Cleve? – Kate lo lắng hỏi.

- Tôi sẽ đào sâu thêm từng sự việc khi nào tự tôi đã tiến hành xong cuộc điều tra. Nhưng nói một cách ngắn gọn, cho đến khi bệnh nhân chết, chẩn đoán nào là có khả năng nhất?

- Nhìn chung các triệu chứng ấy thì nó thường là do một virus đường ruột gây ra.

- Nếu tôi hỏi sáu bác sỹ khác, đối chiếu với cùng những triệu chứng...

- Và cũng cùng những quan sát – Kate bổ sung thêm.

- Những triệu chứng... những quan sát... Hai cái đó khác nhau thế nào, bác sỹ?

- Triệu chứng, đó là những cái do bệnh nhân tả. Còn quan sát, theo dõi, đó là do bác sỹ tự làm. Chính là qua so sánh và sắp hai cái đó lại gần nhau mà người ta có thể lập ra được một chẩn đoán.

- Cảm ơn, bác sỹ – Van Cleve nói với cái giọng mà Kate không hiểu là anh ta tán thành hay mỉa mai – Bây giờ tôi đặt lại cho bác sỹ câu hỏi này lần

nữa: nếu đưa ra cho một số bác sỹ khác, được hỏi có tuyên thệ, cũng cùng những triệu chứng và quan sát ấy, thì ý kiến của họ sẽ ra sao?

- Tôi chắc sẽ cũng giống tôi thôi. Tức là do một virus đường ruột.

Van Cleve ghi cái gì đó lên giấy trước khi hỏi tiếp:

- Tất cả sáu bác sỹ?

- Nếu không sáu, thì ít ra cũng phải năm.

- Virus đường ruột – Van Cleve nhắc lại với vẻ nghi ngại – Briscoe có đồng ý với bác sỹ không?

- Hãy nói là anh ấy không có giải thích nào khác.

- Vậy là vẫn có những giải thích khác?

- Những triệu chứng ấy... nôn, ọe, ỉa chảy, đau vùng bụng... có thể do nhiều nguyên nhân. Viêm tấy ruột thừa, nhiễm trùng âm đạo, mang thai, những chỗ viêm loét, và nhiều nguyên nhân khác nữa. Trong một ca như của cô gái này, người ta chỉ có thể đưa ra được một chẩn đoán bằng cách là loại trừ dần từng nguyên nhân một, cho tới khi rơi được vào một nguyên nhân nào có khả năng nhất.

- Đó là điều mà rủi thay bác sỹ chưa kịp đạt tới.

- Y học không phải là một môn khoa học chính xác – Kate bác lại – Người ta chỉ mỗi ngày một tiếp cận dần tới trình độ đó, nhờ vào những khám phá mới, nhưng còn lâu người ta mới đạt tới được sự hoàn hảo. Và có thể là sẽ không bao giờ người ta đạt tới.

- Rủi thay – Van Cleve ngậm ngùi nói – Những người bệnh và các quan toà thường là một loại người bệnh khó tính nhất – họ lại xuất phát từ nguyên lý cho rằng y học là hoàn hảo. Cho nên nếu có điều gì đó không ổn thì dứt khoát đó là do lỗi bác sỹ. Và đây là điều chúng ta phải can thiệp. Chúng ta phải đấu tranh chống lại quan niệm sai lầm ấy, nhưng không phải lúc nào chúng ta cũng thắng. Và khi mà chúng ta thất bại thì tôi không muốn giấu bác sỹ, những bản án ấy phải nói là thật khủng khiếp – Kate lặng lẽ gật đầu

– Đó là tất cả những gì chúng ta có thể trao đổi trong buổi hôm nay, thưa bác sỹ.

Kate Forrester có vẻ như ngồi chờ ra trên ghế và không thể thốt lên lời.

- Tôi sẽ báo ngay cho bác sỹ khi nào chúng tôi nhận được những lời cáo buộc – Kate đứng dậy định chào ra về – À, khoan đã, bác sỹ đợi một lát. Hãy còn một điều nữa mà chúng ta cần phải đề phòng. Đây không hẳn chỉ là một vụ kiện về tội thiếu tinh thần trách nhiệm và chúng ta còn phải tính tới cả nhân tố S nữa.

- Nhân tố S? – Kate ngăn người ra không hiểu.

- Đó là nhân tố Stuyvesant. Ông ta không chỉ có khả năng thuê được những luật sư thành thạo nhất về lĩnh vực trách nhiệm y tế, mà ông ta còn có thể thu xếp để chiếm được tình cảm của các quan toà cũng như của tất cả các quan chức mà ông ta thấy có thể có ích cho ông. Rất ít người ở thành phố này, thậm chí ở cả cái bang này, lại có thể từ chối không “phục vụ” ngài Stuyvesant!

- Có thể như thế. Nhưng tôi vẫn tin rằng chân lý vẫn là cái bảo vệ tốt nhất cho tôi.

- Bác sỹ, cái bảo vệ tốt nhất cho bác sỹ lúc này là Bệnh viện Thành phố, là công ty bảo hiểm, là văn phòng luật sư của chúng tôi khi chúng tôi đã nhảy vào cuộc. Rồi đây họ sẽ tiêu rất nhiều tiền để bảo vệ họ và cùng một lúc là bảo vệ cho bác sỹ. Vậy nếu bác sỹ chỉ trông cậy vào riêng mình thì tôi e rằng đến suốt đời bác sỹ vẫn sẽ mắc nợ. Xin chào và hẹn sớm gặp lại bác sỹ.

*

Một lúc sau khi nghe Scott Van Cleve báo lại tình hình cuộc gặp với Katherine Forrester, thẩm phán Trumbull nhắc máy gọi cho giám đốc bệnh viện Cummins.

- Harvey – Ông nói – tôi muốn báo cho anh, một trong số luật sư trẻ của chúng tôi, Van Cleve, đã gặp cô bác sỹ Forrester của các anh. Buổi đầu thường chỉ để làm quen với nhau và không có gì bất thường cả.

- Điều đó không làm tôi ngạc nhiên.

- Tuy nhiên – Trumbull nói tiếp – cuộc gặp ấy đã khiến tôi phải suy nghĩ nhiều hơn đến tình thế của chúng ta.

Khi một luật gia quan trọng và luôn bận rộn như Trumbull mà lại gọi điện thế này thì hẳn không phải chỉ để nói mấy chuyện bình thường. Cho nên cảm thấy có “vấn đề” qua những lời mào đầu ấy, Cummins hỏi:

- Thế... kết quả là anh nghĩ sao?

- Nếu chúng ta muốn chuẩn bị cho những gì xảy ra về sau, đừng quên rằng chúng ta đang có chuyện với Claude Stuyvesant, thì có lẽ sáng suốt hơn là lúc này anh nên hạn chế công việc của Forrester lại.

- Hạn chế công việc của Forrester? – Cummins nhắc lại – Đó là một trong những bác sỹ giỏi nhất của chúng tôi về y học đại cương, và chúng tôi cần phải có họ để có người điều khiển tất cả số người của chúng tôi...

- Harvey – không để Cummins phân trần nốt, Trumbull ngắt lời luôn – có thể rồi chúng ta lại còn phải chứng minh, bào chữa cho cả cái cách quản lý, điều hành của bệnh viện anh nữa.

- Tôi thấy chẳng có gì phải xem xét lại cả! – Cummins bác lại – Cả với công việc của Forrester cũng thế, trong chừng mực mà tôi biết.

- Ấy, chính xác là vậy đó, Harvey, “trong chừng mực mà anh biết”.

- Tôi hoàn toàn tin tưởng ở cô ấy.

- Đương nhiên là thế rồi. Anh hãy tin tôi, không ai quý trọng các bác sỹ của anh hơn tôi. Tuy nhiên, các luật sư lại có trách nhiệm là đánh giá các rủi ro xảy ra với khách hàng của họ và khuyên họ nên làm như thế nào cho có lợi. Đặc biệt khi đó lại là chuyện của hàng triệu đô la còn hay mất. Vì thế tôi mới gợi ý, không, tôi yêu cầu anh là hãy hạn chế công việc của bác sỹ Forrester lại, nhất là trong điều trị cho các bệnh nhân.

- Tôi không biết...

- Harvey, với tư cách là cố vấn luật của bệnh viện, tôi cần phải báo anh biết rằng trong tình thế này, sự trung thực là một điều xa xỉ mà anh không thể tự cho phép mình làm.

- Nhưng tôi không muốn làm bất cứ điều gì có thể có hại cho bác sỹ Forrester – Cummins cố nài nỉ.

- Không phải tôi có ý muốn khuyên anh như thế. Anh chỉ cần tách cô ấy ra khỏi người bệnh một thời gian là đủ. Nhưng dù làm cái gì, anh cũng nhớ là phải làm một cách nhẹ nhàng, khéo léo. Điều xấu nhất mà bây giờ chúng ta sợ, đó là một sự tai tiếng.

Sáng hôm sau, Kate Forrester dậy sớm hơn thường lệ. Cô muốn đến bệnh viện trước khi bản phân công được niêm yết. Cứ nhìn bé Maria nằm thiêm thiếp mê mết, người chỗ nào cũng bị tổn thương, là cô thấy vô cùng xúc động. Cô tính sẽ qua thăm con bé để xem nó có đỡ hay ngược lại, tình trạng lại tồi tệ hơn khi được đưa vào cấp cứu. Một số trẻ bị ngược đãi được đưa vào bệnh viện quá chậm, và chúng dần dần suy kiệt rồi chết. Kate hy vọng Maria sẽ không nằm trong số trẻ bất hạnh đó.

Đến khoa Nhi, cô biết con bé đã được giao vào tay bác sỹ Mike Sperber, chuyên gia về thần kinh của trẻ thời kỳ sơ sinh.

Họ chưa bao giờ gặp nhau nhưng rõ ràng Sperber đã nghe nói đến cô, vì khi cô vừa bước vào buồng Maria, Sperber, lúc ấy đang khám cho con bé, đã niềm nở chào hỏi cô:

- Rất mừng được làm quen với nhà quán quân mới hạng nhẹ – Anh vừa ngồi vừa nói – Lần sau, chị hãy chọn một đối thủ ngang ngửa với tầm cỡ của chị.

- Tôi không hiểu...

- Golding đã kể tôi nghe chuyện chị đã đương đầu với ông bố của con bé tội nghiệp này. Thật may mà chị đã có mặt ở đây. Con bé đã tới giới hạn mà chỉ cần bị hành hạ thêm chút nữa là coi như nó xong đời.

Kate nhìn Maria. Nó có vẻ tỉnh táo hơn lúc cô gửi nó sang khoa Nhi.

- Tình hình nó thế nào rồi anh?

Sperber ra hiệu cho Kate lại bên giường Maria. Anh cầm tay cô và đặt lên mặt con bé. Cô thấy nó khê giật mình và có một phản xạ như muốn lùi lại. Rồi có vẻ dần quen với bàn tay dịu dàng ấm áp ấy, nó từ từ đưa tay nắm lấy mấy ngón tay cô. Trong cái bầu tay còn yếu ớt, nhưng nó chứng tỏ con bé đang có một nhu cầu tuyệt vọng nào đấy.

- Bác sỹ Forrester, tôi có thể nhờ chị một việc được không?

- Tôi chỉ có ít thời giờ vì tôi còn phải đến chỗ phân công mới.

- Không, không mất thời giờ lắm đâu. Tôi chỉ muốn xin chị hãy bế cháu bé lên một lúc. Chúng ta cần phải làm cho cháu bé hiểu là tất cả mọi người lớn đều không nguy hiểm, để trả lại niềm tin cho cháu. Rủi thay, mấy chị y tá ở đây đều quá bận để có thể làm được việc đó. Chị hãy bế cháu lên, tôi chỉ xin chị thế thôi.

Kate ngồi ghé xuống giường để bế con bé lên. Mới đầu Maria hơi cưỡng lại nhưng dần dần nó buông mình để Kate ôm lấy. Thậm chí, vài phút sau, nó còn có vẻ như hài lòng được ôm ấp như thế, má áp chặt vào ngực cô bác sỹ trẻ.

- Rất tốt – Sperber nói – Từ nay, nếu mỗi ngày làm vài lần như vậy, dù mỗi lần chỉ một phút, có lẽ chúng ta sẽ có thể làm cho con bé trở lại bình thường.

- Thế còn về mặt thần kinh – Kate hỏi – anh thấy con bé thế nào?

- Chúng tôi mới đang còn ở giai đoạn khám. Nhưng tôi cũng có một số lý do để hy vọng, tuy chưa dám chắc một điều gì.

*

Kate Forrester xem bản phân công hơi muộn. Mới đầu, cô không tìm thấy tên mình trong số những bác sỹ phân công về các phòng, khoa. Tìm mãi cô mới thấy nó ở mấy dòng cuối trang hai.

- Forrester – Cô lầm nhấm đọc – ban thống kê, bác sỹ Nicolas Troy. Buồng B-22.

Troy? Cái tên này hơi quen quen, nhưng cô không biết người này là thuộc một chuyên khoa nào của bệnh viện. Còn về cái tên ban thống kê, nghe sao mà nó có vẻ lạc lõng ở một nơi như bệnh viện này, thì thực tình cô chưa từng nghe đến. Nhưng cô cũng biết buồng B-22 là nằm dưới tầng hầm, ở đâu đó giữa một hệ thống hành lang chạy ngầm nối liền các toà nhà của bệnh viện.

Mặc dù bối rối, Kate cũng không có một lựa chọn nào khác là tuân theo.

Buồng làm việc của Troy khá rộng, tuy nhiên Kate lại cảm thấy nó chật chội thế nào ấy, có lẽ vì ở đây người ta xếp ngổn ngang những máy tính cũ và nhất là hàng chồng hàng đống những tập hồ sơ xếp cao chát ngất đến tận trần nhà. Bác sỹ Troy có lẽ phải đến bảy mươi chứ không ít. Tóc ông bạc trắng xòa ra lờm chờm, ông đang nghiên cứu cuốn giấy từ chiếc máy in đặt ở đầu bàn cứ không ngớt cuồn cuộn tuôn ra. Mỗi lần cảm thấy có điều gì mâu thuẫn hay một chi tiết nào làm ông bối rối, ông lại đưa tay lên gãi đầu khiến cho mái tóc của ông vốn đã rối lại càng thêm rối.

Kate biết là mình đến không đúng lúc, bởi cô thấy ông thậm chí còn không buồn ngẩng đầu lên để tiếp cô.

- Cái gì? – Ông sốt ruột hỏi.
- Tôi là bác sỹ Kate Forrester.
- Thế thì sao – Ông cúi kính đáp lại – tôi phải làm gì cho cô?
- Tôi được phân về làm việc chỗ ông.
- Tôi có yêu cầu ai đến giúp đâu? – Ông tuyên bố không úp mở – Những con số chết tiệt này! – rồi ông làu nhàu về một chuyện gì đó.

Đột nhiên ông nhớ lại hình như sáng nay có một lúc nào đó ông bị quấy rầy bởi một cuộc điện thoại, lúc người ta có nói gì ông cũng không chú ý lắm.

- À! Tôi nhớ rồi, cô là người mà sáng nay Cummins đã nói với tôi! Trời đất hỡi, cô bác sỹ trẻ, cô đã gây nên tội khủng khiếp gì để đến nỗi người ta

phải đày cô sang tận Siberia? Tôi rất hiểu là đối với một bác sỹ trẻ mới bắt đầu nghiệp như cô, mà lại phải chúi đầu vào cái đồng tài liệu gồm toàn những sự kiện sống và những con số khô khan này, thì điều đó có khác chi là một chuyến đi đày thực sự.

Rồi ngược mắt nhìn cô, ông có vẻ bị ấn tượng mạnh.

- Chà! Giá mà hồi còn trẻ tôi được gặp một cô gái nào như cô thì có lẽ tôi đã chẳng trở thành một gã độc thân chai lỳ. Thôi, hôm nào chúng ta quen biết nhau hơn, tôi sẽ kể cô nghe về thiên tình sử với một cô y tá của tôi. Nhưng lúc này thì trước hết cô cần phải nhìn thẳng vào việc. Và nói một cách thực thà thì quả là tôi không thích thú gì lắm về sự có mặt của cô. Tại sao? Bởi cô sẽ thấy khổ sở khi không được săn sóc bệnh nhân, do cô nghĩ rằng tất cả những gì mà người ta làm ở đây chẳng dính dáng gì đến y học cả.

Khoát tay một cái, ông chỉ khắp căn phòng với cái mớ lộn xộn toàn những hồ sơ và máy tính.

- Cô nhìn thấy tất cả những thứ này chứ? Ấy chính vì nó mà các bác sỹ rất sợ tôi đấy. Với những máy tính và những biểu đồ của tôi, mọi lầm lẫn của họ sẽ được làm minh bạch. Tôi có thể chứng minh một huyền thoại mà từ nhiều năm nay người ta đeo đuổi là sai. Nói cho phải phép lịch sự, thì đó là những sai lầm không tự giác. Các bác sỹ trẻ bắt buộc phải học ở các nhà thực hành đi trước. Kiến thức rồi niềm tin cứ thế được truyền từ đời trước đến đời sau. Đến nỗi mà gần như y học luôn luôn bị chậm mất một thế hệ. Đó là lý do tại sao mà phần lớn các bác sỹ lại mắc phải cũng vẫn những sai lầm như nhau cho tới khi người ta phanh phui được nó ra và từ đó rút ra được những hệ quả.

Troy ra hiệu mời Kate ngồi. Thấy chẳng còn một ghế nào trống, ông gạt luôn xuống đất một chồng giấy in đầy những số liệu ra khỏi một chiếc ghế đặt gần. Kate lẳng lặng ngồi xuống, bấm bụng chịu đựng cho hết bài “diễn văn” dài dòng của ông. Rõ ràng chẳng mấy khi có dịp làm giá trị công việc của mình nên hẳn có dịp là ông chẳng chịu bỏ lỡ.

- Ví dụ – Ông tiếp tục nói – nếu chúng ta cẩn thận ghi chép và lưu trữ lại trong hồ sơ những điều trị được hướng dẫn trong vòng khoảng tám, chín chục năm, thì chúng ta sẽ thôi không nghĩ rằng không khí trong lành và ánh nắng mặt trời sẽ chữa được bệnh lao phổi. Và trong nhiều thập kỷ, chúng ta cứ khuyên mọi người hãy dùng sữa và kem tươi để chữa viêm loét. Thế nhưng cách điều trị ấy chẳng những không chữa khỏi bệnh, mà nó lại còn làm cho viêm loét nặng thêm, đó còn chưa kể tỷ lệ cholesterol tăng lên một cách nguy hiểm. Lẽ ra chúng ta phải tự hỏi: những huyền thoại y học ấy, những môn thuốc thần ấy, có đúng chúng đã thực sự chữa được khỏi bệnh không? Và nếu căn cứ vào những sự kiện và những số liệu – chúng lạnh lùng thật đấy nhưng lại rất khách quan – thì đã có bao nhiêu người bệnh được chữa trị theo cách này hay cách khác đã thực sự nhờ đó mà được lành bệnh? Cho nên bất kể các vị giáo sư đáng kính của chúng ta nói sao, cái mà chúng ta cần phải xem xét, đó là những điều mà những sự kiện thực tế đã chứng minh và đó cũng là cái mà chúng ta phải luôn luôn tự đòi hỏi. Nói cách khác, dưới con mắt của nhiều bác sỹ, tôi chỉ là một lão già khó tính, hay càu nhàu và ưa phá rối. Kệ cho họ nói, tôi chỉ biết là khi tôi sưu tầm và nghiên cứu sự kiện và số liệu, công việc của tôi nhằm để nói: “Thưa các quý bà quý ông, chúng ta đang thực hành một cách chữa bệnh tồi. Chúng ta cần phải từ bỏ cái cũ để tìm một cái mới. Nhưng trên hết, chúng ta đừng nên coi bất cứ cái gì đã làm xong rồi thì cái đó tất nhiên là bất biến. Không, không phải thế và do đó chúng ta phải không ngừng học hỏi”.

Chùng bản thân Troy cũng đã cảm thấy thấm mệt, bởi đến đây Kate thấy ông đề nghị:

- Cô nghĩ sao nếu chúng ta làm một tách trà? Về phần tôi thì tôi thấy rất cần.

Kate gật đầu ra hiệu đồng ý.

Sau khi đặt xoong nước lên chiếc bếp điện duy nhất, ông đột nhiên nói:

- Bác sỹ Forrester, tôi có điều này muốn thú nhận với cô.

- Cái gì vậy, thưa ông?

- Thực ra tên cô không xa lạ gì với tôi và tôi đã nghe nói về tình hình khó khăn lúc này của cô. Khó khăn ấy có thể không lâu nữa sẽ càng lớn hơn – Ông bỏ mấy túi trà vào nước sôi – Cô là một nạn nhân mới của thời đại chúng ta, thời đại mà đồng tiền đang điều khiển toàn xã hội. Các luật sư, luôn luôn rình rập, sẽ chớp bất cứ cái cớ nào để kêu ầm lên rằng đó là do lỗi của cái thói vô trách nhiệm. Các gia đình đau khổ vì mất mát người thân sẽ tự an ủi với một khoản bồi thường kha khá. Và nói cho cùng thì tại sao lại không? Ngày nay tuần nào trên truyền hình người ta chẳng thấy có biết bao nhiêu chuyện kỳ lạ: nào những người, phải gọi họ là nghệ sỹ bậc thầy mới đúng, dù đặt một miếng băng dính cũng không xong, ấy thế mà khi họ đóng vai một bác sỹ, thế là đột nhiên họ trở thành những vị anh hùng cứu nhân độ thế. Vì vậy cuối cùng công chúng mới tưởng rằng, nếu các diễn viên mà còn làm được những điều kỳ diệu như thế, thì các bác sỹ thực thụ ắt hẳn sẽ phải làm được tốt hơn. Rất có thể cô sẽ là nạn nhân của cái ảo tưởng đó và chính vì vậy mà cô có mặt ở đây. Họ không muốn có cô nữa, ở khoa Cấp cứu cũng như ở các khoa khác, bởi nếu chẳng may mà cô lại dính dáng đến một sự cố nào khác, thì bảo hiểm của bệnh viện sẽ khiển trách họ là tại sao họ lại giữ cô.

- Thế nếu vậy thì tại sao họ lại không bảo tôi đi?

- À! Cô vừa vạch ra đúng cái điều phi lý trong sự việc này. Nếu bệnh viện để cô đi, thì có khác nào họ công khai thừa nhận cô là một bác sỹ bất tài. Từ đó người ta sẽ có cớ để quy kết cho họ trách nhiệm về việc sử dụng cô... Cho nên họ không thể đưa cô ra khỏi bệnh viện, cũng như không thể chuốc lấy rủi ro khi vẫn để cô tiếp tục chữa trị cho bệnh nhân.

- Tôi sẽ xin thôi việc! – Kate nhồm dậy, kêu lên.

Troy đưa tay nhẹ nhàng nâng cằm cô gái cứng đầu cứng cổ.

- Làm thế cũng có nghĩa là thừa nhận cô phạm tội. Tuy nhiên cô không phải loại người dễ buông tay đâu. Hãy ở lại và chiến đấu, nhưng cần biết rằng nếu thất bại thì cô sẽ bị nguy hiểm. Điều quan trọng là cô phải khẳng định, một cách vững vàng, mạnh mẽ, là cô tin chắc cô đã làm cho Claudia

Stuyvesant tất cả những gì cần phải làm. Và nếu như tôi không nhầm thì đối với cô gái ấy, cô đã làm tất cả những việc đó. Để rồi cuối cùng mọi người đều thấy rõ là cái chết bi thảm của cô ấy không phải là do lỗi của cô.

Ông ngừng lại một lúc để nhìn cô chăm chú.

- Cô đã làm đúng theo trình tự phải làm, có phải vậy không cô gái?

- Vâng! Tất cả những quan sát của tôi đều được ghi trong hồ sơ và nó vẫn còn đó để chứng minh.

- Những quan sát... Vào cái thời của tôi, các bác sỹ thường làm các báo cáo dối trá, viết sau khi có tử vong vài giờ, thậm chí có khi đến vài ngày!

- Tất cả các nhận xét của tôi đều xác thực và viết ngay trong đêm ấy.

- Nếu cô cho phép, tôi muốn được xem qua những ghi chép đó, chỉ vì tò mò thôi. Trong khi chờ đợi, cô hãy làm việc với tôi. Cô sẽ có thể bất ngờ vì những điều cô khám phá ra được trong cái đồng tài liệu lộn xộn này đây. Rồi có lẽ lúc ấy, thậm chí cô còn hiểu rằng tôi không phải là một lão già lẩm cẩm, chỉ vì không chịu được cái chuyện phải về hưu, nên mới phải chui vào giấu mình ở cái xó xỉnh dưới tầng hầm này.

Để động viên cô, ông cười và nói thêm:

- Hãy nghe tôi, cô gái bé nhỏ của tôi. Một tuần hay một tháng thì có nghĩa lý gì đối với cuộc đời còn trẻ của cô? Suy cho cùng thì tất cả đều chỉ là tương đối. Với cô thì một tháng chẳng có gì to tát khi mà cô còn có biết bao nhiêu năm tháng nữa ở phía trước. Nhưng ở cái tuổi của tôi thì ba mươi ngày là tương đương với cả cuộc đời rồi đấy. Và lại... có gì là xấu nào khi mà sáng sáng tôi được hưởng cái niềm vui là hồi hã đến đây để được thấy vẻ mặt xinh xắn tươi trẻ của cô? Thôi, bây giờ hãy cạn tách trà đi và chúng ta cùng bắt tay vào việc.

Tin cái chết của Claudia Stuyvesant – cô con gái độc nhất của một người nổi tiếng như Claude Stuyvesant, chẳng mấy chốc đã lan truyền khắp giới truyền thông. Suốt trong hai ngày, tổng đài điện thoại Bệnh viện Thành phố tràn ngập những cuộc gọi của các nhà báo. Theo chỉ thị của giám đốc Cummins, tất cả các cú điện thoại ấy đều được chuyển đến bà Hockaday, phụ trách về quan hệ đối ngoại.

Với tất cả mọi câu hỏi, bà Hockaday đều chỉ đưa ra một lời tuyên bố:

- Thứ bảy trước, cô Claudia Stuyvesant đã được đưa đến khoa Cấp cứu bệnh viện chúng tôi. Các rối loạn biểu hiện không cho phép chúng tôi lập được một chẩn đoán và vì một nguyên nhân đến nay chưa rõ, cô đã mất vào hồi sáng chủ nhật.

Theo đúng như chỉ thị nhận được, bà Hockaday không nhận trả lời bất cứ câu hỏi nào và cũng không cung cấp thông tin gì thêm. Vì vậy mặc sức tưởng tượng mỗi đài địa phương cứ thuật lại câu chuyện theo cách của mình, nói bóng gió đến việc cái chết của Claudia Stuyvesant là do dùng thuốc quá liều, thậm chí có đài còn đi xa hơn là ám chỉ đến một vụ tự vẫn. Nhưng sang ngày thứ ba thì vụ Stuyvesant đã bị chìm ngập trong làn sóng của những sự kiện bắn thiêu, nhớp nhúa khác, nào bắt cóc tổng tiền, nào giết người, bắt bố, chẳng ngày nào là không thấy nhan nhản trên những kênh truyền hình của New York.

Tuy nhiên, trên Đài truyền hình Ba, người phụ trách chương trình Hank Daniels, vẫn dai dẳng nói về vụ Stuyvesant. Thực vậy, từ nhiều ngày nay, Daniels cùng Ramon Gallante, một trong số những phóng viên điều tra của

anh đã thu thập được một loạt những cuộc phỏng vấn liên quan đến vấn đề sức khoẻ của người dân New York.

Được tiếp xúc với một số bệnh nhân bị thất vọng vì chăm sóc y tế, một số gia đình bị mất người thân và một số y tá bất mãn, Gallante đã thúc đẩy họ tố cáo những khuyết điểm, những sai sót, chế độ trả viện phí quá cao và những lãng phí trong một số cơ sở y tế. Nhưng những cuộc trao đổi và những lời tố cáo ấy vẫn chưa cung cấp đủ chất liệu để thu hút cũng như duy trì được sự quan tâm của công chúng trong một tuần.

Hai ngày trước, trong lúc nhăm nháp tách cà phê buổi sáng, Hank Daniels qua truyền hình đã biết được tin về cái chết của cô gái trẻ Claudia Stuyvesant. Đến nơi làm việc, ông cho mời ngay Ramon Gallante tới.

Khi Ramon có mặt, ông đi thẳng luôn vào vấn đề:

- Ray, cậu có nghĩ cậu có thể xin được Claude Stuyvesant một cái hẹn không?

- Ông ta ít khi cho ai gặp lắm, trừ phi là đúng lúc ông ấy đang nghiên ngẫm một cú làm ăn lớn. Khi nào mà ông ấy cần đến chúng ta thì ông ấy chẳng ngại ngừng gì mà không gọi chúng ta đâu.

- Thế có nghĩa là chúng ta có thể thu xếp một cái gì đó để khiến ông ấy phải cần đến chúng ta?

Ramon có vẻ bị cuốn hút vào câu chuyện.

- Anh đã tìm được một cái mẹo nào rồi ư?

- Sáng nay cậu có xem Đài Hai hay Bốn không?

- Tôi chỉ nghe lơ mơ thôi, lúc ấy tôi đang mặc quần áo. Thế thì sao?

- Họ đã đưa hai phóng sự về cái chết của Claudia Stuyvesant. Theo Đài Hai, thì đó là một cái chết trong “những điều kiện đáng ngờ” – hiểu ngầm là giống như một vụ tự vẫn. Còn trên Đài Bốn, thì đó là một “cái chết đột ngột, tàn nhẫn, mà nguyên nhân chưa được giải thích và phải đợi đến mổ tử thi làm sáng tỏ”. Đây rõ ràng là ám chỉ đến việc sử dụng thuốc gây nghiện hoặc ma túy quá liều.

Gallante ngoác miệng cười:

- Mẹ kiếp, Hank, tôi sẽ gọi cho Stuyvesant để ông ấy có cơ hội bác bỏ những lời vu khống bẩn thỉu làm tổn hại đến thanh danh của cô con gái vô tội.

- Bằng cách nuôi dưỡng chương trình, chúng ta lại càng phục vụ một cách có lương tâm hơn cho sự nghiệp báo chí – Daniels cười nói.

- Được, tôi sẽ làm ngay, – Gallante hứa.

- Nếu cậu xin được cuộc phỏng vấn, ngay từ bây giờ tôi đã nghĩ ra cách hâm nóng câu chuyện rồi.

- Anh muốn nói sao?

- Để thăm dò dư luận thì không gì tốt bằng một cuộc tranh luận. Khi nào chúng ta có được phát biểu của Stuyvesant trên băng ghi âm, tôi sẽ gọi cho Bệnh viện Thành phố và...

- Anh sẽ đề nghị họ trả lời – Gallant nói nốt – Anh thật là một tay biên tập truyền hình cừ nhất mà tôi được biết!

*

Ramon Gallant mất hai mươi phút để nói chuyện điện thoại một cách vô vọng qua điện thoại, mới đầu với cô thư ký của Claude Stuyvesant, rồi sau đó với bà trợ lý của ông ta.

Sau cùng, không còn cách nào khác, anh quyết định hạ con chủ bài:

- Bà Parker, lẽ nào bà không nhận thấy là bà đã đặt Đài Ba chúng tôi vào một tình thế khó xử hay sao?

- Ông Stuyvesant đang còn bị sốc mạnh – Bà Parker phân trần – nên lúc này ông ấy không thể đưa ra bất cứ bình luận nào về sự việc khủng khiếp vừa qua.

- Tôi rất hiểu và hoàn toàn thông cảm với nỗi đau ông ấy đang phải chịu đựng. Nhưng thưa bà Parker, xin bà hãy thử đặt mình vào địa vị một nhà báo trung thực. 18 giờ ngày mai, tôi phải tiết lộ là khi tôi hỏi ông Claude

Stuyvesant về việc có phải con gái ông đã tự vẫn như Đài Hai ám chỉ không thì ông đã từ chối trả lời tôi. Tôi không muốn nói quá đâu, nhưng quả thực đó là một tình thế rất khó xử...

Đã nhiều lần bị rắc rối vì cái thói tò mò, thóc mách của cánh nhà báo nên bà Florence Parker hiểu ngay ở đây ngầm có một sự đe dọa sẽ phát giác.

- Xin ông đợi cho một lát, ông Gallante, để tôi đi hỏi xem sao.

Một lúc sau, có tiếng Parker gọi lại:

- Ông Gallante, vậy xin hỏi, chính xác thì ông muốn gì?

- Ồ, rất đơn giản thôi. Không phải phiền ông Stuyvesant đi đâu cả. Chúng tôi sẽ lại đây với một kíp truyền hình nho nhỏ và chỉ xin ông ấy dành cho mười lăm phút trong quỹ thời gian quý báu của ông ấy. Ông ấy sẽ thuật lại sự việc và chúng tôi sẽ để nguyên xi thế không kiểm duyệt. Bù lại vì lý do thời gian, chúng tôi cũng sẽ không phát hết nội dung cuộc phỏng vấn ấy.

- Không quá mười lăm phút? – Florence Parker hỏi lại, có ý nhấn mạnh.

- Vâng, tôi xin hứa.

- Bao giờ?

- Tùy bà quyết định. Thế nào chúng tôi cũng xin theo.

- Vậy 3 giờ chiều nay. Ông thấy được chứ?

- Vâng, xin bà tin ở tôi.

Gallante đặt máy, khoai chí không sao tả nổi.

*

16 giờ 15 hôm ấy, Ramon Gallante và kíp truyền hình về đến xưởng phim của Đài Ba. Họ vừa từ chỗ Claude Stuyvesant trở về.

- Thế nào, Ray? – Daniels sốt ruột hỏi.

- Anh muốn một cuộc tranh luận phải không Hank? Thế thì “quý ngài” đã được phục vụ một món mà còn nóng sốt hần hoi! Nóng sốt đến nỗi trên

đường về tôi đã ghé qua Bệnh viện Thành phố để quay mấy cảnh bên ngoài. Khi nào dựng phim xong, chúng ta sẽ có cả một loạt phóng sự rất thú vị.

- Mình đã có thể gọi cho bệnh viện để báo cho họ quyền trả lời của họ chưa?

- Gọi đi, gọi cho họ ngay đi. Còn tôi, tôi sẽ lập tức dựng phim.

Trong cơn phấn khích, Hank Daniels hiểu rằng về tất cả các điểm, cuộc phỏng vấn đã xác nhận trực cảm ban đầu của anh. Rất hài lòng, anh nhắc máy.

- Maggie này, cho tôi biết giám đốc Bệnh viện Thành phố là ai?

- Bác sỹ Cummins.

- Cô hãy gọi ngay cho ông ấy giúp tôi.

*

- Thừa bác sỹ Cummins – Hank nói – tuy về nguyên tắc thái độ của chúng tôi bao giờ cũng hoàn toàn vô tư, nhưng Đài Ba chúng tôi cũng thấy cần phải báo trước cho ông là 18 giờ chiều mai, chúng tôi sẽ bắt đầu chiếu một loạt phóng sự có nhan đề *“Đây là vấn đề của các bạn: Tại các bệnh viện ở New York, cơ may sống của các bạn là những gì?”* Loạt phóng sự sẽ được bắt đầu bằng cuộc phỏng vấn ông Claude Stuyvesant về cái chết tại bệnh viện của con gái ông ta. Ông Stuyvesant có đưa ra vài lời buộc tội khá lạ lùng đối với bệnh viện của ông.

- Những lời buộc tội? – Cummins lo lắng nhắc lại – Ông ta nói sao?

- Ông ta nói khá nhiều chuyện, thừa bác sỹ. Nhưng chúng tôi không thể phát hết. Tôi khuyên ông nên xem buổi phát chiều mai, và như thế ông có thể chuẩn bị để phản bác.

- Ông muốn nói phản bác gì?

- Tôi sẽ mời ông trả lời ông ta cũng vào giờ ấy ngày mai. Tôi có thể trông đợi vào sự hợp tác của ông không?

- Tôi... tôi sẽ gọi lại cho ông sau – Cummins vội đáp.

Liền sau đó, Cummins gọi ngay cho thẩm phán Trumbull.

*

Sáng hôm sau, Kate Forrester lại đến phòng làm việc của bác sỹ Troy. Cô vẫn thấy ông như hôm qua, ngập đầu vào cái mớ biểu đồ, mái tóc rối bù lên. Bằng đầu móng tay, ông gãi đầu một cách lơ đãng.

Không ngẩng mặt lên nhìn cô, ông chỉ nói gọn một tiếng:

- Chào Forrester.

- Chào bác sỹ.

Nhận thấy giọng nói buồn bã của cô, bấy giờ ông mới ngược mắt nhìn qua cặp mục kính.

- Thế nào? Mất ngủ hả, cô gái?

- Không ạ, không mất ngủ nhiều lắm.

- Không nhiều lắm, trong trường hợp này mà lại bảo không nhiều lắm – Nhìn cô một cách chăm chú, ông nói tiếp – Thôi đừng giấu tôi nữa, cô gái nhỏ của tôi. Cô luôn trăn trở và tự hỏi: Sáng nay, cuộc họp rồi sẽ quyết định số phận của mình sao đây? Thực lòng, tôi không chê trách gì họ...

Kate ngắt lời ông:

- Một cuộc họp? Vào sáng nay?

Troy tỏ ra ngạc nhiên:

- Ồ! Tôi tưởng cô đã biết rồi.

- Có vẻ như họ giấu tôi điều gì đó... Vấn đề gì hả ông?

- Sáng nay bệnh viện đã có tin đồn, vì thế tôi tưởng cô đã biết – Bác sỹ Troy nói, rõ ràng ông lấy làm phiền muộn vì đã trót đề cập đến chuyện này.

- Tôi xin ông, bác sỹ, ông đừng dẫn đo gì nữa!

- Số là... sáng nay, mấy vị chức sắc trong bệnh viện ta có một cuộc họp, nghe đâu khá quan trọng.

- Chắc để thảo luận trường hợp của tôi – Ông bác sỹ già buồn bã nhún vai khi nghe cô nói – Thế mà thậm chí họ cũng không cho phép tôi tự bảo vệ nữa!

- Nếu tôi nghe không lầm, thì không phải để kết tội hay bào chữa cho cô đâu. Mà hình như bệnh viện ta sắp “có chuyện” với truyền hình.

- Truyền hình? Thế thì liên can gì đến tôi? – Kate ngạc nhiên nói – Tôi phải lên gặp ban giám đốc ngay để hỏi cho ra nhẽ! – Nói rồi cô xăm xăm ra cửa.

*

Bác sỹ Cummins cho triệu tập gấp các trưởng phòng, trưởng khoa. Hiểu rằng cuộc họp sẽ phải đưa ra những quyết định khó khăn và có tính chất nghiêm trọng, ông cũng mời cả cố vấn luật Lionel Trumbull.

- Thưa các quý bà quý ông, một sự việc mà cho đến bây giờ mới chỉ là một sự cố đáng tiếc, thì nay nó đã có nguy cơ có thể biến thành một vụ tai tiếng chung của bệnh viện chúng ta.

- Một vụ tai tiếng chung! – Một trưởng phòng kêu lên – Chúng ta lại phải cần đến cái đó nữa sao!

- Chiều nay Đài Ba sẽ phát loạt phóng sự lấy tên là “*Đây là vấn đề của các bạn: Tại các bệnh viện ở New York, cơ may sống của các bạn là những gì?*”

Bằng một giọng gay gắt, trưởng khoa Nhi Eleanor Knolte nói:

- Đó là cái mà họ gọi là “phóng sự – chân lý”. Khi nào thì có một phóng sự – chân lý về giới báo chí? Cái đó sẽ làm họ thay đổi! Nếu tôi hiểu đúng thì có lẽ họ đã đánh hơi được về vụ Stuyvesant, có phải thế không?

- Còn tôi tệ hơn – Cummins nói.

- Trong việc này thì có gì là tôi tệ? – Knolte hỏi.

- Đây là lý do mà tại sao sáng nay tôi triệu tập gấp các vị, hôm qua, người sản xuất chương trình vừa nói trên đã gọi điện cho tôi. Ông ta cho biết

Ramon Gallante đã ghi lại được cuộc phỏng vấn Claude Stuyvesant và Gallante có ý định sẽ phát nó vào tối nay.

- Thế thì phải ngăn cái tay ấy lại! – Knolte bất bình nói.

- Rủi thay, đã quá muộn. Những lời tuyên bố của Stuyvesant sẽ được đưa vào mục tin tức buổi 18 giờ của Đài Ba. Người ta chỉ báo cho tôi để hỏi chúng ta có muốn trả lời những lời buộc tội của Stuyvesant không? Và đó là vấn đề mà bây giờ chúng ta phải thảo luận. Bệnh viện Thành phố có phải bước lên vũ đài không, và nếu có, thì lập trường của chúng ta sẽ như thế nào?

Mọi người nhao nhao có ý kiến, người thì nói phải đấu tranh, người lại bảo không nên. Mãi đến khi Cummins lấy lại được trật tự thì bấy giờ những người thận trọng nhất mới có dịp đưa ra những ý kiến cân nhắc của mình.

Bác sỹ Solomon Freund là một nhà thần kinh học nổi tiếng. Trước ông phụ trách trường khoa, nay ông là một giáo sư ưu tú. Thấy ý kiến mọi người đã vãn, bằng một giọng nhẹ nhàng và thông thả, ông bắt đầu lên tiếng:

- Thưa các quý vị, tôi có thể lưu ý các vị đến một điểm có thể nói là mấu chốt không? Để đưa ra một quyết định đúng đắn, tôi nghĩ trước hết chúng ta cần phải nắm được nguyên nhân cái chết không may của cô gái. Thế nhưng theo tôi biết thì hình như đến bây giờ, những báo cáo khám nghiệm tử thi vẫn chưa đến tay chúng ta. Liệu tôi nói thế có nhầm không?

- Không – Vài người nói.

- Vậy thì trong trường hợp này – Freund nói tiếp – chừng nào mà chúng ta còn chưa biết rõ thì tốt nhất là chúng ta hãy giữ im lặng.

Harold Wildman, trưởng khoa mới của khoa Phẫu thuật lồng ngực lập tức xen ngang:

- Ông muốn nói chúng ta cứ để mặc cho lũ nhà báo ấy bôi nhọ bệnh viện mà không đập lại chúng sao? Cứ để mặc cho cái ông Stuyvesant cậy của cậy thế ấy tha hồ tung ra những lời vu cáo quái gở mà chúng ta không phản bác lại sao?

- Không. Tôi muốn nói là cho đến khi nào chưa biết rõ sự việc, thì tốt hơn hết là chúng ta tránh không đưa ra những lời tuyên bố mà sau này nó có thể lại trái ngược với sự thật. Bây giờ mà cứ nói không có căn cứ, thì chúng ta có vẻ như những tên tội phạm đang cố che giấu tội ác của mình. Chúng ta không phạm một tội ác nào, vậy thì chúng ta không có gì phải giấu giếm. Hãy tin tôi, chúng ta không nên trả lời gì vội.

- Bình thường thì tôi tán thành ý kiến của ông, Solomon – Cummins nói – Nhưng lần này thì những phản ứng của công luận sẽ không để chúng ta đứng ngoài cuộc. Để nhận được tiền tài trợ của nhà nước, chúng ta cần phải có bệnh nhân ở các giường. Thế nhưng vụ tai tiếng tệ hại này sẽ có nguy cơ làm cho họ xa lánh bệnh viện ta. Cho nên chính vì lý do đó mà chúng ta bắt buộc phải trả lời những lời cáo buộc ấy.

- Vâng, nhưng nếu vậy thì trả lời sao?

Lionel Trumbull nhận thấy đã đến lúc ông có thể đưa ra ý kiến:

- Thưa các quý bà quý ông, qua nhiều năm làm việc của tôi, tôi đã nhiều lần nhận thấy là cứ cố bác bỏ những lời buộc tội có tính chất như trong sự việc này, người ta sẽ gây ra nhiều cái hại hơn là làm điều lợi. Những câu trả lời thiếu cân nhắc sẽ càng chuốc thêm trách nhiệm và làm người ta phải trả giá đắt hơn. Cho nên tốt hơn là chúng ta nên tránh đương đầu một cách trực tiếp với một con người quyền thế như Stuyvesant. Vậy tôi xin nêu ý kiến thế này: chúng ta sẽ theo dõi cuộc phỏng vấn. Sau đó, nếu chúng ta quyết định trả lời, bác sỹ Cummins hoặc bà Hockaday, trợ lý đối ngoại của giám đốc, sẽ lên trước camera. Một cách chắc chắn đường hoàng, họ sẽ nói cho công chúng biết hàng năm đã có bao nhiêu người được khoa Cấp cứu tiếp nhận và đã có bao nhiêu người khỏi bệnh hoặc ít ra cũng đỡ được vài phần để trở về nhà. Chúng ta sẽ chứng minh được rằng bất cứ người nào bước qua ngưỡng cửa bệnh viện chúng ta, họ cũng đều được chữa trị cẩn thận và có hiệu quả. Và chúng ta nói những điều này với những lời lẽ ngắn gọn, chính xác và chân thực.

Mọi người tỏ vẻ có ấn tượng tốt với lời phát biểu của luật sư Trumbull.

- Tôi tán thành và ghi nhận ý kiến vừa rồi – Cummins nói – Vậy là chúng ta quyết định, nếu trả lời những lời cáo buộc của Stuyvesant, chúng ta sẽ trả lời nó một cách chững chạc và căn cứ vào những sự việc rõ ràng, chính xác. Ngược lại, chúng ta cũng sẽ tránh mọi đối đầu trực tiếp với Stuyvesant. Tôi sẽ yêu cầu bác sỹ Troy chuẩn bị một số thống kê.

- Vậy tôi có thể hiểu là các ông sẽ không làm gì hết để bảo vệ cho bác sỹ Forrester? – Solomon Freund hỏi.

- Vào lúc này thì chúng ta gắng không để xảy ra một vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm – Trumbull đáp.

- Làm thế có phải là chúng ta có vẻ bỏ rơi cô ấy không?

- Bệnh viện Thành phố bao giờ cũng bảo vệ nhân viên của mình! – Cummins bác lại – Và lần này chúng ta sẽ vẫn làm vậy!

- Chứng minh rõ ràng nhất cho thiện chí của chúng ta đối với cô ấy – Trumbull xen vào nói – đó là cô ấy đã gặp một luật sư của tôi. Anh ta đang chuẩn bị để bào chữa cho cô ấy.

Freund có vẻ thấy nhẹ nhõm:

- Nếu vậy thì tôi không có gì để phản đối quyết định vừa rồi của cuộc họp của chúng ta.

- Tốt! – Cummins tuyên bố – Tôi sẽ thông báo lại cho bác sỹ Troy về điều đó, và tôi tin là tối nay các vị sẽ chú ý theo dõi chương trình của Đài Ba.

*

Khi Kate có mặt ở chỗ thư ký của bác sỹ Cummins thì cuộc họp đã kết thúc. Sau khi hỏi xin gặp giám đốc, cô được đưa ngay vào phòng làm việc của Cummins.

- Tôi đoán cô lại muốn xin được phân công về chỗ làm việc cũ – Cummins hỏi cô bằng một giọng vồn vã – Tôi cứ nghĩ là cô ưng làm việc cùng bác sỹ Troy. Cách tiếp cận của ông ta đối với y học có nhiều cái thú vị đấy chứ.

- Thừa bác sỹ Cummins – Kate hỏi thẳng luôn – Cuộc họp vừa rồi có liên quan gì đến tôi không?

- Một cách nào đó thì có.

- Vậy thì tôi muốn được biết cuộc họp đã quyết định thế nào? Hình như tôi cũng có quyền được biết chứ phải không ông?

- Chả là thế này, 18 giờ tối nay, Đài Ba sẽ phát một cuộc phỏng vấn Stuyvesant. Hiển nhiên là nói về cái chết của con gái ông ta.

- Stuyvesant định đưa việc đó ra trước công luận?

- Với một người quyền thế như Stuyvesant chắc cô cũng không trông chờ ông ta sẽ chịu dừng lại ở đây, tôi nghĩ vậy có đúng không? Tôi hãy còn nhớ có lần Stuyvesant muốn người ta phải giảm thuế cho một cơ sở của ông ta. Thành phố đã từ chối. Ông ta liền lên ti vi và buộc tội ông thị trưởng là vì việc đó mà đã làm mất công ăn việc làm của hàng trăm con người. Cuối cùng thị trưởng phải chịu thua ông ta đấy. Ai chứ Stuyvesant thì ông ta là bậc thầy về cái trò sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng khi nào thấy nó được việc cho ông ta.

- Ông nghĩ rằng Stuyvesant sẽ cáo buộc tôi?

- Chúng tôi cũng chưa biết ông ta sẽ nói gì. Có lẽ đến buổi 18 giờ, chúng ta sẽ biết rõ hơn.

Ruột gan như thắt lại, Kate khẽ gật đầu.

- Có phải vì Stuyvesant mà ông chuyển tôi đến chỗ bác sỹ Troy?

- Cô hãy xem đó chỉ là một biện pháp đề phòng mà luật sư Trumbull khuyên chúng ta. Và cũng mong cô hãy thận trọng, kín đáo. Điều đó sẽ có lợi khi mà rồi đây báo chí sẽ chỉ nói về vụ kiện.

- Mọi người đều có vẻ tin chắc sẽ có vụ kiện. Nhưng nếu Stuyvesant quả thật giàu có như người ta nói, thì tại sao ông ta còn áp dụng một biện pháp đau lòng mà nó chỉ đem lại cho ông ta tiền bạc?

- Stuyvesant là một con người hiếu thắng. Theo như người ta đồn đại thì tiền ông ta trả cho luật sư và một số người khác còn tốn kém hơn nhiều so với những đền bù mà ông ta nhận được. Tuy nhiên ông ta cứ đi kiện, kiện để mà thấy rằng mình luôn luôn là kẻ mạnh, kẻ thắng. Vì vậy chúng ta cần phải nghe theo ý kiến của các cố vấn luật của chúng ta. Theo như tôi biết, thì cô đã gặp một người trong số đó?

- Vâng. Một luật sư trẻ tên là Van Cleve.

- Cảm tưởng của cô đối với anh ấy ra sao?

- Một người thông minh và nghiêm túc. Anh ta có vẻ rất có trách nhiệm với công việc.

- Càng hay! Cô cần biết là bệnh viện sẵn sàng dành cho cô mọi sự bảo vệ cần thiết.

- Tôi hy vọng sẽ không phải cần đến nó.

- Chúng ta sẽ biết điều đó tối nay. Trong khi chờ đợi, cô hãy quay về chỗ bác Troy. Ông ta đang rất cần sự giúp đỡ của cô để tập hợp những thống kê mà ta cần đến, nếu như chúng ta quyết định trả lời Stuyvesant.

Vừa bồn chồn vừa sốt ruột, Kate Forrester chờ đợi buổi phát hình tối trong căn hộ ở chung với Rosalind Chung. Sau đoạn giới thiệu bản tin truyền hình, nữ phát thanh viên trình trọng thông báo: “Các bạn hãy chia sẻ kinh nghiệm đau lòng của một người cha vừa mới đối mặt với công tác chăm sóc y tế của New York. Ramon Gallante sẽ đưa ra một loạt phóng sự mới về các bệnh viện và các bác sỹ của chúng ta. Ông Gallante sẽ nói với các bạn, trong các bệnh viện lớn nhất đồng thời cũng được coi là tốt nhất của thành phố, các bạn sẽ có cơ may được hưởng những chăm sóc gì.”

Nhưng sau đó Kate còn phải sốt ruột nghe phần tin tức, xen vào hai đoạn ngừng mỗi lần ba phút để quảng cáo, mỗi đoạn tám tiết mục, rồi mục dự báo thời tiết trong đó người giới thiệu tự cho phép mình đưa ra mấy lời khôì hài nhạt nhẽo, rồi cuối cùng là mấy lời bình luận còn tồi tệ hơn nữa của một phóng viên thể thao.

Đối với Kate, tất cả mấy cái chuyện đó hình như chỉ muốn xúm lại để tra tấn cô.

- Thôi, kết thúc đi! – Cô bật hét lên với cái ti vi.

Cuối cùng nữ phát thanh viên thông báo:

- Và bây giờ là chương trình “*Đây là vấn đề của các bạn*” với phóng viên Ramon Gallante, người sẽ trò chuyện với các bạn về kinh nghiệm đáng buồn của một người cha. Xin mời ông Ramon!

Nữ phát thanh viên biến mất, nhường chỗ cho Ramon Gallante đứng trước Bệnh viện Thành phố, tay cầm chiếc micro. Một số khách qua lại ngạc

nhiên đứng lại nhìn anh ta.

- Tôi đang đứng trước một bệnh viện mà phần lớn người dân New York đều biết... đó là Bệnh viện Thành phố. Nó được coi như một trong những bệnh viện tuyệt vời nhất của chúng ta. Bệnh viện có những trang thiết bị tốt nhất, đồng thời cũng hiện đại và đắt tiền nhất. Đội ngũ bác sỹ, y tá, công nhân viên, như người ta nói, đều được tuyển chọn trong số những người lành nghề nhất mà không nơi đâu có thể sánh kịp. Thế nhưng nó có tốt như người ta tưởng không? Nó có đủ để dù thế nào chăng nữa, các bạn vẫn có thể yên tâm để giao phó tính mạng của các bạn, hay con cái của các bạn cho nó không?

Trong gian phòng vắng lặng, Kate Forrester cảm thấy như có một ngọn lửa giận dữ bùng lên trong con người cô.

*

Cùng lúc ấy, trong phòng làm việc của bác sỹ Cummins, các thành viên của Hội đồng quản trị cũng lặng lẽ theo dõi buổi phát hình với một sự phần nộ cố kìm nén.

*

Tại một trong những phòng chiếu video của Văn phòng Trumbull, Drummond & Baines, Lionel Trumbull và Scott Van Cleve cũng dán mắt lên chiếc ti vi. Lionel vừa chăm chú xem vừa thỉnh thoảng liếc nhìn Van Cleve để theo dõi những phản ứng của người đồng nghiệp trẻ. Khuôn mặt gầy gò của Van Cleve lộ ra một vẻ căm tức mỗi lúc một tăng lên trong khi trên màn hình, Ramon Gallante mặc sức tuôn ra những lời lẽ đầy bóng gió.

Quang cảnh Bệnh viện Thành phố biến mất nhường chỗ cho ngôi nhà tháp đồ sộ của Stuyvesant ở phố Wall, với hình ảnh của Gallante đứng đằng trước được camera đưa lên cận cảnh.

- Chúng ta đang đứng trước ngôi nhà tháp oai nghiêm của Stuyvesant. Có lẽ ít người trong các bạn đã có dịp bước vào ngôi đền của sự giàu sang và quyền lực này. Thế nhưng đó là điều mà bây giờ tôi sẽ làm đây, để gặp

chủ nhân của một nơi mà tên tuổi ông ta được trang trí trên cái công trình ghép toàn bằng kính và sắt thép này.

Hình ảnh chạy nhoang nhoáng rồi người ta thấy Claude Stuyvesant xuất hiện, ngồi sau chiếc bàn giấy đồ sộ. Trên bàn, đập ngay vào mắt mọi người là tấm ảnh của con gái ông ta. Stuyvesant, người cao lớn, chiếc cằm vuông lộ rõ vẻ cương nghị. Khuôn mặt gồ ghề với những nếp nhăn sâu và nước da rám nắng chứng tỏ ông ta là một đệ tử trung thành của các cuộc đua thuyền buồm, môn giải trí mà ông ta hằng ưa thích. Sau lưng ông trải rộng ra quang cảnh của bến cảng New York, tựa như người ta quan sát nó từ trên một chiếc trục thẳng. Trong khung cảnh lộng lẫy ấy, Claude Stuyvesant như toát ra một sức mạnh và một quyền lực ghê gớm.

- Thừa ông Stuyvesant – Gallante nói – Theo tôi nghĩ thì cô Claudia con ông không phải đúng là loại người bệnh để đưa vào cấp cứu tại một bệnh viện công của New York, tôi nghĩ thế có đúng không?

- Có lẽ phần đông mọi người đều nghĩ rằng khi một người nhà Stuyvesant bị ốm thì lập tức là phải có hàng chục bác sỹ vào loại phải trả thù lao tốn kém nhất đổ xô đến giường bệnh. Do một sự tình cờ, tối hôm ấy, bác sỹ riêng của gia đình tôi lại không có mặt trong thành phố vì phải dự một cuộc họp nào đó. Nhưng điều đó cũng không giải thích được những gì đã xảy ra với đứa con độc nhất của tôi – Lúc này giọng Stuyvesant như cố kìm lại cơn xúc động – Anh đưa đến cho họ một đứa con gái mới mười chín tuổi đầu, thế mà... thế mà chỉ trong một đêm, không, chỉ vài giờ thôi, họ đã giết mất con anh. Đó là một tội ác giết người. Phải, tôi nói toạc ra, đó là một tội giết người!

- Dù sao ông cũng không muốn nói rằng các bác sỹ ở bệnh viện đã cố tình sát hại con gái ông, thưa ông Stuyvesant?

- Một cách cố tình? Không, nhưng tôi coi họ là những người phải chịu trách nhiệm. Họ đã trao con gái tôi cho một nữ bác sỹ... một Forrester nào đấy. Và tên cô ta... – Stuyvesant làm bộ ngẫm nghĩ – À, phải! Katherine

Forrester. Nếu thỉnh thoảng tôi có quên tên cô ta, thì đó là tôi muốn hoàn toàn gạt bỏ cái tên ấy ra khỏi tâm trí tôi.

Nói đến đây, một nỗi căm thù khôn tả đối với cái kẻ “sát nhân” vụt hiện lên dữ dội trên khuôn mặt gỗ ghề và hàm răng nghiến lại của Claude Stuyvesant.

Một mình trong căn phòng, Kate Forrester nhảy dựng lên khi nghe con người ấy buộc tội cô bằng những lời lẽ nặng nề và phỉ báng. Vừa giận vừa muốn trào nước mắt, cô ngoảnh về phía chiếc điện thoại và liếc nhìn mẫu giấy có số máy Van Cleve ghi cho cô. Cô định nhắc máy thì vừa lúc cái giọng căm giận của Claude Stuyvesant lại vang lên:

- Nếu con gái tôi mà chỉ được Bệnh viện Thành phố chữa chạy cho như thế thì người ta sẽ tự hỏi: Những người dân khác ở cái thành phố này sẽ còn hy vọng được ở họ cái gì?

- Thừa ông Stuyvesant, nguyên nhân cái chết của con gái ông đã được xác định rõ chưa? – Gallante lại hỏi.

- Chưa. Còn phải đợi người ta mổ xét nghiệm – Stuyvesant đáp – Ông không hình dung được nỗi đau và sự căm giận của một người cha khi hình dung cái cảnh thi thể của đứa con yêu vô tội của mình bị bác sỹ pháp y mổ xẻ ra nhiều mảnh. Nó đã chết khốn khổ như thế còn chưa đủ hay sao? Ôi, giá mà con gái tôi được chữa trị một cách thoả đáng thì có phải tôi đã tránh được cái thảm cảnh này không?

Tỏ vẻ quan tâm tới tính khách quan của một người có đạo đức nghề nghiệp, Gallante nhẹ nhàng phản bác:

- Liệu có công bằng không, thưa ông Stuyvesant, khi đưa ra những lời buộc tội như thế trong khi sự thật còn chưa được làm rõ?

- Công bằng? – Stuyvesant nhắc lại – Sao không công bằng trong khi trong trường hợp cụ thể này, các sự việc đã tự nó làm sáng tỏ rành rành. Một đứa con gái mười chín tuổi, chỉ đau làng nhàng trong bụng được đưa vào một bệnh viện của thành phố. Vài giờ sau nó đã chết. Sáng nay, các luật sư của tôi nhắc tôi nhớ lại một lời phán quyết bằng tiếng Latin của luật, *res ipsa*

loquitur, có nghĩa là: các sự việc đã tự nó nói rõ, cho nên người ta không cần phải mất công đi tìm các chứng cứ khác. Họ nghĩ rằng lời phán quyết này có thể hoàn toàn áp dụng vào trường hợp của con gái tôi, đó là tội lơ là thiếu trách nhiệm.

- Nếu tôi hiểu đúng thì thưa ông, ông định đưa đơn kiện bệnh viện về tội danh đó?

- Đó là cách duy nhất. Cần phải truy tố họ! Buộc họ phải trả giá về tội lơ là vô trách nhiệm và thói ngạo mạn của họ. Nhất là cái cô bác sỹ ấy, vừa lơ là vừa rất ngạo mạn.

- Tôi cho rằng ông cũng có ý định truy tố người nữ bác sỹ ấy trước tòa?

- Đúng thế, cần phải đưa cô ta ra trước tòa, ông hãy tin là thế!

- Tôi có thể hỏi, ông có dự kiến sẽ có điều gì không hay xảy ra không?

- Một vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm có thể kéo dài nhiều năm. Nhưng tôi thì muốn nó phải có kết quả ngay lập tức!

- Có kết quả ngay lập tức?

- Nghĩa là tôi muốn cái cô bác sỹ vô trách nhiệm ấy phải lập tức bị đình chỉ hành nghề ngay. Cả trong thành phố này, bang này, và khắp mọi nơi.

- Rồi đây ông sẽ sử dụng biện pháp nào?

- Đó là vấn đề đầu tiên mà tôi hỏi các luật sư của tôi. Làm thế nào để xoá tên trong danh sách hành nghề một bác sỹ vừa thiếu năng lực lại vừa nguy hiểm? Muốn vậy phải đưa vụ việc ra trước hội đồng nghiệp đoàn bác sỹ. Khi hội đồng ấy đã tìm hiểu hồ sơ thì tôi có thể đảm bảo với ông là họ sẽ vĩnh viễn cấm người nữ bác sỹ ấy được hành nghề y.

- Thưa ông Stuyvesant, trong trường hợp nếu những lời buộc tội của ông tỏ ra thiếu căn cứ, ông có sợ sẽ phải chịu những hậu quả trước pháp luật không?

- Ông muốn nói họ sẽ kiện lại tôi?

- Vâng, kiện lại ông về việc đã làm tổn hại tới thanh danh của một bác sỹ. Người ta biết rằng ông rất giàu, thừa ông Stuyvesant, và việc đó sẽ có thể làm ông phải tốn nhiều nhiều triệu đô la!

Stuyvesant nhả mặt một cách khinh bỉ:

- Cô ấy mà dám kiện tôi! Cô ấy cứ việc làm đi! Các luật sư của tôi sẽ thắng cô ta một cách dễ dàng. Tôi sẽ dạy cho cô ta, khi đối xử với con tôi một cách vô trách nhiệm như thế, với vợ tôi một cách ngạo mạn như thế, thì cô ta sẽ đáng phải bị đối xử như thế nào!

- Cảm ơn ông Stuyvesant.

Gallante chắc mẩm sau buổi phát hình này, các đài cạnh tranh khác sẽ chỉ còn có nước là phải xào xáo lại các lời tuyên bố ầm ĩ mà anh ta đã nhanh chân chớp được của Stuyvesant.

Ngay sau khi buổi phát hình kết thúc, Kate liền bấm máy gọi cho Van Cleve.

- A lô! Ai gọi tôi đây?

- Bác sỹ Forrester, “tên sát thủ” các bệnh nhân.

-Ồ! Cô vừa xem xong ti vi?

- Vâng, chúng ta sẽ đập lại thế nào?

- Tuyệt đối không làm một cái gì hết.

- Sao, anh muốn nói rằng ta cứ để mặc Stuyvesant chìm tôi vào bùn đen mà chúng ta chẳng nói năng gì ư?

- Vào lúc này thì phải thế đấy.

- Nếu tôi không lập tức bác bỏ những lời vu cáo ấy thì có khác nào tôi công nhận có tội! Tôi sẽ gọi ngay bây giờ cho Đài Ba để giải thích cho họ rõ những gì đã xảy ra trong cái đêm ấy...

- Bác sỹ Forrester! – Van Cleve ngắt lời cô – Bây giờ cô hãy nghe tôi. Và nghe thật kỹ. Cô không nên làm việc đó.

- Dù sao tôi cũng không thể dung thứ được cho những lời dối trá bỉ ổi ấy.

- Vào lúc này, đó là một điều khổ tâm mà cô phải chịu đựng.

- Thế mà tôi cứ tưởng rằng nhiệm vụ của anh là phải bảo vệ tôi.

- Đúng vậy. Và chính vì là luật sư của cô nên tôi có trách nhiệm phải ngăn cô không được sa vào một cuộc tranh cãi với một người hùng mạnh như Claude Stuyvesant.

- Dù sao... Không được bác bỏ những lời vu cáo bần thiêu...

- Bác sỹ... Hãy nghe tôi, tôi xin cô. Không có gì cô nói lúc này lại có thể thuyết phục nổi công chúng. Họ chống lại tất cả các bác sỹ. Học phí cho y tế quá cao. Nhưng chăm sóc lại vượt quá khả năng của những người cần đến nó nhất. Lúc này, không khí chung đối với giới bác sỹ là rất tiêu cực. Vậy thì cô hãy nghe lời khuyên của tôi: nếu như Gallante tìm đến cô thì như người ta nói, là cô cứ xin “miễn bình luận”.

- Nhưng công chúng có quyền biết sự thật! Và tôi muốn tiết lộ cho họ biết.

- Cô chính là người cuối cùng trên thế giới này để có thể giao cho việc ấy.

- Thế nhưng tôi lại là người duy nhất biết được những gì đã xảy ra. Dù sao tôi cũng chính là người bác sỹ bị buộc tội.

- Ấy chính vì cô bị liên lụy quá sâu nên cô lại càng không nên can thiệp. Đối với các phóng viên của đài truyền hình, cuộc tranh luận này chỉ là một dịp để họ vớ bở. Gallante chọc ngoáy cái đám bùn ấy lên là vì anh ta muốn kiếm lời về nghề nghiệp. Anh ta hoàn toàn có thể khích cô để cô nói lên những lời không hay để rồi những lời nói đó lại làm hại cho việc bào chữa sau này của cô. Tồi tệ hơn nữa là nếu trong đó lại rui có những lời có thể coi là đả kích hay vu khống thì Stuyvesant lại càng có thêm cơ để kiện cô. Đối với ông ấy thì đó chỉ là một trò tiêu khiển thú vị, còn cô thì cô sẽ mang nợ suốt đời.

Trong cơn xúc động, Kate đã không lường hết những hậu quả tai hại đó.

- Khi người ta muốn tự mình làm công lý thì người ta lại càng có nguy cơ mắc phải những sai lầm về pháp lý – Scott Van Cleve nhấn mạnh.

- Nhưng nếu những lời buộc tội...

- Chúng ta sẽ phản bác những lời cáo buộc ấy ở nơi nào có tư cách xét xử: trước một toà án nếu cô bị kiện, và bây giờ có khả năng nhất là trước một hội đồng nghiệp đoàn. Còn trong lúc này, chúng ta hãy chờ kết quả mổ khám nghiệm...

- Đồng ý – Kate bằng lòng một cách miễn cưỡng – Tôi sẽ nghe theo lời khuyên của anh.

Kate vừa đặt máy thì có tiếng chuông reo.

- A lô!

- Kate... Katie...

- Walter! – Cô sửng sốt kêu lên – Hãy nghe tôi, Walter, tôi đã nói với anh là giữa chúng ta tất cả đã kết thúc. Lúc này tôi đang có những vấn đề khác cần phải giải quyết. Những vấn đề rất quan trọng.

- Kate, chính vì thế mà anh phải gọi cho em.

- Anh đã xem truyền hình rồi ư?

- Cả nửa thành phố này đã làm thế. Hãy nghe anh, Kate, anh sẽ đến ngay lập tức. Em đang cần được giúp đỡ và anh sẽ giúp đỡ em. Trước hết chúng ta cùng đến gặp Tom Bradly, luật sư của anh. Đừng lo gì cả, anh sẽ trả chi phí. Chúng ta sẽ bắt cái tên Stuyvesant đểu cáng đó phải rút lại từng lời một những lời vu khống hằn đã phun ra đối với em.

- Walter... Walter... – Mãi không ngắt lời được anh ta. Kate cuối cùng phải hét lên – Đủ rồi, anh Walter! Anh hãy thôi ngay đi cho!

- Kate, chúng ta sẽ không để hấn ta...

- Walter, từ nhiều tuần nay, tôi đã bao nhiêu lần mất công để giải thích với anh rằng giữa anh và tôi, tất cả đã kết thúc. Chúng ta sống những cuộc sống khác nhau. Nguyên vọng, ham muốn của chúng ta khác nhau. Chúng ta không thể cùng nhau xây đắp bất cứ cái gì khi đã bất đồng như vậy. Anh đã thành đạt trong sự nghiệp của anh một cách tuyệt vời. Anh đã kiếm được rất nhiều tiền của. Nhưng không phải tất cả những cái đó là đã đủ cho tôi.

- Phải rồi – Walter công nhận với một sự mỉa mai cay đắng – Em, em phục vụ cho nhân loại. Cao thượng lắm, nhưng như em thấy đấy, cái đó sẽ dẫn em tới đâu. Một sai lầm, phải, chỉ một sai lầm thôi, thế là em đã bị công kích trên ti vi, rồi mai đây sẽ bị kiện vì tội lơ là thiếu trách nhiệm. Thậm chí em sẽ có nguy cơ bị gạch tên ra khỏi nghiệp đoàn. Cái mà em cần, đó là một người đàn ông, một người chồng, người có thể che chở cho em khỏi chính những thôi thúc của tấm lòng vị tha của bản thân em. Như thế, nếu em có mắc một lỗi lầm nào đó, thì không phải vì vậy mà tất cả thế giới của em bị sụp đổ. Dù sao em cũng chỉ là một con người...

- Anh nói thế là có ngụ ý gì?

- Em nói sao?

- Cái câu: “Dù sao em cũng chỉ là một con người” ấy?

Nhận thấy mình đã lỡ lời, Walter muốn làm giảm nhẹ đi câu nói mà lúc này anh hiểu đó là một lời kết tội:

- À, anh muốn nói là chúng ta dù sao cũng chẳng có ai là hoàn hảo hết, cả những người này, cả những người khác.

- Tôi không nói “những người này” hay “những người khác” – Kate giận dữ vặn lại – Tôi hiểu anh muốn ám chỉ là Stuyvesant đã giao con gái ông ấy cho tôi, và vì “tôi cũng chỉ là một con người”, nên cô gái ấy đã chết do một sai lầm tôi mắc phải.

- Không, anh không bao giờ có ý nói...

- Trước tiên là Claudia Stuyvesant không được khoẻ. Nếu khoẻ thì bà mẹ cô ấy đã chẳng phải đưa cô đến cấp cứu trong đêm trong một tình trạng

mà đến bây giờ chúng tôi vẫn chưa hiểu nổi. Cô ấy đã được săn sóc một cách thích hợp, dựa theo những thông tin mà tôi nắm được. Cô ấy không bị sao nhãng, cũng không bị săn sóc tồi, và nhất là không bị ai giết! Vì vậy nên không có gì mà phải có chuyện “trả thù” ở đây!

- Đó đúng là điều mà anh đang muốn nói với em! Anh muốn giúp em, anh có thể thuê cho em một luật sư giỏi.

- Walter, tôi đánh giá cao lời đề nghị của anh. Anh muốn làm lại những gì đã gắn bó chúng ta và đó là cách duy nhất để anh đạt tới điều đó. Nhưng tôi buộc lòng phải từ chối.

- Có lẽ em có lý – Walter công nhận – anh muốn hàn gắn lại với em. Tuy nhiên... vẫn còn có một vấn đề khác.

- Vấn đề gì?

- Anh cảm thấy anh có lỗi.

- Có lỗi?

- Anh... anh hy vọng là anh không có lỗi gì trong chuyện đã xảy ra.

- Anh? Anh nói sao tôi không hiểu?

- Tối thứ bảy, anh đã gọi đến cho em ở khoa Cấp cứu, hẳn em còn nhớ chứ?

- Tất nhiên tôi nhớ. Nhưng thế thì sao?

- Em đang chạy tất bật hết từ người bệnh này đến người bệnh khác, thế mà anh, anh lại cố nài người ta gọi em. Em còn nhớ, lúc ấy em đã nói: “Tôi chỉ mong là trụ đến được 6 giờ sáng mai mà không bị gục thôi.”

- Phải rồi, lúc ấy tôi rất mệt. Ở khoa Cấp cứu, bác sỹ nội trú, rồi bác sỹ trực, ai cũng đều cảm thấy mệt. Chúng tôi phải qua một đêm dài hôm trước, rồi liền đó là cả một ngày đêm hôm sau. Anh bảo sao mà lại không kiệt sức?

- Đúng thế. Em phải săn sóc những người đang đau đớn vì bệnh tật, thậm chí có người có thể chết. Thế mà anh, anh lại cư xử như một cậu bé được nuông chiều, lúc nào cũng muốn người khác phải quan tâm tới mình.

Vì thế nên khi nghe Stuyvesant buộc tội em, anh cảm thấy như mình cũng có lỗi.

- Cũng có lỗi? Anh nói “cũng” là thế nào?

- Anh muốn nói rằng... dù trách nhiệm của em ra sao...

Nhận thấy một lần nữa mình lại nói hớ, Walter đột nhiên im lặng.

- Walter, nếu anh cảm thấy mình “cũng” có lỗi, thì có nghĩa anh nghĩ tôi có tội.

- Không, hiển nhiên không phải thế!

- Anh nói là tôi đã quá mệt mỏi, quá kiệt sức để có thể đủ tỉnh táo săn sóc tốt cho bệnh nhân. Theo con mắt anh thì tôi đã làm việc một cách qua quýt, và tôi... đã giết cô gái ấy.

- Anh không bao giờ nói...

- Vậy tại sao anh lại muốn chia sẻ trách nhiệm với tôi, thuê luật sư cho tôi? Nếu anh, anh cũng đã nghĩ tôi có tội đến mức ấy thì chắc cả cái thành phố này, ai cũng sẽ phải coi tôi là một kẻ sát nhân!

Kate nghe thấy tiếng khoá cửa mở lách cách rồi tiếng Rosalind vọng đến:

- Kate, cậu có đấy không?

- Có, mình đây! – Trả lời bạn xong Kate lại quay vào máy – Walter, anh hãy nghe tôi. Cảm ơn anh về những gì anh đề nghị vừa rồi. Và ngay cả khi anh làm thế cũng chỉ vì muốn làm nhẹ bớt gánh nặng lương tâm của chính anh, thì câu trả lời của tôi vẫn là: không. Một điều nữa mà tôi xin anh... là anh đừng gọi cho tôi nữa. Giữa chúng ta, ý kiến của tôi sẽ chẳng bao giờ thay đổi.

Rosie đã mặc áo khoác ở lối ngoài và bước vào phòng.

- Cái tay Walter của cậu đúng là “chì” thật!

- “Hắn” đề nghị muốn giúp mình – Kate nói.

- Có thể rồi cậu sẽ phải cần đến nó – Thấy bạn nhìn mình một cách dò hỏi, Rosie nói tiếp – Khi mình xem ti vi phát xong chuyện ấy, mình nhảy ngay lên taxi để trở về nhà. Mình tự nhủ chắc sau những lời vu cáo bần thiêu vừa rồi của Stuyvesant, cậu rất cần phải có một ai đó để tâm sự. Hãy tin mình đi, Katie. Mình rất hiểu những gì cậu cảm thấy lúc này bởi vì chính xác đó cũng là những cái mà chính mình đã cảm thấy trước đây. Đó còn chưa nói là khi ấy mình chẳng bị ai buộc tội hết.

Cô ôm lấy Kate.

- Thôi đừng buồn nữa, Katie thân yêu, cậu có bạn bè, rất nhiều bạn nữa là khác. Tất cả bọn mình đều cảm thấy thật khủng khiếp, cứ như thể Stuyvesant đã buộc tội tất cả chúng ta. Hẳn ta muốn gây chuyện ư? Rồi hẳn sẽ có chuyện! Các bạn đồng nghiệp đang định mở một cuộc quyên góp để lấy tiền thuê cho cậu một luật sư.

- Thôi khỏi cần, mình đã có luật sư rồi.

- Không, mình muốn nói là một luật sư chỉ thuê riêng cho cậu, để chuyên bào chữa cho cậu. Bọn mình đã tính tất cả rồi. Bert Hoffman cho rằng, theo luật anh ta biết, thì cậu có quyền kiện lại Stuyvesant về tội vu khống.

- Đúng vậy, đó là một khả năng. Nhưng chính như Stuyvesant đã nói, thì phải mất nhiều năm nữa sự việc mới được đưa ra trước toà. Thế thì mình sẽ ra sao trong quãng thời gian đã mất. Không, phải làm một cái gì đó, và làm ngay tức khắc. Và chính mình sẽ làm cái gì đó. Không ai có thể thay mình để giành lấy chiến thắng.

- Chính xác thì cậu đang nghĩ cái gì thế, Kate?

- Mình sẽ nói cho mọi người biết những gì thực tế đã xảy ra, – Kate khẳng định bằng giọng cương quyết.

- Cậu sẽ nói với ai? Và làm như thế nào?

- Lên truyền hình. Để nói cho cả thành phố nghe thì chẳng có gì tốt hơn cách đó.

- Muốn làm thế, mình nghĩ trước hết cậu phải nói với luật sư của cậu đã.

- Mình có nói.

- Thế ông ta bảo sao?

- Ông ta đã dứt khoát cấm mình làm việc đó.

- Vậy thì cậu phải nghe ông ta.

Kate nhếch mép cười cay đắng.

- Ông ta muốn mình phải kiên nhẫn, tất nhiên rồi, bởi ông ta có mất gì đâu! Tiếng tăm, sự nghiệp, rồi cả cuộc sống nữa, ông ta chẳng mất gì hết. Chỉ khổ mình là người duy nhất phải chịu trận! Và nếu ngay cả Walter cũng nghĩ mình mắc lỗi nghề nghiệp, thì những lời buộc tội của Stuyvesant chắc hẳn đã phải lay nhiễm đến những cái đầu khác rồi. Cần phải khôi phục lại tính chân thực của những sự việc, đó là điều chỉ duy nhất có mình làm được.

Về kiên quyết, Kate lật danh bạ điện thoại.

- Katie – Rosie can bạn – cậu sẽ làm cho việc có nguy cơ nghiêm trọng thêm đấy.

Nhưng Kate đã bấm số máy.

- Đài Ba xin nghe – Cô trực tổng đài trả lời.

- Xin vui lòng cho tôi gặp ông Ramon Gallante.

- Dạ, không thể gặp ông Gallante ở điện thoại.

- Nếu vậy xin cho tôi gặp ông phụ trách bản tin lúc 18 giờ.

Một lúc sau, một giọng cái kình vang lên ở đầu dây:

- Tôi, Daniels đây. Bà là ai và bà muốn gì?

- Tôi là Katherine Forrester.

- Vâng? Thế thì sao?

Kate chờ đợi ông ta nhận được ra ngay tên tuổi của mình.

- Tôi là bác sỹ Katherine Forrester.

- Vâng, bác sỹ! Nếu cô muốn khiếu nại về chuyện Stuyvesant thì cô nên biết rằng chúng tôi không tạo ra thông tin mà chúng tôi chỉ truyền thông tin. Stuyvesant liên quan trực tiếp đến một đề tài mà lúc này Gallante đang thực hiện. Cuộc phỏng vấn của ông ấy nằm trong khuôn khổ của một loạt phóng sự và chúng tôi đã bắt đầu phát. Chấm hết! Bây giờ tôi đang bận xem lại một bản ghi âm, vậy nếu cô vui lòng thứ lỗi...

- Ông muốn nói ông không thể cho tôi cơ hội để trình bày quan điểm của người thầy thuốc trong sự việc ấy hay sao?

Lập tức giọng Daniels dịu ngay lại.

- Bác sỹ sẽ giải thích việc đó trước camera? – Daniels nói với một giọng đầy vẻ quan tâm.

- Vâng!

- Xin cô cho ghi lại số máy, tôi sẽ bảo Gallante gọi lại cho cô ngay.

Chỉ ba phút sau, chuông điện thoại đã vang lên trong phòng Kate.

- Bác sỹ Forrester? Tôi, Gallante đây. Vậy là bác sỹ muốn bác bỏ những lời cáo buộc của ông Stuyvesant đối với bệnh viện, và đặc biệt với bác sỹ, có phải thế không?

- Vâng, đúng thế.

Bằng một cái nháy mắt, Gallante ra hiệu cho Daniels lúc này đang chăm chú theo dõi câu chuyện là Kate đã đồng ý.

- Cần phải quay cảnh cô ta trước bệnh viện – Daniels thầm thì nói – Có tí màu sắc địa phương sẽ gây ấn tượng hơn.

- Bác sỹ, để cho công bằng, chúng tôi muốn giới thiệu bác sỹ trước công chúng như chúng tôi đã làm với ông Stuyvesant, nghĩa là ở nơi làm việc của bác sỹ. Và thậm chí nếu được, thì ở khoa Cấp cứu là hay nhất.

- Sau cuộc phỏng vấn ông Stuyvesant vừa rồi, tôi chắc bệnh viện sẽ từ chối.

Gallante lắc đầu với Daniels.

- Nếu vậy thì trước bệnh viện – Daniels thì thào nói.

- Tại sao lại không là trước bệnh viện? – Gallante nói vào máy với Kate
– Tôi sẽ đến với một xe của đài và ê-kíp của tôi. Chúng tôi sẽ quay cuộc phỏng vấn trực tiếp.

- Dẫn mạnh lên! – Daniels đứng cạnh khế thúc.

- Bác sỹ nghĩ thế nào nếu chúng ta tiến hành ngay việc này chiều mai?

- Lúc nào đối với tôi không quan trọng, miễn là tôi có điều kiện để đáp trả những lời công kích hoàn toàn xằng bậy và xấu xa của ông Stuyvesant.

- Rất tốt. Để công bằng và vô tư, bác sỹ sẽ có thời lượng để nói cũng y như ông ta. Mời bác sỹ có mặt trước bệnh viện lúc 17 giờ 45 ngày mai. Chúng tôi cũng cần có thời gian để hiệu chỉnh vài câu hỏi trước khi bắt đầu quay.

- Tôi sẽ có mặt – Kate khẳng định.

Gallante vừa đặt máy, Daniels đã vỗ tay ầm ĩ.

- Thế còn hay hơn là bệnh viện đứng ra trả lời. Về mặt con người mà nói thì điều đó sẽ khiến mọi người chú ý hơn.

Cũng cùng lúc ấy, khi Kate buông máy, Rosalind kêu lên:

- Lạy Chúa, mình hy vọng là cậu không phạm phải một sai lầm lớn, Katie!

- Cần phải có một ai đó để ngăn không cho nọc độc lan ra.

Kate lại lật danh bạ điện thoại. Vài giây sau cô gọi cho bác sỹ pháp y.

Mặc dù đã muộn, nhưng vì số vụ giết người, tự sát và tai nạn đủ loại ở New York vẫn không ngừng tăng nên vào giờ này, bác sỹ pháp y và các phụ mổ của ông vẫn phải làm việc, và họ đã bước vào ca mổ thứ hai mươi tư.

Một bác sỹ phụ mổ của ông nhắc máy. Nghe tiếng người trả lời, Kate hiểu ngay là anh ta đã mệt nhoài.

- Bác sỹ Kennedy? Kate Forrester ở Bệnh viện Thành phố đây.

- Tôi biết, tôi biết. Chị gọi chúng tôi về ca mổ của Claudia Stuyvesant chứ gì? Chị hãy nghe tôi đây. Suốt mấy ngày nay, ông cảnh sát trưởng không ngừng quấy rầy chúng tôi về tám vụ giết người. Con gái của Stuyvesant chỉ đứng hàng thứ mười trong danh sách. Bác sỹ Schwartzman sẽ gặp chị ngay khi nào có thể được.

- Nhưng việc này vô cùng quan trọng! – Kate nài nỉ.

- Trời ơi, sao tôi lại không biết! Ông Stuyvesant đã giục chúng tôi quá trời, nếu không muốn nói là còn dọa nạt kia đấy.

- Ông Stuyvesant có gây sức ép gì đối với bác sỹ pháp y không, anh Kennedy?

- Forrester, khi một ngày mà có tới ba cú phone của ông thị trưởng gọi đến thì chẳng khó khăn gì tôi đã đoán ra ngay là đằng sau vụ này ắt hẳn phải có một sự khuấy đảo. Tuy nhiên, tôi vẫn trả lời bà thư ký của ông ta đúng như những gì vừa nói với chị. Bác sỹ Schwartzman sẽ tiến hành mổ sớm nhất cho cô con gái Stuyvesant khi nào có thể được, chị cứ yên tâm đi.

Nhìn bạn từ từ đặt máy, Rosalind lo lắng:

- Thế nào, Kate? Có gì không ổn phải không?

- Cậu đã bao giờ có cái cảm giác của một người quyết định tự nhảy vào khoảng không chưa?

Hôm sau, quyết định của Kate được Đài Ba triệt để khai thác. Nhiều lần trong ngày, họ loan báo sẽ có một vị khách mời bất ngờ trong chương trình của Ramon Gallante. Càng về chiều, các thông báo lại càng thêm hấp dẫn. Đến 17 giờ, họ thông báo mời khán giả chú ý đón xem cuộc phỏng vấn trực tiếp một bác sỹ bị Stuyvesant buộc tội là đã giết con gái ông ta.

Tin loang như một vệt thuốc súng trong khắp Bệnh viện Thành phố. Trước 18 giờ thì nó đến tai giám đốc Cummins. Lập tức ông bảo cô thư ký gọi bác sỹ Kate Forrester ngay cho ông. Nhưng lúc đó Kate đã rời bệnh viện và ông đành phải ngồi đợi xem cuộc phỏng vấn trên ti vi.

Trong các phòng khoa của bệnh viện, trừ những người đang bận, còn những người khác đều đổ xô ra các cửa sổ để ngó xem tổ quay phim của Ramon Gallante ở bên kia đường chuẩn bị cho buổi phát.

Ramon Gallante đưa ra mấy hướng dẫn cuối cùng:

- Chúng ta bắt đầu bằng một toàn cảnh bệnh viện, rồi camera số một hướng về phía tôi. Sau đó máy số hai quay tôi lên cận cảnh. Tôi nói lời mở đầu buổi phát và anh lùi lại một chút để đưa được cô bác sỹ lên hình. Rồi anh cứ giữ nguyên thế cho đến khi nào tôi ra hiệu cho anh khớp nốt hình của tôi vào – Giữa lúc Gallante quay lại thì anh đụng phải Kate đang đi tới – Mẹ kiếp! – Gallante hét mấy tay quay phim – hãy dẫn dần ra! Thưa cô, cô hiểu cho là chúng tôi đang làm một buổi phát hình. Vậy mong cô hãy vui lòng đi ra chỗ khác.

- Ông Gallante?

- Nếu cô muốn xin chữ ký thì hãy để lúc thư thư đã.

- Tôi là bác sỹ Forrester.

- Cô? Cô là Forrester, cô bác sỹ “kinh khủng” ấy? Trời, thế mà tôi cứ tưởng chỉ những cuốn phim loại B mới có những nữ bác sỹ tóc vàng xinh đẹp đến thế. Rất vui mừng được làm quen với cô – Anh ta nhìn cô từ đầu đến chân với một nụ cười lạ lùng – Nếu cô muốn, hãy ngó qua những câu hỏi mà tôi sẽ đặt ra, như thế cô sẽ có thể chuẩn bị sẵn cho những câu trả lời.

- Rất tốt.

- Cô biết cuộc phỏng vấn này là nằm trong loạt phóng sự: *“Đây là vấn đề của các bạn: Tại các bệnh viện ở New York, các bạn sẽ có những cơ may gì để sống?”*

- Vâng, tôi đã được trả giá đắt để biết! – Kate cụt ngùn đáp.

- Ông Stuyvesant đã lên án việc cứu chữa cho con ông trong Bệnh viện Thành phố mà theo ông thì vì nó mà con ông đã chết. Đó là điều thứ nhất tôi sẽ nói và cô được tự do trả lời theo những gì cô muốn. Sau đó tôi sẽ hỏi cô vài câu về những chăm sóc của khoa Cấp cứu ở bệnh viện ta cũng như ở một số bệnh viện khác trong thành phố. Về vấn đề này cũng thế, cô có thể trả lời hoàn toàn theo suy nghĩ của cô. Bởi đây là một cuộc phỏng vấn không theo một sự chỉ đạo nào hết. Tuy nhiên chỉ xin khuyên cô một câu: tránh những đoạn ngừng vì thời lượng buổi phát đã được tính trước.

- Tôi cũng không có ý định im tiếng lấy một phút!

- Rất tốt. Cô hãy sẵn sàng. Khi nào ở xe ra hiệu là chúng ta bắt đầu.

Gallante theo dõi phần đầu bản tin qua một chiếc ti vi nhỏ đặt phía sau xe, rồi anh đến chỗ Kate và kéo cô tới trước bệnh viện. Micro trong tay, anh đợi đến giờ phút tung ra tiết mục của mình.

Khi người quay phim ra hiệu, anh bắt đầu nói:

- Tôi, Ramon Gallante đây. Đằng sau tôi, các bạn trông thấy Bệnh viện Thành phố, bởi chúng tôi đang tiếp tục loạt phóng sự: Đây là vấn đề của các bạn. Sức khỏe của các bạn có được coi trọng đầy đủ ở bệnh viện không? Đó

là câu hỏi mà tối nay, cùng với tôi, bác sỹ Forrester sẽ gắng thử trả lời – Bằng tay phải, Gallante kéo Kate lại gần – Những ai tối qua đã xem chương trình của chúng tôi, chắc đã biết bác sỹ Forrester là người phụ nữ trẻ mà ông Claude Stuyvesant coi là phải chịu trách nhiệm về cái chết của cô con gái mười chín tuổi của ông tại khoa Cấp cứu của bệnh viện này. Tối nay bác sỹ Forrester có mặt ở đây chính là để trực tiếp trả lời về những lời buộc tội ấy của ông Stuyvesant. Xin mời bác sỹ.

- Những lời buộc tội của ông Stuyvesant là hoàn toàn thiếu căn cứ. Tất cả những gì cần phải làm cho con gái ông ấy đều đã được làm, theo đúng cách chữa trị nghiêm ngặt nhất.

- Thế nhưng cô ấy lại chết, phải không bác sỹ?

- Vâng, nhưng vì sao thì người ta còn chưa rõ.

- Cô gái ấy đã ở trong bệnh viện hiện đại này chín tiếng. Đã được hưởng những trang thiết bị mới nhất, những kỹ thuật y học tiên tiến nhất, tuy nhiên cô ấy đã chết, thế mà người ta vẫn chưa rõ nguyên nhân tại sao cô ấy chết?

Gallante đã đưa ra những lời bóng gió hơn là đặt ra một câu hỏi.

- Claudia Stuyvesant không thể hiện những triệu chứng đủ để cho một bác sỹ có thể đưa ra một chẩn đoán quyết định – Kate giải thích.

- Không phải bác sỹ định nói với tôi là ở cả cái bệnh viện rộng lớn này, lại không có một bác sỹ nào có thể tiến hành một cuộc chẩn đoán? – Gallante nhấn mạnh.

- Chính tôi là bác sỹ trực và tôi đã không thể chẩn đoán được. Và tôi ngờ rằng cũng không ai có thể làm được tốt hơn cũng trong những điều kiện như thế.

- Bác sỹ có gọi một đồng nghiệp nào giàu kinh nghiệm để hỏi ý kiến không? – Gallante hỏi riết.

- Có. Tôi đã gọi một bác sỹ khác. Một bác sỹ phẫu thuật.

- Và tên ông ta?

- Bác sỹ Briscoe. Eric Briscoe.

- Thế ông ấy nói sao? – Gallante lại hỏi.

- Giống như tôi, ông ấy cũng không có căn cứ gì hơn để kết luận. Những triệu chứng, cũng như các kết quả xét nghiệm, đều chưa đủ.

- Thế nhưng Claudia Stuyvesant đã ốm đến nỗi chỉ vài giờ sau là cô ấy chết...

Giống như một đấu sỹ đấu bò tốt vờn mồi, Gallante rõ ràng là đang chuẩn bị để tung ra ngọn đòn quyết định hạ gục con mồi.

- Bụng Claudia căng cứng lại – Kate giải thích – nhưng điều đó chưa đủ để xác định nguyên nhân của triệu chứng.

- Cô ấy có đau lắm không?

- Có, nhưng không nhiều để từ đó người ta có thể luận ra tình trạng nghiêm trọng của người bệnh.

- Thừa bác sỹ, vậy phải đau thế nào mới coi là “đủ” để chỉ ra rằng một cô gái mới mười chín đang khoẻ mạnh lại sẽ chết ngay trong đêm? – Gallante hỏi – Bác sỹ làm thế nào để xác định được điều đó? Tôi tin rằng tất cả các khán giả của chúng ta đều đang muốn biết, nhất là những người lúc này đang đau đớn và tìm hiểu xem họ có thể nhờ cậy vào sự giúp đỡ của y tế ở đâu?

Hiểu ngay là Gallante đang tìm cách giễu cợt mình, Kate đập ngay lại:

- Ông Gallante, ông đã lựa chọn một nơi không thích hợp để thảo luận về vấn đề đó, cũng như ông không có đủ thời gian để tôi có thể trình bày tất cả những liên can của y học tới vấn đề này.

- Vâng, nếu bác sỹ đã nói thế... À, lúc này bác sỹ có nêu ra một ghi nhận khá thú vị. Đó là bác sỹ nói không thể lập được một chẩn đoán về bệnh trạng của Claudia Stuyvesant, thế nhưng bác sỹ đã điều trị cho cô ta theo những kỹ thuật y học tiên tiến nhất...

- Đâu có thể! – Kate kêu lên.

- Có phải bác sỹ đang nói với chúng tôi bác sỹ đã không có một sự chữa trị nào cho Claudia?

- Chúng tôi đã chữa trị cho cô ấy!

- Làm sao bác sỹ có thể chữa trị một bệnh chưa biết rõ nguyên do? Hay là bác sỹ có một môn thuốc thần nào để sử dụng cho những ca bệnh bất thường?

Vừa nói Gallante vừa trưng ra trước camera một nụ cười trịch thượng.

- Cho đến khi nào người ta có thể lập được một chẩn đoán – Kate giải thích – thì trước đó tất cả những gì người ta có thể làm được, là làm giảm sốt và dùng cách tiêm truyền để tránh tình trạng mất nước. Tất nhiên cũng cùng thời gian đó, người ta phải cho làm tất cả những xét nghiệm cần thiết để trợ giúp cho việc chẩn đoán.

- Làm giảm sốt, rồi tiếp nước... – Gallante nhắc lại – Điều đó làm tôi nhớ lại một cách lạ lùng tới cái câu mà một vị bác sỹ già thường bảo tôi: “Anh hãy dùng hai viên Aspirin và sáng mai lại gọi tôi.” Nhưng rồi thay, sáng hôm sau thì Claudia Stuyvesant đã không còn nữa.

- Chúng tôi vẫn thường xuyên theo dõi những triệu chứng trọng yếu – Kate bác lại – Nhưng không một triệu chứng nào...

- Có phải bác sỹ đang nói không có cái gì cho phép để có thể dự đoán trước một cái chết sắp xảy ra khi mà nó đang cận kề?

- Ông cần phải hiểu tình thế...

- Tôi đang cố hiểu, bác sỹ hãy tin tôi, tôi đang cố hiểu mà.

- Một bác sỹ phải làm việc trên cơ sở những gì mà người ấy tự mình quan sát và những gì người bệnh nói với ông ta. Đôi khi, người bệnh có thể cung cấp những thông tin sai.

- Bác sỹ muốn nói một người bệnh có thể lừa dối bác sỹ của mình khi mà bác sỹ ấy lại đang ở đây để giúp đỡ anh ta?

- Rất nhiều đấy, thưa ông Gallante. Người bệnh có thể nói dối về những thói quen tình dục, hay chuyện người ấy dùng ma túy. Và nếu như vậy thì các triệu chứng bệnh có thể bị che giấu hoặc bị thay đổi hay sai lệch đi.

- Bác sỹ có ám chỉ gì chẳng về việc Claudia Stuyvesant có thể dùng ma túy hoặc đòi bại về tình dục?

- Không nên hiểu sai những lời của tôi, ông Gallante. Đơn giản tôi chỉ nói là có rất nhiều khả năng còn cần phải làm rõ. Tôi hy vọng việc mổ khám nghiệm sẽ làm chúng ta sáng tỏ hơn về vấn đề này.

Biết rằng khá nhiều đài khác rồi sẽ tiếp những lời nói đầy vẻ khiêu khích của mình, Gallante quyết định giáng đòn chí tử, trước khi nhường lời cho họ.

- Chúng ta đã vượt quá thời gian quy định. Xin phép bác sỹ cho tôi được tóm tắt vài lời với khán giả. Tình hình là thế này: Claudia Stuyvesant, một cô gái mới mười chín tuổi, được đưa đến khoa Cấp cứu của bệnh viện và cô ấy đã được giao cho bác sỹ. Bác sỹ đã cứu chữa cho cô ấy trong chín giờ...

- Đồng thời tôi cũng còn phải cứu chữa cho nhiều người bệnh khác – Kate xen vào nói.

- Vâng, đồng ý. Đồng thời với nhiều người bệnh khác. Tuy nhiên thực tế bác sỹ đã “cứu chữa” cho cô ấy trong chín giờ. Bác sỹ đã không thể lập được một chẩn đoán. Bác sỹ chỉ chữa chạy cho người bệnh theo mấy cách thông thường, và việc làm đó tỏ ra hiệu nghiệm chẳng hơn gì cách cho một người bệnh đang thập tử nhất sinh ăn món xúp gà. Bởi vì chỉ vài giờ sau cô gái ấy đã chết.

- Trong những trường hợp ấy, tất cả những gì về mặt y học có thể làm thì đều đã được làm! – Kate bác lại.

- Vậy thì tại sao cô gái ấy lại chết?

- Rủi thay, đó là điều chưa ai biết. Nhưng như tôi đã nói, bác sỹ pháp y sẽ khám phá ra những nguyên nhân của cái chết đó.

- Bác sỹ, chuyện ấy có hay xảy ra với bác sỹ không?

Kate không hiểu Gallante muốn đi đến đâu.

- Chuyện gì?

- Chuyện là phải phụ thuộc vào một bác sỹ pháp y để... lập ra được một chẩn đoán?

Gallante ném một cái nhìn vào camera và không để Kate trả lời, anh ta kết luận:

- Ramon Gallante đây, truyền hình trực tiếp từ Bệnh viện Thành phố. Bây giờ đến lượt các bạn.

*

- Trời, sao mà tôi bị bối rối thế này! – Cummins hét lên trong máy điện thoại – Không, phải nói bị sỉ nhục mới đúng! Cô ta đã đưa bệnh viện vào tình thế cực kỳ dễ bị đánh gục. Mẹ kiếp! Giá mà tôi có thể ngăn được cô ấy!

Ở đầu dây đẳng kia, Lionel Trumbull vừa nghe vừa lắc đầu với Scott Van Cleve tỏ vẻ không tán thành, trong khi chờ đợi cơ hội để ngắt lời ông bạn giữa lúc ông ta đang tuôn ra hàng tràng những lời ta thán.

Lợi dụng lúc ông giám đốc bệnh viện dừng lại để thở, Trumbull xen vào khuyên can:

- Harvey, nào Harvey! Tôi hy vọng anh sẽ không định làm một điều gì thiếu cân nhắc chứ?

- Forrester đã tự làm điều đó rồi. Mẹ kiếp, sao cô ấy lại nói cho cái tên chuyên bói xác thối ấy là con gái Stuyvesant đã chết ở bệnh viện chúng ta? Cứ cho rằng cô ấy muốn nhận chuyện không may ấy về mình, thì cô ấy cũng cần phải hiểu làm thế thì cô ấy đồng thời cũng phôi lửng tất cả chúng ta!

- Harvey, tôi chắc rằng khi có một kẻ nào muốn huỷ hoại sự nghiệp của anh thì anh cũng sẽ phải chiến đấu như thế thôi.

- Tất nhiên! Nhưng tại sao cô ấy chọn cách đó? Cuộc phỏng vấn vừa rồi có thể coi là một thảm họa thực sự đối với bệnh viện chúng ta.

- Không nhất thiết thế đâu, anh Cummins.

- Anh muốn nói sao, Lionel?

- Cô ấy đã nói gì với công chúng? Rằng một bác sỹ có thể làm lỡ. Chứ không nói cả bệnh viện anh, các phòng khoa của anh. Chỉ mình cô ấy thôi. Nếu nói một cách không có liên hệ thì cuộc phỏng vấn vừa rồi không đến nỗi tệ hại như anh tưởng.

Cummins có vẻ dụi đi.

- Tôi vẫn chờ Troy đưa cho mấy bản thống kê về khoa Cấp cứu. Nếu nó đi theo chiều hướng tôi mong đợi, thì đến lượt tôi, tôi sẽ có thể đương đầu với truyền hình. Tôi sẽ tiếp các nhà báo trong văn phòng của tôi như Stuyvesant. Tôi sẽ giới thiệu một cách rất bình tĩnh và có căn cứ về các công tác phục vụ của chúng ta cùng với những kết quả chúng ta thu được.

- Làm như vậy thì khác nào như anh cung cấp thêm “đạn” cho cái tên chuyên bôi xấu xảo trá như anh vừa nói ấy – Trumbull vặn lại – Không, nếu anh muốn đánh Stuyvesant thì anh nên dành những thông tin ấy cho toà án, nơi chúng cân nặng ký hơn. Dù rằng thành thực mà nói, tôi muốn các luật sư của ông ta sớm gặp những người đại diện bảo hiểm của chúng ta. Tôi sẽ cảm thấy dễ chịu hơn khi họ tiến tới được một thoả thuận, trước khi chúng ta bị truy tố.

- Đúng thế – Cummins công nhận với nỗi uất hận – Họ sẽ giải quyết sự việc một cách hữu nghị, rồi sau đó họ sẽ tăng tiền bồi thường của chúng ta lên một cách chóng mặt.

- Thế cũng còn đỡ tồi tệ đấy. Anh hãy thử nghĩ tới sự thiệt hại bên nguyên phải chịu đựng, Harvey! Một nạn nhân mới mười chín tuổi, nghĩa là bị tước đi mất sáu, bảy chục năm của cuộc đời. Nếu chúng ta phải biện hộ trước toà thì họ sẽ dễ dàng xới tái chúng ta! Hãy thương lượng, nếu chúng ta có thể làm được.

- Thế còn Forrester?

- Anh đừng làm gì hết. Ngoại trừ chuyện không cho cô ấy làm việc với bệnh nhân. Nếu chúng ta bị kiện, tôi muốn có thể nói là anh đã miễn nhiệm cô ấy khi anh bắt đầu cảm thấy đã có chút nghi ngờ về khả năng nào đó của cô ta. Tất nhiên, anh làm thế là vì quyền lợi của bệnh viện.

Đợi Cummins bình tâm lại một chút, Trumbull đặt máy trước khi quay sang Van Cleve lúc này vẫn đang theo dõi tất cả câu chuyện nhờ máy được bấm nút tăng âm. Và bây giờ khi không cần phải giấu giếm nỗi lo ngại thực sự của mình, Trumbull mới nổ ra:

- Thế mà tôi cứ tưởng là anh đã bảo cô ấy phải im miệng!

- Tôi đã bảo, nhưng rõ ràng việc bị buộc tội giết người mà không được bác bỏ lại đã vượt quá sức chịu đựng của cô ta.

- Van Cleve, có lẽ tôi còn bảo thủ, nhưng quả thực tôi vẫn tin rằng trong một thế giới đàn ông, phụ nữ vẫn còn quá thiếu dũng cảm để có thể thành đạt.

Khéo léo một cách ngoại giao, Van Cleve nhẹ nhàng đưa ra nhận xét:

- Thế nhưng tôi đã từng được chứng kiến Mary Lawler trước toà án. Bà ta dữ dằn như một con hổ, và thông minh biết bao!

- Hừm... Lawler là một ngoại lệ. Chính vì thế tôi mới phân cho bà ấy phụ trách những việc gây tranh chấp. Nhưng còn những phụ nữ khác... – Trumbull lắc đầu buồn bã, có vẻ suy nghĩ rồi sửa lại – Cũng có một, hai người nữa giỏi thật đấy trong văn phòng của chúng ta, song nói chung là...

Trước khi Trumbull kịp trình bày quan điểm trọng nam khinh nữ của ông thì Scott đã ngắt lời:

- Tôi sẽ nói chuyện với bác sỹ Forrester. Ngay lập tức...

*

Điện thoại vang lên khi Forrester vừa bước vào nhà. Cô vội chạy lại nhắc máy, sẵn sàng đương đầu với bác sỹ Cummins hay bất kỳ ai có thể trách cứ cô về cuộc phỏng vấn vừa qua.

- Bác sỹ – Kate nhận ngay ra giọng Van Cleve – tôi vừa xem cuộc phỏng vấn cô trên truyền hình và...

- Và anh không tán thành tôi phải không?

Scott lựa lời để tránh khỏi va chạm:

- Bác sỹ, tôi có thể hỏi cô, khi một bệnh nhân không nghe lời cô thì cô sẽ làm thế nào?

- Một số bệnh nhân không muốn nằm lại bệnh viện. Chúng tôi sẽ yêu cầu họ cho một giấy miễn trách nhiệm. Đó là cái mà chúng tôi gọi là “phiếu ra viện mặc dù có ý kiến không thuận”.

- Trong giới luật sư, chúng tôi cũng có một thủ tục tương tự. Nhưng khác một điểm là trong trường hợp ấy, luật sư sẽ là người ký giấy.

- Vậy có phải anh muốn nói là anh từ chối không bào chữa cho tôi?

- Tôi muốn nói là nếu cô không nghe theo những lời khuyên của tôi, thì tôi sẽ không có ích gì cho cô hết. Và nếu vậy thì tốt hơn là cô nên nhờ một luật sư mà cô tôn trọng ý kiến của ông ta.

- Quyết định của tôi không liên can gì đến anh. Đơn giản là tôi không thể im miệng được trước những lời buộc tội dối trá của một con người, chỉ vì lý do người ấy có cái tên Claude Stuyvesant. Anh muốn gọi cái đó là kiêu ngạo, là ý thức tôn trọng nhân phẩm và danh dự bản thân hay gì gì đó thì tùy ý anh, điều đó đối với tôi không quan trọng.

Quả là vô ích khi phải tranh luận với một cô gái trẻ khi mà cô ấy đang nổi giận và kiên quyết giữ vững nguyên tắc của mình, Scott hoàn toàn hiểu thế.

- Bác sỹ, có những trường hợp nào mà bác sỹ phải yêu cầu bệnh nhân kiêng một vài thứ trong một hay hai ngày không? Hoặc là phải nhịn ăn sáng để thử nước tiểu?

- Tất nhiên có chứ.

- Tôi không muốn nói với cô chuyện gì khác. Tôi chỉ muốn nói với cô là cho đến khi chúng ta biết rõ Stuyvesant định toan tính gì về mặt pháp lý, thì xin cô đừng công khai tuyên bố gì hết. Tôi nhắc lại, không một lời tuyên bố công khai nào hết.

- Vậy là tôi cứ phải nuốt hết những lời dối trá ấy mà không được phản ứng gì?

- Không. Cô có thể ghét hắn, nguyên rửa hắn, viết tên hắn hàng nghìn lần vào giấy rồi đốt đi, hay yếm bùa hắn, hay làm cách nào đó thì tùy cô, nhưng công khai tuyên bố thì...

- Thôi, xin anh đừng nói nữa, tôi hiểu “tối hậu thư” của anh rồi. Không được công khai đụng đến “ngài” Stuyvesant nữa, dù chỉ một tiếng.

- Vâng, bác sỹ, cô đã hiểu đúng ý tôi. Và bây giờ, chúng ta hãy cùng nhau đi một đoạn đường, tôi là luật sư và cô là khách hàng của tôi.

Phải một lúc sau, Kate mới buông một tiếng:

- Đồng ý.

Hãy còn bị sốc bởi câu chuyện Kate xuất hiện trên ti vi, Cummins lại triệu tập cuộc họp các trưởng phòng, khoa và có mời thêm Lionel Trumbull.

Bác sỹ Harold Wildman, trưởng khoa Phẫu thuật lồng ngực là người lên tiếng đầu tiên:

- Mới đầu, tôi nghĩ chúng ta cần bảo vệ Forrester. Nhưng qua chuyến lên ti vi vừa rồi, cô ta đã gây ra cho người ta cảm tưởng là bệnh viện này chỉ là một mớ tạp nham những bác sỹ bất tài.

- Tôi thì tôi lại thấy trong hoàn cảnh như thế cô ta xử sự rất chững chạc. Chỉ tại cái tên Gallante chó chết ấy hẳn đã phun ra những lời bóng gió tởm lợm.

- Nhưng chính cô ta đã tạo ra cho hẳn cơ hội – Wildman vặn lại – Cứ cho rằng trong việc này cô ta thực sự có lỗi, thì cô ta cứ để yên cho sóng gió qua đi. Rồi sớm hay muộn, cuối cùng rồi mọi người cũng sẽ phải quên.

- Tôi không nghĩ mọi sự lại đơn giản thế đâu – trưởng khoa Nhi Eleanor Knolte xen vào nói – Lại càng không khi người ta phải đương đầu với Claude Stuyvesant. Dù thế nào trong cái nghề của chúng ta, người ta cũng không thể thêm bạn khi cố biện minh cho những lầm lỗi của mình. Có một quy tắc vàng mà tôi hy vọng một ngày nào đó Forrester sẽ học được, đó là nói về sai lầm của mình càng ít càng tốt. Còn bây giờ, chúng ta chẳng thể làm gì hơn là cố gắng hạn chế những thiệt hại.

Riêng Solomon Freund, vị giáo sư sắp sửa về hưu, lại có ý kiến khác.

- Thừa các vị, từ nãy đến giờ, chúng ta chỉ nói về “cô ta”, và về một “sai lầm” có lẽ “cô ta” đã mắc phải. Thực ra là chúng ta nói về “chúng ta”. Bởi chuyện đó có thể xảy ra với bất kỳ một ai trong chúng ta. Vậy chúng ta phải tiếp tục bảo vệ Forrester, và làm thế cũng có nghĩa là chúng ta bảo vệ tất cả các bác sỹ có lương tâm. Chúng ta chỉ là những con người và vì là con người nên chúng ta cũng khó tránh khỏi những sai lầm. Vậy có thể chỉ vì một sai lầm mà chúng ta đưa một ai đó lên đóng đinh câu rút không?

- Độ lượng chỉ là một thứ xa xỉ mà riêng ông, ông có thể tự cho phép, ông Solomon ạ – Wildman bác lại – Nhưng chúng tôi, những người còn lâu mới tới tuổi nghỉ hưu, thì chúng tôi cần phải nghĩ đến tương lai của mình. Đây rõ ràng là một vụ tai tiếng khiến cho phí bảo hiểm của chúng tôi tăng lên vòn vọt. Và trong khi ông đang phôi mình tắm nắng ở Florida, ung dung hưởng một cuộc sống nhàn tản của anh nghỉ hưu, thì chúng tôi, phải, chính chúng tôi lại là những người phải è cổ ra để trả nợ đầy cho Forrester. Theo tôi, chúng ta cần phải tuyên bố bệnh viện, cũng như nhân viên của mình, không có ai dính dáng gì tới cái chết của Claudia Stuyvesant. Việc đó xảy ra chỉ do sự thiếu khả năng của một bác sỹ – ở đây là Forrester – khi cô ấy phải gánh chịu sức ép hết sức nặng nề của những công việc ở khoa Cấp cứu.

Freund ném cho anh bạn đồng nghiệp trẻ một cái nhìn khinh bỉ.

- Tóm lại anh gợi ý chúng ta hãy quăng Forrester cho bầy sói?

- Tôi chỉ gợi ý là chúng ta nên tách riêng từng số phận.

- Trong từ ngữ của tôi thì “tách riêng từng số phận” với “quăng cho bầy sói” là đồng nghĩa đấy, anh Wildman ạ – Solomon quát lại – Với hệ thống thông tin của chúng ta ngày nay, khi một bác sỹ bị khiển trách hoặc bị xoá tên ở một bang nào đó, thì lập tức ngay tối đó cả nước đã biết tin. Và điều đó cũng có nghĩa là kết tội người ấy suốt đời không còn được làm việc ở bất kỳ một bệnh viện nào có thể coi là đàng hoàng, tử tế. Về phần tôi, tôi không chấp nhận một thái độ như thế đối với bác sỹ Forrester. Có lẽ do tôi đã thuộc về một thể hệ y học khác. Khi tôi còn là bác sỹ nội trú, tôi đã làm việc trong khoa của một bác sỹ phẫu thuật thần kinh, ông tên là Kessler, và ông đã từng

cùng nghiên cứu với Cushing ở Boston. Và Kessler thường nói: “Mấy tay nội trú này, mấy cậu bé mới ra lò ấy ở các khoa, chúng là con cái chúng ta. Chúng ta cần phải giúp chúng lớn lên để một ngày nào đó chúng sẽ kế nghiệp chúng ta. Mới đầu, chúng có thể tìm mãi mới thấy ven để tiêm. Nhưng rồi đến một lúc nào đó, chính chúng sẽ tiến đến bàn mổ một cách tự tin. Trong thời gian đó, chúng ta cần phải dung thứ cho chúng những lỗi lầm với một thái độ kiên nhẫn, khoan hoà và thông cảm. Đó là bốn phạm thiên liêng đối với lớp trẻ của bọn già chúng ta.”

- Cushing và ông bác sỹ Kessler ấy của ông không phải là những người trả những phí bảo hiểm với cái giá kinh khủng – Wildman cố cãi.

- Anh không thể nghĩ đến người khác nữa chẳng? Tại sao anh không thể tỏ ra trung thành, dù một tý chút, đối với những bạn đồng nghiệp trẻ của anh?

- Đôi khi người ta bắt buộc phải lựa chọn giữa nhiều sự trung thành. Trung thành với Forrester? Hay trung thành với bệnh viện? Tôi nghĩ rằng trước hết chúng ta cần phải trung thành với sự nghiệp chung nghĩa là với cả cái bệnh viện này! Và đó không phải là điều mà một con người già cỗi với những nguyên tắc lỗi thời của mình lại có thể làm cho tôi thay đổi ý kiến!

Trước khi cuộc thảo luận kịp biến thành một cuộc đối đầu cá nhân giữa Freund và Wildman, giữa thế hệ già và thế hệ trẻ, Cummins can thiệp:

- Các ông, các ông, chúng ta còn những việc khác cần phải làm hơn là đi tranh cãi về mấy cái phí bảo hiểm. Tôi xin lưu ý các vị là nếu chúng ta không có đủ bệnh nhân ở các giường bệnh thì chỉ còn có nước là chúng ta phải đóng cửa bệnh viện. Cái chuyện tai tiếng đáng nguyên rủa này sẽ có nguy cơ làm người bệnh xa lánh bệnh viện của chúng ta.

Wallace Simons, trưởng khoa Sản và Phụ khoa, gật đầu tỏ ý tán thành:

- Bất hạnh thay, tôi e rằng tôi sẽ phải đồng ý với giám đốc. Trong bốn trăm sáu mươi ba bác sỹ, cả nam lẫn nữ, đang làm việc trong bệnh viện, thì chỉ có một người bị buộc tội. Tất cả những người còn lại đều là bác sỹ giỏi, có thể đưa tài với bất cứ các đồng nghiệp nào, ở trong thành phố cũng như

trong toàn bang này. Nếu trong hàng ngũ của chúng ta có một “quả thối” lẫn vào thì chúng ta hãy ngắt bỏ nó đi và giải thích tại sao. Vậy là bệnh nhân sẽ không phải lo ngại gì khi đến với chúng ta và cái chuyện tồi tệ này cuối cùng sẽ kết thúc.

Qua nét mặt của mọi người, có thể thấy phần lớn đã đồng tình với quan điểm vừa rồi. Thì giữa lúc ấy, bằng một giọng nhẹ nhàng thăm phán Trumbull lên tiếng:

- Không hoàn toàn như thế đâu.

- Tại sao không? – Simon hỏi lại.

- Điều gì sẽ xảy ra nếu hội đồng nghiệp đoàn rửa sạch cho Kate Forrester những lời buộc tội ấy? Lúc bấy giờ cô ấy sẽ có thể quay lại kiện chúng ta về tội đã bôi nhọ thanh danh của cô. Tất cả những lời tuyên bố làm tổn hại tới sự nghiệp của một cá nhân, khi tỏ ra vô cớ, đều trở thành nói xấu hoặc vu khống. Và nếu hội đồng nghiệp đoàn xử trắng án cho Forrester thì khi ấy những lời tuyên bố của các vị sẽ mặc nhiên có nghĩa là vô căn cứ. Các vị sẽ lâm vào một vụ kiện có thể làm thiệt hại cho các vị tới nhiều triệu đô la. Bệnh viện sẽ bị truy tố, và riêng từng các vị cũng vậy.

- Thế làm thế nào để chúng tôi rũ khỏi được Forrester mà không bị chuốc lấy nguy cơ ấy? – Wildman lo ngại hỏi.

- Hãy để Claude Stuyvesant tự chuốc lấy cái công việc hèn hạ ấy, tự chuốc lấy nguy cơ bị kết tội nói xấu và vu khống. Còn chúng ta, chúng ta không kết tội ai hết.

- Nhưng chúng ta cũng phải có một quyết định nào đó với cô bác sỹ ấy!
– Simons hỏi gặng.

- Nếu hội đồng nghiệp đoàn xử Forrester có tội về thiếu trách nhiệm nghề nghiệp thì các vị sẽ gạt bỏ được cô ấy mà không sợ phải chịu những hậu quả theo luật định – Trumbull đáp.

- Còn trong khi chờ đợi? – Wildman hỏi.

- Tôi nghĩ bác sỹ Cummins đã chọn được một giải pháp tốt: không để Forrester làm việc với người bệnh, điều đó sẽ giảm bớt rủi ro.

- Nói một cách khác – Solomon Freund xen vào nói – là chúng ta cách ly cô ấy về mặt nghề nghiệp trước, rồi sau đó, chúng ta giao nộp cô để người ta đưa ra hành hình trước bàn dân thiên hạ, nhưng không sợ bị rủi ro và bằng một cách rõ ràng, chính xác và được hoàn toàn “vô trùng” về mặt pháp luật. Và như thế chẳng một ai trong chúng ta bị truy tố hết.

Trumbull đỏ bừng mặt vì giận dữ, nhưng Cummins lại là người đối đáp:

- Tại sao ông lại có thể nói là “hành hình trước bàn dân thiên hạ”, nếu như hội đồng nghiệp đoàn tuyên bố cô ta thiếu khả năng? Đó không phải là thứ ngôn từ mà tôi lựa chọn.

- Tất nhiên là không! – Freund đáp lại – Chúng ta không nên dùng những lời lẽ bẩn thỉu mà sau này nó có thể quay lại chống lại chúng ta nếu ta bị truy tố. Thừa các vị, tôi nói là chúng ta đã bỏ rơi một cô bác sỹ trẻ đầy tài năng chỉ với mục đích duy nhất là cứu lấy mạng sống của mình.

Nhiều bộ mặt quay về phía Freund lộ rõ vẻ không tán thành.

*

Chiều hôm sau, Kate Forrester đến khoa Thần kinh nhi. Mặc dù bản thân đang có “vấn đề”, cô vẫn không quên tạt vào thăm bé Maria Sanchez. Con bé dần dần hồi phục trở lại và bắt đầu tỏ ra lanh lợi. Lần nào vào thăm, Kate cũng mang cho nó ít quà, khi thì một con búp bê vải, khi thì một quyển tranh tô màu. Một hôm Maria nói với cô là nó cảm thấy dễ chịu hơn rất nhiều, hôm sau Kate mang vào cho nó một chiếc hộp nhỏ đựng mẫu nước hoa, quà tặng cô nhận được cách đây nhiều tháng trước.

Như thường lệ, thoát tiên Kate ngó đầu qua khe cửa để xem con bé ngủ hay thức hay đang phải làm thuốc. Hôm nay con bé đang thức, nằm trên giường một mình, nom có vẻ hơi ủ rũ.

- Maria? – Kate khe khẽ gọi.

Lập tức Maria quay ra cửa và ngồi nhồm dậy, đôi mắt đen tròn ánh lên vui sướng. Kate giấu quà sau lưng và nhẹ nhàng bước vào phòng. Vung rộng tay như kiểu người ta cúi chào, Kate chìa cho con bé chiếc hộp bọc giấy sặc sỡ. Con bé vồ lấy, xé vội giấy và nó khám phá ra một quyển sách. Lần này không phải sách tô màu mà một cuốn sách Kate mua để dạy con bé tập đọc.

Maria vòng tay ôm lấy cổ Kate. Giữa lúc hai cô cháu đang ôm ghì lấy nhau thì bác sỹ Harve Golding vội vã bước vào phòng, nét mặt lộ rõ vẻ bối rối.

- Kate, tôi muốn nói chuyện với chị.

- Gì thế anh?

Cô nhẹ nhàng gỡ tay Maria rồi theo Harve bước ra cửa. Cô vẫn còn lo cho tình trạng con bé, thần kinh đã suy sụp do trước đây bị hành hạ nhưng chưa được phát hiện hết, nay có thể sẽ tiến triển không tốt.

Harve kéo cô ra hành lang.

- Harve – cô khẽ hỏi – họ tính định làm gì cho Maria?

- Tôi phải đấu tranh để giữ con bé ở lại đây. Ông thẩm phán muốn giao nó cho một bà vú cho đến khi nào bố mẹ nó phải ra trước toà. Nhưng nó chưa sẵn sàng để làm việc đó.

- Tôi cho rằng một bà vú sẽ đỡ tốn kém hơn là để con bé nằm lại viện. Ngày nay cái gì cũng phải tính bằng đô la. Thật đáng tiếc, ở đây con bé có vẻ hồi lại sức. Cứ mỗi lần tôi gặp nó, tôi lại thấy nó khá hơn.

- Ấy chính vì chị lại thăm nó nên nó mới khá hơn. Với tất cả những phiền muộn chị đang phải gánh chịu, tôi cứ tự hỏi tại sao chị lại còn chuốc lấy gánh nặng này thêm.

- Maria không phải là một gánh nặng, trái lại tôi thấy con bé rất dễ thương. Nó đang cần một ai đó thương yêu nó và có lẽ tôi cũng đang cần đến một ai đó để thương yêu.

- Thế mà lại đúng vào lúc... – Harve ngập ngừng nói.

- Nói đi, Harve, có chuyện gì thế anh?

- Cummins vừa ra một chỉ thị... Chị không được vào các phòng bệnh nữa.

- Nhưng tôi có chăm sóc cho ai đâu? – Kate nói lại – Tôi chỉ đến thăm một con bé tội nghiệp đang sống có một mình. Thế thì việc ấy có gì là xấu?

- Cummins đang rất sợ những lời ngòi lê đôi mách mà sự có mặt của chị có thể gây ra. Tôi rất hiểu và cũng cảm thấy mình rất tồi, nhưng không có sự lựa chọn nào khác.

- Tôi hiểu và nếu anh cho phép, tôi muốn vào tạm biệt con bé.

Với đôi bàn tay nhỏ nhắn, Maria đang vuốt ve quyển sách. Trông thấy Kate, nó cười và mở sách để cô đọc cho nó.

- Maria, đây là một món quà đặc biệt... món quà trước khi cô cháu mình chia tay nhau.

- Chia tay nhau? – Con bé nhắc lại – Cháu phải đi hả cô?

- Không, Maria. Chính cô phải đi.

Maria trào nước mắt.

- Cô phải đi? – Cái giọng nhỏ nhẹ của con bé như vỡ vụn ra.

Không kìm được xúc động trước khuôn mặt mếu máo và cái nhìn cầu khẩn của con bé, Kate quyết định nán lại một lúc.

- Không, không. Cô không đi đâu – Rồi ngồi xuống mép giường, Kate ôm con bé vào lòng và mở cuốn sách ra – Cháu xem này, Maria, đây là chữ A. Nhắc lại sau cô nhé: A.

Con bé ngoan ngoãn làm theo. Khi hai cô cháu đang học đến chữ E thì có ai đó bước vào phòng. Kate ngoảnh lại, đó là Harve Golding. Kate nhồm dậy, sẵn sàng đương đầu với lời trách móc của anh.

- Kate, ít ra thì chị cũng khôn ngoan là nên đóng cửa lại một tý – Harve mỉm cười nói.

Rồi anh quay bước ra ngoài, với tay khép nhẹ cửa lại ở sau lưng.

Kate quay lại với Maria và đọc tiếp:

- E. Chữ này là chữ E.

*

Trong khi Kate đang động viên bé Maria đọc thêm những chữ mới thì cùng lúc ấy trong phòng Madeleine Gorman, nữ thư ký của thị trưởng thành phố, chuông điện thoại ở đường dây dành riêng cho những cuộc gọi mật réo lên một cách dai dẳng. Chắc có việc gì quan trọng bởi số máy này chỉ có một số ít người được biết.

- Đây là văn phòng ông thị trưởng. Tôi, Madeleine Gorman, xin nghe đây – Giọng cô ta nhẹ nhàng, lễ phép.

- Xin cô cho tôi gặp ông thị trưởng. Có một việc tôi cần phải nói riêng với ông ấy – Nghe giọng nói, Madeleine đã nhận ra được ngay người gọi.

- Bác sỹ Schwartzman?

- Vâng – Bác sỹ pháp y trả lời.

- Ông cầm máy, tôi chuyển ngay máy cho ông.

Một lúc sau, ông thị trưởng mời mấy người khách đang tiếp dờ ra về rồi ông với ngay lấy máy.

- A lô? – Ông hỏi.

- Ông bạn, ông nghe tôi nói nhé, tôi có thể đưa chậm lại báo cáo mổ khám nghiệm cho đến khi chôn cất, nhưng sửa lại kết quả thì tôi thấy khó quá.

- Sợ có... những rắc rối về sau hả?

- Tôi chắc Stuyvesant sẽ không thích cái tôi tìm thấy, nhưng chúng ta không thể im đi được nguyên nhân cái chết của con gái ông ta.

- Cái gì đấy?

- Xuất huyết nặng do chữa ngoài dạ con.

- Ông có lý, Stuyvesant sẽ không thích cái đó đâu.

- Tôi không thể giấu được chuyện này vì nếu vậy sẽ là một tội nặng – Schwartzman lưu ý.

Ông thị trưởng phải mất một lúc lâu để xem xét tình hình ở mọi góc độ.

- Đây, khi nào ông phải cho cánh nhà báo biết về những kết luận của ông, thì ông chỉ nói là do xuất huyết nặng thôi.

- Nhưng bọn ấy chỗ nào mà họ chẳng thò mũi vào được, thì lúc ấy ông bảo chúng ta biết ăn nói ra sao?

- Tôi sẽ nói với Stuyvesant chúng ta đã gắng hết cách để giữ kín chuyện. Và tôi hy vọng vì việc đó, ông ta sẽ phải tặng cho đảng ta một món kha khá hơn thường lệ vào tháng sau.

- Được. Đối với cánh đài báo, tôi sẽ chỉ nói là do xuất huyết nặng trong chu kỳ hành kinh thôi – Schwartzman nhượng bộ – À, khi nghĩ về chuyện này, tôi thấy lúc nào trao đổi với Stuyvesant, ông hãy gợi ý ông ấy là nên làm hoà thiêu cho con gái ông ta.

- Hoà thiêu? Tại sao?

- Để nếu sau này có chuyện kiện tụng, mà pháp luật yêu cầu, chúng ta sẽ không phải lo về chuyện khai quật tử thi nữa.

- Ông còn thấy gì nữa không?

- Không. Nhưng để chắc chắn, tôi cũng chẳng đào bới gì thêm.

Hôm đưa tang Claudia Stuyvesant, thị trưởng thành phố cử đến đây một phân đội nhỏ cảnh binh. Nhiệm vụ của họ là giữ trật tự và dẹp bớt số người tò mò tranh nhau xúm xít quanh nhà thờ Thánh Thomas trên Đại lộ 5, cũng như đám nhà báo đổ xô đến để “thông tin” cho công chúng.

Ba mươi phút trước khi tang lễ cử hành, tức 9 giờ 30, các vị tai to mặt lớn trong thành phố bắt đầu kéo đến.

Trong số các vị đến đầu tiên có ông thị trưởng thành phố. Rồi đoàn đại biểu cả nam lẫn nữ đại diện cho năm trăm cơ sở kinh doanh làm ăn vào loại phát đạt nhất trong bang cũng tới dự. Nhưng quan trọng nhất phải nói là đoàn đại biểu các công nhân viên làm việc cho Stuyvesant và các hội viên của các tổ chức từ thiện do Stuyvesant bảo trợ.

Khi các khách mời đã yên vị đâu vào đấy, nhà thờ mới bắt đầu mở cửa cho công chúng. Trong số đám người hiếu kỳ có khá nhiều người đã đứng tuổi, họ đến cũng chỉ vì muốn trưng mắt trong đám khách sang cho oai, và cũng có khá nhiều nam nữ thanh niên mười chín đôi mươi, trong đó có những người là bạn học của cô gái xấu số.

Bác sỹ Kate Forrester cũng có mặt trong đám đông. Cô leo mấy bậc thềm đá lâu ngày đã bị mài mòn và bước vào bên trong, nơi đang ngự trị một không khí tôn nghiêm. Cô đưa mắt về phía ban thờ thánh và thấy đặt trước đó một cỗ quan tài bằng gỗ sẫm, nom rất giản dị, và cỗ quan tài được đóng kín.

Những tiếng xì xào trò chuyện chỉ ngừng lại khi vị linh mục trong chiếc áo lễ từ một cửa ngách sau bàn thờ bước ra. Cùng lúc ấy, từ cửa ngách bên

kia, bố mẹ Claudia Stuyvesant cũng được một người của nhà thờ dẫn vào. Nora Stuyvesant bận đồ tang, một chiếc mạng che kín mặt. Còn Claude Stuyvesant, nom vẫn rất oai vệ trong chiếc áo đuôi tôm đen, chiếc quần kẻ sọc, chiếc sơ mi trắng cổ cứng và chiếc cà vạt có vạch xám. Với dáng người cao lớn, khuôn mặt đầy góc cạnh như được tạc bằng rìu và nước da sạm nắng, ông ta thể hiện đúng như con người vốn dĩ của ông ta: một con người hùng mạnh, cả về thể chất, cả về của cải và quyền lực.

Thấy vợ mình bước không vững, ông dìu bà đến chỗ hàng đầu. Khi họ ngồi xuống, bản thánh ca đồng thanh cất lên, trong khi đó Kate Forrester lảng lảng quan sát số người ngồi quanh mình. Cô đã nhận ra được một số người rõ là dân của Greenwich Village, nơi Claudia Stuyvesant sống những năm cuối cuộc đời. Rồi bất chợt cô giật mình. Mắt cô vừa tình cờ rơi đúng vào một khuôn mặt quen quen.

Cô đã nhận ra anh ta, Scott Van Cleve, luật sư của cô, đang ngồi cách cô mấy hàng ghế.

“Anh ta làm gì ở đây nhỉ? – Thoạt đầu cô nghĩ – Anh ta không phải là bạn của gia đình Stuyvesant? Hay là... có thể anh ta là bạn họ thật?”

Kate phải dẹp câu hỏi lại đã vì bản thánh ca đã kết thúc. Khi nốt nhạc bay vút lên vòm cao thánh đường, linh mục bước lại bục rao giảng để đọc lời ai điếu.

Sau khi dài dòng ngỏ lời chia buồn với ông bà Stuyvesant, ông ban phước lành cho họ, những bậc cha mẹ hết lòng thờ Chúa và tận tâm với con cái, với đồng loại, ông chỉ nói ngắn ngủi về cuộc đời Claudia với những lời lẽ chung chung. Nhưng bù lại, ông lại nói khá dài về những gì lẽ ra cô có thể làm được, nếu như cái chết không cướp cô đi mất giữa lúc cô đang tràn trề sức sống của tuổi thanh xuân.

Kate cảm thấy đoạn ca ngợi ấy như giáng thẳng vào cá nhân cô. Năm chặt bàn tay đặt trên đùi, cô thẳng cứng người dậy để cố nén không cho mặc cảm tội lỗi ấy xâm chiếm con người cô. Khi linh mục ngừng lời, dàn đồng ca lại hát tiếp một bản thánh ca, rồi ông thị trưởng nói vài lời, và sau đó là

hai cô bạn học cũ của Claudia lên phát biểu, trong đó một cô thể hiện nỗi buồn của mình qua một bài thơ.

Cuối cùng, linh mục báo rằng việc an táng sẽ được tiến hành riêng tư, hoàn toàn chỉ trong nội bộ gia đình, vì vậy ông xin mời mọi người, kể cả các phóng viên đài báo, hãy ra về.

Mấy người phu đòn khiêng cỗ áo lên và tiến ra cửa lớn, theo sau là vợ chồng Stuyvesant. Nhưng mới được mười bước, Nora Stuyvesant bỗng lao đảo. Trước khi bà quy xuống, Stuyvesant đã nắm được tay bà và Scott Van Cleve đứng cạnh lối đi cũng kịp đỡ được tay bên kia. Được hai người dìu hai bên, Nora Stuyvesant gắng gượng bước tiếp.

Giữa lúc họ tiến lại gần hàng Kate đứng, vẻ mặt đau đớn của Stuyvesant bỗng méo xệch đi và biến thành giận dữ. Kate hiểu là ông ta đã nhận ra cô, do cô xuất hiện trên truyền hình mấy hôm trước. Cô cảm thấy ông ta có khả năng bất chấp không khí trang trọng của buổi tang lễ, phun vào mặt cô những lời buộc tội chua cay độc địa nhất. Tuy nhiên, vững tin vào sự vô tội của mình, cô vẫn nhìn thẳng vào mắt ông, không nao núng.

Đi phía bên kia Nora Stuyvesant, Scott Van Cleve nhìn cô một cách nghiêm khắc.

Để tránh cái nhìn có ý chê trách ấy, Kate ngoảnh mặt đi chỗ khác. Chợt một khuôn mặt khiến cô chú ý. Đó là vẻ mặt của một thanh niên, mắt ngó trừng trừng vào cỗ quan tài đang đi qua. Trạc độ hai mươi tuổi, nom anh ta gầy gò khủng khiếp. Bộ tóc nâu dài và bấn buộc túm lại thành đuôi ngựa và anh ta mặc một chiếc sơ mi xanh cổ rộng đã phai màu, phủ ngoài là một chiếc áo vét. “Đây đúng là một bộ quần áo không thích hợp tý nào với một cuộc tang lễ”, Kate thầm nghĩ. Song điều thu hút sự chú ý của cô nhất là ánh mắt và cái vẻ lạ lùng của anh ta đang nhìn chăm chăm vào cỗ quan tài.

Thế nhưng Van Cleve và vợ chồng Stuyvesant đã ra tới cổng trông ra phố.

Kate nghe thấy những tiếng gọi nhau í ới, những tiếng hô hét của các kíp quay phim truyền hình, các phóng viên báo và cả đám vô công rồi nghề

đang nóng ruột đợi ở bên ngoài.

- Họ đấy! Vào việc đi thôi!

Vừa lúc Kate rẽ được lối đi chạy ra tới cổng, cô đã kịp trông thấy Ramon Gallante đang chìa micro cho Claude Stuyvesant.

Không nghe rõ được câu hỏi của Gallante, nhưng câu trả lời của Stuyvesant đã khiến cô lạnh thấu xương.

- Tôi đã cho tiến hành truy tố cô bác sỹ ấy.

Trong khi quan tài được đưa vào xe tang, Stuyvesant giúp vợ ngồi vào chiếc Limousine. Kate nhìn theo đám tang, chỉ đơn độc có hai chiếc xe ấy, từ từ lặn bánh khuất xa. Rõ ràng là trong khi chôn cất con mình, Stuyvesant không muốn có mặt một ai khác.

Kate nhìn lại, thấy Van Cleve đang chen lấn qua đám đông để bước lại chỗ một trong số bốn người lúc nãy đã khiêng cỗ quan tài. Anh hỏi câu gì đó không rõ, chỉ thấy thái độ người kia có vẻ lúng túng. Nhưng chừng như đã đạt được điều mình muốn, Van Cleve lại rẽ đám đông để tiến về phía cô gái khi nãy đã đọc bài thơ tưởng niệm bạn. Song khi anh bắt đầu hỏi thì cô gái không trả lời mà vội vã bước xuống mấy bậc thềm rồi đi thẳng. Van Cleve đuổi theo và trong lúc vội vã, anh đã khế chạm phải một thanh niên có bộ tóc nâu buộc túm đuôi ngựa. Kate nhanh chóng nhận ra anh ta, đó là anh con trai trong nhà thờ đã chăm chăm nhìn cỗ quan tài với một vẻ rất khác lạ. Bây giờ anh ta lén lút nhìn xung quanh, như sợ có ai chú ý. Rồi anh ta nhảy vội mấy bậc thềm để lặn vào đám đông. Anh ta chẳng lại gần ai và có vẻ hình như cũng chẳng quen ai trong số những thanh niên lúc này đang tùm năm tùm ba trên vỉa hè để trò chuyện.

Giữa lúc Kate đang tự hỏi về thái độ kỳ quặc của anh thanh niên thì Van Cleve bước lại gần cô.

- Cô làm gì ở đây thế?

- Tôi cũng có thể đặt cho anh câu hỏi tương tự.

- Bắt buộc của nghề nghiệp.

- Tôi ở đây vì... – Không thể biện minh cho mình, cô đáp ứng – vì tò mò. Tôi thấy tôi cần phải có mặt ở đây.

- Tôi rất mừng là Gallante đã không trông thấy cô. Tôi đã hình dung ra câu bình luận: “Kẻ sát nhân trở lại hiện trường tội ác, không phải vì hắn muốn quay lại nơi đó, mà chính vì muốn thưởng thức một cách tội lỗi những hậu quả mà tội ác của hắn gây ra.” Tên đầu cẳng ấy sẽ không nhầm trượt cô đâu.

- Anh vẫn chưa trả lời câu tôi vừa hỏi anh?

- Tôi đã bảo cô tôi ở đây vì bắt buộc của công việc. Trong một cơ hội đầy xúc động như thế này, thiếu gì chuyện mà người ta có thể khám phá ra.

- Và anh đã khám phá được một điều gì đó?

- Vâng.

- Ví dụ?

- Như... như chiếc quan tài chẳng hạn.

- Chiếc quan tài ấy thì tôi thấy nó chẳng có gì đặc biệt. Bằng gỗ, đơn giản và khá mộc mạc.

- Chính xác.

- Thế những cái đó làm anh chú ý mắt hay sao?

- Chương mắt thì không nhưng hơi lạ. Đối với một người nhà Stuyvesant, tôi cứ chờ đợi cỗ áo sẽ được làm bằng một vật liệu vừa sang trọng vừa bền chắc, nghĩa là có thể chống đỡ được lâu dài với những tàn phá của thời gian. Ngoài ra, nó lại được đóng kín, không trông thấy người ở bên trong, trái với lệ thường vẫn làm khi người ta vĩnh biệt người chết. Đó là điều đã đập vào mắt tôi. Và rồi tôi còn ngạc nhiên hơn nữa khi trông thấy cái cách mấy người khiêng cỗ áo quan.

- À, chính vì vậy anh mới đến hỏi một người trong bọn họ?

- Anh ta cứ ngỡ tôi điên khi hỏi cỗ áo có nặng không.

- Và anh ta trả lời sao?

- Một câu trả lời rất thú vị: “Tôi biết nói thế nào khi đây là lần đầu tiên khênh một chiếc quan tài? Tuy nhiên, thú thực tôi thấy nó có vẻ nhẹ hơn nhiều so với những gì tôi chờ đợi.”

- Thế thì tất cả những cái đó có ý nghĩa ra sao?

- Đó đúng là điều tôi muốn biết. Càng lạ lùng hơn nữa là việc đám tang lại được đột ngột tiến hành hôm nay. Điều đó có nghĩa là thi thể Claudia đã được trả về gia đình và như vậy họ đã làm xong việc khám nghiệm tử thi. Nhưng cô đã được nghe nói về báo cáo khám nghiệm chưa?

- Chưa.

- Cả tôi cũng thế. Và tại sao lại không ai được trông thấy tử thi?

- Cũng có những trường hợp như thế đấy. Đó là trong những vụ tai nạn nghiêm trọng, hoặc khi nạn nhân qua mô xẻ bị biến dạng quá nhiều, gia đình họ không muốn để ai trông thấy để khỏi thêm đau lòng.

- Claudia có nằm trong trường hợp mặt mũi bị biến dạng không?

- Hoàn toàn không.

- Vậy cô hiểu là tôi nghi ngờ điều gì rồi chứ? Trong quan tài không có xác nạn nhân.

- Không có xác nạn nhân! – Kate kêu lên – Nhưng tại sao họ lại làm om sòm lên thế?

- Đó là điều tôi muốn biết. Nếu không có xác thì trong áo quan có thể có gì? Tại sao lại không là tro? Nếu Stuyvesant có điều gì muốn giấu giếm, thì rất có thể ông ta đã làm hoả thiêu cho con gái...

- Tôi vẫn cứ tự hỏi cô ta có dùng ma túy hay không?

- Hình như cô đã nói với tôi là cô đã cho thử xem có chất độc trong máu?

- Vâng, đúng thế.

- Và kết quả?

- Tôi không được biết. Lần cuối cùng xem hồ sơ, tôi không tìm thấy kết quả xét nghiệm.

- Thế thì chúng ta phải xem lại. Và ngay lập tức!

*

Dù bác sỹ Cummins khẳng định ông không thể cho ai xem hồ sơ Claudia Stuyvesant ngoài Lionel Trumbull, nhưng cuối cùng rồi ông cũng phải nhân nhượng.

Kate và Van Cleve kiên trì lật từng tờ một để xem, nhưng họ đã uổng công: trong hồ sơ, không có một phiếu nào yêu cầu kiểm tra chất độc trong máu!

- Lạ lùng thật – Kate nói.

Rồi cô nhắc máy gọi tổng đài để xin nói chuyện với bác sỹ Briscoe. Phải mất mười phút sau, cô mới nghe thấy tiếng “A lô!” của anh ta.

- Eric đấy à? Tôi, Kate đây. Này, anh có những kết quả xét nghiệm liên quan tới việc tìm chất độc trong máu của Claudia Stuyvesant không?

- Không, tôi có làm việc ấy đâu – Briscoe đáp – Có chuyện gì đấy, Kate?

- Ấy là điều chúng tôi đang muốn biết.

- “Chúng tôi”?

- Tôi và luật sư của tôi.

- Luật sư của chị? Chị có một luật sư riêng? – Giọng Briscoe tỏ vẻ nghi ngại – Tại sao?

- Stuyvesant có thể kiện tôi trước toà, và tôi nghĩ tôi cần phải có luật sư bảo vệ.

- Tôi hiểu... Nhưng tôi không có trong tay mấy thứ chị vừa hỏi.

Giờ thì chỉ còn mỗi người có thể hỏi là bà Epinosa, phụ tá xét nghiệm, người mà trong cái đêm thứ bảy đáng nhớ ấy, người mà Kate đã gửi mẫu

máu cuối cùng của Claudia sang. Kate gặp được bà khi bà đang đưa một mẫu máu vào máy để đọc kết quả.

- Bà Epinosa, bà có nhớ đã phân tích một mẫu máu nào của Claudia Stuyvesant không? – Kate hỏi.

- Claudia Stuyvesant à? – Epinosa đáp – Không, tôi không nhớ.

- Đó là cô gái mất đêm thứ bảy vừa rồi ấy.

- À, chuyện một cô gái mất đêm ấy thì tôi biết.

- Bà có làm xét nghiệm để tìm thuốc gây nghiện hoặc ma túy trong máu cho cô ta không?

- Có. Tôi đã làm ba lần cả thấy.

- Thế kết quả ra sao hả bà?

- Cả ba đều dương tính.

- Cả ba đều dương tính? Bà chắc thế chứ? – Kate hỏi gặng.

- Chắc – Epinosa khẳng định.

- Thế giấy kết quả bà có trả về cho khoa Cấp cứu không?

- Chỗ nào yêu cầu thì tôi đều trả kết quả về cho họ hết.

Kate và Van Cleve nhìn nhau. Cả hai đều cùng nghĩ: các kết quả ấy nhất định nằm trong hồ sơ của Claudia Stuyvesant. Thế nhưng, thế nhưng... nó đã biến mất!

Giữa lúc Kate đang làm việc cùng bác sỹ Troy thì có điện thoại của thư ký giám đốc mời đến ngay văn phòng để gặp giám đốc. Kate cảm thấy nhẹ người. Cô rất quý mến bác sỹ Troy và cảm phục thái độ tận tâm của ông đối với công việc nhưng quả thực những thống kê ở chỗ ông không thể thay thế được cho mối quan hệ của cô với các bệnh nhân, cũng như những chăm sóc mà trước đây cô dành cho họ. Cô hy vọng sau đám tang của Claudia, Cummins sẽ sẵn sàng trả cô về với những công việc của một bác sỹ đa khoa.

Thấy cô bước vào, Cummins đứng dậy. Rõ ràng ông đang sốt ruột muốn gặp cô.

- Bác sỹ Cummins...

Thay cho trả lời, ông ta nhìn cô với đôi mắt đầy giận dữ, tay giơ giơ một tập giấy. Chỉ thoáng nhìn cái dấu, cô đã nhận ra đó là tập báo cáo của bác sỹ pháp y.

- Cô ngồi xuống đây rồi đọc nó – Cummins nói.

Cô cầm lấy tập giấy và ngồi xuống đọc. Ngay đoạn đầu, cô đã không ngăn nổi mình ngẩng lên nhìn Cummins. Nhưng phẩy tay một cách hách dịch, ông đã ra hiệu cho cô đọc tiếp.

- Chứa ngoài dạ con – Kate cao giọng đọc – làm vỡ vòi Fallope trái...

- ... và điều đó đã gây ra chảy máu ồ ạt bên trong... dẫn đến tử vong – Cummins nói nốt – Khi nào cô xem lại những quan sát do chính cô ghi trong hồ sơ, cô sẽ thấy nó hoàn toàn phù hợp với một chẩn đoán như thế.

- Nhưng những triệu chứng của người bệnh và những gì tôi quan sát thấy cũng còn có thể phù hợp với hàng chục các chẩn đoán khác nữa, chứ không riêng gì chẩn đoán này. Và lại tôi cũng đã khám cả phụ khoa cho cô ấy.

- Hẳn là xấu, phải không?

- Cả Briscoe cũng khám cho cô ấy, nhưng anh ta cũng không thấy gì hết.

- Thế nhưng đó vẫn là một chẩn đoán cô có thể làm được. Và nếu làm thế cô sẽ cho tiến hành ngay phẫu thuật và như vậy có phải đến hôm nay cô gái ấy vẫn còn sống không. Bất hạnh thay, trong ý nghĩ của công chúng, cái tin này rồi sẽ càng xác nhận là cái gã Gallante khốn kiếp ấy nói đúng. Hẳn nói gì cô còn nhớ không? Hẳn nói: “Nếu những người giàu mà còn không được săn sóc một cách tử tế thì những người dân bình thường liệu còn có thể mong mọi gì?”

- Nhưng đã hai lần, hai lần chứ không phải một, cô ta đã nói dối tôi cô ấy không có quan hệ tình dục! – Kate cãi.

- Thế thì cô cũng phải đoán là cô ta nói dối chứ?

- Tôi cũng đã đoán thế cho nên tôi mới cho làm thử nghiệm về việc mang thai, và kết quả là âm tính!

- Nếu người ta tin vào báo cáo này thì rõ ràng các kết luận của cô là sai. Và nó cũng xoá sạch luôn cả chút hy vọng chúng ta có thể tránh được khỏi một vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm. Dưới con mắt toà án, đó sẽ là một trong những chứng cứ buộc tội quan trọng nhất. Không kể là cô sẽ còn bị đưa ra xử trước hội đồng nghiệp đoàn.

Kate chìa một cách máy móc bản báo cáo cho Cummins.

- Tôi đã hàng chục lần làm thử nghiệm về việc mang thai cho người ta, nhưng chưa lần nào bị lầm lẫn cả – Kate cố thanh minh.

- Forrester, tôi rất tiếc là sự việc chuyển hướng như thế. Tất nhiên, chúng tôi vẫn sẽ gắng giúp cô một cách tốt nhất có thể được.

Thái độ của Cummins làm cô chợt nhớ tới lời nói của một giáo sư hồi cô còn đi học; có lần ông nói: “Khi người ta hứa với anh người ta sẽ làm hết sức mình thì có thể là lúc ấy, người ta đang sắp sửa phản bội lời hứa với anh.”

*

Bị day dứt bởi những kết luận của bác sỹ pháp y, Kate không trở về nơi làm việc mà đi thẳng đến khoa Cấp cứu theo đường hành lang ngầm.

Cô đến ngay buồng C là nơi đã cứu chữa cho Claudia Stuyvesant. Mở ngăn tủ hốc tường, nơi bà Cronin để mấy hộp thuốc làm thử nghiệm mang thai hôm nọ lấy dùng cho Claudia, cô kiểm tra hạn sử dụng của tất cả các hộp.

“Sử dụng trước ngày 30 tháng 12 năm 1993.”

Như vậy là còn hơn một năm nữa mới hết hạn và cô không có lý do gì để nghi ngờ tính hiệu quả của những hộp thuốc đó. Tuy nhiên, theo báo cáo mổ tử thi, thì các kết quả xét nghiệm cô thu được đêm ấy sai. Sai, hay đánh lừa... hay cô đã phạm phải một sai lầm nào đó? Hoặc giả chẳng may cô đã là nạn nhân của một tỷ lệ sai số? Không biết suy nghĩ thế nào, cô đành quay lại phòng của bác sỹ Troy. Trên bàn làm việc, cô trông thấy một mẫu giấy mà trước khi đi ăn sáng, ông đã nhả lại cho cô: “Gọi ngay cho luật sư của cô. Gấp đây!”

Ở đầu dãy bên kia, Kate nghe thấy có tiếng trả lời vội vã:

- Van Cleve nghe đây.

Kate hiểu là anh đang vội đầu vào nghiên cứu một tài liệu nào đó. Nhưng khi nhận ra cô, anh lập tức nắm quyền chủ động điều khiển câu chuyện.

- Tối nay chúng ta cần gặp nhau, bác sỹ. Phải mất thời gian lâu đấy. Tôi vừa đọc xong báo cáo mổ tử thi.

- Tôi cũng thế, anh Van Cleve.

- Nếu vậy, cô cần hiểu là tôi có một số điều muốn được biết rõ. Rất tiếc lại bắt tội cô phải đi đến tận phố Wall, đặc biệt là tối nay, nhưng quả thực chúng ta cần phải gặp nhau. Hẹn cô lúc 18 giờ ở phòng làm việc của tôi nhé!

- Vâng, đúng 18 giờ tôi sẽ có mặt!

*

Sau khi thấy Kate đã ngồi thoải mái vào chiếc phô-tơi đặt đối diện bên kia bàn, Van Cleve mời cô dùng tách cà phê. Nhưng cô từ chối. “Chắc anh ta lại muốn mình dùng chút gì đó để lên dây cót tinh thần cho mình để đương đầu với cuộc nói chuyện gay go này đây”, Kate thầm nghĩ.

- Rất tốt! – Van Cleve nói rồi đến lượt anh ngồi xuống.

Hai tiếng “Rất tốt” quá giản dị và thông thường này, mà sao cô nghe nó như tiếng súng lệnh tấn công vang lên ở bên tai.

- Bác sỹ, cả hai chúng ta đều đã biết những gì bác sỹ pháp y đã phát hiện được.

- Và chúng ta cũng cảm thấy ông ta đã phải chịu sức ép để không công bố nó ra trước khi Claudia Stuyvesant được chôn cất – Kate nhận xét.

- Đúng thế, người ta đã muốn bưng bít vụ tai tiếng này lại. Và bây giờ chỉ chắc chắn có một điều, đó là sẽ có vụ kiện. Cô sẽ bị truy tố nếu trước đó hội đồng nghiệp đoàn không có một quyết định nào về cô. Trong đầu óc của Stuyvesant, một người luôn luôn coi mình là trung tâm, cô không chỉ giết con gái ông ta...

Kate nói nốt ý nghĩ của Van Cleve:

- ... mà do lỗi của tôi, nên tên tuổi của nhà Stuyvesant còn bị bôi nhọ một cách nhục nhã.

- Vì vậy chúng ta phải chuẩn bị cho khả năng tồi tệ nhất. Bác sỹ, khi mà bây giờ chúng ta đã có kết luận của bác sỹ pháp y, chúng ta bắt buộc phải giải thích tại sao bác sỹ lại không thể lập ra được một chẩn đoán chính xác.

- Những ca mang thai ngoài dạ con thường không phải luôn luôn dễ dàng phát hiện được! – Kate bác lại.

Van Cleve phẩy tay tỏ ý gạt bỏ lời phản đối ấy.

- Dễ hay không, chúng ta cũng phải chứng minh là tất cả những gì cô làm là phù hợp với cách điều trị đúng đắn của y học. Đối với mọi người, là công chúng trước toà án, hay giới y học trước hội đồng nghiệp đoàn, chúng ta phải khẳng định được điều đó.

- Tuy nhiên đó là sự thật! – Kate kêu lên.

- Thế nếu vậy, tại sao cô lại không chẩn đoán đó là mang thai ngoài dạ con?

- Cả Eric Briscoe, anh ta cũng không phát hiện ra!

- Đó không phải là một lời bào chữa. Vả lại, Stuyvesant không kiện Briscoe mà chỉ tập trung vào cô. Về những gì cô đã tìm thấy... và không tìm thấy. Vì thế tôi cần phải biết chính xác cô đã làm những gì và tại sao. Kể cả những ý nghĩ thoáng qua trong đầu óc cô khi cô đang săn sóc cho Claudia Stuyvesant.

- Tôi chẳng biết bắt đầu từ đâu – Kate bối rối nói.

- Từ lúc bắt đầu, nghĩa là từ lúc cô gặp Claudia lần đầu tiên.

- Thực ra người tôi gặp đầu tiên lại là mẹ cô ấy.

- Chúng ta sẽ nói đến mẹ cô ấy sau. Bây giờ cô hãy nói lần đầu tiên trông thấy Claudia, cô thấy cô ta thế nào. Cô đừng bỏ sót chi tiết nào hết. Quan trọng hay không quan trọng thì cô cứ để tôi xem xét.

Thế là Kate bắt đầu kể, từ lúc cô trông thấy Claudia, cô đã hỏi những gì và được trả lời ra sao, cô đã khám cho Claudia thế nào, và trong khi kể, cố gắng nói thật chi tiết, nhất là những điều liên quan đến những lần thử máu và những gì cô đã quan sát thấy.

Đã hai lần cô chột ngừng lại để hỏi:

- Có rắc rối quá không anh?

- Không! Cô cứ tiếp tục đi – Vừa trả lời anh vừa hý hoáy ghi chép.

Kate lại kể tiếp, nhắc lại từng cách xử trí, từng can dự, từng ý nghĩ của cô.

- Tất cả những gì tôi kể cho anh đều có trong hồ sơ của Claudia – Có lúc Kate nhấn mạnh – Tôi đã ghi chép nó rất cẩn thận.

- Bác sỹ, khi nào cô đứng trước toà, người ta không cho phép cô chỉ đơn giản đọc hồ sơ. Mà cô sẽ phải khai bằng chính những lời của cô. Xin cô kể tiếp đi.

Khi Kate kết thúc câu chuyện, Van Cleve nhắc:

- Lúc này cô có nói trước khi thấy Claudia, cô đã gặp bà mẹ cô ấy.

- Vâng, đúng thế.

- Điều đó đối với cô hình như có một cái gì đó đặc biệt. Tại sao?

- Tôi cảm thấy giữa hai mẹ con Claudia có chuyện gì đó rất căng thẳng. Lúc ấy tôi không hiểu, nhưng bây giờ thì tôi biết, song tiếc thay đã quá muộn.

- Cô muốn ám chỉ điều gì?

- Sau khi Claudia mất, nhiều người đã nghe thấy bà mẹ cô cứ than thở: “Ông ấy oán giận tôi mất. Ông ấy oán giận tôi mất.”

- Theo ý cô, thế có nghĩa là gì?

- Ngay lúc ấy, tôi chỉ thấy lạ không hiểu sao bà ấy lại có ý nghĩ đó trong một giờ phút bi thảm như thế. Nhưng từ khi biết nhiều hơn về Stuyvesant, tôi đã hiểu là bà ấy luôn luôn sống trong cảnh khiếp sợ chồng mình.

- Chắc bà ấy sợ sẽ bị ông ta trách mắng về cái chết của cô con gái?

- Có lẽ thế. Nhưng dù thế nào, lúc mới gặp bà, tôi thấy bà ấy tỏ ra hết sức bồn chồn, lo lắng. Claudia đã bỏ nhà ra sống một mình, hoàn toàn trái với ý ông bố.

- Vậy là Stuyvesant đã bức mình với vợ về chuyện bà ấy đã chẳng có một chút uy quyền gì với cô con gái – Van Cleve suy luận.

- Tôi có cảm giác việc xích mích giữa hai bố mẹ đã ngăn không cho Claudia được nói năng một cách tự nhiên.

- Vậy nếu Claudia được nói năng tự do, thì cô nghĩ cô ấy có thể nói gì với cô?

- Như nói thật với tôi là trong thời gian gần đây, cô ấy vẫn có những quan hệ tình dục chẳng hạn. Nếu biết được điều đó thì chắc chắn việc chẩn đoán của tôi sẽ có thể khác đi. Hay cũng có khi Claudia sẽ có thể thú nhận với tôi về việc cô ấy có xài ma túy.

- Trong lúc này, chúng ta tạm cho rằng Claudia đã nói dối cô về việc dùng ma túy. Vậy để bào chữa cho cô một cách đúng đắn, tôi cần biết là nếu đúng như vậy thì thái độ cũng như việc xử trí của cô sẽ có gì khác?

- Tất cả còn tùy thuộc vào việc Claudia dùng thứ ma túy hay thuốc gây nghiện nào: cocaine, angel dust, crack, perc...

- Perc? – Van Cleve hỏi lại.

- Percodan – Kate nói rõ – Mỗi thứ lại có một tác dụng khác nhau. Hơn nữa còn tùy thuộc vào liều lượng sử dụng. Ví dụ như cocaine, dùng ít thì tăng nhẹ nhịp tim, còn nhiều thì có khi tim ngừng đập và chết tức khắc.

- Trường hợp chữa ngoài dạ con, dùng ma túy hay thuốc gây nghiện có thể gây hậu quả thế nào? Người ngoài có thể bị đánh lừa ra sao?

- Để nắm được vấn đề này, có lẽ tôi cần phải giải thích với anh về sự khác nhau giữa chữa bình thường và chữa ngoài dạ con.

- Cô nói đi. Đối với tôi hiểu điều đó rất quan trọng.

- Để bắt đầu, anh cần hiểu rằng trong hai trường hợp, các dấu hiệu không giống nhau. Khi có chữa bình thường, tử cung dần ra một cách rõ rệt, trong khi chữa ngoài dạ con, nó chỉ hơi dần ra một tý. Trong trường hợp thứ nhất, người ta nhận ra một sự thay đổi về nhiễm sắc tố ở cổ tử cung, còn ở trường hợp thứ hai thì điều đó không phải cứ mặc nhiên là thế. Có khi ở cổ

tử cung cũng có một thay đổi nào đấy nhưng điều đó lại có thể có nhiều nguyên nhân. Và cũng có khi là người ta có thể thấy một khối rõ rệt...

- Cũng có khi... – Van Cleve nhắc lại – Tại sao lại vẫn phải “cũng có khi”?

- Bởi vì không phải lúc nào người ta cũng thấy nó được. Như đêm hôm ấy, cả tôi và Briscoe đều không thấy.

Van Cleve tổng hợp lại những thông tin Kate vừa cung cấp:

- Chúng ta hãy tóm tắt: nếu cô có việc với một cô gái nói dối cô về quan hệ tình dục...

- ... và bảo rằng cô ấy vẫn có hành kinh bình thường – Kate bổ sung thêm.

- Nếu không có một cái khối nào được sờ nắn thấy và nếu không có một thay đổi nào về nhiễm sắc tố ở cổ tử cung, và không quên rằng những đau đớn sẽ bị giảm đi do sử dụng thuốc gây nghiện hoặc ma túy... thì cô sẽ có thể bị lừa dối?

- Vâng. Trong khi đó thì những triệu chứng biểu hiện cũng như những quan sát của tôi đều khiến tôi nghĩ rằng đó là do một vi rút đường ruột. Tôi cho rằng trong trường hợp này, không bác sỹ nào có thể chẩn đoán cô gái ấy mang thai, lại càng không nghĩ ra là mang thai ngoài dạ con.

- Thế nhưng đó lại là sự thật – Van Cleve ngao ngán nói – Ma túy? – Anh đột ngột kêu lên – Cô thấy ma túy có thể gây ra những phản ứng nào khác nữa không?

- Có chứ. Nó có thể làm cho cô gái ngủ lịm đi và chờ đợi trong một lúc rồi một lúc sau nó lại gây kích động mạnh. Và cô ấy cũng có thể bị nôn ọe.

- Nôn ọe cũng có thể do ma túy gây ra?

- Hoặc do ma túy, hoặc do một thức ăn nào đấy. Điều đó cũng phù hợp với những chuyện nôn ọe và ỉa chảy mà lúc đầu hai mẹ con cô gái cho tôi biết.

- Vậy nôn ọe không phải là một triệu chứng đặc thù?

- Đúng thế.

- Hừm, triệu chứng nào cũng chỉ khác với bình thường một chút, không đủ nguy kịch để khiến người ta có thể rút ra một kết luận. Thế nhưng cô gái ấy lại chết vì chảy máu ồ ạt bên trong. À, có những dấu hiệu nào có thể cho phép cô đoán là cô gái ấy bị chảy máu như thế không?

- Thể tích huyết cầu có thể giúp ta biết được.

- Thể tích huyết cầu?

- Đó là tỷ lệ hồng huyết cầu có trong một lượng máu nhất định.

- Làm thế nào đo được tỷ lệ ấy?

- Phòng thí nghiệm tách các hồng huyết cầu ra khỏi huyết tương trong máu. Sau đó người ta so sánh những lượng hồng huyết cầu và huyết tương tương ứng để xác định tỷ lệ hồng huyết cầu trong máu. Đối với phụ nữ, bình thường tỷ lệ ấy là giữa 30 và 35%.

- Thế tỷ lệ đêm ấy đo được cho Claudia là bao nhiêu?

- 31% nếu tôi nhớ đúng.

- Vậy là trong mức bình thường?

- Vâng, chính vì thế nó mới dẫn tôi tới lầm lẫn.

- Có nghĩa là...? – Van Cleve hỏi, cảm thấy bắt đầu thất vọng.

- Chúng ta hãy xem lại toàn bộ vấn đề – Kate nói – Claudia đến và kêu mình bị nôn ọe và ỉa chảy. Để chống mất nước, bà Cronin đã truyền dịch cho cô ấy.

- Quyết định đó có phải là tốt nhất không? – Van Cleve hỏi. Thấy Kate gật đầu, anh nói tiếp – Vậy thì có sự trục trặc là do đâu?

- Khi một bệnh nhân bị mất nước, tỷ lệ hồng huyết cầu của họ tỏ ra luôn nhiều hơn so với thực tế của nó.

Hoàn toàn ngỡ ngàng trước vấn đề, Van Cleve hỏi:

- Bác sỹ, hãy cố giải thích cho tôi rõ?

- Mất nước sẽ làm giảm lượng nước trong máu, điều đó dẫn đến việc làm giảm lượng huyết tương. Bởi vậy qua so sánh, số lượng hồng huyết cầu sẽ có vẻ lớn hơn là thực tế của nó.

Van Cleve bắt đầu hiểu ra.

- Đến nỗi số lượng hồng huyết cầu ấy, lẽ ra phải giảm đi do mất máu, thì ở Claudia, do cô ấy bị mất nước nên nó vẫn tỏ ra ở mức bình thường.

- Anh đáng được điểm 20 trên 20 đấy – Kate nói.

- Trò ghép hình y học này mới tuyệt vời làm sao! – Van Cleve kêu lên – Và nếu thiếu một mảnh thì không ai có thể ghép lại được thành một bức tranh hoàn chỉnh.

- Cũng giống như một bác sỹ, nếu không nắm đủ được những thông tin cần thiết, thì người ấy cũng không tài nào đưa ra được một chẩn đoán chính xác.

Gạt cuốn sổ bìa vàng sang bên, Van Cleve đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng. Rồi bất chợt, anh quay lại phía Kate:

- Có một thông tin có thể giúp cô ghép tất cả các “mảnh” thông tin lại thành một bức tranh có kết cấu chặt chẽ, đó là thông tin về việc xét nghiệm có thai.

- Đúng – Kate gạt đầu một cách rầu rĩ.

- Nhưng tại sao kết quả lại âm tính trong khi Claudia lại thực tế có thai qua khám nghiệm tử thi?

- Đáng tiếc là không một thử nghiệm nào lại có thể tin cậy được trăm phần trăm – Kate giải thích.

Nghe nói vậy, Van Cleve dừng lại và suy nghĩ trước khi lên tiếng:

- Hãy tưởng tượng là mai kia, ra đứng trước toà hay trước hội đồng nghiệp đoàn y học, tôi biện hộ: “Thân chủ của tôi, bác sỹ Kate Forrester, đã hoàn toàn làm tất cả những gì cần phải làm cho người bệnh, nhưng cô ấy đã

bị lừa dối bởi kết quả sai lầm của một xét nghiệm. Mà xin quý bà quý ông biết cho là không một xét nghiệm nào lại có thể tin cậy được trăm phần trăm.” Nói thế tôi có nguy cơ sẽ chẳng thuyết phục nổi một ai.

- Tôi đã yêu cầu cho làm một siêu âm để khẳng định kết quả đó – Kate bác lại – Nhưng lúc ấy lại không có một kỹ thuật viên nào có mặt để làm. Anh cần phải hiểu ở khoa Cấp cứu, chúng tôi đã phải làm việc trong những điều kiện như thế nào. Hết giờ này đến giờ khác, chúng tôi phải chạy như con thoi, không một lúc ngừng nghỉ, từ những phòng chờ đầy ắp người đến những buồng khám mà trang thiết bị còn rất thiếu thốn. Đến nỗi có khi chúng tôi phải cứu chữa cho người bệnh ngay trên những chiếc cáng đặt tạm ở hành lang. Chúng tôi rất thiếu thời giờ. Nhưng chúng tôi vẫn phải cố gắng chăm sóc cho người bệnh một cách tốt nhất mà mình có thể.

Van Cleve lấy vẻ mặt nghiêm khắc của một ông công tố.

- Bác sỹ, bác sỹ có thấy rằng bác sỹ đã công nhận một điều gì không?

- Điều gì? – Kate ngạc nhiên hỏi.

- Bác sỹ đã ngầm thừa nhận do những điều kiện làm việc của bệnh viện, bác sỹ đã không chăm sóc được cho Claudia một cách như ý.

- Hoàn toàn không phải thế. Tôi khẳng định là trái lại! – Kate phản đối.

- Bác sỹ đã nói chăm sóc cho người bệnh “một cách tốt nhất mà mình có thể”. Chắc bác sỹ hiểu cái hạn chế của cách nói đó, bởi vì dù chăm sóc không được hoàn hảo, cũng không được tốt, thì nó vẫn cứ là “tốt nhất mà mình có thể” nếu đặt trong “những điều kiện khó khăn”. Thế nhưng “những điều kiện khó khăn” lại không phải là một cái cớ xác đáng để cáo lỗi khi bệnh nhân chết, lại càng không phải khi cái chết ấy không phải là điều không thể tránh khỏi. Bác sỹ, bác sỹ nên cảm ơn vận may của mình bởi đã có một công ty bảo hiểm để bảo vệ cho bác sỹ. Những câu nói như thế có thể sẽ dễ dàng được sử dụng để chống lại bác sỹ trong một vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm.

- Vận may của tôi! Anh sẽ làm gì để bảo vệ cho sự nghiệp, cho tương lai của tôi? Thưa ông Van Cleve, tôi đã dành ra tám năm của cuộc đời để

học, hai năm nội trú để chuẩn bị thực hành nghề y. Ngoài ra, tôi không có một mục đích nào khác. Hồi học trung học, tôi đã tình nguyện làm việc không lương ở bệnh viện địa phương. Tôi luôn luôn mơ ước trở thành bác sỹ, được chăm sóc, được chữa khỏi cho người bệnh. Không, cái đó không thể... Tôi muốn nói là họ không thể... Tôi sẽ không để cho họ cướp mất của mình tất cả những gì mà tôi khát khao mong ước.

- Tôi sẽ làm hết sức mình để giúp đỡ cô – Van Cleve khẳng định. Song với bản tính trung thực, anh buộc phải nói thêm – Tuy nhiên tôi không dám hứa gì trước, thưa bác sỹ.

Kate Forrester đến Văn phòng luật Trumbull, Drummond & Baines với hy vọng tìm được sự giúp đỡ để chống lại vụ kiện đang đe dọa sự nghiệp mới bắt đầu của cô, thì khi ở đấy bước ra, cô lại càng cảm thấy trong lòng lo lắng hơn là khi mới đến.

Nhìn cô đi ra, Scott Van Cleve cảm thấy trong lòng bối rối. Lần đầu mới gặp cô, anh chưa kịp nhận thấy khuôn mặt xinh đẹp của cô mới đầy sức mạnh và nghị lực biết bao. Nó cũng biểu hiện cả một niềm mong muốn say mê được cống hiến suốt cuộc đời mình cho sự nghiệp y. Nhưng mong muốn ấy, quyết tâm ấy chỉ càng làm cho nỗi lo sợ của anh tăng thêm.

“Mình không thể để cô ấy ra trước tòa cũng như ra trước hội đồng nghiệp đoàn. Ở đấy họ sẽ nghiền nát cô ấy mất. Nhưng làm thế nào để ngăn được hai khả năng ấy? Chắc phải có một giải pháp nào chứ, nếu chúng ta có cơ may? Nhưng may mắn đôi khi lại là một con dao hai lưỡi.”

Đầu óc bị ám ảnh bởi những câu hỏi không có lời giải ấy, anh rời phòng làm việc vào lúc trời đã tối.

Dù thế nào cũng có một điều anh chắc chắn. Đó là anh rất muốn gặp một cô gái vừa hấp dẫn vừa nhiệt tình như Kate trong bất cứ trường hợp nào, chỉ trừ gặp trong những trường hợp như thế này.

*

Scott Van Cleve sống trong một căn hộ nhỏ ở lầu ba của một ngôi nhà bằng đá xám, nằm ở phía Đông New York. Khi chiếc taxi vừa tới cửa, anh

lại bảo người lái:

- Xin ông cho tôi đến Bệnh viện Thành phố.

- Bệnh viện Thành phố? Nhưng đó là ở khu Tây.

- Vâng, tôi biết.

- Ông bỗng nhiên thấy ốm hay ông làm sao đấy – Người lái xe ngạc nhiên hỏi – Ngay gần đây cũng có bệnh viện?

- Tôi không ốm, nhưng chỉ hơi tò mò thôi.

- Tò mò? – Người lái xe nhắc lại, giọng lo ngại – Vâng, xin theo ý ông.

Rồi ông cho xe đi, dọc đường vừa lái vừa thầm hỏi không biết ông khách này có bị điên không?

Mười phút sau, xe dừng lại trước khoa Cấp cứu của bệnh viện.

- Ông hãy đợi tôi một lát – Scott nói – Tôi chỉ vào đây trong vài phút.

Nhưng người lái xe đã chối đây đây:

- Xin ông trả tiền tôi ngay, tôi đang có chút việc bận. Rồi không biết nghĩ thế nào ông ta còn nói thêm – Nếu ông vào trong này, có Chúa mới biết ông có còn sống để trở ra không. Nhất là nếu chẳng may ông lại rơi đúng vào tay cái cô bác sỹ gì mà tôi nghe nói...

Scott suýt nữa đã nặng lời với ông ta, nhưng anh đã kịp kìm lại. Anh trả tiền xe và chỉ cho một món tiền boa ít hơn dự định.

Vài giây sau, anh bước vào khoa Cấp cứu. Anh lẳng lặng chờ ở gần cửa không để ai chú ý. Rồi khi thấy chị y tá phụ trách tiếp đón đang bận bịu với một bà mẹ đang bấn loạn vì đưa con ốm, anh lẩn vội vào hành lang. Dọc đường anh thấy hai người bệnh nằm trên xe cáng đặt sát tường hành lang, một người đang được truyền dịch, còn người kia đang quằn quại vì đau đớn, tiếng kêu rên của ông ta hòa lẫn vào cái mớ âm thanh hỗn loạn ở xung quanh. Có tiếng trẻ la hét, tiếng các ông bố bà mẹ cãi cọ nhau bằng nhiều thứ tiếng để đòi được các bác sỹ và y tá trực sẵn sóc cho mình trước.

Scott đi ngang qua các buồng khám và các buồng điều trị cửa để ngỏ. Tất cả đều đầy người bệnh, người thì đang được chăm sóc, người thì đang lo lắng đợi đến lượt mình. Các y tá chạy ngược chạy xuôi, ngó qua giường bệnh này, kiểm tra người nằm giường bệnh kia, rồi lại vội chạy đến các buồng tiếp theo.

Khi Scott Van Cleve bị bác bảo vệ phát hiện và mời ra, anh đã tin chắc những điều Kate nói là hoàn toàn xác thực.

Ở khoa Cấp cứu này, người ta có cảm giác mình đang thực sự ở trong một nhà thương điên. Phải nói thật may mắn lắm thì người bệnh mới được chăm sóc một cách thích đáng để trở về nhà hoặc được chuyển đến các khoa khác.

Bác sỹ Kate Forrester quả đã không thối phòng sự việc. Nhưng điều đó cũng chẳng giúp gì cho Van Cleve tìm ra một “phép màu” để giúp cho Kate tránh được một vụ kiện trước toà, hoặc trước hội đồng nghiệp đoàn.

Báo cáo mổ tử thi bị tiết lộ đã làm lan ra các làn sóng không chỉ trong phòng giám đốc Cummins hay ở nơi làm việc của Van Cleve.

Ngay sáng hôm sau, tại Văn phòng luật Trumbull, Drummond & Baines, một cuộc họp quan trọng đã được triệu tập. Phía văn phòng luật, ngoài ba luật gia hội viên, còn có Scott Van Cleve được mời họp với tư cách luật sư của Kate Forrester. Còn phía Bệnh viện Thành phố, cuộc họp cho mời bác sỹ Cummins và ông Marcus Naughton, chủ tịch hội đồng quản trị.

Bằng một câu vừa ngắn ngủi vừa đầy ấn tượng, Trumbull mở đầu cuộc họp:

- Thừa các ông, chúng ta đang ngập đến tận cổ trong một chuyện đầy rối rắm.

Marcus Naughton gật đầu buồn bã:

- Báo cáo mổ khám nghiệm này có giọng điệu như một cái hôn của thần chết. Nó tước của chúng ta mọi khả năng để bào chữa, phải, hoàn toàn không còn một chỗ nào để bào chữa.

- Và thế cũng chưa phải đã hết – Trumbull nhấn mạnh – Claude Stuyvesant không phải là loại người thích để người ta công khai chế nhạo mình về chuyện có thai của con gái ông ta sau khi cô ta chết. Bây giờ, hoàn toàn chỉ vì tức tôi mà ông ta đi kiện chúng ta. Và đương nhiên là ông ta sẽ... đòi trắng dưới nước.

- Và ông ta sẽ đòi bằng được! – Cummins tuyệt vọng nói tiếp.

- Từ khi báo cáo mổ khám nghiệm được biết công khai, có ai trong chúng ta nghe thấy hồi âm gì của công ty bảo hiểm chưa? – Drummond hỏi.

- Không một tiếng – Trumbull đáp – và đó mới là điều khiến tôi lo ngại nhất. Tôi hình dung lúc này ở đây, đám luật sư của họ đang tranh cãi nhau om sòm về cách làm thế nào để thoát ra khỏi cái tổ ong vò vẽ này và tránh không phải trả tiền bồi thường thay chúng ta.

- Không nên quá hoảng hốt, Lionel – Drummond khuyên bạn – Nếu ta làm khéo, Stuyvesant sẽ có thể nhận thương lượng. Đương nhiên việc này cũng phải mất dăm triệu.

- Chỉ dăm triệu thôi ư? – Cummins hỏi – Nếu vậy, công ty bảo hiểm sẽ có thể nhận trả...

- Nhận đến mức bao nhiêu, đây là vấn đề thứ nhất ta cần biết – Trumbull nói.

- Còn vấn đề thứ hai? – Cummins lo lắng hỏi.

- Ai trong số chúng ta sẽ đảm đương việc thương lượng với Stuyvesant – Trumbull hỏi, rồi ông quay lại phía Marcus Naughton – Marcus, Stuyvesant cũng có một chân trong câu lạc bộ của ông phải không?

- Vâng, nhưng không thân lắm để tới mức bàn về chuyện ấy. Thậm chí nếu có gặp ông ta ở câu lạc bộ chơi gôn, tôi cũng không thể nói tôi là chỗ thân cận với các anh. Vả lại ông ta không ưa môn này lắm. Cái mà ông ta thích là chơi thuyền buồm kia.

- Nhất định ta phải có quen một người nào trong đám bạn thân với ông ta chứ! – Trumbull kêu lên – Một người có thể nói chuyện thẳng thắn với ông ta.

- À, có một người đấy – Naughton sức nhớ – Harry Lindsay trong ban quản trị, một tay rất khoái môn thuyền buồm.

- Thế thì ông gặp ông ta đi và thu xếp để ông ấy gặp Stuyvesant. Trong khi đó, chúng tôi sẽ cố tìm một kịch bản như thế nào đó để Stuyvesant có thể nuốt trôi. Tôi muốn xin ý kiến của các ông.

Nói rồi ông đưa mắt nhìn quanh, nhưng hình như không ai có ý kiến gì khác.

Lợi dụng cơ hội đó, Scott Van Cleve đưa ra ý kiến:

- Đối với một người như Claude Stuyvesant, hai triệu đô la không phải là một món tiền cuợc hấp dẫn lắm.

Điều hiển nhiên đó có vẻ làm Trumbull khó chịu:

- Chuyện ấy thì ai mà chẳng biết!

Nhưng Van Cleve không phải là người dễ bị sếp làm nản chí:

- Tôi muốn nói Stuyvesant cũng là một con người rất nhạy cảm đối với thanh danh của ông ta trước công chúng. Cho nên tính khoe khoang của ông ta có lẽ sẽ là một điểm nhạy cảm mà ta có thể lợi dụng được.

- Đó là một người đang đau khổ và bị xúc phạm – Cummins vặn lại – Tôi không thấy tính khoe khoang của ông ta có ăn nhập gì ở đây...

- Trừ phi là chúng ta biết biến cái bất lợi ấy thành cái lợi của mình – Van Cleve ngắt lời ông.

Không ai đưa ra ý kiến gì, nên Trumbull quay lại định phê phán ý kiến vừa rồi của tay luật sư trẻ:

- Anh nói sao, Van Cleve?

- Khi ông Lindsay gặp Stuyvesant, tất nhiên trước tiên ông sẽ ngỏ lời chia buồn và bày tỏ sự thông cảm. Rồi ông sẽ nói, sự mất mát người con gái yêu của ông ta thật là khủng khiếp và ai cũng hiểu nỗi khổ đau của ông ta. Nhưng... với một người có tầm cỡ và đầy nghị lực như ông ta thì nên biến sự bất hạnh của mình thành một điều có lợi...

- Một người bố mất con thì làm sao người ấy lại có thể biến nỗi bất hạnh của mình thành một điều có lợi? – Cummins hỏi.

- Thưa ông Cummins, tôi được nghe nói nhiều về khoa Cấp cứu của bệnh viện ông.

- Thật vậy ư? Thế ông nghe ai nói?

- Kate Forrester, thân chủ của tôi.

- Trong tình hình hiện nay, tôi không coi bác sỹ Forrester là một nguồn thông tin thật khách quan – Cummins bác bỏ.

- Đó cũng là điều tôi đã nghĩ tới và tôi đã tới tận nơi để điều tra. Thưa ông Cummins, với tất cả sự kính trọng của tôi đối với ông, tôi vẫn buộc phải nói rằng nơi đó thật là tồi tàn và chật chội. Người nọ xô đẩy với người kia. Bệnh nhân phải nằm điều trị ngay trên cang đặt ở hành lang bởi vì các buồng khám của khoa không đủ...

- Chúng tôi đã làm hết sức mình với số tiền chúng tôi có! – Cummins vội thanh minh.

- Đúng, thưa bác sỹ – Van Cleve nói tiếp – Bây giờ nếu có ai đó đến gặp Stuyvesant và nói: “Thưa ngài Stuyvesant, ngài là một nhân vật quan trọng, rất quan trọng. Với của cải của ngài thì thêm hay bớt vài triệu đối với ngài chẳng thấm tháp là bao. Vậy ngài hãy biến nỗi bất hạnh này của ngài thành một việc làm công ích”, thì tôi tin chắc óc tò mò của ông ta sẽ bị kích thích. Lúc đó, sứ giả của chúng ta sẽ nói tiếp: “Hãy cho phép tôi gợi ý ngài một cách làm vừa để tiếng thơm cho con gái ngài, lại vừa làm được một việc có ích cho xã hội. Ngài hãy nhận hai triệu đô la tiền bồi thường do công ty bảo hiểm đề nghị và ngài hãy tặng lại nó cho khoa Cấp cứu của Bệnh viện Thành phố.”

Xung quanh bàn, mọi người nhìn chàng luật sư trẻ với con mắt rõ ràng là quan tâm hơn trước.

- Ông Lindsay có thể mời Stuyvesant đến thăm khoa Cấp cứu vào một giờ cao điểm, như buổi tối chẳng hạn – Van Cleve tiếp tục nói – Để chính mắt ông ta trông thấy cái cảnh hỗn độn, chen chúc, thiếu thốn mà lúc này tôi vừa nói. Tôi tin chắc rằng, dù là một người lòng lim dạ đá đến đâu, Stuyvesant cũng phải mềm lòng. Đương nhiên ông Lindsay có thể kín đáo bóng gió để ông ta hiểu là một việc làm từ thiện như thế sẽ làm cho công chúng quý trọng ông ta biết bao.

- Không tồi, Van Cleve, ý kiến anh không tồi tí nào – Trumbull gật gù tán thưởng.

- Tất nhiên – Van Cleve kết luận – để bù lại, Stuyvesant sẽ từ bỏ mọi kiện cáo đối với bệnh viện cũng như với cá nhân bị liên lụy.

Van Cleve hơi ngả người về sau, cảm thấy nhẹ nhõm vì đã đưa ra được một “kế sách” có thể cứu nguy cho thân chủ. Nếu kế hoạch của anh trôi chảy, từ nay Kate sẽ thoát khỏi nỗi hãi hùng sợ bị gạch tên khỏi ngành y.

Trumbull quay lại phía Marcus Naughton:

- Marcus, tôi nghĩ anh sẽ sớm gặp Lindsay. Và anh hãy nói lại những gì chúng ta muốn anh ấy giúp.

- Về đến phòng làm việc, tôi sẽ gọi cho anh ấy ngay – Naughton hứa.

Thấy “kế sách” của mình được chấp nhận, Van Cleve vội ra góc phòng vớ lấy máy điện thoại. Vào giờ này chắc Kate đang làm việc ở chỗ bác sỹ Troy.

- Bác sỹ, tôi nghĩ cơn ác mộng của cô đã chấm dứt.

Kate nín thở.

- Lại có thể thế được ư?

Van Cleve như hình dung được khuôn mặt sáng bừng lên vì sung sướng và cặp mắt xanh của cô ánh lên vì hạnh phúc.

- Tôi nghĩ rằng tôi đã tìm ra được một cách để giúp cho mọi người, kể cả cô, thoát ra khỏi tình cảnh rắc rối này, đồng thời lại còn kiếm được món hời là giúp cho khoa Cấp cứu của cô từ đầu đến chân được đổi mới.

- Có vẻ như quá kỳ diệu, phải không anh?

- Tất nhiên, nhưng còn phải xem Stuyvesant có cắn câu không đã. Song tôi tin ông ta sẽ đồng ý.

- Vậy cuối cùng là tôi đã có thể ngủ yên! – Kate thở phào nhẹ nhõm.

- Cô đã phải trải qua những giờ phút nặng nề, phải không Kate?

Từ cái đêm Claudia Stuyvesant chết, Kate không dám thổ lộ nỗi sợ của mình cùng ai, ngay cả với Rosie Chung. Bây giờ nỗi lo được giải tỏa, cô vội vàng nói:

- Đúng là địa ngục, anh ạ. Tôi đã phải trần trọc mãi mới thiếp đi được một lúc để rồi chỉ ít phút sau lại choàng dậy, run sợ khi nghĩ đến những gì sẽ xảy ra với mình. Đã bao nhiêu lần tôi phải sống lại từng giây từng phút của cái đêm khủng khiếp ấy! Đúng là một cơn ác mộng thực sự!

- Tôi rất thông cảm nỗi đau của cô, và nếu tất cả trôi chảy như tôi hy vọng thì rồi câu chuyện ấy sẽ sớm chỉ còn là một kỷ niệm không vui.

- Cảm ơn, rất cảm ơn anh, Van Cleve.

*

Harry Lindsay xin gặp Claude Stuyvesant giữa lúc con người làm ăn này đang tính gom một số vốn để đóng một chiếc thuyền buồm đủ sức cạnh tranh với mấy tay đua người Úc trong một cuộc tranh Cúp America. Stuyvesant nhận lời hẹn bằng cách mời Lindsay tới ăn trưa cùng ông ta tại Câu lạc bộ thuyền buồm ở phố 44.

Từ lúc khai vị đến lúc ăn, câu chuyện chỉ xoay quanh việc đóng thuyền buồm. Hai người bàn bạc đến từng chi tiết xem làm thế nào để đóng một chiếc thuyền vừa đáp ứng được những yêu cầu của cuộc đua, lại vừa có khả năng đánh bại được mấy tay đua người Úc – những đối thủ đáng gờm nhất của hai ông. Cho nên phải mãi tới lúc dùng cà phê, Lindsay mới đề cập được đến mục đích thực sự của cuộc hẹn.

- Claude, vì tôn trọng những tình cảm của anh nên tôi do dự không muốn nói đến sự mất mát to lớn mà anh vừa phải gánh chịu – Lindsay mở đầu câu chuyện – Tuy nhiên đôi khi trong cái rủi lại có cái may, và vì thế tôi mới nghĩ là có khi người ta có thể biến một cái hoạ thành cái phúc.

- Nếu anh muốn nói là việc mất đứa con độc nhất lại có thể làm nảy sinh ra một cái gì tốt lành thì xin lỗi, tôi có thể coi anh như một người mất trí – Stuyvesant bác lại bạn bằng một giọng đầy cay đắng.

- Claude, anh hoàn toàn có quyền bảo tôi im miệng, thậm chí anh có thể đứng dậy bỏ đi. Thế nhưng tôi sẽ coi đây là một ân huệ nếu anh vui lòng nghe tôi một lát.

- Chưa bao giờ có ai bảo tôi là một người phi lý – ông ta đột nhiên cao giọng một cách vô lý.

Tuy không mấy hy vọng vào cách mở đầu này, nhưng Lindsay vẫn không bỏ lỡ cơ hội để tiếp tục nói:

- Anh có muốn mọi người sẽ luôn tưởng nhớ tới cái tên Claudia Stuyvesant không, thậm chí còn ca ngợi con bé?

Stuyvesant ném cho ông một cái nhìn dữ tợn, nhưng xem ra ông ta lại có vẻ bớt giận hơn vài giây trước. Dù sao, rõ ràng là ông ta vẫn muốn nghe Lindsay nói tiếp.

- Tôi cho rằng chắc anh không muốn bất kỳ một người cha nào cũng phải nếm trải nỗi đau như của anh hiện nay?

Thay cho câu trả lời, Stuyvesant chỉ ầm ừ một tiếng.

- Vậy thì có một cách để ngăn không cho bi kịch đó tiếp tục xảy ra.

Mặc dù không muốn, Stuyvesant vẫn để lộ vẻ tò mò:

- Vậy phải làm thế nào?

- Anh đã có lần nào đến thăm khoa Cấp cứu Bệnh viện Thành phố chưa?

- Dĩ nhiên là chưa!

- Thế thì anh nên đến, và anh sẽ thấy ở đấy một quang cảnh thật sự khiến anh phải đau lòng. Người bệnh thì đông, nhà cửa thì thiếu, còn đám nhân viên thì tay chân không lúc nào ngơi. Tôi không nói nhưng chắc anh cũng hình dung ra những người nghèo trong thành phố này sẽ vui sướng thế nào khi họ có được một nơi chữa bệnh được sửa mới hoàn toàn.

- Harry, nếu anh muốn có một tấm séc thì sáng mai anh sẽ có. Anh cho biết bao nhiêu?

Sau vài giây im lặng, Lindsay nhẹ nhàng nói:

- Hai triệu đô la.

- Hai triệu! – Stuyvesant kinh ngạc nhắc lại – Khi anh gợi ý đến một khoản làm từ thiện, tôi cứ nghĩ đến số tiền người ta thường xin tôi... tức mười vạn đô la... Còn hai triệu đô la!

- Phải, hai triệu đô la, nhưng nếu việc đó không làm anh tốn một xu?

- Anh muốn nói sao, Harry?

- Claude, theo nguồn tin tức mà tôi biết được thì nay mai công ty bảo hiểm sẽ đề nghị anh một khoản bồi thường hai triệu đô la để xin anh thôi vụ kiện. Nếu anh tặng món tiền đó cho Bệnh viện Thành phố để họ sửa lại khoa Cấp cứu – khoa sẽ lấy tên là Claudia Stuyvesant – thì tên tuổi của con gái anh sẽ được mãi mãi lưu danh. Và việc này sẽ làm anh chẳng tốn một xu, vì nó chỉ là một việc chuyển vốn đơn giản.

- Khoa “Claudia Stuyvesant”... – Claude mơ màng nói.

- Claude, anh nghĩ thế nào?

- Mấy năm gần đây, tôi không còn biết làm thế nào với con bé. Đúng là nó đã nổi loạn thực sự! Có thể do vợ tôi thiếu cương quyết, còn tôi thì suốt ngày bù đầu với công việc – giọng bỗng trở nên dịu dàng, Stuyvesant nói – Harry... Vào thời buổi này, nuôi dạy con cái sao mà khó thế. Có gì anh cũng cho chúng nó tất, thế mà đối với chúng, anh vẫn chỉ là người đứng ngoài rìa. Trong hoàn cảnh hiện nay, tôi có cảm giác là mọi sự chẳng có cái gì ổn hết.

Stuyvesant bắt đầu dùng sang tách cà phê thứ hai. Chợt nhận thấy mình loang quanh để khỏi thốt ra một lời thú nhận nặng nề, ông đặt bình cà phê xuống và liếc nhìn Lindsay.

- Harry... anh có biết vì sao Claudia chết rồi chứ?

- Có, tôi có nghe nói...

- Không ít người cũng nghe nói như anh. Chảy máu do có chữa ngoài dạ con – Đó là lời thú nhận khó khăn nhất trong suốt cuộc đời của con người

kiêu hãnh này – Tôi đã cho con gái tôi không thiếu thứ gì, và cũng làm cho nó bất cứ cái gì... Nhưng nó vẫn không bao giờ đến với tôi... không bao giờ!

- Claude, anh cần phải khép lại cái chương bi thảm nhất của cuộc đời mình. Hãy để cho mọi người giữ một hình ảnh đẹp về cái chết của Claudia, hình ảnh của một hành động nhân đạo làm lợi cho toàn thành phố.

Stuyvesant gõ gõ ngón tay xuống tấm khăn trải bàn trắng. Cuối cùng, ông gật đầu:

- Harry, ý kiến của anh đã thuyết phục được tôi.

- Vậy là anh đồng ý thương lượng với công ty bảo hiểm và cho thôi kiện? – Muốn có một sự xác nhận dứt khoát, Lindsay hỏi lại.

- Phải, tôi sẽ thôi kiện.

- Hoan hô!

- Nhưng còn cái cô bác sỹ ấy...

- Cô ta – cũng do công ty bảo hiểm bảo trợ và họ sẽ không chấp nhận một giải pháp nửa vời.

- Đó không phải là điều tôi muốn nói. Mẹ kiếp, bị kết tội lơ là vô trách nhiệm thì cũng chẳng có giá trị gì hơn một mảnh giấy lộn! Không, tôi muốn nói cô ấy phải bị mấy tay chớp bu ở bên ấy xét xử về tội giết con gái tôi kia.

- Có phải anh muốn nói đến hội đồng nghiệp đoàn của ngành y?

- Đúng. Luật sư của tôi đã viết đơn kiện rồi. Cô ấy sẽ phải bị đưa ra xử trước hội đồng nghiệp đoàn, và ở đấy thì chẳng có bệnh viện cũng như công ty bảo hiểm nào đứng ra bảo vệ cho cô ta cả. Mẹ kiếp, tôi sẽ phải làm sao cho cái con bé ấy suốt đời không được vác mặt ra mà làm nghề thuốc nữa.

- Claude, tôi không rõ rồi bệnh viện sẽ phản ứng ra sao. Vì họ muốn rằng toàn bộ vụ việc sẽ được hoàn toàn kết thúc.

- Nhận cả hay từ chối cả, đó là việc của họ. Còn tôi thì chỉ có một ý kiến dứt khoát: hoặc họ từ bỏ cô bác sỹ ấy hoặc họ chẳng nhận được một xu

nào tiền tặng của tôi.

*

Ngồi quanh một chiếc bàn nhỏ trong phòng Trumbull, bác sỹ Cummins, Scott Van Cleve và một luật sư của công ty bảo hiểm nghe Harry Lindsay thuật lại cuộc trò chuyện vừa rồi của ông với Stuyvesant.

- Các ông đã có được giao kèo trong tay: hai triệu đô la cho một khoa Cấp cứu mới mang tên là Claudia Stuyvesant.

- Anh tuyệt lắm, Harry – Trumbull nói. Ông quay lại phía đại diện công ty bảo hiểm – Ông nghĩ thế nào, thưa ông?

- Hai triệu đô la để bù lại là chấm dứt hoàn toàn vụ kiện, có phải thế không ông?

- Đúng thế – Lindsay gật đầu xác nhận.

- Dù thế nào, chúng ta cũng không thể thoát khỏi vụ này với cái giá ít hơn – Ông luật sư thú nhận – Tôi sẽ tiến hành thủ tục.

Scott Van Cleve đột nhiên hỏi:

- Vụ trao đổi này cũng bao gồm cả bác sỹ Forrester chứ, tôi nghĩ thế có đúng không?

- Tất nhiên là thế – Lindsay đáp... – ít ra là về cái khoản kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm.

- Xin ông nói rõ hơn cho – Van Cleve lại hỏi.

- Stuyvesant dành cho mình cái quyền là yêu cầu đưa bác sỹ Forrester ra xử trước hội đồng nghiệp đoàn, thực ra thì ông ta đã cho làm đơn kiện rồi.

- Nếu tôi hiểu đúng thì tức là một tay ông ta tô điểm cho bộ mặt giả nhân giả nghĩa, còn tay kia thì ông ta giáng một đòn báo thù – Van Cleve phản bác – Đó không phải là điều tôi đề nghị trong cuộc họp trước. Trong ý thức của tôi thì tôi muốn là tất cả mọi người sẽ thoát ra khỏi vụ kiện này.

Trumbull hiểu là đã đến lúc ông ta phải can thiệp:

- Van Cleve, chúng ta không nên để tình cảm cá nhân lấn át lý trí. Dù sao chúng ta cũng chỉ là những con nhà luật. Về mặt pháp lý, tất cả những gì thân chủ của chúng ta – tức Bệnh viện Thành phố – yêu cầu, đó là tránh cho bác sỹ Forrester khỏi một vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm, thì việc đó chúng ta đã làm...

- Và bất kể là bỏ mặc bác sỹ Forrester một mình đứng ra để tự biện hộ về sự vô tội của mình trước hội đồng nghiệp đoàn theo yêu cầu của Stuyvesant – một người quyền thế nhất trong thành phố cũng như toàn bang! Và các ông thấy như vậy là công bằng ư?

- Cho dù anh muốn nói thế nào thì bệnh viện, công ty bảo hiểm và văn phòng chúng ta cũng đã làm tròn nghĩa vụ pháp lý của mình đối với cô bác sỹ ấy rồi – Trumbull tuyên bố bằng một giọng kiên quyết.

- Đúng thế – Cummins nhấn mạnh – Ngoài ra chúng ta vẫn có ý định tôn trọng các điều khoản ký trong hợp đồng với Forrester. Tức là cô ấy vẫn có thể làm việc với chúng ta trong mười tháng còn lại, trừ phi là hội đồng nghiệp đoàn xử cô ta có tội. Trong trường hợp này, tất nhiên là cô ấy phải rời bỏ chúng ta.

- Và ông thấy ông không còn trách nhiệm gì nữa với Forrester? Mặc dù cô ấy là một bác sỹ tận tâm, trung thực, rất có năng lực và đã từng gây tiếng tốt cho bệnh viện ông?

- Nhưng trong trường hợp này thì tôi không thể công nhận là cô ấy đã làm vinh dự cho bệnh viện tôi – Cummins bác lại.

- Rất tốt! Vậy thì phải cách ly, phải tẩy chay cô ấy, rồi lớn tiếng tuyên bố: “Cô ta không còn là người của chúng tôi nữa vì cô ta đã làm vẩn đục thanh danh của chúng tôi” – Van Cleve giận dữ buộc tội. Rồi anh chua chát nói thêm – Và ai là con người cả đời chưa bao giờ mắc lỗi thì người ấy hãy ném cho cô ta một hòn đá, có phải vậy không thưa bác sỹ giám đốc?

Cummins đỏ mặt giận dữ và khi ông sắp sửa nổi xung lên thì Trumbull vội xông vào cứu nguy:

- Van Cleve, anh chưa bao giờ phải lãnh đạo một bệnh viện lớn nhất nhì thành phố như bác sỹ Cummins. Vì vậy chúng tôi tán thành quyết định của ông. Thưa các vị, tôi đánh giá cao ông Harry Lindsay vì ông đã hoàn thành xuất sắc công việc được giao và ông hoàn toàn xứng đáng với sự biết ơn của chúng ta. Bây giờ, chúng ta hãy nhanh chóng thảo bản thoả thuận trước khi Stuyvesant kịp đổi ý.

Cuộc họp kết thúc với vài cái bắt tay và mấy lời chúc tụng rồi ai nấy ra về.

Giữa lúc Van Cleve sắp bước ra cửa thì Trumbull gọi giật anh lại:

- Một phút thôi, anh Van Cleve.

Chàng luật sư trẻ quay lại bàn họp:

- Ông gọi tôi?

- Trong vụ Forrester, có vẻ như anh bị xúc động mạnh. Tôi hiểu anh là một luật sư luôn hết lòng với lẽ phải và là một người bên vực nhiệt tình cho những bà goá con côi. Nhưng... liệu sự quan tâm của anh có vượt quá chính bản thân những điều tốt đẹp đó không? Vả lại cũng dễ hiểu thôi, bác sỹ Forrester là một cô gái rất hấp dẫn.

Mới đầu Van Cleve định chối, nhưng sau anh thấy quả là Trumbull nói đúng nên anh đã chẳng nghĩ đến chuyện lừa dối ông ta cũng như lừa dối bản thân.

- Chàng trai của ta, cuộc sống riêng của anh là thuộc về anh. Cho nên ở đây ta chỉ muốn nói với anh về một khía cạnh khác. Khi nhận anh vào làm việc ở văn phòng, ta đã nghe anh trình bày về quan niệm cao đẹp của anh đối với nghề nghiệp chúng ta. Và ta tự nhủ: “Đây là một chàng trai đầy những khát vọng lý tưởng cao cả, một hiệp sỹ đích thực của công lý.” Ta thấy đó là một phẩm chất tốt của một luật sư trẻ. Song ta cũng nghĩ: Sau đây, anh ta sẽ gặp trong văn phòng những chàng trai khác, họ cũng xù lông xoã cánh ra để bảo vệ cho quyền lợi của nghề nghiệp chúng ta. Nhưng rồi đến một lúc nào đấy, anh ta bỗng nhận thấy những người ấy đã kiếm được gấp bốn gấp năm lần mình và lúc ấy anh ta sẽ hiểu ra vấn đề và cũng sẽ thay đổi

như những người đó. Song ta đã lầm. Anh không phải là con người như thế, và ta đã thôi không tính nữa đến những lần ta đã phải bênh vực cho anh trước những hội viên của văn phòng chúng ta.

- Thế nhưng tôi đã nghiêm chỉnh chấp hành những điều khoản trong hợp đồng đã ký? – Van Cleve cãi.

- Không ai không bảo thế, nhưng chúng ta hy vọng với thời gian, với thực tế công việc và đặc biệt là với sự cạnh tranh gay gắt của nghề nghiệp, rồi anh sẽ “chín” dần lên. Song anh đã không phát triển giống như những người khác. Trong trường hợp của anh... – Trumbull lắc đầu, như ngụ ý rằng mình có cố nói nữa với anh chàng cứng đầu cứng cổ này thì cũng chỉ mất công vô ích – Thôi, về những gì liên quan tới vụ Forrester, ta nghĩ anh hãy dẹp nó lại đi.

- Dẹp nó lại? – Van Cleve sừng sốt nhắc lại.

- Khi nào cuộc thương lượng với Stuyvesant có kết quả, chúng ta sẽ không phải làm gì nữa đối với bác sỹ Forrester.

- Có nghĩa là?

- Việc phải ra trước hội đồng nghiệp đoàn là chuyện riêng của cô ấy. Cô ấy sẽ phải tự thu xếp để bào chữa cho bản thân.

- Có phải ý ông muốn nói tôi phải bỏ rơi việc đó.

- Tôi nói là Văn phòng Trumbull, Drummond & Baines đã hết trách nhiệm bảo vệ cô ấy.

- Nhưng nếu tôi muốn tiếp tục?

- Thế thì anh sẽ không còn là luật sư của văn phòng tôi nữa.

- Tôi hiểu.

- Van Cleve, cá nhân tôi, tôi không muốn mất một người xuất sắc như anh, nhưng anh đừng bắt buộc tôi phải làm thế nữa.

Van Cleve không trả lời. Anh chỉ lặng lẽ gật đầu rồi bước ra khỏi phòng.

*

Trở về gian phòng bữa bộn của mình, Van Cleve suy nghĩ về cái thế đôi ngả mà Trumbull vừa đặt ra với anh: bỏ rơi Kate Forrester hay là xin thôi việc.

Van Cleve với tay lấy điện thoại và bấm số. Sau một lúc, anh thấy ở đầu dây kia có người nhắc máy.

- Bác sỹ Forrester?
- Vâng, tôi đây.
- Tôi muốn gặp cô, bác sỹ.
- Tại sao? Hay lại có chuyện gì mới?
- Tôi sẽ giải thích cô sau. Ở máy nói không tiện.
- Bao giờ?
- Càng sớm càng tốt.
- Đồng ý. Tối nay được không anh?
- Không. Chiều nay nếu có thể được.

Thấy Van Cleve thúc giục như thế, Kate đâm hoảng:

- Tại sao phải gấp gáp thế? Hay lại có chuyện gì rắc rối?
- Tôi không thể nói được trên máy. 15 giờ chiều nay tôi sẽ đến đón cô ở bệnh viện.

Dù đã rút ngắn việc vào thăm bé Maria, Kate vẫn ra khỏi cổng chậm mất một lúc. Trong khi đó, Scott vẫn đang đi đi lại lại trên vỉa hè, cố nặn óc nghĩ ra một cách gì đó để báo tin chẳng lành cho Kate. Anh chắc sau cú sốc đầu tiên, Kate sẽ hiểu ra tình thế và những cố gắng anh đã làm để giải quyết vụ việc của cô. Có lẽ cô sẽ phải mất nhiều thời gian hơn để chấp nhận điều mà anh vừa quyết định... Nhưng anh đã sẵn sàng để đương đầu với cô.

Anh trông thấy cô bước ra khỏi cổng bệnh viện, vẻ mặt vừa cả quyết vừa nghi ngại. Mắt chói ánh mặt trời, cô rảo bước ngang qua đường phố. Khi cô lại gần, đột nhiên trong anh bỗng trỗi dậy một ham muốn là được ôm hôn cô. Nhưng nếu anh buông mình cho sự thôi thúc bất chợt đó thì chắc chắn anh sẽ tự huỷ bỏ một quyết định mà khó khăn lắm anh mới có được.

- Có chuyện gì đấy anh? – Kate hỏi ngay.

- Chúng ta hãy tìm một chỗ nào đó để có thể yên tĩnh trò chuyện – Scott đề nghị.

- Tôi biết một tiệm cà phê ở cuối phố.

Nhưng Scott không muốn giam mình vào một nơi quá chật hẹp, ở đấy anh khó có thể chuyện trò một cách thoải mái, nhất đây lại là một chuyện mà anh tự thấy là đáng xấu hổ và có phần hèn nhát.

- Trời đang đẹp – Anh nói – Cô nghĩ thế nào nếu chúng ta dạo vài bước trong công viên Trung tâm?

Hai người bước vào công viên Trung tâm, cách xa những tiếng còi xe inh ỏi, những tiếng phanh rít ken két và những tiếng ồn ào của thành phố.

Scott dẫn cô tới một chiếc ghế đá nằm núp mình dưới bóng râm của một cây sến cổ thụ. Khi Kate đã ngồi xuống, Scott liền đi thẳng vào câu chuyện:

- Không ổn rồi, bác sỹ ạ.

- Cái gì không ổn? – Kate hỏi lại.

Thế là Scott bắt đầu thuật lại mọi việc, từ cuộc họp chấp nhận ý kiến anh đề nghị để xoa dịu cơn giận của Stuyvesant, đến lúc Lindsay gặp ông ta để thương lượng và cuối cùng là sự đồng ý của ông ta về đề nghị nhận tiền bồi thường và tặng nó lại cho khoa Cấp cứu Bệnh viện Thành phố.

- Thế thì có gì không ổn? – Kate nói – Và tại sao anh lại nói ngược lại?

- Sự thoả thuận của Stuyvesant không bao gồm cô – Van Cleve thú nhận. Thấy Kate hình như không hiểu, anh nói tiếp – Ông ta nhấn mạnh là phải đưa cô ra xử trước hội đồng nghiệp đoàn.

Kate lặng lẽ gật đầu, có vẻ như đang cố tiếp nhận cái tin xấu đó. Rồi đột nhiên cô tuyên bố:

- Được. Chúng ta chỉ còn có việc là chiến đấu thôi.

- Nghĩa là... – Van Cleve ngừng lại để thú nhận – Có lẽ tốt hơn đối với cô là tôi không nên gợi ý cho họ làm thế.

- Tại sao? Tình thế của tôi cũng chẳng tồi tệ hơn trong chừng mực mà... – Chợt nhận ra ý anh nói, cô liền hỏi – Tôi bị nhầm chẳng?

- Phải.

- Tôi nhầm sao?

- Trước đây, chúng ta có cả một cộng đồng gắn bó về quyền lợi. Công ty bảo hiểm, bệnh viện, rồi văn phòng luật của chúng tôi... Sự được thua đối với nơi này hay nơi kia cũng đều quan trọng như nhau cả. Nhưng bây giờ khi mà họ đã thoát ra khỏi cái tổ ong vò vẽ ấy...

- Thì chúng ta chỉ còn có mỗi cách là tự trông cậy vào mình – Kate nói nốt.

- Đúng, nhưng còn tồi tệ hơn nữa.
- Còn chuyện gì nữa anh?
- Trumbull đã đưa ra cho tôi một tối hậu thư.

Anh không cần phải nói nốt vì Kate đã hiểu.

- Hoặc anh thôi bào chữa cho tôi, hoặc anh phải bỏ việc. Có phải thế không anh?

Van Cleve gật đầu. Thấy mắt cô rơm rớm, anh thầm van xin: “Không, cô đừng khóc, tôi xin cô đấy!”

Song Kate đã kịp trấn tĩnh:

- Anh có thể giới thiệu cho tôi một luật sư khác không?
- Tôi chưa nghĩ tới chuyện đó.
- Vậy hãy nghĩ đi. Và khi nào anh thấy được “viên ngọc quý” đó, anh hãy gọi cho tôi.

- Cô nghe tôi đây, Kate. Tôi thực sự lấy làm tiếc. Tôi đưa ra kế hoạch ấy là muốn Stuyvesant sẽ từ bỏ vụ kiện đối với cô. Nào ngờ nó lại trở thành con dao hai lưỡi.

- Anh không có gì phải tự kết tội mình hết. Tôi rất hiểu anh làm thế là vì quyền lợi của tôi. Nhưng dù sao, bây giờ anh cũng còn phải bảo vệ sự nghiệp của anh chứ. Thôi, anh đừng ngại là tôi không hiểu điều đó.

- Tôi sẽ làm hết sức để giúp đỡ cô – Van Cleve hứa – Tất nhiên không phải một cách chính thức. Tôi có thể đưa ra cho cô những lời khuyên, thảo luận với luật sư mới của cô và nêu ra với anh ta một số gợi ý. Chỉ có điều là ta không nên để ai biết, thế thôi.

Không trả lời, Kate đứng dậy và bước đi. Van Cleve cũng bám theo. Ra khỏi công viên, Kate rảo bước với ý định bỏ rơi anh.

- Tôi có thể đưa cô về nhà không? – Van Cleve hỏi.
- Tôi muốn được đi một mình. Tôi cảm thấy cần phải suy nghĩ.

- Chờ một lát, tôi xin cô! – Van Cleve nói với theo. Kate dừng bước và ngoảnh lại – Không phải lỗi tự tôi. – Mới đầu anh nói – Không... đúng là lỗi tại tôi – Anh lại sửa ngay – Nếu ít ra chúng ta còn trung thành với những lý tưởng của tuổi trẻ. Hồi còn là sinh viên, tôi tôn sùng những người như Clarence Darrow, một luật sư có thể tuần trước cãi cho con một ông chủ nhà băng, nhưng tuần sau lại ra trước toà bảo vệ cho một người thợ không có một xu dính túi.

Một thoáng thương hại vụt hiện lên trong đôi mắt xanh của Kate. Cảm thấy được khích lệ, Van Cleve nói tiếp:

- Nhưng những người như Darrow là những anh hùng trong truyền thuyết. Còn tôi, tiếc thay, tôi không phải là một hiệp sỹ của ngành luật, tôi chỉ là một anh luật sư trẻ làm việc cho một văn phòng có tên tuổi tại một thành phố lớn, một văn phòng sẵn sàng thưởng hậu cho những chú sói biết chơi cái trò của họ. Tất cả những lời thuyết giảng của họ về đạo lý, về nguyên tắc nghề nghiệp chỉ là những câu đầu lưỡi để câu nhử chúng ta. Và khi anh đã hiểu nó, thì hoặc anh uốn mình khuất phục, hoặc anh bị gạt bỏ.

Cái thế khó xử của anh làm Kate mỉm lòng, đủ khiến cô phải suy nghĩ lại để thông cảm và tha thứ cho anh.

- Tôi hiểu. Nhưng vấn đề của chúng ta có khác nhau. Với tôi, tôi không có sự lựa chọn nào hết. Không ai đề nghị tôi hoặc chơi hoặc rời sân khấu. Nếu tôi thua cuộc, tôi sẽ trắng tay và chẳng còn trò gì khác để chơi. Van Cleve, tôi thật sự lấy làm tiếc vì chuyện của anh, nhưng từ nay, tôi buộc phải lo cho chuyện của tôi.

Nói xong, cô chào và bước đi. Nhìn theo cô, Van Cleve tự hỏi: “Không biết đây có phải là lần cuối cùng mình trông thấy cô ấy không?”

*

Kate rảo bước rất nhanh, vừa choáng váng, vừa bị tổn thương và khiếp sợ. Tuy nhiên cô vẫn cố trấn tĩnh và không khóc. Van Cleve đã làm cô xúc động khi anh thú nhận sự hèn yếu của mình. Anh đã để lộ một tâm trạng đau đớn và sự yếu đuối mà bình thường anh vẫn che giấu dưới một cái vẻ cứng

rắn. Nhưng cô đang có những vấn đề riêng mà chỉ có một mình cô phải đương đầu. Còn Van Cleve, anh sẽ phải tự giải quyết những vấn đề của riêng anh, tùy theo khả năng của anh.

Cô mở cửa phòng và gọi:

- Rosie!

Rosalind Chung từ buồng mình bước ra để đón cô.

- Hôm nay sao cậu về sớm thế?

- Mình vừa mới tạm biệt anh luật sư của mình. Không, phải nói là anh “nguyên là” luật sư của mình mới đúng.

- Có chuyện gì thế? Ngồi xuống đây rồi kể cho mình nghe.

Hai người ngồi xuống đi vắng và Kate thuật lại cuộc gặp vừa rồi với Van Cleve.

- Cậu tính sẽ làm gì bây giờ? – Rosie lo lắng hỏi.

- Mình chưa biết. Có lẽ mình sẽ gọi về nhà, hỏi ý kiến bố. Ông ấy sẽ hỏi George Keepworth... Không! Mình không muốn quấy rầy bố mẹ mình nữa.

- Mình có một ý kiến! – Đột nhiên Rosie kêu lên – Mình sẽ tổ chức một cuộc quyên góp.

- Cậu? Cậu định quyên ai?

- Tập thể nhân viên bệnh viện chứ còn ai, cả nội trú, cả ngoại trú. Chiều nay mình sẽ bắt đầu nói với họ.

- Mình không muốn cậu gặp rắc rối, Rosie.

- Lần này là cậu gặp rắc rối. Còn lần sau, có thể là mình hoặc bất kỳ ai khác. Từ khi bắt đầu có chuyện này, mình thường tự hỏi: Có phải chúng ta đang bỏ phí cuộc đời khi cố sức khước từ những gì tốt đẹp nhất của cuộc sống không? Chúng ta không lấy chồng, không con cái... nhưng tất cả cái đó để vì cái gì? Để bị hành tội như cậu bây giờ ư? Thôi, mình thấy quá đủ rồi. Cần phải kết thúc nó đi thôi. Không phải sau này mà ngay lập tức!

- Không, Rosie, đây là cuộc chiến đấu của mình. Mình không muốn một ai khác bị rắc rối vì lỗi của mình. Chỉ một chuyện của Van Cleve, mình cũng đã thấy quá đủ.

- Nhưng nếu cậu thay đổi ý kiến...

- Không có chuyện đó đâu – Kate nói.

*

Rosie đến bệnh viện để trực đêm. Suốt mấy giờ liền, ở nhà Kate chỉ có một mình. Chiếc sandwich cô làm vẫn bỏ lay lắt đấy vì lúc này cô nuốt chẳng trôi. Nhưng bù lại, cà phê thì cô uống chẳng biết bao nhiêu mà kể. Cô đi đi lại lại trong phòng, nghiền ngẫm trong đầu những giải pháp mà cô thấy còn lại.

“Một luật sư mới? Chắc chắn mình không có điều kiện. Còn cầu cứu bố thì tốt hơn là đừng để cho bố biết... Cuộc sống ở trang trại cũng đã quá vất vả, nhất là sau đợt hạn hán năm ngoái. Thêm nữa, giá đậu nành và lúa mì năm nay lại hạ. Để giúp mình, bố sẽ phải bán bớt đất đi, song đó lại là phần đất thừa kế của Clint. Phần mình thì khi mình đang học đại học, bố đã phải bán để chu cấp cho mình rồi. Mình không nên đòi hỏi gì thêm nữa, cũng như không nên đặt bố vào tình thế bắt buộc phải giúp đỡ mình. Vả lại xét cho cùng thì tại sao mình phải cần có luật sư? Phải chăng là vì thành thông lệ rồi cho nên nó trở nên bắt buộc? Xem báo, mình đã thấy có những người tự bào chữa cho mình mà thắng kiện, thậm chí ngay cả trước Tòa án tối cao. Vậy tại sao lại không thể là mình? Tại sao trước hội đồng nghiệp đoàn, mình lại không thể cứ đơn giản nói lên sự thật? Họ sẽ tin mình! Họ phải tin mình chứ!

Nhưng cái Lý tưởng lạc quan tốt đẹp đó đã tự nó xẹp đi.

“Nếu đơn giản thế thì việc gì Van Cleve và văn phòng của anh ta lại thấy tốt hơn là bỏ rơi mình.”

Dù sao đối với Kate, có một điều chắc chắn là cô phải làm thế nào để ngủ được. Đã kém ăn lại mất ngủ thì cô lấy sức đâu mà chiến đấu lúc này, nghĩa là đúng vào cái lúc cô cần đến nó nhất.

Rủi thay, bất kể cô làm cách nào, giấc ngủ vẫn không đến với cô. Nhiều lúc vì quá mệt cô đã thiếp đi, nhưng chỉ được một lúc rồi nổi khiếp sợ về hoàn cảnh hiện tại của mình lại làm cô choàng tỉnh dậy.

Chuông điện thoại réo. Lần mò trong bóng tối, cô vội vã bước ra phòng khách.

- A lô?

- Bác sỹ Forrester? Từ tối đến giờ tôi vẫn nghĩ đến câu chuyện của chúng ta – Van Cleve nói.

- Và anh đã tìm ra được một luật sư giỏi?

- Phải.

- Đợi đã, để tôi lấy giấy bút ghi.

Một phút sau, giọng Scott hỏi:

- Cô đã sẵn sàng chưa?

- Rồi, anh cứ nói đi!

- Scott Van Cleve – Anh thông thả đọc.

Quá bất ngờ, Kate lặng đi mất một lúc, rồi cô nói:

- Anh có thật sự nhận thấy rằng điều đó sẽ có thể làm anh bị liên lụy không?

- Tôi hoàn toàn hiểu được điều đó.

- Tôi e rằng đó không phải là một vụ làm ăn tốt đối với anh...

- Tôi biết. Nhưng đối với tôi đó chẳng qua chỉ là một khoảnh khắc ngưng nghỉ, một cái ngoặt đơn trong sự nghiệp của tôi, nó gần như một nhịp đập của tim trong máy làm điện tâm đồ của cô. Song ngược lại đối với cô, đó là toàn bộ cuộc đời cô có nguy cơ bị huỷ hoại. Cho nên, nếu cô đồng ý nhận tôi làm luật sư, tôi sẽ bắt tay ngay vào việc, thậm chí ngay từ phút này nếu muốn nói cho chính xác.

- Ngay từ phút này? Anh có biết bây giờ đã quá nửa đêm rồi không?

- Tôi biết, nhưng nếu muốn xúc tiến công việc vào sáng mai thì ngay từ lúc này tôi cần phải hỏi cô vài câu. Tôi có thể lên chỗ cô không?

- Vâng... tất nhiên.

- Một phút nữa tôi sẽ đến.

- Nhưng anh còn phải đi ngang qua cả thành phố?

- Cả thành phố? Không, tôi đang đứng trong ca bin điện thoại góc phố nhà cô.

- Ngay góc phố nhà tôi? Anh hãy chờ tôi một phút để tôi ăn mặc cho chỉnh tề một chút đã.

- Không cần đâu, tôi muốn biết sáng sớm nom cô thế nào – Nói rồi anh đặt máy.

Kate chạy vội vào buồng tắm và soi mình trước gương. Không trang điểm, cô chỉ vừa chải qua được mái tóc thì đã có tiếng chuông reo ở ngoài cửa. Trong khi chạy ra mở, cô bỗng chột nhận ra trên người cô chỉ mặc có bộ quần áo ngủ thế là cô vội lấy chiếc áo mặc trong phòng, vừa xỏ tay vừa chạy ra cửa.

Cửa mở và Scott xuất hiện. Anh đứng trước cô một lúc, với dáng người cao và thanh mảnh, khuôn mặt xương xương và đôi mắt chăm chú nhìn cô.

- Sáng sớm nào cô cũng xinh đẹp thế này ư? – Một lúc sau, anh hỏi.

- Tôi có cần phải trả lời câu hỏi này không?

- Với tư cách luật sư, tôi cần biết hết về cô. Xin cô hãy trả lời tôi.

- Thôi, anh vào đi và đừng đùa nữa – Cô cười mặc dù không muốn – Tôi hỏi thực nhé. Anh có muốn ăn chút gì không?

- Thế thì hay quá. Suốt đêm tôi đã đi không nghỉ.

- Tôi cũng vậy. Chiều qua về, tôi đã nuốt được tý gì đâu – Vừa nói cô vừa bước đến góc bếp nho nhỏ.

Họ chuyện trò trong khi Kate đun ấm cà phê, làm món trứng trộn thịt băm và phết bơ mấy lát bánh. Ngồi trên chiếc ghế đầu, anh ngắm nhìn từng

cử chỉ của cô và nhiều lần cô đã bắt gặp cái nhìn của anh.

Scott lại yêu cầu cô điểm lại từng chi tiết trong bệnh án của Claudia Stuyvesant, hy vọng tìm được một điều nào đó để làm điểm xuất phát cho cuộc điều tra của chính anh. Rồi anh cũng còn phải tìm thêm những chứng cứ để xác nhận cho những lời Kate khẳng định.

Khi hai người đã ăn uống xong, Van Cleve đi đến kết luận người làm chứng tốt nhất cho Kate là bác sỹ Eric Briscoe. Rồi sau đó anh sẽ hỏi bà Cronin, rồi tiếp đến là những người ở phòng xét nghiệm đã trực tiếp làm những xét nghiệm máu cho Claudia Stuyvesant theo yêu cầu của Kate.

Nhưng trước tiên, anh cần phải nói chuyện với Eric Briscoe, rồi với luật sư của Briscoe nếu anh ta có.

Khi Scott Van Cleve đứng dậy ra về thì đã 4 giờ 30 sáng. Thế mà anh vẫn còn có vẻ luyến tiếc. Nán lại trước cửa, anh dặn Kate:

- Cô cần phải khóa cửa cẩn thận, thậm chí cả cửa trong cửa ngoài.
 - Anh yên tâm, tôi vẫn thường làm thế – Kate nói, bản thân cô cũng thấy hơi lưu luyến khi phải chia tay anh.
 - Có khi cô cần phải sắm thêm khóa nữa. Trong hoàn cảnh hiện nay, không có gì là quá cẩn thận đâu.
 - Vâng, chúng tôi sẽ tính.
 - Chúng tôi? – Anh ngạc nhiên hỏi lại.
 - Rosie Chung và tôi. Cả hai chúng tôi ở chung nhà.
 - Rosie?
 - Hay Rosalind.
- Vẻ mặt Scott lộ rõ vẻ nhẹ nhõm.
- Rosalind – Anh nhắc lại – Một cái tên đẹp đối với một phụ nữ.
 - Thêm nữa đó lại là một phụ nữ đẹp. Cô ấy cũng làm trong bệnh viện chúng tôi.

- Thế thì hay quá – Vừa nói anh vừa bước về phía thang máy.

Kate còn đứng ở cửa nhìn theo cho đến khi anh đi khuất.

“Có lẽ anh ấy nghĩ mình sống ở đây với một người đàn ông? – Cô thầm nghĩ – Và nếu đúng như vậy thì sao? Anh ta là luật sư của mình chứ đâu phải “cha linh hồn” của mình. Anh ta đâu có quyền bảo mình phải sống thế này hay thế khác.”

Nhưng một lúc sau cô lại nghĩ:

“Thật tốt là thấy anh ấy lại có vẻ lo lắng cho mình. Cuối cùng... dù sao mình cũng thấy hay hay.”

*

Mặc dù đã muộn, Scott vẫn đi bộ về nhà ở mãi tận Đông Manhattan. Anh muốn có thời gian để suy nghĩ và phân tích đến tận cùng câu chuyện của Kate. Tất cả đối với anh đều quan trọng: không riêng những từ ngữ cô dùng, mà cả đến cái cách cô thuật lại những sự việc. Lời chứng của cô cần phải có thể tuyệt đối tin được và người đầu tiên phán xét điều đó lại chính là luật sư của cô.

Kate có vẻ thành thực, rất thành thực nữa là khác. Tất nhiên cô có thể quên chi tiết này hay chi tiết nọ, hoặc có khi hơi thay đổi nó. Nhưng đó là điều hoàn toàn tự nhiên. Thực vậy, một nhân chứng trung thực cũng mắc sai lầm chẳng kém gì một nhân chứng dối trá, bởi vì khi nhắc đi nhắc lại nhiều lần lời khai của mình, họ đã thuộc lòng nó đến tận từng chi tiết.

Điều đầu tiên anh cần bảo đảm là những sự việc Kate nhớ đều phải ăn khớp với những gì cô đã ghi trong bệnh án của Claudia Stuyvesant. Nếu đúng vậy, anh sẽ cố xin cho vụ án được xử kín, để tránh mọi tai tiếng xấu là điều thường khó tránh khỏi nếu đưa ra xử công khai.

Vậy là anh quyết định bắt đầu công việc từ đây, ngay cả trước khi tiếp xúc với các nhân chứng. Sau thất bại của kế hoạch lần đầu khiến Kate mất tất cả mọi nguồn bảo trợ, anh dự định sẽ lẳng lặng tiến hành công việc một mình. Anh không muốn làm thức dậy ở cô những hy vọng để rồi sau này có thể cô lại bị thất vọng vì anh.

*

Lần này đến gặp bác sỹ Cummins để đề nghị xem hồ sơ bệnh án của Claudia Stuyvesant, Scott đã không gặp một trở ngại nào. Cummins tỏ ra vừa vồn vã vừa bối rối.

- Với một luật sư như anh – Ông nói – thì chắc chắn anh đã hiểu đối với tôi, bốn phần với bệnh viện là được đặt lên trên hết. Nếu chúng tôi không giúp được cho bác sỹ Forrester, thì ít ra chúng tôi cũng cầu mong cho cô ấy những điều tốt lành nhất.

Scott bỏ ra nhiều giờ để nghiên cứu hồ sơ. Ngoài việc thiếu phiếu thử chất độc trong máu, anh thấy mọi điều ghi chép trong hồ sơ đều ăn khớp với những gì Kate đã kể. Yên tâm về độ tin cậy của hồ sơ với tư cách là lời chứng, anh sẵn sàng để bước tiếp theo.

*

Scott Van Cleve rời Đại lộ 5 rồi đi theo Đại lộ 40 để lọt vào một khu gồm toàn những nhà cao tầng dành riêng cho các văn phòng, có nhà còn mới, có nhà đã tồi tàn xập xệ, cái thấp thì bảy, tám tầng, cái cao thì vươn tới hơn ba chục tầng. Scott bước vào khu nhà trong đó có đặt trụ sở phân nhánh New York của Hội đồng nghiệp đoàn ngành y.

Trên bản chỉ dẫn treo ở hành lang, Scott đã tìm thấy tên người anh muốn gặp: Albert Hoskins, luật sư – tư vấn.

Mặc dù chức danh như vậy, nhưng Scott biết rằng ông ta sẽ làm nhiệm vụ công tố trong vụ xử Kate, nếu anh không ngăn được việc đó xảy ra.

Scott bước vào chiếc thang máy được chiếu sáng lờ mờ. Anh bấm nút phòng làm việc của Hoskins. Sau một cái lắc mạnh, thang máy từ từ đi lên và một phút sau nó cọt kẹt một tiếng rồi dừng lại. Anh bước ra và thấy trước mặt mình là một nhân viên tiếp tân, một cô gái còn trẻ, ngồi sau chiếc bàn đầy những giấy tờ để ngổn ngang.

- Xin cô vui lòng cho tôi được gặp ông Hoskins? – anh hỏi.

Cô gái ngừng gõ máy, trả lời với giọng có vẻ hơi khó chịu của một người bị quấy rầy không đúng lúc:

- Ông ấy đang bận họp. Ông có hẹn trước không?

- Không, nhưng tôi có thể chờ.

- Ông cho biết tên? – Vừa hỏi cô vừa tiếp tục gõ máy.

- Scott Van Cleve.

- Ông Hoskins có biết ông muốn gặp về vấn đề gì chưa?

- Tôi là luật sư.

- Nếu ông muốn xin việc, thì ông không nên gặp Hoskins. Ông ấy rất bận. Tốt hơn là ông nên gặp ông Ross.

- Tôi đến đây để bàn một việc có liên quan đến hội đồng nghiệp đoàn. Thân chủ của tôi là Katherine Forrester.

Cô gái chợt dừng tay:

-Ồ, cái chị bác sỹ ấy.

Rồi không có vẻ cố tình, cô đã tiết lộ cho Scott biết là ở đây người ta coi lời khiếu kiện của Stuyvesant là một việc có tầm quan trọng thế nào.

- Đúng thế, tôi thấy tốt hơn là ông nên đợi, thưa ông Van Cleve.

Vài phút sau, chuông điện thoại trên bàn réo. Cô gái nhấc máy.

- Vâng, thưa ông, có người đang chờ ông. Ông Van Cleve, đại diện cho bác sỹ Forrester. Vâng, thưa ông, tôi sẽ bảo ngay – Cô đặt máy rồi chỉ hành lang trái – Phòng làm việc của ông Hoskins ở cuối hành lang.

Một lúc sau, Scott bước vào phòng ông Albert Hoskins. Ông ta đang ngồi sau một chiếc bàn rộng, trên xếp ngay ngắn hàng chồng hồ sơ, chứng tỏ đối với giới bác sỹ của New York, dân thành phố đang có hàng đống những vụ kiện cáo. Quá béo phì nên Hoskins phải vất vả khi đứng dậy để chìa tay ra qua bàn cho Van Cleve.

- Ông Van Cleve, phải không ông? – Vừa nói Hoskins vừa đưa mắt nhìn địch thủ tương lai của mình từ đầu đến chân với cái vẻ hóm hỉnh – Mời ông ngồi và xin ông cứ tự nhiên – ông nói thêm, giọng cố làm ra vẻ vồn vã.

Khi Scott đã ngồi xuống, Hoskins nói tiếp:

- Thế nào, Van Cleve. Ông muốn gặp tôi trước khi thân chủ của ông nhận được giấy triệu tập?

- Tôi biết ông Claude Stuyvesant đã đệ đơn kiện thân chủ của tôi. Tôi cũng còn biết là theo thủ tục thông thường của hội đồng nghiệp đoàn, ông sẽ thành lập một uỷ ban điều tra trước khi tiến hành phiên toà.

- Vì quyền lợi của các bác sỹ và thanh danh của họ, uỷ ban sẽ nghiên cứu các hồ sơ bệnh án, tập hợp các tài liệu có liên quan và tham khảo ý kiến các chuyên gia. Nếu những người này xét thấy lời kiện là thiếu căn cứ, chúng tôi sẽ khép lại vụ kiện một cách lặng lẽ và kín đáo.

- Đó đúng là lý do của việc tôi đến xin gặp ông hôm nay – Scott nói – Tôi đã nghiên cứu hết sức chu đáo vụ việc Stuyvesant. Bác sỹ Forrester đã chứng minh với tôi là cô ấy đã tuân thủ rất nghiêm ngặt tất cả những đòi hỏi của chuyên môn cũng như quy chế hành nghề y. Những kết quả phân tích của phòng xét nghiệm sẽ chứng thực những lời nói của cô ấy, và tôi chắc chắn rằng bác sỹ Briscoe cũng sẽ sẵn sàng xác nhận điều đó với ông.

- Xin hỏi, ý ông là muốn đi tới đâu? – Hoskins hỏi, giọng đã hơi mất kiên nhẫn.

- Tôi muốn xin ông hãy giải quyết vụ này bằng cách nào đó để sự nghiệp và thanh danh của bác sỹ Forrester khỏi bị thương tổn. Tôi muốn nói là mong ông đừng xử công khai. Tôi có thể có được lời hứa của ông không?

- Ông nói lời hứa của tôi? Vậy thì ông Van Cleve, tôi rất tiếc phải báo với ông là những yếu tố chúng tôi có được, tức là bệnh án của bệnh nhân, những lời chứng và những ý kiến của các chuyên gia, đều đã được đưa ra trước uỷ ban điều tra.

- Uỷ ban điều tra đã được bổ nhiệm? – Van Cleve kêu lên, ngạc nhiên vì chuyện thủ tục đó lại được tiến hành nhanh chóng thế.

- Đúng đó – Hoskins đáp.

- Lúc nào các ông cũng nhanh chóng như thế ư? – Scott lại hỏi.

Mặt Hoskins đỏ bừng lên.

- Bất kỳ trường hợp nào chúng tôi cũng làm việc một cách nhanh chóng và có lương tâm.

- Ngay cả khi người đi kiện không có tên là Claude Stuyvesant?

Hoskins càng sôi máu:

- Ông Van Cleve, nếu ông có ý ám chỉ văn phòng này có chuyện ám muội, hoặc thiên vị, hoặc chịu sức ép chính trị, tôi có thể ngăn cấm ông được đại diện cho bất cứ ai trước hội đồng nghiệp đoàn.

- Cảm ơn ông đã thừa nhận những nghi ngờ của tôi. Còn chuyện cấm tôi có quyền đại diện cho ai thì xin ông hãy cứ thử xem! Tôi sẽ rất thú vị khi được loan tin với các phương tiện thông tin đại chúng cũng như toàn thành phố này rằng hội đồng ở đây đã để cho một người quyền thế như Stuyvesant thao túng thế nào.

- Van Cleve, ông hãy cẩn thận với những lời ông nói đấy!

- Ông Hoskins, tôi biết đối với ông thật hấp dẫn biết bao nếu ông giành được một cái chân béo bở tại một trong những văn phòng luật do Stuyvesant bảo trợ. Có phải ông đã được hứa hẹn như vậy nếu huỷ hoại được sự nghiệp của bác sỹ Forrester không?

- Đó là một lời buộc tội xấu xa và hoàn toàn không có cơ sở! Tôi có thể kiện ông trước đoàn luật sư, hay thậm chí đòi đoàn phải khiển trách ông về chuyện đã tung ra những lời vu khống đối với một bạn đồng nghiệp!

Scott hiểu rằng tình hình đã đến mức có nói nữa cũng vô ích.

- Bởi vì ông đã quyết, nên tôi thấy tốt hơn là chúng ta nên chấm dứt câu chuyện ở đây.

- Đồng ý – Hoskins đáp lại – Nhưng vì ông đã có mặt ở đây nên nhân tiện tôi muốn phiền ông một việc.

- Nhờ tôi? Việc gì thế?

Hoskins đưa cho anh một chiếc phong bì mà anh nhận lấy với thái độ nghi hoặc. Đó là trát đòi Katherine Forrester ra trước hội đồng nghiệp đoàn, trong có kèm theo những lời buộc tội.

- Ông sẽ giúp tôi tránh khỏi phiền lòng khi phải gửi giấy này đến cho thân chủ của ông – Hoskins nói.

- Vậy là uỷ ban điều tra đã quyết định rồi – Scott nhận xét – Một lần nữa xin hỏi ông, thưa ông Hoskins, lúc nào ông cũng nhanh nhẩu như thế này chứ?

- Chúng tôi rất hiếm khi phải có việc với những vụ như vụ này – Hoskins cũng chưa chát đáp lại – Phần lớn thời gian, chúng tôi chỉ phải xử những vụ nhì nhảnh, như chỉ định mổ không cần thiết, hay cầu thả khi tiến hành mổ, hoặc giao việc đó cho mấy tay bác sỹ nghiện rượu hay thậm chí nghiện ma túy. Nhưng khi mà một bác sỹ, do không có khả năng chẩn đoán một ca bệnh đã rõ ràng rành rành khiến cho bệnh nhân chết, thì thưa ông Van Cleve, đó không phải là một chuyện “bình thường” đâu ông ạ. Mọi người bệnh phải được che chở và bốn phận của tôi là phải trông coi điều đó. Ông Stuyvesant không dính dáng gì vào đây cả.

Scott có thể dừng dừng với những lời phản bác của Hoskins, nhưng với thân chủ của anh thì ngược lại, anh đã vô cùng bối rối khi thấy trong vụ này, chỉ có tên một người được chỉ định: đó là bác sỹ Katherine Forrester.

Còn tên của bác sỹ Briscoe thì không thấy ở đâu hết...

Lionel Trumbull vẫn ôm ấp hy vọng giữ được Scott Van Cleve ở lại văn phòng cho nên ông đã thuyết phục mấy hội viên sáng lập hãy cứ cho phép chàng luật sư trẻ được ông bảo trợ được tiếp tục sử dụng phòng làm việc, trong thời gian anh ta đảm nhiệm việc bào chữa cho Katherine Forrester.

Tuy nhiên, sự chiếu cố ấy không bao gồm việc Scott được sử dụng các điều tra viên của văn phòng vào công việc của anh. Như vậy là anh buộc phải tự làm lấy tất tậ mọi việc.

Thời gian đối với anh cũng trở thành một sức ép không kém phần quan trọng, bởi chỉ hai tuần nữa là vụ Forrester đã được đưa ra xử. Một thời hạn quá ngắn để anh có thể hoàn tất một lô công việc từ nghiên cứu các tài liệu, báo cáo đến gặp gỡ số nhân chứng có tiềm năng và chuẩn bị bài biện hộ.

Đầu tiên, Scott đến gặp bác sỹ phẫu thuật Briscoe, người trong cuộc đồng thời là nhân chứng trực tiếp của sự kiện bi thảm mà kết thúc là cái chết của Claudia Stuyvesant.

Scott phải đợi đến gần tiếng đồng hồ trong phòng của Briscoe mới gặp được anh ta.

- Thứ lỗi cho tôi. Tôi đang bận giúp bác sỹ Goodrich cắt mổ kết tràng cho một bệnh nhân. Khối u của người bệnh đã lớn hơn dự kiến nên việc mổ khá phức tạp.

Thấy Scott đứng dậy để bắt tay, Briscoe ra hiệu mời anh cứ ngồi.

- Giữa chúng ta, xin anh đừng khách khí.

Nói rồi Briscoe ngồi vào sau bàn làm việc trên xếp đầy sách vở và những tập hồ sơ. Anh cởi bớt khuy chiếc áo blu trắng và vươn vai một cái cho đỡ mỏi sau một ca mổ mệt nhọc.

- Anh Van Cleve, anh cho biết tôi có thể làm gì giúp anh?

- Chắc anh đã biết tôi nhận bào chữa cho Kate Forrester.

- Tất nhiên. Tôi sẽ làm tất cả để giúp Kate với hết khả năng của mình. Đó là một cô gái tuyệt vời, xuất sắc, rất có khả năng và giàu nghị lực. Tóm lại là một bác sỹ ưu tú. Tôi bảo đảm với anh là đối với các bác sỹ nội ngoại trú, cuộc đời chẳng phải màu hồng. Còn về những tua trực ở khoa Cấp cứu thì còn xa mới có thể gọi là an nhàn. Vậy mà cô ấy luôn luôn làm tốt công việc. Cho nên kết tội cô ấy thì thật là nhục nhã, nhục nhã thực sự đấy! Như anh biết đấy, cái vụ này có thể đến với bất cứ ai trong chúng tôi.

- Tôi rất sung sướng khi được nghe anh nói thế, và chắc chắn đó là một điểm mạnh trong việc bào chữa của chúng ta. Kate đã làm công việc của mình một cách tốt nhất trong những điều kiện phải nói là tồi tệ. Tôi tin rằng bất kỳ một bác sỹ nào, già hay trẻ, chắc chắn họ cũng sẽ đều có những quyết định đúng như cô ta trong những trường hợp tương tự.

Briscoe gật đầu:

- Van Cleve, tôi sắp phải dự một ca mổ tử cung. Người bệnh có một khối u đi từ tử cung đến vùng xương chậu. Tôi hy vọng anh sẽ không giữ tôi lâu.

- Tôi chỉ muốn có một ý tưởng chung về những gì anh sẽ khai trước hội đồng nghiệp đoàn. Có vậy thôi.

- Anh... anh muốn tôi làm chứng?

- Lời khai của bác sỹ Forrester sẽ bị coi là có định kiến, nếu nó không được lời khai của các nhân chứng xác minh. Cho nên lời khai của anh chắc chắn sẽ là chỗ dựa tốt nhất mà Kate có thể hy vọng. Anh có mặt ở đấy, đã trực tiếp khám cho người bệnh và anh cũng đã được đọc những kết quả phân tích.

Briscoe lại gật đầu, nhưng lần này rõ ràng là dè dặt hơn.

- Bác sỹ Briscoe, câu hỏi mấu chốt như sau: nếu căn cứ vào những kết quả xét nghiệm, vào những quan sát y học và những triệu chứng của bệnh nhân, thì bác sỹ có thể nói là bác sỹ Forrester đã có những quyết định cần thiết chưa?

- Có phải anh muốn biết ý kiến của tôi về phương diện nghề nghiệp không? – Briscoe hỏi.

- Với tư cách là một bác sỹ phẫu thuật thành thạo, và đã gặp một số trường hợp tương tự, anh có nghĩ Kate Forrester đã xử sự như một bác sỹ giỏi không?

- Cô ấy đã làm tốt công việc. Tôi muốn nói...

Bác sỹ Briscoe chột ngừng lời, có vẻ như anh ta thiếu từ ngữ.

- Bác sỹ Briscoe, anh hãy để tôi diễn đạt lại sự việc theo cách khác. Những chăm sóc mà bác sỹ Forrester làm cho người bệnh có phù hợp với quy chế hành nghề y học hiện hành trong bang chúng ta không?

- Phù hợp với quy chế hành nghề y học... – Briscoe nhắc lại.

- Đó là nói theo ngôn từ pháp lý. Còn nói đơn giản hơn thì đó là tôi muốn biết bác sỹ Forrester có chăm sóc cho cô Stuyvesant một cách chuyên nghiệp không? – Thấy Briscoe do dự, Van Cleve nhấn mạnh – Theo tôi thì câu trả lời không nên gây ra những vấn đề gì quá rắc rối. Tất nhiên, khi anh ra làm chứng, tôi sẽ phải đặt ra cho anh câu hỏi ấy dưới dạng những từ ngữ do pháp luật quy định. Hoskins và tôi...

- Hoskins? Ông ta là ai thế?

- Luật sư của hội đồng nghiệp đoàn.

- Nhưng ông ta can dự gì vào việc này?

- Ông ta đóng vai trò công tố viên.

- Anh muốn nói ông ta cũng sẽ đặt ra những câu hỏi?

- Hiển nhiên rồi. Ông ta có quyền hỏi tất cả các nhân chứng của bên bị.

- Van Cleve, khi anh hẹn gặp tôi, tôi nghĩ anh chỉ muốn biết một vài thông tin thôi. Nhưng còn làm chứng thì tôi chưa bao giờ...

Nhận thấy Briscoe mỗi lúc một do dự, Van Cleve thử tiếp cận vấn đề theo một cách khác:

- Lúc này, chúng ta chưa nên nghĩ tới chuyện làm chứng vội. Anh hãy chỉ trả lời tôi một số câu hỏi.

- Hãy hiểu cho tôi, tôi muốn giúp Kate, ít ra thì cũng trong giới hạn những khả năng của mình. Tôi rất quý mến cô gái ấy, cho nên tôi sẽ cố làm tốt nhất để giúp đỡ anh. Xin anh cứ tiếp tục đi!

- Rất tốt – Scott vừa nói vừa lấy trong túi ra cuốn sổ màu vàng và chiếc bút máy – Khi Forrester mời anh đến thì với những tình tiết của hoàn cảnh lúc ấy, anh có thấy những quyết định của cô ấy là bình thường, hợp lý và thận trọng không?

- Thế này... à phải, đó là một cách xử sự theo nề nếp quen thuộc, hợp lý và bình thường. Cô ấy gặp một ca khiến người ta phải bối rối.

- Anh nói là một ca khiến người ta phải bối rối?

- Tôi cho rằng... Với những kết quả xét nghiệm ấy, những triệu chứng ấy và khi không thể lập được một chẩn đoán như ý thì... hừm... chuyện gọi một bác sỹ phẫu thuật để trao đổi xem có nên mổ không là một việc bình thường.

Van Cleve bắt đầu nhận thấy khi trả lời, thái độ của Briscoe tỏ ra quá thận trọng, dè dặt.

- Chúng ta nên rõ ràng hơn, bác sỹ. Trước một ca bệnh có những triệu chứng “khiến người ta phải bối rối” như sốt, tỷ lệ bạch cầu tăng, và tất cả các kết quả xét nghiệm như chúng ta đã biết, thì việc gọi một bác sỹ phẫu thuật, về mặt y học mà nói, là có chính đáng không?

- Vâng, vâng, người ta có thể nghĩ như vậy – Briscoe công nhận.

- Còn anh, ý kiến của anh ra sao?

- Hừm... Anh cần hiểu là nó đã bị ảnh hưởng lớn bởi những gì Kate đã nói với tôi.

- Anh có khám cho người bệnh không?

- Có, tất nhiên là có.

- Và anh có đồng ý với bác sỹ Forrester không?

- Như tôi vừa nói với anh, ý kiến của tôi phần lớn được căn cứ vào những gì Kate nói lại với tôi. Chính cô ấy là người nghe lời khai của bệnh nhân. Tôi, tôi chỉ biết được những điều đó qua cô ấy kể lại. Tức là qua những gì người ta nói, như cách các nhà luật các anh thường gọi. Khi người ta nói với tôi người bệnh gần đây không có quan hệ tình dục cũng như hành kinh vẫn bình thường, thì tôi không có lý do gì để nghi đó là một ca chữa ngoài dạ con.

- Vậy trong những điều kiện ấy bác sỹ nghi có chuyện gì?

- Một sự nhiễm trùng nào đó, một vi rút đường ruột, hay một vấn đề về phụ khoa. Nhưng quyết không thể là một ca chữa ngoài dạ con dẫn đến vỡ vòi Fallope.

Scott hiểu rằng Briscoe đã quyết định không hợp tác trong việc bào chữa cho Kate Forrester để tự bảo vệ mình khỏi mọi liên lụy có thể xảy ra. Và anh chỉ còn mỗi nước là cố vớt vát những gì có thể vớt vát được trong cuộc nói chuyện quá thất vọng này.

- Bác sỹ, đêm ấy anh có khám cho Claudia Stuyvesant không? Nhất là có khám phụ khoa không?

- Có – Briscoe trả lời cộc lốc.

- Trong khi khám, anh có phát hiện ra điều gì có thể khiến anh đi đúng hướng không?

- Đã bao lần tôi nói đi nói lại với anh rằng tôi đã bị ảnh hưởng bởi những gì bác sỹ Forrester nói lại. Tôi tin ở cô ấy. Không có quan hệ tình dục và hành kinh vẫn bình thường...

Scott ngắt lời anh ta:

- Chẳng phải bác sỹ Forrester cũng có cùng những thông tin ấy sao, dù rằng nó tỏ ra dối trá? Đến nỗi là kết luận của cô ấy cũng giống hệt như kết luận của anh?

Briscoe đột nhiên đỏ mặt và biểu hiện ấy đã để lộ ra nỗi lo sợ của anh ta:

- Van Cleve, anh hãy nghe tôi. Tôi không phải là người bị buộc tội và tôi cũng không có ý định để trở thành người bị buộc tội! Tôi muốn sau này khi kết thúc hợp đồng của tôi với Bệnh viện Thành phố, tôi sẽ từ đây ra đi với một danh tiếng tốt, đủ tốt để có thể trở về Colorado tiếp nhận phòng khám của cha tôi.

Scott lặng lẽ quan sát người đối thoại với mình trong một lúc. Khuôn mặt rịn mồ hôi của anh ta chợt làm anh cảm thấy thương hại. Anh hiểu con người này không muốn để bị liên lụy vào vụ việc của Kate, nhưng dù sao, thân chủ của anh cũng cần phải được bảo vệ.

- Briscoe, anh hãy trả lời tôi chỉ một câu hỏi nữa thôi: Có ai đã hăm dọa anh, hay ít ra... đã sốt sắng khuyên can anh đừng có đứng ra bảo vệ cho Kate Forrester?

Briscoe ngần ngừ một lúc rồi trả lời, giọng rõ ra là ngượng nghịu:

- Không... không có ai hết.

Scott hiểu là anh ta nói dối, nhưng vắn vẹo anh ta cũng chẳng có ích chi. Đưa ra trước hội đồng nghiệp đoàn một nhân chứng bất đắc dĩ thì chỉ càng chuốc thêm tác hại. Tồi tệ hơn nữa là nếu Hoskins gọi chính anh ta ra trước tòa – điều này bây giờ rất có thể xảy ra lắm chứ – thì Briscoe sẽ lại trở thành một nhân chứng không tránh khỏi cho bên buộc tội. Trong trường hợp này, tốt hơn là bên bào chữa nên tránh trước một cuộc thẩm vấn chéo. Liệu có phải Claude Stuyvesant, bằng dọa dẫm hay bằng ảnh hưởng của ông ta, đã buộc được Briscoe phải ngậm miệng?

Scott cất sổ vào túi.

- Cảm ơn bác sỹ đã dành cho tôi một ít thời gian.

Nói rồi anh đứng dậy và bước ra cửa.

- Mẹ kiếp, Van Cleve, giá mà anh hiểu cho tôi – Briscoe nổ ra.

Scott ngoảnh lại:

- Giá mà tôi hiểu anh? Có, tôi hiểu anh lắm chứ! Anh muốn quay về Colorado để hành nghề với một lý lịch trong sạch, chỉ tiếc là... thiếu một lương tâm yên ổn.

- Anh không thể hình dung được rằng khi thấy trên màn hình, Kate nhắc đến tên tôi, tôi đã bị một cú sốc như thế nào.

- Và anh đã run lên như cây sậy, phải vậy không? Để cứu lấy mạng sống của anh, thì quý có bắt ai đi cũng không quan trọng.

- Nếu có thể giúp được Kate, tôi sẽ làm. Nhưng việc làm chứng của tôi sẽ chẳng thay đổi được gì cả. Tôi không muốn bị rủi ro một cách vô ích. Tôi lấy làm buồn phiền cho Kate bởi vì tôi quý mến, thậm chí vô cùng quý mến cô ấy. Nhưng thực sự là tôi chẳng thể làm được gì hết. Không một tý gì hết.

Scott nhìn Briscoe từ đầu đến chân với vẻ khinh bỉ không cần giấu giếm, rồi anh quay lưng bước ra cửa.

- Không phải tôi đã làm hỏng việc thử có thai ấy. Mà chính cô ấy đã đẩy cả hai chúng tôi vào cái vụ bê bối này!

Không buồn trả lời, Scott bước ra hành lang. Trong đầu anh còn vang lên lời buộc tội của Briscoe.

Mỗi ngày Scott Van Cleve lại càng cảm thấy mình ngập sâu vào việc bào chữa cho Kate Forrester và anh càng thất vọng khi thấy có biết bao trở ngại trên con đường anh đi. Càng làm việc gần cô, anh càng ý thức được sự phát triển trong tình cảm của mình đối với cô; nó trở nên mật thiết hơn, riêng tư hơn, và vì thế nó cũng gây ra những điều bất tiện.

Anh vẫn nhớ như in lời khuyên của một giáo sư khi anh còn học năm thứ hai trường luật: “Anh chớ nên gần bó một cách quá đáng với một khách hàng, điều đó sẽ làm anh trở nên không khách quan. Thất vọng đau đớn nhất giáng xuống đầu một luật sư lại thường do chính khách hàng của anh ta gây nên, mà lại ở ngay chính giữa phiên tòa! Cho nên hãy xử sự với mỗi khách hàng của anh như đối với một nhân chứng ngoan cố. Hãy kiểm tra từng khẳng định của anh ta, thu xếp sao để tất cả các lời nói ấy đều được xác minh còn nếu không thì hãy từ chối không để anh ta ra làm chứng”.

Bác sỹ Briscoe đã từ chối không ra làm chứng, và với anh ta, Van Cleve quyết định áp dụng những nguyên tắc mà ông thầy đã dạy. Còn với Kate, anh cũng thấy cần phải sàng lọc thật cẩn thận những lời kể của cô về cái chết của Claudia Stuyvesant.

Để bắt đầu, anh quyết định hỏi ý kiến nhiều bác sỹ phụ sản khoa. Mỗi người trong số họ, nam hay nữ, đều là một chuyên gia nổi tiếng làm việc ở những cơ sở khác với Bệnh viện Thành phố. Anh không muốn có một cái gì có thể coi là “ưu tiên” hoặc thiếu khách quan trong ý kiến của họ.

Hơn nữa anh còn có ý định sẽ gặp họ như gặp những nhân chứng có khả năng giúp cho việc bào chữa của anh. Tất nhiên sau đó phải làm thế nào

thuyết phục được họ đồng ý giúp đỡ. Biết rằng từ vài năm nay, đối với giới bác sỹ, các quan tòa thường có thái độ thù địch, nên các bác sỹ có khuynh hướng coi những vụ xét xử chỉ là những dịp để các quan tòa moi móc, thẩm tra gắt gao họ, hơn là để thực hành công lý một cách công minh. Đương nhiên trong số họ cũng có những nhà làm chứng –“chuyên nghiệp”, những chuyên gia mà ý kiến của họ có thể “mua bán” được, song chính vì vậy mà những ý kiến ấy vừa rất đáng ngờ lại vừa vô cùng tốn kém.

Tuy nhiên, Scott vẫn hy vọng có thể tìm thấy một, hai bác sỹ nhận giúp đỡ Kate, chỉ trên tinh thần đoàn kết đồng nghiệp. Nhưng trước hết, cần phải xác minh được những quyết định của Kate trong cái đêm tai hoạ đó là có thực sự đúng đắn hay không.

Bác sỹ phụ sản đầu tiên anh xin gặp là Stephen Willow. Bước vào phòng đợi của Willow, anh thấy ngồi đầy chật ở đấy các bà các cô với cái bụng chửa, có bà bụng mới lùm lùm, có bà bụng đã vượt ngục. Scott lên ngồi vào một chỗ còn trống và để giấu vẻ lúng túng, anh lật lật xem một tờ họa báo mà thực ra đối với anh nó hoàn toàn vô vị. Vờ liếc mắt nhìn quanh với vẻ uể oải cố ý, anh nhận thấy đám phụ nữ ở đấy cũng đang tò mò nhìn mình.

Giữa lúc đang đỏ mặt lên vì ngượng thì may sao có tiếng cô thư ký gọi:

- Ông Van Cleve, mời ông vào gặp bác sỹ.

Ông Willow đã vào tuổi lục tuần. Với mái tóc bạc trắng và cặp kính, nom ông ta thật đáng nể.

“Một nhân chứng lý tưởng chẳng?” – Scott thầm nghĩ.

Đang bận ghi nốt vài chữ vào hồ sơ của bệnh nhân vừa khám xong, ông ngước mắt nhìn lên hỏi:

- Thế nào, anh bạn trẻ? Anh có phải là luật sư hôm qua gọi hẹn gặp tôi không?

- Vâng, thưa bác sỹ.

- Rất tốt, anh hãy đi thẳng vào việc đi. Nửa giờ nữa tôi phải đến bệnh viện – Giọng ông ân cần, niềm nở.

- Cuộc gặp mặt của tôi có liên quan tới một việc phải ra đứng trước hội đồng nghiệp đoàn.

Nét mặt ông bác sỹ bỗng đanh lại:

- A!

- Vâng, nhưng trong trường hợp này, lời buộc tội chưa được chứng minh.

- Bao giờ mà luật sư các anh chẳng bảo thế... Khoan đã, anh hãy để tôi cảnh báo anh trước, tôi không phải là một nhân chứng chuyên nghiệp. Thực ra, lần duy nhất tôi ra làm chứng, đó lại là để chống lại một bác sỹ.

- Dù sao tôi vẫn muốn được nghe ý kiến của ông.

Willow đành tỏ ra nhẫn nhịn:

- Nào, anh nói đi. Tôi nghe anh đây.

Khi Scott thuật lại xong những yếu tố của hồ sơ bệnh án Claudia Stuyvesant, Willow có vẻ nghĩ ngợi.

- Bệnh nhân nói rằng gần đây cô ta không có quan hệ tình dục, có phải vậy không anh?

- Vâng, thưa bác sỹ.

- Cô ta cũng không nói mình bị mất kinh hay bị chậm?

- Chính xác vậy, thưa ông.

- Và để xác minh điều đó, bác sỹ đã cho thử xét nghiệm có thai?

- Vâng, thưa ông, nhưng rủi thay, xét nghiệm đó đã khiến thân chủ của tôi lằm lẩn, bởi vì kết quả của nó là âm tính.

- Về phần tôi – Willow nói – tôi tin vào kết quả làm siêu âm hơn là cho thử nước tiểu. Nhưng trong điều kiện của một khoa cấp cứu, thì cô bác sỹ

Forrester của anh đã làm những gì phải làm. Song chẳng may cho cô ấy, kết quả đó lại sai.

- Vậy nếu ông cũng có mặt ở đây vào đêm ấy, và cũng phải chăm sóc cho người bệnh, thì ông sẽ kết luận ra sao?

Willow lẩm nhẩm điếm lại sự việc:

- Nôn oẹ này, ỉa chảy này và đau bụng... Và cũng cho rằng cô ta nói thật về chuyện hành kinh...

- Vâng, nếu vậy thì bác sỹ sẽ nghĩ sao?

- Tôi sẽ chẩn đoán là một ca nhiễm trùng đường ruột – Willow hạ câu kết luận.

- Chứ không phải một ca chữa ngoài dạ con? – Scott hỏi gấp.

- Chữa ngoài dạ con không phải dễ đoán đâu, anh bạn ạ, bởi những biểu hiện của nó thường nhiều khi giống nhau. Không, tôi đánh cuộc đó là một ca nhiễm trùng đường ruột. Tất nhiên trừ phi là những triệu chứng xuất hiện về sau hay những kết quả xét nghiệm không buộc tôi phải thay đổi ý kiến.

- Vậy ông cho rằng thân chủ của tôi đã tuân thủ đúng những quy tắc của quy trình hành nghề?

- À, chúng ta đến cái đích muốn đến rồi đó! Người ta đã “ngửi” thấy mùi vị của một anh luật sư đang định kiếm một người làm chứng. Nhưng tôi không để bị mắc bẫy đâu anh bạn ạ, bởi tôi không có ý định ra làm chứng. Tuy nhiên theo ý tôi dù tay bác sỹ ấy là ai, thì người đó đã làm đúng những gì như phần lớn các bác sỹ giỏi đã làm khi ở vào địa vị ấy.

- Nếu bệnh nhân lại còn dùng một thứ thuốc gây nghiện nào đấy, như cocaine, Crack hay một thứ nào đó, thì liệu sẽ có chuyện gì khác xảy ra không?

-Ồ, ồ! – Bác sỹ Willow kêu lên – Nhất định khác chứ. Chắc chắn việc đó sẽ che giấu đi tình trạng nghiêm trọng của ca bệnh.

- Bác sỹ Willow, biết được vụ việc và hiểu rằng sự nghiệp của một bác sỹ trẻ đang bị đe dọa, ông có thể vui lòng đứng ra làm chứng để bảo vệ cho người ấy không?

- Để chuốc lấy nguy cơ bảo hiểm của tôi có thể bị hủy bỏ? Không, không. Trong hoàn cảnh hiện nay đối với một bác sỹ, càng ít phải đương đầu với các “vị” quan tòa bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu. Anh bạn trẻ, tôi rất lấy làm tiếc. Và nhờ anh hãy chuyển đến thân chủ của anh sự thông cảm chân thành của tôi và chúc cho cô ấy thoát ra khỏi cái vụ này với thanh danh được toàn vẹn.

*

Khi Scott đến văn phòng bác sỹ pháp y để xin đọc hồ sơ mổ tử thi Claudia Stuyvesant, thì cô thư ký ở đây đã ngỡ anh là một tay phóng viên của một trong những tờ báo lá cải thường thấy bày bán nhan nhản ở các siêu thị.

- Tôi rất tiếc, thưa ông, nhưng những thông tin trong hồ sơ ấy là rất riêng tư và tuyệt mật. Bác sỹ Schwartzman không tiếp ai về vấn đề đó đâu.

Nhưng Scott tỏ ra khẩn khoản đến nỗi cô thư ký phải mời một trong số phụ tá trẻ của Schwartzman ra tiếp. Nhưng anh này lại càng tỏ ra do dự hơn. Phải mãi tới khi Scott dọa sẽ đưa chuyện làm khó dễ này ra trước tòa thì anh ta mới chịu để cho Scott vào gặp đích thân bác sỹ Schwartzman.

Scott được đưa vào phòng ông bác sỹ pháp y giữa lúc ông ta đang nói chuyện trên điện thoại với một ông khách bám dai như đĩa đói. Lợi dụng cơ hội ấy, Scott tranh thủ quan sát ông ta. Đó là một người thấp bé nhưng hơi đậm đủ để cái mông của ông ta lấp đầy chiếc ghế bành xoay. Giống như một số người có tầm vóc nhỏ thó, ông ta tỏ ra rất thích gậy gố và thích bắt bẻ từng ly từng tí. Vào lúc ấy, ông ta đang sôi nổi tranh cãi với những lời lẽ hết sức cộc lốc về một chuyện gì đó.

- Và bây giờ chính ông mới là người phải nghe tôi đây! – Vừa nói ông ta vừa chỉ cho Scott một chiếc ghế – Ông nghi ngờ những kết luận của chúng tôi hả? Vậy ông hãy nhờ bác sỹ pháp y của ông! – Ông nghe một lúc

rồi thô bạo cắt đứt câu chuyện – Được, được lắm, chúng ta sẽ gặp nhau trước tòa – Rồi ông ta cúp máy – Thời buổi bây giờ, ai cũng có thể cậy mình có chuyên gia cả!

Lúc xoay ghế lại, mắt ông gườm gườm nhìn Scott.

- Thế nào, anh bạn trẻ, anh đến phản nản về chuyện gì?

- Thưa ông, tôi là luật sư và tôi đến nghiên cứu những kết luận của ông về Claudia Stuyvesant.

- Nó đã được đưa ra công khai rồi còn gì – Ông ta đột ngột cắt lời.

- Tất cả chứ? – Scott nhấn mạnh.

- Phải! – Schwartzman khẳng định với vẻ hăng hái quá mức cần thiết.

- Theo như tôi hiểu thì chính ông tự mình tiến hành ca mổ?

- Đúng. Và theo như thường lệ, toàn bộ kết luận của tôi đã được ghi đầy đủ trong báo cáo.

- Trong công bố công khai, tôi không thấy ông đề cập đến vấn đề thuốc gây nghiện hay ma túy.

- Bởi vì tôi không có ý định tìm tòi gì về hướng ấy.

- Tại sao?

- Anh bạn trẻ – hay tôi phải gọi anh là luật sư? Tôi không khuyến bảo gì anh khi anh bảo vệ khách hàng của mình. Vậy thì anh cũng không nên bảo tôi phải khám xét thế này hay thế khác.

- Nhận thấy ngày nay ma túy đã lan tràn và phá hoại ghê gớm thế nào, nên tôi nghĩ đó là một hướng tìm tòi cần thiết.

- Khi tôi đã phát hiện ra nguyên nhân cái chết của cô gái ấy thì tôi thấy không cần thiết phải đi xa hơn nữa.

- Không cần thiết – hay trái với quy tắc?

- Nghe này, anh bạn, nếu anh coi thái độ lịch sự sơ đẳng nhất của tôi đối với ông Stuyvesant là một âm mưu nhằm che giấu một cái gì đó thì anh

nhầm to rồi đấy.

- “Thái độ lịch sự”? Chính xác thì ông muốn nói gì với câu chữ đó, thưa bác sỹ?

- Qua ông thị trưởng, ông Stuyvesant đã yêu cầu tôi tự tay mổ cho con gái ông ấy và chỉ chính thức hóa báo cáo của tôi khi nào đám tang đã được tiến hành xong. Tôi đã chấp nhận yêu cầu ấy. Gia đình không muốn bị các đài, báo quấy rầy trong buổi lễ. Anh có nghĩ đó là một yêu cầu chính đáng không?

- Tất nhiên rồi, nhưng hơi... không bình thường.

- Riêng đối với tôi việc đáp ứng yêu cầu ấy chỉ là một sự thông cảm đối với một gia đình có chuyện tang tóc, và tôi thấy không có gì sai trái hết.

- Nhưng đối với thân chủ của tôi thì những “sự kiện”, tôi muốn nói là “tất cả” các sự kiện ấy, lại có thể có ý nghĩa quyết định khi cô ta ra đứng trước hội đồng.

- À phải, tôi có nghe nói về vụ ấy. Anh hãy tin là tôi thành thực thông cảm với cô bác sỹ ấy, nhưng tôi không thể làm gì được cho anh.

- Ít ra ông cũng có thể cho tôi biết, với tư cách là bác sỹ pháp y, nếu khai quật tử thi thì liệu người ta có thể tìm ra được những dấu hiệu của ma túy không?

- Trong trường hợp này thì không.

- Tại sao? Tại cô Claudia không dùng ma túy hay bởi vì những chất ấy không thể dò ra được?

- Tại thi thể cô ấy không còn nữa. Ngay sau khi mổ khám nghiệm xong, người ta đã đặt nó vào áo quan và đưa về hỏa thiêu ở mạn Long Island.

Scott chợt nhớ lại câu nói của người phu đòn hôm ấy: “Nó có vẻ nhẹ rất nhiều hơn là tôi tưởng”.

*

- Nghĩ đi, Kate – Scott nói – Có những triệu chứng gì giúp được cho một bác sỹ phán đoán người bệnh của mình có thể dùng một thứ thuốc gây nghiện nào đó, ngay cả khi bác sỹ không có một xét nghiệm máu nào?

- Cái đó còn tùy vào người bệnh dùng những loại thuốc gì – Kate giải thích.

- Vậy là tùy vào loại thuốc mà triệu chứng có thể khác nhau?

- Thế này, Scott... nếu người bệnh uống rượu chẳng hạn, thì như anh đã biết, sắc mặt họ sẽ đỏ lên, rồi mất tỉnh táo, rồi nôn, ọẹ...

- Tôi nhớ Claudia cũng kêu thế.

- Vâng, nhưng cocaine cũng có thể làm người ta nôn, ọẹ.

- Cô nói tiếp đi! Triệu chứng gì để bác sỹ có thể biết là bệnh nhân dùng ma túy?

- Trường hợp Claudia thì tôi chắc chắn không phải là rượu.

- Vậy là cái gì?

- Có thể là các barbiturate, như amobarbital, pentobarbital hay phenobarbital...

- Triệu chứng của các thứ ấy ra sao?

- Nhức đầu, lẫn, mi mắt bị sụp.

- Claudia có bị thế không?

- Không.

- Cô nói cocaine có thể khiến người ta buồn nôn?

- Và cả mửa nữa. Không quên một trạng thái khá đặc biệt là bệnh nhân như bị kích động rồi liền đó lại suy sụp, ra mồ hôi nhiều và hoảng sợ.

- Claudia Stuyvesant cũng biểu hiện một số triệu chứng như vậy?

- Phải – Kate gật đầu.

- Bây giờ cô đã có thể khẳng định những dấu hiệu và triệu chứng mà Claudia biểu hiện là do việc dùng hoặc lạm dụng cocaine gây nên chưa?

Kate do dự một lúc rồi lắc đầu:

- Thành thực mà nói thì không.

- Thế nhưng chúng ta lại phải chứng minh điều đó! Một nửa việc bào chữa của chúng ta là căn cứ vào chuyện cô bị việc thử có thai làm cho lầm lẫn. Nhưng còn nửa kia, nửa quan trọng hơn, thì lại dựa vào ý tưởng là do bệnh nhân đã dùng một hay nhiều thứ ma túy, nên làm cho cô không thể đưa ra được một chẩn đoán. Những triệu chứng của người bệnh đã bị thay đổi tới mức mà không một bác sỹ nào có thể phát hiện ra là bệnh của cô ta đang ở trong tình trạng nghiêm trọng. Nhưng làm thế nào mà thuyết phục được mấy “vị” bác sỹ lão làng của cô?

- Có lẽ bác sỹ riêng của Claudia có thể biết – Kate nói – Bà Stuyvesant nói ông ấy là bác sỹ Eaves.

- Bác sỹ Eaves... – Scott nhắc lại với vẻ suy tư.

- Đó là một bác sỹ nổi tiếng mà khách hàng chỉ gồm toàn những ông bà giàu có ở New York. Đương nhiên ông ta có thể từ chối không nói.

- Hừm... rồi chúng ta sẽ biết sau.

*

Phòng khám của bác sỹ Wilfred Eaves chiếm cả tầng trệt của một ngôi nhà sang trọng nằm trên Đại lộ Công viên, thuộc tài sản của Claude Stuyvesant. Với bốn nữ y tá dưới quyền, viên phụ tá của bác sỹ Eaves đã điều hành phòng khám một cách tuyệt vời. Khách vừa đến đã được đưa ngay vào các buồng khám và như thế, bác sỹ Eaves sẽ chẳng phải bỏ phí một phút nào trong số thời gian quý báu của ông.

Luôn luôn mặc một chiếc blu trắng tinh, thay bốn lần một ngày, bản thân bác sỹ Eaves cũng làm việc với độ chính xác của một cỗ máy được vận hành cực kỳ hoàn hảo. Những chẩn đoán của ông, gần như luôn luôn đúng đắn, được ông đưa ra với những lời lẽ rõ ràng, súc tích. Danh tiếng của ông nổi như cồn, đã vượt ra ngoài ranh giới thành phố để vang rộng khắp toàn cầu, và từ những trung tâm lớn của nước Mỹ, đông đảo khách hàng đã đổ xô đến. Đối với những ai, nhà có trẻ con hay người thân bị đau ốm, mà lo sợ

cho tính mạng của thân nhân, hoặc giả là họ có khả năng chi trả những khoản tiền tổn kém, thì bác sỹ Wilfred Eaves chính là người mà họ tìm đến khi tất cả các bác sỹ khác đã phải bó tay.

Khi được đưa vào gặp bác sỹ Eaves, Scott Van Cleve đã ngay lập tức bị ấn tượng mạnh. Trông thấy anh, bác sỹ hỏi luôn:

- Ông có mang phim và các kết quả xét nghiệm đến không?
- Thưa ông, tôi đến đây không phải với tư cách bệnh nhân.
- Ông không nói bà Berk đã cho phép một tay chào hàng vào tận chỗ tôi đây chứ?

- Không, thưa ông, tôi không có gì để bán cả. Tôi là luật sư.

Lập tức, Eaves kéo ghế ra và nhồm dậy:

- Tôi cũng vậy, tôi không có gì để thảo luận với các luật sư. Nếu ông có chuyện gì muốn kêu ca hay kiện cáo, ông hãy gặp luật sư của tôi. Bây giờ mời ông ra khỏi đây!

Scott vẫn ngồi yên.

- Thưa bác sỹ Eaves, tôi đến đây không phải để kiếm chuyện với ông. Tôi chỉ muốn hỏi ông vài điều để giúp cho việc bảo vệ một nữ bác sỹ trẻ bị buộc tội sẽ phải đưa ra xét xử trước hội đồng nghiệp đoàn nay mai.

- Tôi đoán ông nói về bác sỹ Forrester?

- Vâng, thưa ông.

- E rằng tôi không thể giúp gì được ông. Tôi không giữ ông nữa, ông Van Cleve – Hóa ra ông ta cũng biết tên Scott, mặc dù lúc vào anh không giới thiệu! Không nản lòng, Scott nói:

- Vì ông là bác sỹ của gia đình Stuyvesant, ông cần phải trả lời câu hỏi của tôi. Claudia có dùng thứ ma túy nào không?

- Tôi không trả lời những câu hỏi có liên quan tới những người bệnh của tôi – Eaves vặc lại.

- Nếu tôi cho mời ông làm nhân chứng, thì rồi ông cũng sẽ phải trả lời những câu hỏi ấy.

- Không. Tôi sẽ viện quyền giữ bí mật của một bác sỹ đối với đời tư các người bệnh của tôi.

- Bệnh nhân chúng ta đang nói đến đã không còn nữa. Sự bắt buộc đó tôi e rằng sẽ không còn là một lý do chính đáng để từ chối trả lời đâu.

- À, chính đáng hay không thì tôi xin nhường để các quan tòa phán xét.

- Việc ông từ chối trả lời có thể là rất có ý nghĩa đối ông ạ.

Chẳng biết Eaves có hiểu ra lời nói bóng gió của Scott không, nhưng chỉ thấy ông xua tay một cách sốt ruột:

- Ông Van Cleve, tôi đang rất bận.

- Đương nhiên rồi – Vừa nói, Scott vừa đứng dậy – Dù sao cũng cảm ơn ông đã dành cho tôi chút thời gian quý báu của ông.

Scott vừa ra khỏi, bác sỹ Eaves đã nhắc ngay máy.

- Bà Berk, gọi cho tôi Claude Stuyvesant.

Vài phút sau, có tiếng máy lạch cạch ở đầu dây.

- A lô! Stuyvesant nghe đây.

- Claude... cái tay luật sư trẻ Van Cleve ấy... Hẳn vừa ở đây ra.

- Thế rồi sao?

- Tôi chẳng nói gì hết, như đã thỏa thuận giữa chúng ta. Rõ ràng là hẳn đang muốn sục sạo gì đây.

- Wilfred, anh khỏi phải lo. Cứ kệ xác hẳn, hẳn chẳng đi được đến đâu đâu.

*

Ra khỏi phòng khám, Van Cleve đã chắc chắn được một điều: đó là Eaves đang giấu một bí mật quan trọng. Từ nay, anh không còn nghi ngờ gì

nữ: Claudia Stuyvesant rõ ràng là đã thử dùng ma túy. Bây giờ cái mà anh cần là phải tìm ra được một chứng cứ.

Từ chối trả lời Scott Van Cleve, Eaves vô hình trung đã xác nhận những nghi ngờ của chàng luật sư trẻ. Nhưng nếu Eaves giữ kín bí mật thì những người sống với Claudia những năm gần đây rất có thể sẽ giúp Scott biết được một vài điều gì đó. Tìm được trong hồ sơ bệnh viện địa chỉ cuối cùng mà Claudia ở là Greenwich Village, Scott lần đến đây.

Ngôi nhà Claudia thuê nằm ở cuối phố số 8 phía Tây. Đó là một ngôi nhà xây bằng gạch đỏ, già nua, cũ kỹ, khéo phải có từ hàng trăm năm nay. Giá thuê nhà ở Manhattan leo thang đắt đến chóng mặt, mỗi mét vuông là cả một đồng tiền, nên các gia đình lâu đời ở đây đã chia ngang chia dọc nhà của họ ra làm nhiều ô nhiều mảnh để cho thuê. Khách thuê phần lớn là các nhà văn trẻ, các họa sỹ, nhạc sỹ và các diễn viên đủ loại; họ từ khắp nơi kéo đến New York với ước mơ là chinh phục được cái thành phố lớn này.

Trong lối ra vào chật hẹp của ngôi nhà, Scott tìm được số máy của Claudia trên bảng điện thoại dùng cho nội bộ. Biết rằng có bấm chuông phòng cô ta cũng vô ích, nhưng Scott không muốn gặp rủi ro. Anh nhấn chuông. Nhưng thật ngạc nhiên, cửa ra vào mở ngay ra. Anh bước vào hành lang và leo lên một cầu thang lờ mờ tối. Lên đến tầng hai, nhờ chút ánh sáng ban ngày lọt qua ô cửa ở tít trên đầu cầu thang, anh trông thấy một phụ nữ cúi mình qua lan can đang nhìn anh bước lên.

Bà ta trạc năm mươi, gầy gò và mái tóc đã nhuộm bạc. Rõ ràng bà tỏ ra nghi ngờ khi thấy một người lạ mặt đến bấm chuông ở phòng cô gái đã chết.

- Anh muốn gì? – Với một giọng khàn khàn bà hỏi.

- Xin lỗi, tôi có thể biết bà là ai không? – Scott hỏi lại để bắt chuyện.

- O hay, lạ nhỉ, lẽ ra người hỏi phải là tôi chứ sao lại là anh! – Bà ta liền bắt bẻ.

Scott đã lên đến nơi và đứng đối mặt với bà ta. Lúc này anh mới thấy rõ bà ta cao và gầy hơn anh tưởng, duy chỉ thái độ nghi ngờ của bà là vẫn không thay đổi.

- Tôi tên là Scott Van Cleve – Anh nói.

- Còn tôi là bà Benadick, chủ ngôi nhà này. Thành thực mà nói, tôi đã quá ớn loại người như các anh, cứ xem báo ở mục người chết để rồi đến thuê nhà thế chân vào chỗ trống. Tại sao anh lại không thể làm như mọi người: ghi tên vào hàng chục nơi rồi đợi người ta gọi. Còn cứ đến đây sục sạo như kiểu anh vừa làm, thì thật... – Bí không tìm ra từ, bà đành hạ một câu – Thật là báng bổ, phải, báng bổ thần thánh!

- Tôi không đến đây để thuê nhà, thưa bà – Scott nói.

- A! – Bà chủ ngạc nhiên.

- Tôi là luật sư và tôi đại diện...

Trước khi anh kịp nói nốt, bà chủ nhà đã vội phân bua:

- Tôi không biết gì hết! Tôi đến đây chỉ để xem xem nhà cửa có phải quét dọn gì không hay cần thì cho nó một lớp vôi trước khi cho thuê lại.

- Tôi có thể xem căn buồng được không?

- Để làm gì?

- Tôi chỉ ngó qua một tý thôi. Tôi hứa với bà sẽ không đụng chạm vào thứ gì hết.

- Hừm... Nếu chỉ muốn ngó qua một tý thì... – Nghĩ sao bà lại nói tiếp – Nhưng dù sao, cũng chẳng có cái gì khiến anh phải xem đâu...

Nói rồi bà cũng nhún vai và chỉ tay vào căn phòng đã để ngỏ cửa. Scott bước vào và anh đã hiểu ý bà chủ muốn nói gì. Căn phòng hoàn toàn trống trơn, kể cả chiếc tủ treo quần áo che tấm vải hoa đã gạt sang bên. Bàn ghế,

giường tủ rồi tranh ảnh, gương soi, tất tậ đều sạch sành sanh, cứ như thể căn phòng đã không có ai ở từ lâu.

- Trống rỗng, trống rỗng một cách thâm thẳm – Scott lẩm nhẩm.

- Tôi đã bảo anh rồi mà! – Bà chủ nhà reo lên, giọng đặc thẳng như người vừa thắng cuộc.

- Bình thường thì khi có một ai chết... – Scott nói.

- Anh bảo sao, bình thường ấy à? Không, trong câu chuyện này, tôi thấy chẳng có cái gì bình thường cả. Cô gái xấu số ấy vừa mất sáng chủ nhật, thì ngay chiều thứ hai, lúc ấy đài báo còn chưa kịp loan tin kia, đã có hai người đến đây. Họ giơ cho tôi xem một mảnh giấy có đóng dấu của toà án hay của cảnh sát, tôi cũng chẳng rõ, thế rồi họ quét dọn sạch, có cái gì họ cũng quơ đi tất. Ngay cả mớ quần áo của anh con trai... – Bà chột ngừng lời – Anh nói anh là luật sư. Thế có phải anh con trai ấy bảo anh đến đây không?

- Không, thưa bà. Nhưng xin bà cứ nói về anh ấy đi. Anh ấy là ai?

- Cậu ấy sống ở đây với cô gái. Họ có hai người nhưng chỉ thuê có một chỗ. Anh thừa biết là bây giờ tất cả cái đám thanh niên ấy đều làm như thế cả. Con gái ở với con trai, con trai ở với con gái...

- Anh ấy tên gì hả bà – Scott ngắt lời bà chủ – Bà có biết tên anh ta không?

- Không. Nếu họ ghi thêm tên lên hộp thư, thì tiền nhà sẽ tăng lên. Cho nên cặp trai gái ấy chỉ để có một... Ôi, giá mà cậu ấy được trông thấy cái cảnh hai người đến dọn nhà mang tất cả quần áo của cậu ấy đi thì chắc cậu ta buồn lắm.

- Hai người dọn nhà ấy có cho bà biết ai đã cử họ đến đây không?

- Không. Họ chìa giấy cho tôi xem và tôi đành phải để cho họ dọn đồ đạc đi.

- Cậu con trai ấy, thực sự là bà không thể nhớ tên sao?

- Tôi chỉ nghe thấy cô gái gọi cậu ta là Rick.
 - Rick – Scott nhắc lại – Không thấy gọi họ là gì hả bà?
 - Không, cô ấy chỉ gọi cậu ta trông trơn thế thôi.
 - Bà có biết gì thêm về cậu ấy nữa không? Cậu ta làm gì? Thói quen ra sao?
 - Trong chừng mực mà tôi biết, thì cậu ấy chỉ có một “thói quen” thôi – Bà chủ nhà đáp, nhấn mạnh một cách hơi kỳ lạ vào chữ cuối.
 - Bà muốn nói cậu ấy dùng ma túy?
 - Tôi không phải kẻ thích ngồi lê đôi mách – Bà gật đầu đáp – nhưng phải nói là mắt tôi tinh lắm.
 - Thế còn cô ấy?
 - Sao, cô ấy?
 - Cô ấy cũng dùng ma túy chứ?
 - Tôi đã bảo tôi không thích ngồi lê đôi mách. Nhất là về những người đã mất. Hãy để họ mang bí mật của họ xuống mồ, như tôi vẫn thường nói.
- Nhìn vẻ mặt khép kín của bà, Scott biết có nài nỉ nữa cũng vô ích.
- Cậu Rick ấy... bà có thể tả cậu ta được không?
 - Tả cậu ta ấy à... khoan, để tôi nghĩ đã. Nước da cậu ta không phải ngăm nâu kiểu dân Puerto Rico, mà hơi ngăm ngăm kiểu Ý. Có lẽ cậu ta khoảng hai mươi, và gầy kinh khủng! Cái mà tôi ghét nhất ở cậu ta... là bộ tóc dài buộc túm lại như đuôi ngựa. Trông đằng sau, đôi lúc người ta cứ tưởng là con gái. Ở khu tôi bây giờ tóc dài là một của đám thanh niên đấy. À, suýt tôi quên nói, đó là cậu ta khá cao lớn.
 - Có phải bà nói cậu ta tên là Rick?
 - Phải. Điều đó có giúp gì được anh không?
 - Có, bà ạ, còn hơn không biết gì hết – Scott trả lời về suy nghĩ – Tôi gửi lại bà danh thiếp của tôi, để nếu tình cờ có gặp, xin bà nói cậu ta hãy gọi

cho tôi.

- Cậu ấy sẽ chẳng trở lại nữa đâu – Bà chủ nhà khẳng định.

- Đây là việc quan trọng. Sự nghiệp của một bác sỹ có thể tùy thuộc vào việc này đấy.

- Một bác sỹ... à, có phải anh muốn nói chị bác sỹ Stuyvesant nói trên ti vi bữa trước không? Rồi sau đó chị ta đã bác bỏ lại những lời buộc tội của ông ấy?

- Vâng, chính cô ta đấy.

- Thảo nào mà anh hỏi tôi nhiều thế! Tôi biết là cô ấy phải cần đến luật sư mà! Thời buổi ngày nay, người ta không thể tin tưởng gì được vào các bác sỹ cũng như các bệnh viện. Nếu chẳng may tôi bị ốm, thì tôi thà ở nhà còn hơn.

- Nếu gặp cậu ấy, xin bà vui lòng nhắn giùm tôi – Scott nhắc lại lần nữa. Scott rời khỏi ngôi nhà cũ kỹ. Dọc đường anh thầm nghĩ: “Nếu bà này được gọi ra làm chứng trước tòa, thì may ra Kate sẽ có cơ hội thoát nạn”.

Không nản chí, Scott Van Cleve tiếp tục điều tra về Claudia Stuyvesant, về cuộc đời cũng như những thói quen của cô ấy trong mấy năm trước khi mất. Để bắt đầu, anh tra cứu danh sách những khách mời dự đám tang, với hy vọng tìm được hai cô gái đã gợi lên những kỷ niệm về Claudia hôm ấy.

Cô gái đọc mấy câu thơ để tưởng nhớ Claudia và sau đó đã từ chối trả lời Scott, thì nay đã trở về Dallas, nơi cô sinh sống. Còn cô thứ hai, có tên là Shelley Montfort, thì may mắn cho Scott là cô ta vẫn ở lại New York và hiện đang làm trợ lý sản xuất cho một đài truyền hình.

Scott đến gặp Shelley ở nơi cô làm việc. Rõ ràng là với Shelley, Scott đúng là loại khách không mời mà đến.

Thưa ông Van Cleve – Với giọng thoắt thác và tỏ ra rất bận rộn, Shelley nói – tôi thực sự không rảnh một phút nào để tiếp ông. Tôi phải tiếp xúc với mấy nhân vật mà chúng tôi sắp phỏng vấn trong tuần này, đó là còn chưa nói đến việc chúng tôi đã lỡ một cái hẹn ngày mai. Bây giờ tôi phải tìm cho ra một chính khách hay một nhà văn nào đang muốn “lăng xê” tên tuổi, hoặc giả một tay ngu ngốc nào cứ cho rằng mình lên ti vi thì chắc chắn sẽ thành công. Xin lỗi, lẽ ra giờ này tôi đã phải nói chuyện trên điện thoại với mấy vị ấy.

- Cô Montfort, nhưng đây là sự nghiệp của một bác sỹ đang bị đe dọa và...

- Tôi xin ông, những bận tâm của riêng tôi cũng đã có quá đủ rồi. Hơn nữa, nếu không phải công việc gì dính dáng đến truyền hình thì tôi cũng không thấy tôi có khả năng làm gì hơn!

- Nhưng tôi thì thấy cô có khả năng đấy. Tôi nghĩ cô biết Claudia Stuyvesant chứ?

Ngay lập tức, Shelley Montfort tỏ ra chăm chú và cảnh giác:

- Claudia? Ông muốn nói sao?

Scott vội trình bày ngay mối đe dọa đang sắp giáng xuống đầu bác sỹ Kate Forrester. Anh giải thích rằng lúc này một lời chứng về cuộc sống của Claudia những tháng gần đây sẽ giúp ích như thế nào đối với việc bào chữa cho cô bác sỹ ấy.

- Chính vì thế mà tôi xin cô dành một chút thời giờ để ra làm chứng cho Forrester – Anh kết thúc lời trình bày bằng yêu cầu khẩn khoản ấy.

- Nhưng tôi hoàn toàn không có đủ tư cách để... – Shelley vội phân bua.

- Thế nhưng với cái cách cô đã gợi lại những kỷ niệm về Claudia tại buổi đưa tang hôm ấy, thì tôi nghĩ cô với cô ta là bạn rất thân.

- Phải, chúng tôi đã từng là bạn rất thân – Shelley chỉnh lại câu nói của Scott.

- Chuyện gì đã xảy ra thế? – Scott hỏi – Ai là người đã thay đổi, cô Shelley?

- Khi chúng tôi còn học trung học, Claudia đã bị khu Village lôi cuốn. Cứ ngày nghỉ hay nghỉ hè là cô ta lại chuồn đến đấy. Được một thời gian, cô ấy bảo bọn tôi là kỳ cục, là không biết ăn chơi. Rồi khá nhanh chóng, cô ấy xa lánh bọn tôi...

- Cô ấy có dùng ma túy không?

- Tôi không biết – Rõ ràng là Shelley nói dối.

- Hãy mạnh dạn lên, tôi xin cô đấy. Sự thật sẽ có thể cứu nguy cho sự nghiệp của một bác sỹ tốt.

- Tôi cam đoan với ông là tôi không biết – Shelley khẳng định lại lời nói trước.

- Tôi chỉ xin cô hãy nói lên sự thật.

- Xin lỗi, nhưng tôi không có gì để nói thêm: Bây giờ đã đến lúc tôi phải đi gọi điện thoại.

- Cô Shelley, cô hãy tin tôi. Nếu toàn bộ cuộc đời cô đang có nguy cơ bị đổ vỡ, cô có muốn có người nào bỏ thời gian ra để giúp đỡ cô không?

- Tôi rất lấy làm tiếc – Shelley bướng bỉnh đáp.

Scott hiểu rằng cố nài nỉ mấy nữa cũng vô ích. Giữa lúc anh quay đi thì hình như bị lương tâm day dứt hay cảm thấy mình tội lỗi, Shelley liền gọi giật anh lại:

- Anh yêu cầu tôi giúp một người thậm chí tôi còn chưa biết và làm ô uế thanh danh của một cô bạn mà tôi đã từng ở chung buồng, đã từng yêu quý và lo lắng cho ấy? Anh thấy tên tuổi cô ấy bị tổn thương như thế còn chưa đủ sao? Cô ấy đã chết! Hãy để cho cô ấy được yên – Thấy Shelley sắp trào nước mắt, Scott cảm thấy ái ngại – Dù sau này cô ấy thế nào, đã làm ra sao – Shelley tiếp tục nói – thì quả thực tôi không được biết, bởi vì chúng tôi đã ở xa nhau, nhất là năm nay. Những người nghiện ma túy thường sống trong thế giới riêng của họ, và nếu anh không cùng họ chia sẻ niềm đam mê ấy thì họ sẽ coi anh như không tồn tại nữa... Có Chúa biết, chúng tôi đã cố giữ liên hệ nhưng chính cô ấy lại là người cắt cầu. Chúng tôi đã chứng kiến những bước suy sụp của cô ấy nhưng chúng tôi đành phải bó tay bất lực. Cô ấy chẳng chịu nghe một ai hết, chỉ trừ gã cô ấy cùng chung sống.

- Rick?

Shelley tỏ vẻ ngạc nhiên:

- A, ông cũng biết anh ta?

- Vâng.

- Vậy là ông đã biết hết.

- Chỉ trừ chỗ anh ta ở. Cô có thể cho tôi biết không?

- Không. Tất cả những gì tôi biết, đó là anh ta sống bám vào Claudia.

- Cô đã gặp anh ấy?
- Không thực sự gọi là gặp.
- Ý cô muốn nói?

Shelley do dự không muốn thừa nhận mình còn biết hơn những gì đã nói.

- Tôi xin cô, cô Montfort, những điều cô nói sẽ chẳng còn có thể làm hại gì cho Claudia.

- Thế này... chúng tôi không gặp anh ta, nhưng...
- Nhưng cô đã trông thấy anh ấy? – Scott hỏi gấp.

Shelley gật đầu xác nhận.

- Cách đây khoảng một năm, bà Stuyvesant đã gọi tôi đến. Bà ấy phàn nàn rằng cách sống của Claudia đã làm cho cha cô thất vọng và ông ấy sẵn sàng có những biện pháp kiên quyết. Bà mẹ muốn nhờ tôi đến thuyết phục Claudia trở về nhà với cha mẹ. Tôi rủ một người bạn cùng đi. Đang lên cầu thang nhà Claudia thì chúng tôi gặp một anh con trai đi xuống. Chúng tôi đã hơi ngờ ngợ đó là Rick. Khi chúng tôi hỏi Claudia thì cô ta chẳng buồn chối mà trả lời: “Chính hẳn”.

- Đấy có phải là lần duy nhất cô trông thấy anh ta không?
- Không. Còn một lần nữa.
- Ở đám tang phải không?
- Vâng. Nhưng tại sao anh biết?
- Cả bác sỹ Forrester cũng trông thấy anh ấy.

- Đúng hẳn đấy. Với túm tóc đuôi ngựa và bộ dạng chó đói. Đó là tất cả những gì tôi biết. Đáng tiếc là nó chẳng giúp ông được mấy.

- Trừ phi cô nhận đứng ra làm chứng – Scott thử gặng hỏi lần nữa.

Thấy Shelley lắc đầu, anh thở dài ngao ngán:

- Tôi còn muốn hỏi cô một câu nữa.

- Câu hỏi gì?

- Cái tay Rick ấy... cô có biết họ của anh ta là gì không?

Một lần nữa Shelley lại do dự. Song cuối cùng rồi cô cũng nói:

- Tôi nghĩ bây giờ có nói thì cũng chẳng hại gì cho Claudia. Cái tay bẩn thỉu ấy là Rick Thomas.

- Dù sao có cũng hơn không. Xin cảm ơn cô Shelley. Khi anh bước ra cửa, Shelley nói với theo:

- Tôi rất lấy làm tiếc cho khách hàng của ông. Nhưng tôi không thể làm bất cứ điều gì chống lại Claudia. Xin ông hãy thứ lỗi cho tôi.

23

Rosie Chung đang chuẩn bị đi trực đêm thì vừa may Kate đã trở về sau một ngày làm việc ở chỗ bác sỹ Troy. Từ phòng cô, Rosie gọi:

- Katie? Có lời nhắn cho cậu đấy. Chàng luật sư của cậu đã gọi.

Kate vội bước vào phòng bạn.

- Anh ấy có nói gì với cậu về cô bạn của Claudia Stuyvesant không?

- Không, anh ấy chỉ nói rõ sẽ đợi cậu vào 21 giờ ở góc phố số 8 và Đại lộ 5.

- Tối nay à?

- Tối nay, – Rosie gật đầu đáp – Anh ấy bảo cậu cần mặc ấm vào và mang giày gò đai cho chắc.

- Chẳng hiểu thế là có nghĩa lý gì?

- Hừm, mình cũng tự hỏi thế – Rosie vừa nói vừa cẩn thận tô đôi mắt hình hạnh đào rất đẹp của cô.

Nhúu mày lại một cách tinh nghịch, Kate hỏi:

- Gặp Mel tối nay à?

Rosie quay lại phía bạn:

- Tại sao cậu hỏi thế?

- Mỗi lần Mel có phiên trực ở phòng mổ, mình lại thấy cậu sửa soạn y như để đi đến chỗ hò hẹn ấy. Cứ nghĩ đến cái cảnh cậu phải làm việc túi bụi

ở khoa Cấp cứu là mình không khỏi nhin cười khi nghĩ không biết các cậu lấy đâu ra thời giờ để gặp nhau.

- Mình không muốn anh ấy quên rằng trước khi là một bác sỹ, mình còn là một phụ nữ kia.

- Làm sao mà Mel quên được? Chẳng phải Mel đang phát điên phát cuồng vì cậu đó sao? Nếu không thì vì lẽ gì anh ấy lại phải mời cậu đến ra mắt ông bà bà nhà anh ấy? – Rồi chột bắn khoăn vì lời nhảm của Scott, Kate hỏi – Cậu có chắc anh Scott bảo mình mặc ấm và đi giày chắc không? Và cũng không nói rõ tại sao muốn gặp mình?

- Không. Ngược lại anh ta có một giọng nói nghe thật dễ mến, ngay cả khi nói chuyện công việc này. Katie, không biết anh ta có giống cái vẻ mà mình hình dung không?

- Cậu hình dung sao?

- Nghe giọng nói, mình hình dung anh ta phải là một người đàn ông tốt, khoẻ mạnh, vững chãi kiểu như Spencer Tracy. Cao khoảng một mét tám...

- Một mét tám sáu – Kate chỉnh lại cho chính xác.

- Tóc vàng hoe. Một anh đàn ông điển hình kiểu Mỹ.

- Không. Tóc anh ta nâu.

- Thôi, vàng hoe hay nâu cũng mặc. Nhưng với một giọng nói như thế, anh ta dứt khoát phải điển trai. Cờ như Tom Cruise. Trẻ và đáng yêu.

- Cậu lại nhầm rồi. Mặt anh ta xương xương.

- Xương xương? – Rosie ngạc nhiên nhắc lại – Mình lại cứ tưởng tượng anh ta có một cái cằm xẻ rãnh, hơi giống như Kirk Douglas hay Gary Grant, mấy anh chàng tài tử đẹp trai thường xuất hiện trong những phim truyền hình chiếu muộn đến nỗi lúc ấy mắt bọn mình đã díp cả lại.

- Đáng tiếc là không có cằm xẻ rãnh, mà cũng chẳng được đẹp trai như mấy chàng tài tử cậu vừa nhắc đến. Nhưng anh ta cao lớn, thanh mảnh,

giống như một vận động viên chạy và đặc biệt, anh ta rất dễ có cảm tình và... biết nói thế nào nhỉ? À, rất tận tụy.

Rosie quay mặt khỏi gương, và nhìn bạn với vẻ tò mò.

- Tận tụy? Cậu muốn nói giữa các cậu đã có chuyện gì, ngoài cái việc anh ta làm nhiệm vụ bảo chữa cho cậu?

- Không, mình muốn nói là tận tụy với công việc của anh ấy, và với trường hợp của mình.

Rosie có vẻ thất vọng:

-Ồ! Thế mà mình cứ tưởng. Nhưng này Kate, mình hy vọng cậu nên bắt đầu để mắt đến các chàng trai khác đi, khi mà lúc này Walter đã ra khỏi cuộc đời của cậu.

Rosie vận một trong những chiếc áo dài cô thường mặc bên trong áo blu mỗi khi cô có phiên trực ở khoa Cấp cứu.

- Cậu có vẻ không thích Walter lắm nhỉ? – Kate nhận xét.

- Không, mình cũng thích anh ta chứ, nhưng không phải cho cậu. Cậu xứng đáng hơn với một người nào không phải suốt đời chỉ chăm chăm muốn kiếm được nhiều tiền.

- Cậu chưa bao giờ nói với mình điều ấy đấy.

- Mình biết trước sau rồi sẽ có một ngày nào đó cậu cũng nhận ra “vấn đề” ấy thôi. Và lại, mình là ai mà lại có thể đưa ra cho một cô gái đang yêu những lời khuyên bảo? Khi mà chính với công việc riêng của mình, mình cũng còn chưa biết xoay sở thế nào cho khéo.

- Có gì không ổn với Mel hả Rosie?

- Bố mình... rồi mẹ anh ấy. Thực ra, mẹ của Mel là một phụ nữ tốt. Lần đầu đến nhà anh ấy, bà ấy căng thẳng đến nỗi muốn cho mình được tự nhiên, thoải mái, bà ấy không biết nói gì hơn là cứ lặp đi lặp lại có mỗi một câu là: “Chúng tôi rất thích mấy món ăn Tàu. Hầu như chủ nhật nào chúng tôi cũng kéo đến một tiệm ăn nhỏ của một ông chủ Hoa kiều ở cuối phố”. Rồi như để

thêm có người đồng tình, bà ta lại quay sang hỏi chồng: “Có phải vậy không, ông Max?”. Ông này đành phải gật gù: “Đúng thế, trừ phi là hôm nào có bóng đá. Những lần đến tiệm ăn ấy chúng tôi chỉ gọi toàn món ăn Tàu. Phải công nhận là ngon tuyệt!” Suốt bữa ăn, câu chuyện chỉ loanh quanh như vậy đấy. Phải nói rằng bố mẹ Mel là những người rất tốt bụng, và đứng đắn, nhưng mình thấy họ lo lắng một cách quá đáng khi nghĩ anh con trai yêu quý của họ sắp lấy một cô gái châu Á.

- Cậu không nên quá khắt khe với họ.

-Ồ, bố mình cũng chả khá hơn! Ông ấy không sao có thể chấp nhận nổi chuyện một cô gái Trung Hoa được giáo dục tử tế lại có thể đi yêu một anh chàng người Mỹ. Tuy ông không nói ra, nhưng mình cảm nhận được ông nghĩ thế. Bố mình đã làm việc cật lực, đã hy sinh tất cả để nuôi dạy mình, cho mình được ăn học đến nơi đến chốn. Mình không khó khăn gì mà không đoán ra ý nghĩ của bố mình. “Thế là ta đã mất đứa con gái duy nhất. Nó lấy một thằng chồng ngoại quốc. Rồi các cháu ngoại của ta sau này sẽ là cái “giống” gì? Chúng nó giống như Rosie của ta không hay chúng lại giống *hắn?*” *Hắn*, là từ bố mình gọi Mel đấy. Điều đáng buồn nhất là mình biết chính xác những gì mà bố mình cảm thấy. Lưu lạc từ một vùng quê heo hút của nước Trung Hoa rộng lớn đến đây được một hai đời nay, rồi tần tảo làm ăn và trở thành công dân Mỹ, ông tự hào mình là người Mỹ. Nhưng kỳ cục thay, bố mình lại không thể chấp nhận được việc cô con gái lấy một người Mỹ. Mình rất buồn phiền cho bố mình nhưng lại... rất yêu Mel. Song biết làm sao hả Kate? – Trước khi Kate kịp an ủi động viên bạn thì Rosie đã vội nói – Thôi, mình phải đi đây! Mel và mình đã hẹn nhau ở một tiệm cà phê trước khi đến bệnh viện. Một bản tình ca mùi mẫn đấy chứ; một tách cà phê ngồi nhâm nhi với nhau trước khi vào làm việc! Nhưng một ngày nào đấy, đó sẽ là một điều kỳ diệu. Ngày nào bọn mình cũng bảo nhau thế.

Rosie hôn lướt vào má bạn.

- Cố gắng đừng đến chậm đấy. Van Cleve hẹn 21 giờ. Mặc ấm và đi giày tốt. Và lạy Chúa, đừng có nói với anh ấy mình đã nhầm về anh ấy thế nào nhé!

*

Trong bộ quần áo ấm và một đôi giày cao cổ, Kate đi theo con phố chạy từ bến xe điện ngầm ở phố số 4 Tây. Đường hãy còn ẩm ướt sau trận mưa xuân vừa tạnh. Đèn đường sáng lờ mờ khiến Kate có cái cảm giác bất an thường thấy ở phần lớn những người dân New York có việc phải ra ngoài vào ban đêm. Thêm nữa, cuộc hẹn này càng làm Kate thêm lo ngại không biết vì lẽ gì mà Scott lại không nói rõ cho cô biết.

Cô nhận ra anh ở góc phố, đứng dưới một ngọn đèn đường. Với chiếc áo khoác mưa mặc bó người, trông anh giống như một nhân vật vừa từ một cuốn tiểu thuyết hình sự bước thẳng ra. Trông thấy cô, anh giơ tay thân mật vẫy chào.

Vài giây sau, cô đã bước đến bên.

- Rick! – Anh nói ngay – Hẳn là Rick Thomas.

- Hẳn nào, anh Scott?

- Là anh chàng sống với Claudia mà cô gặp hôm đám tang ấy. Hai người đã mô tả anh ta giống như cô kể. Bây giờ vấn đề là nếu gặp thì cô có nhận ra anh ta không?

- Có lẽ nhận được.

- Tối nay chúng ta thử đến gặp anh chàng ấy.

Khi hai người thong thả bước bên nhau, Kate điểm lại hình dạng của Rick:

- Một mái tóc túm đuôi ngựa, khuôn mặt gầy, nước da xám đục, bộ quần áo... đáng tiếc đó chỉ là những đặc điểm bình thường, không mấy nổi bật, nhất là ở khu vực này của New York.

- Tôi cũng nói với Dan Farrell như thế.

- Ai cơ?

- Một cảnh sát về hưu, được văn phòng Trumbull giao những việc cần điều tra. Ông ta không làm được việc này giúp chúng ta, nhưng đã mách cho

tôi cách tìm những người nhận dạng không có gì đặc biệt mà ta lại không biết địa chỉ như thế nào.

- Làm cách nào nhỉ?

- Nếu Claudia Stuyvesant nghiện ma túy thì Rick chắc cũng vậy. Shelley Montfort còn ám chỉ chính Rick đã lôi kéo Claudia vào vòng nghiện ngập. Theo Farrell thì đã là dân nghiện, họ tất phải có chuy-ô, Farrell gọi là “cuồng nhau”, tức một tên bán ma túy ở ngay trong khu họ sống.

- Bọn bán ma túy thì góc phố nào mà chẳng có. Mỗi lần ở bệnh viện ra, không lần nào tôi không thấy mấy tên lảng vảng trên vỉa hè đợi khách. Cảnh sát có ở quanh đây, chúng cũng mặc, có vẻ chúng đã nhờn với mấy ông cớm rồi.

- Theo Farrell, gần nhà Claudia và Rick, có một số tên vẫn bán ma túy cho họ. Bây giờ Claudia đã mất, Rick chẳng còn chỗ nào bầu vú, chắc anh ta đành phải đến chỗ bọn ấy mua chịu cho nên Farrell bảo cứ lần đến chỗ bọn ấy thì nhất định sẽ tìm ra Rick.

- Và anh đã lần ra?

- Gần như vậy. Tôi đã hỏi mấy tên làm ăn ở góc ấy. Đứa nào cũng chối không biết Rick Thomas, chắc chúng tưởng tôi là thanh tra đội phòng chống ma túy. Chỉ trừ một tên... Ồ, nó cũng chối như các tên kia, nhưng tôi sẵn sàng thề là nó nói dối. Tối nay chúng ta sẽ theo dõi tên này và có cơ may gặp được Rick.

- Thế nếu trái lại?

- Thì tối mai, tối ngày kia và nếu cần thì những tối sau nữa, chúng ta sẽ đến.

- Nhưng nếu Rick không bao giờ lộ mặt?

- Thì chúng ta sẽ mất một điểm mạnh trong việc bào chữa của chúng ta – Van Cleve mỉm cười buồn bã.

Hai người đã đến chỗ Scott nhằm trước. Anh ra hiệu cho Kate bước xuống mấy bậc thềm dẫn xuống tầng hầm của một ngôi nhà nơi mà từ đó họ

có thể quan sát được một người đang đứng dựa vào cột đèn ở góc phố gần đây. Người này thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn quanh, cứ như thể hăn sợ bị ai phát hiện. Một xe cảnh sát từ từ đi tới nhưng chẳng thấy có ai trên xe bước xuống.

Được chừng nửa tiếng, hai người đã đếm được năm, sáu xe vào loại sang lướt sát vào vỉa hè rồi dừng lại, nhưng chỉ nhoáng một cái đủ để cho một bàn tay chìa ra trả tiền và cầm thuốc rồi xe lại rồ máy phóng đi. Cũng có một số người đi bộ đến gặp tên bán hàng, có lúc đi một, có lúc đi hai, nhưng cuộc trao đổi vẫn chỉ diễn ra chớp nhoáng rồi người mua lại lẩn vào một xó xỉnh nào đó và mất hút.

Mỗi khi thấy có một người trẻ tuổi nào đi tới, Scott lại ghé vào tai Kate và thì thầm hỏi:

- Có phải “hăn” không?

Ánh đèn đường chiếu lờ mờ nên Kate phải căng mắt ra quan sát. Mỗi khi không phải, Kate lắc đầu ngao ngán.

- Không, không phải hăn – Cô khe khẽ nói.

Hai người tiếp tục cuộc theo dõi.

- Nếu có ai bảo sẽ có một ngày tôi phải đến khu Greenwich Village để rình mò chờ đợi như thế này – Van Cleve thú nhận – thì hăn tôi sẽ bảo người ấy điên. Biết thế này thì thà tôi trở về Shenandoah còn hơn là ở đây mà học luật.

- Shenandoah? – Kate nhắc lại có ý hỏi.

- Đây là một thành phố nhỏ ở Pennsylvania, nơi tôi ra đời và lớn lên. Nhỏ đối với tôi nhưng với dân ở đây thì nó chẳng nhỏ tí nào, bởi nó đóng một vai trò quan trọng trong vùng. Dân các thị trấn quanh thành phố, mỗi khi cần mua bán giao dịch hay đến nhà băng, họ đều kéo về đây. Nhưng từ nhỏ, tôi đã quyết định mình phải trở thành một luật sư có tầm cỡ và phải sống ở New York. Tôi chắc phần lớn đám con trẻ đều nuôi mộng như tôi,

tức là phải chinh phục được thủ đô. Xem phim truyền hình lắm vào thì đưa nào mà chả thế, phải không cô? Và có lẽ cả cô cũng thế.

- Tôi thì tôi nghĩ thực hành nghề y ở đây là vào loại tốt nhất thế giới – Kate nói – Tôi đến với hy vọng được học hỏi nhiều hơn. Nhưng rút cuộc lại...

Kate bỗng ngừng lời vì Scott vừa bấm vào tay cô. Một thanh niên đang bước tới chỗ tên bán thuốc. Kate chăm chú quan sát.

- Không, vẫn không phải hần – Kate nói – giống ở túm tóc đuôi ngựa và nước da xám, nhưng nom người này vẫn khác.

Hai người im lặng một lúc, mắt vẫn trông chừng tên bán thuốc.

- Cô nói cô đến đây để học, nhưng rút cuộc... thế rồi sao nữa, cô vẫn chưa nói hết – Scott tiếp tục câu chuyện đang bỏ dở.

- Tôi cảm thấy mình bị phản bội, bị tổn thương – Kate thú nhận – Cứ như thể người ta giáng cho tôi một đòn ấy, tất nhiên là tôi nói về mặt nghề nghiệp.

- Tôi hiểu cảm giác đó của cô.

- Làm sao anh có thể hiểu được? Chẳng ai có thể đứng vào địa vị tôi, trừ khi là phải trải qua một thử thách như tôi.

- Thế cô nghĩ một người sẽ cảm thấy thế nào khi anh ta được văn phòng cam kết dành cho anh ta một phần thời gian để làm việc cho những người trong tay không một phương tiện, thế nhưng khi anh ta bắt tay vào việc thì lập tức văn phòng lại tổng cổ anh ta đi? Có lẽ chúng ta có nhiều điểm chung hơn cô tưởng đấy, cô Kate ạ.

Scott lại bấm tay Kate khi từ trong tối một người bước ra và lại gần tên bán ma túy. Sau một hồi chăm chú quan sát, Kate một lần nữa lại lắc đầu.

- Không, không phải Rick. Và tôi có cảm giác nếu Rick xuất hiện thì có lẽ tôi cũng chẳng nhận được ra hần nữa.

- Đừng nản – Van Cleve vội động viên – Tôi chắc chắn là ngược lại kia.

Mưa nhè nhẹ bắt đầu rơi khiến cho việc quan sát trở nên khó khăn.

Kate mặc một chiếc áo vải tuyết, nhưng cô không nghĩ tới chuyện phải mang áo mưa. Scott định cởi áo khoác để choàng cho cô nhưng cô từ chối.

- Áo của tôi đủ rộng để che cho cả hai – Nói rồi anh kéo cô lại sát người và choàng áo lên – Thế có phải tốt hơn không?

- Vâng – Cô khẽ đáp.

Nhưng sự gần gũi với một người mới quen biết, dù anh ta là luật sư của cô, cũng làm cô hơi mất thoải mái.

Một chiếc xe lại gần và cuộc mua bán diễn ra nhanh chóng. Một cô gái trẻ quàng ở góc phố và rảo bước tới. Cô chìa tiền, nhận mấy tép thuốc rồi biến vào đêm tối. Lại một chiếc xe xích tới, nhưng trước khi người lái kịp thò tay qua cửa để nhận thuốc thì một chiếc xe cảnh sát xuất hiện từ đám mưa mù. Thế là tay lái xe vụt phóng đi và chiếc xe cảnh sát lao vào cuộc rượt đuổi. Thấy động, tên bán thuốc vội chuồn vào một góc tối và một lúc sau thấy tình hình đã êm êm, hần lại trở về vị trí cũ.

- Anh nghĩ anh có thể quay trở lại? – Vừa tiếp tục theo dõi mục tiêu Kate vừa hỏi.

- Quay lại đâu? – Van Cleve ngơ ngác không hiểu.

- Quay về quê anh ấy... cái thành phố nhỏ ở Pennsylvania.

- À, cô muốn nói tới Shenandoah. Tôi cũng đã nghĩ tới nó, nhất là hai tuần vừa qua. Tôi tự hỏi không biết liệu tôi có thể trở về cái thành phố nhỏ bé ấy và hành nghề luật sư không? Tôi sẽ làm một số việc nho nhỏ, khiêm tốn, như giúp bán một ngôi nhà con con, hay lập chúc thư cho một người chẳng có mấy của nả. Tôi sẽ giải quyết mấy vụ tranh chấp lặt vặt giữa những láng giềng về chuyện bức tường ngăn đôi. Đại loại là những việc như thế. Có lẽ tôi đã bị nhiễm thứ virus của dân New York coi bất cứ cái gì hễ cứ bình thường, khiêm tốn thì đều vô vị. New York đã làm thay đổi thang bậc giá trị của con người một cách ghê gớm, như cô biết đấy. Tôi hy vọng mình

có thể thoát khỏi ràng buộc ấy, nhưng tôi cũng không dám chắc lắm. Cô có bao giờ cảm thấy điều đó không?

- Nếu hội đồng nghiệp đoàn kết tội tôi thì tôi cũng chẳng còn sự lựa chọn nào khác. Tôi đành phải tìm một xó xỉnh nào đó để xin về, một nơi mà ở đấy họ thiếu bác sỹ đến nỗi thậm chí của vất đi họ cũng dám nhận.

- Của vất đi! Cô nói gì mà kỳ cục thế!

- Không, thật đấy chứ, nếu như chúng ta không tìm ra Rick Thomas.

- Chúng ta nhất định sẽ tìm ra hắn – Van Cleve cả quyết trong khi trong bụng thực tình anh cũng không dám chắc.

Một số khách, đi xe hoặc đi bộ, chốc chốc lại tạt vào chỗ tên bán ma túy. Cuộc trao đổi lén lút nhanh chóng diễn ra rồi khách lại biến mất. Một số người hao hao giống Rick, ở áo quần hay đầu tóc, nhưng buồn thay vẫn không phải anh ta.

Kate thò đầu ra khỏi áo mưa của Van Cleve và ngẩng mặt nhìn trời.

- Tạnh rồi, anh ạ.

- Đúng, tạnh rồi – Van Cleve thừa nhận, trong lòng cảm thấy hơi tiêng tiếc.

Anh nhắc bỏ áo khoác để Kate đứng lui ra. Hơi ngượng ngùng, hai người lại tiếp tục câu chuyện.

- Cô nói nhà mình làm nông trại. Thế cha cô trồng những thứ gì?

- Ông ấy trồng lúa mì, một ít đậu nành, bắp, nhưng chủ yếu vẫn là lúa mì.

- Cuộc sống ở đấy chắc cũng vất vả, phải không cô?

- Đúng, nhưng ông ấy thích thế, nhất là khi công việc suôn sẻ. Cày bừa, gieo cấy, ngắm nghía nhà cửa, đứng giữa cánh đồng lúa vàng rực chạy tít tắp tận chân trời, điều đó tạo cho con người ông một trạng thái viên mãn không gì sánh nổi.

- Cô yêu cha cô lắm nhỉ?

- Tôi yêu và khâm phục cha tôi. Đó là một con người tốt bụng, đồng thời là một người cha, một người chồng tốt. Trong một thế giới mà đồng tiền ngự trị, ông vẫn kiên trì lối sống riêng của mình, và điều đó làm tôi yêu thích.

- Trong thang bậc giá trị của cô, các luật sư đứng ở vị trí nào?

- Tôi nghĩ đối với xã hội, công việc của họ là cần thiết.

- Chỉ có thể thôi ư? Khi cô hình dung một luật sư ngồi trong phòng làm việc của anh ta, lấp mình sau đồng giấy tờ sách vở, cô không thấy nó cũng gợi cho cô một trạng thái viên mãn như cha cô đã từng thấy khi ông ấy đứng giữa cánh đồng lúa của mình hay sao?

- Tôi không phủ nhận giá trị của các luật sư. Mà sao tôi lại có thể phủ nhận được khi số phận của tôi còn đang phụ thuộc vào một trong những người của họ?

- Ngàn lần xin lỗi cô Forrester. Bây giờ tôi đã biết cuối cùng thì những năm dài học tập của tôi đã không bị uổng phí.

Cô ngoảnh lại ngắm nghía khuôn mặt xương xương đầy những nét biểu cảm của Van Cleve với vẻ dò xét. Thoáng nhận thấy vẻ tinh nghịch lấp lánh trong đáy đôi mắt xám của anh, cô hiểu rằng anh đang có ý đùa cợt cô.

- Thế còn cha anh? – Cô hỏi – Anh chưa cho biết ông ấy làm gì?

- Ông ấy đã từng làm gì? – Anh chỉnh lại.

-Ồ! Xin lỗi, tôi nghĩ...

- Không sao. Năm nay tôi hai mươi chín, vậy là cha tôi ở khoảng giữa năm mươi lăm và sáu mươi. Bây giờ thì tuổi như thế chưa phải đã cao...

- Có chuyện gì đã xảy ra với ông?

- Ông ấy lái tàu chở máy nghiền than cho các nhà máy thép ở vùng Pittsburgh. Tàu đã bị trật bánh ở cua Móng ngựa trong một đêm tối trời, và theo ý kiến của thanh tra thì nguyên nhân là ông cho tàu chạy quá nhanh.

- Thật đáng buồn – Kate thở dài khe khẽ – Lúc ấy anh bao nhiêu tuổi?

- Mới lên bảy.

- Mẹ anh goá bụa trẻ quá! Làm thế nào bà ấy xoay sở để sống nổi?

- Nhờ bạn bè của cha tôi, bà ấy đã được hưởng một khoản trợ cấp. Chẳng nhiều nhận gì nhưng có cũng còn hơn không.

- Bạn của cha anh? Anh muốn nói quyền quyết định trợ cấp thuộc về các công nhân đường sắt?

- Không phải thế, mà chính nhờ họ đã giữ miệng. Thực ra, lỗi là ở cha tôi. Đêm ấy ông đã say rượu – Do dự một lát, Scott nói tiếp – Phải, đêm nào ông ấy cũng say, và khi đã say thì ông ấy đặc biệt trở nên táo bạo, liều lĩnh. Chi tiết ấy mà bị phát hiện thì mẹ tôi chỉ còn có nước trắng tay.

- Mới lên bảy mà anh đã biết cả chuyện ấy nhỉ? – Kate buồn rầu nhận xét.

- Tôi còn nhớ nhiều hơn nữa kia. Cô cần phải biết thêm ông ấy đã đối xử với mẹ tôi như thế nào! Mỗi khi mẹ tôi van xin ông uống bớt đi một tý, mới bơn bớt thôi chứ chưa phải bỏ hẳn, thế mà ông ấy đã quát tháo lên ầm ĩ. Một lần... hai lần... thậm chí ba lần, ông ấy đã đánh đập mẹ tôi. Một hôm, tôi đã thử can thiệp, tôi, một đứa trẻ mới lên sáu! Cô có biết kết quả thế nào không? Ông ấy đã đánh cho tôi một trận như tử, khiến tôi ngã vào cái tủ đựng một số đồ sứ cổ mà mẹ tôi được bà ngoại tôi cho. Khi tỉnh dậy, tôi thấy mẹ đang ôm tôi khóc, quỳ gối xuống sàn, bên cạnh là những mảnh vỡ của cái tài sản thừa kế duy nhất của mẹ.

- Ôi, anh có biết bao những kỷ niệm buồn về cha anh.

- Khi lớn lên đủ để biết suy nghĩ, tôi đã nhiều lần tính hỏi một bác sỹ tâm thần để làm sáng tỏ một việc đã ám ảnh tôi. Nhưng cuối cùng rồi lại thôi.

- Bây giờ nó còn ám ảnh anh nữa không?

- Còn, cô Forrester ạ. Đêm hôm cha tôi chết, người ta đến báo tin cho mẹ tôi. Bà không muốn đánh thức tôi dậy nhưng tiếng ồn ào xung quanh đã khiến tôi tỉnh giấc. Thấy mẹ tôi khóc, tôi chạy lại với bà. Vừa ghì chặt tôi

trong tay bà vừa nói: “Ôi, đứa con bé bỏng tội nghiệp của mẹ.” Tôi lo sợ, bối rối nhưng vẫn không hiểu mẹ tôi muốn nói gì. Thế là mẹ tôi bảo: “Van...”, mọi người đều gọi tôi là Scott, nhưng riêng mẹ tôi vẫn gọi tôi là Van. “Van, bố con không về nhà nữa.” Rồi bà òa lên nước mắt khóc. Song tôi thì... không! Tôi còn sung sướng, rất sung sướng nữa là khác, ông ấy không còn trở về nữa để đánh tôi, hành hạ mẹ tôi. Sung sướng! Đối với một đứa con vừa mất bố, cảm giác ấy mới tàn bạo, mới khủng khiếp làm sao!

- Chuyện ấy thật không dễ dàng nói ra – Kate nhẹ nhàng nhận xét.

- Phải, nhất là khi đây lại là lần đầu... – Đột nhiên anh ngừng nói và nắm chặt tay Kate – Cô trông kì, Kate!

Kate chăm chú nhìn người khách vừa đến gặp tay bán thuốc. Đó là một thanh niên người cao ngẳng, mặc quần jeans và mớ tóc buộc túm đuôi ngựa vắt vẻo ở đằng sau. Nom kỹ thì nước da anh ta có vẻ là màu nâu.

- Có phải hấn ta không? – Van Cleve thì thào hỏi.

- Có lẽ đúng – Kate gật đầu đáp.

Thế là ngay lập tức anh nhảy ra khỏi chỗ nấp, và vừa chạy về phía hai người đứng, anh vừa hét lớn:

- Rick! Rick Thomas!

Đang tự nhiên thấy bất thành linh có người xuất hiện và nhảy bổ về phía mình, tay thanh niên hoảng quá vội co cẳng bỏ chạy. Scott liền đuổi theo và Kate cũng bám sát gót. Khoảng cách giữa hai bên dần thu hẹp lại, bỗng nhiên tay thanh niên loạng choạng và ngã sõng soài xuống đường, mấy tép thuốc văng vãi ra xung quanh. Dấn thêm một bước, Scott đã đè được hấn xuống và bẻ quặt tay hấn ra sau lưng.

- Này, này, anh có điên không? – Vừa kêu oai oái, tay thanh niên vừa cố gượng nói – Tôi có phải Rick Thomas đâu!

Không trả lời, Scott lôi hấn dậy và kéo hấn đến chỗ có đèn. Anh túm mớ tóc đuôi ngựa và lật ngựa mặt hấn lên để Kate nom rõ. Nhìn khuôn mặt sợ hãi của tay thanh niên một lúc, Kate biết rằng họ đã lừa.

- Không, không phải hẳn.

Scott ngán ngẩm buông tay thanh niên ra và làu bàu mấy tiếng xin lỗi, còn tay thanh niên sau khi mắng họ mấy câu cho hả giận, cũng vội vã cúi xuống nhặt thuốc.

Thất vọng, Kate và Van Cleve lại quay về chỗ nấp. Nhưng vừa đi được một đoạn tay bán thuốc đã chặn họ lại.

- Đây hai bạn – giọng hẳn ngọt nhạt nhưng ngầm vẻ đe dọa – hai bạn không mất trí đấy chứ? Đi săn một người mà thậm chí các bạn còn không biết mặt! Ở cái xó xỉnh này, người ta còn có thể mời các bạn xơi kẹo đồng vì một việc còn nhỏ hơn thế kia đấy. Cho nên các bạn hãy nghe theo lời khuyên của tớ là đừng có la cà ở đây nữa!

- Cảm ơn vì lời cảnh báo – Van Cleve đáp.

Không nắm được ý mỉa mai trong câu trả lời của Van Cleve, tay bán thuốc nói tiếp:

- Bây giờ anh bạn hãy nghe tớ nói. Bám lưng một con nghiện rồi quật hẳn ngã bổ chửng không chỉ là một chuyện ngu ngốc, mà tồi tệ hơn là anh bạn đã làm hỏng công việc làm ăn của tớ. Và điều đó rõ ràng là cực kỳ nguy hiểm. Tớ nói thế đã rõ chưa?

- Tôi biết phân biệt thế nào là một lời đe dọa – Van Cleve công nhận.

- Tốt. Bây giờ khi mà chúng ta đã nói chuyện với nhau như các nhà ngoại giao thường gọi là có một cuộc trao đổi quan điểm rõ ràng và thẳng thắn, tớ sẽ nói với anh bạn một điều. Về cái tay Rick Thomas ấy, tớ không biết hẳn là thế nào với anh bạn và tớ cũng cóc cần biết chuyện đó. Nhưng cái mà tớ muốn là anh bạn đừng có phá quấy công việc buôn bán của tớ. Nói chính xác hơn là anh bạn đừng làm đám khách hàng của tớ phải mất vía. Với bọn cớm, tớ chẳng có gì phải lo lắng, vì chúng biết có tổng tớ vào nhà đá thì chỉ hai giờ sau tớ lại bước ra. Nhưng nếu anh bạn nhúng mũi vào thì bọn cớm sẽ can thiệp, nhất là khi lại có cái trò rượt đuổi và tung đòn như anh bạn làm vừa rồi. Thế là không tốt cho công việc, phải không anh bạn? Bây giờ, anh bạn có muốn có tay Rick Thomas ấy không?

- Có, chúng tôi đang cần gặp hần.

- Ô kê. Đó là một khách hàng quen của tớ. Hay đúng hơn, đã từng là thế. Từ hai tuần nay, hần đã lặn mất tăm. Chắc hần đã cạn túi, nhưng nếu tớ bắn tin lại đồng ý bán chịu cho hần thì có lẽ chỉ một phút sau thôi, hần lại có mặt.

- Anh muốn nói anh có thể giúp chúng tôi gặp Rick? – Scott nói.

- Đúng thế, nhưng với một điều kiện duy nhất: Khi đã gặp rồi, cả hai bạn sẽ phải biến khỏi đây lập tức. Đồng ý chứ?

- Đồng ý.

- Tối mai lại đây, khoảng từ 21 giờ đến nửa đêm.

- Anh hãy tin ở chúng tôi...

Cảm thấy nhẹ mình vì ít ra cũng có được một chút hy vọng, hai người quay gót ra về.

- Hần ta chẳng trung thực với khách quen cũ của mình một tý nào – Dọc đường Kate nhận xét.

- Kệ hần. Điều quan trọng đối với chúng ta là có được Rick Thomas làm nhân chứng.

Tối hôm sau, Kate Forrester và Scott Van Cleve lại gặp nhau ở chỗ hẹn cũ. Trời vẫn lạnh và ẩm ướt như đêm trước. Lần này, cẩn thận hơn Kate mặc áo mưa và đội một chiếc mũ làm tôn thêm vẻ đẹp của nét mặt cô. Scott hơi tiếc vì chẳng có dịp để hai người lại cùng trùm chung một áo mưa như đêm trước. Nhưng ngay lập tức anh lại tự nhắc nhở: “Đừng bao giờ có quan hệ quá thân mật với một khách hàng, điều đó sẽ có thể làm anh suy xét thiếu khách quan đi. Vả lại, nếu anh thua cuộc, thì cùng một lúc anh sẽ mất luôn cả cơ hội... giành được tình yêu của Kate Forrester.”

Hai người chọn chỗ nấp ở sau một chiếc xe đậu bên kia đường, từ đó họ có thể quan sát được tay bán ma túy. Vừa chăm chú theo dõi hăng, họ vừa trò chuyện, hàng phút, rồi hàng giờ về đủ mọi thứ chuyện. Họ nói về bản thân, về những mơ ước, về quan niệm của họ đối với cuộc sống, và càng nói càng phát hiện ra họ có khá nhiều những điểm chung.

Theo họ, thế giới ngày nay trở nên quá phức tạp để người ta có thể quan tâm đến những vấn đề của những con người bình thường. Nhân loại chưa học được mấy ở thế kỷ vừa qua. Chiến tranh vẫn luôn luôn xâu xé các dân tộc và sức huỷ hoại của nó ngày càng lớn. Khoa học phát triển nhưng lại làm nảy sinh những thách thức mới. Thế giới hãy còn rất nhiều những người nghèo, người đói và những trẻ em ốm yếu vì nạn thiếu thức ăn. Bệnh tật mà y học đập được ở nước này thì lại tàn phá ở nước khác.

- Chẳng cần phải đi đến tận đầu kia thế giới – Kate nói – Anh cứ qua một đêm ở khoa Cấp cứu của bệnh viện tôi là khắc biết, ở đây cũng có đủ mọi nỗi đau như chúng ta vừa nói.

- Ồ, tôi đã có lần đến đấy.

- Anh ư? Anh làm sao mà phải đến đấy ?

- Không, tôi không sao cả. Tôi chỉ muốn biết tình hình ở đấy như thế nào thôi.

Phải vài giây sau Kate mới hiểu rằng việc này có dính dáng đến cô.

- Anh muốn theo dõi tôi ư?

- Không. Tôi chỉ muốn xem ý kiến cô chính xác như thế nào thôi. Cô đã mô tả khoa Cấp cứu của cô giống như một nhà thương điên. Cô hãy hiểu cho tôi, Kate. Một luật sư, đúng hơn là luật sư có trách nhiệm, thì không bao giờ được coi ngay mọi lời chứng là xác thực. Anh ta phải tự kiểm tra lấy, để bảo đảm tính chân thực và để tránh mọi bất ngờ xấu sau này có thể xảy ra.

- Và anh đã ngạc nhiên về những gì anh được chứng kiến?

- Vâng, tôi đã ngạc nhiên, nhưng chủ yếu bởi một điều.

- Thực thế ư? – Kate khẽ kêu lên với vẻ châm biếm chua chát – Tôi có thể biết điều đó là gì không?

- Tôi tự hỏi không biết cô làm thế nào mà giữ được đầu óc khoẻ khoắn để làm việc ở một nơi như thế. Để chạy hết từ người này đến người kia, từ ca bệnh này sang ca bệnh khác. Và từ đó đối với các bác sỹ trẻ, tôi rút ra được một điều, đó là họ thật sự đáng khâm phục.

- Rất cảm ơn! – Mặt lạnh như băng, Kate đáp lại một cách cộc lốc.

Scott tự hỏi tại sao cô lại có vẻ không bằng lòng. Trong khi anh nghĩ đó lại là một lời khen?

Rồi để thay đổi đề tài, anh hỏi:

- Khi thực hành nghề y, cô có thấy nó khác nhiều so với những gì trước đó cô đã hình dung không?

- Không, không nhiều lắm... Thực ra, sau khi đã làm việc không lương cho một bệnh viện hồi đang học trung học, tôi đã biết cái gì sẽ chờ đợi mình.

Tất nhiên ở vùng tôi, chúng tôi gặp ít hơn những vấn đề về bạo lực và ma túy.

- Cô không muốn trở về quê và làm việc ở đây?

- Đôi khi cũng có. Nhưng đối với tôi cái chính là nhu cầu, nghĩa là tôi muốn làm việc ở một nơi nào mà người ta cần đến bác sỹ nhất – Kate khẳng định lời mình nói với một niềm tin khiến Scott không nén nổi sự khâm phục.

- Cô sẽ ở New York, lấy chồng và sinh con đẻ cái ở đây?

- Tôi... tôi chưa bao giờ nghĩ xa đến thế.

- Nhưng rồi một ngày nào đó, cô cũng phải nghĩ đến chuyện lấy chồng chứ?

- Nếu tôi gặp một ai đó có thể coi là bạn đời và ở một thời điểm nào thích hợp. Nhưng trước đây, tôi cần phải phấn đấu để trở thành người bác sỹ giỏi mà tôi nghĩ mình có thể làm được đã.

- Thế người bạn đời ấy, cô đã hình dung... Anh ta thế nào chưa? Anh ấy...

Scott chợt ngừng lời vì tay bán ma túy vừa ra hiệu. Cả anh và Kate đều hồi hộp khi trông thấy một thanh niên xuất hiện ở góc phố, với mái tóc túm đuôi ngựa, chiếc quần jeans cũ kỹ và cái dáng đặc biệt cao, gầy.

- Có phải hắn ta không? – Scott hỏi.

- Lần này thì chắc là đúng.

Thế là từ chỗ nấp họ lao ra, đúng vào lúc tay bán ma túy tuồn cho anh thanh niên một gói thuốc.

- Rick! Rick! – Scott gọi.

Một cách bản năng, tay thanh niên quay ngoắt người chạy. Scott và Kate đuổi theo và chạy được khoảng năm mươi mét thì họ bắt kịp hắn. Scott vòng tay ôm lấy cái thân hình lép kẹp của hắn và ép hắn vào hàng rào một ngôi nhà. Mặc cho hắn vùng vẫy, đôi tay lực lưỡng của Scott đã giữ chặt

hắn. Hắn cũng chẳng vùng vẫy được lâu, phần vì yếu sức, phần vì có lẽ mấy ngày nay... đói thuốc.

- Nhẹ nhàng thôi anh bạn – Scott nói luôn để trấn an Rick – Bọn tôi không định làm hại gì cậu đâu. Bọn tôi không phải cảnh sát, cũng chẳng phải người của đội phòng chống ma túy.

- Tại sao anh biết tên tôi? – Vừa thở hỗn hển Rick vừa hỏi – Có phải ông ấy cử bọn anh đến đây không?

- Chẳng ai sai phái bọn tôi cả. Tôi là luật sư và đây là khách hàng của tôi. Chúng tôi cần cậu giúp đỡ.

Rick tròn mắt nhìn hai người.

- Cần sự giúp đỡ của tôi? Anh chị có đùa không đấy! Người cần được giúp chính là tôi! – Sau khi chăm chú nhìn hai người một lúc, Rick nói tiếp – Không phải ông ấy cử anh chị đến đây chứ?

- Ông ấy là ai? – Scott ngạc nhiên hỏi.

- Ông ấy... là bố của Claudia.

- Ông Claude Stuyvesant?

- Đúng. Tên đều cáng đó! Hắn đã lấy hết đồ đạc của tôi, chẳng có gì mà hắn cũng cho vét tuốt. Không có mấy thằng bạn thì chắc tôi đã phải ra vườn hoa nằm ghe đá.

- Rick, cậu nghĩ sao nếu chúng tôi mời cậu một tách cà phê và chút gì đó để nhấm nháp?

- Ôi, còn gì bằng nữa. Từ sáng nay tôi chưa có tý gì vào bụng – Rick thú nhận.

*

Scott và Kate đưa Rick Thomas vào một tiệm ăn nhỏ rẻ tiền ở Đại lộ 6. Ngồi quanh một chiếc bàn tròn phủ tấm vải sồi, hai người nhìn Rick ăn một cách ngẫu nhiên. Rõ ràng từ mấy ngày nay, Rick đã nhiều bữa nhịn ăn.

Vừa nhai nhồm nhoàm, Rick vừa trả lời các câu hỏi của họ, thỉnh thoảng lại phải chiêu một ngụm cà phê cho khỏi nghẹn.

- Rick, đêm hôm Claudia bị ốm, cậu ở cạnh cô ta chứ?

- Vâng, đương nhiên rồi! Tôi không bao giờ rời Claudia khi cô ấy ốm.

- Thế nhưng người đưa Claudia vào viện lại là mẹ cô ấy – Kate nhận xét.

- Vâng. Claudia muốn có mẹ ở bên. Bao giờ ốm mà người ta lại chẳng gọi mẹ, tôi nghĩ thế. Vả lại, Claudia nghĩ có mẹ đi theo thì vẫn bảo đảm hơn, nhất là khi không có bác sỹ riêng.

- Nếu tôi hiểu đúng thì lần cuối cùng cậu trông thấy Claudia là lúc cô ấy đi bệnh viện.

- Claudia không muốn tôi gặp mẹ cô ấy nên tôi đã ra ngoài trước khi mẹ cô ấy đến.

- Rick – Scott bất chợt hỏi – trong ngày hôm ấy Claudia có dùng ma túy không?

- Làm gì có chuyện đó! – Rick bực tức nói – Người ta cứ tưởng suốt ngày bọn tôi sống vật vờ như lũ âm binh chắc!

- Rick, tôi không nói “suốt ngày”, mà tôi chỉ hỏi mấy giờ trước khi Claudia vào viện, cô ấy có dùng thứ gì không?

Rick nhấp một ngụm cà phê trước khi thừa nhận:

- Úi chà! Cả hai chúng tôi đều xài! Chính vì thế mà trước đây chúng tôi gặp nhau, Claudia và tôi, trong một buổi tối mà bạn muốn thứ gì cũng có.

- Ví dụ như...?

- Nembutal, Amital, Tuinal, cocaine...

- Claudia xài dữ lắm hả?

- Túi cô ấy lúc nào cũng đầy các đơn thuốc. Valium, Darvon, Robaxen, và đủ loại thuốc an thần khác. Chỉ cần cô ấy hỏi thì thứ nào cũng có. Và chính vì thế mà cô ấy không muốn tôi đi cùng đến bệnh viện.

- Tại sao?

- Để đề phòng trường hợp người ta phát hiện ra cô ấy dùng ma túy. Cô ấy không muốn để liên lụy tới tôi. Anh chị biết đấy, Claudia là một cô gái tuyệt vời và tôi yêu cô ấy. Yêu thực sự đấy!

- Ngoài điều cậu vừa nói, Claudia không muốn cậu đi theo còn có lý do nào khác nữa không? – Scott hỏi.

- Claudia không muốn tôi gặp bố cô ấy. Cô ấy rất sợ ông ta.

- Sợ ông ấy cúp tiền chẳng?

- Cái đó cũng có một phần. Nhưng cái chính là sợ ông ấy làm hại tôi, – Rick hần học nói. – Dính dáng tới con gái ông ấy thì chẳng việc gì ông ấy không dám làm.

- Điều đó tôi đã biết – Liếc nhìn Kate, Scott nói – Vậy là cô ấy nghiện ma túy. Và đã được một thời gian, có phải không Rick?

- Vâng. Ngay cả trước khi không ở với bố mẹ nữa kia.

- Rick – Scott lại hỏi – cậu có biết chuyện cô ấy có thai không?

- Mãi sau khi Claudia mất tôi mới biết. Có đúng cô ấy có thai không?

- Đúng – Kate xác nhận.

- Trước đây, Claudia chỉ nói với tôi cô ấy thấy lo lo... Cô ấy thấy không có kinh và muốn chờ tháng sau để xem nếu... – Nghe giọng Rick cả Scott và Kate đều hiểu anh ta nói thật – Này! – Đột nhiên Rick nói to, mặt lộ vẻ sợ hãi – Có cái gì bảo đảm không phải ông ta phái hai người đến đây không? Bởi ông ta nghĩ tất cả những gì xảy ra đối với Claudia đều do lỗi tại tôi.

- Rick, chúng tôi đến tìm cậu bởi cô bạn tôi ngồi đây chính là bác sỹ đã cứu chữa cho Claudia trong cái đêm cô ấy mất.

Rick chăm chú nhìn Kate.

- Chị? Chính chị là người bác sỹ bữa trước họ nói trên ti vi? Phải... bây giờ tôi đã nhận ra. Tôi đã coi buổi Ramon Gallante phỏng vấn chị và phải

nói là hẳn đã chơi ác với chị. Được, giờ thì tôi tin anh chị rồi. Vậy xin cho biết anh chị muốn gì ở tôi?

Bằng vài lời ngắn gọn, Scott nói lại cho Rick biết những lời buộc tội của Stuyvesant đối với Kate và việc Rick ra làm chứng sẽ giúp ích cho họ ra sao.

- Tất cả những gì chúng tôi yêu cầu đối với cậu, đó là sự thật, có sao thì cậu cứ nói vậy, cậu nói trước hội đồng nghiệp đoàn và nói đúng như những gì cậu vừa kể với chúng tôi.

- Ông... Ông ấy không lợi dụng cơ hội này để truy tố tôi chứ?

- Không – Scott đáp – Cậu không phải làm chứng trước một quan tòa, mà trước một hội đồng nghiệp đoàn các bác sỹ.

- Stuyvesant... đó là người rất có quyền thế, có quan hệ toàn với giới chớp bu. Khi tôi từ chối không chịu cắt đứt quan hệ với Claudia, ông ta đã phái cảnh sát tới và nện cho tôi một trận thừa sống thiếu chết đến nỗi người ta phải khiêng tôi đi cấp cứu ở bệnh viện Thánh Vincent.

- Lần này, ông ta không thể làm gì để chống lại cậu. Cậu hãy nói những gì cậu biết, với ý thức mình làm việc này là để cứu vãn thanh danh và sự nghiệp cho một bác sỹ, người đã hết lòng cứu chữa cho Claudia. Và nếu đêm ấy được biết rõ sự thật thì bác sỹ đã có thể đã cứu thoát cho cô ta – Thấy Rick không trả lời, Scott nói thêm – Cậu không có gì phải lo ngại. Mọi câu hỏi họ có thể đặt ra với cậu, tôi sẽ giúp cậu cách trả lời. Chỉ cần trước hết là cậu đừng nói dối. Chỉ có sự thật mới là điều đáng kể đối với chúng tôi. Cậu đồng ý nhận giúp chứ?

- Vậy là Claudia có thai, và lẽ ra tôi đã có thể làm bố!

- Không, Rick ạ – Kate xen vào – việc mang thai đó không ổn và chính nó đã giết chết Claudia. Ngay cả khi Claudia còn sống thì đứa bé ấy vẫn không thể sinh ra.

- Chúng tôi thường bàn bạc về cuộc đời, về tương lai của chúng tôi nếu Claudia có con – Rick trầm ngâm nói – Chúng tôi sẽ lấy nhau và đi khỏi

New York. Chúng tôi sẽ từ bỏ cách sống này, và đi đến một nơi nào đó mà ở đây chẳng ai biết đến cái tên Stuyvesant. Trước đây tôi là một thợ sửa chữa ô tô xe máy giỏi, nhưng từ khi vướng phải cái thứ quái quỷ này thì tôi đã tung hê tất cả. Anh chị biết rồi đấy, khi đã “nghiên” thì người ta chẳng thiết làm cái gì hết. Người ta xây đắp những mộng đẹp to tát, nhưng tất cả chỉ là để tự lừa dối mình. Người ta đã mất hết mọi khả năng. Nhưng nếu người ta dứt bỏ được nó... và chúng tôi đã quyết định đến một trung tâm cai nghiện. Phải, gần đây chúng tôi đã bàn đến chuyện đó, nhưng bây giờ... tất cả cái đó đã trở thành dĩ vãng.

- Cái đáng kể bây giờ, Rick, là sự nghiệp của cô bác sỹ này đang tùy thuộc vào việc làm chứng của cậu. Cậu cần phải nói ra sự thật, và đó là tất cả những gì chúng tôi yêu cầu đối với cậu.

- Được – Rick nói, giọng quả quyết – tôi sẽ làm bất cứ cái gì để ăn miếng trả miếng với lão Stuyvesant khốn kiếp!

- Tôi đề nghị cậu một điều, Rick. Bởi bây giờ cậu chẳng biết ở đâu, vậy thì tại sao trong khi chờ đợi ra làm chứng, cậu lại không đến ở chỗ tôi? Vừa tiện cho cậu, lại vừa tiện cho việc chuẩn bị của tôi.

Rick suy nghĩ một lát rồi lắc đầu:

- Cảm ơn lời đề nghị của anh. Bây giờ vẫn có một người bạn cho tôi ở tạm. Nhưng thú thực với anh, hiện nay tôi không một xu dính túi. Trước đây còn có tiền của Claudia, nhưng nay thì...

- Thôi, cậu không phải nói nữa. Tôi rất hiểu hoàn cảnh của cậu – Scott nói.

Lấy từ túi áo ra một tờ bạc 20 đô la, nhưng Scott chưa vội đưa cho Rick.

- Hãy cho tôi biết hiện nay cậu đang ở đâu để buổi sáng hôm ra làm chứng tôi sẽ đến đón cậu. Ngày ấy sẽ có thể vào đầu tuần sau. Phiên tòa bắt đầu từ thứ hai nhưng họ thường phải mất mấy ngày để nghiên cứu hồ sơ. Tôi sẽ gọi cậu ra với tư cách làm chứng cho bên bào chữa.

- Vào đầu tuần sau – Rick nhắc lại lời dặn ấy như để in sâu nó vào trí nhớ.

- Sáng hôm ấy, tôi sẽ đến đón cậu lúc 8 giờ. Như vậy chúng ta sẽ có được một ít thời gian để rà lại chi tiết một số câu hỏi tôi sẽ đặt ra với cậu trước hội đồng. Từ nay đến đó, mỗi ngày chúng ta sẽ chuẩn bị dần một tí.

- Đồng ý.

- Vậy tôi tìm cậu ở đâu?

- Ở 97, phố Charles. Chủ nhà là Lengel, Marty Lengel. Anh bấm chuông ở bảng điện đàm nội bộ. Bấm bốn lần, ba ngắn rồi ngừng một tí là một dài. Làm thế để tôi biết ngay là anh, chứ không phải là mấy tên khi đột của lão già trời đánh ấy.

- Rất tốt! 97, phố Charles, Lengel, 8 giờ – Vừa nhắc lại Scott vừa ghi mấy chỉ dẫn ấy vào sổ tay – Cứ như vậy nhé, Rick.

- Anh đừng lo. Tất cả những gì tôi muốn, là được trả thù lão già đều cáng ấy cho bồ hận.

Sau khi ghi thêm số phone của Rick, Scott và Kate nhìn anh ta đứng dậy ra về, tờ bạc được bỏ cẩn thận vào túi. Khi ra đến cửa, anh ta còn ngoảnh lại, hai ngón tay chĩa thành chữ V “Chiến thắng” giơ ra phía trước.

- Giá biết chắc chắn chúng ta sẽ gặp lại hắn ta thì có lẽ tôi sẽ yên tâm hơn – Kate thở dài nói.

- Tôi cũng vậy – Scott thừa nhận – Tôi rất muốn có hắn ta ra làm chứng, nhưng đang trong tình trạng thế này, tôi vẫn e rằng một số tờ giấy đóng dấu son sẽ làm hắn ta khiếp sợ và có khả năng chuồn mất.

- Chắc anh đã biết hắn sẽ làm gì với số tiền anh vừa cho, có phải vậy không?

- Tôi cũng ngờ thế, và chính vì vậy mà một giấy triệu tập chính thức sẽ chẳng giúp ích gì cho chúng ta. Tôi muốn giá kéo được hắn về nhà tôi một thời gian thì tốt hơn, nhưng hắn đã từ chối thì đơn giản nhất là khi nào cần

thì tôi sẽ phải tự đến tìm hân. Nhưng trước hết, chúng ta còn phải làm một việc nữa.

*

Trên đường đến phố Charles, vừa băng qua các phố hẹp của Greenwich Village, Kate vừa giải thích cho Scott tác dụng của mấy thứ thuốc Rick vừa nói.

- Những viên con nhộng Nembutal màu vàng vàng có chứa chất pentobarbital. Còn Amital là những viên xanh có chất amobarbital.

- Rick nói có cả Tuinal. Thế nó là cái gì?

- À, đó là hợp chất của amobarbital và secobarbital – Kate đáp.

- Và tất cả đều phải có đơn của bác sỹ?

- Vâng, hoặc kiếm ngoài chợ đen. Cần gì là ở ngoài đó có tất.

Họ đã đến phố Charles và tìm thấy số nhà 97. Trèo mấy bậc thềm đá, họ bước vào một hành lang tối om, trên tường có treo một danh sách những người thuê nhà, Scott căng mắt ra nhìn và đã đọc được cái tên Lengel, như Rick đã nói.

- Chà! Thật nhẹ cả người khi thấy có tên Lengel trên bảng – Scott thở phào nói – Bởi... bây giờ tôi mới dám thú nhận, là nếu không có ai làm chứng về chuyện Claudia dùng ma túy thì chúng ta sẽ chẳng có cơ may nào để thắng cuộc.

Cùng ngày, luật sư hội đồng nghiệp đoàn Hoskins chuyển cho Scott lệnh triệu tập Kate. Một giai đoạn mới của trình tự tố tụng đã được hoàn tất: Người ta đã chọn xong ba thành viên hội đồng xét xử vụ bác sỹ Katherine Forrester.

Theo luật định, hai trong số ba thành viên đó phải là bác sỹ hoặc nhà phẫu thuật. Họ được chỉ định trong số 131 đại diện của giới y học trực thuộc hội đồng và những người này phải được hội đồng chấp nhận theo giới thiệu của các cơ sở y học và phẫu thuật. Còn thành viên thứ ba thì được lựa chọn trong số 37 người không thuộc giới y học và 37 người đó lại do thống đốc bang chỉ định. Lợi dụng quyền hạn đó, thống đốc bang có thể ban phát ân huệ cho những đồng minh chính trị và số bạn bè cánh hỏ của mình bằng cách phong cho họ một danh hiệu danh dự mà không cần phải đòi hỏi ở họ một khả năng đặc biệt nào hết.

Trong ba thành viên được lựa chọn, một người sẽ được chỉ định làm chủ tịch hội đồng.

Thành viên thứ nhất được chọn là Maurice Truscott, bác sỹ đa khoa về hươu, người có thâm niên cao nhất so với các bạn đồng nghiệp. Còn thành viên thứ hai thì căn cứ vào trường hợp tử vong của Claudia Stuyvesant, người ta đã chọn bác sỹ Gladys Ward, một bác sỹ phụ khoa 40 tuổi nhưng chuyên về sản và là người nổi tiếng nhất trong số các nhà phẫu thuật chuyên trị về chống ung thư ở phụ nữ.

Sau khi nghiên cứu danh sách 37 thành viên không phải bác sỹ, chủ tịch hội đồng chọn nhà doanh nghiệp đã thôi kinh doanh Clarence Mott,

người đã bán tất cả số bất động sản của mình cho Claude Stuyvesant. Chọn Mott, vị chủ tịch hội đồng đáng kính hy vọng sẽ gây được ơn huệ đối với Stuyvesant, và cũng nhằm mục đích ấy, ông chỉ định luôn Mott làm chủ tịch hội đồng xét xử.

Theo quy định pháp lý, người ta còn phải chỉ định thêm một đại diện của chính quyền. Bởi tiếng là những người sẽ cầm cân nảy mực cho công lý, nhưng mấy vị trong hội đồng xét xử có ông nào thông thạo về pháp luật đâu, cho nên cần phải có một vị đại diện chính quyền để khi quyết định về những vấn đề thủ tục hoặc chấp nhận một lời chứng chẳng hạn, thì còn có người biết đường mà làm. Nhưng tuy được trao quyền như một quan tòa, ông này lại không chủ trì các buổi họp cũng như không có quyền biểu quyết. Song mặc dù vậy, ông ta lại có thể phát huy ảnh hưởng của mình mạnh hơn một quan tòa. Cái tinh vi là ở chỗ, khác với tòa án bên ngoài, thủ tục xét xử của hội đồng nghiệp đoàn trong ngành y có phần mềm dẻo hơn, linh hoạt hơn, cho nên nó cho phép vị đại diện chính quyền tùy theo chủ định của mình, có thể ít hay nhiều thiên vị cho bên này hay bên kia.

Khi tin tức về phiên tòa xử vụ bác sỹ Forrester được báo cáo về văn phòng Bộ Y tế ở Albany[^][Thủ phủ của bang New York.], ở đây người ta liên hệ ngay văn phòng thống đốc để “xin ý kiến”. Một câu hỏi kín đáo được đưa ra và một câu trả lời thận trọng được đáp lại: “Việc ông Stuyvesant đã tài trợ cho cuộc bầu thống đốc bang vừa rồi không được làm ảnh hưởng tới việc lựa chọn đại diện chính quyền”.

Ấy là người ta phải trả lời thế để đề phòng tai vách mạch rừng nhờ có kẻ nào nghe thấy lại “xấu miệng” báo chính phủ thiên vị. Thế rồi bên trong họ mới lẳng lặng bảo nhau, tuy không nói trắng ra, nhưng ẩn ý thì đã rõ là đối với những người một lòng một dạ “trung thành” với chính phủ thì ông thống đốc thấy cần có sự quan tâm đặc biệt.

Theo luật lệ hiện hành, đại diện chính quyền phải được chọn trong số luật gia làm việc bên Bộ Y tế. Chớp cơ hội đó, thượng nghị sỹ Francis Cahill liền sử dụng ảnh hưởng chính trị của mình để đưa được luật sư Kevin, cháu của ông ta vào cái chân ấy trong vụ Stuyvesant.

Kevin Cahill là một luật sư ở độ tuổi ba mươi. Kiếm được một ghế ngồi ở Bộ Y tế cũng là nhờ thân thế ông bác thượng nghị sỹ của anh ta. Kevin làm việc chăm chỉ, cần mẫn, nhưng quả thực ngoài cái đó ra, anh ta không có gì nổi bật.

Đôi lúc ông bác Francis cảm thấy hối tiếc vì mình đã mất công vô ích cho đứa cháu chẳng có chí tiến thủ này. Ông đã hy vọng Kevin, noi gương nhiều luật sư trẻ khác, sẽ biết lợi dụng cơ hội mình đang làm việc cho cơ quan nhà nước để tích lũy kinh nghiệm, tạo ra những mối quan hệ thân quen và chỗ dựa tốt để sau này ra mở một văn phòng riêng. Bởi kinh nghiệm cuộc đời đã cho ông hay: công việc trong cơ quan nhà nước thường có thể là một cái cầu nhảy hữu hiệu để giúp cho các con gà nòi vươn xa hơn trong sự nghiệp của mình, ở New York cũng như ở Washington.

Nhưng thật thất vọng biết bao cho ông bác Francis vì anh luật sư trẻ Kevin chẳng tỏ ra có chút tham vọng nào hết. Vì thế, khi đã vận động được cho cháu mình cái chân đại diện chính quyền trong vụ Forrester – mà trong giới chính trị người ta coi đó là “vụ Stuyvesant” ông liền cho gọi Kevin tới cùng mình ăn sáng.

- Kevin, khi mẹ cháu còn sống trên cõi đời này, ta chưa bao giờ nói với mẹ cháu một lời một tiếng về chuyện của cháu, nhưng bây giờ thì đã đến lúc bác cháu ta cần phải nói chuyện với nhau như giữa cánh đàn ông. Vì vậy bác phải thẳng thắn nói với cháu rằng cháu đã làm ta vô cùng thất vọng.

- Cháu làm sao hả bác? – Kevin sững sốt hỏi.

- Bác hy vọng đến cái tuổi này của cháu, lẽ ra cháu đã phải rời khỏi cái chân làm việc nhà nước để ra mở văn phòng riêng rồi. Nhưng bác thấy cháu chẳng tỏ ra đoái hoài tới cái việc ấy một tí nào cả.

- Thừa bác Francis, cháu yêu công việc hiện nay của cháu –Kevin gắng giải thích – Cháu nghĩ với công việc đó, cháu đã giúp được phần nào vào việc bảo vệ sức khỏe cho người dân New York.

- Mẹ kiếp! – Ông Francis bắt đầu bực tức – Một cái chân ngồi ở bàn giấy tự nó đâu phải là mục đích! Nó chỉ là một phương tiện, một phương

tiện thôi cháu hiểu chưa, để tạo ra những quan hệ sau đó lập ra một văn phòng riêng!

- Cháu chẳng cần gì đến cái văn phòng riêng ấy – Kevin cãi – Cháu muốn ở nguyên chỗ cháu đang ở, làm công việc cháu đang làm, và sau này nếu có điều kiện thì phụ trách văn phòng đó.

- Thật nực cười! – Ông bác phần nộ kêu lên – Này, cháu hãy nghe đây. Ta đã dùng ảnh hưởng cao nhất của ta để giành được cho cháu chân đại diện nhà nước trong vụ Stuyvesant. Vậy thì cháu đừng có mà hất tuột nó xuống đất! Ta đã nghe nói đích thân Stuyvesant sẽ dự các phiên tòa. Thực ra thậm chí theo nguồn tin chắc chắn ta còn nghe nói là nếu không chỉ vì để lấy lòng ông ta thì phiên tòa này sẽ chẳng cần phải mở ra.

- Cháu đã đọc báo cáo của uỷ ban điều tra – Kevin bác lại – Dù thế nào phiên tòa ấy cũng sẽ được mở.

- Mở hay không mở, cháu cũng hãy nghe ta! Cháu muốn một ngày nào đó sẽ trở thành trưởng phòng, muốn báo đáp công lao ta đã làm vì cháu? Vậy thì ta cho cháu một lời khuyên: Trong những phiên tòa sắp tới, mỗi một quyết định của cháu, cháu phải coi nó giống như một phán xét của tòa án tối cao. Cháu phải tỏ được cái uy của luật pháp, phải tỏ ra mình nắm rất vững công việc, nhưng có một điều mà cháu không thể quên, đó là đừng bao giờ... đi ngược lại với lợi ích của Stuyvesant. Ta muốn ông ta sẽ để ý đến cháu, tất nhiên là theo chiều hướng tốt. Bởi khi nào có một chỗ trống mà cháu muốn, ta hy vọng sẽ có thể nhờ cậy vào ông ta. Nói tóm lại, nếu cháu muốn một chỗ nào, thì cháu hãy tìm cách chiếm lấy nó. Cháu hiểu ta muốn nói gì rồi chứ.

- Hoàn toàn hiểu, thưa bác.

- Khi nào cháu đến New York để dự phiên tòa, cháu hãy nhớ rằng không chỉ có bác sỹ Forrester là người bị xét xử. Mà chính cháu cũng là người bị người ta “xem xét” đó!

Khi ba thành viên của hội đồng xét xử và đại diện nhà nước đã được lựa chọn xong thì cũng là lúc luật sư Albert Hoskins đã sẵn sàng để vào

cuộc.

Vì chưa bao giờ Kate Forrester có chuyện dính dáng tới chốn “tụng đình” nên Van Cleve thấy nhất thiết phải giúp cô làm quen với những điều “tinh tế” trong cơ chế vận hành của nó. Kate cũng vậy, cô thấy cần phải giúp anh hiểu được tính phức tạp trên góc độ y học của sự việc.

Để không làm ảnh hưởng tới Rosie Chung mà giờ giấc khá thất thường do yêu cầu của công việc, Scott đề nghị Kate tới nhà anh để chuẩn bị cho việc bào chữa. Scott ở cả lầu bốn của một ngôi nhà được xây dựng từ những năm sáu mươi. Nghe thế tưởng oai nào ngờ khi bước chân vào căn hộ của anh, Kate đã hết sức ngạc nhiên khi thấy hóa ra nó chỉ là một căn lầu có chiều rộng chừng bốn mét. Nhưng bù lại, nó có chiều dài đủ để chia thành một “buồng khách” trông ra một khu vườn, một ngăn bếp nhỏ và một buồng ngủ.

Để khỏi mất thời giờ nấu nướng, Scott đã mua mấy chiếc bánh mỳ kẹp, nhưng ngược lại khi pha cà phê bằng một cái ấm hàng ngoại nom khá lạ mắt, anh đã làm cái công việc đó với một vẻ trịnh trọng, cầu kỳ hiếm thấy.

Để chắc dạ, họ ngồi vào ăn trước khi làm việc. Nhưng vừa được mấy miếng, Scott đã đứng dậy đi đi lại lại trong phòng và vừa đi vừa nói:

- Trước hết, cô hãy quên đi tất cả những cảnh xử án mà cô vẫn thấy chiếu trên ti vi hay trong rạp chiếu bóng. Việc ra trước hội đồng nghiệp đoàn không giống như trong một tòa án. Có luật sư không? Có! Người làm chứng? Cũng có! Nhưng thay cho thẩm phán là một đại diện chính quyền, người này sẽ điều khiển phiên tòa. Và tất nhiên, ở chỗ bồi thẩm đoàn là một hội đồng gồm ba người, họ sẽ quyết định về việc của cô.

- Thế càng tốt!

- Không, cô nhầm rồi. Luật lệ ở đây không giống nhau. Tức là với một nhân chứng không có lợi, thì trước một tòa án, tôi có quyền từ chối và điều đó có khi được tòa chấp nhận. Nhưng ở đây thì khác. Người xử cô không phải là những bồi thẩm lựa chọn từ những công dân, mà chính là từ những đồng nghiệp của cô. Thế mà hiện nay, nghề y của cô lại đang bị công kích từ

phía. Đâu đâu người ta cũng kêu ca rằng bây giờ các bác sỹ đều làm việc quá tải do chân trong chân ngoài, họ quá ham kiếm tiền, họ ít nghĩ đến người bệnh mà quan tâm nhiều hơn tới ô tô nhà lầu, tới những chuyến tiếng là đi hội thảo nhưng thực ra chỉ là những chuyến đi nghỉ mát không mất tiền.

- Điều đó đâu có đúng với tất cả các bác sỹ! – Kate kêu lên.

- Đành thế, nhưng đó là những gì người ta tin. Tin đến nỗi mà ngay các bác sỹ cũng có cảm giác mình là đối tượng thường xuyên bị chỉ trích. Họ phải tự bảo vệ mình chống lại dư luận chung, chống lại các phương tiện thông tin đại chúng và chống ngay chính các bạn đồng nghiệp của họ, những người chuyên chơi cái trò gắp lửa bỏ tay người. Nhưng rủi thay...

- Rủi thay là tôi cũng nằm trong số người bị kết tội đó – Kate cay đắng nói.

- Đúng thế.

Kate lặng lẽ gật đầu, trong lòng thầm nhủ phải chăng Scott phác lên bức tranh tăm tối này là để chuẩn bị tư tưởng cho mình sẵn sàng đón nhận thất bại.

- Dần dà cô hãy giúp tôi nắm được từng chi tiết trong hồ sơ của Claudia Stuyvesant. Nhưng trước đó, cô cho tôi biết cả Rosie Chung và cô, các cô có biết được tí gì hay hay về hai bác sỹ có chân trong hội đồng xét xử nay mai.

- Tôi đã nghiên cứu danh mục các bác sỹ trong bang New York và...

- Danh mục bác sỹ?

- Phải. Đó là danh sách tất cả các bác sỹ và các nhà phẫu thuật trong bang kèm theo lý lịch của họ. Như họ đã qua các trường đại học nào, chuyên ngành của họ ra sao, họ đã làm việc ở những bệnh viện nào, và công trình tác phẩm của họ có những gì...

- Tóm lại là sự nghiệp y học của họ, nếu tôi hiểu đúng. Vậy về Truscott, cô đã nắm được những gì?

- Trung học City, đại học y Cornell, nội trú ở bệnh viện Bellevue rồi bệnh viện Lenox Hill. Mở phòng khám từ năm 1963. Không có chuyên môn

cũng như khả năng gì đặc biệt. Khi tôi gọi đến chỗ ông ấy thì chị thư ký bảo ở đây không nhận thêm khách nữa. Ông ấy sắp sửa về hưu.

- Những loại người này tôi không ưa lắm – Scott nói – Bởi chắc cô đã biết các vị có tuổi này thường thế nào rồi. Họ luôn luôn nuôi tiếc quá khứ, chê bai lớp đàn em, luôn luôn lải nhải cái thời của họ sao mà khó khăn thế, còn bây giờ thì lũ trẻ thật sướng hơn tiên.

- Nhưng mặt khác, nếu đã học trung học City thì chắc ông ta thuộc tầng lớp bình dân và ít nhiều ông ta cũng sẽ có thiện cảm đối với những bác sỹ trẻ đã phải bươn chải để đi lên.

- Hãy cho là như thế và chúng ta xếp ông vào loại trung lập. Bây giờ ta qua bác sỹ Ward, cô biết gì về bà ấy?

- Harvard College, đại học y ở Yale, chuyên gia về sản khoa, phụ khoa và ung thư học. Làm việc ở bệnh viện phụ sản Saint Luke's, và cả bệnh viện Bắc ở đảo Long. Tác giả của hai cuốn sách và một số bài báo. Theo tôi được biết thì bà ấy có chân trong phong trào bảo vệ quyền của phụ nữ.

- Rất tốt! – Scott thú vị kêu lên.

- Tôi thì ngược lại – Kate nói.

- Với quá trình làm việc và kinh nghiệm của bà ấy, rồi với thời gian tham gia phong trào bảo vệ quyền phụ nữ, tôi nghĩ dù sao bà ấy cũng không ngồi khoanh tay chịu để cho người ta phỉ báng một đồng nghiệp nữ về cái tội mà người ấy không phạm phải.

Kate khẽ gật đầu.

- Vì muốn chuyên sâu hơn về khoa sản – Kate nói – Rosie Chung đã có lần dự một buổi nói chuyện của Gladys Ward. Với đám thánh giả sinh viên và bác sỹ nội trú, tất nhiên gồm toàn nữ, bà ấy đã không giấu giếm mỗi thiện cảm của mình đối với sự nghiệp của phụ nữ. Nhưng bà ấy cũng khẳng định những đòi hỏi của mình đối với họ còn đòi hỏi khắt khe hơn là đối với nam giới cũng trong những hoàn cảnh tương tự. “Khi một người da đen hay một người Do Thái phạm phải một lỗi lầm gì đó – Bà ấy nói – thế là cả cộng

đồng của họ bị kết tội. Đối với phụ nữ chúng ta tôi nghĩ rằng điều đó cũng xảy ra đúng như vậy”.

- Đúng là một bài diễn văn đầy tính chiến đấu – Scott nhận xét.

- Và cũng đúng là một phụ nữ giàu cá tính – Kate bổ sung.

Scott cầm bút cẩn thận vẽ một dấu hỏi to tướng ở trước cái tên Gladys Ward.

Rồi anh bắt đầu hướng dẫn cho Kate cách xử sự như thế nào khi dự phiên tòa. Sau đó thấy buổi làm việc bữa nay đã tạm đủ, anh gọi taxi để đưa Kate về nhà.

*

Cầm tách cà phê trong tay, Scott lần lượt đọc những tài liệu do luật sư Hoskins cung cấp: bản sao những ghi chép của Kate trong hồ sơ Claudia, gồm từng quyết định, từng đơn thuốc; kết quả xét nghiệm máu mà Kate yêu cầu; ghi chép của bà Cronin về những dấu hiệu chủ yếu của người bệnh; và sau đó là những cố gắng cuối cùng để cứu Claudia mà không phát hiện cô bị chảy máu trong; rồi để kết thúc hồ sơ là báo cáo mổ khám nghiệm tử thi kết luận về nguyên nhân tử vong của cô gái trẻ.

Trong hồ sơ, Scott còn thấy cả một lá thư của bác sỹ Troy khen ngợi Kate. Tuy lời lẽ rất đáng khích lệ và có lợi cho Kate, nhưng dù sao nó cũng chỉ như một cái vỗ vai thân mật, một biểu hiện niềm tin của ông bác sỹ già và những lời động viên chân thành của ông đối với Kate.

“Giá như Kate có được sự ủng hộ của tất cả các bạn đồng nghiệp?” – Scott thầm nghĩ. Ở đây anh không nói các bác sỹ nội trú và các bác sỹ trẻ, họ thì dứt khoát là ủng hộ Kate rồi, kể cả bà Cronin và Beathard mà lời chứng của họ đã xác nhận những lời khai của Kate. Mà Scott muốn nói tới lớp bác sỹ có tuổi và có uy tín kia. Scott phải làm thế nào để tranh thủ được họ, thuyết phục được họ ra làm chứng có lợi cho Kate. Nhưng cho đến lúc này, chưa một người nào trong số đó nhận lời ra làm chứng để giúp đỡ Kate cả.

Trong khi suy nghĩ, Scott chợt nhớ tới một lời nói của tổng thống John F. Kennedy: “Thành công thì có hàng trăm hàng nghìn người nhận mình là bố, còn thất bại thì nó chỉ là một đứa trẻ côی cút bơ vơ”. Chưa bao giờ Scott thấy lời nói ấy sao mà đúng thế.

Đọc đi đọc lại tập tài liệu, Scott đi tới kết luận: bệnh án của Claudia Stuyvesant chính là con chủ bài trong việc bào chữa của anh, song nó cũng chính lại là chỗ dựa rất mong manh của anh.

Trước hội đồng, Kate không được phép cứ đơn giản đọc hồ sơ ấy, mà chỉ thỉnh thoảng người ta cho phép cô xem lại để nhớ. Còn khi trình bày thì cô phải tự trình bày bằng chính những lời của cô. Trong khi đó thì lúc thẩm vấn, Hoskins lại có thể tự do thoải mái đọc những đoạn trích trong hồ sơ để đối chiếu, để vắn vẹo nhằm gây khó dễ cho Kate. Ông ta có thể đặt vấn đề nghi ngờ, hoặc đưa ra tranh cãi những quyết định và cách cứu chữa trong đêm ấy của cô. Với một nhân chứng non nớt chưa có tí kinh nghiệm nào thì một công tố viên già đời chẳng khó khăn gì cũng có thể quay cho nhân chứng ấy trước nói một đằng, sau nói một nẻo. Hoskins, với mười bảy năm trong nghề, là một công tố viên lão luyện. Lần này, hy vọng ở những lợi lộc sẽ được Stuyvesant ban phát nếu ông ta thắng kiện, Hoskins chắc chắn sẽ giở đủ ngón nghề ra để huỷ hoại Kate.

Nặng nề nhất trong tập tài liệu đối với Kate là bản báo cáo khám nghiệm tử thi. Ngay cả khi Scott thuyết phục được nhiều bác sỹ ra làm chứng cho Kate, họ cũng khó có thể giải thích được một cách thỏa đáng những kết luận của bác sỹ pháp y. Bởi có một điều đã rõ ràng là nếu chẩn đoán được đây là một ca mang thai ngoài dạ con thì việc mỗ kịp thời cho cô gái sẽ có thể cứu sống được cô ấy.

Tuy vậy Scott cũng có một con chủ bài quý giá trong tay là Rick Thomas. Chỉ riêng sự xuất hiện của anh ta thôi cũng sẽ tự gây một cú sốc thực sự cho Hoskins, các thành viên hội đồng xét xử và cho chính bản thân Stuyvesant. Hơn nữa, anh ta sẽ tiết lộ việc Claudia nghiện ma túy, một chi tiết hết sức quan trọng có khi làm lật ngược vụ án.

Scott chợt nhớ, như mấy ngày nay anh vẫn làm, là sáng mai anh phải gọi điện cho Rick. Anh làm thế không phải chỉ để báo cho cậu ta biết chính xác ngày mở phiên tòa; nhưng cái chính là anh muốn biết chắc chắn cậu ta sẽ không chuồn mất mà vẫn sẵn sàng ra làm chứng trước hội đồng.

Scott vẫn luôn luôn bị giày vò bởi ý nghĩ muốn tìm được một bác sỹ thực hành xuất sắc nào đó để mời ông ta ra làm chứng cho Kate, và trước hội đồng ông ta sẽ xác nhận những quyết định của Kate trong đêm hôm ấy là hoàn toàn đúng đắn.

Người anh thấy có khả năng nhất là bác sỹ Solomon Freund. Bởi theo như Kate kể lại, Freund chính là người mấy tuần trước đã hăng hái bênh vực cho cô. Ngoài ra vừa nhận quyết định về hưu, từ nay bác sỹ Freund sẽ không bị trói buộc gì về nghĩa vụ đối với Bệnh viện Thành phố cũng như với giám đốc Cummins.

*

Sáng hôm sau, bước vào phòng làm việc của bác sỹ Solomon Freund, Scott thấy ông đang gỡ những tấm bằng của ông treo trên tường. Hai mươi sáu ô chữ nhật sẫm màu còn trơ lại trên mấy bức tường trống trơn, đó là dấu vết còn lại của một con người đã dành bao năm tháng của cuộc đời mình để tận tụy phục vụ cho bệnh viện. Một cảm giác khâm phục xen lẫn ngậm ngùi bỗng nhen lên trong Scott.

- Nào xuất sắc, nào lỗi lạc... – vừa gỡ tấm bằng, Solomon Freund vừa làu bàu nói – cả cái mớ ngôn từ đẹp đẽ ấy rút cuộc chỉ để nói: “Này ông già, đã đến lúc ông về vườn rồi đấy!” Hừ! Chẳng cần nói thì ta đã hiểu! – Chợt quay lại, ông trông thấy Scott – Chào, anh bạn trẻ, tôi có thể giúp gì được anh?

- Tôi là luật sư, thưa ông – Scott tự giới thiệu.

- A! Sứ giả của tử thần. Tôi đã làm gì nên chuyện? Hay có một bệnh nhân nào được tôi điều trị cách đây bốn chục năm, nay bỗng tự nhiên bị nhức đầu nên đã phát đơn kiện?

- Tôi đến để xin được ông giúp đỡ trong vụ Kate Forrester.

- Sự giúp đỡ của tôi? Phải nói tôi rất có thiện cảm đối với cô bác sỹ trẻ ấy, nhưng tôi thì còn làm được gì để giúp đỡ cô ấy.

- Thú thực là mấy ngày nay tôi vẫn chưa tìm được một bác sỹ nào có đủ uy tín để ra làm chứng bảo vệ cho Forrester.

- Tất nhiên rồi. Đó là lỗi của Cummins. Ông ấy đã nói gần nói xa rằng, bất kỳ ai, nam hay nữ, hễ ra làm chứng cho thân chủ của anh, thì người ấy sẽ không thể thăng tiến được ở đây đâu. Và lại dù sao thì cũng không thể trách cứ ông ấy được. Ông ấy còn phải bảo vệ bệnh viện của mình chứ. Đó là một trong những lý do khiến tôi quyết định nghỉ hưu. Bây giờ nghề thuốc đã không còn như trước nữa. Ở cái thời của tôi, người ta quan tâm trước hết đến người bệnh, rồi sau đó mới đến tất cả các cái khác. Tất nhiên ở thời đó, người ta có thể rút lui và sống một cuộc đời với món tiền mà bây giờ chỉ đủ cho một bác sỹ chi ra để mua bảo hiểm hàng năm. Giữa khoản bảo hiểm, tiền đóng góp tuổi già và tiền thù lao do nhà nước quy định, nghề thuốc bây giờ đã trở thành một doanh nghiệp để sản xuất tiền. Thật không chịu nổi. Không chịu nổi!

Scott lắng nghe một cách kính cẩn bản “trường thoại” của vị bác sỹ già ấy.

- Thừa bác sỹ – Anh nói – tôi mong ông làm chứng cho Kate Forrester là cô ấy không hề có một sự lơ là thiếu trách nhiệm nào trong việc cứu chữa cho Claudia Stuyvesant.

- Chắc anh đã biết tôi là bác sỹ khoa thần kinh.

- Không một bác sỹ phụ khoa nào nghĩ rằng họ có thể giúp đỡ gì cho Forrester – Scott thú nhận.

- Điều đó không làm tôi ngạc nhiên. Bởi làm chứng để bào chữa cho Forrester cũng có nghĩa là nếu ở vào địa vị cô ấy, người ta cũng sẽ làm đúng như cô ấy đã làm và như vậy, Claudia Stuyvesant cũng sẽ phải chịu đúng số phận ấy. Không một bác sỹ nào lại sẵn sàng thừa nhận điều đó.

- Vâng, và chính vì lý do đó nên tôi mới cố tìm một bác sỹ có tiếng tăm để ủng hộ bác sỹ Forrester.

Lờ đi lời cầu khẩn của Scott, Solomon Freund lại bắt tay vào việc xếp sách thành hai chồng, một chồng để mang đi Florida, còn một chồng để lại tặng Bệnh viện Thành phố.

Hiếu rằng mình đã thất bại, Scott chào rồi quay lui. Nhưng vừa ra tới cửa, anh đã nghe thấy có tiếng Freund gọi giật lại:

- Này, chàng luật sư trẻ! Bao giờ thì... cái phiên tòa quái quỷ ấy bắt đầu?

- Thưa ông, vào thứ hai – Trong lòng Scott chột dấy lên chút hy vọng.

- Thứ hai à... Thật đáng tiếc!

- Sao ạ?

- Sáng thứ hai, tôi đã phải lên đường đi Florida nghỉ mát. Hành lý, rồi vé vùng các thứ đã sẵn sàng hết cả rồi. Vả lại, Netlie, bà nó nhà tôi từ lâu đã chờ đợi mãi cái ngày ấy cho nên lần này thì tôi không thể lỗi hẹn với bà ấy được. Chắc anh đã biết, làm vợ một ông bác sỹ thật chẳng dễ chịu chút nào.

Lại một lần nữa thất vọng vì lời từ chối khéo ấy, nhưng Scott vẫn nán chờ xem ông bác sỹ còn nói gì nữa. Rõ ràng là ông ấy đang đấu tranh tư tưởng về việc giúp đỡ Forrester. Hơn nữa, phép lịch sự tối thiểu cũng đòi hỏi anh phải nghe cho hết những lời tự biện bạch của ông ta.

- Hồi đầu, khi tôi còn nội trú, Netlie đã quen dần với chờ đợi và thất vọng. Những giờ giấc co giãn cao su, những ca cấp cứu dường như bất tận... và tôi cứ luôn miệng hứa: “Em yêu, khi nào mà anh có khách riêng, thì mọi sự nhất định sẽ phải khác đi”. Nó đã khác đi thật. Nhưng khác đi thế nào, anh có biết không? Khác đi theo chiều hướng xấu! Để có một phòng khám riêng, một bác sỹ trẻ cần phải có thời gian của riêng mình, cả ngày lẫn đêm. Và thế là lại vẫn những lời hứa lỗi hẹn, những thất vọng. Có lẽ anh nghĩ cùng với danh tiếng, tình hình sẽ sáng sủa hơn ư? Không phải, hoàn toàn không phải thế! Khi anh là giáo sư y khoa, các đồng nghiệp sẽ gọi anh để hỏi một ý kiến nào đó và anh lại phải mất công nghiên cứu xem xét để đáp ứng yêu cầu của họ. Thế là tôi lại hứa với vợ: “Hãy tin anh đi, khi nào mà anh về nghỉ...” Lần này chẳng buồn giận làm gì cho mất công, vợ tôi chỉ

cười đáp: “Em sẽ tin anh khi nào em đã ngồi lên trên máy bay còn bây giờ thì không”. Chính Netlie đã tự tay mua vé và thu xếp tất cả để sáng thứ hai đi. Hơn nữa, ô tô chở đồ đạc cho nhà tôi cũng đã lên đường rồi và chúng tôi cần phải có mặt ở Florida để nhận đồ.

- Tôi hiểu, thưa bác sỹ.

- Không, anh chẳng hiểu cái gì hết! – Đột nhiên ông bác sỹ già bùng lên sự giận dữ – Anh tưởng khi trả lời “không” với anh và với Forrester, tôi sung sướng lắm hả? Không, nhưng tôi chẳng còn sự lựa chọn nào hết. Tôi đã hứa danh dự với Netlie và lần này thì tôi không thể để bà ấy thất vọng. Hơn nữa, anh thì biết cái trò kiện tụng ấy nó diễn ra như thế nào rồi. Tôi đã có lần làm chứng cho một vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm. Tôi ra tòa, người ta hẹn đến phiên sau. Phiên sau đến, họ lại hẹn phiên sau nữa, cứ như thế năm lần bảy lượt đến nỗi tôi đã phải phát ngán. Tôi rất lấy làm tiếc, anh bạn trẻ ạ, nhưng tôi không thể giúp gì được anh hết.

Scott hiểu rằng cuộc gặp đã kết thúc. Tuy có để lại số máy nhưng ra đến cửa anh đã gạch tên bác sỹ Freund, cái tên cuối cùng trong danh sách các nhân chứng của anh.

Sau thất bại lần này, anh chỉ còn có thể trông cậy vào sự cương quyết của Kate với tư cách là nhân chứng, vào sự khôn khéo trong nghề luật của anh, và vào... Rick Thomas.

Còn trước mắt trong lúc này là anh phải chuẩn bị cho Kate có đủ bản lĩnh về mọi mặt để nay mai ra trước hội đồng, cô có thể đương đầu với đủ mọi thứ “hỏa lực”.

*

Sau khi Kate đã ngồi xuống, Scott bắt đầu nói:

- Với tư cách là nhân chứng, người ta sẽ yêu cầu cô chứng nhận các sự kiện. Cô hãy thuật lại những gì đã xảy ra, những gì cô quan sát thấy và những gì cô đã làm, chỉ có thể thôi, không hơn không kém. Và chú ý trước hết là đừng có đi trước vấn đề.

- Tôi hiểu, nghĩa là tôi chỉ trả lời những gì người ta hỏi, mà không thêm không bớt gì hết.

- Còn hơn thế nữa kia. Ngay cả khi Hoskins bóp méo câu trả lời của cô, cô cũng đừng tranh luận với ông ấy. Nếu không, cô sẽ có vẻ là một phụ nữ dễ xúc động và căng thẳng, chứ không phải là một bác sỹ trầm tĩnh, thông minh và thông thạo nghề nghiệp – Thấy Kate gật đầu, Scott nói – Tốt! Nếu cô muốn, chúng ta sẽ diễn tập một đoạn nho nhỏ. Giả thử tôi là Hoskins và giờ là lúc cô cho mời Briscoe tới trong đêm hôm ấy, tôi sẽ hỏi “Bác sỹ, điều gì đã thúc đẩy bác sỹ phải cho mời một đồng nghiệp tới?”

Nhập vai là một nhân chứng, Kate nói:

- Triệu chứng của người bệnh không rõ rệt, và ngờ rằng những cơn đau của người ấy có thể là do một nhiễm khuẩn bên trong, nên tôi nghĩ một bác sỹ phẫu thuật có thể sẽ biết có cần phải mổ hay không.

- Cô chờ đợi gì ở bác sỹ Briscoe?

- Khi tôi cho anh ấy biết những thông tin tôi có, tôi hy vọng anh ấy cũng sẽ tự mình khám cho bệnh nhân.

- Tại sao?

Câu hỏi ấy làm Kate bối rối, bởi cô nghĩ điều đó thì có gì mà phải hỏi.

- Tại sao ư? Tại vì tôi muốn biết ý kiến của anh ấy.

- Nếu tôi hiểu đúng thì có phải bác sỹ nghi ngờ nhận xét của mình không? – Scott vặn lại Kate, y như cách một ông công tố vẫn hay làm.

- Tôi không “nghi ngờ” nhận xét của tôi! – Kate cãi – Nhưng những quan sát của tôi và những kết quả xét nghiệm chưa cho phép tôi đưa ra một chẩn đoán. Tôi muốn được tin chắc là mình đã dự kiến mọi khả năng.

Scott vớ ngay lấy câu nói hớ đó:

- Vậy là bác sỹ nhận bác sỹ đã không thể dự kiến được mọi khả năng?

- Tôi chẳng nhận điều gì như thế hết! – Kate kêu lên, giọng có vẻ hơi gay gắt – Đối mặt với một ca bệnh chưa rõ ràng, tôi muốn có thêm ý kiến

của một bác sỹ khác. Đó là điều chúng tôi vẫn thường làm trong những trường hợp tương tự... – Scott không nói gì. Còn Kate, sau một vài giây im lặng cô nói tiếp, giọng đã phần nào dịu bớt đi – Có vẻ như tôi nói hơi quá, phải không anh?

- Đúng – Scott gật đầu đáp – Tốt nhất là cô chỉ trả lời: “để có thêm ý kiến thứ hai”, tất cả chỉ gọn lỏn có thế. “Để có thêm ý kiến thứ hai”, đó là điều y học cho phép. Ngoài ra cô cũng không nên nói “những khả năng không dự kiến”.

Kate gật đầu, kiên quyết không để mình bị mắc bẫy nữa.

- Chúng ta tiếp tục nhé – Scott nói – Bác sỹ, chuyện gì đã xảy ra khi bác sỹ Briscoe tới?

- Tôi nói lại với Briscoe những quan sát của tôi và cho anh ấy xem những kết quả xét nghiệm. Briscoe đã tự mình khám và cũng đi đến kết luận như tôi.

- Kết luận ra sao?

- Cho đến khi nào những triệu chứng trở nên rõ rệt thì không có gì phải làm ngoài việc truyền dịch cho người bệnh, làm đi làm lại những xét nghiệm và theo dõi những dấu hiệu chủ yếu.

- Và sau đó?

- Sau đó, tôi gửi một mẫu máu mới tới phòng thí nghiệm để đo đếm huyết cầu, thử tốc độ đông lắng và phân tích bằng chất điện phân. Rồi tôi phải săn sóc các bệnh nhân khác. Và lại... – Kate chợt ngừng lời – Tôi lại cầm cờ chạy trước ô tô rồi, phải không anh?

- Phải – Scott nói – Đó là thói thường của con người, giống như một khuynh hướng tự nhiên, nảy sinh từ một ý nghĩ ngây thơ cho rằng mình càng nói sự thật bao nhiêu thì người ta càng tin mình bấy nhiêu. Cô cần phải học cách tự kiểm chế, chúng ta trở lại nhé. Briscoe tới, bác sỹ cho thử một mẫu máu mới, rồi chạy đi săn sóc các bệnh nhân khác... Hoskins có thể hỏi “Bác

sỹ, từ lúc bác sỹ gửi mẫu máu đi cho đến khi nhận được kết quả, khoảng thời gian ấy mất độ bao nhiêu?”

- Khoảng hai giờ. Có lẽ hơn một tý.

- Thế mà trong hơn hai giờ ấy, cô đã chẳng làm gì để giúp đỡ bệnh nhân?

- Tôi còn hàng chục người bệnh nữa cũng đang cần được chăm sóc! – Nhận thấy mình lại to tiếng, Kate ngượng ngùng xin lỗi – Đấy, tôi lại tranh cãi với anh rồi.

- Đúng. Tôi nhắc lại câu hỏi: “Vậy là trong hơn hai giờ ấy, bác sỹ đã chẳng làm gì để giúp đỡ bệnh nhân?”

- Bà y tá Cronin tiếp tục theo dõi những dấu hiệu chủ yếu... Chừng nào mà chưa có một báo cáo mới của phòng xét nghiệm hay một sự tiến triển của những dấu hiệu chủ yếu, thì chừng ấy mọi điều trị sẽ tỏ ra nguy hiểm – Thấy Scott lắc đầu, Kate vội nói – Tôi hiểu lẽ ra tôi phải nói: Chúng tôi đã làm tất cả những gì phải làm cho bệnh nhân lúc đó, tức là truyền dịch cho người bệnh và giám sát những dấu hiệu chủ yếu.

- Rất tốt rồi đó. Rõ ràng, chính xác, và hết sức chú ý là đừng có tạo cho Hoskins cơ hội để ông ta xông vào cô như một con cáo trông thấy con mồi.

Kate gật đầu mỉm cười:

- Thì ít ra tôi cũng phải học được một cái gì chứ.

- Đúng. Và xin lỗi vì đã nghiêm khắc với cô. Nhưng rồi sau này cô sẽ thấy làm thế là cần thiết.

Giữa lúc ấy có tiếng chuông điện thoại réo. Cáu kinh vì bị quấy rầy không đúng lúc, Scott nhắc máy.

- A lô! Tôi Van Cleve đây! – Giọng anh lộ vẻ bức tức.

- Chào, anh bạn trẻ – Giọng bác sỹ Freund vang lên ở đầu dây – Không làm gì mà phải hét to lên như thế! Anh hãy chào tôi một câu nghe cho thật dễ chịu nào.

- Chào bác sỹ – Scott ngượng nghịu nói.

- Anh nghe tôi nhé. Tôi đã nói chuyện lại với Netlie. Hình như bà ấy đã biết vụ Stuyvesant qua ti vi. Bà ấy trả lời tôi chính xác như sau: “Sau năm mươi một năm, lẽ nào chúng ta lại không thể bỏ ra vài ngày để giúp đỡ cho cô bác sỹ trẻ đẹp ấy”.

- Hoan hô ông bà bác sỹ! – Scott reo lên – Thế còn việc chuyển nhà thì sao?

- Cậu em bà Netlie còn ranh ma hơn tôi nhiều. Cậu ấy đã lui về nghỉ ở Florida từ mấy năm nay và cậu ấy sẽ nhận đồ hộ chúng tôi. Vậy nếu anh muốn tôi ra làm chứng cho anh thì câu trả lời của tôi là: đồng ý.

- Thật tuyệt vời! Tôi không biết nói thế nào để cảm ơn bác sỹ.

- Đừng cảm ơn tôi, mà hãy cảm ơn Netlie. Chắc chắn là bà ấy sẽ yêu cầu anh và Kate Forrester sau này sẽ có một quà tặng gì đó cho một cơ sở điều trị bệnh nhân bị liệt về não. Đó là việc bà ấy ưa thích mà! Bây giờ hãy cho tôi biết bao giờ anh muốn gặp tôi, thế nào mà tôi chẳng phải liếc qua hồ sơ một tý.

- Ngày mai tôi sẽ gọi lại cho ông, thưa bác sỹ.

Sau khi đặt máy, Scott quay lại phía Kate với khuôn mặt rạng rỡ.

- Freund nhận lời làm chứng cho cô rồi.

- Ông ấy quá tử tế với tôi trong khi tôi chỉ là một người xa lạ với ông ấy.

- Tôi nghĩ trong con mắt ông ấy thì không một bác sỹ trẻ nào lại hoàn toàn xa lạ. Thôi, chúng ta tiếp tục đi. Từ giờ đến thứ hai, chúng ta cũng chẳng còn mấy nỗi nữa.

Chiếc thang máy cũ kỹ Scott đã một lần đi, đưa anh và Kate lên đến tầng có văn phòng hội đồng nghiệp đoàn. Vừa bước ra khỏi cabin, hai người trông thấy Albert Hoskins cũng đang đi tới phòng họp.

Hoskins tiếp hai người với vẻ niềm nở thái quá:

- A, Van Cleve! Và đây là bác sỹ Forrester, tôi đoán thế.

Vừa mỉm cười với Kate, ông ta vừa thử đánh giá xem cô có thể thuộc loại nhân chứng nào. “Rất đẹp”, ông thầm nghĩ – một nhận xét chẳng đáng gì tới tư cách của một nhân chứng, nhưng rất dễ bị tổn thương, vì cứ nom đôi mắt xanh tuyệt đẹp của cô ngược nhìn ông thì ông khắc biết.

- Hội đồng đã đến đủ cả – Hoskins nói – Xin phép các vị, chúng ta có thể bắt đầu.

Một cách lịch sự, Hoskins né người sang bên để mời Kate vào trước.

Phiên tòa ở đây khác với những gì Kate hình dung. Cũng là một thứ tòa án, nhưng nó khiêm tốn hơn tuy đáng dấp vẫn hao hao như thế. Căn phòng không chỉ hẹp mà cách bài trí của nó khiến người ta cảm thấy ngột ngạt, nặng nề.

Ba cái bàn dài quây thành hình chữ U, mà ở cạnh đáy của nó, bốn chiếc ghế được xếp thành hàng ngang, ba chiếc kê liền nhau, còn một chiếc thì hơi tách ra một tý. Ở giữa vòng chữ U, người ta đặt một chiếc ghế dài để dành cho các nhân chứng, ở một góc phòng, kê gần tường là một chiếc bàn có đặt máy tốc ký dành cho cô thư ký ghi biên bản buổi xét xử.

Vừa ngồi xuống, Kate chợt nhận thấy mình chỉ ngồi cách ba thành viên hội đồng khoảng ba mét, còn với công tố viên Hoskins, khoảng gần bốn mét.

Biết Kate đang căng thẳng, Scott đưa tay dưới gầm bàn nắm lấy tay cô. Bàn tay cô lạnh ngắt. Anh nắm chặt lấy nó như muốn truyền thêm sức mạnh cho cô.

Mặc dù không mấy dễ chịu, Kate vẫn tranh thủ lúc phiên tòa chưa bắt đầu để quan sát các thành viên trong hội đồng. Ngồi giữa hàng ghế là Clarence Mott, người được chỉ định làm chủ tọa phiên tòa, bên trái ông là bác sỹ Maurice Truscott còn bên kia là bác sỹ Gladys Ward.

Không hiểu sao, tự nhiên Gladys Ward lại khiến Kate chú ý. Nom bà ta trẻ hơn nhiều so với cái tuổi bốn mươi hai. Bà có mái tóc nâu, dáng vẻ trau chuốt trong một bộ đồ đen vừa trang nhã vừa lịch sự, chỉ tô điểm bằng một chiếc sơ mi lụa đỏ cổ bẻ ra ngoài. Khuôn mặt bà thanh tú, rõ nét và chỉ trang điểm phớt qua. Đôi mắt đen của bà ánh lên một vẻ tinh anh đặc biệt và bỗng nhiên nó gợi cho Kate tưởng tượng ra cái cảnh bà đang ở trong phòng mổ. Chắc chỉ cần với ánh mắt ấy, bà cũng dễ dàng chinh phục và điều khiển kíp mổ tuân theo ý của bà mà chẳng cần phải lên tiếng ra lệnh. Chợt Mott ghé vào tai bà thì thầm cái gì đó và bà bỗng mỉm cười. Nhưng chỉ một thoáng thế thôi, Kate đã kịp nhận thấy ở nụ cười đó một vẻ gì nhả nhặn và dễ mến. Song chỉ một tích tắc sau, bà lại trở về với khuôn mặt lạnh lùng của người giàu tài năng và vững tin ở mình.

Kate đưa mắt nhìn sang bác sỹ Maurice Truscott. Ông ta dễ phải đến sáu mươi. Đầu to một cách lạ lùng với vành tóc xám bạc được đặt vững vàng trên một thân hình to béo. Nếu đi khám bác sỹ thì chắc đồng nghiệp của ông đã bắt ông phải theo chế độ ăn kiêng rồi. Với một cử chỉ máy móc, ông ta cứ liên tục đẩy cặp mực kính chẳng chịu ở yên một chỗ mà cứ luôn luôn trễ xuống sống mũi. Tuy phiên tòa chưa bắt đầu nhưng ông ta đã nghĩ ngoáy ghi sổ. Ông ta ghi chép gì, có trời biết. Nhưng chắc ông ta phải thuộc loại người rất có trách nhiệm và có thể ông đang chuẩn bị mấy lời phát biểu để khai mạc phiên tòa.

Ngồi một bên Truscott, Clarence Mott gõ gõ ngón tay xuống bàn một cách sốt ruột, trong khi phải chờ đợi vị đại diện chính quyền Kevin Cahill vẫn chưa thấy có mặt. Chẳng buồn giấu giếm nỗi khó chịu của mình, Mott chăm chăm nhìn chiếc đồng hồ mạ vàng đặt trước mặt cứ như thể muốn nhắc nhở mọi người xung quanh sao họ lại có thể phí phạm thời gian, một thứ của quý hiếm như thế.

Vài phút sau, Kevin bước vào phòng, vừa đi vừa chạy, tay xách một chiếc cặp va-li con.

- Xin thứ lỗi cho tôi, máy bay từ Albany đến chậm. Hơn nữa vào giờ này, đường từ sân bay về New York đang bị kẹt xe.

- Đi từ Albany về đây, tôi thấy cứ đi tàu hỏa là tiện hơn – Chủ tịch hội đồng buồng một nhận xét cộc lốc. Đợi cho Cahill ngồi vào chỗ, ông nói tiếp – Tất cả đều đã biết lý do tại sao hôm nay chúng ta lại có mặt ở đây rồi cho nên tôi xin miễn nhắc lại. Ông Hoskins, ông đã sẵn sàng chưa?

Hoskins trịnh trọng gật đầu.

- Thưa ông Chủ tịch, trước khi có lời tường trình mở đầu, để giúp các vị thấu hiểu được sự việc, tôi xin trình với các vị những tài liệu cần thiết – Vừa giơ tài liệu, Hoskins vừa đọc tên từng cái một – một bản sao toàn bộ hồ sơ bệnh án cũng như những đoạn trích trong sổ khoa Cấp cứu nói về việc nhập viện của Claudia Stuyvesant và cái chết của bệnh nhân này. Và đây là báo cáo mổ khám nghiệm tử thi cùng giấy chứng tử do bác sỹ Kate Forrester ký – Hơi ngoảnh về phía Scott và Kate, Hoskins quan sát họ với một vẻ chân thành giả tạo – Tôi nghĩ rằng luật sư Van Cleve không có gì phản đối chứ?

- Luật sư Van Cleve có ý kiến gì không? – Chủ tịch Mott hỏi.

- Thưa không – Van Cleve đáp.

- Rất tốt. Và bây giờ mời ông Hoskins bắt đầu.

- Thưa ông Chủ tịch, bác sỹ Ward, bác sỹ Truscott và ông Cahill, bị đơn Katherine Forrester có mặt ở đây hiện đang ở trong những giờ phút quan

trọng của cuộc đời mình và xin hãy tin tôi, bị đơn là một người mà tôi rất có thiện cảm. Tuy nhiên, các thành viên của hội đồng này hiểu rằng mục đích của chúng ta không phải là để bảo vệ bác sỹ, mà bảo vệ nhân dân của chúng ta. Chúng ta phải bảo vệ nhân dân chống lại các bác sỹ, những người mà do thiếu rèn luyện, thiếu khả năng hoặc do yếu đuối, đã không còn xứng đáng để chăm sóc bệnh nhân. Nói tóm lại, họ đã trở thành mối hiểm nguy cho xã hội.

“Do yếu đuối – Kate thầm nghĩ – Ông ta muốn ám chỉ gì đây? Hay ông ta định phê phán mình về nhân cách, về sự vững vàng đầu óc? Hay đó là một chiến thuật để chọc tức mà Scott đã cảnh báo mình trước?”

Nhưng Hoskins vẫn tiếp tục:

- Những chứng cứ chúng tôi có được ở đây chứng tỏ người phụ nữ này, Kate Forrester, tiếc thay, lại thuộc loại những bác sỹ kém cỏi ấy. Khi kết thúc phiên tòa, chúng tôi sẽ yêu cầu hội đồng xét xử kiến nghị với hội đồng nghiệp đoàn là xóa tên bác sỹ Forrester khỏi danh sách hội viên.

Dù không muốn, Kate vẫn không ngăn nổi mình liếc sang Scott một cái nhìn lo lắng. Nhưng cố tình tránh ánh mắt ấy, Scott tuyên bố:

- Thưa chủ tịch Mott, thân chủ của tôi chưa có ý định phát biểu gì bây giờ.

- Tôi đâu phải bắt tài hay nguy hiểm như ông ta nói – Kate thì thầm bên tai Scott, nhưng tiếng hơi to nên mọi người xung quanh đều đã nghe thấy.

Song may cho cô, chủ tịch Mott đã bỏ qua cho thái độ ấy, và với vẻ khoan dung của một bậc cha chú, ông chỉ nhẹ nhàng nói với Scott:

- Luật sư Van Cleve, ông hãy nhắc nhở thân chủ ông có thái độ đúng mực trước tòa.

- Vâng, thưa ông, và tôi lấy làm tiếc.

Cầm tay Kate, Scott dẫn cô ra cửa.

- Tôi đã nói với cô và tôi nhắc lại lần nữa: Tuyệt đối cô không nên để lộ tình cảm của mình, cả khi cô làm chứng hay không làm chứng. Cô không

thể để mỗi khi Hoskins chẳng bầy là cô lại nhắm mắt húc đầu vào. Thế là từ bây giờ vô tình cô đã tạo cho các thành viên hội đồng một cơ hội để họ đánh giá không tốt về cô.

- Thế thì tôi có mặt ở đây để làm gì khi mà anh cứ để mặc cho Hoskins phun ra những lời vu cáo bỉ ổi đối với tôi? Tại sao anh không nhận ngay là tôi có tội và để cho cái trò hề này kết thúc?

- Tôi không có ý định bỏ ra khoảng trống để Hoskins mặc sức tung hoành. Nhưng cô cần phải tin ở tôi – Van Cleve sôi nổi thì thảo – chưa bao giờ tôi lại có ham muốn thắng cuộc như bây giờ, bởi đó là việc của cô.

Kate hiểu rằng đây không đơn thuần chỉ là một lời cam kết bình thường của một luật sư đối với thân chủ của mình, mà nó còn ẩn chứa một cái gì sâu sắc hơn thế nữa. Cô ngược nhìn vào đôi mắt xám của anh và cảm thấy như được tăng thêm sức mạnh.

- Tôi rất tiếc – Cô thì thầm – Anh hãy cứ làm những gì anh thấy cần phải làm.

Hai người lại trở về chỗ của mình.

- Thưa ông chủ tịch – Scott nói – tôi xin bảo đảm từ nay phiên tòa sẽ diễn ra không một sự cố, ít ra là về phía chúng tôi.

- Rất tốt – Mott nói trong khi quay lại phía Hoskins – Người làm chứng thứ nhất của ông là ai, ông luật sư?

Lẽ ra phải trả lời, Hoskins lại bước ra cửa và thì thầm gì đó với một người gác... Người này vội chạy đi và chỉ một lát sau đã quay trở lại, theo sau là hai vợ chồng Stuyvesant, bà vợ đi phía trước.

Scott nắm nhẹ tay Kate.

- Bà Stuyvesant? – Anh khẽ hỏi. Và thấy Kate gật đầu, anh liền đứng ngay dậy nói – Thưa ông chủ tịch, xin ông cho biết liệu có phải luật sư Hoskins có ý định mời bà này ra làm chứng không?

- Đúng thế – Ông công tố đáp và dẫn bà Stuyvesant ngồi vào ghế nhân chứng.

- Nếu vậy – Scott nói tiếp – tôi phản đối, vì bất kể thế nào bà Stuyvesant cũng không thể cung cấp cho hội đồng những thông tin chắc chắn và thích đáng.

- Hoàn toàn ngược lại nữa kia! – Hoskins kêu lên.

Nhưng Scott không để để người ta bắt im lặng:

- Người phụ nữ này không phải là bác sỹ. Vậy bà ấy không đủ tư cách để đưa ra những nhận xét về những sự việc diễn ra trong đêm hôm đó. Rõ ràng mục đích duy nhất của ông công tố là muốn đưa vào phiên xét xử này một yếu tố gây xúc động để ông có thể sử dụng nó một cách hiệu quả hơn là nếu chỉ căn cứ vào các lý lẽ y học thuần túy.

- Anh bạn đồng nghiệp trẻ của tôi rõ ràng chưa quên những thủ tục của chúng ta. Đúng là một nhân chứng như bà Stuyvesant đây có thể bị một tòa án bác bỏ, nhưng tôi tin là các thành viên của hội đồng ở đây sẽ muốn nghe bà nói dù chỉ để hiểu hơn trong hoàn cảnh nào đã xảy ra cái chết thảm khốc của con gái bà. Vì vậy tôi đề nghị ông đại diện chính quyền sẽ có ý kiến về vấn đề đó.

Tất cả các con mắt đều đổ dồn vào Kevin Cahill. Đầu óc vẫn còn nhớ những lời căn dặn của ông bác thượng nghị sỹ, Kevin đằng hắng mấy cái trước khi lên tiếng nói một cách vừa uyển chuyển vừa khoa trương:

- Thưa ông Chủ tịch, chúng ta biết rằng lời chứng của người phụ nữ này sẽ có thể làm cho phiên xét xử của chúng ta mang một sắc thái tình cảm – Trong một khoảnh khắc, Scott và Kate tưởng mình đã ghi được một điểm, nhưng họ đã mừng quá sớm – Tuy nhiên về một mặt khác – Kevin tiếp tục nói – Chúng ta cần phải suy nghĩ thêm về điểm này: nếu tất cả các nhân chứng có thể gây xúc động đều bị gạt bỏ thì tôi tin rằng, một nửa trong số chúng ta có mặt ở đây cũng có khả năng bị đối xử như thế. Và lại ở đây người ta mới chỉ đề nghị chúng ta nghe một nhân chứng đã được chứng kiến vụ việc chúng ta đang xem xét, vì vậy việc người ấy không có đủ trình độ y học để phán xét vụ việc, tôi thiết tưởng cũng chẳng có gì hại. Chúng ta hãy nhường việc đó cho các nhà chuyên môn ở đây. Cho nên nếu ngay từ đầu,

chúng ta xác định rõ ràng rằng, luật sư Hoskins không được nêu ra cho nhân chứng những câu hỏi có tính chất y học, thì theo tôi, bà Stuyvesant hoàn toàn có đủ tư cách để thuật lại cho chúng ta những gì mà bà đã nghe, đã thấy trong đêm hôm ấy.

- Ông ta có thể gói gọn tất cả cái mớ dài dòng văn tự này chỉ trong vài tiếng – Scott thì thăm vào tai Kate.

Clarence Mott ra hiệu mời bà Stuyvesant ngồi vào ghế nhân chứng. Bà nói lời tuyên thệ, đọc tên và địa chỉ của bà cho cô thư ký:

- Nora Stuyvesant, 987 Park Avenue, New York.

Đợi vài giây sau, chủ tịch Mott mới lên tiếng:

- Thưa bà Stuyvesant, mong bà hiểu cho là tất cả các thành viên hội đồng chúng tôi đều rất thông cảm với nỗi đau của bà. Vì vậy nếu có một lúc nào đó, bà cảm thấy khó chịu và muốn nghỉ thì xin bà cứ cho biết.

Bà Stuyvesant nhìn ông chủ tịch với cái nhìn trống rỗng, tựa như bà không hề nhận ra ông ta là một khách quen của gia đình bà.

- Cảm ơn, ông Mott – Bà trịnh trọng nói.

Mott đưa mắt về phía Hoskins, ra hiệu nhường lời cho ông ta.

- Thưa bà – Bằng một giọng ra vẻ ngậm ngùi, Hoskins nói – trước hết mong bà hiểu rằng hơn ai hết, tôi vô cùng đau đớn trước nỗi bất hạnh của bà. Bởi khác nào một cơn ác mộng khi một người mẹ theo con gái mình đến bệnh viện vì một cơn đau không đáng kể, thế mà rồi chỉ vài giờ sau lại phải chứng kiến cảnh con mình không còn nữa!

Scott nhồm ngay dậy:

- Thưa ông Chủ tịch, đây đúng là giọng điệu mà tôi phản đối. Xin ông hãy cho kết thúc những lời suốt mướt này đi và đề nghị luật sư Hoskins đi thẳng vào sự việc.

- Luật sư Van Cleve – Chủ tịch Mott nghiêm khắc bác bỏ – tôi thấy không có gì quá đáng trong việc luật sư Hoskins bày tỏ lời chia sẻ nỗi bất

hạnh cùng bà Stuyvesant và ít ra nếu ông Cahill không có ý kiến gì khác, tôi sẽ giữ nguyên trong biên bản những lời nói vừa rồi của luật sư Hoskins.

- Trong hoàn cảnh này – Cahill xác nhận – những lời luật sư Hoskins vừa nói là hoàn toàn tự nhiên và thích đáng.

Kate nhận thấy Cahill vừa đưa mắt về phía Claude Stuyvesant. Ông ta từ nãy đến giờ vẫn ngồi im như hóa đá, vẻ mặt vô cảm không một biểu hiện nào hết. Nhưng hiển nhiên là dù không nói một lời, sự có mặt của ông ta vẫn đè nặng lên phiên tòa như một sức mạnh vô hình.

Được khích lệ, Hoskins đưa ra câu hỏi đầu tiên:

- Thưa bà Stuyvesant, bà hãy thuật lại một cách ngắn gọn nhất về những gì đã xảy ra trong cái đêm định mệnh ấy, kể từ lúc bà bước chân vào Bệnh viện Thành phố.

- Vào 20 giờ tối thứ bảy ấy, Claudia con gái tôi gọi điện cho tôi. Từ một năm nay nó đã sống riêng nhưng tối hôm đó nó gọi tôi đến gặp nó. Nó có vẻ không được khoẻ. Nó nôn, oẹ và hơi bị ỉa chảy. Mới đầu nó tự chữa nhưng không đỡ. Tôi gọi ngay cho bác sỹ gia đình là ông Eaves, nhưng không may ông ta đi vắng. Tôi liền quyết định đưa Claudia đến Bệnh viện Thành phố, nơi mà tôi tưởng là một bệnh viện tốt nhất của New York. Song rủi thay, đó lại là sai lầm tai hại nhất của đời tôi.

- Khi bà cùng con gái đến, có những gì xảy ra?

- Chúng tôi vào khoa Cấp cứu, ở đây người ta hỏi chúng tôi đủ thứ. Có lẽ điều đó là cần thiết. Sau đó, người ta đưa chúng tôi vào một buồng khám.

- Xin bà cứ nói tiếp.

- Tất nhiên, tôi xin gặp một bác sỹ. Nhưng người ta chỉ cử đến một nữ y tá, bà Cronin, nếu tôi nhớ đúng. Tôi lại đòi gặp bác sỹ và bà y tá bảo đảm với tôi là bác sỹ sẽ đến ngay. Khi bà ta định bắt mạch và cặp nhiệt độ cho con tôi, tôi đã phản đối, bảo bà ta đừng mất thì giờ nữa và hãy đi gọi ngay bác sỹ. Nhưng bà y tá ấy cứ làm và hứa bác sỹ sẽ đến ngay. Thế rồi đợi mãi vẫn chẳng một bác sỹ nào đến.

- Thực vậy ư?

- Ít ra cũng như thế, trước khi tôi cực lực phản đối.

- Và khi bác sỹ tới...?

- Đó là... – Bà ta cho Kate một cái nhìn giận dữ – Đó là cái cô bác sỹ ngồi kia!

- Thế bác sỹ ấy đã làm gì?

- Chẳng hơn gì bà y tá. Lại bắt mạch và hỏi Claudia. Rồi sau đó cô ấy lại bỏ con gái tôi để chạy đi thăm các người bệnh khác.

- Bà muốn nói cô bác sỹ ấy chỉ làm có thế? – Hoskins vờ tỏ ra sững sốt.

- Và khi tôi van nài cô ấy ở lại, cô ấy đã gây gổ với tôi.

Hoskins cố tình làm ra vẻ hoài nghi:

- Cô bác sỹ đã gây gổ với bà?

- Cô ấy đã thô bạo gạt tôi ra để đến với các bệnh nhân khác.

- Cô bác sỹ đã đụng tay vào người bà?

- Phải, cô ấy đã đẩy tôi ra rồi đi.

Kate kéo tay áo Scott để bảo anh bác bỏ những lời buộc tội ấy, nhưng anh tiếp tục ghi chép.

- Tôi nghĩ rằng hành động đó chỉ xảy ra một lần? – Hoskins lại hỏi.

- Không. Vài giờ sau cô ta lại làm thế – Lại một cái nhìn náy lửa nữa được phóng về phía Kate.

- Chuyện gì đã xảy ra sau khi bác sỹ Forrester “tấn công” bà?

Lúc này Scott mới đứng dậy để phản đối:

- Xin ông Chủ tịch hãy cho luật sư Hoskins biết ông ta không có đủ quyền để phán xét cách ứng xử của thân chủ của tôi.

- Luật sư Van Cleve – Mott bác bỏ – nếu đụng tay vào ai và đẩy mạnh người ấy mà không gọi là tấn công thì ông còn muốn gì hơn nữa? Hay cứ

phải dùng gậy bóng chày để đánh hay dùng súng bắn thì mới gọi là tấn công?

- Tôi muốn biên bản ghi rõ trong chuyện này không hề có hành động gì gọi là bạo lực. Vì vậy tôi phản đối dùng từ “tấn công” ở đây.

Với vẻ vừa độ lượng vừa sốt ruột, Mott ngoảnh về phía cô thư ký:

- Cô hãy ghi lời phản đối của luật sư Van Cleve. Tôi lấy làm tiếc về sự ngắt quãng vừa rồi, ông luật sư Hoskins, xin ông hãy tiếp tục.

- Bà Stuyvesant, sau đó chuyện gì đã xảy ra?

- Cuối cùng cô... bác sỹ ấy cũng trở lại. Cô ấy tiếp tục hỏi và lấy máu đi xét nghiệm. Rồi bảo chúng tôi đợi kết quả phân tích.

- Tất cả chỉ có thế?

- Cô ấy bảo bà y tá tiếp tục truyền dịch cho Claudia và theo dõi mạch cũng như huyết áp của nó. Tôi xin cô ấy ít ra cũng cho Claudia một ít kháng sinh nhưng cô ta đã từ chối.

- Bà đã xin cho dùng kháng sinh nhưng bác sỹ đã từ chối? – Hoskins nhắc lại câu nói với giọng tỏ ra lo ngại và bối rối.

- Hoàn toàn đúng như thế.

- Và đó là tất cả những gì bác sỹ Forrester đã làm?

- Vâng, tất cả chỉ có thế. Cô ấy đã quay đi quay lại mấy lần, nhưng chẳng đưa ra một quyết định nào hết. Cuối cùng cô ấy cũng phải gọi một bác sỹ khác, điều mà lẽ ra cô ấy đã phải làm từ đầu.

Không để cho Scott kịp phản ứng, Hoskins vội hỏi tiếp:

- Bà Stuyvesant, lúc nào thì bác sỹ Forrester, hoặc bác sỹ Briscoe có quyết định điều trị khác cho con gái bà ngoài việc truyền dịch?

- Không có gì cả! Họ chẳng làm gì cho con tôi cả! Lần duy nhất mà rốt cuộc họ làm là bác sỹ Briscoe hỏi lấy một que thăm để chuẩn bị soi xem con tôi có bị chảy máu trong không... thì lúc ấy con tôi đã ngừng thở.

- Rồi sau đó?

- Họ đưa con tôi sang một buồng khác. Tôi định đi theo nhưng cô bác sỹ này đã ngăn tôi lại.

- Lúc nào thì bà gặp lại bác sỹ Forrester, hay bác sỹ Briscoe?

Chỉ thẳng ngón tay vào mặt Kate, bà Stuyvesant tung ra lời buộc tội:

- Cô ấy bước ra khỏi buồng. Chỉ nhìn nét mặt cô ấy là tôi hiểu hết mọi sự. Thế là tôi hét lên: “Cô đã giết chết con tôi!” và cô ấy trả lời – lời nói mà tôi vẫn nhớ như in: “Bà Stuyvesant, xin thề với bà chúng tôi đã làm tất cả những gì phải làm”. Có thực họ đã làm tất cả những gì phải làm không? Không! Họ chẳng làm gì hết! Như sau này người ta đã biết, lẽ ra họ đã có thể cứu được con tôi nếu như họ cố làm! Hay nếu ít ra họ để cho tôi đi theo thì tôi, phải, chính tôi đã có thể làm cho con gái tôi một cái gì đó!

Nói đến đây rồi không kìm được nữa, bà òa lên khóc nức nở.

- Tôi xin bà, bà Stuyvesant – Hoskins nhẹ nhàng nói – tôi còn vài điều nữa muốn hỏi bà. Không biết bà còn có thể tiếp tục nữa không hay bà cần phải nghỉ một lát?

Không nói gì với Kate, nhưng trong lòng Scott đang sôi sục. Anh đã từng chứng kiến một số luật sư khéo léo điều khiển nhân chứng của mình để gây nên một nỗi xúc động tối đa, nhưng làm một cách trắng trợn như Hoskins đang làm ở đây thì quả thật hiếm thấy. Hoskins không chỉ đánh vào tâm lý xót thương của các thành viên hội đồng mà thỉnh thoảng ông ta còn liếc mắt về phía Stuyvesant, như muốn chắc chắn rằng con người đầy quyền thế này sẽ không quên công của mình. Không nghi ngờ gì nữa, Scott hiểu rằng Hoskins đang thèm muốn một cái chân béo bở ở một trong những cơ sở của Stuyvesant, hay một văn phòng luật nào đấy đang làm việc cho Stuyvesant. Để đạt mục đích ấy, Hoskins đã tỏ ra hết sức ân cần đối với bà Stuyvesant và ông ta sẽ không ngần ngại gì mà không huỷ hoại sự nghiệp của Kate.

Thấy bà Stuyvesant đã trấn tĩnh trở lại và đang lấy khăn tay chấm nước mắt, Hoskins nhẹ nhàng hỏi:

- Thưa bà, bà đã có thể tiếp tục được chưa?

Bà Stuyvesant gật đầu.

- Rất tốt. Vậy là hai bác sỹ đã tách riêng bà khi con gái bà mất. Rồi bác sỹ Forrester trở lại để nói... và sau đó thế nào nữa thưa bà Stuyvesant.

- Một ai đó – tôi quên không nhớ – đã dìu tôi ra xe. Một giờ trước đó, Claudia còn đi với tôi đến bệnh viện, nó chỉ hơi đau nhẹ, thế mà bây giờ tôi đã phải... ra về... ra về một mình. Con gái tôi, đứa con tôi đứt ruột đẻ ra, nay đã không còn nữa.

Bà lại bật khóc. Biết rằng mình đã khai thác ở bà đến hiệu quả tối đa, Hoskins bấy giờ mới tuôn ra cái câu ông ta đã chuẩn bị sẵn:

- Thưa bà, tôi tin chắc rằng các vị trong ban chỉ đạo ở đây đã thấu hiểu nỗi đau của bà và hoàn toàn thông cảm với bà. Tôi không còn gì để hỏi nữa.

Chủ tịch Mott ngoảnh về phía Scott:

- Luật sư Van Cleve, ông có gì hỏi lại không?

Nhưng thay cho câu trả lời, thái độ của anh đã nói hết: “Nếu là ông, liệu ông có dám hỏi gì người đàn bà bất hạnh này không?”

Trong khi Scott suy nghĩ, Kate quan sát các thành viên hội đồng.

Cô thấy bác sỹ Maurice Truscott ghi chép lia lịa, mặt nhăn lại vì phiền muộn. Có lẽ bị xáo động vì những gì vừa nghe thấy, ông ta muốn ghi lại những tình cảm của mình, sợ sau này quên mất.

Bác sỹ Ward thì ngược lại. Có cảm giác như bà đứng ngoài phiên tòa và không cảm thấy gì hết. Tuy tránh không nhìn Kate, nhưng cuối cùng bà cũng không khỏi ném cho Kate một cái nhìn có ý chê trách.

Còn Clarence Mott thì cúi người xuống thảo luận với Kevin Cahill lúc này đã rời chỗ của mình đến bên Mott. Khi ông ta quay về chỗ, Mott ngoảnh về phía Scott:

- Luật sư Van Cleve, chúng tôi đang chờ ý kiến của ông.

Ý thức được sự rủi ro của một luật sư khi anh ta hỏi nhân chứng của phía bên kia trong lúc nhân chứng ấy đang xúc động mạnh, nhất lại là nỗi xúc động của một người mẹ đang than khóc vì mất con, Scott Van Cleve đáp:

- Thừa Chủ tịch Mott, tôi muốn hỏi bà Stuyvesant vài câu, nhưng trước đó, tôi nghĩ rằng bà ấy cũng cần phải có vài phút để nghỉ ngơi.

Nora Stuyvesant vừa lau nước mắt vừa sụt sịt nói:

- Tôi sẵn sàng để tiếp tục. Tôi... tôi sẽ cố làm hết sức mình.

Hoskins quay về chỗ ngồi, vẻ hài lòng hiện rõ trên nét mặt ông ta. Ông ta hoàn toàn hiểu rằng anh luật sư trẻ này càng “quay” bà Stuyvesant bao nhiêu thì các thành viên hội đồng lại càng có thiện cảm với bà ta bấy nhiêu.

Scott cũng hoàn toàn hiểu thế. Anh bước lại phía nhân chứng.

- Bà Stuyvesant, tôi xin bà đừng ngại nếu bà cần nghỉ ngơi ít phút trước khi trả lời những câu hỏi của tôi.

- Cảm ơn – Bà đáp lại một cách cộc lốc.

Đợi bà chấm nước mắt một lần nữa, Scott bắt đầu hỏi:

- Xin bà cho biết, khi đưa cô Claudia đến bệnh viện, bà thấy cô ấy chỉ kêu hơi đau, hay đau một ít, hay rất đau?

- Tôi nghĩ rằng... đau một ít.

- Nhưng không đến nỗi nguy kịch, có phải thế không bà?

- Vâng, nó có đau một ít – Bà ta nhắc lại.

- Tức là không đau đến nỗi để bà có thể nghi ngờ có vấn đề gì nguy hiểm?

- Tôi đã nói là nó chỉ kêu đau một ít – Bà Stuyvesant vẫn khẳng khẳng như trước.

- Nhưng không đến nỗi để nghĩ rằng tính mạng của cô ấy đang bị đe dọa?

Hoskins đứng phắt dậy:

- Thưa ông Chủ tịch, ông đại diện nhà nước, tôi kêu gọi sự phán xét của các vị. Làm sao mà một người mẹ như bà Stuyvesant đây, hoàn toàn không biết gì về y học, lại có thể hiểu được là bệnh của con gái mình đang trong tình trạng thế nào?

- Tôi đồng tình với ý kiến của ông, thưa luật sư Hoskins! – Scott chớp lấy cơ hội để nói – Mới vài phút trước đây – Anh liếc qua sổ ghi chép – bà Stuyvesant còn nói bà ấy đưa con đến bệnh viện “chỉ hơi đau nhẹ”. Nhưng thực ra không phải thế. Bệnh của cô gái ấy đang trong tình trạng nguy kịch, song vì những lý do sau này tôi sẽ trình bày, những thông tin chủ yếu về việc đó đã bị che giấu không cho bác sỹ Forrester biết.

Hoskins mỉm cười với vẻ hạ cố:

- Luật sư Van Cleve, tôi luôn nghĩ rằng một bác sỹ bao giờ cũng có đủ khả năng – hay ít ra là phải thế – để lập ra một chẩn đoán hơn một người ngoài nghề. Vì vậy, chúng ta có thể cho rằng những triệu chứng mà bà Stuyvesant coi là bình thường thì ở một bác sỹ có tài, người ấy đã phải coi đó là những triệu chứng đáng báo động, hoặc trầm trọng hay nguy kịch.

Kevin Cahill vớ ngay lấy dịp này để can thiệp:

- Với tư cách đại diện chính quyền, tôi quyết định rằng, người làm chứng không thể có hiểu biết bằng một nhà chuyên môn, vì vậy người ta không thể hỏi ý kiến họ. Bà Stuyvesant sẽ chỉ làm chứng về sự kiện.

Scott không còn lựa chọn nào khác là phải nghe theo.

- Thừa bà Stuyvesant, theo bà nói thì tôi hiểu cô Claudia đã không cùng chung sống với bà?

- Ông muốn sao? Thời buổi bây giờ, lớp trẻ chỉ nói về quyền tự do của chúng. Chúng muốn độc lập, muốn sống theo cách nào thì sống. Có gì khó khăn đối với chúng đâu, bởi vì tháng tháng đã có bố chúng gửi cho một món tiền kha khá – Vừa nói bà vừa đưa mắt sang ông chồng đang ngồi ở đầu kia bàn.

- Claudia đã không ở cùng bà được bao lâu? – Scott hỏi tiếp.

- Tám tháng, có lẽ hơn một ít. Không, phải hơn nữa. Tôi nhớ có lần ông Claude bảo tôi: “Gần một năm nay Claudia đã ra đi, thế mà nó chẳng bao giờ mời chúng ta đến thăm nó ở Village.”

- Trong thời gian ấy, cô ấy vẫn liên lạc với bà chứ?

Hoskins đề nghị với ông đại diện nhà nước:

- Thừa ông Cahill, chúng ta ngồi đây để quyết định về việc có nên để một bác sỹ tiếp tục hành nghề hay không. Vậy những câu hỏi liên quan đến gia đình nạn nhân ấy liệu có thể giúp ích gì được cho chúng ta?

Cahill quay sang nhìn Scott, nét mặt lộ vẻ chê trách:

- Ông nói sao, luật sư Van Cleve?

- Tôi có thể tranh luận với luật sư Hoskins về vấn đề có quyền hay không có quyền hỏi về đời tư nạn nhân và tôi sẽ không ngừng chứng minh rằng những câu hỏi đó có liên quan chặt chẽ với những cuộc thảo luận ở đây. Thừa bà Stuyvesant, xin bà tiếp tục trả lời câu hỏi vừa rồi của tôi.

- Claudia thỉnh thoảng có gọi điện cho tôi.

- Thỉnh thoảng hay thường xuyên?

- Tôi vừa nói thỉnh thoảng rồi đấy.

- Có lần nào trong khi gọi cho bà, cô ấy nhắc đến một thanh niên tên là Rick Thomas?

- Rick Thomas? – Bà Stuyvesant nhắc lại, giọng rõ ràng là bối rối.

- Cái tên ấy không nói lên điều gì với bà ư?

Phải vài giây sau, Nora Stuyvesant mới trả lời:

- Không. Hoàn toàn không.

- Bà có ngạc nhiên không khi tôi nói với bà là anh thanh niên Rick Thomas ấy đã cùng sống với con bà khi cô ấy...

Scott không thể nói được hết câu vì Claude Stuyvesant đã chồm dậy và xĩa tay vào mặt anh mà nói:

- Tôi không thể chịu đựng được nữa! Và tôi sẽ không chịu đựng khi một tay luật sư tồi lại dùng những thủ đoạn xấu xa ấy để bôi bẩn thanh danh đứa con đã khuất của tôi! Tôi đòi hỏi các ông ở đây phải bắt tay luật sư này rút lại những lời vu cáo bỉ ổi ấy.

- Ông Stuyvesant, ông Stuyvesant... – Ông Chủ tịch vội can thiệp – ông hãy tin rằng chúng tôi hoàn toàn hiểu được sự căng thẳng mà ông phải chịu đựng với tư cách là người cha của nạn nhân. Nhưng vì quyền lợi của nhân dân trong bang, cũng như vì quyền lợi của ông, chúng tôi cần phải tiến hành vụ xét xử này một cách có phương pháp.

Đỏ mặt vì giận dữ và mắt tối sầm đi vì phẫn nộ, Claude Stuyvesant ngồi phịch xuống ghế.

Mott ra hiệu cho Scott tiếp tục.

- Bà Stuyvesant, tôi đang nói với bà về một Rick Thomas.

Hoskins lại đứng dậy:

- Thưa Chủ tịch Mott, vì bà Stuyvesant đã xác nhận bà chưa hề nghe nói đến một ai tên là Rick Thomas, vậy tại sao lại còn phải quấy rầy bà ấy về chuyện đó làm gì, và tôi tin rằng ông Cahill cũng sẽ chia sẻ quan điểm ấy với tôi. Tôi xin ông hãy yêu cầu luật sư Van Cleve không nên trở lại vấn đề ấy nữa. Và nếu không có vấn đề nào khác có thể làm sáng tỏ việc này, tôi đề nghị chúng ta nên kết thúc sự thử thách nặng nề đối với ông bà Stuyvesant ở đây.

Tin chắc Scott sẽ phải khuất phục, Hoskins vẫn đứng yên, sẵn sàng gọi nhân chứng tiếp theo của ông ta.

- Tôi còn vài câu hỏi nữa, thưa luật sư Hoskins – Scott bác lại luôn.

- Nếu vậy, ông hãy tiếp tục – Mott đồng ý với vẻ miễn cưỡng.

- Bà Stuyvesant, bà có biết con gái bà có thói quen dùng thuốc gây nghiện, theo đơn hoặc không theo đơn của bác sỹ hay không?

Stuyvesant lại chồm lên:

- Mẹ kiếp! Tôi yêu cầu các ông hãy cấm người này nói xấu con tôi!

- Ông Stuyvesant, tôi xin ông – Chủ tịch Mott năn nỉ – Hãy để tôi điều khiển phiên tòa theo cách của tôi. Luật sư Van Cleve, ông có báo cáo hay một xét nghiệm khoa học nào để chứng minh cho lời nói của ông không?

- Thưa ông chủ tịch, tôi có những lý lẽ xác đáng để khẳng định lời tôi vừa nói.

- Nếu đúng thế, báo cáo mổ khám nghiệm pháp y ắt đã phải nói tới – Hoskins xen vào phản đối – Thế nhưng ở đây chúng tôi thấy chẳng có một lời nào. Vậy ông giải thích việc đó ra sao, thưa ông luật sư Van Cleve?

- Theo như bác sỹ pháp y cho tôi biết, khi nguyên nhân cái chết đã được làm rõ, ông ta thấy không cần tiếp tục khám nghiệm nữa.

- Thế còn những phân tích tiến hành ở bệnh viện? Nếu có hiện tượng dùng thuốc gây nghiện như ông luật sư vừa nói thì chắc chắn người ta đã cho chúng ta biết.

- Thân chủ của tôi đã gửi đến phòng thí nghiệm một mẫu máu và yêu cầu tìm chất độc. Yêu cầu này đã được thực hiện, nhưng trong hồ sơ người bệnh, nó đã bị biến mất!

- Bị biến mất? – Hoskins nhắc lại, giọng đầy giễu cợt – Mới đầu ông luật sư Van Cleve tung ra một nhân vật tưởng tượng đầy bí hiểm Rick Thomas, rồi bây giờ ông lại dựa vào một báo cáo xét nghiệm mà kỳ quặc thay, nó đã không cánh mà bay! Tất cả cái này tôi chắc chắn chỉ là nhằm để

bôi nhọ thanh danh của một cô gái nay không còn nữa và không có khả năng tự bảo vệ. Luật sư Van Cleve, tôi thách ông đưa ra được nhân chứng Rick Thomas, cũng như thách ông chứng minh được rằng báo cáo xét nghiệm ấy đã từng tồn tại!

- Ông nói sao, luật sư Van Cleve? – Chủ tịch Mott hỏi.

- Tôi sẽ gắng làm hết sức mình để luật sư Hoskins được mãn nguyện – Scott đáp.

Cảm thấy từ nay mình đã hoàn toàn chuẩn bị được chiến trường để tung Rick Thomas vào cuộc, Scott quyết định thôi không khai thác chi tiết này hơn nữa và anh thấy tốt hơn là hãy tiếp tục hỏi nhân chứng.

- Bà Stuyvesant, lúc này bà có nói bác sỹ Forrester đã “tấn công” bà?

- Vâng, đó là sự thật!

- Bà có biết bác sỹ Forrester đã đi đâu khi sự cố ấy xảy ra không?

- Tôi đâu có biết.

- Bà có nghe thấy lúc ấy một nữ y tá đã gọi bác sỹ cho một ca cấp cứu khác hay không?

- Có. Tôi có nghe thấy người ta gọi cô ấy cho một ca cấp cứu khác – Bà Stuyvesant xác nhận.

- Nếu vậy trong trường hợp ấy, người ta có thể nói bác sỹ Forrester đã không “bỏ mặc” con gái bà mà bác sỹ chỉ tạm thời rời con gái bà để cấp cứu cho một người bệnh khác.

- Đối với tôi, chỉ sức khỏe con gái tôi mới là điều tôi phải quan tâm.

- Vậy có phải vì lý do đó mà bà đã đứng cản trước cửa khiến bác sỹ Forrester không thể đi ra?

- Tôi không thể để cô ấy bỏ con gái tôi khi tôi thấy nó ốm hơn tôi tưởng – Bà Stuyvesant bướng bỉnh đáp lại.

- Bà Stuyvesant, bà vẫn khẳng khẳng giữ ý kiến ấy chứ khi tôi cho bà biết rằng, người bệnh mà bác sỹ Forrester chạy đến cấp cứu lúc ấy là một

người đang bị một cơn cấp phát tim, và người ấy sẽ có thể chết nếu không được kịp thời cứu chữa?

- Con gái tôi mới là người bệnh duy nhất tôi phải quan tâm.

- Tôi hoàn toàn hiểu bà, thưa bà Stuyvesant. Đối với một người mẹ thì sức khỏe của con cái mình là điều quan tâm trước nhất. Nhưng đối với bác sỹ Forrester, thì bác sỹ ấy còn phải chịu trách nhiệm trước sinh mạng của bao nhiêu con người. Có người bệnh nào tới là bác sỹ phải chạy đến cứu chữa. Cho nên khi bà đứng ra ngăn cản thì để đi làm nhiệm vụ, bác sỹ Forrester đã buộc phải gạt bà ra để lấy lối đi. Vậy bà có còn nghĩ rằng như thế bà là nạn nhân của một vụ “tấn công” không?

- Cô ấy đã gạt tôi ra không chút thương tiếc – Bà Stuyvesant kêu lên – Tôi chắc chắn cô ấy sẽ còn thô bạo hơn nếu tôi cố tình cưỡng lại.

- Bà Stuyvesant, nếu tôi hiểu đúng thì khi bác sỹ Forrester gạt nhẹ bà ra để lấy lối đi, nhưng bà đã coi chuyện ấy là một hành động tấn công. Thậm chí bà còn cho rằng bác sỹ sẽ có thể còn hung bạo hơn nếu bà cố tình cưỡng lại... Vậy cho phép tôi gợi ý bà là điều gì đã khiến bà bị day dứt như thế khi những sự việc ấy xảy ra. Đó là cái gì, thưa bà Stuyvesant?

Bà ta im bặt không trả lời mà chỉ chăm chăm nhìn Van Cleve.

Hoskins cứng người lại. Claude Stuyvesant thì căm tức nhìn tay luật sư, tròn mắt long lên sòng sọc trong khi bác sỹ Truscott bỗng rời mắt khỏi cuốn sổ. Còn bác sỹ Gladys Ward thì cái vẻ thản nhiên từ đầu buổi đến giờ vụt biến mất, bà đã cảm thấy có một điều gì đó quan trọng đang sắp sửa diễn ra.

Chủ tịch Mott có vẻ định can thiệp. Ông liếc mắt về phía Kevin Cahill nhưng ông này ngồi im không nhúc nhích, và thế là Scott mặc nhiên được quyền hỏi tiếp.

- Bà Stuyvesant, xin bà trả lời câu tôi vừa hỏi? – Nhưng thấy bà vẫn im lặng, anh lại hỏi tiếp – Bà Stuyvesant, khi bác sỹ Briscoe đưa bà ra tận xe, bà có nhớ lúc ấy đã nói gì không?

- Tôi chẳng nhớ gì hết! – Bà ta chối phắt.

- Thật lạ lùng là khi ấy đã có nhiều người nghe thấy bà kêu lên: “Ông ấy oán giận tôi mất, ông ấy oán giận tôi mất!” Bây giờ thì chắc bà nhớ rồi chứ?

- Không. Tôi đã bảo là không!

Nhận thấy Claude Stuyvesant sắp nổi khùng lên, cả Hoskins và Cahill đều đứng bật dậy.

- Thưa ông Chủ tịch – Vẫn với cái giọng trịnh trọng cố hữu của mình, Cahill tuyên bố – những mưu mẹo bất chính này chỉ nhằm để quấy rối nhân chứng hơn là giúp đỡ hội đồng thi hành nhiệm vụ. Thực vậy, những câu hỏi vừa rồi của luật sư Van Cleve là hoàn toàn xa lạ với phiên tòa, và tôi thấy hình như nó được tính toán để che đậy lý do đích thực sự có mặt của chúng ta ở đây, đó là xét xử về vụ bác sỹ Forrester.

- Ngược lại – Scott bình tĩnh đáp – mục đích của tôi là muốn làm sáng tỏ những gì đã thực sự xảy ra trong những giờ phút mấu chốt của đêm hôm ấy. Và đó là điều tôi sẽ tiếp tục chứng minh trong bài biện hộ của mình.

Hiếu rằng những lời qua tiếng lại vừa rồi sẽ được cô thư ký cẩn thận ghi chép và nó sẽ được xem xét trong trường hợp chống án, Kevin miễn cưỡng nhượng bộ:

- Được, hãy cho là thế... tôi cho phép ông tiếp tục, ít ra là trong lúc này.

Scott ngoảnh lại phía nhân chứng:

- Thưa bà Stuyvesant, bà có nói hay không nói: “Ông ấy oán giận tôi mất, ông ấy oán giận tôi mất!”

- Tôi chưa bao giờ nói câu đó – Bà Stuyvesant cả quyết.

- Vậy là tôi đành phải kết luận bác sỹ Briscoe, bác sỹ Forrester và những ai nói ngược lại điều đó là những kẻ nói dối?

- Tại sao không? – Nora Stuyvesant, nhồm nửa người khỏi ghế – ít hay nhiều, họ đều chịu trách nhiệm về cái chết của con tôi, cho nên bây giờ họ phải nói dối để che đậy tội lỗi. Tôi còn lạ gì cái kiểu các người túm tụm lại để bênh vực cho nhau, bao che cho nhau để bảo vệ tí quyền lợi của con – Rồi bà đứng hằn dầy chỉ thẳng vào Kate Forrester mà hét – Cô đã giết con tôi! Thế mà bây giờ luật sư của cô lại còn tráo trở xuyên tạc sự thật để hòng gỡ tội cho cô. Các người sẽ không được yên đâu, Claude Stuyvesant sẽ không để các người được yên đâu!

Rồi dường như kiệt sức vì cơn giận bất chợt đó, Nora Stuyvesant ngồi phịch xuống ghế.

- Bà Stuyvesant – Scott nhẹ nhàng hỏi – bà có nhớ bác sỹ Forrester đã hỏi con gái bà về cuộc sống tình dục của cô ấy không? – Thấy bà không trả lời, anh lại nhắc lại – Bà còn nhớ không, thưa bà Stuyvesant?

Thấy bà hơi gật đầu, Scott quay về phía chủ tịch Mott:

- Thưa ông Chủ tịch, xin ông nói với cô thư ký ghi rõ là bà Stuyvesant đã công nhận.

- Đồng ý. Ông cứ tiếp tục, luật sư Van Cleve.

- Bà Stuyvesant, bà có còn nhớ lúc ấy con gái bà đã trả lời thế nào không? – Đợi vài giây, Scott nói tiếp – Nếu bà quên, tôi xin phép nhắc lại giúp bà. Lúc ấy, con gái bà đã chối là thời gian gần đây, cô ấy không có quan hệ tình dục. Có phải vậy không, thưa bà?

Một lần nữa, bà Stuyvesant khẽ gật đầu. Scott im lặng một lát rồi hỏi tiếp:

- Bà Stuyvesant, bởi bây giờ đã có kết luận của bác sỹ pháp y, tôi có thể nói rằng con gái bà đã nói dối. Vậy bà có biết vì lý do gì mà cô ấy lại muốn giấu sự thật đối với một bác sỹ chỉ muốn cứu chữa cho cô ấy?

- Tôi... tôi... cũng không hiểu tại sao nó lại làm thế – Bà Stuyvesant trả lời, giọng gần như không nghe thấy.

- Cảm ơn bà Stuyvesant, tôi chỉ hỏi có thể – Scott vừa quay đi nhưng vờ như vừa nhớ mình đã quên một cái gì đó, anh bất chợt quay lại hỏi nốt – Chỉ một câu nữa thôi, bà Stuyvesant. Khi bà kêu: “Ông ấy oán giận tôi mất... Ông ấy oán giận tôi mất”, thì “ông ấy” là bà muốn nói ai?

- Tôi đã bảo tôi không nhớ đã nói câu ấy rồi còn gì!

- Hay bà thấy giữa nỗi sợ con người đó với việc con gái bà nói dối bác sỹ có thể có một mối quan hệ nào đó?

Bà Stuyvesant không trả lời, đôi mắt nhìn như xoáy vào Scott. Hoskins vội đứng dậy cứu nguy:

- Thưa ông Chủ tịch, tôi thấy thật vô ích khi cứ tra vấn mãi nhân chứng bằng những câu hỏi chỉ dựa vào phỏng đoán?

- Ông có lý – Scott nói – xin ông thứ lỗi. Tôi không còn câu nào khác.

- Tôi cũng vậy – Hoskins tuyên bố.

Nói rồi ông ta bước lại gần bà Stuyvesant, giúp bà đứng dậy và đưa bà tới chỗ chồng bà, vừa đi vừa động viên an ủi:

- Bà Stuyvesant, tôi biết thử thách này đối với bà hết sức nặng nề, nhưng vì sự thật và công lý mà tôi xin bà ráng sức chịu đựng. Nhân danh những công dân sống ở bang này, một lần nữa tôi xin rất cảm ơn bà – Và khi đưa bà tới chỗ ông Stuyvesant, Hoskins nghiêng mình nói – bây giờ, xin mời cả hai ông bà lại nhà.

Stuyvesant gật đầu và ôm hôn vợ, ngụ ý muốn nói bà có thể về trước, còn ông muốn ở lại dự nốt phiên tòa.

- Em cũng muốn ở lại – Bà dịu dàng cưỡng lại.

- Thôi, sáng hôm nay, em đã phải chịu đựng quá nhiều rồi – Stuyvesant nói.

- Nhưng chúng ta cần phải bảo vệ thanh danh cho Claudia và...

- Anh sẽ trông coi việc đó, còn em cứ về nhà trước và gắng bình tĩnh lại sau tất cả những gì tay luật sư tép riu kia đã bắt em phải chịu đựng – Thấy

bà vợ còn có ý chần chừ, ông nói giọng đã hơi xẵng – Nora, em về trước đi!

Bà ta cum cúp vâng lệnh. Khi bà Stuyvesant vừa bước ra cửa, Hoskins liền tiến lại bàn chủ tọa và kín đáo ra hiệu cho Cahill nhích lại. Để đề phòng có điều gì mờ ám, Scott cũng vội sáp lại gần.

- Ông Mott – Công tố viên nói – tôi muốn thay đổi trình tự xét xử.

- Thưa ông Chủ tịch – Scott lập tức xen vào nói – chúng ta đã thoả thuận trước là sau bà Stuyvesant, tôi sẽ được phép gọi bác sỹ Freund ra làm nhân chứng mà các ông đều đã biết bác sỹ Freund đã phải hoãn chuyến đi Florida để có mặt ở đây!

- Tôi không quên đâu. Tôi chỉ muốn gọi trước bác sỹ Freund một nhân chứng khác. Ông yên tâm, việc đó sẽ không lâu vì điều đó tùy thuộc vào chính ông, thưa ông Van Cleve.

- Tùy thuộc vào tôi? Ai đó hỏi ông?

- Người đó chính là ông.

- Tôi? Tôi xin lỗi, ông có mất trí không đấy?

Lờ đi nhận xét ấy, Hoskins quay về phía ông đại diện nhà nước:

- Thưa ông Cahill, xét theo những câu luật sư Van Cleve hỏi bà Stuyvesant, tôi nhận thấy luật sư có những thông tin mà chúng ta không có. Vì vậy tôi đề nghị ông luật sư hãy cho chúng ta biết.

Kevin Cahill ngẫm nghĩ một lát rồi quyết định:

- Quan điểm của ông có vẻ xác đáng, luật sư Hoskins. Hội đồng chúng tôi không muốn bị nhiễu bởi những gì có thể bị coi là sản phẩm của trí tưởng tượng. Cho nên tôi đề nghị luật sư Van Cleve hãy nói, và mời ông ra tuyên thệ.

Khi Van Cleve ngồi vào ghế nhân chứng, Hoskins bắt đầu hỏi:

- Luật sư Van Cleve, ông là thành viên của đoàn luật sư New York?

- Vâng.

- Nếu vậy, chắc ông hiểu trước phiên tòa này cũng như bất kỳ trước tòa án nào, luật sư cũng đều phải chịu trách nhiệm trước những nhân chứng của mình?

- Tất nhiên, tôi hiểu.

- Khi hỏi bà Stuyvesant, ông có nhắc đến một người có tên là Rick Thomas?

- Vâng, đúng vậy.

- Và ông cho rằng cái anh Rick Thomas ấy đã sống chung với con gái bà Stuyvesant cho đến khi cô ấy mất?

- Vâng, đúng thế.

- Do đâu mà ông có thông tin ấy?

- Ở ngay chính Rick Thomas.

- Ông có biết rằng hội đồng xét xử này có quyền gọi ra tòa mọi nhân chứng cần thiết. Và nếu vậy thì tòa sẽ có thể gọi Rick Thomas ra làm chứng, nếu anh ta có thực?

- Tất nhiên tôi biết.

- Ông đã chuyển giấy triệu tập cho nhân chứng ấy chưa?

- Chưa. Tôi phải thừa nhận là chưa.

- A ha! Nếu tôi hiểu không sai thì cuộc trò chuyện với anh chàng Rick Thomas giả tưởng ấy có thể chỉ là một trò dối trá của ông.

- Hoàn toàn không phải dối trá, thưa ông luật sư công tố.

- Có phải cũng tay Rick Thomas ấy đã nói với ông về chuyện Claudia Stuyvesant dùng thuốc gây nghiện hoặc ma túy?

- Còn ai biết hơn anh con trai ấy, thưa ông. Ông chớ quên là anh ta đã cùng sống chung với cô gái ấy.

- Về việc đó, ai muốn tin thì tin, thưa ông Van Cleve, còn riêng tôi, tay Rick Thomas chỉ thuần túy là một sản phẩm của óc tưởng tượng của ông.

Ông nặn ra nhân vật ấy chỉ nhằm có một mục đích, như ông Stuyvesant đã cáo buộc, là để gỡ tội cho thân chủ ông. Chỉ có thể thôi, không hơn không kém!

Quay mặt khỏi Scott, Hoskins nhìn về phía Stuyvesant có ý chờ đợi. Mong mỏi của ông ta đã được đền đáp: Stuyvesant lặng lẽ ban cho ông ta một cái gật đầu tán thưởng.

Scott Van Cleve rời ghế nhân chứng trở về chỗ với Kate.

- Tại sao anh không nói? – Rõ ràng bị xáo động bởi cuộc đối đầu giữa Hoskins và Scott vừa rồi, Kate liền hỏi – Chúng ta đã gặp Rick, đã nói chuyện với Rick, tôi có thể khẳng định điều đó cơ mà.

- Tất nhiên là không nên nói! Tất cả đã diễn ra hoàn hảo. Tôi đã giảng bầy và ông ta đã chui đầu vào. Ông ta càng cho rằng tôi bịa chuyện bao nhiêu thì khi Rick xuất hiện, hiệu quả lại càng lớn bấy nhiêu.

Chủ tịch Mott đề nghị tòa nghỉ ít phút trước khi bác sỹ Freund ra làm chứng. Tranh thủ lúc ấy, Scott chạy bổ ra hành lang, nơi có đặt một máy điện thoại công. Sau khi bấm số, anh đợi hai hồi chuông mới thấy đầu kia nhắc máy.

- Rick? Van Cleve đây! Tất cả vẫn ổn chứ?

- Ổn.

- Sẵn sàng để làm chứng đấy. Và nhớ mặc chiếc sơ mi và đeo cà vạt tôi vừa mới mua cho anh.

- OK.

Sau khi đặt máy, Scott trở về phòng họp, lòng tràn đầy phấn khởi và tin tưởng.

Như đã thỏa thuận trước với chủ tịch Mott và công tố viên Hoskins, đồng thời cũng để tỏ lòng kính trọng với một con người đã nhiều năm tận tụy phục vụ Bệnh viện Thành phố, trình tự xét xử đã được thay đổi ít nhiều để bác sỹ Freund có điều kiện ra làm chứng trước tòa trước khi ông đi Florida.

Đầu ông đã hói, chỉ còn lơ thơ một vành tóc trắng bao quanh hộp sọ nhẵn hồng. Má ông hóp lại, râu cạo nhẵn thín, khiến khuôn mặt ông hiện rõ cả khung xương cứ như thể nó được nhìn chiếu qua tia X. Ông mang một cặp kính gọng vàng, và một sợi dây đeo cũng bằng vàng lấp lánh vắt qua chiếc áo vét xanh sẫm, và móc vào một đầu dây là một chiếc đồng hồ quả quýt, quà người ta tặng ông cách đây đã được nửa thế kỷ.

Khi ông sắp sửa tuyên thệ, chủ tịch Mott ra hiệu cho Scott bắt đầu hỏi:

- Ông cho biết tên, thưa ông?

- Solomon Freund.

- Nghề nghiệp?

- Bác sỹ y khoa.

- Bác sỹ đã làm việc được bao nhiêu năm?

- Năm mươi hai năm.

- Bác sỹ Freund, hẳn ông đã rất quen thuộc với cách thức hoạt động của các bệnh viện lớn, và đặc biệt là Bệnh viện Thành phố.

- Vâng. Tôi là bác sỹ nội trú, được chuyên môn hóa, rồi nằm trong hàng ngũ các bác sỹ bệnh viện trong nhiều năm. Riêng với Bệnh viện Thành phố,

tôi đã có ba mươi tư năm làm việc ở đó.

- Ông có biết nhiều về khoa Cấp cứu của bệnh viện ấy không?

- Cũng khá khá. Vài tuần trước khi về hưu tôi còn đến đó mỗi khi có ca nào cần đến một bác sỹ phẫu thuật thần kinh.

Scott ngoảnh về phía Kevin Cahill:

- Thưa ông đại diện chính quyền, như vậy chúng ta đã có thể xác nhận bác sỹ Freund hoàn toàn có đủ tư cách chuyên gia để góp ý kiến với chúng ta không? – Cahill trịnh trọng gật đầu – Bác sỹ Freund – Scott nói tiếp – cách đây vài hôm tôi đã gửi cho ông một bản sao hồ sơ bệnh án Claudia Stuyvesant. Ông đã có thời gian nghiên cứu nó hay chưa?

- Tôi đã nghiên cứu nó một cách đầy đủ và kỹ lưỡng nhất.

- Ông đánh giá nó thế nào? Nó có được viết một cách thoả đáng không?

- Còn hơn cả thoả đáng! Tôi thấy nó hết sức cụ thể và chu đáo.

- Bác sỹ Freund, trên cơ sở xác nhận như vậy và căn cứ vào những dấu hiệu, những triệu chứng và những kết quả xét nghiệm, xin bác sỹ cho biết nếu ở vào địa vị bác sỹ Forrester đêm hôm ấy, bác sỹ có xử trí gì khác không?

- Không. Đơn giản là người ta chưa có đủ các yếu tố để đưa ra một chẩn đoán chắc chắn. Sốt, nôn ọe, ỉa chảy... ai trong chúng ta mà chẳng từng có những triệu chứng ấy rồi lại thấy nó biến mất khi thức ăn, nguồn gốc gây rối loạn, được người bệnh tống tháo ra ngoài?

- Bác sỹ liệt những triệu chứng ấy vào loại nào?

- Vào loại cần giám sát, theo dõi để lưu ý những thay đổi có thể xảy ra. Chỉ thế thôi, không có gì khác.

- Nó có làm bác sỹ lo sợ không?

- Đương nhiên là không.

- Liệu nó có biểu hiện gì về một ca chảy máu trong nghiêm trọng không?

- Nếu nó không rõ rệt hơn, và phân tích xét nghiệm cũng không đưa ra những kết quả đặc biệt hơn.

- Nhưng bây giờ chúng ta đã biết có chảy máu trong. Vậy bác sỹ giải thích thế nào mà những triệu chứng cũng như những kết quả xét nghiệm lại chẳng có những biểu hiện nào cả?

- Như các bạn đồng nghiệp lỗi lạc của tôi có mặt ở đây đã biết có nhiều yếu tố có thể làm sai lệch những dữ liệu. Chẳng hạn như mất nước. Hay khả năng người bệnh bị tác động bởi sử dụng thuốc gây nghiện hay ma túy.

Claude Stuyvesant bật đứng dậy phản đối:

- Clarence, mẹ kiếp! – Rồi cố gắng lắm mới dịu giọng được một ít, ông nói tiếp – Ông Chủ tịch, ông cứ mặc để họ tuôn ra những lời vu cáo vô căn cứ ấy mãi hay sao? Tôi không thể chịu đựng được chuyện người ta bôi nhọ con gái tôi thêm nữa, và tôi yêu cầu ông hãy làm cho luật sư Van Cleve và nhân chứng của ông ta hiểu rõ điều đó.

Freund liền quay về phía ông ta:

- Ông Stuyvesant, tôi không hề “bôi bẩn” con gái ông và tôi cũng không có ý định ấy.

- Ông chả vừa vu cáo nó dùng ma túy rồi còn gì!

- Thưa ngài thân mến – Bác sỹ Freund vặn lại – ông chưa bao giờ đang đêm thức dậy vì một cơn đau bụng, đau đầu hay đau tim hay sao? – Tôi nghĩ rằng chắc chắn lúc ấy ông sẽ dùng một thứ thuốc nào đó cho dịu cơn đau rồi mới đi ngủ.

- Đương nhiên. Nhưng ông đã dùng chũ ma túy!

- A, tôi hiểu chỗ nào đã làm ông bị đau rồi! Nói “ma túy” ở đây là tôi nghĩ đến những thứ thuốc mà tất cả chúng ta đều có trong tủ thuốc gia đình. Có thứ sủi bọt, có thứ không, nhưng tất cả đều là ma túy. Thứ đơn giản nhất trong số đó cũng có thể gây ra những hiệu quả như tôi vừa nói. Hãy lấy thứ thông thường nhất như Alka-Seltzer mà đôi khi ta dùng để tái tạo lại những chất điện phân bị mất trong trường hợp bị ỉa chảy nặng hay mất nước. Để

giảm đau, con gái ông có thể nhiều lần dùng những thứ thuốc ấy trong nhiều giờ trước khi vào bệnh viện. Trong trường hợp ấy, thuốc sẽ có thể tác động tới những kết quả xét nghiệm.

Hãy còn hoài nghi, Stuyvesant từ từ ngồi xuống. Nhưng Scott cảm thấy hể hơi có dịp là ông ta lại sẵn sàng nhảy chồm lên để bảo vệ thanh danh của con gái – nếu không muốn nói là của cả ông ta nữa.

Freund lại quay về phía các thành viên hội đồng:

- Tôi thông cảm với nỗi lo ngại của ông Stuyvesant. Trong nghề của tôi, tôi thường gặp những ông bố bà mẹ mà con cái họ nghiện ma túy và có những thương tổn thần kinh không thể ngăn nổi... Nhưng thôi, tôi đã đi hơi xa và xin quay lại lý do duy nhất khiến tôi có mặt ở đây: tức nếu căn cứ vào hồ sơ của Claudia Stuyvesant thì ý kiến của tôi là bác sỹ Forrester đã thể hiện một sự chặt chẽ mẫu mực. Không những thế cô còn tỏ ra là một bác sỹ tài năng và làm việc có hiệu quả. Nếu trong trường hợp này mà cô làm khác đi thì người ta sẽ có thể đánh giá là cô đã quá vội vàng hấp tấp.

Tay vô tình mân mê sợi dây đồng hồ thông trước ngực, ông nói tiếp:

- Tôi xin phép được gợi ý các thành viên hội đồng là chúng ta hãy tự đặt ra cho mình một câu hỏi như sau: Nếu ở vào địa vị bác sỹ Forrester, trước những triệu chứng và kết quả xét nghiệm như thế, ta sẽ hành động ra sao? Thì tôi nghĩ rằng mỗi một chúng ta cũng sẽ làm như cô ấy. Vì vậy tôi đề nghị chúng ta hãy kết thúc cuộc xét xử ở đây và trả bác sỹ Forrester về với công việc cô ấy vô cùng yêu thích.

Để lời nói tâm huyết của bác sỹ Freund tác động được tới cử tọa một cách tối đa, Scott im lặng một lúc rồi mới lên tiếng:

- Ông đã nói hết chưa, thưa bác sỹ?

Mott nhìn Hoskins, ông ta vừa ra hiệu cho ông chủ tịch là mình muốn hỏi thêm. Hoskins mào đầu một cách khá bất ngờ:

- Bác sỹ Freund, tôi hiểu bác sỹ muốn được nhanh chóng về hưởng cái cảnh vui thú điền viên càng sớm càng tốt nên tôi không có ý định giữ bác sỹ

lâu.

Ông bác sỹ già gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Thế là Hoskins bước đến đứng xen giữa Freund và Kate để bác sỹ không trông thấy Kate.

- Thưa bác sỹ, giữa ông và người bị đơn có quan hệ cá nhân gì không?

- Bị đơn? Ý ông muốn ám chỉ bác sỹ Forrester? Giữa cô ấy và tôi không có quan hệ cá nhân nào hết. Tôi chỉ gặp cô ấy hai, ba lần vào dịp tôi khám cho bệnh nhân đang điều trị ở khoa của cô ấy theo yêu cầu của cô – Chợt hiểu ra Hoskins muốn đi tới đâu, ông kêu lên – A, ông bạn, tôi hiểu ông muốn nói gì rồi! Ông nghĩ tôi đến đây để bênh vực cho một cô “bạn gái”? Hay một người được bảo hộ? Nếu vậy thì tôi xin thưa rằng không. Ông luật sư thân mến ạ, ông đã nhầm đường rồi. Hành động của tôi không có tý cá nhân nào hết. Đơn giản là tôi chỉ căm ghét cái thói người ta đặt điều ra để huỷ hoại sự nghiệp của những con người trẻ tuổi. Sự việc xảy ra thế nào? Một cô gái mười chín tuổi chẳng may bị chết. Nhưng như vậy không bắt buộc là do lỗi của một bác sỹ. Nếu cứ thế thì tất cả chúng ta đều có lỗi. Các bác sỹ có mặt ở đây hẳn biết rõ điều đó! – Rồi bị xúc động mạnh, đôi má hóp xanh xao của ông bỗng đỏ dần lên – Và bây giờ, ông luật sư, ông còn muốn biết gì nữa? – ông hỏi, giọng bức tức.

Hoskins giữ vẻ cung kính để hỏi:

- Thưa bác sỹ, lần cuối cùng bác sỹ làm việc ở khoa Cấp cứu với tư cách là người của khoa, thì đã được bao nhiêu năm rồi?

- Đã được... – Bác sỹ Freund định trả lời song ông chợt hỏi lại – Ông nói nghiêm túc đấy chứ?

- Hoàn toàn nghiêm túc.

- Phải khoảng... phải khoảng bốn mươi lăm năm.

- Bác sỹ có thể xác định được lần cuối cùng bác sỹ phải xử lý những triệu chứng đầu tiên của một người bệnh đến bệnh viện không?

- Lâu lắm rồi đó.

- Nghĩa là từ nhiều năm nay, có phải thế không ông bác sỹ?

- Đúng.

- Vậy là bao lâu?

Freund ngoảnh về phía ông chủ tịch:

- Thưa ông, xin ông hãy nói với vị luật sư này là ông ta không nên để mất thời giờ của tất cả chúng ta, những người đang có mặt ở đây, vì những câu hỏi ngu ngốc như thế. Đã ba mươi một năm nay tôi hành nghề bác sỹ phẫu thuật thần kinh. Mỗi khi có một người bệnh đến khoa của tôi thì trước đó họ đã được nhiều bác sỹ khác, bác sỹ thần kinh và đôi khi cả bác sỹ tâm thần khám cho rồi. Họ đến chỗ tôi, người nào cũng mang theo một hồ sơ dày cộp chẳng kém gì một cuốn từ điển bách khoa gồm đủ mọi thứ, nào xét nghiệm, nào chụp chiếu rồi chẩn đoán. Vậy bây giờ nếu đó là điều ông luật sư này muốn biết thì tại sao ông ta lại không hỏi thẳng tôi?

- Thưa bác sỹ, nếu tôi hiểu đúng thì từ câu trả lời của bác sỹ, người ta có thể rút ra rằng từ nhiều năm nay, bác sỹ chưa từng gặp một trường hợp nào ít hay nhiều giống với những gì đã xảy ra ở khoa Cấp cứu trong đêm hôm ấy?

- Đúng thế.

- Vậy nếu bác sỹ chưa biết bác sỹ Forrester đủ tới mức để chắc chắn về tài năng chuyên môn của cô ấy, và nếu việc cứu chữa ở khoa Cấp cứu đối với bác sỹ là xa lạ, vậy thì bác sỹ căn cứ vào đâu để có ý kiến về bác sỹ Forrester?

- Căn cứ của tôi là những gì đã viết trong hồ sơ. Ở đấy có những nhận xét, những kết quả phân tích và những quyết định được đưa ra.

- Bác sỹ hoàn toàn tin cậy vào hồ sơ ấy?

- Nếu một hồ sơ tỏ ra hợp với những gì người ta chờ đợi ở một sự thực hành trung thực của nghề y thì tôi không có lý do gì để nghi ngờ nó – Bác sỹ Freund tuyên bố.

- Và trong hồ sơ ấy, bác sỹ không thấy có điểm nào khiến mình phải đặt ra những câu hỏi về những kết luận cũng như những hành vi của bác sỹ

Forrester?

Một lát sau khi thăm xem xét lại những gì mình nhớ được trong hồ sơ, bác sỹ Freund khẳng định:

- Không, thưa ông luật sư, tôi không có lý do gì để nghi ngờ về khả năng và những quyết định của cô ấy.

Hoskins mỉm cười một cách độ lượng:

- Bác sỹ, với tư cách một nhà phẫu thuật thần kinh và bác sỹ thực hành giàu kinh nghiệm, bác sỹ đã công nhận rằng sự thiếu vắng của một số yếu tố nào đó đôi khi có thể đóng một vai trò quan trọng trong việc lập ra một chẩn đoán?

- Đương nhiên đôi khi sự vắng mặt của một số dữ kiện, một số phản ứng, một số ghi nhận nào đó nếu nó không quan trọng hơn thì ít ra nó cũng quan trọng như những gì đã biểu hiện ra.

- Với một hồ sơ bệnh án, người ta cũng có thể nói như thế?

- Xin ông hỏi cho rõ hơn?

- Xin ông cho phép tôi chỉ ra cho ông một số đoạn tôi đánh dấu đỏ trong hồ sơ – Vừa nói Hoskins vừa chìa ra cho bác sỹ Freund một bản sao.

Freund cúi nhìn xuống.

- À, phải? Xét nghiệm có thai! Thế thì sao?

- Xét nghiệm đã nói gì, thưa ông?

Bác sỹ Freund đọc:

- “Bác sỹ Forrester đã lấy một ít nước tiểu bằng một ống hút. Sau đó bác sỹ cho thử với một trong nhiều chất thử có thai, và kết quả đã lấy được ngay. Nói chung, kết quả của nó là đáng tin cậy”.

- Và lần này? – Hoskins hỏi.

- Kết quả là âm tính. Điều đó đã được ghi rõ ràng rành ở đây.

- Ông đã đọc những kết luận của bác sỹ pháp y chưa?

- Tất nhiên tôi đã đọc. Chảy máu ồ ạt do có thai ngoài dạ con.
- Tôi hỏi lại bác sỹ lần nữa: bác sỹ hoàn toàn tin cậy ở hồ sơ này chứ?
- Tôi tin chứ! Nó trình bày những gì đã xảy ra, những gì bác sỹ đã làm và những gì bác sỹ đã quan sát thấy. Nói tóm lại là tất cả những gì tôi chờ đợi!
- Tuy nhiên, bác sỹ Freund, điều đó lại thực sự dẫn chúng ta đến chỗ phải tự hỏi: Tại sao, như chính bác sỹ Forrester đã thú nhận, là xét nghiệm do bác sỹ tự mình làm lấy ấy lại cho một kết quả sai?
- Nhưng cũng chẳng có gì chứng tỏ là bác sỹ ấy đã phạm phải sai lầm nào hết! – Bác sỹ Freund bác lại.

Hoskins lại mỉm cười:

- Tất nhiên, bởi vì chính bác sỹ Forrester đã tự tay mình viết hồ sơ ấy. Thế nhưng báo cáo của bác sỹ pháp y lại kết luận điều ngược lại. Thế bác sỹ không tin kết luận đó sao?
- Song cũng không vì thế mà ông vội quy kết bác sỹ Forrester có thiếu sót – Bác sỹ Freund lâu nhàu nói – Đó đúng là vấn đề ngày nay của chúng ta: có sơ sẩy gì là người ta cứ khiến trách bác sỹ đã. Mà tại sao lại không phải là thử nghiệm có thai có chuyện chứ? Vì có phải tất cả các thử nghiệm đều trăm phần trăm đáng tin cậy cả đâu?
- Rõ ràng ông bác sỹ già đã bắt đầu mất kiên nhẫn và tỏ ra bực tức, một phần vì cái thủ tục rắc rối của phiên tòa, một phần vì chính mình đã bất lực không sao đánh bại được tay công tố quỷ quyệt này.
- Vài câu hỏi nữa, thưa bác sỹ. Căn cứ vào việc nghiên cứu hồ sơ của Claudia, bác sỹ có cho rằng những dấu hiệu và triệu chứng của người bệnh cũng là những dấu hiệu và triệu chứng của một ca có thai ngoài dạ con không?
- Cũng như nó có thể là dấu hiệu và triệu chứng của dăm chục ca bệnh khác.

- Ý tôi không phải hỏi thế. Tôi xin đặt lại câu hỏi: Những dấu hiệu, những triệu chứng và những kết quả xét nghiệm ấy có gợi cho người ta nghĩ đến một ca chữa ngoài dạ con không?

- Có thể. Nhưng như tôi đã nói...

- Tôi xin ông, bác sỹ – Chủ tịch Mott can thiệp – ông hãy cố trả lời ngắn gọn và miễn giải thích dài dòng nữa.

- Một câu hỏi nữa – Hoskins nói tiếp – Nếu bác sỹ Forrester có thể đưa ra được một chẩn đoán chính xác thì bác sỹ ấy, hay một bác sỹ khác, có thể cứu được Claudia Stuyvesant qua khỏi không?

- Đó là một câu hỏi không ai có thể trả lời được.

- Ông có công nhận ít ra nếu chứng bệnh của Claudia Stuyvesant được phát hiện sớm hơn vài giờ và được mổ kịp thời thì cô ấy sẽ có thể được cứu thoát không?

- Tôi không thể khẳng định điều đó.

- Ông loại trừ khả năng ấy?

- Tôi không công nhận và cũng chẳng loại trừ gì hết! – Freund giận dữ đáp – Không ai có thể làm được thế. Tất cả những gì tôi biết là Kate Forrester đã xử sự như một bác sỹ thông minh và được đào tạo tốt. Đó chẳng phải là vấn đề mà chúng ta tranh cãi hôm nay sao?

Cảm thấy mình đã đảo ngược được hiệu quả có lợi của lời chứng của bác sỹ Freund, Hoskins mỉm cười một cách hài lòng:

- Cảm ơn bác sỹ, tôi chỉ hỏi có thể.

- Nay ông luật sư – Ông bác sỹ già nói giọng thách thức – Nhưng những gì liên quan đến tôi thì chưa phải đã hết.

- Tôi xin ông, bác sỹ – Hoskins đáp – Việc làm chứng của ông đã kết thúc.

Freund đứng dậy và nhìn thẳng vào hai đồng nghiệp ngồi ở ghế hội đồng.

- Chúng ta cần phải quan tâm nhiều hơn đối với lớp bác sỹ trẻ – Ông nói.

Hoskins định ngắt lời ông:

- Chủ tịch Mott, chủ tịch Mott, xin ông hãy bảo ông ta im đi!

Freund ngoảnh phắt về phía Hoskins và chỉ thẳng tay vào mặt ông ta:

- Ông, chính ông mới phải im đi! Ông là luật sư và ông chẳng hiểu tôi nói gì hết. Vậy ông hãy đứng ra ngoài chuyện này. Đó là vấn đề giữa chúng tôi, những bác sỹ với nhau – Rồi ông quay lại phía bác sỹ Ward và Truscott – Hai bạn thân mến, với tư cách thành viên hội đồng tuyển sinh khoa y chúng ta, tôi luôn luôn chú ý nghiên cứu kỹ lưỡng những hồ sơ gửi đến chỗ tôi. Cho đến gần đây, số lượng hồ sơ không ngừng giảm đi một cách có thể nói là đáng báo động. Tuy hai năm vừa rồi, nó có tăng lên nhưng nếu vui mừng thì chúng ta đã nhầm to. Bởi nghiên cứu kỹ hồ sơ của họ thì tôi nhận thấy chất lượng thí sinh đã không còn được như trước. Những sinh viên xuất sắc nhất của chúng ta đã không muốn trở thành bác sỹ phẫu thuật nữa. Tại vì có nhiều công việc khác đã hấp dẫn họ hơn. Chúng ta bị đánh quỵ bởi những vụ kiện về tội lơ là thiếu trách nhiệm, trong khi nghề của chúng ta lại là một trong những nghề có đòi hỏi cao nhất. Cái thời chúng ta đào tạo bác sỹ bằng cách quần cho họ túi bụi và chất lên lưng họ hàng đống công việc để thử thách sức chịu đựng của họ nay đã qua. Những sinh viên ưu tú của chúng ta không ai còn muốn đương đầu với các kiểu thử thách ấy nữa... trừ một số ít người trong bọn họ dám chấp nhận, do cảm thấy như nghe được tiếng gọi thiêng liêng của nghĩa vụ phụng sự nhân loại, và điều gì đã xảy ra với họ? Hãy lấy ví dụ như cô gái này. Đó là một bác sỹ rất có tài năng và có lương tâm. Nhưng trong tài liệu chính thức này, họ đã gọi cô là gì? Là “bị đơn”. Và cô ấy đã phải tự bào chữa, phải minh oan cho mình về chuyện gì? Về chuyện đã hành động phù hợp với đạo đức nghề nghiệp. Thế nhưng cô ấy đã phải ngồi vào ghế bị cáo, bị đánh tơi bời và bị sỉ nhục. Có người lại còn lên trước truyền hình buộc cô vào tội giết người kia – Rồi quay hắt người lại, ông nói với giọng phẫn nộ – Người đó chính là ông, ông Stuyvesant ạ!

Rồi lại trở về với các bạn đồng nghiệp, ông nói tiếp:

- Sự truy bức này, sự sỉ nhục này, sự thẩm vấn gắt gao này cần phải ngừng lại. Nếu không tất cả những người trẻ có đầu óc thông minh và được thúc đẩy bởi những động cơ trong sáng, tựa như bác sỹ Forrester, sẽ bỏ hết khả năng của họ vào những nghề nghiệp khác. Y học sẽ chuốc lấy những tổn thất nó không được tự cho phép. Các đồng nghiệp thân mến, với tinh thần hết sức nghiêm túc, tôi kêu gọi các bạn là hãy chấm dứt sự huỷ hoại đó đi.

Ném cho Hoskins một cái nhìn khinh bỉ, ông bác sỹ già nói:

- Bây giờ nếu không còn câu hỏi gì nữa thì việc làm chứng của tôi đã xong.

Rồi không thấy ai có ý kiến gì, ông thong thả bước ra cửa. Tuy nhiên qua chỗ Kate, ông dừng lại để nói:

- Cháu gái thân mến, bác muốn giúp cháu nhưng bác không thể chịu đựng được hơn nữa cái trò vô vị này của công lý, bác đã không còn đủ kiên nhẫn. Bác tin tưởng ở cháu và bác nghĩ rằng rồi sự việc này sẽ kết thúc tốt đẹp. Sau này có địa chỉ mới, bác sẽ báo cho cháu biết và cháu cũng nhớ thỉnh thoảng thông tin cho bác. Hãy can đảm lên nhé, thôi, tạm biệt cháu.

Khi bác sỹ Freund vừa khuất sau cửa, chủ tịch Mott lên tiếng:

- Nếu các vị thấy không có gì bất tiện, tôi đề nghị dừng phiên tòa để nghỉ trưa? – Mọi người đồng ý, riêng bác sỹ Ward nói:

- Tôi có thể hỏi thêm vài câu không? Có một điểm tôi muốn được làm rõ.

- Tất nhiên, thưa bà – Mott đáp – Bà muốn hỏi ông Hoskins?

- Không, tôi muốn hỏi luật sư Van Cleve.

Scott đứng ngay dậy:

- Tôi xin nghe đây, thưa bác sỹ Ward.

- Tôi không hiểu lắm việc ông mời bác sỹ Freund làm chứng. Ông ta không phải chuyên gia về phụ – sản khoa và đã rời khoa Cấp cứu từ rất lâu.

Vậy xin ông cho biết tại sao?

Nhiều câu anh có thể trả lời thoáng qua trong đầu Scott. Nhưng anh nghĩ tốt nhất là mình cứ nói thật:

- Rất đơn giản thôi, thưa bác sỹ Ward. Đó là không một bác sỹ nào muốn nhận ra làm chứng trước tòa. Người ta đã cản ngăn mọi người trong bệnh viện không nên đứng ra làm việc ấy.

- Đến nỗi ông không thể tìm được ai để bảo đảm là bác sỹ Forrester không có lỗi?

- Ngày nay, nếu không phải là có thái độ thẳng thừng chống đối, thì ít ra các bác sỹ cũng đều tỏ ra nghi ngờ hệ thống pháp lý của chúng ta. Không một bác sỹ phụ khoa nào dám nhận can thiệp vào việc này bởi vì họ sợ sẽ bị rủi ro, liên lụy. Và tôi không dám nói rằng các thành viên hội đồng ở đây sẽ bị “nhiều” bởi các vị “chuyên gia” chuyên đi làm chứng để ăn tiền.

Kate nhận thấy trong cái gật đầu của bác sỹ Truscott hình như có chút thông cảm, nhưng riêng Ward thì bà ta vẫn thờ ơ như không.

Sau khi thay đổi chút ít để bác sỹ Freund có điều kiện ra làm chứng trước khi đi Florida, trình tự xét xử của phiên tòa lại được tiến hành như bình thường. Với tư cách công tố viên, Hoskins tiếp tục thu thập chứng cứ buộc tội Kate. Nhân chứng tiếp theo của ông ta là bác sỹ Schwartzman. Thực ra, chỉ cần báo cáo mổ khám nghiệm của ông này cũng đủ, nhưng Hoskins hy vọng với sự có mặt của Schwartzman trước tòa, những kết luận của ông ta sẽ có sức nặng hơn và tính bi kịch cũng đậm đà hơn.

Với cách nói năng hơi cộc lốc thô bạo thường lệ, Schwartzman trả lời những câu hỏi của Hoskins.

Từ lâu vốn đã quen làm chứng trước tòa, sau khi ngăn gọn xưng tên, nghề nghiệp, ông ta thuật lại chi tiết việc khám nghiệm của mình. Thi thể Claudia Stuyvesant được đưa đến phòng mổ của ông với yêu cầu đích thân ông đứng ra làm. Do có những ca gấp hơn của bên cảnh sát và viện kiểm sát, việc mổ cho Claudia phải hoãn lại vài ngày. Tuy nhiên kết luận của nó là không thể bác bỏ được. Claudia Stuyvesant đã chết vì chảy máu trong do có chữa ngoài dạ con.

- Bác sỹ Schwartzman – Hoskins hỏi – trong khi khám nghiệm, ông có nhận xét gì không?

Bớt cộc cằn hơn, Schwartzman trả lời với giọng bình thường, gần như người ta trò chuyện:

- Có chứ, khi đã có kết luận chắc chắn, tôi hết sức ngạc nhiên là rõ ràng thế mà tại sao người ta lại không chẩn đoán ra.

- Vậy ông nghĩ rằng một bác sỹ có trình độ sẽ hoàn toàn có khả năng đưa ra một chẩn đoán chính xác khi cô gái ấy còn sống?

- Đó đúng là điều tôi muốn nói – Schwartzman cả quyết – Cô gái ấy đã bị chảy máu ồ ạt. Thực sự ồ ạt.

- Giả thử một bác sỹ, được đánh giá là lành nghề, lại không thể nhận ra được những dấu hiệu ấy sau chín giờ khám xét và theo dõi... – Hoskins gợi ý.

- Thì tôi ngờ rằng người ấy đã không còn có đủ tư cách để thực hành nghề y – Schwartzman khẳng định.

- Ông còn muốn nói gì khác để kết luận lời chứng của ông?

- Một câu duy nhất. Ngoại trừ chuyện có chữa ngoài dạ con, sức khỏe của Claudia Stuyvesant hoàn toàn có vẻ bình thường – Schwartzman vừa nói vừa ném cho Forrester một cái nhìn buộc tội.

Nếu là một vụ kiện mà từng lời khẳng định của nhân chứng cần phải được chứng minh một cách chặt chẽ, thì Scott đã phải nhấn mạnh rằng những lời tuyên bố vừa rồi của Schwartzman là không thể chấp nhận được. Nhưng anh không muốn gây cho hội đồng cảm giác là bằng những lý lẽ pháp lý, anh cố làm giảm nhẹ tội cho Kate Forrester. Tuy nhiên anh cũng không thể cho phép tay bác sỹ pháp y này rút lui một cách ngon lành như thế.

Rời khỏi ghế, Scott bước ra đứng giữa Schwartzman và Claude Stuyvesant, lúc này đang ngồi ở đầu bàn của ông công tố.

- Bác sỹ Schwartzman, những lời nói vừa rồi của ông thật đáng chú ý. Và theo như tôi được nghe nói, thì thậm chí ông còn là bác sỹ pháp y tài giỏi nhất từ nhiều năm nay mà thành phố này được biết.

Giả vờ khiếm tốn, Schwartzman khẽ mỉm cười.

- Chính vì vậy – Scott nói tiếp – cho nên tôi không hề có chút nghi ngờ nào đối với những kết luận của ông. Tuy nhiên... có hai điều còn làm tôi bối rối.

- Xin ông cứ hỏi, thưa ông luật sư. Tôi sẽ cố hết sức mình để giúp ông làm sáng tỏ và chính vì việc đó mà tôi có mặt ở đây.

- Thưa bác sỹ, trong khi ông làm chứng, tôi không thể không tự hỏi đã bao lâu nay ông không có dịp chăm sóc cho một người bệnh, đặc biệt người bệnh lại là một cô gái mười chín tuổi.

Nhìn trừng trừng Scott, bác sỹ Schwartzman đáp:

- Rõ ràng từ khi chuyển sang làm bác sỹ pháp y, tôi không còn săn sóc cho người bệnh nữa.

- Vậy là đã được bao lâu?

- Đột... hai mươi hai, hai mươi ba năm.

Schwartzman đưa mắt sang Hoskins cầu cứu. Vờ làm ra vẻ thích thú, Hoskins xen vào nói:

- Chủ tịch Mott, tôi thấy khá nực cười khi đặt ra cho một bác sỹ lỗi lạc như bác sỹ Schwartzman những câu hỏi đại loại như thế.

Scott lập tức ngoảnh về phía ông ta:

- Cũng không nực cười bằng, thưa luật sư Hoskins, việc đòi hỏi một bác sỹ trong khi cứu chữa cho một bệnh nhân “sống” nhưng chưa đủ căn cứ lại cứ phải chẩn đoán cho ra bệnh của bệnh nhân. Kết quả xét nghiệm chưa cho phép ông ta làm điều đó.

- Luật sư Van Cleve, luật sư Van Cleve – Cahill vội can thiệp – Đây là chúng ta mới nghe thôi, chứ đâu phải đã xử kiện.

- Nhưng đây đúng là một vụ kiện thân chủ của tôi! – Scott bác lại.

- Kiện hay không phải kiện thì tôi mới là người quyết định về điều đó. Trong trường hợp này, luật sư và nhân chứng được phép mở rộng phạm vi hỏi đáp. Luật sư Hoskins đã đưa ra một câu hỏi nhằm làm sáng tỏ cho những thành viên hội đồng và bác sỹ Schwartzman đã trả lời. Bây giờ trừ khi ông có thể bác bỏ được những lời nói ấy, còn nếu không thì nó được chấp nhận. Tôi xin ông hãy nhường lời cho bác sỹ Schwartzman. Xét tình trạng bạo lực

đang hoành hành trong thành phố ta thì tôi chắc lúc này ông ấy đang còn rất nhiều việc phải giải quyết.

- Thưa ông Cahill, tôi cũng có những điều muốn làm sáng tỏ với các thành viên hội đồng. Cho nên tôi muốn được nghe từ chính miệng bác sỹ Schwartzman nói rằng, ông ấy không có đủ tư cách để phát biểu ý kiến về cách thức một bác sỹ nên làm thế nào để chẩn đoán cho một bệnh nhân. Chúng ta không nên quên rằng người bác sỹ đang bị xét xử đây đã phải làm việc trong những điều kiện đặc biệt cực nhọc cả sức lực cả tinh thần ở khoa Cấp cứu, và người bệnh hôm ấy, có thể là nghiện ma túy, đã nói dối người bác sỹ ấy.

Một lần nữa, Stuyvesant lại nhảy chồm lên:

- Ông Mott, tôi nghĩ rằng chúng ta đã thoả thuận...

Ông ta chợt ngừng lại. Scott đưa mắt từ Mott sang Stuyvesant. Rõ ràng hai người đã giao hẹn với nhau không để ai nhắc đến chữ “ma túy” trước phiên tòa.

Mott hơi đỏ mặt.

- Luật sư Van Cleve – Mott nói – cho đến khi nào ông chứng minh được ma túy, có đơn hay không có đơn của bác sỹ, đã đóng một vai trò nào trong vụ việc này, thì trước khi đó, tôi yêu cầu ông hãy tránh mọi ám chỉ đến nó. Tôi nói thế đã rõ chưa, thưa ông?

- Tôi đã rõ, thưa chủ tịch Mott.

- Tốt! – Hoskins cười khẩy nói – Thế mà tôi đã tưởng ông luật sư Van Cleve lại lôi cái tay Rick Thomas nào đó ra! Nhưng nhờ ơn Chúa, ông ta đã miễn cho chúng ta cái cảnh ấy.

Phớt lờ lời nói châm biếm của Hoskins, Scott lại tiếp tục hỏi Mott:

- Ông Chủ tịch, tôi có thể tiếp tục được chưa?

- Tôi nghĩ ông không còn gì để hỏi nữa – Mott nhận xét, giọng chua chát.

- Không, tôi vẫn còn một câu hỏi. Thưa bác sỹ Schwartzman, ông giải thích sao về việc báo cáo khám nghiệm của ông lại không có những kết luận nào liên quan đến ma túy?

Chủ tịch Mott giận dữ gõ búa xuống bàn:

- Luật sư Van Cleve, tôi nghĩ tôi đã nói rõ ràng về điều đó!

- Chủ tịch Mott, ông đã cấm tôi được ám chỉ đến vai trò của ma túy trong việc này. Bây giờ tôi chỉ nói đến sự vắng mặt của nó, đặc biệt là vắng mặt trong báo cáo mổ khám nghiệm. Tôi muốn biết bác sỹ Schwartzman, vâng, chính ông ấy, trước đây đã có một thoả thuận riêng nào với ông Stuyvesant về việc đó hay không?

- Thật nhục nhã! – Schwartzman gầm lên – Hơn hai mươi năm từ khi tôi làm bác sỹ pháp y đến nay, chưa bao giờ uy tín của tôi lại bị nghi ngờ như thế. Tôi yêu cầu ông luật sư này phải xin lỗi tôi, thưa Chủ tịch Mott!

- Khi nào ông trả lời câu hỏi của tôi, thưa bác sỹ – Scott vặn lại.

Thở dài đánh thượt một cái, Schwartzman đành trả lời:

- Như tôi đã nói trong báo cáo, khi nguyên nhân tử vong đã được xác định, tôi thấy không cần thiết phải đi sâu hơn nữa.

- Bác sỹ Schwartzman, bác sỹ hẳn còn nhớ lần tôi đến gặp ông tại văn phòng của ông? – Scott hỏi.

- Tôi còn nhớ, và hôm ấy tôi đã trả lời ông đúng như hôm nay. Sau khi đã tìm ra được nguyên nhân cái chết, tôi thấy tìm nữa là không cần thiết.

- Và ông còn nói thông thường, người ta còn tìm một cách có hệ thống những dấu vết có thể có của ma túy?

- Có thể tôi đã nói – Schwartzman công nhận – Nhưng trong ngày hôm ấy, tôi đã nói với biết bao nhiêu các luật gia khác nên tôi không thể nhớ được chi tiết những gì đã nói với ông.

- Không phải chi tiết, mà đó là nói về những thủ tục pháp lý, thưa ông bác sỹ!

- Ông Cahill – Hoskins nhảy vào can thiệp – Luật sư Van Cleve đang tranh cãi với nhân chứng. Xin ông hãy nhắc ông ta phải bám sát cuộc thẩm vấn.

Vị đại diện chính quyền đằng hắng một tiếng rồi mới nhắc nhở Scott:

- Luật sư Van Cleve, phản đối của ông Hoskins tôi thấy là xác đáng. Ông hãy vui lòng tiếp tục hỏi nhân chứng và miễn cho chúng tôi khỏi phải nghe những lý lẽ hay những lời đả kích của ông.

- Vâng, thưa ông – Scott đáp rồi quay về phía Schwartzman – Bác sỹ, ngoài cái đó ra, trong cuộc phẫu thuật này, còn có những vấn đề gì cần xem xét mà ông bỏ qua đi không?

- Không còn gì khác, theo như tôi biết – ông bác sỹ pháp y bực bội đáp.

- Trong những ca mổ ở chỗ ông, tỷ lệ những ca ông tự mổ lấy là được bao nhiêu?

- Tỷ lệ những ca tôi mổ ấy ư? Cái đó còn tùy.

- Tùy thuộc vào cái gì, thưa ông?

- Vào những công việc khác của tôi. Ví dụ như lúc này khi tôi đang làm chứng trước toà, thì ở nhà đang có năm ca mổ chờ tôi... Ba, bị giết chết, một do tự vẫn và một nữa do chết đuối ngoài sông mới vớt tối qua. Phần lớn thời gian, các ca mổ đều do các trợ lý của tôi làm. Nhưng nói chung chúng tôi không phải bàn bạc với nhau xem ai làm việc này ai làm việc kia và tỷ lệ là bao nhiêu. Tất cả chúng tôi đều cố làm miễn sao công việc trôi chảy là được.

- Qua trình bày của ông, tôi có thể hiểu là ông không thể trả lời được câu hỏi của tôi.

- Tôi nghĩ rằng như thế là tôi đã trả lời ông – Schwartzman phản ứng lại một cách bộp chộp – Tôi không nhớ tôi đã tự tay mổ được bao nhiêu. Chấm hết.

- Thưa bác sỹ, nhưng ông có tự giành cho mình những ca mổ đòi hỏi phải có sự... tế nhị không?

- Tôi không hiểu ý ông muốn nói.

- Tôi muốn nói đến những ca có thể đụng chạm tới thuần phong mỹ tục, hay những ca có thể gây tai tiếng, lôi kéo cả giới báo, đài vào cuộc... nói tóm lại là những ca đòi hỏi người ta phải kín tiếng. Vậy trong những trường hợp ấy, ông có tự giành lấy cho mình không?

Schwartzman nhìn Scott một lúc rồi mới từ từ lắc đầu, miệng nở một nụ cười độ lượng.

- Anh hãy nghe đây, anh bạn trẻ, nếu anh tưởng anh bầy được tôi khi anh nghĩ tôi sẽ phủ nhận một điều hiển nhiên như thế thì té ra anh còn xoàng hơn tôi tưởng. Tất nhiên tôi sẽ tự mình làm lấy những ca ấy! Và lý do thì như chính anh đã nêu: nó làm giới thông tin đại chúng quan tâm. Tôi chẳng dại gì mà để một tay trợ lý trẻ của tôi phơi mình ra cho lũ điều quạ ấy xâu xé. Tôi rất ngại nhỡ có một sự vụng về nào đấy, họ sẽ làm ảnh hưởng đến những kết luận hay phán xét của toà. Cho nên tôi phải tự tay làm lấy, bởi tôi biết cái gì cần nói và, quan trọng hơn, là cái gì không nên nói. Như thế, chúng tôi sẽ tránh được những sai lầm trong xét xử cũng như những bất trắc ngược lại có thể xảy ra về sau.

- Và như vậy, ông cũng đồng thời gây được chút tăm tiếng, tôi đoán thế?

- Hiển nhiên là thế! Công việc của chúng tôi có mấy ai đánh giá cao đâu cho nên có dịp thì tại sao chúng tôi lại không tô điểm cho cái mã của nó một tý? Điều đó ít nhiều cũng có tác dụng động viên anh em chúng tôi chứ!

Cảm thấy thoải mái hơn trên một vùng đất ít nguy hiểm, Schwartzman công khai rút đồng hồ ra xem, như thể muốn nói với mọi người rằng ông ta đã “hy sinh” chút thời gian quý báu của mình cho phiên toà này quá nhiều rồi.

- Tôi còn vài câu hỏi nữa, thưa bác sỹ. Vậy ông tự mỗ cho Claudia Stuyvesant cũng chính vì cái chết của cô gái ấy sẽ có thể gây dư luận lớn đối với giới thông tấn?

- Đương nhiên là nó đã gây dư luận lớn rồi.

- Tôi không có ý hỏi thế, thưa bác sỹ. Tôi hỏi có phải vì lý do đó mà bác sỹ tự tay mổ lấy ca này không?

- Phải.

- Và đó là lý do duy nhất?

- Đúng.

- Trong cuộc gặp riêng tại văn phòng của ông, ông đã thừa nhận là chính ông thị trưởng đã yêu cầu ông chỉ công bố những kết luận của ông sau đám tang của Claudia Stuyvesant. Ông có thể cho biết làm thế là vì sao?

- Đơn giản như để giữ phép lịch sự đối với gia đình. Và lại điều đó cũng chẳng ảnh hưởng gì đến báo cáo của tôi.

- Thế không tiếp tục tìm hiểu xem cô gái ấy có dùng ma túy cũng chỉ để giữ phép “lịch sự” đối với gia đình, có phải vậy không ông?

- Tôi đã nói với ông rõ ràng từ đầu là khi đã xác định được nguyên nhân cái chết, tôi thấy không cần thiết phải tiếp tục tìm hiểu thêm nữa.

- Bác sỹ Schwartzman, với tay nghề pháp y lâu năm của bác sỹ, xin bác sỹ cho chúng tôi biết trong khi mổ, người ta có thể khám phá ra những thương tổn do ma túy gây ra mà không cần phải tiến hành một tìm kiếm nào riêng biệt? Như thương tổn ở tim, gan hay thận chẳng hạn?

- Trong giả thuyết người ta muốn tìm những chứng cứ như thế thì tôi thấy là được.

- Những chứng cứ ấy có thể thấy rõ ràng bằng mắt thường hay vẫn cần phải tìm kiếm nó, thưa bác sỹ?

- Cái đó còn tùy từng trường hợp – Schwartzman trả lời một cách thận trọng.

- Như trong trường hợp của Claudia Stuyvesant?

- Tôi không thấy có dấu hiệu nào như thế – Schwartzman trả lời không chút do dự.

- Bây giờ nếu khám nghiệm lại tử thi thì liệu người ta có thể phát hiện ra được những chứng cứ ấy không?

- Ông luật sư, ngay hôm ấy tôi đã cho ông biết thi thể nạn nhân đã được hỏa thiêu sau khi mổ rồi. Ông không nhớ hay sao?

- Vâng, vâng, tôi quên ông đã nói thế – Scott công nhận – Nhưng đó có phải lại một lần nữa để... giữ phép “lịch sự” hay không? Ý tôi muốn nói việc đưa trả thi hài cho gia đình nhanh như thế? Đối với tôi, giữa thị trường và ông, đường dây liên lạc hình như có vẻ quá mật thiết.

- Ông xúc phạm tôi! – Schwartzman hét lên.

- Ông bị xúc phạm vì ông thị trường đã gọi cho ông? Hay vì tôi lưu ý ông về việc ấy? Mới đầu, ông tự tay mổ lấy. Sau đó ông không công bố kết luận ngay rồi cuối cùng ông nhanh chóng trả thi hài cho gia đình hỏa thiêu để không một ai – tôi nói rõ là không một ai – còn có thể chứng minh được việc Claudia dùng ma túy nữa.

Đỏ mặt vì bối rối, Schwartzman ngoảnh lại ông chủ tịch:

- Ông Mott, tôi có phải trả lời câu hỏi bóng gió này không?

Nhưng Hoskins đã nhảy xổ ra:

- Không, không, đương nhiên là không, ông bác sỹ! Van Cleve chỉ chờ có dịp là lại thò ra cái bóng ma Rick Thomas mà ông ta ưa thích.

Vờ như chịu thua, Scott đáp:

- Vậy tôi xin hết.

Từ chỗ ngồi, Kate Forrester chăm chú quan sát nét mặt hai bác sỹ có chân trong hội đồng. Cô tự hỏi không biết Scott có thuyết phục nổi họ tin rằng đã có một âm mưu để che đậy việc Claudia Stuyvesant dùng ma túy hay không. Truscott vẫn không ngừng ghi chép trong quá trình thẩm vấn. Còn Gladys Ward thì vẫn giữ vẻ dửng dưng ban đầu. Tuy nhiên khi Schwartzman định rời ghế nhân chứng thì bà ra hiệu cho ông này ngồi lại.

- Bác sỹ – Giọng bà đánh gọn cất lên khiến ông bác sỹ pháp y phải ngồi ngay xuống – Ông có nghĩ rằng nếu Claudia Stuyvesant nghiện ma túy thì điều đó sẽ thay đổi kết cục của vụ này hay không?

- Thưa bác sỹ Ward, chính tôi cũng tự đặt ra câu hỏi ấy. Nhưng theo tôi biết, ma túy chưa bao giờ gây ra việc mang thai ngoài dạ con... ít ra thì điều đó tôi cũng chưa từng nghe thấy.

- Tôi cũng vậy – Bác sỹ Ward công nhận.

- Vậy là không được chẩn đoán, một ca chữa ngoài dạ con đã gây ra chảy máu trong, cho dù người bệnh có dùng hay không dùng ma túy – Schwartzman kết luận dứt khoát – Bây giờ tôi phải đi!

Trái với lời dặn của Scott, Kate Forrester đứng phắt ngay dậy:

- Ông bác sỹ! Ông có nghĩ rằng, dưới tác động của ma túy, một người bệnh có thể lừa dối bác sỹ của mình bằng cách cung cấp cho bác sỹ những thông tin giả hay không?

- Vậy cô hy vọng gì, cô bác sỹ trẻ? Hy vọng là người bệnh cô hỏi sẽ trả lời cô: “Vâng, thưa bác sỹ. Tôi đến đây vì tôi có chữa ngoài dạ con”. Theo tôi thì chính cô là người phải phát hiện ra chuyện ấy!

- Ông có dám khẳng định rằng, việc dùng thuốc gây nghiện hay ma túy không hề làm thay đổi những triệu chứng cũng như không gây ảnh hưởng gì đối với các phân tích – và do đó đã đánh lừa bác sỹ – hay không? – Kate nhấn mạnh, lớn tiếng hơn.

- Bác sỹ Forrester, bác sỹ Forrester! – Chủ tịch Mott can thiệp.

Nhưng Kate không dễ dàng để ông ta bắt im lặng:

- Bác sỹ, việc dùng ma túy có thể làm giảm bớt cơn đau cũng như những triệu chứng khác hay không? Tôi yêu cầu ông trả lời tôi!

Mặt đỏ như sắp bị sung huyết, Schwartzman trừng trừng nhìn cô, vắn lại:

- Cô muốn biết tôi tin chắc gì à? Tôi tin rằng cô, cũng như luật sư của cô, đã mượn cớ tôi không khám xem cô gái ấy có dùng ma túy hay không để tung hỏa mù hòng che đậy tội lỗi nghề nghiệp của cô!

Nói rồi, Schwartzman hăm hăm bước ra, tuy vậy khi qua mặt Stuyvesant, vẫn không quên liếc nhìn ông này một cách đầy ý tứ.

Sau khi bác sỹ pháp y rời khỏi phòng, chủ tịch Mott nhìn Kate một cách nghiêm khắc.

- Bác sỹ Forrester, tôi sẽ không tha thứ cho bác sỹ nếu lần thứ hai vì vi phạm thủ tục nữa đâu! Luật sư Hoskins, ông cho gọi nhân chứng tiếp theo của ông.

- Thưa ông Chủ tịch, thực thà mà nói, tôi vô cùng bất bình trước cách xử sự bất lịch sự của bác sỹ Forrester nên tôi đề nghị ông cho dừng ít phút.

- Luật sư Hoskins, tôi nghĩ tôi có thể cho phép ông ngừng mười lăm phút – Mott tuyên bố rồi gõ búa.

Scott nắm ngay tay Kate kéo cô ra khỏi phòng.

- Tôi biết – Kate nói trước khi Scott kịp lên tiếng – Tôi đã làm trái với lời dặn của anh. Lẽ ra lúc ấy tôi không được nói và nếu cứ tiếp tục như vậy, tôi sẽ làm hỏng cả công việc của chúng ta.

- Cảm ơn – Thấy Kate đã biết lỗi, Scott chỉ đơn giản đáp.

- Anh không giận tôi chứ, không xỉ vả tôi chứ, và cũng không dọa sẽ bỏ mặc tôi cho số phận tồi tệ chứ?

- Tôi sẽ làm thế nếu như cô không chọc tức được Schwartzman khiến cho ông ta gần như đã làm hỏng cả việc làm chứng của mình. Tôi nghĩ rằng cô đã gây được ấn tượng tốt đối với hai thành viên hội đồng là bác sỹ. Không nghi ngờ gì nữa, trong trường hợp ấy tôi cũng sẽ chẳng thể làm tốt được bằng cô.

- Thực vậy ư anh Van Cleve? – Kate ngạc nhiên hỏi.

- Thật... Nhưng từ nay, tôi chỉ xin cô một điều.

- Điều gì anh?

- Là đừng bao giờ làm như thế nữa. Bởi vì nó có thể trở thành nguy hiểm.

*

Từ khi chuẩn bị hồ sơ, Hoskins chưa bao giờ tính sẽ chỉ duy nhất dựa vào lời chứng của bác sỹ pháp y để hạ gục Kate Forrester. Trong số nhiều chuyên gia về phụ – sản khoa, ông còn lựa chọn kỹ càng ba bác sỹ vào loại hàng đầu, mà những người này lại không có quan hệ gì với Bệnh viện Thành phố và cũng không hề quen biết cả bác sỹ Truscott cũng như bác sỹ Ward. Như vậy việc làm chứng của họ sẽ không bị bất cứ sự ngờ vực nào làm hoen ố.

Ngay sau giờ nghỉ giải lao, Vinmont – bác sỹ thực hành của bệnh viện nhà thờ Tin lành ở Columbia, được Hoskins mời ra làm chứng. Nhờ danh tiếng của Vinmont, Hoskins chẳng khó khăn gì trong việc giới thiệu ông ta như một chuyên gia hoàn toàn có đủ tư cách để phát biểu ý kiến. Không cần vội vàng, Hoskins để Vinmont trình bày những gì ông biết về trường hợp của Claudia Stuyvesant. Phải, ông ta đã nghiên cứu hồ sơ bệnh án do bác sỹ Forrester viết, xem xét từng quyết định của cô được ghi lại trong sổ của các y tá, và đã đọc kỹ báo cáo khám nghiệm tử thi của bác sỹ pháp y.

Sau đoạn mở đầu cần thiết, cuối cùng rồi Hoskins cũng đi đến chỗ ông ta muốn đến:

- Bác sỹ Vinmont, cho rằng một bác sỹ khi đã nêu được các nhận xét có trong hồ sơ, đã đưa ra được các quyết định ghi trong đó, thế nhưng người bệnh lại chết vì nguyên nhân như bác sỹ pháp y đã chỉ rõ, thì ông có thể nói rằng cái chết lẽ ra có thể tránh được ấy, là do sự lơ là thiếu trách nhiệm nghề nghiệp của bác sỹ trực đêm hôm ấy?

Câu hỏi có vẻ dài dòng và chi tiết một cách vô ích nhưng lại phù hợp với đòi hỏi của luật. Nhưng ngược lại câu trả lời của bác sỹ Vinmont lại hết sức ngắn gọn:

- Vâng, thưa ông.

- Cái chết đó có thể tránh khỏi được hay không?

- Có, thưa ông.

- Và người ta có thể quy nó cho một lỗi lầm nghề nghiệp của bác sỹ trực?

- Đúng thế, thưa ông.

- Với tư cách là một chuyên gia, bác sỹ Vinmont, ông cho biết khả năng nào có thể xảy ra nếu cô gái ấy được chẩn đoán chính xác và kịp thời trong vài giờ sau khi cô ấy vào viện?

- Một phẫu thuật bình thường sẽ rất có thể có kết quả tích cực.

- Ông muốn nói người bệnh sẽ sống?

- Theo tôi, một cuộc phẫu thuật như thế sẽ không có gì khó khăn và sẽ thành công.

- Cảm ơn, bác sỹ.

Đến lượt Scott Van Cleve đứng lên hỏi Vinmont nhưng ông ta tỏ ra không hề lay chuyển. Coi như hoàn toàn không có gì quan trọng, ông ta gạt bỏ các lời dối trá của Claudia Stuyvesant có liên quan đến chuyện hành kinh cũng như quan hệ tình dục của cô. Khi Scott nêu ra khả năng người bệnh dùng ma túy thì Hoskins lập tức đứng lên phản đối vì chẳng có gì làm chứng cứ.

- Được – Scott nói – Nếu vậy thưa bác sỹ, tôi xin nêu câu hỏi dưới dạng giả thuyết: Nếu người bệnh dùng ma túy...

Hoskins lại chồm lên phần nộ trước khi Scott kịp nói hết câu còn Cahill thì giống như lần trước, ông ta lập tức can thiệp.

Thất vọng, Scott quay về chỗ.

Anh cũng không tiến được thêm hơn bước nào đối với hai nhân chứng tiếp theo, bác sỹ Florence Neary và bác sỹ Harold Bruno. Họ lặp lại lời chứng của Vinmont gần như từng chữ.

Đương nhiên, chàng luật sư trẻ phải cay đắng công nhận rằng Hoskins đã chuẩn bị rất chu đáo cho hồ sơ để buộc tội Forrester và ông ta cũng biết đưa nó ra một cách khéo léo. Nếu tin vào ba nhân chứng vừa rồi thì người ta sẽ cho rằng, cái chết của một cô gái mười chín tuổi sẽ có thể tránh khỏi nếu như không có lỗi lầm của người bác sỹ cứu chữa cho cô ấy.

- Luật sư Hoskins – Scott hỏi – tôi nghĩ rằng phần hỏi nhân chứng của ông đã hết?

- Không, thưa ông. Tôi còn một nhân chứng nữa. Nhưng vì thời giờ đã quá muộn, tôi xin hội đồng để đến sáng mai.

- Ông nghĩ sao, luật sư Van Cleve? – Chủ tịch Mott hỏi.

- Tôi đồng ý.

- Vậy 10 giờ sáng mai – Mott tuyên bố – tòa sẽ họp lại.

Kate vừa tra chìa vào ổ khóa thì lập tức cửa đã mở toang và trước mặt Kate là vẻ mặt thấp thỏm chờ đợi của Rosie Chung.

- Thế nào? – Giọng Rosie đầy lo lắng.

- Buồn thay, không tốt lắm.

Cùng đi với Kate, Scott vội nói:

- Tôi thì tôi không nói thế!

Rosie kéo hai người vào buồng khách.

- Kể lại đi – Rosie giục – tôi đang sốt ruột muốn biết hết đây.

- Bà Stuyvesant nói, mình còn tạm tạm chịu được chứ còn ba cái ông bác sỹ lạ hoắc ấy thì mình hết chịu nổi.

- Ba bác sỹ nào, cậu nói gì mình không hiểu? – Rosie ngạc nhiên hỏi.

Bằng vài lời vắn tắt, Scott cho Rosie biết Hoskins đã kéo được ba chuyên gia đứng ra để chứng minh rằng Kate là một bác sỹ bất tài.

- Và anh đã để họ làm thế! – Rosie kêu lên.

- Thôi, cả hai cô hãy bình tĩnh – Scott nghiêm mặt nói – và hãy cố xem xét sự việc dưới góc độ pháp lý.

- Vâng, đó là điều tôi đang cố làm đây – Rosie hậm hực đáp.

- Sáng nay là Hoskins trình hồ sơ trước hội đồng và đương nhiên ông ta sẽ phải trình bày các sự việc theo chủ ý của mình. Nhưng ngày mai là đến lượt chúng ta.

- Dù sao – Kate nói – Anh cũng chẳng lay chuyển được niềm tin của ba ông bác sỹ ấy và sáng mai, chúng ta sẽ chẳng làm gì được lão Schwartzman.

- Ông bác sỹ pháp y? – Rosie hỏi.

- Phải – Kate gật đầu đáp – Lại còn bác sỹ Ward nữa, bà ấy mà nhảy vào cuộc thì mình chắc tình hình còn tồi tệ hơn.

- Bà ấy thực sự là nỗi khiếp sợ của mọi người trong phòng mổ đấy – Rosie nhận xét.

- Mình cũng có thể nói với cậu rằng trong phòng xử, bà ấy chẳng phải là một bà tiên nhân hậu đâu.

Scott nhú mào, khiến anh giống như một ông thầy hay la mắng.

- Kate! Chúng ta hãy nhìn lại sự việc một chút. Hãy hình dung tôi là bác sỹ, còn cô là người bệnh. Khi có bệnh, cô hoàn toàn tự nhiên sẽ phản ứng một cách cảm tính theo những gì cô thấy. Còn tôi với tư cách bác sỹ, nhiệm vụ của tôi là phải lạnh lùng, tỉnh táo. Tôi phải đánh giá một cách công minh những sự kiện xảy ra ngày hôm nay và dự kiến những gì sẽ xảy ra ngày mai và sau đó nữa. Hôm nay, Hoskins đã ghi điểm, có phải vậy không cô? Đúng, không có gì phải nghi ngờ điều đó. Bà Stuyvesant đã làm cho người ta thương hại. Bà đã mất một cô con gái mười chín tuổi. Nhưng tôi chắc chắn rằng hội đồng vẫn ý thức được nỗi đau mất mát này đã ảnh hưởng phần nào tới việc thuật lại những sự việc của bà.

- Dù sao cũng không phải là chủ tịch Mott!

- Đồng ý! Stuyvesant đã nắm ông ta trong tay, nhưng còn hai thành viên hội đồng nữa phải thuyết phục. Riêng Schwartzman...

- Ông ta đã trả lời một cách thuyết phục từng câu hỏi của anh. Thực vậy, anh càng hỏi, ông ta càng tỏ ra tự tin hơn.

Rosie có vẻ mỗi lúc một bối rối.

- Đúng thế hả các bạn? – cô hỏi.

- Đúng – Scott đáp.

- Và thế là mình mới nổi nóng lên mà hỏi lại ông ấy – Kate nói.

- Cậu? – Rosie sừng sốt hỏi – Cậu đã hỏi nhân chứng? Cậu được phép à?

- Không – Scott giải thích – Kate đã bất chấp cả phép tắc. Nhưng cô ấy không hiểu ý định của tôi là kích cho Schwartzman sẩy chân bằng cách tạo ra nhiều cơ hội để ông ta cứ nhắc đi nhắc lại là không có chứng cứ Claudia Stuyvesant dùng ma túy. Hơn thế nữa, tôi còn mong Hoskins phụ họa thêm vào chuyện đó nữa kia. Khi nào Hoskins thực sự định ninh Rick Thomas chỉ do tôi tưởng tượng ra thì khi ấy tôi sẽ tóm được ông ta. Bởi vì lúc cái “sản phẩm của trí tưởng tượng của tôi” – Rick Thomas ấy – xuất hiện trước tòa bằng xương bằng thịt, thì hội đồng sẽ hiểu không những chúng ta đã nói sự thật, mà ở đây còn có một âm mưu đích thực nhằm che giấu một vụ bê bối có thể làm hoen ố thanh danh nhà Stuyvesant, và do đó người ta đã không ngần ngại gì mà không huỷ hoại Kate Forrester. Sau đó, tôi sẽ gọi ba nhân chứng hôm nay của Hoskins và tôi sẽ hỏi những câu mà hôm nay tôi chưa thể hỏi họ được.

- Đến lúc ấy chúng ta sẽ thắng cuộc – Rosie gật gù kết luận.

- Dù thế nào đi nữa cũng hy vọng như thế – Scott nói – Bây giờ, Kate, cô có chút gì mạnh để uống cho thư giãn không? Tôi đang rất cần cái đó.

Kate vừa ra khỏi phòng, Rosie đã hạ thấp giọng để nói với Scott:

- Anh Van Cleve, tôi hiểu anh nói tình hình tốt đẹp như thế để làm yên lòng Kate, nhưng xin anh hãy nói thực với tôi.

- Cái gì làm cô nghĩ tôi đã giấu giếm cô?

- Thôi, xin anh đừng giả đồ nữa – Rosie năn nỉ – Sự việc sẽ kết thúc thế nào? Tôi cần phải biết để kịp thời xử trí. Nếu câu chuyện trở nên tồi tệ, Kate cần phải có một người để làm chỗ dựa. Và người ấy chính là tôi. Nào, anh hãy nói thực đi, Van Cleve.

- Thôi được. Theo tình hình hiện tại, và với Rick Thomas có trong tay, tôi nghĩ chúng ta sẽ có một chút cơ may để minh oan hoàn toàn cho Kate.

- Một chút cơ may? Chỉ có thể thôi ư?

- Nếu Kate đương đầu vững vàng với cuộc thăm vấn chéo, tôi cho rằng, tôi sẽ có cơ may để thắng cuộc. Nhưng chúng ta không nên quên rằng trong hội đồng còn có hai thành viên là bác sỹ. Mà bác sỹ thì đôi khi họ lại tỏ ra nghiêm khắc với đồng nghiệp còn hơn là cả với dân ngoại đạo. Đối với giới luật sư cũng thế. Họ rất đáng sợ khi đó là chuyện gạch tên một ai đó ra khỏi luật sư đoàn. Họ sẽ sẵn sàng kết tội người ấy, nhất là khi họ hy vọng sẽ kiếm chác được lợi lộc gì trong đó. Nếu Truscott hay Ward mà thuộc loại người đó thì chúng ta sẽ cực kỳ khó khăn đây!

- Bác sỹ Ward thì kinh khủng lắm, theo như tôi biết – Rosie lo lắng nhận xét – Ai mà có lỗi thì bà ấy không buông tha đâu.

- Và chúng ta cũng đừng quên những buổi phát của Ramon Gallante. Nó đã làm phần lớn các bác sỹ ở thành phố này phải lo ngại. Tôi không ám chỉ đến sự xuất hiện của Kate trước ống kính, mà nói đến những lời buộc tội của Stuyvesant kia. Ông ta đã lên án toàn thể giới y học, đến nỗi cả Ward và Truscott đều có thể cho rằng, bằng cách kết tội bác sỹ Forrester, họ sẽ bảo vệ được thanh danh của cả giới. Khỏi phải nói đến Hoskins và Schwartzman, ngay từ đầu họ đã là người của Claude Stuyvesant rồi. Cho nên sẽ là ngu ngốc hoặc dối trá nếu tôi hứa bất cứ điều gì với cô, hay với Kate.

- Anh không được để thua, Van Cleve! – Rosie kêu lên – Anh không có quyền để thua! Bởi vì tôi biết Kate lắm. Nếu anh thua, cô ấy sẽ hoàn toàn bị suy sụp. Lẽ sống của cô ấy là sẵn sàng, là chữa khỏi cho bệnh nhân.

- Tôi hiểu chứ. Ngay từ lần đầu gặp cô ấy, tôi đã hiểu điều đó và tôi sẽ cố làm hết sức mình, tôi hứa với cô đấy.

- Có bao giờ anh nghĩ... – Định nói gì Rosie lại ngừng lại.

- Nghĩ gì hả cô?

- Tôi biết Kate là một cô gái mạnh mẽ và tự lực. Kate không muốn mình trở thành một gánh nặng đối với gia đình cho nên cô ấy đã giấu không cho họ biết tình hình của mình đang nguy kịch tới mức nào. Thế là... thế là cách đây hai hôm, tôi đã gọi điện cho ba mẹ tôi và thuật lại câu chuyện của

Kate. Ba tôi đã đồng ý cho tôi mượn tiền. Không nhiều nhưng cũng đủ để anh mượn thêm một luật sư khác.

- Đắt lắm đấy, cô Rosalind ạ.

- Tôi biết, nhưng ba tôi đã đồng ý.

- Nếu tôi hiểu đúng thì cô muốn tôi có thêm một luật sư nữa để giúp sức, một người nào đó có tuổi và đương nhiên, phải có nhiều kinh nghiệm hơn.

Phải do dự một lúc, Rosie mới gật đầu. Song mặc dù bối rối, đôi mắt đen thăm thẳm của cô vẫn nhìn thẳng vào Scott.

- Tôi sẽ làm bất cứ điều gì vì Kate – Giọng cô đầy vẻ kiên quyết.

- Hãy tin rằng tôi đánh giá đúng tình bạn của cô, Rosie. Nhưng... thứ lỗi cho tôi nếu tôi có nghĩ sai. Cô đã cư xử với tôi đúng như cái cách Nora Stuyvesant đã cư xử với Kate đêm hôm ấy. Ngoài ra bà ta nghi ngại khả năng của Kate bởi vì thấy Kate quá trẻ. Và bà ta đã đòi một bác sỹ khác, có tuổi hơn...

- Thứ lỗi cho tôi, anh Van Cleve, tôi chỉ nghĩ đến Kate. Tôi chỉ muốn điều tốt cho cô ấy.

- Hãy tin tôi, Rosie. Không một luật sư nào có thể quan tâm và hết lòng với việc của Kate bằng tôi. Kate đối với tôi đã trở nên còn hơn cả một khách hàng. Bởi tình cảm của tôi đối với cô ấy đã sâu nặng hơn nhiều.

Câu nói đã gần như một lời tỏ tình. Chưa bao giờ, ngay cả với bản thân, Scott thú nhận những tình cảm của mình đối với Kate.

Rosie không nghi ngờ gì sự thành thực của Scott, bởi cô đã đọc rõ điều đó trong mắt anh.

- Tôi rất tiếc đã đưa ra một gợi ý như vậy – Cô nói – Anh hãy thứ lỗi cho tôi.

- Với điều kiện cô quên cuộc nói chuyện này đi. Nếu chúng ta thua cuộc, tôi không muốn Kate biết những tình cảm của tôi đối với cô ấy.

- Đồng ý. Tôi còn một ý kiến khác... Tôi định nói chuyện với Briscoe. Chúng tôi rất thân nhau và tôi biết anh ấy rất mến tôi. Hay tôi yêu cầu Mel nói. Mel và Briscoe cũng là bạn thân của nhau. Có thể Mel sẽ thuyết phục được Briscoe ra làm chứng cho Kate?

Scott thông thả lắc đầu.

- Sao anh biết Briscoe sẽ từ chối? – Rosie hỏi.

- Tôi đã gặp Briscoe rồi. Tôi đã đề nghị anh ấy can thiệp nhưng anh ta không muốn có chuyện rủi ro. Nguyên vọng duy nhất của anh ta là trở về Colorado. Ở đấy anh ta mơ có một ngôi nhà đẹp ẩn mình bên sườn núi, một chiếc Mercedes loại sang, thứ sáu thì đi chơi gôn, còn cuối tuần thì trượt tuyết. Cả cô, cả bất kỳ ai cũng không thể lay chuyển được quyết tâm của anh ta đâu, cô Rosie ạ.

- Briscoe đã trả lời anh thế sao? – Rosie hỏi lại, giọng hoài nghi.

- Anh ta chẳng cần phải trả lời thế, vì điều đó đã lộ rõ trong đôi mắt của anh ta. Có nhiều hạng bác sỹ, nhưng Briscoe thì không thuộc “nhóm” với cô và Kate đâu.

- Thật đáng tiếc – Rosie buồn bã nói – Anh ta là một bác sỹ mố vào loại xuất sắc đấy.

*

Hai người đưa Rosie tới bệnh viện, cô có ca trực đêm. Sau khi mua mấy chiếc bánh kẹp, họ trở về nhà Scott để Kate tiếp tục “học” vai nhân chứng.

Trước khi bắt đầu, Kate nói:

- Tôi lấy làm tiếc, anh Van Cleve ạ.

Đang cúi xuống mảnh giấy xem mấy câu hỏi đã ghi sẵn, Scott ngạc nhiên ngẩng lên nhìn Kate.

- Tiếc chuyện gì? Lạy Chúa, tại sao lại tiếc?

- Bởi những gì tôi đã nói với Rosie về cái cách anh hỏi Schwartzman.

- Ôi, thế mà tôi đã tưởng chuyện gì. Chuyện ấy thậm chí tôi còn không để ý tới.

- Thế nhưng lúc ở trước tòa, tôi đã thấy anh hỏi... một cách rất đanh thép về việc đã bao lâu nay ông ta chưa hề chữa trị cho một bệnh nhân “còn sống”?

- À, đó chỉ là một mẹo nhỏ để làm giảm bớt tầm quan trọng lời chứng của ông ta và đánh lạc hướng sự chú ý của hội đồng. Nhưng rủi thay, mẹo ấy tỏ ra không mấy thành công. Ngày mai Hoskins sẽ gọi nhân chứng cuối cùng của ông ta. Không biết sẽ là ai? Tôi không đoán được ra, song điều ấy không quan trọng. Sau đó sẽ đến lượt chúng ta. Tôi sẽ bắt đầu với Cronin và Beathard. Lời chứng của hai người này chắc không có gì mới so với những gì cô đã nói. Nhưng tôi muốn lợi dụng cơ hội này để xem xem Hoskins sẽ tiến hành cuộc thẩm vấn chéo của ông ta ra sao. Để kết luận, tôi sẽ phải mời cô ra làm chứng. Sau đó cô sẽ phải đương đầu với Hoskins.

- Anh tin rằng tôi không đương đầu nổi, có phải vậy không?

- Thành thực mà nói thì tôi hơi nghi ngờ đấy.

- Thế nhưng tôi sẽ làm được!

Anh ngắm nhìn khuôn mặt Kate – vẫn xinh đẹp, tươi tắn như mọi khi mặc dù cô đã phải trải qua một ngày rất nặng nề, căng thẳng. “Phải chi mà chúng ta được gặp nhau trong những hoàn cảnh khác! – Anh thầm nghĩ một cách nuối tiếc – Nhưng rồi sớm muộn cô ấy sẽ tuột khỏi mình thôi. Nếu cô ấy lung lay suy sụp thì mình cũng sẽ không thể chống đỡ nổi cho cô ấy và cô ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho mình chuyện ấy đâu”.

- Kate, chúng ta tiếp tục trở lại với công việc nhé – Scott nói – Chúng ta đã trao đổi về sự cần thiết phải đưa ra những câu trả lời rõ ràng, chính xác.

- Tôi hiểu. Nghĩa là tôi không được tạo cho Hoskins bất kỳ cơ hội nào để ông ta có thể “tóm” được tôi.

- Còn hai điều nữa. Làm chứng đôi khi cũng giống như một ca bị thôi miên. Tôi đã từng chứng kiến một số nhân vật quan trọng, có địa vị cao trong xí nghiệp hay công ty, thậm chí có người còn thuộc cỡ thứ trưởng, bộ trưởng hần hoi, thế mà khi ra đứng trước tòa, họ cũng luýnh quýnh và có khi bị “gục” trước một tay luật sư khôn khéo trong một cuộc thẩm vấn chéo. Họ cũng mất trí nhớ, cũng quên ngay cả những sự việc hiển nhiên nhất, nếu như họ không chối bỏ nó – Vừa nói với Kate, Scott vừa đi đi lại lại trong phòng – Nhưng điều tồi tệ nhất là khi nhân chứng muốn chơi trò khôn lỏi với luật sư, họ cứ tưởng thế là lừa gạt được luật sư. Ví dụ như khi Hoskins đặt ra cho cô một câu hỏi rõ ràng. Lẽ ra cô cứ việc thẳng thắn trả lời, thì cô lại tự hỏi: Chính xác là ông ta muốn biết gì đây. Mình nên trả lời thế nào để ông ta không đạt được mục đích? Thế là từ lúc ấy, cô không còn là nhân chứng nữa, mà trở thành luật sư của chính cô. Cô nhập vào một vai chưa được chuẩn bị và cô sẽ không thể thắng được bởi vì người làm chủ tình hình không phải là cô, mà chính là luật sư. Phải, vì chính luật sư là người đặt ra câu hỏi, là người quyết định tiến trình nên thẩm vấn như thế nào. Nhớ là không nên chơi trò mèo vờn chuột với Hoskins, tôi yêu cầu cô đấy.

- Tôi hiểu. Tôi chỉ nên thành thực trả lời các câu hỏi mà thôi.

- Và hãy tin ở tôi – Nhìn thẳng vào đôi mắt trong sáng của Kate, Scott khẳng định – Việc phá những mưu mô cài bẫy của Hoskins là thuộc về tôi.

- Tôi sẽ nghe theo lời anh – Kate ngoan ngoãn đáp.

- Ngồi đây, trong phòng của tôi, cô nghĩ cô sẽ chống chọi được với luật sư, nhưng ra trước tòa, có thể cô sẽ nghĩ khác.

- Hãy thử thách tôi đi! – Kate sôi nổi thách thức – Anh sẽ thấy tôi ứng xử thế nào!

Scott suýt bật cười, bởi ở đây dù sao vẫn chưa phải là trước tòa. Tuy vậy anh vẫn chỉ vào “ghế nhân chứng”. Kate ngồi xuống, tự nhiên hơi cứng người một tý, có vẻ sẵn sàng đương đầu với cuộc thẩm vấn.

- Bác sỹ Forrester – Scott nghiêm giọng nói – bác sỹ đã nghe lời chứng của bà Stuyvesant, mẹ của cô gái xấu số. Bà ấy cho biết bà đã phải van nài

mãi mới được bác sỹ cứu chữa cho con gái.

- Vâng. Nhưng còn nhiều ca khẩn cấp hơn nữa đang đòi hỏi tôi phải cứu chữa.

- Kate! – Scott vội nhắc – Cô hãy đợi người ta đặt câu hỏi đã.

- Nhưng chẳng phải tôi đã làm thế còn gì! – Kate cãi, nhưng rồi cô chợt im bặt, và vài giây sau, cô dịu dàng nói – Phải, tôi hiểu, anh vẫn chưa đặt ra câu hỏi.

- Đúng. Vừa rồi là tôi mới đưa ra những “cơ sở” của câu hỏi. Nhưng cô đã vội coi đó là lời buộc tội và cô đã lập tức bào chữa. Đừng đóng vai luật sư, Kate ạ! Hãy nghe kỹ câu hỏi trước khi trả lời. Sau đó, không cần thanh minh hay giải thích, cô cứ thẳng thắn trả lời. Nào, chúng ta tiếp tục.

- Vâng. Tôi xin lỗi.

- Bác sỹ, có đúng bà Stuyvesant đã buộc cô phải khám cho con gái bà ấy?

Ngẫm nghĩ một lát, Kate trả lời, giọng tỏ ra hết cương quyết:

- Vâng, đúng thế. Nhưng cũng còn... – Lần này thì tự cô ngừng lại – Tôi đã trả lời câu hỏi và bây giờ thì tôi phải im miệng.

- Tôi không hẳn nói như thế, mà chỉ dặn cô là đừng tìm cách đoán xem Hoskins định dẫn dắt cô tới đâu.

- Vâng, tôi hiểu.

- Ta lại tiếp tục.

Cứ thế trong ba giờ liền, Scott ra sức “quay” cô bác sỹ, hết về lời chứng của bà Stuyvesant, lại đến lời chứng của Schwartzman và báo cáo mổ khám nghiệm. Có lúc Scott hỏi theo trình tự logic, nhưng bất chợt anh lại chuyển sang hỏi từ sự việc này sang sự việc khác, bất kể thứ tự thời gian.

Anh không ngừng trở lại với những vấn đề đã hỏi, mà cày đi xới lại vấn với những vấn đề ấy, cho đến khi Kate phải phản đối:

- Tôi đã trả lời vấn đề ấy rồi!

Giọng cô gần như kêu lên. Cô đã bắt đầu cảm thấy thấm mệt.

Scott kiên nhẫn giải thích:

- Luật sư luôn luôn cố tình hỏi đi hỏi lại. Đó là một thứ vũ khí lợi hại để làm cho nhân chứng, hoặc quên, hoặc mất bình tĩnh, có thể nói năng tiền hậu bất nhất. Hoặc nếu thấy mỗi lần khai, nhân chứng đều vẫn dùng y nguyên những từ ngữ ấy thì luật sư biết ngay là nhân chứng đã thuộc lòng lời khai. Cô hãy sẵn sàng để chờ đón Hoskins sẽ dùng cái mẹo ấy đối với cô. Nhưng nếu ông ta quá lạm dụng thì tôi sẽ can thiệp.

Đã quá nửa đêm. Scott thấy Kate đã rất mệt nhưng anh quyết định vẫn tiếp tục cuộc thực tập để xem cô có trụ vững không. Nay mai trên ghế nhân chứng, Kate sẽ phải chịu đựng sự thử thách này có khi suốt cả ngày. Và nếu muốn, Hoskins sẽ có thể kéo dài cuộc thẩm vấn sang ngày thứ hai, thậm chí cả ngày thứ ba.

Để chuẩn bị cả sức lực lẫn tinh thần cho Kate, Scott quyết định đẩy sức chịu đựng của cô tới giới hạn cuối cùng.

- Bác sỹ – Anh nói tiếp – nhiều lần người ta đã nêu trước hội đồng việc bác sỹ đã tiến hành một thử nghiệm có thai.

- Nhưng đúng là thế! – Kate vội nói.

Coi giọng nói gay gắt đó như một dấu hiệu của sự mệt mỏi, Scott nhận xét:

- Cô vẫn còn thích tranh luận. Hãy đợi câu hỏi đã. Tôi hỏi lại: Bác sỹ Forester, bác sỹ đã tiến hành một thử nghiệm có thai, ít ra thì đó là điều bác sỹ đã ghi trong bệnh án của người bệnh. Kết quả thử nghiệm là âm tính. Bác sỹ có thể giải thích cho hội đồng tại sao bác sỹ lại thu được một kết quả như thế?

- Tôi đã nghĩ... Không! Ngoài việc các thử nghiệm ấy không phải là điều có thể tin cậy tuyệt đối, tôi không thể giải thích được tại sao kết quả của nó lại thế.

- Bác sỹ vừa nói: “Tôi đã nghĩ...” Vậy bác sỹ định nói gì? – Hỏi câu này, Scott muốn nhắc nhở Kate về mối nguy hiểm của cái tật hay nói.

- Tôi không muốn trả lời câu hỏi này – Kate đáp.

- Tôi không biết nhân chứng lại có quyền chỉ trả lời những câu hỏi nào mình “muốn”. Tôi nhắc lại câu hỏi lần nữa: Bác sỹ đã nghĩ gì? – Giọng Scott càng nghiêm nghị hơn – Thưa ông Cahill, tôi yêu cầu ông hãy buộc nhân chứng phải trả lời câu hỏi của tôi – Rồi đóng vai ông đại diện chính quyền, Scott nghiêm mặt nhìn đố kị Kate – Bác sỹ, nếu bác sỹ từ chối trả lời câu hỏi của luật sư Hoskins, tôi buộc sẽ phải xem xét lại toàn bộ lời chứng của bác sỹ.

- Tôi đã nghĩ... Đôi khi tôi tự hỏi... Hay tôi đã có nhầm lẫn nào trong khi làm thử nghiệm chẳng?

- Bác sỹ muốn nói gì?

- Vì lúc ấy quá mệt mỏi nên tôi đã có thể nhầm lẫn.

- Nhầm lẫn sao? – Scott chớp lấy hỏi.

- Ba chất thử phản ứng ấy... Hay tôi đã sử dụng nó không đúng?

- Xin bác sỹ nói rõ hơn.

- Tôi muốn nói hay tôi đã sử dụng nó không đúng lúc. Vì khi ấy tôi đã quá mệt. Suốt mấy giờ liền, dù sao tôi cũng đã phải làm khối công việc của cả hai bác sỹ, cho nên bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra.

- Bất cứ điều gì? – Scott nhắc lại – Thế nhưng bác sỹ đã ghi kết quả ấy trong bệnh án.

- Không phải tôi ghi ngay lúc ấy.

- Bác sỹ, có phải bác sỹ đang nói là bác sỹ có ý đợi đến lúc mình tỉnh trí thì mới ghi những thông tin giả ấy vào hồ sơ không?

- Ông xuyên tạc lời nói của tôi – Kate phản đối – Tôi chỉ muốn nói khi làm thử nghiệm ấy, tôi tin chắc tôi đã làm đúng. Chỉ sau này khi biết kết luận của bên pháp y, tôi mới bắt đầu đặt ra cho mình những câu hỏi.

Scott tỏ ra không thoả mãn với câu trả lời ấy.

- Nếu tôi hiểu đúng thì những ghi chép của bác sỹ là thông tin giả...
Thậm chí có thể bác sỹ đã cố tình làm giả nó?

- Tôi không bao giờ ghi thông tin giả trong bệnh án! – Kate nhồm dậm
kêu lên – Không bao giờ, ông rõ chưa?

Thế rồi cô oà lên khóc. Scott vội ôm cô vào trong tay, thân hình mảnh
dẻ của cô rung lên theo nhịp của những tiếng nghẹn ngào nức nở. Khi cô dần
dần trấn tĩnh, anh dịu và đặt cô nằm trên chiếc đi văng.

Sau khi đắp cho cô tấm chăn len, anh thăm thì nói:

- Cô đã qua những giờ phút nặng nề, căng thẳng. Bây giờ hãy thư giãn
đi.

Vài phút sau, qua nhịp thở, anh biết cô đã ngủ được. Tại sao không? Từ
mấy tuần nay, cô đã phải chịu đựng một sức ép ghê gớm, đó còn chưa kể
một phiên tòa kéo dài mười chín tiếng, một phiên tòa sẽ quyết định cuộc đời
cô.

Sớm hôm sau, Kate Forrester tỉnh dậy. Mới đầu, cô có cảm giác hết như khi vừa trải qua giấc ngủ dài sau một tua trực đặc biệt căng thẳng rồi bất chợt, cô ngạc nhiên thấy mình đang nằm không phải trên chiếc giường quen thuộc của mình, mà trên một chiếc đi văng mà nó cũng không phải của mình nốt. Cô nghe thấy có tiếng ai đó đi đi lại lại và từ một phía nào đó, một mùi cà phê đặc lẫn mùi bánh mì rán ngào ngọt bốc ra. Tung chăn ra, ngồi nhồm dậy, cô nhận thấy ai đó đã cởi chiếc áo rộp giúp cô, và sau khi đưa mắt nhìn quanh, cô đã nhìn thấy nó được gấp cẩn thận và đặt ngay ngắn trên chiếc ghế hôm qua cô ngồi làm nhân chứng.

Kate nhanh chóng mặc áo và lấy mấy ngón tay sửa lại mái tóc cho bớt rối. Scott chắc đã nghe thấy vì có tiếng anh gọi:

- Kate? Cô đã dậy rồi ư?

- Vâng.

- Bàn chải và thuốc đánh răng để trong buồng tắm ấy.

Lẳng lẳng để không ai biết, cô rón rén bước ngang qua góc làm bếp. Nhưng Scott đã trông thấy và anh mỉm cười nói:

- Cà phê và bánh, thịt đã sẵn sàng.

Trong buồng tắm, Kate đánh răng, rửa mặt, chải tóc, cô chỉ tiếc là đã không mang theo túi trang điểm để quên ở trong xách. Thôi kệ! Cho qua chuyện ấy, vừa nghĩ cô vừa ngắm mình trong gương. Dù sao, đây cũng chẳng phải lúc để mình chỉnh trang sắc đẹp.

Khi Kate bước vào phòng, chiếc bàn gấp để sát tường đã được Scott dựng lên. Trên bàn, một tách cà phê bốc khói thơm ngào ngạt. Một cốc nước cam vắt cũng được Scott dọn sẵn. Khi Kate vừa uống xong cốc nước cam thì Scott đã đỡ lấy cốc và đặt trước mặt cô một đĩa bánh kẹp vàng óng, xếp cạnh đĩa bánh là những lát thịt hun khói rán.

Anh ngồi xuống ghế đối diện.

- Chào! – Anh vui vẻ nói – Đêm qua cô đã quá mệt nên tôi không nỡ đánh thức.

Cô cười và bắt đầu ăn.

- Tôi mệt quá. Dễ đến mấy tuần nay tôi mới có giấc ngủ ngon như thế.

- Cô thấy bánh kẹp thế nào?

- Tuyệt. Anh làm bếp cừ quá.

- Dân độc thân thì muốn hay không muốn vẫn cứ phải tự làm. Dần rồi quen đi.

Bỗng thấy cô có vẻ bối rối, anh chợt hiểu và câu hỏi bật ra tức khắc:

- Có phải cô định hỏi tôi làm thế nào mà lại khéo léo cởi được áo giúp cô?

- Đúng thế – Kate hơi đỏ mặt đáp.

- Mẹ tôi dạy tôi đấy.

Kate nhìn anh với vẻ hoài nghi và có ý đợi anh giải thích.

- Như đã nói với cô, bố tôi mất khi tôi còn là một cậu bé. Mẹ tôi, một người đàn bà ưa tự lập và có lòng tự trọng đã xoay sở lấy cuộc sống. Vốn khéo tay, bà ngồi nhà làm nghề khâu vá. Mới đầu còn khâu vá nhí nhằng, nhưng sau đó dành dụm được một số vốn, bà quyết định mở một cửa hàng nho nhỏ và tiến lên làm cả may đo. Nói là nhỏ, nhưng cô biết thế nào không, nó rất đắt khách và dần dà mỗi năm một ít, nó đã phát triển lên thành một cửa hiệu may vào loại sang trọng nhất ở Shenandoah, khéo chỉ kém một cửa hàng to nhất ở đấy. Từ rất sớm, tôi đã tập được thói quen giúp mẹ, từ bày

hàng đến mặc hay thay quần áo cho các ma-nơ-canh. Và mỗi lần thay như thế là phải rất nhẹ nhàng, khéo léo. Mẹ đã dạy cho tôi thói quen tôn trọng hàng hóa. Bà luôn bảo: “Van, một bà sắp mua chiếc áo rộp này với giá rất đắt. Con đừng làm hỏng hay làm bẩn nó nhé!”

- Và anh cũng học được luôn cả cách đối xử nhẹ nhàng với các ma-nơ-canh?

Hiểu câu nói đùa ý nhị của Kate, anh chỉ mỉm cười.

- Một ít cà phê nữa nhé? – Anh hỏi.

- Rất vui lòng.

Họ im lặng dùng bữa ăn sáng.

- Tốt hơn là tôi nên về để tắm và thay đồ trước khi bước vào phiên tòa – Cuối cùng Kate nói.

- Tôi sẽ tiễn cô.

- Thôi, cảm ơn anh. Bây giờ đã sáng rõ, phố xá chắc yên ổn thôi, không có gì đáng ngại đâu.

- Chúng ta còn một số điểm cần xác định thêm cho ngày hôm nay. Tôi đi với cô sẽ tranh thủ được thời gian hơn. Tôi dọn bàn, chỉ một tý là xong ngay.

- Tôi sẽ giúp anh một tay.

- A, gì chứ rửa bát đĩa thì tôi vô địch đấy. Nhất là bữa sáng thì chỉ nháy mắt là xong.

*

Nhà Kate la liệt những mẫu giấy nhắn tin cài ở khắp mọi nơi: trên điện thoại, ở tủ bếp, cửa buồng tắm... Tất cả đều là chữ của Rosie nhắn tin bố mẹ Kate gọi điện và bố đang sốt ruột.

Kate bước vội vào buồng tắm, chải đầu, trang điểm tý son phấn rồi trở lại phòng khách.

- Cô có vẻ khoẻ khoắn, tươi tỉnh ra rồi đấy.

- Nhưng mặt mũi nom tiều tụy quá!

Cô gọi cho bố mẹ. Lát sau có tiếng trả lời.

- Mẹ đấy hả?

- Ô, Kate! – Mẹ cô reo lên, giọng lộ rõ vẻ nhẹ nhõm – bố con lo quá... cả mẹ cũng thế. Tình hình hôm qua thế nào rồi hả con?

- Ờ... tốt thôi mẹ ạ, thậm chí còn rất tốt. Tất nhiên đấy mới là ngày thứ nhất.

Nhưng nhìn nét mặt cô thì không ai tin là tốt, hay rất tốt.

Mẹ cô chắc có điều gì nghi ngờ nên bà nói:

- Bố con định đến chỗ con đấy. Có thể cả George Keepworth cùng đi. George đã nhận lời rồi.

- Thôi, không cần đâu. Con đã có một luật sư rất tốt. Anh ấy quê ở một thành phố nhỏ của Pennsylvania, hơi hơi giống dân ở vùng quê chúng ta, mẹ ạ.

- Càng hay! – Mẹ cô đáp, giọng yên tâm – Mẹ có ngại thì chỉ là ngại mấy tay luật sư người New York thôi.

- Mẹ nói với bố hộ con là ở đây mọi chuyện đều ổn. Bây giờ con phải đi. Con yêu mẹ.

Vừa đặt máy, Kate vừa quay lại giải thích với Scott:

- Tôi không muốn bố mẹ ở nhà lo, chừng nào còn chưa cần thiết.

- Đừng nản, chúng ta vẫn có cơ may thắng cuộc.

- Ngay cả sau cái cách cư xử của tôi tối qua?

- Cô không xoàng đâu, chỉ thiếu kinh nghiệm thôi. Chúng ta sẽ thoát, rồi cô sẽ thấy.

*

Khi Kate và Scott bước vào phòng họp, mọi người đã có mặt đầy đủ, kể cả Claude Stuyvesant.

Chủ tịch Mott khẽ hất đầu về phía họ rồi nhìn đồng hồ đặt trước mặt, ý nhắc họ đã đến chậm sáu phút.

- Chúng ta bắt đầu được rồi chứ? – ông hỏi Hoskins.

Ông này đứng dậy và trình trọng nói:

- Thưa ông Chủ tịch, tôi do dự chưa dám gọi nhân chứng khi chưa được hội đồng cho phép trước.

- Vì sao ông do dự, luật sư Hoskins?

- Tôi biết thủ tục xét xử của chúng ta không đòi hỏi phải có những quy tắc xác định trước như một vụ kiện trước tòa. Chúng ta được quyền tự do rộng rãi hơn. Tuy nhiên, tôi muốn biết tôi có được gọi một nhân chứng mà người này không trực tiếp chứng kiến sự việc hay không?

Mott ngoảnh về phía Kevin Cahill để hỏi ý kiến. Anh này làm ra bộ thận trọng cân nhắc rồi một lúc sau mới tuyên bố:

- Luật sư Hoskins, vụ việc chúng ta đang xem xét sẽ có những hậu quả nghiêm trọng. Không chỉ riêng với bị đơn, mà đối với toàn ngành Y cũng như đối với sự nghiệp bảo vệ sức khỏe của cộng đồng chúng ta. Cho nên chúng ta có thể chấp nhận lời chứng của bất cứ ai có khả năng giúp hội đồng làm sáng tỏ sự việc, ông có thể gọi nhân chứng, ông luật sư.

Scott và Kate đưa mắt nhìn nhau với vẻ ngẫm hiểu. Rõ ràng màn kịch mấy vị đóng với nhau vừa rồi chỉ là một phần của một chiến lược định sẵn. Và nghi ngờ của hai người đã lập tức được chứng tỏ khi họ thấy Hoskins quay về phía Claude Stuyvesant.

- Ông Stuyvesant, mời ông lên ghế nhân chứng.

Kate kéo nhẹ tay áo Scott và anh khẽ vỗ bàn tay cô như muốn nói: “Chúng ta cứ chờ xem đã”.

Đợi Stuyvesant tuyên thệ xong, Hoskins bắt đầu hỏi ông ta mấy câu có tính chất thủ tục để xác nhận nhân thân của ông, mối quan hệ với cô gái đã mất và nguyện vọng của ông muốn công lý được thực thi.

Cuối cùng, Hoskins đi vào một trong hai điểm mấu chốt mà ông định hỏi Stuyvesant và chính vì nó mà ông đã gọi ông này ra làm chứng.

- Ông Stuyvesant, nếu tôi hiểu đúng, thì có phải mấy tháng nay con gái ông đã quyết định rời nhà cha mẹ để đến sống ở một ngôi nhà riêng không?

- Vâng – Stuyvesant xác nhận – Có lẽ bây giờ đám thanh niên đến một tuổi nào đó cũng đều muốn thế. Họ muốn sống riêng, rời tổ ấm gia đình để tự bay nhảy bằng đôi cánh của mình. Đối với Claudia, thời điểm ấy nó mười tám tuổi, ở thời của tôi, phải hai mươi mốt tuổi mới được phép thế. Vào tuổi ấy người ta mới chín chắn hơn. Nhưng Claudia muốn đi và tôi đã chiều nó như một người bố yêu chiều con. Tôi đã để nó đi và bảo đảm cho nó không phải thiếu thốn thứ gì. Đó là quyết định tệ hại nhất trong cuộc đời của tôi.

- Sau khi con gái ông ra sống riêng, cô ấy vẫn được ông bác sỹ gia đình chăm sóc cho từ bé tiếp tục chăm sóc chứ?

- Tất nhiên. Đó là bác sỹ Wilfred Eaves. Tôi muốn chắc chắn là con tôi được khoẻ mạnh.

- Trong chừng mực ông được biết, con gái ông có được bác sỹ Eaves đều đặn thăm bệnh cho không?

- Có. Tôi biết điều đó căn cứ vào khoản thù lao tôi thanh toán cho bác sỹ.

- Có lúc nào ông trao đổi với bác sỹ Eaves về tình trạng sức khoẻ của cô ấy hay không?

- Có. Đã khá nhiều lần.

- Thế ông ấy bảo sao?

- Ông ấy cho biết con gái tôi vẫn khoẻ mạnh, hoàn toàn khoẻ mạnh.

- Đến nỗi cho đến khi cô ấy đột ngột mất, trước đó ông không hề có chút lo ngại nào về vấn đề ấy?

- Không, tuyệt đối không! – Ném cho Kate một cái nhìn đầy hận thù, Stuyvesant khẳng định.

- Trong đêm hôm ấy, khi con gái ông gọi điện về nhà kêu với mẹ bị đau, bà ấy đã gọi điện cho bác sỹ Eaves. Nhưng bác sỹ đi vắng nên bà ấy quyết định đưa Claudia đến Bệnh viện Thành phố.

- Điều đó sau này tôi mới biết.

Lường trước Scott thế nào cũng đặt ra câu hỏi này, Hoskins tranh thủ hỏi trước:

- Ông Stuyvesant, tại sao con gái ông lại không gọi cho chính ông?

- Nó đã gọi, nhưng rồi thay lúc ấy tôi lại đang bận chiêu đãi mấy vị khách người Nhật ở câu lạc bộ liên bang, về đến nhà, qua mấy chữ nhắn tin của Nora vợ tôi, tôi mới biết bà ấy đến thăm Claudia. Thế là tôi yên tâm và sau đó tôi đi nghỉ.

- Vậy là phải sau khi bà ấy từ bệnh viện trở về nhà, ông mới biết cái tin khủng khiếp ấy?

- Đúng.

- Ông Stuyvesant, bây giờ tôi xin lưu ý ông về một điều khác trong phiên tòa ông dự hôm qua. Ông đã được nghe luật sư Van Cleve cáo buộc là cô Claudia đã sống như vợ chồng với một thanh niên và cô ấy đã sa vào nghiện ma túy. Thực vậy, ông ấy thậm chí còn cố gây cảm tưởng là cô ấy đã trở thành một con nghiện thực thụ.

Không đợi cho Hoskins đặt một câu hỏi, Stuyvesant gầm lên:

- Phải, phải. Tôi đã nghe thấy tất cả những lời dối trá ấy.

- Tất nhiên, một chuỗi những điều phi lý ấy quả là một thử thách nặng nề đối với bất cứ người cha nào. Với một người có danh tiếng như ông, hẳn nó còn làm cho ông phải đau đớn hơn nữa.

- Đau đớn chỉ là một từ quá nhẹ nhàng so với những gì vợ chồng tôi đã phải chịu đựng, không chỉ trong phiên tòa này, mà kể từ khi chúng tôi bị mất đứa con thân yêu.

- Nếu vậy tôi có thể hỏi tại sao ông lại cố tự mình theo đuổi vụ việc này tới cùng?

- Với cùng một lý do khiến tôi quyết định tặng cho Bệnh viện Thành phố một khoa Cấp cứu mới: đó là vì lợi ích công cộng, thưa ông. Nếu nỗi đau khổ của chúng tôi có thể dùng để quét sạch khỏi nghề y những con người bất tài và vô trách nhiệm như Kate Forrester, thì nó cũng đáng để chúng tôi phải chịu đựng. Nói tóm lại, tôi có mặt ở đây là vì tôi muốn tránh cho các ông bố bà mẹ khác khỏi phải chịu đựng một bi kịch như bi kịch đã giáng xuống đầu chúng tôi.

Nghe xong những lời lẽ lâm ly và “đầy tình người” của Claude Stuyvesant, Scott và Kate đưa mắt nhìn nhau như có ý hỏi: “Ai đã thảo cho ông ta bài diễn văn mùi mẫn này nhỉ, phải chăng là ông thư ký đối ngoại của ông ta?”

Nhưng một ý khác nữa cũng đến với Scott mà xem ra nó cũng thật cay đắng: “Đúng là ý tưởng của mình... ông ta đã trơ tráo sử dụng ngay ý tưởng tặng khoa Cấp cứu của mình để biện minh cho hành động chống Kate và ông ta đã giành lấy gần hết phần đất để mình không còn chỗ để hỏi lại ông ta.”

- Cảm ơn ông – Hoskins nói – Đó là tất cả những gì tôi muốn biết.

Sau khi vỗ vào tay Kate để làm cô yên tâm, Scott đứng dậy và bước lại gần Stuyvesant. Ông ta cứng người ngồi trên ghế trong tư thế rõ ràng là sẵn sàng đương đầu với Scott.

- Ông Stuyvesant, chắc ông biết việc tôi đến gặp bác sỹ Eaves để hỏi về con gái ông, nhưng ông ấy đã từ chối.

- Tất nhiên! – Stuyvesant đáp – Các bác sỹ phải có trách nhiệm giữ bí mật cho bệnh nhân.

- Ông ấy từ chối, có phải là trước khi có sự trao đổi với ông, hay sau khi đó?

- Đúng, ông ấy có gọi điện cho tôi. Tôi chẳng có gì mà phải giấu giếm. Tôi đã bảo ông ấy không được tiết lộ bất cứ điều gì về chuyện Claudia. Con gái tôi đang nằm trong nhà xác, thân thể loã lồ; con mắt bắn thiu của bất kỳ nhân viên nào làm ở đấy cũng có thể nhìn thấy nó. Điều đó thì tôi không thể làm gì được. Nhưng trời sẽ đẩy tôi xuống địa ngục nếu tôi cho phép một kẻ ngậm máu phun người như ông lục lọi vào hồ sơ bệnh án của Claudia để moi tin hòng làm hoen ố thêm thanh danh nó!

Để khỏi bị hội đồng nhắc nhở, Scott cứ để yên không ngắt lời Stuyvesant. Nhưng sau khi ông ta nói hết, anh mới lên tiếng, giọng nhẹ nhàng trái hẳn với thái độ hùng hổ của ông ta:

- Thưa ông, bác sỹ Eaves chưa bao giờ cho ông biết con gái ông đã có thai?

- Đấy, bây giờ ông vẫn bôi nhọ thanh danh con gái tôi!

- Không, tôi chỉ nhắc lại những kết luận của bác sỹ pháp y – Scott từ tốn đáp.

Bất chợt bị cứng họng, cuối cùng Stuyvesant vẫn cố làu bàu:

- Bất kỳ một cô gái trẻ nào cũng có thể lầm lỡ. Nhưng điều đó không có nghĩa là cô gái ấy làm điếm như ông bóng gió!

- Ông Stuyvesant, trước khi con gái ông rời gia đình, giữa ông và cô ấy đã có một cuộc tranh cãi về một người bạn trai của cô ấy mà ông không thích, có phải vậy không?

- Tôi không bao giờ tán thành lắm những quan hệ của con gái tôi và tôi chẳng có gì phải chối cãi điều đó.

- Tôi có thể hỏi ông tại sao không?

- Đám thanh niên ngày nay, chúng có nhiều cái nhớ nhãng mà tôi không sao chịu nổi, áo quần thì hở hang, nhạc nhẽo thì rú rít nghe thật chói tai...

- Rồi ma túy... – Scott gợi ý – Rồi quan hệ tình dục bừa bãi.

Đáp lại lời gợi ý của Scott, Stuyvesant chỉ nhìn anh một cách khinh thị như thể ông thấy lời bóng gió ấy là tầm thường và không đáng phải tranh cãi.

Scott quyết định “nện” mạnh hơn nữa:

- Thưa ông, ông đã nghe nói đến một cái tên là Rick Thomas trong...

Stuyvesant lập tức ngắt lời anh:

- Vợ tôi đã trả lời ông về việc đó. Chúng tôi không biết ai là Rick Thomas hết!

- Tôi có nhầm không nếu tôi cho rằng con gái ông đã rời gia đình vì ông đã phản đối quan hệ giữa cô ấy và Rick Thomas? – Scott hỏi.

- Không đúng! – Stuyvesant gạt phắt. Rồi quay lại chủ tịch Mott, ông ta nói – Thưa ông, tôi còn phải chịu đựng những câu hỏi vô căn cứ này đến bao giờ đây?

- Ông Stuyvesant, nếu ông muốn nghỉ một lúc... – Mott đề nghị.

- Tôi không cần phải nghỉ! – Stuyvesant gầm lên – Nhưng tôi không hiểu tại sao tôi lại cứ phải nghe mãi những lời nhảm nhí ấy! Tôi không biết một ai là Rick Thomas, vợ tôi cũng thế! Bây giờ, hãy chuyển qua chuyện khác nếu không thì kết thúc nó đi cho rảnh.

Không muốn đương đầu với cơn bức tức của Stuyvesant, Mott quay về phía Scott:

- Ông nghĩ sao, luật sư Van Cleve?

- Hãy còn một điểm nữa tôi chưa hỏi hết.

- Nếu vậy, ông có thể tiếp tục đi – Mott đành phải nhượng bộ.

- Ông Stuyvesant, khi vợ ông làm chứng, tôi đã nhắc bà ấy về chuyện khi rời bệnh viện, bà ấy đã thốt lên: “Ông ấy oán giận tôi mất... Ông ấy oán giận tôi mất!”

- Bà ấy đã bác bỏ không nói câu ấy – Stuyvesant gạt phắt.

- Bởi ít ra đã có hai người nghe thấy nên tôi có thể cho rằng chuyện đó là có thực, có phải vậy không ông?

- Ông muốn cho là thế nào cũng được, ai cấm được ông!

- Nếu vợ ông nói câu đó thì cái từ “Ông ấy” mà bà ấy nhắc đến là ai, và tại sao bà ấy lại phải khiếp sợ người đó đến thế?

- Bởi vợ tôi không nói câu đó thì làm sao tôi có thể biết được người ấy là ai?

- Vậy có phải cái từ “Ông ấy” đó có thể để chỉ chính ông? Và có thể bà ấy đã phải luôn sống trong cảnh hãi hùng đối với những cơn giận khủng khiếp của ông không?

- Ông Mott! – Stuyvesant gào lên – Ông còn để tay luật sư hỗn xược này, với những câu hỏi lếu láo của hắn, xâm phạm vào đời tư của tôi đến lúc nào nữa?

Kevin Cahill nắm lấy cơ hội để can thiệp:

- Luật sư Van Cleve, cách làm của ông dù có mềm dẻo thế nào chăng nữa, thì đến một lúc nào đó cũng có một số câu hỏi tỏ ra không những lạc lõng mà còn hão huyền, vô ích. Vậy trừ phi ông có thể chứng minh đang theo đuổi một mục đích rõ ràng, chính xác còn nếu không thì tôi yêu cầu ông ngừng lại.

- Có chứ, thưa ông. Bởi những câu tôi vừa hỏi sẽ có liên quan một cách mật thiết với lời chứng của một người mà sau này tôi sẽ gọi ra trước hội đồng.

- Quan hệ mật thiết thế nào? – Hoskins hỏi giọng thách thức.

- Nhân chứng ấy của tôi sẽ nói cho ông biết, Claudia Stuyvesant rất sợ hãi ông bố đến nỗi cô ấy đã cung cấp cho bác sỹ Forrester những thông tin sai, và như vậy đã ngăn cản không cho bác sỹ lập được một chẩn đoán chính xác – Scott đáp.

- Chắc lại một bóng ma giống như cái tay Rick Thomas tưởng tượng ấy của ông? – Hoskins mỉa mai nói – Thưa ông Chủ tịch, tôi xin ông hãy cho

gạch khỏi biên bản tất cả những gì ông Van Cleve vừa nói. Đó chỉ là những lời nói bừa của một luật sư trẻ khi bị dồn tới chân tường.

- Tôi đồng ý với ông, luật sư Hoskins – Clarence Mott tuyên bố – Ông Van Cleve, ông còn hỏi gì nữa không?

- Có, nhưng không phải lúc này – Scott đáp.

- Còn ông, luật sư Hoskins?

- Tôi cũng vậy, thưa ông Chủ tịch. Bây giờ tôi nghĩ rằng tôi đã xác lập được những sự việc và chứng minh một cách không thể chối cãi được về sự lơ là thiếu trách nhiệm của bác sỹ Forrester, cũng như về cái cách cứu chữa tai hại của bác sỹ ấy đối với Claudia Stuyvesant, và do đó đã gây ra cái chết của cô gái. Bây giờ tôi cũng đánh cuộc là luật sư Van Cleve sẽ trình trước hội đồng những sự việc mà ông ấy đã có, chứ không phải chỉ là những lời phản bác. Tôi cho rằng ông ấy sẽ đưa ra những nhân chứng có thực và đáng tin cậy, chứ không phải chỉ là lập luận suông dựa trên những ảo ảnh hay những lời bóng gió. Thú thực tôi đang rất sốt ruột về người làm chứng bí hiểm mà ông bạn đồng nghiệp trẻ của tôi đã nhiều lần gọi lên.

Mott quay về phía Scott:

- Luật sư Van Cleve?

- Tôi cần một thời hạn nho nhỏ nữa để chuẩn bị nhân chứng. Tôi xin ông Chủ tịch cho phép tôi dành đến phiên tòa ngày kia.

- Thế theo đề nghị của luật sư Van Cleve, phiên tòa sẽ tiếp tục vào ngày kia.

Vừa ra khỏi phòng họp, Scott đã đi thẳng đến chỗ có điện thoại ở đầu hành lang. Anh nhét đồng xu, bấm số máy ghi trong sổ. Chuông đổ ba, bốn rồi năm lần. Anh bắt đầu sốt ruột thì đầu kia có người nhắc máy.

- Ai đấy? – Giọng Rick Thomas.

- Rick? Van Cleve đây.

- À, chào ông bạn.

Scott cố đoán qua giọng nói tâm trạng của người đối thoại. Anh ta có vẻ khá hơn hồi mới gặp nhau.

- Rick, ngày kia cậu sẽ ra làm chứng. Mai, chúng ta sẽ phải gặp nhau để chuẩn bị thêm. Tốt hơn là nên để cậu biết trước những gì sẽ chờ đợi cậu.

- Phải, như thế tôi thấy sẽ tốt hơn.

- 10 giờ sáng mai tôi sẽ đến đón cậu.

- Không có vấn đề gì, đồng ý! – Giọng Rick Thomas có vẻ sốt sắng.

-Ồ, tôi muốn nêu một vấn đề để cậu suy nghĩ trước. Có phải Claudia đã nói với cậu cô ấy rất sợ ông bố, sợ đến nỗi thà nói dối còn hơn để ông ấy biết rõ sự thật?

- Đúng quá rồi còn gì. Claudia luôn miệng nói thế. Cô ấy luôn luôn sống trong nỗi khiếp sợ lão già tồi tệ ấy!

- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng tôi cũng khuyên cậu, ra trước tòa, cậu không nên nói năng theo cái kiểu đó.

- Đồng ý.

- 10 giờ sáng mai nhé.

- Vâng, tôi sẵn sàng. À... Thực lòng tôi cũng không muốn hỏi anh, nhưng quả thực lúc này tôi đã không còn một xu dính túi.

- Tôi hiểu – Scott nói – Tôi sẽ không đến tay không đâu.

Một giờ sáng, Scott và Kate đã làm việc cật lực để chuẩn bị cho phiên tòa sắp tới. Sau khi gọi taxi và tiễn Kate về nhà, Scott cũng đã trở về. Nhưng chưa đi nghỉ ngay, anh còn dành ra vài giờ để suy nghĩ về cách tốt nhất để sử dụng hai nhân chứng chủ yếu của mình, về việc anh nên xác định chiến lược ra sao và đặt ra những câu hỏi như thế nào để có được tác động tối đa đối với cử tọa. “Có lẽ một luật sư giỏi – Anh nghĩ – Khi trình bày hồ sơ của mình, cũng phải làm gần giống như một nhà đạo diễn tài ba thể hiện những cảnh trong vở diễn. Nghĩa là anh ta phải khéo léo sắp xếp thế nào để cho “vở diễn” của mình gây được hiệu quả cao nhất.” Vậy cách nào tỏ ra có hiệu quả nhất? – Anh tự hỏi – Gọi Kate ra trước và dành cho Rick xuất hiện sau? Hay ngược lại dùng ngay Rick để giáng đòn phủ đầu cho Hoskins và chủ tịch Mott, và trong khi họ còn đang bị choáng váng bất ngờ thì bằng cách thuyết phục hội đồng tin là Rick đã nói sự thật, anh sẽ tạo được điều kiện để hội đồng tiếp nhận một cách có lợi cho lời chứng của Kate?

Thật khó dự đoán trước Stuyvesant sẽ phản ứng thế nào khi ông ta phải đối mặt với Rick Thomas, anh con trai đã từng chung sống với con gái ông, là người yêu và cha của đứa bé mà con gái ông đang mang thai, và điều này đã vô tình gây ra cái chết bi thảm của con gái ông. Có thể giữa họ sẽ xảy ra một cuộc cãi lộn và Scott cần phải chuẩn bị cho mọi tình huống có thể xảy ra.

*

Xuôi theo đường phố Charles, Scott vẫn tiếp tục suy nghĩ về cách gây hiệu quả mạnh nhất khi trình bày sự việc. Cuối cùng anh quyết định, để xem

tâm trạng của Rick Thomas thế nào, anh sẽ xác định chiến lược sau.

Đến số nhà 97, anh bước vào một lối nhỏ và tìm trên bảng số điện thoại nội đàm treo ở trên tường địa chỉ của Lengel. Thấy rồi, anh bấm ba hồi ngắn và một hồi dài, theo như đã quy định với Rick. Anh đợi Rick ra mở cửa, nhưng chờ mãi không thấy.

Chắc Rick đang ngủ. Scott bấm chuông lần nữa. Vẫn không có trả lời. Anh bắt đầu sốt ruột. Lại lần bấm thứ ba và kết quả vẫn thế. Trán anh lấm tấm mồ hôi. Gắng bấm lại lần thứ tư, lần này mạnh hơn, nhưng chẳng có động tĩnh gì hết. Bây giờ thì anh thực sự toát mồ hôi. Thì giữa lúc ấy cửa xịch mở và anh vội nhảy bổ vào một cầu thang hẹp và tối.

Anh chợt cảm thấy trên cầu thang có người. Anh ngược nhìn lên. Từ khoảng tầng bốn, một cô gái còn trẻ trong chiếc ki-mô-nô nhàu nhĩ đang cúi mình qua tay vịn nhìn xuống. Có vẻ như cô ta đang ngủ thì bị dựng dậy. Tóc tai thì bù xù, đôi mắt còn sưng húp.

- Anh hỏi ai? – Nhìn Scott một cách tò mò xen lẫn hoài nghi, cô gái hỏi.

- Tôi tìm phòng 4C, của ông Lengel.

- Về việc gì hả anh?

Bây giờ Scott đã lên đến nơi và bước lại gần cô. Cô ta còn rất trẻ, mới độ hai mươi. Mặt hơi phì phị, có lẽ vì rượu hay ma túy, nếu không cô có thể khá xinh. Đứng trước cánh cửa hé mở, vẻ cảnh giác, cô hỏi lại lần nữa:

- Anh tìm Lengel có việc gì?

- Ông ấy cho Rick Thomas ở nhờ đã mấy ngày nay.

- Vậy thì không có “ông” Lengel nào cả – Cô gái đáp – chỉ có tôi là Marty Lengel đây.

Scott sững sốt. Thế mà anh cứ tưởng Marty Lengel là tên đàn ông.

- Nếu tôi không nhầm – Anh nói – thì Rick ở nhà cô. Chúng tôi có hẹn lúc 10 giờ. Nhưng tôi đã đến sớm một chút.

- Anh đã có hẹn trước với Rick?

- Phải, tôi hẹn Rick chiều qua là sáng nay sẽ gặp nhau. Vì ngày mai có một việc cần Rick ra làm chứng – Scott nói rõ.

- Rick không còn ở đây – Cô gái trả lời buồn thông.

- Nhưng không thể thế được! – Scott kêu lên – Đó là một việc rất quan trọng, có liên quan tới sự mất, còn sự nghiệp của một bác sỹ!

- Tôi lấy làm tiếc, nhưng hẳn ta không có đây – Cô gái nhắc lại, cô vẫn đứng chặn trước cửa không nhúc nhích nửa bước.

- Cô Lengel, xin cô hãy nghe tôi. Tôi rất hiểu tâm trạng của một số nhân chứng khi họ sắp phải ra làm chứng trước toà. Nhưng có gì đáng ngại đâu, tôi sẽ nói với Rick như thế.

Song Lengel vẫn đứng im. Biết cô có ý không cho mình vào, Scott đành vờ làm một động tác giả khiến cô nhích người sang một bên và anh liền thừa cơ bước tọt qua cửa.

- Tôi đã bảo hẳn không có ở đây rồi mà! – Cô gái chạy theo vừa nói.

Scott đã bước vào một căn phòng nhỏ cửa sổ đóng im ỉm. Trong bóng tối lơ mờ, anh nhận ra ở góc nhà có một cái giường chăn, gối xộc xệch và ở một góc khác, một ngăn bếp nhỏ mà bồn rửa ngập ngụa toàn bát đĩa bẩn. Giữa phòng kê một bàn gỗ và vây quanh là ba chiếc ghế khập khiễng mỗi chiếc một thứ. Trong phòng phảng phất mùi cần sa.

Chẳng phải mất nhiều thời gian, Scott nhận ra Rick không có ở nhà.

- Tôi đã bảo mà! – Cô gái nói, giọng lộ rõ vẻ đắc thắng.

- Cô không biết điều đó có ý nghĩa thế nào đối với cô bác sỹ trẻ mà tôi bảo vệ đâu.

- Hãy nghe tôi, thưa ông, tôi chẳng làm gì trong việc này hết. Thực vậy, Rick đã chuồn đi mà không trả cho tôi năm chục đô la hăn mượn. Sao tôi lại ngốc thế? Lẽ ra tôi không nên cho hẳn ở nhờ đây. Chẳng qua là tôi ái ngại cho hẳn về chuyện vừa xảy ra với Claudia.

- Cô có biết Rick đi đâu không?

Lengel lắc đầu, lấy mấy ngón tay vuốt lại tóc.

- Rick không nói gì với cô, cũng không giải thích tý gì cho cô sao?

- Không, thậm chí lúc hắn chuồn đi tôi còn không có ở nhà nữa kia. Thôi nhé, tôi không có thì giờ để nói chuyện với ông. Tôi đang rất buồn ngủ.

- Tôi xin cô một phút thôi. Điều này rất quan trọng.

- Thôi được, mời ông ngồi – Cô gái nói, vẻ chịu đựng.

- Lần cuối cùng nói chuyện với cô, Rick đã thổ lộ điều gì đặc biệt không?

- Không. Hắn ta đến ở nhờ, vay mượn, rồi chuồn mất tăm.

- Rick không để lại một lời nhắn gì à? Không một tý gì để cô có thể nghĩ là Rick sẽ biến mất?

- Không. Tất cả những gì tôi biết...

Cô đột ngột ngừng lại.

- Tất cả những gì cô biết? – Scott năn nỉ – Đó có thể cũng là tất cả những gì tôi muốn biết.

- Có phải người gọi chiều qua cho Rick là ông không?

- Vâng.

- Tôi nghe thấy hắn nói là có hẹn với ông?

- Đúng.

- Một lát sau, khoảng 11 giờ, hắn lại nhận được một cú phone. Nghe nói năng, có vẻ họ quen nhau... Này, kể với ông thế này, tôi không bị rắc rối gì chứ? Ý tôi muốn nói là với bọn cớm ấy?

- Cô yên tâm đi. Tôi là luật sư, những gì cô nói sẽ chỉ chúng ta biết thôi.

Suy nghĩ một lát, cô quyết định hợp tác:

- Rick nói gã gọi điện hứa có hàng tốt.

- Hàng tốt. Hàng gì thế?

- Cocaine. Loại thượng hạng. Tôi thì tôi không dám đụng đến món ấy, mà chỉ xài marihuana thôi. Nhưng với Rick chỉ có cocaine mới “đã”. Để có được thứ ấy gì hắn cũng dám chơi tuốt.

- Và hắn đã đi – Scott nói nốt.

- Tất nhiên. Lần cuối cùng tôi trông thấy Rick là lúc tôi đi làm. Tôi làm cho một tiệm ăn nhỏ của người Ý ở phố số 4.

- Rick không nói gì hơn để có thể đoán được hắn đi đâu?

- Không, hắn chuồn thẳng, thế thôi.

- Cô có đoán được ai gọi cho hắn không?

- Hắn có nói một cái tên nhưng tôi không để ý. Tôi còn phải lo việc của tôi.

Scott gật đầu, lòng nặng trĩu. Thế là phân nửa sự bào chữa của anh, phần quan trọng nhất, đã sụp đổ. Anh không chỉ mất một nhân chứng, mà uy tín nghề nghiệp của anh đang bị đe dọa. Mọi người thực sự tin là anh đã bịa ra nhân chứng. Bây giờ anh hối tiếc vì đã đưa ra Rick Thomas, và thậm chí còn “đặt điều” về chuyện Claudia Stuyvesant xài ma túy.

- Rick không còn nói gì khác nữa sao? – Anh nói để kết thúc câu chuyện.

- Không, chẳng còn gì khác.

Scott hiểu Marty Lengel đang sốt ruột muốn tổng khứ mình đi để quay lại ngủ tiếp. Vài giây sau, lúc anh sắp sửa bước xuống cầu thang để ra về thì cửa phòng Marty lại mở.

- Quên, Rick còn nói một điều nữa – Marty nói.

- A! Điều gì thế cô?

- Ô, chỉ là chuyện về mớ đồ đạc quần áo của hắn. Hắn muốn lấy lại, nhưng lúc hắn nói chuyện ấy tôi không để ý lắm.

- Lấy lại đồ đạc – Scott thông thả nhắc lại – Có phải số đồ đạc Rick để lại chỗ Claudia mà người ta thu dọn hết phải không?

- Theo tôi biết thì ngoài cái đó ra Rick chẳng có gì hết.

- Cô có biết Claudia không?

- Một ít thôi.

- Chỉ một ít thôi ư?

- Có lẽ là hơn một tý. Nhưng tại sao? Ông muốn biết gì hơn.

Cô lại quay về thể thủ.

- Claudia có dùng ma túy không? – Scott đột ngột hỏi.

- Cái đó còn tùy.

- Tùy sao?

- Tùy theo ông hiểu chuyện đó như thế nào. Dân nghiện có năm, bảy đường nghiện. Loại như Rick thì vất va vất vưởng...

- Còn Claudia?

- Đúng là ông chẳng biết gì hết – Marty Lengel nhận xét – Nếu không thì ông sẽ biết là trong những cặp trai gái, nếu một tay nghiện rồi thì tay kia cũng thế nốt.

- Cô hãy nói đi, cô Lengel, cô có nhận giúp một nữ bác sỹ trẻ bảo vệ sự nghiệp của cô ấy bằng cách chống lại Claude Stuyvesant không? Cô có vui lòng nhắc lại điều mà vừa rồi cô đã nói với tôi không?

Lengel lắc đầu kiên quyết:

- Tôi không muốn có chuyện lôi thôi với toà án!

- Không, không phải với toà án. Mà là trước hội đồng xét xử có tính chất nội bộ thôi.

- Tôi xin lỗi, bây giờ tôi muốn đi nghỉ.

- Tôi hiểu... Nếu bất chợt cô đổi ý, thì đây là danh thiếp của tôi. Nhưng không muộn hơn hai mươi tư giờ tới nếu cô muốn cho tôi biết.

- Tôi có thể trả lời ông ngay: đó là không! Tôi rất tiếc, nhưng tôi không muốn nói chuyện với những tay cờ đó, nhất là đối với tay Claude Stuyvesant thì lại càng không.

- Nếu Rick quay trở lại... – Scott cố nói.

- Ít có cơ may ấy lắm! – Lengel ngắt lời anh.

- Tại sao cô lại chắc như thế?

- Tôi rất ngờ cú phone gã nào gọi cho Rick. Nếu ai muốn loại trừ Rick thì cách tốt nhất là...

- Hứa với Rick cocaine hảo hạng! Có phải vậy không cô?

- Không – Lengel giải thích – còn tồi tệ hơn nữa là hứa với Rick hẳn muốn có bao nhiêu cocaine cũng có. Lúc ấy việc gì hẳn cũng dám làm hết. Rồi nếu không ngày này thì cũng ngày khác, người ta sẽ thấy hẳn bị đưa vào cấp cứu ở một bệnh viện nào đó. Bị hôn mê... hoặc chết do dùng thuốc quá liều.

- Cô Lengel, cô có nghĩ trong vụ “mất tích” này của Rick, bằng cách này hay cách khác, Claude Stuyvesant có dính dáng gì không?

- Tại sao ông lại hỏi tôi thế?

- Cô không nhớ chuyện mấy người của Stuyvesant, có giấy tờ hẳn hoi đã đến chỗ của Claudia rồi cái gì cũng vợ đi hết đó sao?

- Nhưng tại sao ông ta lại làm thế?

- Để che giấu thông tin đại chúng, những gì có thể gây liên lụy hay rắc rối. Và cũng cách đó, ông ta đã cho vợ vét hết tất cả đồ đạc của Rick. Nếu người gọi hôm trước hứa sẽ trả lại đồ cho Rick... thì giữa mấy việc đó hiển nhiên có mối liên hệ gì đây.

Thế là từ nay, mọi việc trước đây xảy ra như thế nào Scott đã biết rõ. Và anh cũng biết rõ là từ nay trong hai nhân chứng chủ yếu, anh chỉ còn lại một: đó là Kate.

Nhưng làm thế nào để báo cho cô biết?

*

Vừa trông thấy anh, Kate đã hỏi:

- Rick thế nào hả anh?

Rất đơn giản và bằng cách ít nặng nề nhất, anh thuật lại câu chuyện.

- Thế thì... giờ đây chúng ta biết xoay xở ra sao? – Giọng cô gần như tuyệt vọng – Ôi, anh Scott!

Thấy cô run rẩy chực khóc, Scott như bị thúc đẩy bởi một sức mạnh nào đẩy nhao vào ôm lấy cô trong tay, cố gắng tiếp thêm nghị lực cho cô.

- Khi thấy Rick sôi sục muốn báo thù Stuyvesant, tôi có ngờ đâu... – Anh lẩm bẩm nói.

- Nếu anh biết về những người nghiện như tôi, anh sẽ hiểu họ sẽ quên hết khi bị đói thuốc, cả báo thù, cả gia đình, cả sự nghiệp. Tất cả họ sẽ quên hết.

- Chắc Stuyvesant đã lợi dụng được điều đó.

- Đáng tiếc Rick là điểm mạnh trong vụ bào chữa của chúng ta!

- Dù thế nào, bây giờ hẳn cũng không còn là thế nữa.

Trong thâm tâm anh cố không buông mình cho tuyệt vọng.

Sáng hôm sau, khi phiên toà bắt đầu, Scott gọi bà Cronin ra làm chứng như anh dự kiến trước. Sau khi bà tuyên thệ, theo thường lệ, anh hỏi bà về quá trình công tác cũng như những công việc bà đã làm trong Bệnh viện Thành phố. Qua mười một năm phục vụ, bà Cronin đã nhiều lần có dịp làm việc ở khoa Cấp cứu và trong cái đêm bi thảm ấy, bà chính là một người trong phiên trực.

Một cách khéo léo, Scott dẫn dắt bà thuật lại sự việc mà kết cục sau đó là cái chết của Claudia Stuyvesant. Trong đó bà đã nói rõ sự có mặt cũng như những can thiệp của bà Stuyvesant chẳng những không tạo thuận lợi mà còn làm trở ngại cho việc cứu chữa cô gái. Rồi dựa vào kinh nghiệm bản thân, bà khẳng định những quyết định của Kate đêm hôm ấy là hoàn toàn phù hợp với cách cứu chữa vẫn tiến hành ở khoa Cấp cứu. Bà cũng nói rõ khi Claudia bị quy, Kate và Briscoe đã xử trí phù hợp với cách điều trị bắt buộc đối với trường hợp ấy – ít ra thì cũng như cách bà thấy các bác sỹ khác vẫn thường làm.

Sau khi Scott kết thúc, anh nhường bà Cronin cho Hoskins thẩm vấn. Nhưng lẽ ra phải tranh thủ cơ hội ấy để hỏi, ông ta lại lắc đầu từ chối:

- Tôi không có gì muốn hỏi.

Scott hiểu ngay ý đồ của Hoskins là muốn dành toàn bộ sức mạnh của mình để giáng một đòn quyết định vào Kate Forrester. Nhận xét của anh đã được chứng minh ngay tức khắc khi Hoskins cũng từ chối không hỏi bà Beathard, bà y tá thứ hai. Anh đành phải gọi nhân chứng thứ ba đồng thời cũng là cuối cùng của anh: Kate Forrester.

Ngoảnh về phía cô thư ký, anh thông báo:

- Tôi gọi bác sỹ Kate Forester.

- Tôi nghe thấy gì đấy? – Hoskins vờ sửng sốt – Không có nhân chứng bất ngờ ư? Thế mà tôi cứ tưởng sự tò mò của chúng ta cũng sẽ được thỏa mãn.

Vờ như để nói cho riêng mình nghe, nhưng Hoskins làm cho hầu như cả phiên toà đều nghe thấy.

Sau khi Kate tuyên thệ, mới đầu Scott hỏi cô về những năm đầu khi cô còn ở trang trại với cha mẹ, sự giáo dục của cô, những năm học đại học Y và kinh nghiệm nghề nghiệp thời kì làm bác sỹ nội trú. Anh cố gắng thể hiện cô như một bác sỹ thông minh, vững vàng và được đào tạo tốt, xứng đáng được hội đồng tin tưởng và ủng hộ. Sau đó anh dẫn dắt cô mô tả lại một số trường hợp mà cô đã cứu chữa trong cái đêm hôm ấy.

Cuối cùng là đến trường hợp Claudia Stuyvesant, anh giúp Kate kể lại lần đầu tiên tiếp xúc với cô gái, những nhận xét của bà Cronin và những nhận xét đó đã được Kate xác nhận. Anh khéo léo khéo gợi Kate để chứng minh là với những triệu chứng tản mạn như thế, cô không thể tập hợp thành một tổng thể có liên kết chặt chẽ đủ để đưa ra một chẩn đoán chính xác, bởi những triệu chứng ấy có thể đến từ hàng chục nguồn gốc khác nhau.

Rồi Scott hỏi thẳng cô về những trao đổi giữa cô và Claudia Stuyvesant.

- Bác sỹ Forrester, bác sỹ có hỏi về đời tư của người bệnh không? Và nếu có thì tại sao?

- Một cô gái vào tuổi ấy thường có một đời sống tình dục mạnh mẽ. Cho nên việc hỏi về chuyện ấy là cần thiết và quan trọng, ví dụ như hỏi về chuyện hành kinh gần nhất của cô ấy chẳng hạn. Những điều cô ấy cho biết có thể sẽ giúp rất nhiều cho việc chẩn đoán. Nhưng tất nhiên là nó phải trung thực.

- Và người bệnh đã trả lời ra sao?

- Như tôi đã ghi rõ trong hồ sơ, lần nào cô ấy cũng trả lời tôi không đúng sự thật. Nếu như hội đồng có bản sao thì hội đồng sẽ xác minh được những lời nói của tôi.

Bác sỹ Ward và Truscott gật đầu, hai người đã có bản sao hồ sơ.

- Bây giờ bác sỹ cho biết, trong hồ sơ ấy, có những sự việc hay những nhận xét nào mà bác sỹ không thấy có trong đó không?

Hoskins giơ tay phản đối:

- Thưa ông Cahill, luật sư Van Cleve đang mớm lời cho nhân chứng.

- Nhân chứng có thể trả lời – Cahill quyết định.

- Tôi không nghĩ rằng tôi phải ghi những nghi ngờ của tôi vào trong đó – Kate giải thích.

- Những nghi ngờ? Về vấn đề gì, thưa bác sỹ?

- Tôi cho rằng cô gái đang sợ mẹ cô ấy – người đang rất căng thẳng, bực tức. Và đó là một lý do dễ hiểu để làm cô gái phải im miệng về một số sự thật.

- Nếu bà mẹ không có ở đây, hay nếu sự có mặt của bà ấy không mấy gây trở ngại, và nếu bác sỹ có được những thông tin đúng thì bác sỹ có thể đưa ra một chẩn đoán chính xác đủ sớm để có thể can thiệp không?

Hoskins đứng phắt dậy, với một sự nhanh nhẹn khó tưởng tượng nổi ở một người to béo như ông.

- Ông Cahill, luật sư Van Cleve không chỉ mớm lời mà ông ta còn làm chứng thay cho nhân chứng!

- Luật sư Van Cleve – Ông đại diện chính quyền can thiệp – ông hãy đặt câu hỏi chứ không mớm lời cho nhân chứng.

Scott nghiêng mình.

- Xin ông thứ lỗi. Thế nào, bác sỹ? – Anh hỏi tiếp Forrester.

- Hoạt động tình dục, mất kinh... Những thông tin chủ yếu ấy có thể giúp tôi lập được một chẩn đoán chính xác. Vì vậy tôi nghĩ rằng sự có mặt

của bà mẹ cô gái đã có một tác động tai hại đối với...

Đến lượt Claude Stuyvesant chồm dậy:

- Ông Chủ tịch, tôi phản đối người bác sỹ này, sau khi đã gây ra cái chết cho con tôi, lại còn chực đổ hết tội lỗi cho vợ tôi. Tôi không thể chịu được điều đó!

Trước cơn thịnh nộ của Stuyvesant, chủ tịch Mott phải lựa lời nói:

- Thưa ông Stuyvesant, bác sỹ Forrester được quyền bào chữa theo cách mình muốn. Nhưng quyết định lời chứng của bác sỹ là đúng hay sai thì cái đó thuộc thẩm quyền của hội đồng chúng tôi.

Vậy là Mott đã sắp đặt trước để hội đồng sẽ bác bỏ lời chứng của Kate. Stuyvesant có thể yên tâm về điều đó. Tuy nhiên ông ta không ngừng ném cho Kate những cái nhìn nảy lửa.

Scott nhanh chóng hỏi Kate về những sự việc diễn ra trong đêm ấy. Kate kể lại cô ấy đã lấy mẫu máu cho Claudia và gửi đi xét nghiệm như thế nào, sau đó, cô phải chăm sóc những người bệnh khác ra sao. Sau khi nhận lại được những kết quả xét nghiệm của Claudia, cô đã nhận thấy là nó không đủ để kết luận và cô đã lấy tiếp một mẫu máu thứ hai.

Scott đi tới một điểm mấu chốt của lời chứng khi anh hỏi:

- Bác sỹ Forrester, có lúc nào bác sỹ nghĩ tới việc hỏi ý kiến của một bác sỹ khác?

- Tôi nghi cô gái có thể có thai – Kate đáp – vì thế tôi đã tiến hành khám nghiệm phụ khoa. Nhưng một ca có thai ngoài dạ con không thể hiện như cách một ca bình thường cho nên những quan sát của tôi không được xác chứng, và tôi mời bác sỹ Briscoe tới.

- Ông ta đã làm gì, bác sỹ?

- Ông ta cũng tiến hành khám như tôi và cũng đi tới những nhận xét như tôi.

- Bác sỹ Briscoe có gợi ý gì không?

- Có. Đó là tiếp tục làm những xét nghiệm và chờ kết quả xem sao. Kết quả sau này của những xét nghiệm ấy có hơi khác trước nhưng cũng không đủ tính chất quyết định.

- Bác sỹ, có lúc nào mà bất chấp sự từ chối của người bệnh, bác sỹ đã quyết định cho làm thử nghiệm có thai không?

- Có. Ngờ rằng cô gái đã nói dối, tôi quyết định phải xác minh. Để làm được nhanh hơn, tôi đã dùng một ống thông bóng đái để lấy nước tiểu.

- Không ai phản đối chứ?

- Mẹ cô gái. Khi bà ta hiểu tôi định làm gì thì bà ấy rất bức tức.

- Sau đó, bác sỹ làm gì?

- Tôi đã dùng chất thử sinh học vẫn sử dụng ở bệnh viện.

- Và kết quả ra sao?

- Kết quả âm tính.

- Khi có được kết luận của báo cáo khám nghiệm tử thi, bác sỹ cho rằng tại sao lại thế?

- Không có một thử nghiệm nào đáng tin cậy một trăm phần trăm.

- Bác sỹ, đến lúc nào thì bác sỹ Briscoe và bác sỹ nhận ra tình hình nghiêm trọng của người bệnh?

- Bác sỹ Briscoe sắp sửa đưa que thăm vào trong âm đạo người bệnh để xem có bị chảy máu trong không thì bà Cronin cho biết là không còn mạch nữa. Chúng tôi lập tức làm hồi sức tim và chuyển ngay bệnh nhân sang phòng điều trị tăng cường. Sau đó chúng tôi làm tất cả những gì có thể làm được: dung dịch ưu trương, epinephrin, hồi sức, thông khí phổi và phẫu thuật. Nhưng đã quá chậm. Tim cô gái còn hoạt động theo phản xạ, song chảy máu trong đã làm cho hệ thống tim mạch vùng bụng của cô cạn kiệt máu, đến nỗi tim không còn gì để bơm lên nữa. Và cô ấy đã mất...

- Bác sỹ, trước sự hiện diện của hai bác sỹ lớp đàn anh có mặt trong hội đồng, tôi muốn hỏi bác sỹ, trong những ngày và những tuần tiếp theo sự việc

bi thảm ấy, bác sỹ có thấy hối tiếc điều gì không? Và có thấy mình có thể làm khác đi không? – Scott hỏi một câu như đã dự kiến trước với Kate.

Nhưng anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy cô trả lời:

- Hối tiếc ư? Không. Nhưng tội lỗi thì... có.

Không chỉ có Stuyvesant, mà cả Hoskins và ba thành viên hội đồng đều sửng sốt. Truscott ngừng ghi chép, còn Ward thì sau khi chăm chăm nhìn Kate một lúc, bà cúi xuống nhí ngoáy viết vào sổ vài chữ.

- Tại sao lại thấy tội lỗi? – Scott buộc phải hỏi.

- Tôi không bao giờ muốn mất một người bệnh mười chín tuổi mà tâm trí mình không phải đau lòng vì tội lỗi. Một bi kịch như thế tất nhiên buộc chúng ta phải tự đặt ra những câu hỏi, về chính chúng ta, cũng như về nghề nghiệp của chúng ta.

Scott thở phào nhẹ nhõm. Nhưng anh cũng tiếc là đã đến lúc phải nhường lời cho Hoskins để ông ta thăm vấn Kate.

Công tố viên Hoskins thu nhặt mấy tờ giấy rồi bước đến gần nhân chứng, một nụ cười hiền hậu nở trên môi, cứ như thế... cha đến với con.

- Bác sỹ Forrester, tôi muốn bác sỹ hiểu tôi luôn luôn quý trọng những bác sỹ trẻ. Tôi cũng biết bác sỹ đã phải rất vất vả nhọc nhằn biết bao để theo đuổi những năm tháng dài học tập, đã phải làm việc cật lực như thế nào để cứu chữa cho bệnh nhân, và cũng biết những hi sinh mà bác sỹ phải chấp nhận và chịu đựng.

“Đồ đểu! – Scott thầm nghĩ – Hẳn cố thử tấn công Kate về mặt tình cảm. Mong sao cô ấy đừng sa vào bẫy.”

- Bây giờ – Hoskins nói tiếp – thử xem chúng ta có thể giúp gì được bác sỹ trong việc giải quyết sự bí ẩn của những sự việc xảy ra trong buồng C khoa Cấp cứu trong cái đêm tai hại ấy.

Ông liếc qua sổ như để nhớ lại.

- Nếu tôi hiểu đúng thì đêm hôm ấy bác sỹ là bác sỹ trực duy nhất?

- Vâng, thưa ông – Kate đáp – Bác sỹ Diaz trực cùng tôi bị cúm phải nằm ở nhà, nhưng không có ai thay ông ta.

- Vậy bác sỹ là người chịu trách nhiệm về khoa?

- Đúng vậy.

- Rất hay...

Thật ra chẳng có gì hay hết, chẳng qua đó chỉ là trò nghi binh của Hoskins, ông ta hi vọng trong khi Kate mãi suy nghĩ về hai chữ “rất hay” ấy, thì cô sẽ ít chú ý hơn đến những câu hỏi ông sắp đưa ra với cô.

- Bác sỹ đã mô tả không khí... nói như thế nào nhỉ, à, có thể nói là nước sôi lửa bỏng của cái đêm hôm ấy với hàng chục người bệnh khác. Vậy có phải bác sỹ muốn nói đó là một đêm vất vả hơn một đêm bình thường không?

- Nó chẳng có gì là khác thường trong một nơi mà tất cả mọi đêm đều không bình thường.

Hoskins mỉm cười.

- A! Một lời đối đáp rất cừ. Và điều đó đã giải thích vì sao bác sỹ đã chậm khám cho Claudia Stuyvesant đến thế.

- Không đúng! – Kate thẳng thừng phản bác – Tôi không “chậm” khám cho cô Claudia như ông vừa nói!

Scott đưa mắt có ý nhắc cô: “Hãy bình tĩnh. Đừng để ông ta đưa cô vào bẫy!”

- Tôi xin lỗi – Hoskins nhẹ nhàng nói – Nếu vậy bác sỹ cho biết cái gì đã giữ bác sỹ lâu thế?

- Nhiều ca khác khẩn cấp hơn.

- Bác sỹ, có đúng là cuối cùng khi thu xếp được thời giờ để chăm sóc cho Claudia Stuyvesant, bác sỹ đã không khám xét kỹ cho cô ấy?

- Không đúng! – Kate phản đối.

- Cho phép tôi giúp bác sỹ nhớ lại. Nếu căn cứ vào một lời chứng trước đó, bác sỹ hỏi Claudia mới được mấy câu thì đã bỏ cô ta để đến với một bệnh nhân khác. Có đúng vậy không, bác sỹ?

- Vì người bệnh ấy có những triệu chứng nguy kịch – Kate giải thích.

- Những triệu chứng nguy kịch? – Hoskins nhắc lại.

- Ông ta bị một cơn đau ghê gớm, ngay dưới xương ức, ra mồ hôi rất nhiều và hết sức sợ hãi. Đó là những triệu chứng điển hình của một cơn nhồi máu và cô y tá sợ ông ta có thể bị nguy tức khắc. Những trường hợp như thế bao giờ cũng được ưu tiên.

- Vậy là bác sỹ đã bỏ Claudia Stuyvesant để đi cứu cho “ca khẩn cấp” ấy? Cho phép tôi hỏi, bác sỹ đã chẩn đoán ca bệnh ấy ra sao?

- Ông ta bị sỏi mật. Đau kinh khủng đấy, thưa ông.

- Và bác sỹ đã chăm sóc ông ta như thế nào?

- Tôi đã gửi ông ta sang bên phẫu thuật, ở đấy các bác sỹ khác sẽ xác định có phải mổ hay không.

- Sau đó ông ta ra sao, bác sỹ?

- Gửi ông ta đi rồi thì sau đó tôi không còn tiếp xúc với ông ta nữa. Đó là một khía cạnh không mấy dễ chịu trong công việc của chúng tôi ở khoa Cấp cứu. Người ta đón người bệnh, cứu chữa cho họ, gửi họ sang khoa khác, rồi có thể ở đấy người ta lại chuyển họ sang khoa khác hay cho họ về nhà, và thế là chúng tôi không gặp họ nữa. Rất ít khi chúng tôi biết được rồi họ sẽ thế nào.

- Vậy tôi rất lấy làm thú vị giúp bác sỹ biết được tin tức bệnh nhân bị sỏi mật đêm hôm đó. Ở khoa Phẫu thuật, người ta quyết định không mổ cho ông ấy cho đến khi nào có thông tin đầy đủ hơn. Cả đêm, ông ấy đã ngủ yên nhờ 100 mi-li-gam Demerol mà chính bác sỹ kê đơn cho ông ấy, và sáng hôm sau, người ta chở ông ấy về nhà – Vừa nói Hoskins vừa vẩy vẩy trước mũi Kate một tờ giấy.

Cử chỉ ấy thật phỉ báng, nhưng Scott lúc ấy vẫn còn bận tâm về những gì Hoskins vừa nói. Điều ấy chứng tỏ ông ta đã tiến hành điều tra một cách tỉ mỉ và đã biết thông tin, không những về tình trạng của Claudia Stuyvesant, mà còn của tất cả số bệnh nhân đã được Kate cứu chữa đêm hôm ấy.

- Chúng ta hãy tóm tắt lại – Hoskins nói tiếp – Người bệnh mà bác sỹ cho là nguy hơn Claudia Stuyvesant ấy thì sáng hôm sau đã ung dung ra viện, còn Claudia thì trong lúc đó vừa nằm chờ đợi “thiện ý” của bác sỹ vừa chết dần.

- Phản đối, thưa Chủ tịch Mott! – Scott lớn tiếng kêu lên – Tôi phản đối cách trình bày sự việc như luật sư Hoskins vừa làm. Và tôi đề nghị Chủ tịch hãy hỏi hai vị bác sỹ có trong hội đồng ở đây là gặp trường hợp ấy, hai bác sỹ sẽ xử lý như thế nào?

Không biết chắc hai bác sỹ Ward và Truscott sẽ trả lời ra sao, chủ tịch Mott do dự. Nhưng may sao, Cahill đã nhảy vào can thiệp:

- Ông Chủ tịch, tôi nghĩ không cần thiết phải đặt ra một câu hỏi như thế đối với các thành viên hội đồng. Tôi tin chắc rằng quan điểm của các vị ấy thế nào thì nó được thể hiện trong quyết định cuối cùng. Vì vậy tôi thấy lời yêu cầu của luật sư Van Cleve cần phải bị bác bỏ.

- Đúng – Mott nói với vẻ nhẹ nhõm – Luật sư Hoskins, mời ông tiếp tục.

- Bác sỹ Forrester, tôi sẽ đưa cho bác sỹ bản sao phiếu điều trị của bệnh nhân bị sỏi mật mà chúng ta vừa nói đến. Tôi muốn bác sỹ xác định xem có phải nét chữ của mình không?

Kate đọc nhanh tờ giấy.

- Vâng, đúng chữ của tôi.

- Vậy từ đó tôi có thể kết luận rằng, trước khi quay về với Claudia Stuyvesant, bác sỹ đã dành chút thời gian để bổ sung nốt hồ sơ này?

- Không, thưa ông. Những triệu chứng khác của người bệnh đã được ghi trước trong bản khai ở ban tiếp nhận. Còn tôi thì phải đợi khi nào có thời

giờ, tôi mới viết được báo cáo của chính tôi.

- A! – Hoskins kêu lên, như thể ông ta vừa khám phá ra một điều gì mới mẻ – Vậy đã có một khoảng thời gian nào đó trôi qua kể từ lúc bác sỹ chăm sóc cho một bệnh nhân cho đến khi bác sỹ ngồi viết phiếu điều trị?

- Cái đó còn tùy thuộc vào số ca phải cấp cứu.

- Bác sỹ, có khi nào bác sỹ quên viết bổ sung một hồ sơ bệnh án không?

- Không – Kate trả lời không do dự.

- Ủa, vậy thì đã có một mâu thuẫn giữa lời chứng của bác sỹ với thực tế những gì diễn ra trong đêm hôm ấy.

Scott nhồm người dậy nhưng anh lại ngồi xuống. Nhìn vẻ mặt Kate, anh cố đoán xem lời khẳng định vừa rồi của Hoskins đã tác động như thế nào đến cô. Còn Kate cũng phân vân không biết ông ta có ý nói sao. Liệu cô có phải quên ghi lại một lời nhận xét trong phiếu điều trị của một bệnh nhân nào đó không? Không, cô quả quyết, cô không quên gì hết.

- Tôi không hiểu ông định ám chỉ gì – Kate nói.

- Có thể sau này bác sỹ sẽ nhớ lại – Hoskins đáp, hài lòng vì đã gieo rắc được nghi ngờ trong tâm trí của Forrester và luật sư của cô – Bây giờ thì bác sỹ cho biết bác sỹ đã phát hiện được những gì khi “vui lòng” khám cho Claudia Stuyvesant? – Tuy bất bình vì Hoskins cho rằng việc Kate đến khám cho Claudia là còn tùy thuộc vào “thiện ý”, vào sự “vui lòng” của cô, nhưng Kate quyết định không mắc câu.

- Tôi xin nhắc lại với ông – Kate lạnh lùng nói – là bà Cronin đã ghi nhận những triệu chứng, như nôn oẹ, ỉa chảy, đã bắt mạch, đo huyết áp, lấy nhiệt độ cho cô gái và kết luận cô ấy bị mất nước. Và bà đã chuẩn bị những dụng cụ để truyền nước.

- Bác sỹ có chấp nhận việc làm đó không?

- Tất nhiên.

- Sau đó bác sỹ đã làm gì?

- Để có một nhận xét toàn bộ về bệnh tình của cô gái, tôi đã bắt mạch và hỏi cô gái để tìm hiểu thêm. Sự tiếp xúc đầu tiên ấy thường cho chúng tôi biết nhiều hơn là cả một danh sách dài những triệu chứng.

- Người bệnh có trả lời bác sỹ không?

- Có, nhưng rồi thay cô ấy đã nói dối. Cô ấy cho biết là không có quan hệ tình dục và vẫn hành kinh đều đặn.

Hoskins gật đầu, như thể ông chờ đợi Kate nói như thế.

- Vâng, vâng, tôi hiểu. Bây giờ là bác sỹ đang cố tìm cách đổ trách nhiệm cho bà mẹ người bệnh.

Scott đứng phắt dậy:

- Tôi phản đối, thưa ông chủ tịch.

Không đợi bị nhắc nhở, Hoskins nghiêng mình nói:

- Tôi xin rút lại nhận xét vừa rồi. Nhưng trước khi chuyển qua vấn đề khác, tôi xin hỏi thêm bác sỹ Forrester một câu. Bà Stuyvesant có lúc nào rồi buông khám không?

- Bà ấy chạy ra xe một lát để gọi điện thoại riêng.

- Vậy nhân lúc bà ta vắng mặt, bác sỹ có tranh thủ dịp ấy để hỏi người bệnh về những vấn đề hết sức riêng tư không?

- Có, tôi đã làm thế. Tôi nghĩ rằng cô ấy không nhận thấy là nói dối như vậy, cô ấy đã tự gây nguy hiểm cho mình như thế nào.

- Vậy nếu tôi hiểu đúng, thì sự có mặt của bà Stuyvesant không đến nỗi quan trọng như bác sỹ tưởng.

- Tôi cho rằng Claudia không muốn nói sự thật vì cô sợ bà mẹ biết. Và cũng ngay lúc ấy, tôi thầm nghĩ, với một cô gái mười chín tuổi muốn thoát ly khỏi sự quản lý của bố mẹ, thì Claudia quả là chưa đủ độ chín và thiếu mạnh mẽ.

- Bác sỹ Forrester, bác sỹ đã mở rộng phạm vi chữa trị của mình sang cả lĩnh vực tâm thần học? – Hoskins nói với vẻ châm biếm.

- Đó là một quan sát bình thường của một bác sỹ – Kate bình tĩnh đáp lại.

- Bác sỹ, một người như tôi thì không bao giờ muốn xoá tên một bác sỹ khi thấy việc đó là không có căn cứ. Cho nên tôi đã suy nghĩ rất kỹ về những tác động có thể có của những lời nói dối của Claudia Stuyvesant đối với kết quả mà chúng ta đã biết. Bây giờ giả dụ Claudia nói với bác sỹ: “Vâng, gần đây tôi đã có những quan hệ tình dục và tôi chờ mãi vẫn chưa có kinh”, thì bác sỹ có làm gì khác không?

- Tôi sẽ lập tức cho cô ấy làm thử nghiệm có thai.

- Và sau đó?

Kate hiểu Hoskins muốn kéo cô vào một cái bẫy mà sa vào đấy thì không một lý lẽ nào, dù hợp lý đến đâu, cũng không thể cứu được cô thoát.

- Bác sỹ, điều gì khiến bác sỹ tưởng rằng nếu làm thử nghiệm ấy sớm hơn thì bác sỹ sẽ có được một kết quả khác? – Như một tay kiểm tài ba, Hoskins hạ đòn độc thủ.

- Tôi... không biết – Kate ấp úng thừa nhận.

- Có phải bác sỹ đang nói là nếu làm thử nghiệm ấy một, hai giờ sớm hơn, thì lúc ấy đang còn đỡ mệt, bác sỹ có thể làm việc đó một cách chính xác? – Hoskins bồi tiếp một đòn nữa.

- Tôi hoàn toàn tỉnh táo và làm chủ được mình khi tiến hành thử nghiệm ấy – Kate phản bác lại.

- Nếu vậy, tại sao kết quả lại có thể khác?

- Tôi đã nói là tôi không biết.

“Hắn đã khiêu khích Kate và cô đã mắc câu”, Scott nghĩ. Đã đến lúc anh phải can thiệp:

- Thừa chủ tịch Mott, bác sỹ Forrester đã bắt đầu thấy mệt. Tôi đề nghị ông cho nghỉ một lúc.

Hoskins hiểu đối thủ của ông đã thấy được tài khéo léo trong vận dụng chiến thuật của ông. Ông nhìn Scott mỉm cười, và hài lòng với bản thân, ông quyết định tỏ ra rộng lượng:

- Tôi thấy không có gì trở ngại, thưa ông chủ tịch. Tất nhiên nhân chứng cần nghỉ ngơi một lát, hay đúng hơn là... để bớt căng thẳng một chút!

Nói rồi Hoskins ngoảnh về phía Claude Stuyvesant và ông này kín đáo ra hiệu tỏ ý là ông ta rất hài lòng.

Giữa lúc chủ tịch Mott cầm búa định gõ để phiên toà tạm nghỉ thì bác sỹ Ward giơ tay:

- Vâng, xin mời bác sỹ – Mott gật đầu nói.

- Tôi có thể thẩm vấn chéo nhân chứng trước khi tạm nghỉ được không?

- Tôi phản đối, thưa Chủ tịch! Một thành viên hội đồng, một trong những người có quyền quyết định về số phận thân chủ của tôi, tôi nghĩ là không được phép đóng vai trò như một công tố.

Mott ngoảnh mặt về phía ông đại diện chính quyền, có ý mời ông này bác bỏ lời phản đối của Scott.

Kevin Cahill làm bộ suy nghĩ.

- Vấn đề luật sư Van Cleve nêu ra ở đây, thoát đầu thì nó có vẻ đúng với thủ tục xét xử của chúng ta. Nhưng rồi thay tôi thấy luật sư đã hiểu nhầm ý định của bác sỹ Ward. Tôi chắc khi nói “thẩm vấn chéo”, bác sỹ Ward không có ý muốn thể chân công tố viên. Mà bà chỉ muốn hỏi bác sỹ Forrester một vài điều có liên quan tới việc tìm hiểu sự thật một cách chính đáng. Dù sao tất cả chúng ta có mặt ở đây cũng chính để làm việc đó. Tôi hiểu thế có đúng không, thưa bác sỹ Ward?

Gladys Ward ra hiệu đúng.

- Ông Mott, ông có thể cho phép bác sỹ Ward tiếp tục – Cahill nói tiếp.

- Bác sỹ Forrester – Ward bắt đầu hỏi – giả dụ người bệnh thành thực trả lời bác sỹ, và kết quả thử nghiệm có thai của bác sỹ làm là âm tính, thì tại sao bác sỹ lại bằng lòng ngay với kết quả ấy khi biết rằng kết quả ấy có tỷ lệ sai số?

- Tôi không bằng lòng với kết quả ấy, thưa bác sỹ. Và tôi đã yêu cầu cho làm siêu âm.

- Vậy tại sao trong hồ sơ người bệnh lại không có kết quả siêu âm?

- Tại vì người ta không làm siêu âm.

- Lạy Chúa, tại sao?

- Phòng X. quang cho tôi biết, trong trường hợp có thai ngoài dạ con, siêu âm lúc nào cũng không phải dễ làm. Do đó chỉ có bác sỹ Gladwin mới có đủ khả năng chuyên môn để làm. Nhưng chẳng may, đêm đó bác sỹ Gladwin không có mặt, vì bác sỹ còn được nghỉ đến chiều hôm sau. Vì vậy, việc đó không có ghi trong hồ sơ.

Bác sỹ Ward tỏ ý hài lòng với lời giải thích của Kate, tuy nhiên bà vẫn chưa hỏi xong:

- Bác sỹ Forester, trong chừng mực mà ngay từ đầu bác sỹ đã ngờ bệnh nhân nói dối, và do đó bác sỹ đã làm thử nghiệm có thai, thì đối với tôi hình như sự có mặt của bà Stuyvesant cũng không có gì làm thay đổi cách điều trị của bác sỹ?

Kate muốn trả lời, nhưng câu chữ như nghẹn trong cổ.

- Nếu... nếu tôi không phải đấu tranh với bà ấy thì sự việc đã có thể khác.

- Bác sỹ cho biết trong những năm làm việc, mới đầu là sinh viên nội trú và bây giờ là bác sỹ, đã có lúc nào bác sỹ gặp phải một ca chữa ngoài dạ con chưa?

- Những ca ấy còn rất hiếm, tuy bây giờ có nhiều hơn trước, và...

- Bác sỹ, tôi hỏi lại: Bác sỹ đã gặp phải một ca chữa ngoài dạ con chưa?

- Chưa – Kate buộc phải công nhận.

- Tôi hiểu về vấn đề này, những hiểu biết của bác sỹ mới chỉ là trên sách vở thôi – Gladys Ward kết luận.

- Vâng, nhưng cũng đêm hôm ấy, tôi đã chẩn đoán và điều trị cho một ca bệnh Addison, thế mà đó lại là ca đầu tiên tôi gặp phải – Kate vắn lại.

Bác sỹ Ward không trả lời, mà chỉ ghi gì đó vào sổ tay. Nhưng thoáng thấy bà nhúm mày, Kate và Scott đều đoán rằng ý kiến vừa rồi của bà chắc không có gì hay hóm cho họ cả và nó sẽ ảnh hưởng lớn đến quyết định cuối cùng của bà.

Chủ tịch Mott gõ búa xuống bàn và tuyên bố:

- Chúng ta nghỉ năm phút.

Khi rời khỏi ghế nhân chứng, Kate bắt gặp trong đôi mắt màu xám ánh thép của Claude Stuyvesant một cái nhìn đầy vẻ đắc thắng.

Scott và Kate vội rời phòng họp để tranh thủ trao đổi.

- Tôi đã dặn cô phải nhớ kỹ những gì tôi đã bảo... – Scott cau mày nói.

- Tôi biết, tôi biết! – Kate ngắt lời anh – Tôi không nên lý sự với họ! Nhưng tôi không thể để Hoskins và Ward phun ra những vu khống hay bóng gió mà không đập lại! Không ai có thể cấm được tôi làm điều đó.

- Thôi, thôi, đủ rồi, Kate! Tôi luôn đứng về phía cô, tôi là luật sư của cô – Scott an ủi Kate.

Nhưng khi anh định nắm tay cô thì cô tránh phắt ngay ra.

- Cô sợ ư? – Anh dịu dàng hỏi.

- Phải, tôi sợ! – Kate thừa nhận, nước mắt lưng tròng – Nhất là sau khi bị Gladys Ward chât vấn.

- Việc của chúng ta không dễ dàng chút nào. Tay Hoskins dê tiện ấy sẽ càng đánh mạnh hơn nữa, cho nên cô lại càng phải bám chặt vào sự thật. Đó là cơ may duy nhất của chúng ta.

Kate gật đầu. Lấy ngón tay nâng cằm cô lên, buộc cô phải nhìn thẳng anh, Scott nhẹ nhàng lau nước mắt cho cô rồi dịu dàng hôn lên mí mắt. Kate hơi lùi lại, ánh mắt cô rọi sâu vào đáy mắt Scott như muốn hỏi: “Liệu tôi có hiểu đúng nụ hôn này có ý nghĩa gì không?”. “Đúng, đó là điều tôi muốn em hiểu”, anh lặng lẽ trả lời.

- Thôi, chúng ta vào đi, đã đến lúc phải chiến đấu với họ.

*

Luôn nhìn vào hồ sơ, với những câu hỏi lắt léo của mình, Hoskins buộc Kate phải nhắc đi nhắc lại từng quyết định cô đưa ra, kể từ lúc Claudia vào khoa Cấp cứu cho đến khi cô chết.

Nhưng bất chấp mọi cố gắng của ông ta, Hoskins vẫn không làm được cho Kate mắc phải lỗi lầm nào có thể khiến cô phải tự mâu thuẫn với chính mình.

Thế là Hoskins bèn thay đổi thủ đoạn:

- Bác sỹ, từ lúc những sự việc diễn ra đến khi bác sỹ ghi nó vào phiếu điều trị, thời gian mất khoảng bao lâu?

- Quyết định điều gì tôi đều ghi nó ngay lúc ấy. Còn với những quan sát của tôi về bệnh trạng hay những dự định điều trị, tôi phải đợi lúc nào có chút thời gian.

- Bác sỹ, bệnh viện có quy định là việc ấy phải làm ngay tức khắc không?

- Có.

- Thế nhưng bác sỹ lại vừa nói là bác sỹ phải đợi khi nào “có chút thời gian”!

- Ở khoa Cấp cứu, người ta làm tất cả khi có thời gian. Và lại, ở đây có mấy khi có đủ thời gian, tuy nhiên người ta cũng vẫn phải cố gắng làm cho bằng hết.

- Vậy có thể cho rằng trong... “thời gian chờ đợi” ấy, một bác sỹ sẽ có thể xem xét hoặc cân nhắc lại những quyết định của mình và... nói thế nào nhỉ? Ghi lại những nhận xét của mình sao cho nó ăn khớp với thực tế.

- Nếu là một lời khẳng định thì tôi bác bỏ – Kate đập lại – còn nếu là một câu hỏi thì tôi sẽ trả lời ông.

Hoskins mỉm cười.

- Cứ cho rằng nó có nghĩa cả hai.

- Có phải ông muốn ám chỉ rằng, những nhận xét của tôi là được ghi sao cho nó có thể biện minh cho hành động của tôi? Nếu vậy thì đó là một lời vu khống! – Hội đồng nhìn cô vẻ chê trách và khi Mott định nhắc nhở thì cô đã nói tiếp – Tất cả những gì tôi ghi trong hồ sơ Claudia Stuyvesant là đều đúng với những gì tôi quan sát thấy và đúng với những gì tôi đã thực tế làm.

- Vậy có phải hồ sơ tôi có trong tay đây là nó đã phản ánh một cách trung thực toàn bộ quá trình nằm viện của Claudia Stuyvesant, từ lúc cô ấy được gặp bác sỹ lần đầu tiên cho đến khi cô ấy mất không?

- Vâng.

- Tôi thấy ở đây có một sự việc là có lúc vì quá rối loạn, bệnh nhân đã giật khỏi tay dây truyền dịch? Vậy việc đó có không?

- Có – Kate đáp – Điều đó đôi khi cũng xảy ra đối với những bệnh nhân quá rối loạn. Nhất là khi họ chịu tác động của ma túy.

Không để Stuyvesant kịp nhảy xổ vào can thiệp làm đứt đoạn mất cuộc thẩm vấn mình đã dày công chuẩn bị, Hoskins vội hỏi tiếp:

- Tôi thấy bác sỹ lại một lần nữa viện đến những lời cáo buộc vô căn cứ. Vậy chúng ta hãy chấm dứt vấn đề đó đi. Và bác sỹ cho biết, sau khi bệnh nhân đứt dây truyền dịch thì điều gì đã xảy ra?

- Tôi vội lại ngay chỗ cô gái và đặt lại dây cho cô ấy.

- Toàn bộ sự việc này chỉ có thể thôi ư?

- Phải.

Hoskins giả bộ xem lại hồ sơ lần nữa, rồi không nhìn Forrester, ông hỏi tiếp:

- Bác sỹ cho biết, do đâu mà bác sỹ biết được cô gái đã giật dây truyền dịch?

- Bà mẹ cô ấy đã nói với tôi.

- Thế lúc ấy bác sỹ đang ở đâu?

- Tôi đang ở đâu ư?

Kate cố nhớ lại và khi nghĩ ra, cô hiểu điều cô sắp nói đây sẽ gây ra cho hội đồng một ý nghĩ không hay về mình.

- Tôi đang ở trong buồng các y tá – Tuy nhiên cô vẫn nói.

- Bác sỹ đang làm gì ở đây, nếu bác sỹ có thể cho biết?

- Tôi có người gọi ở điện thoại.

- Vậy ở đâu gọi? Phòng xét nghiệm, hay khoa X. quang? Hay người ta gọi để báo cho bác sỹ biết tin về người bệnh mà bác sỹ vừa gửi sang bên phẫu thuật?

- Không. Đây là một cuộc gọi riêng.

- Giữa lúc tình hình đang rối bời và khẩn cấp như thế, khi mà bác sỹ phải kiêm nhiệm công việc của cả hai người, khi mà bác sỹ bận đến nỗi không thể dành được mấy phút trong số thời gian quý báu của bác sỹ cho cô Claudia Stuyvesant khổ khổ ấy, thì bác sỹ lại tự cho phép mình đi nói chuyện riêng? – Giọng Hoskins run lên, phẫn nộ... như không ai có thể phẫn nộ bằng ông!

Cố gắng giữ bình tĩnh, Kate bác lại:

- Một cô y tá đã đến báo có cuộc gọi rất khẩn cấp. Khi biết đó là một việc riêng, tôi đã cúp máy ngay.

- Ai gọi cho bác sỹ, nếu bác sỹ có thể cho biết?

- Một người bạn.

- A, chắc phải một người bạn “rất thân” mới có thể gọi đến bệnh viện cho bác sỹ lúc một giờ đêm?

Lập tức Scott đứng phắt dậy:

- Thưa ông Chủ tịch, những lời bóng gió ấy thật lạc lõng đối với một cuộc thăm vấn chéo. Nhất là nó lại không dính dáng gì đến sự việc chúng ta đang quan tâm.

- Tôi lấy làm tiếc, thưa ông luật sư – Hoskins phản bác – trái lại tôi lại thấy nó rất có ý nghĩa. Tuy nhiên, tôi đồng ý rút lại nhận xét ấy. Bác sỹ Forrester, bác sỹ có nhớ đã trả lời người bạn ấy một câu đại thể như: “Tôi hy vọng trụ được đến 6 giờ sáng mà không bị quy”?

Câu nói ấy vang lên một cách đau đớn bên tai Kate khiến mới đầu cô không thể trả lời được ngay. Nhưng cuối cùng cô cũng thừa nhận:

- Có, tôi nhớ đã có nói một câu đại loại như thế.

Trước khi Hoskins hỏi tiếp, bác sỹ Ward đã giơ một ngón tay lên:

- Bác sỹ Forrester, bây giờ bác sỹ có nghĩ lúc ấy bác sỹ sẽ có thể thực sự bị quy không?

- Đó chỉ là một cách nói thôi, thưa bà – Kate giải thích – Lúc nói câu ấy tôi đang rất mệt, vì đã làm việc nhiều giờ liên luôn chân luôn tay.

- Tất cả các sinh viên nội trú và các bác sỹ đều phải chịu đựng những thử thách ấy. Nhưng nếu lúc ấy bác sỹ sợ mình khó chịu đựng nổi thì sao bác sỹ vẫn còn tiếp tục săn sóc bệnh nhân?

- Tôi đã nói đó chỉ là một cách nói thôi, một lời nói đại dột đáng tiếc. Nhưng để trả lời câu hỏi của bà, tôi xin thưa nếu tôi cảm thấy không còn đủ sức để làm tốt công việc thì tôi sẽ yêu cầu được thay.

Lợi dụng lúc bác sỹ Ward bận ghi gì đó vào sổ tay, Hoskins liền hỏi tiếp:

- Bác sỹ Forrester, theo bác sỹ, một cú đánh vào đầu có thể làm giảm sút khả năng làm việc của một bác sỹ không?

- Điều đó còn tùy thuộc vào lực đánh – Kate đáp, hơi ngạc nhiên vì câu hỏi.

- Cứ cho là nó mạnh đi, và nếu vậy thì bác sỹ ấy có còn đủ khả năng để chăm sóc cho người bệnh một cách đúng đắn không?

- Thưa ông Chủ tịch – Scott lại can thiệp – một câu hỏi có tính giả thiết như thế tôi nghĩ là không thích hợp với một vụ xét xử.

- Ông thấy thế nào, luật sư Hoskins? – Mott hỏi.

- Thưa ông, tôi chắc bác sỹ Forrester sẽ có thể chứng minh được ngay là câu hỏi đó hoàn toàn thích hợp. Bác sỹ, có đúng trong đêm ấy, bác sỹ đã có một cuộc xô xát với người bố của một bệnh nhân không? Và trong lúc xô xát, bác sỹ đã bị một cú va mạnh vào đầu?

- Chuyện ấy giải thích cũng rất đơn giản – Kate đáp.

- Thật thế ư? Nếu vậy, chúng tôi xin sẵn sàng được nghe!

- Một người mẹ đã đưa con đến bệnh viện trong tình trạng sắp hôn mê. Tôi ngờ bé gái ấy đã bị đánh đập tàn tệ và quyết định giữ cháu lại. Vậy là tôi từ chối không trả lại cháu bé cho người bố. Ông ta rất bức tức và trong lúc giành giật lại cháu bé, ông đã đẩy tôi khiến tôi bị va đầu vào tường.

- Cú va có mạnh không, bác sỹ?

- Đau, nhưng chỉ có thể chứ không hơn.

- Có đủ mạnh để gây chấn động não không?

- Không.

- Hay đủ để bị choáng?

- Cũng không, chỉ nhức đầu một lúc, thưa ông.

- Nhưng bác sỹ không thấy ở đây một lý do đủ để bác sỹ thấy cần phải được thay thế trong công việc?

- Không, lúc ấy tôi chỉ nghĩ đến việc bảo vệ cho cháu bé.

- Và rồi bác sỹ lại quay về với các người bệnh như không có chuyện gì xảy ra – Hoskins bình luận.

- Vâng.

- Những người bệnh như Claudia Stuyvesant?

- Nếu ông muốn bóng gió là tôi không còn khả năng để chăm sóc cho cô ấy một cách đúng đắn thì ông nhằm đấy, thưa ông!

Hoskins bất chợt thay đổi câu hỏi:

- Chúng ta hãy trở lại với hồ sơ bệnh án của Claudia Stuyvesant, nếu bác sỹ muốn. Bác sỹ sẽ trả lời thế nào nếu tôi nói rằng các ghi chép của bác sỹ trong đó đều chỉ nhằm để tự biện hộ cho mình?

- Không đúng! Hồ sơ ấy đã phản ánh rất trung thực tất cả những gì đã diễn ra. Tất cả những gì tôi nói, tôi nhận xét thấy và đã làm, thì đó đúng là những điều tôi đã nhận xét và đã làm!

- Nếu tin vào hồ sơ ấy thì mọi việc bác sỹ làm là đều đúng quy tắc, là bác sỹ đã dành cho cô gái đáng thương ấy tất cả sự quan tâm mà bệnh trạng của cô gái ấy yêu cầu, và tất cả đều là kịp thời và với một trình độ tay nghề hiếm thấy?

- Đúng thế!

- Tuy nhiên, chẳng có gì chứng tỏ bác sỹ đã rời Claudia Stuyvesant để đến chăm sóc cho một người bệnh khác – Hoskins nhận xét.

- Tôi đã nói về ca một bệnh nhân bị sỏi mật – Kate đáp.

- Không, tôi muốn nói đến một ca khác. Đó là người bệnh đến sau khi cuối cùng bác sỹ mới quyết định chăm sóc cho Claudia Stuyvesant.

- Có rất nhiều người đến lúc ấy.

- Đó là một ông già, mà thực ra ông này chẳng có triệu chứng gì tỏ ra “nguy kịch” như bác sỹ nói để đến nỗi phải cứu chữa ngay tức khắc. Tuy nhiên bác sỹ đã dành cho ông ta một thời gian đáng kể, mặc dù cô y tá đã bảo cho bác sỹ biết đó chỉ là một kẻ vô gia cư, đang đói bụng và muốn tìm một chỗ trú mưa.

- Dù sao đó cũng là một con người đang cần được giúp đỡ.

- Một bác sỹ đang ngập đầu vào công việc, bận đến nỗi sợ có thể bị “quy”, như lời bác sỹ nói lúc nãy, mà lại bỏ bệnh nhân của mình để chạy đi chữa cho một người chẳng đau ốm gì hết!

- Lúc ấy mưa rất to. Ông già ấy vừa đói lại chẳng biết trú vào đâu. Thoạt nhìn thấy ông ta và hiểu lầm về những triệu chứng giả của ông, tôi nghĩ ông đang hết sức tuyệt vọng.

- Vì thế làm theo lòng tốt của mình, bác sỹ không những đã mất thời giờ để khám cho ông ấy...

- Tôi cần phải biết chắc chắn là ông ta thực sự không đau ốm gì.

- Và thậm chí bác sỹ còn dành ra thời gian để bảo đảm là ông ấy đã được người ta cho ăn uống tử tế – Hoskins cười một cách châm biếm.

- Sinh trưởng trong một gia đình bình thường – Kate đáp – tôi không quen với cái cách người ta đối xử với những người nghèo khổ trong thành phố. Người ta chỉ coi họ như những kẻ chỉ đáng bị đánh mắng chứ không hề làm gì để giúp họ thoát khỏi cảnh cơ cực. Sống giữa hàng triệu, hàng triệu con người, mà họ vẫn đơn độc lẻ loi vì vậy tôi đã đi đến suy nghĩ là nhiệm vụ của một bác sỹ không chỉ là kê đơn cho thuốc hay mổ mảy ca ruột thừa!

Hoskins lắc đầu với vẻ hoài nghi:

- Tôi kính phục và trân trọng những tình cảm cao thượng ấy của bác sỹ, nhưng phải chăng vì quá bận rộn với những vấn đề thứ yếu đó mà bác sỹ đã lơ là nhiệm vụ chính là cứu chữa bệnh nhân? Trong trường hợp của Claudia Stuyvesant, sự sơ xuất tai hại ấy đã khiến cô gái phải trả giá bằng cả sinh mệnh của mình.

- Đó là một lời dối trá!

- Có phải chính vì lý do đó mà bác sỹ đã cố hết sức gạt bà Stuyvesant ra ngoài để bà ấy không biết được sự vô trách nhiệm của bác sỹ đối với con gái bà ấy?

- Bà ấy cần phải đợi ở ngoài như người nhà của những bệnh nhân khác. Sự có mặt của bà ấy quả đã thực sự gây trở ngại cho chúng tôi.

- Vâng, vâng, chúng tôi biết. Tôi nghĩ rằng về vấn đề này lúc này bác sỹ Ward đã làm hội đồng thỏa mãn khi chứng minh lời biện hộ ấy là vô giá trị, và tôi thấy chúng tôi nghe đã quá đủ.

- Nhưng không phải tôi! – Kate phản đối và cô đứng dậy quay phắt về phía các thành viên hội đồng, không cần biết Scott đang ra hiệu cho cô một cách vô vọng.

- Thừa luật sư Hoskins, và cả bà, bác sỹ Ward, ngồi trong phòng xử yên tĩnh này, thật dễ dàng cho các vị để phán xét các hành động của tôi trong một đêm trực mà hết người bệnh này đến người bệnh khác dồn dập kéo đến. Bởi vì vấn đề sẽ khác đi nhiều khi người ta phải lo làm công việc trong một tình hình như thế. Tôi đã nghĩ kỹ và đã điểm lại từng người bệnh đến cấp cứu trong đêm hôm đó. Các bác sỹ khoa Tim và các bác sỹ Phẫu thuật chữa cho họ kể tiếp tôi đều công nhận những chẩn đoán của tôi là đúng. Tôi bào chữa tôi vô tội! Claudia Stuyvesant có được chăm sóc và được quan tâm theo như bà mẹ cô ấy đòi hỏi không? Tôi trả lời là: Không. Nhưng nếu hỏi cô ấy có được chăm sóc và quan tâm theo như bệnh trạng của cô ấy yêu cầu không? Thì câu trả lời của tôi là: Có!

Kate quay lại về phía Stuyvesant và nhìn thẳng vào ông ta:

- Khi nghe thấy bà Stuyvesant rên rỉ “Ông ấy oán giận tôi mất! Ông ấy oán giận tôi mất!” thì tôi hiểu người mà bà ấy sợ là ông!

Claude Stuyvesant đỏ mặt vì bất bình và giận dữ.

Chủ tịch Mott vội gõ búa xuống bàn.

- Bác sỹ! Bác sỹ Forrester! Luật sư Van Cleve, tôi xin ông hãy làm cho thân chủ của ông bình tĩnh lại.

Nhưng Scott không can thiệp.

- Chính ông ấy đã làm Claudia khiếp sợ – Kate nói tiếp – Đúng vậy, cô ấy sợ bà mẹ vì sợ bà ấy sẽ nói lại với bố cô ấy. Chính vì thế mà cô ấy đã nói dối tôi. Nếu các vị muốn khiển trách ai, thì xin các vị hãy khiển trách ông ấy, phải, chính ông Claude Stuyvesant, ông bố của cô gái!

Nói xong những gì cần phải nói, Kate ngồi xuống, người còn run lên vì giận dữ.

Bác sỹ Truscott, vẻ mặt nghiêm nghị, lặng lẽ lắc đầu, còn bác sỹ Ward thì quay sang khẽ hỏi ông đại diện nhà nước:

- Vì đã thấy cô ấy trên truyền hình nên tôi chẳng ngạc nhiên chút nào. Ông Cahill, sau đây rồi trình tự xét xử sẽ tiến hành ra sao?

- Chúng ta đã nghe tất cả các nhân chứng. Vậy theo thường lệ thì hội đồng sẽ dành ra vài ngày để công tố viên và luật sư chuẩn bị lời bào chữa của họ. Sau khi nghe xong, các thành viên hội đồng sẽ biểu quyết.

- Từ sáng mai tôi đã có thể làm việc như bình thường được chưa?

- Chắc được, thưa bác sỹ – Kevin Cahill đáp.

- Thú thực – Bác sỹ Ward nói – tôi nghĩ ngay bây giờ chúng ta đã có thể biểu quyết được rồi. Như thế đỡ cho chúng ta mất thời gian bao nhiêu.

Mott gật đầu rồi quay sang Scott:

- Luật sư, thân chủ của ông đã có thể tiếp tục được chưa...?

- Một lát nữa, thưa ông.

- Còn luật sư Hoskins, ông còn hỏi gì nữa không?

- Tôi nghĩ bị đơn đã nói với chúng ta tất cả những gì chúng ta cần biết, chỉ tiếc là cô ấy đã tung ra những lời cáo buộc hồ đồ như vậy để tự biện giải cho mình. Tôi nghĩ tôi không còn gì để hỏi nữa.

Rồi ghế, Hoskins bước lại gần Claude Stuyvesant và thì thầm vào tai:

- Tôi rất lấy làm tiếc vì đã để ông phải chịu một sự lăng nhục như thế.

- Tôi chỉ quan tâm đến một điều, đó là người ta hãy tổng cổ vĩnh viễn người phụ nữ này ra khỏi nghề y.

- Nếu tin vào những lời của bác sỹ Ward thì điều đó không thành vấn đề gì.

*

Từ lúc rời phòng họp cho đến khi bước vào thang máy, cả Kate và Scott không ai nói với ai một tiếng nào. Phải mãi đến khi đi được mấy bước trên đường phố, Kate mới mở miệng:

- Tôi rất tiếc – Tuy nhiên cô chỉ nói vắn vẹn có thể.

- Không sao – Scott nhẹ nhàng đáp, không muốn để cô phải hoảng sợ thêm.

- Tôi đã phá huỷ tất cả những gì anh đã dày công xây dựng, nhưng tôi cần phải nói.

- Lẽ ra cô cần phải kể cho tôi về vụ xô xát với tay đàn ông chuyên hành hạ trẻ con ấy. Quả thật vụ ấy đã làm tôi hoàn toàn bị bất ngờ.

- Từ lúc thấy con bé đã khoẻ lại và được chăm sóc tốt, câu chuyện ấy đã chẳng còn quan trọng gì đối với tôi nữa.

- Tất cả đều có ý nghĩa quan trọng của nó, ngay cả chuyện ông già đánh lừa cô để được ăn và trú mưa.

- Thế anh muốn tôi làm thế nào? Tổng cổ một ông già bụng đói cật rét ra ngoài trời mưa ư?

- Không, tôi không bảo cô làm thế, nhưng cô không thấy Hoskins đã ranh mãnh biến cô thành một kẻ “Làm phúc phải tội” đó sao?... Nhân tiện, tôi cũng nói luôn cả chuyện cô đã không cho tôi biết về cú điện gọi lúc nửa đêm ấy – Scott nói có ý chê trách.

Kate nhún vai:

- Đó là Walter, tôi đã cố cúp máy càng nhanh càng tốt.

- Chắc đó là một người bạn “rất thân”?

- Vâng, tôi sợ là anh ấy đã quá lăm về tôi.

Scott thấy không nên đi sâu vào một vấn đề mà rõ ràng Kate không muốn trao đổi với anh.

- Thôi, bây giờ chúng ta gạt đi mấy chuyện đó để xem xét lại những gì đã diễn ra trong ngày hôm nay, và đánh giá những cơ may cũng như những con chủ bài của chúng ta.

- Hay đúng hơn là chút ít cơ may còn lại của chúng ta.

- Phải, đó là điều mà người ta dạy cho các luật sư mới vào nghề. Khi luật không có lợi cho anh thì “nện” mạnh vào sự kiện và ngược lại khi sự kiện không có lợi thì lại “nện” mạnh vào luật.

- Và khi cả hai đều không có lợi?

- Thì đập mạnh xuống bàn – Scott cười xoa.

*

Rosie Chung vừa pha cà phê xong thì Kate và Scott đẩy cửa.

- Thế nào, tình hình ra sao? – Rosie vội hỏi ngay.

- Rủi thay, không tốt lắm – Kate đáp.

- Nhưng cũng không đến nỗi tồi – Scott khẳng định lại để trấn an cô.

Song thấy đôi mắt xanh của cô nhìn anh một cách nghi ngờ, anh buộc phải công nhận:

- Phải, đúng là không tốt lắm. Trong suốt quá trình xét xử, tôi đã cố xây dựng lời biện hộ dựa trên tất cả các lời chứng. Tôi cũng đã tự đặt mình vào địa vị các thành viên hội đồng, đặc biệt là hai thành viên là bác sỹ, để có con mắt phê phán như họ và nhìn nhận sự việc như họ. Chủ tịch Mott ngay từ đầu đã đứng về phía bên kia cho nên đặt hy vọng ở ông ta bất cứ điều gì là vô ích. Vì vậy tôi chỉ còn trông đợi ở Truscott và Ward. Nhưng ngày hôm nay, bà Ward đã cho chúng tôi thấy hình như ngọn gió đã muốn thổi về hướng nào rồi. Có vẻ là bà ấy không ở về phía chúng ta, và điều đó mặc nhiên cũng kéo theo cả Truscott. Vả lại, nếu cả Mott và Ward đều chống lại chúng ta thì Truscott có hay không chỉ là vô nghĩa. Cho nên bây giờ cơ may duy nhất của chúng ta, của Kate, là tùy thuộc vào việc tôi có thể thuyết phục được bà Ward hay không. Cả hai cô đều là phụ nữ và bác sỹ. Hãy thử đặt mình vào địa vị bà Ward, hai cô thấy lý lẽ nào sẽ có khả năng thuyết phục được mình nhất?

Rosie là người trả lời trước:

- Thử nghiệm có thai.

- Thế nhưng bà ấy đã bảo Kate là một kết quả thử nghiệm như thế vẫn chưa đủ?

- Nhưng chính vì vậy mà Kate đã yêu cầu cho làm siêu âm! – Rosie cãi – Song chẳng may bác sỹ làm việc ấy lại đi vắng.

- Vậy trong một trường hợp như thế, một bác sỹ lại chịu bó tay ư?

- Tôi không bó tay! – Kate kêu lên – Tôi đã yêu cầu cho làm thử nghiệm có thai từ một mẫu máu. Nhưng bên xét nghiệm lại không thể làm ngay.

- Còn có cách nào khác nữa để chẩn đoán được không?

- Một ca chữa ngoài dạ con không dễ gì phát hiện. Và khi một bệnh nhân đã chối không có quan hệ tình dục, không bị mất kinh và khi thử nghiệm lại âm tính thì làm sao người bác sỹ còn cố công tìm kiếm theo một hướng mà tất cả giả thiết đều đã bị loại bỏ.

- Nếu tôi hiểu đúng thì trong trường hợp ấy, phần lớn các bác sỹ sẽ không làm gì hơn?

- Đúng, nếu không phải tất cả! – Rosie nhấn mạnh – Thông thường, ngay cả thăm dò qua đường âm đạo, người ta cũng không thể phát hiện ra việc có chữa ngoài dạ con.

Thất vọng, Scott nghĩ thành tiếng:

- Khi khám người ta không thấy có thai, thử nghiệm là âm tính, hơn nữa người bệnh còn nói dối. Ở đây, tôi có cảm giác không phải người bệnh là nạn nhân của bác sỹ, mà ngược lại chính bác sỹ lại là nạn nhân của người bệnh. Tuy nhiên... – Scott ngừng đi lại để nhìn thẳng vào hai cô gái.

- Còn có một điều vẫn làm tôi băn khoăn là từ khi tôi biết ma túy có thể làm cho Claudia giảm đau, nếu không phải là loại trừ nó. Cô ấy có thể chảy máu đến chết mà không một dấu hiệu nào có thể khiến cho bác sỹ biết.

- Đúng thế – Kate nói – Nhưng anh băn khoăn điều gì?

- Claudia đã nằm viện được chín tiếng. Chả nhẽ tác động của ma túy lại không mất đi sao?

- Nếu cô ấy xài ma túy, thì tôi không thấy lúc nào cô ấy có thể nuốt cái món quái quỷ ấy, nếu không phải là trước khi vào nằm viện.

- Không nhất thiết phải thế – Kate nói. Thấy Scott ngoảnh lại nhìn mình với vẻ sững sờ, cô giải thích – đôi khi họ mang ma túy vào theo.

- Vào bệnh viện?

- Phải – Rosie đáp – Có những lần Kate và tôi đã phải ngạc nhiên về chuyện đó. Họ giấu ma túy vào túi quần, túi áo, túi xách, vào trong giày, trong tất, thậm chí có khi dưới cả nịt vú. Đối với con nghiện thì có bao giờ họ hết mưu kế đâu.

- Anh hãy thử đặt mình vào địa vị Claudia – Kate gợi ý – Cô ấy đã lấy hết can đảm thì mới dám gọi cho mẹ trong khi hàng tháng nay tránh mặt bà ấy. Bởi vì cô ấy thấy mình thực sự bị ốm. Có lẽ cô ấy đã đoán được mình đang trong tình trạng nghiêm trọng thế nào, nhưng chính điều đó chỉ càng tăng thêm ở cô ấy nhu cầu dùng ma túy. Và lại cô ấy không biết nằm trong bệnh viện, người ta có cho mình thứ gì để làm dịu đau không. Vì thế, để lấy can đảm trước khi đi, cô ấy đã dùng một liều mạnh hơn thường lệ. Cẩn thận hơn nữa, cô ấy còn mang thuốc đi theo để mỗi khi có dịp, cô ta lại uống. Không một lúc nào cô ấy nghĩ rằng lừa dối bác sỹ như thế, cô ta sẽ bị nguy hiểm thế nào.

- Vậy thì các bác sỹ phải có quyền được kiện những bệnh nhân về tội vô trách nhiệm – Scott nhận xét – Khoan đã, đợi tôi một phút...

- Tôi biết những gì anh sẽ phản đối – Kate nói – Anh sẽ hỏi, Claudia làm cách gì để dùng thuốc trong khi bà mẹ cô không rời cô nửa bước? Bất kỳ thế nào, bà mẹ cũng sẽ không dám thú nhận cô ấy đã nuốt một cái gì đó. Hơn nữa Claudia đã có một lần nằm lại trong buồng một mình. Đó là lúc cả bà Cronin, cả tôi và bà mẹ cô ấy đã cùng ra ngoài.

- Tức là vào lúc bà Stuyvesant bắt gặp cô đang gọi điện trong phòng y tá – Scott nhận xét, giọng có vẻ hơi ghen – Đúng, Claudia có thể thừa dịp ấy để dùng thuốc mà không một ai biết.

- Thế là chúng ta đã rõ! – Rosie reo lên, người thấy nhẹ nhõm.

- Tiếc thay, tôi nghĩ chưa phải thế. Bởi điều đó sẽ có thể là một giả thiết lý thú nếu chúng ta có thể chứng minh được Claudia dùng ma túy. Tôi đã trông đợi rất nhiều ở lời chứng của Rick, và lúc này tôi lại cảm thấy nó quan

trọng và có ý nghĩa mẫu chốt biết bao. Không có nó, chúng ta không thể kéo bà Ward trở lại.

Nghe Scott nêu lại tên Rick Thomas, Kate chợt nhớ:

- Claudia luôn có trong người một lô đơn thuốc của nhiều bác sỹ khác nhau: Valium, Darvon, Robaxen, barbiturate... chẳng thiếu thứ thuốc gì.

- Phải, ít ra đó là những gì Rick đã nói – Scott công nhận.

- Rick còn bảo “Chính vì sẵn thuốc nên cô ấy cứ khăng khăng không chịu để tôi đưa đi viện” – Kate nói tiếp.

- Và khi tôi hỏi tại sao thì cậu ta đáp “Claudia sợ nếu bị phát hiện...”

- ... là cô ấy nghiện ma túy thì cô ấy không muốn để liên lụy đến cậu ta. Đó đúng là những gì Rick đã nói – Kate nói nốt lời của Scott – Vậy là chúng ta đã có chứng cứ chẳng những Claudia nghiện ma túy mà trong mấy giờ nằm viện cô ta còn nuốt thêm vài viên.

- Phải, tôi nghĩ không có lý do nào khác nữa để khiến Claudia phải sợ Rick sẽ gặp rắc rối. Đúng, tất nhiên là chỉ vì thế! – Rosie phụ họa thêm – Kate, cậu có lý, chúng ta đã có chứng cứ.

- Nhưng cô còn quên một chi tiết nho nhỏ, Rosie – Scott nói – Đó là cả Kate và tôi đều không thể làm chứng.

- Tại sao? – Kate nói – Cả hai chúng ta đều nghe thấy Rick nói thế cơ mà?

- Đó mới chỉ là chuyện “nghe người ta nói thế”. Cahill sẽ chẳng bao giờ chấp nhận đâu. Và thậm chí nếu ông ta chấp nhận thì các thành viên hội đồng sẽ coi đó chỉ là chuyện thoả thuận trước giữa tôi và cô thôi. Bởi tất cả họ đều nghĩ trên đời này làm gì có ai là Rick Thomas.

Scott lại đi đi lại lại trong phòng.

Một lúc lâu sau, chợt có tiếng Kate cất lên:

- Có lẽ chúng ta chẳng cần làm chứng đâu!

Scott dừng lại nhìn cô sửng sốt. Nhưng Rosie thì hiểu ngay ý của Kate.

- Các đơn thuốc, phải không cậu?

- Sao? – Scott xen vào hỏi.

- Analgesic, sedative, barbiturate... kê những thứ thuốc này, các bác sỹ buộc phải ghi đơn thành ba bản.

- Thành ba bản? – Scott nhắc lại – Thế thì sao?

- Một trong ba bản ấy được gửi đến Bộ Y tế ở Albany. Quy định đó giúp cho người ta phát hiện ra những bác sỹ nào quá dễ dãi trong việc kê đơn hay các hiệu thuốc nào quá nhanh nhẩu trong việc thoả mãn nhu cầu của khách hàng về các thứ thuốc ấy. Điều quan trọng nhất, nó giúp cho người ta kiểm soát được những người bệnh nào đã chạy hết bác sỹ này đến bác sỹ khác để có được thuốc. Tất nhiên, một bác sỹ đâu có biết đơn thuốc của mình chỉ là một trong số đơn người bệnh xin ở nơi này nơi khác.

- Dân nghiện rất khéo giả vờ có những triệu chứng ốm đau để đánh lừa bác sỹ kê cho họ thuốc làm dịu hay chống đau – Rosie nói thêm cho Scott rõ.

- Vậy nếu Claudia làm thế, và đó cũng là điều Rick nói – Scott rút ra kết luận – thì hẳn ở Albany người ta phải có một hồ sơ về cô ấy. Điện thoại ở đâu, các cô?

Suốt nửa tiếng sau đó, Scott cố bắt liên lạc với một quan chức ở Bộ Y tế để được trả lời về vấn đề anh yêu cầu. Năm lần bảy lượt, người ta giới thiệu anh hết bộ phận này đến bộ phận khác, nào thông tin, nào pháp lý, rồi lại một văn phòng khác. Lần nào anh cũng phải trình bày anh là luật sư đại diện cho bác sỹ Forrester, bị đơn trước toà của hội đồng nghiệp đoàn. Và lần nào anh cũng chỉ nhận được câu trả lời: “Ông luật sư, đáng tiếc là tôi không được phép tiết lộ những hồ sơ mật như thế”.

Tuy nhiên để tỏ ra có trách nhiệm, người ta cũng khuyên anh hỏi lên cấp trên trực tiếp của họ. Anh kiên trì làm theo nhưng vẫn vô ích. “Chả lẽ thông tin ấy mật đến nỗi không thể tiết lộ cho một ai biết, ngay cả với một luật sư?” – Scott bất bình tự hỏi.

Cuối cùng rồi leo dần lên mãi, anh cũng vớ được đích danh ông Bộ trưởng.

Khấp khởi mừng thầm, anh vội trình bày yêu cầu. Nhưng vừa nói được mấy câu, ông Bộ trưởng đã ngắt lời anh:

- Đừng đi vào chi tiết, ông luật sư. Việc bác sỹ Forrester tôi đã nắm được rồi.

- Nếu vậy chắc ngài biết thông tin này là vô cùng mấu chốt đối với việc bào chữa của tôi.

-Ồ, tôi không nghi ngờ nó rất có ích cho ông. Nhưng tiếc thay, những thông tin ông yêu cầu lại thuộc loại tuyệt mật đến nỗi bất kỳ thế nào, nó cũng không được phép tiết lộ.

- Dù sao chắc chắn cũng phải có một cách nào chứ...

Nhưng ông Bộ trưởng đã cộc lốc ngắt lời anh:

- Mười bảy giờ rồi, đã đến lúc văn phòng nghỉ.

Rồi không để Scott kịp nói, ông cúp máy liền.

Chẳng cần đợi anh thuật lại, Kate và Rosie đã hiểu kết quả thế nào rồi.

- Không làm được gì nữa hả anh? – Rosie hỏi.

- Có, chắc phải có chứ! – Scott đáp – Nhưng tôi cần phải có thì giờ suy nghĩ đã – Nói rồi anh chào hai cô bạn và đi ra.

*

Đến 4 giờ sáng, Scott Van Cleve đã vạch được xong một kế hoạch. Nhưng để cứu được Kate, nó cần phải được thực hiện trôi chảy trước ngày xử sắp tới.

Clarence Mott rất bức khi ông ta đến trước văn phòng hội đồng nghiệp đoàn. Vừa bước vào bên trong, ông đã hỏi đập ngay Hoskins:

- Sao lại có cuộc gặp quái quỷ này? Hôm qua chúng ta đã thoả thuận nghỉ hai ngày trước phiên xử kia mà. Tôi đang có một kế hoạch riêng. Tôi đã lấy hai vé máy bay để đi nghỉ ở Florida.

- Tại Van Cleve – Hoskins chỉ giải thích cộc lốc.
- Thế sao?
- Anh ta đã yêu cầu, đúng hơn là đòi phải có cuộc họp vào sáng nay.
- Thế Claude Stuyvesant, ông ta đã biết chuyện này chưa?
- Chưa, tôi nghĩ chưa cần thiết, chừng nào chúng ta còn chưa biết Van Cleve muốn gì.
- Còn Cahill?
- Ông ta đang từ Albany tới.
- Theo ý anh, cái gã luật sư ấy có mưu mẹo gì trong đầu?
- Chịu, nhưng nghe trong điện thoại hẳn ta có vẻ muốn gây gỗ lắm.
- Thôi được, rồi lát nữa chúng ta sẽ biết – Mott thở dài nói.

Một lúc sau, Cahill tới, miệng thở phì phò, mồ hôi nhễ nhại. Ông ta vừa phải chạy một đoạn dài, từ nhà ga tới đây, trong bụng bức dọc chẳng kém gì Mott vì phải dự cuộc họp bất thường này. Họ ngồi quanh bàn, đợi Van Cleve tới.

*

- Thưa các ông – Scott bắt đầu nói – tôi có một lời thỉnh cầu muốn trình các ông. Nếu các ông không thoả mãn được nó, tôi e rằng tôi sẽ không thể bảo vệ được quyền lợi cho thân chủ của tôi.

- Tôi hiểu – Mott nói – Chắc ông lại muốn có thêm thời gian để tìm cái tay nhân chứng tưởng tượng ấy.

- Tôi không cần thêm thời gian, mà cần thêm sự hợp tác của văn phòng các ông.

- Sự hợp tác? – Hoskins nhắc lại – Chính xác là ông muốn gì?

- Tôi muốn được xem một số hồ sơ.

- Không! – Hoskins thẳng thừng bác bỏ – Nếu ông tưởng có thể được xem hồ sơ kiểm tra của chúng tôi thì ông nhầm đấy.

- Tôi không cần đến cái đó – Scott đáp.

Cuối cùng chính Hoskins là người phải hỏi cho rõ:

- Vậy nó là cái gì, ông Van Cleve?

- Tôi muốn bên Bộ Y tế cho tôi xem hồ sơ để biết Claudia Stuyvesant có bao nhiêu đơn thuốc do các bác sỹ bang này cấp.

- A, a! – Mott kêu lên khi hiểu ra ý nghĩa lời thỉnh cầu của Scott – Tôi biết ngay mà! Nhưng làm gì có ai là Rick Thomas, đó chẳng qua chỉ là đám khói mà luật sư tung ra thôi. Chỉ vì chuyện đó mà ông đã quấy rầy chúng tôi! Vậy thì, câu trả lời không!

Biết tự kiểm chế hơn Mott, Hoskins can thiệp:

- Ông Van Cleve – Hoskins bình tĩnh hỏi – Ông có biết rằng những hồ sơ thuộc loại ấy là tối mật không? Bất kỳ thế nào Bộ Y tế sẽ không được phép tiết lộ nó.

- Vâng, tôi biết. Nhưng chính vì thế tôi mới yêu cầu sự giúp đỡ của các ông – Scott đáp, anh cũng bình tĩnh không kém.

- Ông đừng trông đợi ở tôi! – Mott kêu lên.

- Cả ở tôi cũng thế – Hoskins xen vào nói – Nhận thấy không có khả năng đưa ra tay Rick Thomas tưởng tượng ấy, ông lại còn định yêu cầu chúng tôi làm các việc ông vừa nói đó với Bộ Y tế. Ông có mất trí không đấy?

Một lời từ chối thẳng thừng như thế không làm cho Scott lấy làm lạ. Anh liền ngoảnh về phía ông đại diện luật pháp từ nãy đến giờ vẫn chưa phát biểu ý kiến.

- Thưa ông Cahill, với tư cách đại diện nhà nước của ông, tôi xin được nghe ông quyết định.

- Vâng – Tránh cái nhìn của Scott, Cahill đáp.

- Trong những vụ hình sự, ông uỷ viên công tố có buộc phải chuyển cho luật sư bên bào chữa tất cả các chứng cứ có khả năng minh oan cho bị

cáo hay không?

- Đúng ra là vậy, nhưng các tài liệu ông yêu cầu không nằm trong tay hội đồng nghiệp đoàn. Vì thế hội đồng ở đây không thể cung cấp nó cho ông.

Mott cười và Hoskins gật đầu tỏ ý khuyến khích Cahill.

- Vâng, nhưng nó nằm trong tay ông – Scott nói với Hoskins – Hội đồng nghiệp đoàn thuộc Bộ Y tế, mà Bộ Y tế lại là nơi lưu giữ hồ sơ tôi yêu cầu. Vậy tôi yêu cầu ông, ông Hoskins, và cả ông, ông Cahill, hai ông hãy đến Albany để hỏi nó. Nếu hai ông tìm thấy được hồ sơ tôi vừa nói, tôi xin hai ông vui lòng sao cho một bản để tôi có thể trình nó trước hội đồng trong phiên xử tới.

- Ông Van Cleve, ông hãy nghe tôi một chút – Mott nói.

Nhưng Kevin Cahill đã ngắt lời ông:

- Tôi yêu cầu im lặng! Ở đây chúng ta đang tranh cãi về một điều có tầm quan trọng mấu chốt trong luật hình sự. Đúng là trong một vụ án hình sự, uỷ viên công tố có nhiệm vụ phải cung cấp cho luật sư bên bào chữa tất cả các chứng cứ ông ta nắm được để chứng minh là bị cáo có tội. Và tất nhiên... Hoặc bị cáo vô tội.

- Hoàn toàn chính xác! – Scott công nhận.

- Tuy nhiên – Cahill nói tiếp – phiên toà của chúng ta chỉ là một vụ xét xử nội bộ, nó khác với xét xử của toà án bên ngoài.

- Nhưng khi cả sự nghiệp của một bác sỹ có nguy cơ bị huỷ hoại thì theo tôi, việc xét xử của hội đồng cũng phải áp dụng quy tắc ấy – Scott cãi – Bởi vì hậu quả của nó so với một vụ kiện bên ngoài cũng đâu kém phần nghiêm trọng.

- Không có vụ kiện thì không có chuyện tiết lộ tài liệu – Cahill cắt đứt vấn đề tranh cãi – Và tôi không tin ông sẽ tìm thấy ở đâu một trường hợp tương tự nào mà ở đấy ông chánh án quyết định là chúng tôi buộc phải cung cấp cho ông những hồ sơ tối mật như thế.

- Sẽ phải có một nơi nào như thế chứ – Scott đáp.

- Nếu ông tìm thấy ở đâu một trường hợp như thế, tôi xin sẵn sàng muốn biết nó với một sự quan tâm sâu sắc. Nhưng cho tới lúc đó, tôi vẫn giữ nguyên quyết định như trước.

Rồi như muốn tỏ ra mình không thiên vị, Cahill kết luận:

- Tất nhiên, nếu như tự ông lấy được hồ sơ ấy thì chúng tôi sẽ chấp nhận nó như một bằng chứng. Đó là tất cả những gì chúng tôi có thể làm được cho ông, luật sư Van Cleve.

Biết rằng tranh cãi nữa cũng vô ích, Scott nhanh chóng rời phòng họp ra về. Khi Scott vừa đi khỏi, Clarence Mott hỏi:

- Có đúng thế không?

- Đúng sao? – Hoskins hỏi lại.

- Nếu hẳn ta có được hồ sơ, chúng ta sẽ buộc phải chấp nhận chứ?

- Ông yên tâm đi – Cahill khẳng định – anh ta sẽ không bao giờ có được nó đâu. Tuy nhiên, tốt hơn là ông Stuyvesant nên biết là ông ấy có trách nhiệm phải bảo vệ quyền lợi của ông ấy.

*

Scott Van Cleve quay về phòng làm việc của mình để viết bài bào chữa. Chiều đã gần hết. Không được phép sử dụng các phương tiện của bên văn phòng, anh ngồi kỳ cạch gõ chiếc máy tính con con mà may người ta chưa kịp đem đi khỏi phòng. Chưa quen với các thứ kỳ diệu này của kỹ thuật điện tử, mà anh cũng chưa thuộc hết tính năng nên mỗi lần ngồi vào máy là anh vẫn cứ cảm thấy không được hoàn toàn thoải mái. Tuy nhiên nó vẫn rất có ích cho anh khi phải sửa chữa những câu chữ viết vội.

Trên màn hình hiện dần lên những dòng chữ anh dự định nói trong quá trình bào chữa. “Phiên toà này lẽ ra không nên có. Bởi thật là bất công khi khiển trách người bác sỹ về những lỗi lầm mà toàn bộ hệ thống phải chịu trách nhiệm. Người bác sỹ đã làm hết sức mình trong những điều kiện không

thể chấp nhận được... Người ta gán cho bác sỹ sự sai sót của một thử nghiệm mà tất cả chúng ta đều biết tỷ lệ sai số của nó...”

Mỗi một lần trên màn hình xuất hiện từ *bác sỹ*, Scott lại thấy có một cảm giác là lạ.

“Không – anh nghĩ – không nên nói *bác sỹ* mà nên nói *Katherine Forrester!*” và anh chợt hiểu tại sao lại khó diễn đạt ý nghĩ của mình đến thế. Bởi vì tất cả các ý nghĩ, các câu chữ ấy đều không đủ để gạt đi những lời buộc tội đang đè nặng nơi cô. Anh như một người đang đánh vào chỗ trống, đang viết ra những lời vô ích, những lời lẽ chắc chắn là không thể thuyết phục nổi một con người không khoan nhượng, khó tính như bác sỹ Ward. Bà ấy đã bác bỏ lý lẽ của bên bào chữa cho rằng những thử nghiệm ấy có thể có một tỷ lệ sai số nào đấy. Bà ấy cũng không bị ấn tượng bởi những điều kiện cực kỳ khó khăn vất vả ở nơi làm việc của Kate khi cô cứu chữa cho Claudia Stuyvesant. Và bà ấy lại còn có vẻ chê cười Kate khi cô bị Claudia đánh lừa bởi những lời dối trá.

Chỉ còn lại một lý lẽ là người ta khó có thể chẩn đoán được ngay một ca chữa ngoài dạ con. Trong trường hợp của Claudia Stuyvesant thì trước hết là do cô ta đã nói dối khiến bác sỹ bị lạc hướng, và sau đó là cô không bị đau đớn, triệu chứng duy nhất có thể báo động cho bác sỹ phải lưu tâm.

Nhưng càng đọc đi đọc lại bài bào chữa của mình, Scott càng thấy nó chẳng thể làm hai bác sỹ trong hội đồng quan tâm, chừng nào mà anh chưa đưa ra được với họ chứng cứ là Claudia nghiện ma túy.

Anh bấm nút xoá sạch những gì đã viết.

Sau một đêm trầy trật viết bài bào chữa mà có lẽ đưa đánh máy thì cô thư ký chỉ mất một phần mười thời gian, cuối cùng Scott cũng thấy hài lòng về công sức mình bỏ ra. Anh nhìn những trang giấy tuồn ra từ máy in và khi đã in xong, anh xếp nó ngay ngắn trong tấm bì xanh rồi đóng ghim lại. Anh xem đồng hồ: chưa đến 8 giờ sáng. Có lẽ vào giờ này Kate đang chuẩn bị đi làm. Cô vẫn cố xin tiếp tục công việc ở chỗ bác sỹ Troy trong những ngày Scott viết bài bào chữa.

Scott bấm máy, chuông reo bốn hồi. Anh đang sợ lỡ không kịp gặp Kate thì cô nhắc máy.

- A lô? – giọng cô nghe thấy cả hơi thở hỗn hển.
- Kate phải không?
- Tôi vừa chạy vội từ buồng tắm ra. Lại có tin xấu chẳng?
- Tôi cần phải gặp cô.
- Ngay sáng nay à, ở đâu anh?

- Trước cửa toà án tối cao. Cô dùng xe điện ngầm, xuống xe ở ga Chambers – Street. Rồi hỏi toà án. Cô không thể nhầm đâu, nó vẫn thường được chiếu trên ti vi với những bậc đá dẫn tới cửa chính có hàng cột cao, cửa có gắn một câu nói trứ danh: “Điều hành công lý một cách trung thực là chỗ dựa vững chắc nhất cho một chính phủ tốt”. Rồi sáng nay chúng ta sẽ được biết những từ ngữ ấy có đúng như nó nói không. Tôi đợi cô ở đây trước 9 giờ 30.

*

- Ông chánh án Wasserman đang bận – Bà thư ký to béo nói với giọng kiên quyết.

- Nếu vậy chúng tôi xin đợi – Scott đáp.

- Ông ấy có việc phải sang ngay tòa án – Bà thư ký nói rõ với ngụ ý là chắc chắn sáng nay, ông chánh án không tiếp bất kỳ một tay luật sư trẻ nào, nhất là lại không có hẹn trước.

- Chúng tôi sẽ đợi – Scott khẳng khẳng nhắc lại – Chúng tôi có một việc hết sức quan trọng.

Cái vẻ cứng đầu cứng cổ ấy của Scott khiến bà thư ký ngạc nhiên. Đôi mắt bà đảo từ Scott đến cô gái trẻ rất xinh đứng cạnh anh, rồi lại dừng lại ở anh.

- Dù sao cũng hơi quá đấy! – Cuối cùng bà nói – Nếu anh chị muốn xin ông ấy cho làm lễ cưới thì anh chị chỉ mất thì giờ thôi! Ông chánh án chỉ làm việc đó cho con cái bạn bè thân cận nhất của ông hay những vị tai to mặt lớn ở Broadway, chứ còn người lạ thì không!

- Thưa quý bà, chúng tôi không phải đến đây để xin ông chánh án cho làm lễ cưới. Chúng tôi muốn đệ trình ông ấy một lời thỉnh cầu đơn phương để xin ông ấy ra một quyết định cho phép chúng tôi được tham khảo một số hồ sơ.

- Nếu vậy anh chị hãy đưa tôi để tôi chuyển giúp cho.

- Thế thì lâu quá! – Scott lắc đầu kiên quyết.

Bà thư ký sốt ruột đưa tay lên nâng cặp kính cứ chốc chốc lại trễ xuống đầu sống mũi.

- Anh chị sẽ phải đợi lâu đấy – Bà bực dọc nói.

Thì vừa lúc ấy, cửa phòng ông chánh án xịch mở. Hai cặp đàn ông và đàn bà trông rõ ràng là hai luật sư và thân chủ của họ từ trong bước ra, vẻ mặt đầy giận dữ. Trước khi cửa đóng lại, trong phòng đã vang lên giọng nói của chánh án Emile Wasserman mà đứng ngoài Scott và Kate vẫn nghe rõ mồn một.

- Freda! Tôi còn phải nhắc lại với bà bao nhiêu lần nữa!

- Không có gặp gỡ gì vào buổi sáng cả! Làm thế là mất toi cả ngày làm việc của tôi.

Bà Freda Baumgartner bấu môi với Scott và Kate một cách đầy ngụ ý: “Đấy, anh chị thấy chưa? Tôi có nói dối đâu. Ông ấy không muốn tiếp ai mà không có hẹn trước”.

Để chắc chắn là hai người cùng có thể nghe thấy, bà nói rõ to:

- Thưa ông chánh án, có hai người muốn gặp ông để đưa một thỉnh cầu đơn phương. Nhưng họ không có hẹn trước.

Không để ông chánh án kịp trả lời, Scott nhảy xổ vào cánh cửa còn để ngỏ.

- Thưa ngài, sự nghiệp của một bác sỹ đang gặp nguy hiểm. Và thời gian của chúng tôi chỉ còn tính từng giờ. Ngài sẽ thấy thế ngay thôi nếu ngài cho phép chúng tôi được trình bày.

- Chúng tôi? – Ông chánh án nhắc lại – Một thỉnh cầu đơn phương, nghĩa là không có phía bên kia, thế mà tại sao tôi lại thấy anh đi những hai người? Phải nói là hơi lạ đấy.

Biết là ông đồng ý tiếp, Scott ra hiệu cho Kate theo anh, và trước con mắt ngạc nhiên có vẻ không tán thành của bà Freda, hai người bước vào phòng ông chánh án.

Emile Wasserman mặc một chiếc sơ mi cộc tay và một chiếc gi-lê mở cúc, bộ quần áo thường lệ của ông mỗi khi không phải khoác chiếc áo dài đen khi làm nhiệm vụ quan toà.

- Thế nào? – Ông sốt ruột hỏi – Tôi không có thì giờ đâu, người ta đang đợi tôi ở toà.

- Thưa ngài, tôi đại diện cho một bác sỹ buộc phải bác bỏ những lời cáo buộc trước hội đồng nghiệp đoàn.

- Luật sư – Wasserman ngắt lời anh – khi nghe anh nói “chúng tôi” tôi cứ tưởng anh đến cùng một trợ lý. Hoá ra là một cô thư ký. Anh thực sự cần phải có thư ký đi theo à?

- Không, thưa ngài, đây chính là cô bác sỹ tôi vừa nói.

- Cô gái này ư?

Ông tròn xoe mắt nhìn Kate.

- Ít lâu nay – Cuối cùng ông nói – cứ nhìn một cảnh sát hay một bác sỹ, tôi cứ ngỡ đó là một cậu học sinh vừa tốt nghiệp trung học... Tệ thật, tôi già mất rồi. Vậy đây là cô bác sỹ đang có chuyện như anh vừa nói.

- Vâng. Và tôi đã có khá nhiều bằng – Kate hăng hái tự giới thiệu – Tốt nghiệp đại học Illinois trong số đầu đầu! Đại học Y ở Iowa, xếp thứ hai trong khoá!

- Ái chà chà! – Wasserman kêu lên – Và thêm nữa, một tính khí cứng cỏi đấy!

Scott hơi đỏ mặt bối rối. Anh muốn Kate tỏ ra khiêm tốn hơn trước mặt một con người mà Kate và anh đang hoàn toàn lệ thuộc.

- Xin ngài thứ lỗi – Kate nói để chuộc lại lỗi lầm vì đã quá táo tợn.

Nhưng ông chánh án đã xua tay tỏ ý thông cảm và quay về phía Scott, nét mặt có vẻ chăm chú.

- Tôi nghe luật sư đây, nhưng nhanh nhanh lên đấy.

Cố hết sức ngắn gọn tới mức tối đa, Scott thuật lại những sự việc khiến Kate phải ra đứng trước toà của hội đồng nghiệp đoàn. Cuối cùng anh đi đến việc Hoskins và Cahill đã từ chối lời thỉnh cầu của anh đối với Bộ Y tế. Rồi kèm theo đơn thỉnh cầu, anh trình ông chánh án văn bản quyết định để ông cho chữ ký.

Vừa lướt nhanh những tài liệu, ông chánh án liếc nhìn Scott và Kate.

- Có một điều làm tôi còn băn khoăn. Trong số tất cả các thẩm phán của toà này, tại sao anh lại chọn tôi?

Scott định tìm một lý do nào đó để có thể làm cho ông chánh án đẹp lòng, nhưng cuối cùng anh quyết định cứ sự thật mà nói, như anh vẫn thường khuyên Kate.

- Bởi vì ngài là một người đứng ngoài cuộc.

Wasserman nhìn Scott một cách nghiêm khắc, rõ ràng ông muốn đòi hỏi ở anh một lời giải thích.

- Theo tôi biết – Scott nói – từ trước tới nay, chưa có một trường hợp nào có người thỉnh cầu và thành công trong việc được xem những hồ sơ ấy. Thế là tôi hiểu cần phải tìm đến một ông thẩm phán nào không chỉ cứng nhắc áp dụng luật. Một ông thẩm phán dám chấp nhận rủi ro bởi vì ông ấy đặt sự công bằng trước luật.

- Anh đánh giá tôi hơi cao đấy, anh luật sư trẻ ạ.

- Nhưng mà đúng, thưa ngài.

- Anh có lý – Wasserman lẩm bẩm – Nhưng anh thấy việc nhận lời thỉnh cầu này sẽ dẫn tôi tới đâu. Vậy là chúng ta phải cứu sự nghiệp của cô gái trẻ này... – Rồi quay về Kate, ông nói tiếp – Bác sỹ Forrester, một cách trung thực và từ đáy lòng cô, cô có nghĩ mình đã cứu chữa cho cô gái ấy với tất cả những chăm sóc và sự quan tâm cô ấy cần phải có không?

- Trong hoàn cảnh ấy và với những thông tin tôi có, tôi có thể khẳng định tôi đã làm tất cả những gì mà bất cứ một bác sỹ nào có trình độ cũng đều làm.

- Trước khi tôi đi đến quyết định, cô có điều gì muốn nói nữa không?

- Có, thưa ngài. Đây không chỉ là một quyết định chúng tôi xin ngài ký, mà đó còn là cả lẽ sống của đời tôi. Suốt đời, tôi chỉ có một nguyện vọng duy nhất đó là làm nghề y và cứu chữa cho người bệnh.

Wasserman gật đầu về tư lự rồi cầm bút. Trước khi ký, ông nói với Scott:

- Anh sẽ không thể đoán nổi điều gì đã khiến tôi đi đến quyết định cuối cùng này... Anh đã trình bày vai trò của Claude Stuyvesant trong tất cả sự

việc, người mà tôi đã biết quá rõ bản chất rác rưởi của ông ta. Đã đến lúc cần phải có một ai đó buộc ông ta phải nhìn thẳng vào một số sự thật không hay hớm gì liên quan trực tiếp đến ông ta.

Sau khi ký dưới tờ lệnh, Wasserman đưa nó cho Scott.

- Đây, anh hãy cầm lấy rồi phóng thẳng đến Albany, đọc hồ sơ và gí nó vào mũi gã Stuyvesant hớm hình cây quyền, cây thế ấy.

*

Trong khi rảo bước xuống bậc thềm toà án, Scott đột nhiên nói:

- Cô có nghe thấy bà ấy nói gì không?

- Ai cơ?

- Bà thư ký Freda. Bà ấy nghĩ rằng chúng ta đến để xin cưới.

Kate lặng lẽ không trả lời, chỉ thấy một thoáng ửng hồng hiện trên má. Vài giây sau, hai người chui vào một chiếc taxi.

- Đến ga trung tâm! Làm ơn nhanh lên cho! – Scott giục người lái.

Ngọn tháp đôi ở đại lộ Rockefeller sừng sững vươn cao trên thành phố và vùng phụ cận. Scott và Kate đã trông thấy ngay nó khi vừa từ ga trung tâm bước ra. Những khu nhà hai bên đại lộ chứa đầy những văn phòng mà số lượng của nó đã vượt quá số văn phòng của cả bang cộng lại.

Khi họ tìm đến được văn phòng Bộ Y tế, Scott trình lệnh của chánh án Wasserman cho chị nhân viên giữ hồ sơ. Đôi mắt nghi ngờ của chị ta đảo hết từ tờ lệnh đến cặp nam nữ mới đến.

- Tôi cần phải xin ý kiến cấp trên – Chị nhân viên lưu trữ cầm giấy và bước đi. Scott và Kate buộc phải đợi, trong lòng như có lửa đốt.

- Họ không thể từ chối lệnh chứ, phải không anh?

- Chả ai biết trước được một tay cạo giấy quan liêu sẽ phản ứng như thế nào?

Chị nhân viên trở lại, cùng đi là một người đàn ông nom có vẻ bức dọc vì đã bị quấy rầy trong mấy phút nghỉ uống cà phê.

- Có phải ông đã cầm giấy này đến đây? – Tay ông ta ve vẩy tờ lệnh có chữ ký của ông chánh án.

- Vâng, chúng tôi muốn được xem tập hồ sơ ghi trong đó.

- Tôi chưa bao giờ thấy có một cái lệnh như thế.

- Thế thì lúc này ông đã trông thấy nó.

- Tôi muốn hỏi ý kiến bộ phận luật pháp của chúng tôi.

- Xin ông hãy nghe tôi, giấy này đã được ngài chánh toà án tối cao ký. Chúng tôi đang rất cần xem hồ sơ mà thời gian của chúng tôi lại rất gấp, nó chỉ được tính bằng giờ, bằng phút. Bởi sáng mai chúng tôi đã có phiên toà.

- Tuy nhiên tôi nghĩ tôi vẫn phải thỉnh thị.

- Lại các cấp trên của ông ư? Tôi biết. Thôi được, ông hãy cho chúng tôi biết tên? – Vừa rút sổ tay Scott vừa hỏi.

- Tên tôi thì có ích gì cho ông?

- Chánh án Wasserman đã cho phép tôi cảnh cáo người nào chống lệnh của ngài và ngài sẽ đưa người đó ra trước toà.

Sau một hồi cân nhắc lợi hại, người đàn ông đành nói:

- Thôi được, ông bà theo tôi.

*

Nửa giờ sau, danh sách tất cả các đơn thuốc mà các bác sỹ kê cho Claudia Stuyvesant đã nằm trong tay Scott Van Cleve.

Bồn chồn và lo lắng, anh đưa ngay cho Kate và cô đọc nó rất nhanh.

- Tên bác sỹ Eave xuất hiện nhiều lần – Cô nói – cạnh đó còn có tên một số bác sỹ khác: Tompkins, Henderson, Goldenson, Fletcher, Davidoff, Crane, Grady, Fusco, Alberts...

- Tội nghiệp cho Claudia, cô ta cứ phải chạy đôn chạy đáo hết bác sỹ này đến bác sỹ khác – Scott nhận xét.

- Đúng vậy, cứ xem số lượng và loại thuốc kê cho cô ấy thì đủ biết – Kate nói – Nào Dalmane, nào pentobarbital...

- Những viên nhộng Nembutal mà Rick nói?

- Amobarbital.

- Cái này có phải là amytal không?

- Đúng đấy, và Tuinal, loại amobarbital – secobarbital. Tất cả đều ở đây, những thứ Rick đã thấy cô ta sử dụng. Nhưng đặc biệt nhất là những thứ này – Kate chỉ tay vào hai dòng cuối.

- Đặc biệt ở chỗ nào?

- Tất cả mấy thứ này đều được Claudia dùng trong hai tuần cuối cuộc đời cô ấy. Percodan, codeine, benzodiazepine. Đó là Valium. Chắc cô ấy đã dùng nó khá nhiều trước khi đến bệnh viện.

- Và có lẽ cô ấy đã mang nó đi theo. Nhưng như thế có đủ để che giấu cơn đau của cô ấy không?

- Nếu anh xem xét tác dụng kết hợp của những thứ thuốc này với cocaine thì đau đớn đến mức nó cũng làm dịu được.

- Trời đất, cô gái khốn khổ này đã hoàn toàn phụ thuộc vào thuốc! – Scott thương hại kêu lên.

- Những trường hợp loại này làm tôi rợn tóc gáy, nhất là khi tôi nghe thấy người ta nói đến cocaine như một thứ thuốc để hút hít chơi! Chẳng khác nào nói tự vẫn cũng chỉ là một trò giải trí...!

*

Trên chuyến tàu đưa họ trở lại Manhattan, Scott tranh thủ nghiên cứu hồ sơ dùng thuốc gây nghiện của Claudia. Anh phác ra một “chiến lược” nhằm buộc hội đồng phải chấp nhận hồ sơ như một bằng chứng. Rồi anh lại nghĩ cách sử dụng bằng chứng như thế nào cho có hiệu quả nhất để thuyết phục hai bác sỹ trong hội đồng rằng chính người bệnh, chứ không phải bác sỹ, mới là người có lỗi. Anh biết rằng thuyết phục được họ không phải chuyện dễ, nhất là bác sỹ Ward, mặc dù anh đã có thêm bằng chứng mới.

Khi tàu sắp đến, Scott rời mắt khỏi hồ sơ để hỏi Kate:

- Kate, về mặt y học mà nói, người ta có thể không tin là một trong những thứ thuốc này, hay dùng nó kết hợp, lại có thể che giấu được cái đau của Claudia đến mức bác sỹ không thể đánh giá đúng tình trạng nguy hiểm của cô ấy được không?

- Tuyệt đối không! Nếu cần tôi có thể thề.

-Ồ, thế vẫn chưa đủ – Scott lắc đầu nói – Một ý kiến như thế cần phải được đưa ra từ một chuyên gia.

- Có, bác sỹ Troy. Tôi tin chắc ông ấy sẽ giúp.

- Tôi cần phải có một người nào không thể bị công kích ngay cả trên mảnh đất cô bị tấn công. Thư của Troy chứng tỏ ông ấy rất quý mến cô nhưng như thế vẫn chưa đủ. Không, chúng ta cần phải có một người nào khác, và người ấy tôi lại không cần phải chuẩn bị.

Chìm sâu vào suy nghĩ, Scott không một lần nào hé miệng nữa trong suốt chặng đường còn lại. Nhưng khi đi vào đường hầm sắp đến ga trung tâm, nhìn vẻ mặt kiên quyết của anh, Kate biết rằng anh đã đi đến một quyết định.

Khi bước ra khỏi cửa ga trông ra Đại lộ 52, Scott nói:

- Kate, tôi cần phải biết thêm càng nhiều càng tốt về những ca chữa ngoài dạ con. Tôi cần biết là người bệnh phải đau đến mức nào thì bác sỹ mới có thể dựa vào đấy để đưa ra một chẩn đoán. Tôi cũng muốn biết những ảnh hưởng của thuốc đối với những cơn đau, triệu chứng và kết quả phân tích. Và thời gian để biết tất cả những cái đó là từ nay đến sáng mai.

Ngồi với nhau suốt buổi chiều đến tận khuya, Kate và Rosie ra sức giảng dạy cho Scott cứ như thể anh đã là một sinh viên năm thứ nhất đại học y. Trong khi Rosie mô tả một phụ nữ có chữa bình thường và chữa ngoài dạ con khác nhau thế nào thì Kate đi pha cà phê. Rồi trong khi Kate đang tìm sách để tham khảo thì Rosie lại quay ra chuẩn bị đồ ăn. Cứ như thế, vừa ăn vừa học, hai cô cố gắng truyền thụ cho Scott những kiến thức cần thiết nhất

về chữa ngoài dạ con mà hai cô đã học được ở nhà trường, hay tích lũy được qua những năm thực tế công tác. “Lớp học” kéo dài hơn sáu giờ. Scott chăm chú ghi chép và thỉnh thoảng lại hỏi hai “thầy” về vấn đề này hay vấn đề kia.

Cuối cùng mệt bã cả người, Scott ngồi ngả ra phía sau.

- Từ khi đi thi đến giờ, chưa bao giờ tôi lại có một đêm học căng thẳng như đêm nay! Thôi bây giờ tôi phải về nhà để biến tất cả cái món này thành những luận cứ pháp lý trong bài bào chữa của mình.

- Nếu có vấn đề gì khúc mắc, anh cứ gọi cho tôi bất cứ lúc nào anh muốn – Kate nói.

- Yên tâm đi, tôi cũng định thế.

Anh đứng lên cất sổ ghi chép và không quên mang theo bốn cuốn sách mà Kate và Rosie đã dùng để dạy anh. Rồi anh chào và ra đi.

Scott vừa đi khỏi, Rosie đã nói:

- Mình không biết cậu nghĩ thế nào, Kate, chứ mình thấy anh chàng này rất hay. Anh ta làm mình tin tưởng đấy.

- Ủ, mình cũng thế.

- Cậu muốn nói cậu thích, hay chỉ tin thôi?

- Mỗi thứ một tý. Mình không biết anh ta có ý gì trong đầu, nhưng mình hy vọng rồi mọi việc sẽ trôi chảy. Cả cho anh ấy cũng như cho mình. Mình nghĩ anh ấy say mê luật cũng như mình say mê y học.

Khi Scott và Kate bước vào phòng họp, người đầu tiên họ trông thấy là Claude Stuyvesant. Ngồi ở bàn đầu cùng Hoskins, thân hình đồ sộ của ông ta vươn lên, át cả vóc dáng nhỏ bé của bà vợ. Rõ ràng bà Nora Stuyvesant đã nài nỉ ông chồng để được có mặt trong phiên xử cuối cùng.

Vừa sắp xếp các ghi chép và mấy quyển sách mang theo dự tính có thể dùng đến, Scott đưa mắt nhìn ba vị thành viên hội đồng. Bác sỹ Truscott vẫn ngồi ở vị trí quen thuộc, ba quyển sổ mới và khoảng một tá bút chì gọt sẵn bày trước mặt. Trong góc phòng Mott và Cahill đang bàn bạc với Hoskins. Còn bác sỹ Ward thì chưa thấy đến. Mott kín đáo lắc đầu với Hoskins, mắt liếc nhìn đồng hồ, rõ ràng ông ta có vẻ không hài lòng về sự chậm trễ của bác sỹ Ward.

Một chị thư ký bước vào phòng, dáng đi vội vã, và đưa cho chủ tịch Mott một mảnh giấy. Cầm lấy xem xong, chủ tịch Mott bảo:

- Giấy của bác sỹ Ward, bà ấy sẽ đến chỉ trong chốc lát.

Chín phút sau, Gladys Ward bước vào phòng như một ngọn gió.

- Một bệnh nhân gặp rắc rối sau mổ – Bà giải thích ngắn gọn để thay lời xin lỗi.

Bà bước đến chỗ ngồi, quàng túi xách vào lưng ghế, rồi đeo cặp kính nom rất bắt mắt, bà ta đã sẵn sàng.

Chủ tịch Mott khai mạc phiên toà:

- Các nhân chứng đã nói xong, hội đồng sẵn sàng nghe các luật sư trình bày lời biện hộ. Xin mời luật sư Van Cleve bắt đầu trước.

Scott từ từ đứng dậy, ý thức lời mình nói sau đây chắc chắn sẽ gây ra những phản kháng.

- Thưa ông Chủ tịch, đáng lẽ trình bày lời biện hộ, tôi đề nghị ông cho tiếp tục phần thẩm vấn.

- Ông nói sao? – Hoskins và Cahill đồng thanh kêu lên.

- Tôi phản đối, thưa ông Chủ tịch! – Hoskins nói tiếp – Luật sư bên bị đơn đã có đủ thời gian để đưa ra tất cả các nhân chứng ông ấy muốn. Cho nên đề nghị quay trở lại phần thẩm vấn là một điều không hợp lệ. Ông Cahill, xin ông quyết định.

Cả Mott và Scott đều ngoảnh về phía ông đại diện nhà nước. Nhíu mày suy nghĩ một lát, Cahill tuyên bố:

- Luật sư Van Cleve, chỉ có một lý do để có thể hợp pháp hóa đề nghị của ông, đó là những bằng chứng mới.

- Vâng, tôi đã nắm được một bằng chứng mới, tuy nhiên không phải vì thế mà tôi có thể cung cấp thêm những chi tiết rõ ràng hơn. Hơn nữa tôi muốn đưa ra một nhân chứng mới.

- Một bằng chứng mới? – Cahill nhắc lại – Và một nhân chứng mới? Tôi hy vọng đó không phải là một bóng ma, như Rick Thomas chẳng hạn.

- Lần này, nhân chứng đã có sẵn.

- Bằng chứng mới ấy là gì? – Chủ tịch Mott hỏi.

- Tôi sẽ đưa ra trong quá trình thẩm vấn.

Mott lẩm bẩm, bối rối:

- Ông đợi một lát, luật sư Van Cleve.

Ngoắc tay một cách cáu kỉnh, ông ra hiệu cho Cahill ra góc phòng gặp ông.

- Mẹ kiếp, theo ông thì Van Cleve định giở trò gì? – Mott hỏi.

- Chịu. Tôi không biết.

- Lại một cái trò quay quắt mà tất cả các luật sư thường dùng – Chợt nhớ mình đang nói với một con nhà luật, Mott vội xin lỗi – Xin ông đừng coi đó là một ám chỉ cá nhân. Bây giờ, theo tôi, ông nên bác bỏ yêu cầu của anh ta đi và kết thúc việc này cho xong.

- Không thể vội vã thế được! – Cahill giải thích – Trong một vụ kiện, nếu có một bằng chứng mới được đưa ra trước phần biện hộ, thì không một quan toà nào trong bang này dám từ chối xem xét nó.

- Nhưng hôm vừa rồi, khi anh ta yêu cầu ông làm việc ấy thì ông đã chẳng bác bỏ nó là gì, ông đã trả lời đây không phải là một vụ kiện.

- Có sự khác nhau đấy. Hôm nọ anh ta đã yêu cầu chúng ta giúp tìm một bằng chứng trên Bộ Y tế và chúng ta đã từ chối. Nhưng bây giờ anh ta nói là đã có bằng chứng mới, mà tôi chưa biết nó có phải là “bằng chứng” ấy hay không. Vì vậy trừ khi ông muốn vụ này bị đưa ra trước toà án, thì tốt nhất là ông nên chấp nhận yêu cầu vừa rồi của anh ta.

Trở về chỗ, Mott tuyên bố:

- Phù hợp với nguyên tắc công bằng không thiên vị đối với bị đơn, hội đồng quyết định cho phép quay lại phần thẩm vấn. Như vậy, luật sư Van Cleve sẽ có thể trình trước hội đồng bằng chứng mới mà ông ấy cho rằng ông đã có. Giờ xin mời ông Van Cleve.

Scott đứng dậy nói:

- Thưa ông Chủ tịch, bên bào chữa muốn mời bác sỹ Gladys Ward ra ghế nhân chứng.

Sửng sốt, bác sỹ Ward phóng cho Scott một cái nhìn giận dữ. Bác sỹ Truscott đột nhiên buông cây bút chì trong tay, và Clarence Mott thì nhìn Cahill rồi Hoskins với con mắt lo ngại. Còn Claude Stuyvesant thì chắc hẳn ông ta sẽ chồm lên nếu không có ánh mắt của Hoskins ra hiệu ngăn lại.

- Thưa ông Chủ tịch – Hoskins nói – nhiều năm làm luật sư đến nay, chưa bao giờ tôi thấy người ta gọi một thành viên hội đồng ra làm chứng. Chỉ có một luật sư non nớt không có kinh nghiệm và bị dồn tới bước đường

cùng thì mới làm một việc lạ lùng như vậy. Tôi phản đối việc làm này, bởi một thay đổi nghiêm trọng như thế sẽ có thể làm rối loạn trật tự, kỷ cương.

Để lời phản đối của Hoskins thêm nặng ký, Cahill cũng phụ hoạ:

- Luật sư Van Cleve, tôi có thể nhắc ông là chỉ mấy ngày trước, ông đã từ chối không muốn để bác sỹ Ward hỏi thân chủ của ông đúng không? Thế mà bây giờ ông lại muốn bà ấy ra làm chứng. Hãy nhất quán, chúng tôi yêu cầu ông hãy nhất quán một chút.

- Rất đúng, thưa ông Cahill – Scott đập lại – tôi cũng còn nhớ chỉ cách đây vài hôm thôi, ông đã đồng ý cho bác sỹ Ward những đặc quyền của một công tố. Để biện minh cho quyết định ấy, nếu tôi nhớ không sai, thì ông nói rằng: bác sỹ Ward chỉ muốn hỏi bác sỹ Forrester mấy câu trong phạm vi “tìm hiểu sự thật một cách chính đáng” thôi, và dù sao tất cả chúng ta có mặt ở đây cũng chỉ để làm việc đó. Ông nhắc tôi hãy nhất quán, vâng, tôi cũng mong ông hãy làm điều đó! – Rồi quay lại Hoskins, Scott hỏi – Luật sư, xin ông cho biết vì lý do nào mà bác sỹ Ward lại được chọn để có mặt trong số các thành viên hội đồng?

- Theo thông lệ thì trong số thành viên hội đồng, ít nhất phải có một thành viên là chuyên gia về vấn đề đang xem xét. Bác sỹ Ward là một chuyên gia nổi tiếng về phụ – sản khoa mà tất cả chúng ta đều biết, sở dĩ bác sỹ Ward được chọn là bởi vì cô gái trẻ Claudia Stuyvesant đã bị tử vong vì những hậu quả của việc có thai ngoài dạ con.

- Cảm ơn ông luật sư. Vậy cũng chính vì tư cách chuyên gia của bác sỹ Ward mà tôi yêu cầu bà ấy ra làm chứng cho việc “tìm hiểu sự thật một cách chính đáng” như ông Cahill đã nói rất đúng. Bác sỹ Ward, xin bà vui lòng cho.

Gladys Ward đưa mắt hỏi ý chủ tịch Mott, Mott lại nhìn Cahill. Ông này đỏ mặt bối rối và cuối cùng đành phải gật đầu ra hiệu đồng ý.

Bác sỹ Ward miễn cưỡng bước ra ngồi vào chỗ nhân chứng và tuyên thệ. Scott lại gần bà và bắt đầu thẩm vấn, cuộc thẩm vấn mà anh biết là số phận của Kate phụ thuộc vào đấy.

- Bác sỹ Ward, vì hội đồng đã lựa chọn bà với tư cách là một chuyên gia nổi tiếng, tôi nghĩ việc nêu ra những tước vị của bà là không cần thiết. Vậy nếu bà vui lòng, thì xin bà giúp chúng tôi trong việc làm sáng tỏ tính phức tạp về mặt y học của vụ việc này trước hội đồng. Bác sỹ, bác sỹ có thể cho chúng tôi biết những triệu chứng đặc thù của một ca có thai ngoài dạ con?

- Ông luật sư, tôi e rằng ông chưa hiểu rõ vấn đề.

- Thực vậy ư?

- Vâng. Bởi ông nên biết rằng không có những triệu chứng đặc thù cho trường hợp có thai ngoài dạ con.

- Thế nhưng những bệnh khác đều có, và nó có thể xác định được! – Scott vờ cãi lại.

- Đúng vậy, nhưng không phải trong trường hợp mang thai ngoài dạ con. Chuyện này không có những dấu hiệu đặc trưng.

Scott làm ra bộ bối rối:

- Xin lỗi bác sỹ, bác sỹ vừa dùng một từ chuyên môn mà tôi không hiểu.

- Dấu hiệu đặc trưng của một bệnh – Gladys Ward nhắc lại – tức là những dấu hiệu riêng của một bệnh nào đó và nó có thể giúp người ta chẩn đoán được bệnh.

- A, tôi hiểu rồi – Scott nói như thể anh vừa lĩnh hội được một điều gì mới mẻ – Cảm ơn bà... Vậy nếu việc có thai ngoài dạ con không có một triệu chứng đặc trưng nào thì làm sao người ta có thể phát hiện ra nó?

Bác sỹ Ward thoáng bĩu môi vẻ chán ngán:

- Ông luật sư, nếu ông muốn có một buổi học về sản khoa, thì có lẽ ông nên đến dự một trong những buổi thuyết trình của tôi ở khoa y.

- Bác sỹ Ward, tôi xin nhắc lại câu hỏi: Nếu không có một triệu chứng đặc trưng nào thì một bác sỹ làm thế nào để chẩn đoán được một ca mang

thai ngoài dạ con?

- Kết hợp những quan sát và ghi nhận có thể gợi ý cho bác sỹ về điều đó.

- Có thể “gợi ý” – Scott nhắc lại – Từ “gợi ý” ấy khiến tôi tò mò. Vậy kết hợp những quan sát và ghi nhận nào thì mới có thể gợi ý cho bác sỹ về điều đó?

- Nhiều lắm.

- Bác sỹ có thể kể ra không?

Hiếu rằng Scott sẽ không buông tha, bác sỹ Ward đành phải kể, giọng đã bắt đầu tỏ ra sốt ruột:

- Nôn, ọc, co cứng, đau vùng bụng, nhất là lúc đi ngoài, tắc kinh. Tuy rằng trong những năm làm việc của tôi, tôi đã từng gặp hai ca có thai ngoài dạ con mà không tắc kinh.

- Liệu người ta có thể từ đó rút ra rằng, rất ít những ca chữa ngoài dạ con có cùng một cách biểu hiện?

- Tôi có thể nói là một trăm trường hợp thì khoảng mười, hay có thể mười lăm trường hợp biểu hiện một cách điển hình như thế.

- Vậy là trong một số lớn trường hợp, nó không biểu hiện một cách tiêu biểu?

- Đúng – Bác sỹ Ward trả lời như thế bà vừa ghi được một điểm.

- Thưa bác sỹ, sốt có thể coi là một triệu chứng không? Claudia Stuyvesant cũng bị sốt.

- Một số ca chữa ngoài dạ con nào đấy có thể kèm theo sốt, một số khác lại không.

- Vậy là người ta không thể căn cứ vào sốt. Nhưng lúc này bà đã kể những triệu chứng như nôn ọc, ỉa chảy và co cứng. Nó có phải là những triệu chứng thông thường của chữa ngoài dạ con không?

- Đúng. Nó là những triệu chứng thông thường.

- Thừa bác sỹ, bác sỹ có thể kể những chứng bệnh khác có cùng những biểu hiện về triệu chứng như vậy không?

- Tất nhiên là có. Như bị viêm, loét dạ dày, nhiễm trùng ruột, đau ruột thừa, sỏi thận, nguy cơ bị sẩy thai, nhiễm trùng phụ khoa...

Scott cắt ngang lời bà bác sỹ:

- Để tranh thủ thời gian, bác sỹ cho phép tôi được đọc một đoạn trong một công trình nổi tiếng về sản khoa: “Những biểu hiện của ít nhất năm mươi bệnh lý có thể khiến nhầm lẫn với bệnh lý của việc có thai ngoài dạ con”. Bác sỹ có đồng ý với lời khẳng định đó không?

- Hoàn toàn đồng ý.

- Thừa bác sỹ, bây giờ nếu gặp những dấu hiệu và triệu chứng có thể “gợi ý” về một ca có thai ngoài dạ con thì người bác sỹ phải làm thế nào?

- Người bác sỹ phải lập tức tiến hành khám phụ khoa.

- Việc khám ấy có đủ để chẩn đoán về khả năng có thai ngoài dạ con không?

- Không nhất định là thế – Bác sỹ Ward buộc phải công nhận.

- Tại sao?

- Tại một lý do rất đơn giản, trong trường hợp có thai bình thường, người ta sẽ nhận thấy một thay đổi về nhiễm sắc tố ở cổ tử cung, trong khi ở người có thai ngoài dạ con thì điều đó không nhất thiết phải có.

- Trong khi khám, việc dò tìm âm đạo bằng tay có cho phép người bác sỹ phát hiện ra nó không?

- Đôi khi, chứ không phải lúc nào cũng thế.

- Đôi khi, thưa bác sỹ? Lại cho phép tôi trích đọc một đoạn nữa trong một công trình nổi tiếng khác cũng bàn về vấn đề ấy: “Việc dò tìm âm đạo bằng tay thường không cho phép kết luận một cách chắc chắn và... – Scott lớn giọng để đọc “... trong năm mươi đến sáu mươi phần trăm trường hợp,

không một khối buồng trứng được giới hạn nào sẽ có thể được phát hiện.”
Bác sỹ có đồng ý như vậy không?

- Đồng ý.

- Vậy từ đó người ta có thể kết luận rằng, kết tội bác sỹ Forrester đã lơ là vô trách nhiệm về việc bác sỹ ấy đã không sờ nắn được bằng tay một khối buồng trứng nào khi khám cho Claudia Stuyvesant là một điều hết sức bất công và vô lý?

- Đúng thế.

- Trước những triệu chứng “gợi ý” ấy thì theo bà, bác sỹ Forrester sẽ phải làm gì?

- Một thử nghiệm có thai bằng nước tiểu.

- Đó là điều bác sỹ ấy đã làm, nhưng nó lại âm tính.

Coi nhận xét ấy như một lời chê trách, bác sỹ Ward cứng người lại và trả lời luật sư với một giọng nghề nghiệp:

- Luật sư Van Cleve, biết rằng những thử nghiệm ấy có một giới hạn sai số, lẽ ra bác sỹ Forrester phải yêu cầu cho làm siêu âm – Chợt hiểu Scott sẽ vặn lại điều này, Gladys Ward vội thừa nhận – Phải rồi, bác sỹ Forrester đã cho làm, như bây giờ chúng tôi mới rõ. Nhưng rất không may là trong đêm ấy, người phụ trách siêu âm lại không phải phiên trực.

- Đúng vậy, thưa bác sỹ.

- Tuy nhiên, bác sỹ Forrester hãy còn có kết quả thử thai bằng máu.

- Ủa, chắc bác sỹ đã biết bác sỹ Forrester đã yêu cầu phòng xét nghiệm làm việc ấy?

Gladys Ward ra vẻ ngạc nhiên:

- Không, tôi không biết. Thế kết quả ra sao?

- Chúng tôi không bao giờ được biết. Kết quả thử máu ấy được đợi vào sáng hôm sau, đã biến mất một cách khó hiểu và cũng không thấy trong hồ sơ của người bệnh. Ngoài ra, một số giấy tờ khác cũng bị thiếu. Nhưng tôi

xin tiếp tục. Bây giờ tôi muốn được đọc một đoạn khác trích trong một tác phẩm nổi tiếng trong lĩnh vực phụ, sản khoa: “Những dấu hiệu và triệu chứng ấy, có thể gán cho khá nhiều chứng bệnh khác, khiến cho bác sỹ có thể lầm lẫn và bác sỹ sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc chẩn đoán một ca có thai ngoài dạ con.”

Trong một khoảnh khắc, bác sỹ Ward rõ ràng có vẻ bức dọc. Song bà đã kịp tự kiềm chế và nghe Scott đọc tiếp:

- “Thực vậy, chúng ta có thể gọi có thai ngoài dạ con là “có thai bất ngờ”. Nhiều bác sỹ còn mệnh danh cho nó là một “trò bịp lớn”. Bác sỹ có đồng ý với những khẳng định ấy không?

Gladys Ward im lặng nhìn Scott một lúc, không trả lời. Một nụ cười có vẻ kẻ cả thoáng hiện trên môi nhưng không phải vì thế mà có thể làm dịu nét mặt nghiêm khắc của bà.

- Bác sỹ? – Scott giục.

- Luật sư Van Cleve, nếu ông định tìm cách đưa tôi vào bẫy thì tôi e là ông chỉ mất thì giờ vô ích. Chẳng những tôi đồng ý với những lời khẳng định ấy mà chính tôi còn đã tự tay viết những dòng đó. Ông vừa đọc một trong những bài viết của tôi đấy, ông luật sư ạ.

- Thật vậy ư? – Scott vờ sửng sốt – Nhưng bây giờ, sau khi đã xác định được rằng chẩn đoán một ca có thai ngoài dạ con là một việc cực kỳ khó khăn, bác sỹ, cho phép tôi hỏi bác sỹ có còn nhớ lời khai của bà Stuyvesant không?

- Tất nhiên tôi còn nhớ.

- Bà Stuyvesant nói bà ấy đã yêu cầu bác sỹ cho cô Claudia dùng kháng sinh...

- Đúng thế.

- Vậy điều đó có đặc biệt cần thiết không?

- Không.

- Tại sao, thưa bác sỹ?

- Bởi đó là điều trước nhất mà những người ít hiểu biết thường nghĩ. Họ cứ tưởng kháng sinh là một môn thần dược mà bất kỳ bệnh gì nó cũng trị được hết.

- Vâng, cảm ơn bác sỹ. Bây giờ xin bác sỹ trở lại vấn đề chẩn đoán có thai ngoài dạ con là một việc hết sức khó. Trong trường hợp đó, còn những yếu tố nào khác có thể làm cho nó càng khó hơn không?

- Có thể có.

- Bác sỹ có thể kể một vài yếu tố nào không?

Lúng túng bởi câu hỏi mà bà hiểu đó là một cái bẫy, bác sỹ Ward định lẩn tránh.

- Xin ông hỏi rõ hơn – Bác sỹ Ward hỏi lại.

- Vâng, tôi xin nói rõ. Có đúng bác sỹ đã từng làm nội trú trong một bệnh viện lớn không?

- Có – Giọng Gladys Ward hơi bối rối.

- Trong thời gian đó, bác sỹ đã có dịp nào điều trị cho những bệnh nhân nghiện ma túy chưa?

Như một phản ứng dây chuyền, một nỗi lo ngại lan từ Mott sang Hoskins, rồi từ Hoskins sang Cahill và cuối cùng là Stuyvesant.

Luật sư ủy viên công tố Hoskins đứng dậy phản đối:

- Thưa Chủ tịch Mott, một lời chứng như vậy là không thích đáng trước hội đồng này. Luật sư Van Cleve đang cố kéo chúng ta vào những chuyện chẳng dính dáng gì tới việc xét xử hết.

Scott ngoảnh về phía Hoskins:

- Thưa luật sư, tôi sẽ chứng minh ngay điều ngược lại và tôi tin rằng nó sẽ làm hội đồng thỏa mãn.

Hoskins ra hiệu cho Cahill quyết định. Cahill lúc ấy còn đang cân nhắc những khả năng có thể xảy ra. Hoặc Van Cleve bịp bợm, nếu vậy thì trước

sau anh ta cũng tự lộ mặt. Còn biết đâu anh ta đã kiếm được chứng cứ, như lúc đầu anh ta nói, thì điều đó không phải không có khả năng. Cho nên Cahill tự nhủ, tốt nhất là Cahill không nên quá tùy tiện.

- Luật sư Van Cleve được phép tiếp tục – Cahill nói – miễn là những vấn đề ông đề cập đến có liên quan tới việc chúng tôi đang xét.

Mặc dù rất bức, Hoskins đành phải ngồi xuống, nhưng vẫn sẵn sàng để phản đối mỗi khi có cơ hội.

- Bác sỹ Ward – Scott hỏi tiếp – trong những lần trực cấp cứu, bác sỹ đã có lần nào phải điều trị cho những bệnh nhân nghiện ma túy không?

- Tất nhiên có! – Gladys Ward đáp – Tôi đã đỡ đẻ cho những người mẹ bị nghiện. Một số trẻ đã chết ngay khi lọt lòng, một số khác thì còn sống, nhưng thật tội cho chúng, giá chúng đừng sống còn hơn.

- Nếu tôi không lầm, thì việc dùng thuốc gây nghiện sẽ có thể kéo theo những biến chứng nghiêm trọng cho người bệnh?

- Tất nhiên.

- Bác sỹ đã bao giờ thấy có những người bệnh dùng ma túy ngay trong lúc nằm điều trị ở bệnh viện không?

- Tôi đã từng thấy.

- Bác sỹ, bị thiếu thuốc trong bảy, tám hoặc chín giờ, người bệnh có những dấu hiệu đói thuốc không?

- Với những người quá phụ thuộc vào thuốc thì khoảng thời gian ấy là quá dài.

- Bây giờ đề nghị bác sỹ, chúng ta hãy xem xét trong trường hợp một người bệnh bị chảy máu trong, nhưng bề ngoài chỉ thấy những dấu hiệu đau nhẹ. Vậy từ đó bác sỹ có thể rút ra kết luận gì không?

- Bề ngoài chỉ thấy đau nhẹ mà lẽ ra nó phải dữ dội, và sau khoảng tám, chín giờ nằm viện ư? – Gladys Ward hỏi lại.

- Vâng, thưa bác sỹ. Và bác sỹ kết luận ra sao?

- Là người đó đã dùng thuốc gây nghiện trong khoảng tám, chín giờ đó
– Bác sỹ Ward đáp.

- Bây giờ, xin bác sỹ trở lại câu hỏi lúc nãy. Bác sỹ có thấy trong lời yêu cầu của bà Nora Stuyvesant về việc cho con gái bà ấy dùng kháng sinh là có thể có một ý nghĩa gì đặc biệt không?

- Không, tôi vẫn không thấy có... – Bác sỹ Ward chột ngừng lời để suy nghĩ. Rồi lát sau trả lời tiếp – Phải, luật sư Van Cleve, chúng ta thường thấy khi một bệnh nhân có biểu hiện đau, dù là đau vừa phải, thì bất kỳ một bà mẹ nào cũng lo cho con mình và yêu cầu: “Thưa bác sỹ, xin bác sỹ hãy cho con tôi một thứ thuốc gì đó để nó đỡ đau.”

- Điều đó chứng tỏ rằng, hoặc cơn đau quá nhẹ để khỏi phải cần dùng thuốc giảm đau hoặc bà mẹ người bệnh đã biết con gái mình đã dùng một thứ thuốc giảm đau nào đó. Bác sỹ nghĩ sao, bác sỹ Ward?

- Ông Chủ tịch! – Hoskins kêu lên – Chẳng có gì trong hồ sơ có thể cho phép người ta đưa ra những giả thuyết như thế. Bởi việc người bệnh dùng thuốc gây nghiện là không có bằng cứ!

- Tôi thấy hình như ông Van Cleve đang rất kiên quyết bắt chúng ta phải nghe những lời ông ta nặn óc nghĩ ra – Clarence Mott nhảy vào can thiệp.

- Cả tôi cũng thế – Cahill mĩa mai phụ họa – Và tôi nghĩ rằng tôi cũng đã được nghe những lời nói ấy ở đâu đó. Bây giờ khi mọi mưu mô của luật sư Van Cleve đã thất bại, tôi thấy hội đồng phải có phận sự không để ông ta tiếp tục cái trò cứng đầu cứng cổ ấy. Nếu ông ta không đưa ra được một bằng chứng quan trọng nào như ông ta đã nói, thì chúng ta phải cắt đứt những lời vu khống đó.

Cahill hài lòng nghĩ bụng chắc Stuyvesant phải biết ơn ông về sự can thiệp kiên quyết này.

Nhưng trước khi chủ tịch Mott kịp gõ búa để chấm dứt cuộc tranh cãi, Scott đã phản đối:

- Thưa ông Chủ tịch, bởi bác sỹ Ward đã được hội đồng thừa nhận là một chuyên gia nổi tiếng, bà ấy hoàn toàn có quyền trả lời những câu hỏi có tính chất giả thiết và tôi, tôi cũng có quyền đặt ra những câu hỏi ấy.

- Với điều kiện những câu hỏi của bên bào chữa phải căn cứ vào những sự việc cụ thể – Hoskins lập tức can thiệp – Trong trường hợp ngược lại, lời khai của bác sỹ Ward sẽ coi như không có.

- Đồng ý – Scott thản nhiên đáp.

Sau khi đưa mắt hỏi ý Cahill, chủ tịch Mott tuyên bố:

- Luật sư Van Cleve, ông có thể tiếp tục.

- Bác sỹ Ward – Scott hỏi tiếp – giả sử một người bệnh đã dùng những liều lượng lớn Percodan, codeine, benzodiazepine và có lẽ cả cocaine...

- Ông muốn nói người bệnh đã cùng lúc dùng những thứ thuốc ấy? – Giọng bác sỹ Ward tỏ ra thực sự lo lắng.

- Vâng, đúng thế.

Mặc dù không muốn, Hoskins giãy nảy lên phản đối:

- Thưa ông Chủ tịch, từ này đến giờ ông Van Cleve chỉ toàn đưa ra những giả thuyết!

- Bác sỹ Ward – Phớt lờ sự phản đối ấy Scott cứ tiếp tục nói – hiệu quả chung của việc dùng đồng thời các thứ thuốc ấy, và thêm vào đó là các liều thuốc dùng ngay trong khi nằm viện, có thể có đủ khả năng để làm dịu cơn đau do việc có chữa ngoài dạ con gây ra không?

Bác sỹ Ward ngẫm nghĩ một lát.

- Percodan, codeine, benzodiazepine và có lẽ cả cocaine... – Bà lẩm bẩm nhắc lại – Không nghi ngờ gì nữa, khi được dùng đồng thời như thế, những thứ thuốc ấy sẽ tác động lẫn nhau và hiệu quả của nó càng tăng lên khiến nó có thể dễ dàng che giấu cơn đau của người bệnh... và đánh lừa bác sỹ.

- Cảm ơn bác sỹ – Scott nói.

Nặng ra một vẻ mặt vô cùng chán ngán, Hoskins đứng dậy:

- Thưa ông Chủ tịch, bây giờ khi vị luật sư lỗi lạc này đã trình bày xong bản tường thuật đầy những giả thuyết và suy luận kỳ quặc của ông ta mà không đưa ra được một chứng cứ nào cụ thể, tôi yêu cầu hội đồng hãy coi lời chứng vừa rồi là không có.

- Thế nào, luật sư Van Cleve? – Chủ tịch Mott hỏi.

Không trả lời, Scott quay lại bàn, nơi Kate đang chờ, tay nắm một tập giấy nhỏ. Rồi anh ngoảnh về phía bác sỹ Ward và nói:

- Thưa bác sỹ, xin bác sỹ vui lòng xem xét giúp những tài liệu này và đề nghị bác sỹ đặc biệt chú ý đến những đơn kê gần đây nhất.

Thấy Scott đưa một bản cho bác sỹ Ward, Hoskins nhồm lên đòi:

- Hình như tôi cũng có quyền được xem tài liệu đó!

- Khi nào bác sỹ Ward xem xong thì đến lượt ông – Scott đồng ý.

Chỉ không đầy một phút, bác sỹ Ward đã xem xong. Bà đưa trả lại Scott.

- Lạy Chúa! – Bà lẩm nhẩm nói với một giọng mệt mỏi – Ai mà có thể tưởng tượng được...

- Thưa ông Chủ tịch – Scott quay lại Mott – tôi đề nghị ông nhìn nhận báo cáo này của Bộ Y tế như một trong những bằng chứng.

Nhưng Scott chưa kịp đưa ra thì Hoskins đã kêu lên:

- Tôi yêu cầu được đọc nó trước!

- Đồng ý – Scott đưa tài liệu cho Hoskins.

Ông công tố gần như vô lấy tập giấy rồi đọc kỹ. Một lúc lâu sau, ông ngẩng lên nhìn Mott, rồi Cahill. Hai ông này bước lại gần và cả ba người chụm đầu lại đọc: không nghi ngờ gì nữa, trên giấy trắng mực đen, những dòng chữ này đã là bằng chứng rành rành về câu chuyện bất hạnh của Claudia Stuyvesant.

Claude Stuyvesant nhồm dậy, rõ ràng là ông muốn bước đến xem. Nhưng vợ ông đã giữ lại:

- Không, không, Claude! Tôi xin ông!

Nhưng ông đã trừng mắt nhìn bà, cái nhìn vừa giận dữ vừa trách móc, rồi ông bước lại chỗ tốp ba người – chủ tịch Mott, luật sư uỷ viên công tố Hoskins và anh chàng đại diện nhà nước Cahill – và ông chìa tay ra.

Thấy Hoskins ngần ngừ không muốn đưa, ông nói gần như ra lệnh:

- Ông hãy đưa tôi xem!

- Bà Stuyvesant có lý đấy ông ạ – Bằng một giọng cố hết sức ngọt ngào, Hoskins đáp – Tốt hơn là ông không nên xem...

Nhưng Stuyvesant vẫn không rút tay về, mặt càng hăm hăm giận dữ. Thấy vậy, Hoskins đành phải đưa. Stuyvesant cầm lấy tập tài liệu. Vừa đọc ông ta vừa cố nhét vào trong đầu tên tuổi của hơn chục bác sỹ, những thứ thuốc họ ghi, mà trong đó phần lớn là những thứ mà ông không biết là có trên đời nữa, rồi ông quay về phía bà vợ, lúc này bà cũng đứng dậy để an ủi ông.

Đẩy vợ ra một cách thô bạo, ông hỏi bà với giọng buộc tội:

- Ngay cả đêm hôm ấy, bà cũng thấy nó làm thế à?

- Phải, ngay cả đêm hôm ấy. Thôi bây giờ, xin ông đừng giả ngây giả điên nữa! – Thường ngày chỉ cần ông quắc mắt lên một cái là bà đã phải im lặng. Nhưng hôm nay lần đầu tiên trong đời, bà đã tìm ra được sức mạnh để thách thức ông.

- Ông đã biết chuyện đó từ lâu. Ông đã biết hết mọi chuyện về nó. Nhưng đáng nhẽ giúp đỡ nó, săn sóc nó thì ông đã đuổi nó ra khỏi nhà.

- Chính nó đã bỏ chúng ta mà đi!

- Đó là ông muốn người ta tưởng thế chứ nếu khác đi thì điều đó có nghĩa là ông đã không làm tròn bổn phận của một người cha. Mà Claude Stuyvesant thì có bao giờ chịu mang tiếng là đã thất bại! Thực ra ông đã

sung sướng khi tổng khứ được nó, gạt bỏ được nó ra khỏi nhà. Vì nó đâu phải là đứa con hoàn hảo mà ông mong muốn. Ông ao ước có một đứa con trai đáng mặt ông kia!

- Bà câm đi, Nora! – Stuyvesant gầm lên.

Nhưng một lần nữa ông đã không làm cho bà run sợ:

- Không bao giờ ông muốn có con Claudia, ông chỉ muốn có một thằng Claude. Vì thế ông đã hắt hủi nó, đã làm cho nó trở nên hư đốn. Và khi biết được sự thật, ông đã muốn che giấu câu chuyện khủng khiếp đó đi. Thế là ông đã trách mắng tôi, đã đổ tội cho bác sỹ Forrester. Ông đã sắp xếp để hủy bỏ những tài liệu nguy hại, ngăn cản những người ra làm chứng – tất nhiên trừ tôi, nhân chứng mà ông đã chuẩn bị kỹ.

- Mẹ kiếp! Bà có câm miệng ngay đi không!

- Để mọi người không bao giờ biết Claude Stuyvesant đã đối xử tệ hại với đứa con duy nhất của mình như thế nào phải không? Nhưng ông đã quên mất một điều: Claudia cũng là con tôi, đứa con mà tôi dứt ruột đẻ ra và tôi yêu nó, phải, tôi vô cùng yêu nó. Claude, ông có biết đã bao đêm tôi phải khóc thầm vì đã bất lực không che chở được cho nó khỏi sự đối xử tàn tệ của ông không? Ôi! Claudia, Claudia, con gái tội nghiệp của mẹ!

Rồi bà oà khóc.

Trong khi đó, Stuyvesant đứng như trời trồng, bộ mặt bình thường hồng hào và toát lên một sức mạnh đầy quyền uy của ông ta bỗng chốc trở nên xám ngoét và già nua một cách thảm hại. Trở thành tâm điểm của mọi cái nhìn, bản chất con người ông như bị bóc trần, và sự thù địch của ông đối với Kate Forrester lúc này chỉ còn trơ lại bộ mặt thật của nó: đó là một bộ mặt mà che giấu, trốn tránh đằng sau nó là tội lỗi của ông.

Nhìn thấy Claude Stuyvesant câm lặng và bất lực trước những lời buộc tội của bà vợ, Kate chỉ cảm thấy thương hại. Còn với Nora, cô hết sức thông cảm và xót thương cho bà, một người vừa mất con, vừa mặc dù không muốn nhưng đã trở thành đồng phạm với người chồng. Không nói một lời, Claude Stuyvesant bước ra cửa. Nora vội chạy theo, vừa chạy vừa hồi hả gọi:

- Claude! Claude! Chờ em với! – Nhưng ông ta không dừng lại. Như để xin lỗi mọi người, trước khi bước qua cửa, bà Nora còn quay lại – Ông ấy cần đến tôi... nhất là lúc này.

Rồi bà biến mất.

Sau khi cửa phòng khép lại, chủ tịch Mott ngoảnh về phía Van Cleve Scott, rồi không biết nói gì, ông chỉ giơ tay ra hiệu mời anh tiếp tục.

- Bác sỹ Ward – Với một giọng dịu dàng Scott nói – chúng ta đã thấy việc chẩn đoán một ca có thai ngoài dạ con khó khăn biết nhường nào. Trong trường hợp chúng ta đang xét, nó lại càng khó khăn hơn vì những lời nói dối của bệnh nhân và một thử nghiệm bất cập. Bây giờ chúng ta còn biết rõ ràng thêm là cô gái đã che giấu cái đau của mình bằng cách lạm dụng ma túy. Xét tất cả các yếu tố ấy, bác sỹ có cho rằng bác sỹ Forrester đã phạm tội lơ là thiếu trách nhiệm trong việc cứu chữa cho Claudia Stuyvesant không?

- Sau khi xem những bằng chứng vừa được đưa ra, tôi khẳng định là bác sỹ Forrester đã làm đúng về mặt nghề nghiệp và không có gì đáng phải chê trách.

- Và với những gì đã buộc tội bác sỹ Forrester?

- Tôi biểu quyết là bác sỹ Forrester vô tội và những lời cáo buộc ấy cần phải bị bác bỏ.

- Tôi phản đối! – Hoskins xen vào nói – Một thành viên hội đồng không có quyền biểu quyết trước khi hai bên tiến hành biện hộ!

Maurice Truscott, suốt mấy phiên họp từ trước đến giờ chỉ ngồi im và giữ thái độ dè dặt, nay bỗng lên tiếng:

- Thưa ông Chủ tịch, sau khi nghe lời chứng của bác sỹ Ward – một chuyên gia nổi tiếng trong lĩnh vực sản khoa, tôi thấy tôi không cần phải nghe thêm một lời biện hộ nào khác nữa thì mới có thể đưa ra ý kiến. Tôi nghĩ rằng chúng ta đã phải chịu đựng quá đủ cái trò gian lận pháp lý này rồi. Còn tôi, tôi cũng biểu quyết trắng án.

Trước những chứng cứ hiển nhiên của sự thật, và lại không còn bị vướng víu bởi sự có mặt của Stuyvesant, Hoskins và Cahill thấy rằng có biện hộ nữa cũng vô ích. Hai phiếu biểu quyết của bác sỹ Ward và Truscott đã được cô thư ký nhanh nhẩu ghi vào biên bản, và chủ tịch Mott cũng có thể đưa ra ý kiến của mình bằng miệng. Sau một thoáng do dự, ông công nhận Forrester vô tội.

Gõ búa lần cuối xuống bàn, ông tuyên bố việc xét xử bác sỹ Forrester đã kết thúc.

Kate thở phào nhẹ nhõm. Cho đến lúc này, cô mới thực sự cảm nhận được hết trong những ngày dài tưởng như bất tận vừa qua, cô đã phải lo sợ biết chừng nào. Dần dần, nỗi lo như thắt tim, thắt ruột của cô dịu lại. Cô vẫn ngồi nguyên tại chỗ, đầu gục xuống bàn, người mệt mỏi đến nỗi không nhận thấy bác sỹ Ward bước lại cạnh cô.

- Bác sỹ Forrester – Vỗ nhẹ vào vai cô, bà nói – chắc cô cho rằng tôi thiên vị và nghiêm khắc. Nhưng theo con mắt của tôi, khi một đồng nghiệp nữ không hoàn thành nhiệm vụ, người ấy đã làm cho tất cả các đồng nghiệp nữ khác mất uy tín. Chúng ta cần phải chứng tỏ rằng mình không kém gì cánh nam giới, để khiến họ phải thừa nhận rằng chúng ta cũng là những người có trình độ giỏi giang. Bây giờ khi nỗi oan của cô đã được rửa sạch, cô lại có thể đàng hoàng làm một người ngang hàng với họ. Vì vậy, nếu một ngày nào đó cô có ý định chuyên sâu về ung thư học của phụ nữ thì cô cứ đến gặp tôi.

Nói rồi, với dáng đi nhanh nhẹn và thanh lịch, bác sỹ Ward rời phòng xử.

Lúc này đến lượt Hoskins đến bên Kate:

- Biểu quyết của phiên tòa này, đại diện cho hội đồng nghiệp đoàn, sẽ được gửi lên Bộ trưởng Y tế và ở đấy người ta sẽ chuyển cho hội đồng quản trị. Đó là nơi sẽ đưa ra quyết định cuối cùng, nhưng dựa vào biên bản phiên họp cuối cùng này thì tôi nghĩ bác sỹ không có gì phải lo ngại.

- Thế còn về Bệnh viện Thành phố?

- Tôi sẽ gọi ngay cho giám đốc Cummins. Việc trở lại làm việc của bác sỹ ở đây là chuyện đương nhiên.

Thấy không còn gì để nói nữa, Hoskins cũng chào rồi đi ra.

Kate liền quay sang nói với Scott, lúc ấy đang thu nhật nốt số giấy tờ ở trên bàn.

- Ít ra chúng ta cũng đã biết điều gì xảy ra với việc xét nghiệm máu để tìm ma túy...

- Và tại sao ông bác sỹ pháp y lại cố tình lẩn tránh không quan tâm tới nó. Cô có biết tất cả các chuyện đó có thể gây rắc rối cho Stuyvesant thế nào không?

- Tôi không biết...

- Do Stuyvesant đã công khai cáo buộc cô và bây giờ căn cứ vào những gì chúng ta đã biết, chúng ta có quyền kiện ông ấy về tội vu khống.

- Không, cảm ơn! Tôi đã thấy quá đủ với cái trò kiện cáo ấy rồi, bây giờ tất cả những gì tôi muốn, đó là chăm lo cuộc sống và sự nghiệp của tôi.

Vừa bước ra ngoài đường phố, Kate Forrester và Scott Van Cleve đã lập tức bị lôi cuốn vào không khí náo nhiệt của Đại lộ 52. Xe nọ sát xe kia nối đuôi nhau kéo dài hàng dãy đến tận Đại lộ Madison.

Kate ngẩng mặt lên, ngắm nhìn những khoảng xanh lộ ra giữa những nóc nhà chọc trời của thành phố. Cô bỗng thốt lên:

- Náo nhiệt ồn ào như thế này nhưng chưa bao giờ tôi được sống một ngày đẹp như ngày hôm nay! Đối với tôi, nó vừa như một ngày lễ Tạ ơn, vừa như một ngày Noel và ngày tôi nhận bằng tốt nghiệp. Ôi, tôi biết cảm ơn anh thế nào đây, anh Scott?

- Để bắt đầu, cô hãy thôi không nên gọi tôi là Scott nữa.

- Sau những thử thách chúng ta đã sát cánh bên nhau, chẳng nhẽ chúng ta lại quay lại gọi nhau bằng ông Van Cleve và bác sỹ Forrester hay sao?

- Những người thân thiết nhất của đời tôi đều gọi tôi bằng Van.

- Van... Van... – Kate thông thả nhắc lại – Nó cũng hay hay đấy chứ nhỉ?

- Phải, càng dùng quen cô lại càng thấy nó hay hơn.

Hiểu rõ ý Scott định nói gì, Kate mỉm cười với anh.

- Tôi cần phải lập tức báo tin vui! Tôi cần phải về gọi điện thoại đây.

- Cho Walter? – Scott hỏi.

- Cho ba mẹ tôi.

- Tất nhiên rồi, còn Walter...

- Vâng, anh Van.

- Tôi muốn hỏi... cô có dự định gì không? Ý tôi muốn nói...

- Tôi hiểu anh định nói gì rồi. Đêm ấy, Walter gọi cho tôi, sau rất nhiều tuần tôi đã từ chối không gặp anh ấy. Vậy là tôi chưa có một dự định nào hết – Scott hoàn toàn hiểu ý câu trả lời của cô, cũng như cô hoàn toàn hiểu ý câu hỏi của anh – Thôi, bây giờ tôi cần phải về nhà ngay để gọi điện cho ba mẹ tôi.

Cô vẫy một taxi trả khách ở gần đấy.

- Chúng ta cùng ăn nhé? – Scott hỏi với theo khi cô bước lên xe.

- Đồng ý.

- Chiều nay?

- Đồng ý – Cô trả lời trong khi đóng cửa xe.

*

Vừa mở cửa nhảy bổ vào nhà, Kate đã gọi toáng:

- Rosie! Rosie!

Nhưng cô chợt nhớ hôm nay Rosie có phiên trực. Cô vội nhắc điện thoại và bấm số. Chỉ khoảng hơn một phút sau đã có người cầm máy, thế mà vì quá sốt ruột nên cô cứ ngỡ mình đã phải chờ đến hàng tiếng.

- A lô? – giọng mẹ cô.

- Mẹ, xong rồi! Tất cả đã xong rồi! – Kate gần như hét lên trong máy – Tuyệt vời lắm, mẹ ạ! Mẹ có nghe con nói gì không?

- Ôi, con gái bé bỏng của mẹ. Mẹ vui quá!

Kate nghe rõ cả tiếng mẹ đang khóc vì nhẹ người và sung sướng.

- Bố con có đấy không hả mẹ?

- Có, có. Mẹ sẽ chuyển cho ông ấy ngay lập tức – Rồi có tiếng bà gọi, giọng vẫn còn nghèn nghẹn nước mắt – Ben! Ben! Kate gọi về đấy, cả nhà ta vừa có tin vui!

Kate nghe thấy tiếng bố hăng giọng trước khi cầm máy.

- Katie, có đúng như mẹ con vừa nói không?

- Đúng đấy bố ạ, con được xử trắng án trăm phần trăm phiếu.

- Tuyệt, quá tuyệt, con gái yêu của bố. Anh chàng luật sư trẻ ấy đã làm tốt công việc đấy chứ, phải không con?

- Vâng, đó là điều ít ra người ta cũng có thể nói thế, thưa bố.

- Vậy con hãy thay mặt bố mẹ cảm ơn anh ta nhé!

- Con nghĩ bố sẽ có thể sớm tự mình cảm ơn anh ấy đấy. Thôi, bây giờ con phải gọi ngay cho bệnh viện để biết tin tức về việc đi làm lại của con.

- Rất tốt, con gái yêu. Về phần bố, bố cũng có mấy nơi cần phải gọi. Con có biết không, tất cả bạn bè của chúng ta đang rất sốt ruột đợi tin mới của con đấy.

Sau khi ngắt máy, Kate lại gọi tiếp cho bệnh viện. Trước khi nói chuyện với Giám đốc Cummins, cô gọi về khoa Nhi. May quá bác sỹ Harve Golding đang trực.

- Anh Harve phải không? – Kate hỏi.

- Kate? – Giọng Harve reo lên – Tất cả bọn tôi đang vui đến phát điên phát rồ lên đấy. Chúc mừng cô nhé!

- Cô bé Maria thế nào rồi hả anh?

- Bọn tôi vừa họp để xem phim và các kết quả xét nghiệm thần kinh cho nó. Tiến triển tốt. Nhưng cần phải có thêm thời gian, song tôi tin rồi tất cả sẽ ổn.

- Không có di chứng gì chứ?

- Không. À quên, có lẽ còn một.

- Một gì hả anh?

- Từ khi cô vướng cái phiên toà quái quỷ ấy, con bé cứ luôn miệng hỏi cô, nó sợ cô bỏ rơi nó.

- Tôi sẽ đến, Harve, anh bảo ngay hộ cho bé Maria: Tôi đến thăm con bé trước khi đi ăn chiều nay.

Hết



Credits

Chuyển text
annie_tuongminh

Soát lỗi chính tả
vuthanhhoa89
Caruri

Tạo ebook
Caruri

Trong quá trình thực hiện ebook, nếu có sai sót làm cản trở quá trình đọc, mong được các bạn bỏ qua.

Cảm ơn tác giả Henry Denker và nhà xuất bản Lao Động đã đem đến cho bạn đọc một tác phẩm thú vị.

Ebook được thực hiện không nhằm mục đích kinh doanh.

annie_tuongminh

Xin cảm ơn bạn annie_tuongminh đã chuyển text tác phẩm này, bạn vuthanhhoa89 đã soát lỗi chính tả để có được một tác phẩm hoàn thiện.

Trong quá trình soát lỗi chính tả, chúng tôi có bổ sung một số câu cú thiếu từ. Những tên được chắt được viết thường, những tên được phẩm thương mại được viết hoa. Sách in sai tên tác giả nên chúng tôi tự tạo một bìa khác. Do vậy ebook có thể có những sai khác so với sách in, mong bạn đọc thông cảm!

Caruri

Table of Contents

<u>1</u>
<u>2</u>
<u>3</u>
<u>4</u>
<u>5</u>
<u>6</u>
<u>7</u>
<u>8</u>
<u>9</u>
<u>10</u>
<u>11</u>
<u>12</u>
<u>13</u>
<u>14</u>
<u>15</u>
<u>16</u>
<u>17</u>
<u>18</u>
<u>19</u>
<u>20</u>
<u>21</u>
<u>22</u>
<u>23</u>
<u>24</u>
<u>25</u>
<u>26</u>
<u>27</u>
<u>28</u>
<u>29</u>

[30](#)

[31](#)

[32](#)

[33](#)

[34](#)

[35](#)

[36](#)

[Credits](#)